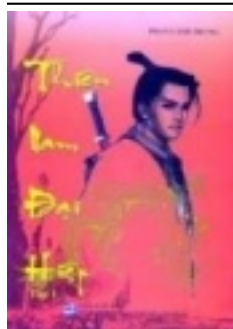


Nam Thiên Đại Hiệp

Contents

Nam Thiên Đại Hiệp	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	10
3. Chương 3	22
4. Chương 4	34
5. Chương 5	44
6. Chương 6	54
7. Chương 7	64
8. Chương 8	79
9. Chương 9	91
10. Chương 10	106
11. Chương 11	118
12. Chương 12	132
13. Chương 13	143
14. Chương 14	157
15. Chương 15	166
16. Chương 16	180
17. Chương 17	191

Nam Thiên Đại Hiệp



Giới thiệu

Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn của Lê Lợi, ngoài sự anh dũng hi sinh của quân và nhân dân yêu nước

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nam-thien-dai-hiep>

1. Chương 1

Thủ Độ viếng chùa, Huệ Tông di chiếu

Đuổi theo hung thủ, trung thần gặt lệ xa vua.

Chùa Chân Giáo, ngôi chùa cổ kính nguy nga tráng lệ nhất Thăng Long, là một kỳ công kiến trúc mà qua mấy trăm năm triều đại nhà Lý đã do chính tay của các vị hoàng đế đích thân đốc thúc xây cất và tu bổ. Câu nói “Nhất hoàng cung, nhì Chân Giáo” đã nói lên sự thâm nghiêm, uy vĩ của ngôi chùa.

Dưới những tàng cây cổ thụ, mái ngói nhô lên như bát úp, hằng ngày tiếng chuông vang vọng ngân nga như rải mùi thiền môn đi khắp kinh đô. Từ bấy lâu nay, tiếng chuông chùa vẫn ngân vang trong sương chiều, gió sớm, nhưng Thăng Long đã thay chủ đổi ngôi, chùa Chân Giáo đã trở thành một cái đình của triều đại mới! Chùa không còn dập dìu khách hành hương, vắng ngắt ngựa xe, vắng lặng khách mũ điều tay hốt. Tuy không có cảnh binh mã bao vây, nhưng mọi người đều biết ngôi chùa đang bị kín đáo dòm ngó, đề phòng. Nhiều đêm những người sống gần chùa đã nghe tiếng hô hoán, tiếng gươm giáo va chạm nhau chan chát. Buổi sáng người ta vẫn không thấy một xác chết nào, nhưng những vết máu, sự tươi tắn của cỏ cây do nhất kiếm, đường gươm không thể nào xóa sạch.

Trước sân chùa, dọc theo con đường lát đá từ cổng đi vào, một hồ sen chiếm trên vài mẫu, hoa chen chúc nở. Chung quanh hồ bao nhiêu thứ hoa cùng đua sắc thắm. Bước chân vào cổng chùa, cảnh sắc đã làm cho lòng người lâng lâng thoát tục. Thế nhưng mấy tháng nay, mỗi sáng hay mỗi chiều, người ta lại thay một nhà sư trạc tuổi trung niên, tướng mạo phương phi nhưng thân hình ốm yếu, lững thững đi qua đi lại, khi thì đứng nhìn hoa hàng giờ, lâu lâu chép miệng thở dài; khi thì cúi xuống nhổ cỏ, hay tỉa một vài cành hoa. Nhà sư đã xuất gia, nhưng có lẽ còn quá nặng mùi tục lụy, khuôn mặt luôn luôn đăm chiêu, đôi mắt tràn đầy u uẩn. Những việc làm trên của nhà sư hình như chỉ để quên bớt những suy tư, khắc khoải trong lòng. Đôi khi nhà sư lại bẻ một vài đóa hoa vò nát trong bàn tay, vung đập trên mặt đất chứng tỏ có tâm trạng đau khổ, giận dữ tột cùng.

Sáng hôm ấy, sau khi lang thang một hồi quanh hồ sen, nhà sư lại cúi xuống nhổ những cây cỏ dại quanh mấy bụi hồng, vừa nhổ cỏ nhà sư vừa lầm bầm:

- Trần phi! Trần phi! Nàng đã làm cho ta tan cửa nát nhà, ra thân thất quốc, trở thành một tội nhân đối với tiên nhân nhà Lý. Ta hận nàng thấu xương, thấu cốt, thế nhưng ta cũng không thể nào xua đuổi được hình bóng nàng ra khỏi tim ta. Những ngày tháng chúng ta cùng đan tay nhau thưởng thức ngàn hoa nơi Trần gia, vườn Ngự còn làm cho ta đau khổ hơn đã bỏ mất ngai vàng.

Hình như nhà sư thường trở nên giận dữ khi nhớ đến Trần phi, nhưng hôm ấy, nhà sư chưa kịp bẻ một đóa hoa dày vò, hay đập nát như để trả thù hình bóng giai nhân, thì nhà sư đã nghe xa xa dập dồn vó ngựa đang hướng về phía cổng chùa. Tiếng vó ngựa chỉ làm nhà sư hơi ngẩn đầu nghe ngóng, nhưng tiếng vó ngựa đã làm cho hai nhà sư có tướng mạo vô cùng hiền ngang, uy vũ, đã nhẹ nhàng từ hai tàng cây cổ thụ đáp xuống đứng cung kính sau lưng nhà sư.

Nhà sư không ai khác hơn là Huệ Tông hoàng đế, và hai nhà sư vừa đáp xuống bên Huệ Tông là hai anh em Băng Sơn Nhị Hiệp Lê Phụng Minh, Lê Phụng Dực vốn dòng dõi trung thần Lê Phụng Hiểu.

Khi Huệ Tông bị Trần Thủ Độ ép buộc phải vào chùa Chân Giáo xuống tóc làm sư, thì anh em Lê Phụng cũng từ quan vào chùa với mục đích chiếu cố cho Huệ Tông hoàng đế và mong tìm cơ hội mang Huệ Tông ra khỏi Thăng Long, tính bề khôi phục ngai vàng.

Lê Phụng Hiểu với bốn mươi tám đường Oanh Thiên Dao Pháp đã theo Lý Thái Tổ và phò Lý Thái Tông đánh đông dẹp bắc, đi vào chốn muôn quân như chỗ không người. Khi về già, Lê Phụng Hiểu xin Lý Thái Tông cho lên núi Băng Sơn ném đao, đao bay xa được bao nhiêu thì lấy đất phong bấy nhiêu. Được vua Thái Tông chấp thuận, Lê Phụng Hiểu đứng trên đỉnh Băng Sơn, vận dụng toàn bộ công lực, sử dụng chiêu Oanh Thiên Phi Dao ném ngọn đao xuyên thấu từng mây, bay xa trên mười dặm và được đất phong trên ngàn mẫu. Thần vũ của Lê Phụng Hiểu đã trở thành sự tích trong lịch sử, và về sau đất vua Việt Nam phong cho quan lại được gọi là Thác Dao Diên. Lê Phụng Hiểu thần vũ như vậy, nhưng gần 200 năm qua, con cháu không ai có thể luyện tập được trọn vẹn mấy chục chiêu đao pháp của ông. Anh em Lê Phụng Minh có thể nói là hai nhân tài kiệt xuất của dòng họ đao pháp Băng Sơn, nhưng cũng chỉ luyện chiêu Oanh

Thiên Phi Đạo mới được ba thành. Ngoài Đoàn Thượng đất Hồng Châu, khắp cả nước anh em Lê Phụng rất khó tìm người đơn thủ độc đầu.

Mặc dù có công phu võ học cao siêu, anh em Lê Phụng vì dành hết thì giờ vào công việc luyện võ, không học văn chương, binh thư đồ trận thành ra họ không được phong giữ các chức quan lớn. Khi nhà Lý suy vi, hai anh em từ giã Bằng Sơn ra hộ vệ Huệ Tông, Huệ Tông lại là ông vua nhu nhược, say đắm Trần Phi không nghĩ đến việc nước, cũng không sử dụng được tài của anh em họ.

Từ ngày Huệ Tông vào chùa, Đoàn Thượng ở Hồng Châu, Nguyễn Nộn ở Bắc Giang đã bao lượt phái người vào Thăng Long nhằm cướp Huệ Tông. Bao anh hùng hiệp khách đã ra đi mà không ngày trở lại. Anh em Lê Phụng thì tự họ có thể xung khởi vòng vây vô hình của Trần Thủ Độ, nhưng không dám liều lĩnh mang theo Huệ Tông. Vì thế bao tháng qua vua tôi cứ mãi giam chân trong vòng chùa Chân Giáo.

Anh em Lê Phụng Minh vừa đáp xuống bên Huệ Tông hoàng đế, thì một đoàn người ngựa, nhưng y rục rờ đã tiến đến cổng chùa, dẫn đầu là một vị võ quan giáp vàng trụ bạc, tướng mạo bất phàm. Vị võ quan, người không cao lớn nhưng uy nghi hơn người, thì ngựa là giống long câu bảo mã to lớn hơn những con ngựa khác. Người ấy, ngựa ấy dù có đi đầu hay đi cuối cũng nổi bật trong đoàn. Đối với Huệ Tông hoàng đế và anh em Lê Phụng thì không lạ gì người đang đi vào cổng. Chỉ có Trần Thủ Độ, một đại gian thần của nhà Lý, nhưng là một vị khai quốc công thần, uy quyền hiếp chúa, hiện là thái sư của triều đại nhà Trần mới dám ngang nhiên cỡi ngựa vào chùa Chân Giáo, mới đi đâu cũng có một đoàn nha trảo, vệ sĩ vây quanh.

Nhìn thấy Huệ Tông và anh em Lê Phụng, Trần Thủ Độ đưa cương ngựa cho thủ hạ, nhẹ nhàng nhảy xuống đất. Trong đoàn nha trảo, hai lão già gầy gò, thân pháp như lá rụng cũng buông mình đi theo Thủ Độ. Biết Thủ Độ tiến về phía mình, Huệ Tông vẫn cúi đầu nhỏ cỏ. Nhỏ để dấu sự bối rối, uất hận trong lòng. Cọng cỏ nhỏ nhoi hình như không ra khỏi mặt đất với bàn tay run rẩy của nhà vua. Có cái uất ức nào hơn khi ông vua phải nhìn thấy đứa gian thần làm tiêu tan nghiệp Lý và đang dan díu với Trần Phi, hình bóng mà nhà vua không lúc nào không tưởng nhớ. Nhìn sự đau khổ của nhà vua, Lê Phụng Minh tay nắm chuôi đao, quay lại quắc mắt, nhìn Thủ Độ:

- Nhà ngươi đến đây có việc gì?

Xứng đáng là một kẻ gian hùng khét tiếng, không thềm để ý đến thái độ của Lê Phụng Minh, Thủ Độ vẫn chậm rãi bước về phía Huệ Tông, quì gối xuống đất:

- Thủ Độ xin bái kiến thượng hoàng, chúc thượng hoàng an tu sớm thành chánh quả.

Bất ngờ trước thái độ của Thủ Độ, nhưng Huệ Tông vẫn đứng yên lãnh đạm, Thủ Độ vẫn quì gối:

- Thủ Độ tôi đã thờ bệ hạ, sau lại phò công chúa và hiện nay là con rể của bệ hạ. Con trai hay con rể vẫn là con của bệ hạ, vậy thì nhà Lý cũng chỉ có đổi tên mà thôi. Thế nhưng hiện nay, quan lại các nơi đã nhân danh vì bệ hạ mà khởi loạn, Thủ Độ này nay mai phải đem binh đi đánh dẹp, dù bệ hạ đã khoác áo nâu sòng, thoát mùi tục lụy, Thủ Độ tôi cũng xin đến vấn an và giã từ bệ hạ trước khi ra quân. Luôn tiện xin tâu cho bệ hạ biết là sự phòng vệ mà Thủ Độ dành cho bệ hạ lâu nay đã gây xôn xao cho hoàng thành, cúi xin bệ hạ nghĩ cách chu toàn, giúp Thủ Độ rảnh tay khuông phù phò mã cai trị muôn dân, dẹp yên bọn nhân danh phò Lý...

Huệ Tông nghe tâu, đứng phắt dậy:

- Nhà ngươi muốn...

Thủ Độ vẫn quì gối, nhưng sự tàn khốc lóe lên ánh mắt, tiếng nói hạ xuống nhỏ hơn, rít qua đôi hàm răng:

- Ý của Thủ Độ thế nào, hoàng thượng cũng đã rõ!

Như một người đóng kịch giỏi, Thủ Độ lại trở lại thái độ cung kính từ hòa, tiếng nói rồn rảng:

- Không dám quấy phiền lâu sự thanh tu của hoàng thượng, hạ thần xin phép về hoàng cung lo việc nước, nay mai nếu hoàng thượng cần gì xin cứ chỉ thị cho hạ thần.

Và không đợi Huệ Tông có phản ứng, hay sợ Huệ Tông có phản ứng, Thủ Độ đứng dậy quay gót ra đi. Có lẽ sợ Huệ Tông còn chưa hiểu ý mình, Thủ Độ nhặt một cọng cỏ, rồi bật cười ra điều vui vẻ:

- Anh em Băng Sơn hiệp khách vẫn theo bên mình bệ hạ mà không giúp bệ hạ nhỏ cỏ cho sạch gốc. Hà..hà.. nhỏ cỏ thì phải nhổ cho sạch gốc...

Tiếng cười của Thủ Độ là tiếng cười mà người ngoại cuộc nghe rất bình thường, nhưng đối với Huệ Tông như tiếng oan hồn đòi mạng. Nhà vua run rẩy bóp nát cọng cỏ trên tay, anh em Băng Sơn nhị hiệp cầm chặt đốc đao cũng không biết phản ứng thế nào cho hợp lý. Thủ Độ phi thân lên ngựa, đoàn người ngựa lại hấp tấp ra đi, để lại Huệ Tông và anh em Băng Sơn đứng như bất động.

Tiếng chuông chùa lại bắt đầu ngân nga cho giờ nhật tụng, một ngọn gió nhẹ thổi qua đưa hương sen tinh khiết bình yên vào khắp không gian như rửa sạch bụi trần, nhưng một ông vua thất quốc và hai đảng trung thần đã thấy rõ những hiểm nguy trước mắt. Họ có muốn quên hết nợ trần ai, thì nợ trần cũng không tha thứ họ!

Đã khuya lắm rồi, ngoài trời tối đen, nhưng trong căn thiền phòng dành riêng cho Huệ Tông hoàng đế, Phụng Minh đứng yên chờ đợi, Huệ Tông chấp tay đi qua đi lại, ông còn đủ sáng suốt để biết rằng làm theo sự mạo hiểm để anh em Băng Sơn công nhà vua đột phá vòng vây quanh chùa không phải là việc dễ dàng. Thủ Độ là một người chín cThanh Ngân, rất giỏi dùng binh dĩ nhiên rất biết người biết ta. Thủ Độ biết rõ là nếu để Huệ Tông thoát khỏi chùa Chân Giáo, hiệu triệu thiên hạ, thì mình không còn chánh nghĩa nào để giữ nghiệp nhà Trần nên đề phòng vô cùng cẩn mật, một con kiến cũng khó lọt khỏi khuôn viên nhà chùa. Anh em Băng Sơn có đao pháp tinh kỳ mấy lần mạo hiểm thăm dò cũng không kết quả. Cánh kỳ khách nhân hiệp của Đoàn Thượng bao tháng qua cũng không thể vượt màng lưới bao vây. Vậy thì mạo hiểm sẽ được ích gì? Huệ Tông càng suy nghĩ càng chán nản, liên tiếp thở dài. Bên ngoài căn phòng, Phụng Dực cắp đao đi qua đi lại bồn chồn nôn nóng. Đã hai đêm liên tiếp anh em ông đã không thể nào thuyết phục Huệ Tông mạo hiểm tẩu thoát dù Huệ Tông biết rõ là Thủ Độ trước sau gì cũng sẽ tiêu diệt mình để trừ hậu họa, khỏi mất công canh giữ, đêm dài lắm mộng.

Thấy Huệ Tông không dứt khoát, Phụng Minh trở nên cương quyết:

- Thưa bệ hạ, nếu bệ hạ không tự quyết định, hạ thần đành cam tội đại nghịch cột bệ hạ trên lưng mà mang đi chứ không thể nào tỵ thủ mà nhìn Thủ Độ muốn giết, muốn mổ chúng ta không biết lúc nào! Thái độ của Thanh Ngân trong buổi viếng chùa vừa qua đã quá rõ.

- Cái kiến con sâu còn muốn sống thay hưởng chi là ta!

Huệ Tông trở nên vô cùng bình tĩnh:

- Nhưng ta thấy rằng mạo hiểm chỉ làm khó khăn cho các người. Ta không sợ chết vì đao thương, nhưng chết như vậy chỉ tiện nghi cho Thủ Độ, Thanh Ngân có thể đổ thừa cho giặc cướp, hay cho các người. Ta ở đây may ra Thanh Ngân còn chút úy kỵ hay thấy chưa cần phải ra tay.

Huệ Tông quay lại đắm đắm nhìn Lê Phụng Minh một lúc lâu như cân nhắc lại lần cuối cùng, nhà vua kéo ghế ngồi xuống và chỉ một cái ghế bên cạnh:

- Nhà ngươi hãy ngồi xuống. Ta đã dứt khoát quyết định là anh em nhà ngươi bằng mọi cách phải thoát khỏi nơi đây. Vì sao hai nhà ngươi phải ra đi, đây là những điều mà ta cần phải trình bày cho nhà ngươi rõ.

Chần chừ giây lát, Phụng Minh lên tiếng xin phép và ngồi xuống ghế đối diện với Huệ Tông.

Đăm chiêu nhìn ngọn đèn trước mặt, như hồi tưởng và sắp xếp lại câu chuyện, Huệ Tông từ từ lên tiếng, tiếng nói của nhà vua đôi lúc nghẹn ngào, nếu một người không có thính lực như Phụng Minh thì không thể nào nghe trọn vẹn những điều mà Huệ Tông đang nói:

- Ta, ta là một ông vua hôn ám nhất. Ngày xưa vua Kiệt, vua Trụ say mê nữ sắc mà mất nước, thì ngày nay ta cũng vì một người đàn bà mà mất nước...

- Thưa bệ hạ...

- Nhà ngươi đừng ngắt lời của ta. Vâng, ta không độc ác như vua Trụ, vua Kiệt. Ta là một ông vua nhu nhược, không sáng suốt, rượu chè, điên loạn. Ta mất nước vì sự nhu nhược của ta, hoàn toàn không giống như Kiệt, Trụ. Nhưng sự nhu nhược, không tha thiết với việc nước, bỏ bê triều chính để cho anh em họ Trần muốn làm gì thì làm cũng chỉ vì một người đàn bà, thì việc mất nước của ta không khác gì Kiệt, Trụ.

Nhà vua thở dài:

- Trời sinh ta thân thể suy nhược, tiên thiên bất túc. Hỡi ôi! ta yêu nàng tha thiết, ta muốn nàng cũng yêu ta như ta đã yêu nàng, nhưng lần hồi ta biết rằng ta không thể nào thỏa mãn được nàng, ta không thể nào chiếm trọn vẹn được con tim nàng. Điều này đã làm ta buồn bực, mượn chén rượu tiêu sầu, thì rượu đã làm cho ta càng ngày càng mờ ám, thân thể càng ngày càng suy nhược hơn, nàng càng lúc càng xa ta hơn... ta không còn thiết tha điều gì, đến khi Thủ Độ ép ta vào chùa đi tu, thì triều thần chung quanh tất cả đều là tay chân của Trần Thừa, Trần Thủ Độ! Ta không nhường ngôi cho Chiêu Hoàng, thì ta cũng sẽ là một ông vua Hiến Đế. Những ngày ta đến đây, phải nói cũng nhờ ân phạt. Cơm chay nước lã đã giúp ta lần lần sáng suốt, đầu óc lần lần tỉnh táo, và ..những lúc gần đây, ta đã biết ta phải làm gì. Thủ Độ muốn giết ta, tại sao Thanh Ngân lại đến đây nói cho ta biết ý định của Thanh Ngân? Rõ ràng là Thanh Ngân muốn ta tẩu thoát, dùng những tên võ sĩ vô danh giết ta, rồi như mèo khóc chuột mà tránh tiếng, tránh bớt gây sự phiền uất cho những trung thần còn có lòng nhớ đến công ơn tiên đế..,

- Anh em hạ thần không sáng suốt được như bệ hạ và chưa nghĩ được điểm này.

- Vì thế, ta thấy ta không nên ra đi và nếu hai anh em nhà người ra đi khỏi nơi đây, Thanh Ngân thấy ta không còn hy vọng nào chạy thoát khỏi chùa này, thì có thể Thanh Ngân lại để yên cho ta một thời gian nữa.

Phụng Minh cúi đầu suy nghĩ và sa nước mắt:

- Anh em hạ thần ra đi thì lấy ai săn sóc cho bệ hạ, lỡ có điều gì xảy ra cho bệ hạ thì anh em thần sẽ ân hận suốt đời.

- Số phận của ta hãy để trời quyết định. Hai anh em nhà người phải ra đi để làm cho ta một sứ mạng quan trọng nhiều hơn việc chiếu cố và săn sóc cho ta.

Phụng Minh nghẹn ngào:

- Thần cung kính nghe lời chỉ dụ của bệ hạ, nhưng nếu thấy không cần thiết lắm thì xin bệ hạ cho phép anh em thần sống chết cùng bệ hạ.

- Mạng ta có nghĩa lý gì so với sự nghiệp của tiên nhân? Tôn tộc nhà Lý còn nhiều, ta muốn hai người đến gặp Đoàn Thượng và Nguyễn Nộn, bảo chúng tìm người sáng suốt không phò lên ngôi cửu ngũ. Đó là kế cứu mạng cho ta. Đã có vua mới, Thủ Độ sẽ không còn thấy ta là điểm tựa cho các quan mà dốc lòng tiêu diệt ta nữa.

- Biết tìm ai cho hợp với lòng dân?

- Cứ tìm con cháu các vị thân vương mà tôn lên ngôi, điều quan trọng là có tài, có đức. Nhu nhược, hôn ám như ta thì có diệt được họ Trần, non sông cũng sẽ vào tay họ khác.

- Thưa, bệ hạ có chọn lựa nào không?

- Ôi! từ lâu ta đâu có để ý đến việc gì? Bây giờ trong tông tộc có những ai, tài năng đức độ ra sao ta nào nắm vững! Các vị tướng quân sẽ có đủ sáng suốt trong việc này.

Rưng rưng nước mắt, Phụng Minh cố nài ép:

- Thưa bệ hạ, chúng ta cứ liều chết ra đi, anh em hạ thần dù xương phơi mặt đất cũng hã dạ. Nếu chúng ta có bề gì thì các tướng chọn người khác cũng vậy mà thôi.

- Nhà người biết một mà không biết hai. Nếu không có chiếu chỉ của ta. Không có người mang chiếu chỉ của ta, các tướng không ai phục ai, họ sẽ không đồng tâm hiệp lực, thì rất khó mà đương cự với Trần Thủ Độ. Nhà người hãy nghĩ đến sự nghiệp của tiên nhân. Nếu nhà người trung thành thì phải theo sự sắp đặt của ta mà cương quyết ra đi. Nhà người có tuân hành mệnh lệnh của ta không?

Nghe Huệ Tông quyết liệt, Phụng Minh sợ hãi, quì gối xuống đất.

- Anh em hạ thần nào không dám tuân theo lệnh dụ. Cúi xin bệ hạ nghĩ đến tình ý của hạ thần mà tha tội.

- Nhà ngươi hãy ngồi lại. Chiều chỉ ta đã thảo sẵn và trước khi các ngươi lên đường thi hành sứ mạng, ta có điều bí mật cần cho nhà ngươi biết.

- Xin cung kính nghe lời bệ hạ.

- Nhà ngươi biết Thái Tổ nhà ta xuất thân như thế nào không?

- Thần ít học, nhưng vốn là dòng dõi của Đô Thống Thượng Tướng Quân nên sự nghiệp của Thái Tổ đã thuộc nằm lòng từ nhỏ.

- Như ngươi biết, Thái Tổ vốn xuất thân từ cửa thiền môn, ngài là đệ tử tục gia duy nhất của đại thiên sư Vạn Hạnh. Thiền sư là bậc đạo cao đức trọng, tài kiêm văn võ, còn nghe nói ngài là bậc tiên tri, biết việc quá khứ vị lai. Nhân Tông hoàng đế đã ca tụng công đức của người như sau:

Vạn Hạnh dung tam tế

Chân phù cổ sấm thi

Hương quan danh Cổ Pháp

Trụ tích chấn vương kỳ.

Có nghĩa là sư Vạn Hạnh thông ba cõi, đúng với tinh thần sấm ký cổ xưa, ngài vốn ở làng Cổ Pháp, dùng gậy thiền mà bảo vệ quốc gia. Thái Tổ lên ngôi dựng nghiệp cũng chính nhờ thiền sư trên hợp lòng trời, dưới hợp lòng dân mà hướng dẫn, cho nên có thể nói quốc sư là người đã dựng nên sự nghiệp nhà Lý. Trước khi về nước Phật, ngài để lại cuốn kinh Kim Cương, dặn dò là trong hai trăm năm sau sẽ có thể cứu được muôn dân khỏi bị tiêu diệt. Nó chỉ là quyển kinh thường mà thôi, ta không hiểu vì sao các tiên đế rất trân trọng, đích thân gìn giữ, coi nó như quốc bảo. Tính đến nay đã được gần hai trăm năm mà nghiệp Lý cũng đang ngửa nghiêng, vận mệnh ta không biết ngày mai sẽ ra sao cho nên các ngươi phải thay ta gìn giữ để giao lại cho vị vua tương lai. Nhiệm vụ đem quyển kinh rời khỏi nơi đây, phát giác những điểm huyền diệu của nó để cứu vớt muôn dân không phải là nhiệm vụ nhẹ nhàng. Ta trông cậy vào lòng trung thành và võ nghệ của hai anh em nhà ngươi. Các ngươi phải cố gắng chu toàn, người còn kinh còn, người mất kinh mới mất. Chiều chỉ ta cũng đã may giấu trong lưng bìa sách, để các ngươi mang đi cho tiện và nếu có bề nào thì người cầm quyển kinh cũng không thể phát giác ra được.

Biết được nhiệm vụ vô cùng trọng đại, Phụng Minh cương quyết:

- Anh em hạ thần vốn nguyện trong lòng cùng sống chết với bệ hạ, nhưng được bệ hạ tin tưởng và giao cho nhiệm vụ trọng đại này, anh em hạ thần xin đem cả tính mạng mà thực hiện cho bằng được.

- Ngoài quyển kinh kỳ bí của đại quốc sư truyền lại, ta còn có một tấm bản đồ chỉ dẫn nơi dấu bảo vật của Nùng Trí Cao. Từ lâu đây cũng là điều bí mật. Vì sợ gây xích mích với Tống triều nên nhà Lý ta không cho người tìm kiếm và cũng không tiết lộ ra bên ngoài. Số là khi Nùng Trí Cao làm phản, chiếm cứ Quảng Nguyên, xưng là Nhân Huệ Hoàng Đế, triều đình đem binh đánh mãi không được, và Nùng Trí Cao thấy cũng không thể xâm phạm thêm đất đai của ta nên đem quân đánh Tống, chiếm cứ luôn 8 châu: Hoàn, Quý, Cung, Tầm, Đằng, Ngô, Khang, Đoan. Nhà Tống lúc bấy giờ không nhờ tướng tài là狄 Thanh thì không ai có thể dẹp được giặc Nùng. Khi狄 Thanh đã phá được hai cánh quân của Hoàng Sư Mật và Nùng Kiên Trung, thì Nùng Trí Cao thấy cái thế thất bại nên chuyển tài sản cướp được về chôn giấu ở Quảng Nguyên. Nùng Trí Cao sau thất trận chạy về Đại Lý, bị vua Đại Lý bắt giết, thì nơi dấu bảo tàng không còn ai biết. Về sau không hiểu vì sao Lý Thường Kiệt trong lúc đánh Tống đã tìm được bảo tàng đồ này. Nhà Tống về sau cũng đã biết được. Khi sai Triệu Tiết đem quân trả thù nước ta không thành công, phải điều đình giao hảo trở lại, vua Nhân Tông sai Đào Tôn Nguyên đem 5 con voi sang làm lễ vật và đòi lại các châu huyện, thì sau đó họ đã tiết lộ việc giao lại châu Quảng Nguyên cho ta:

Nhân tham Giao Chỉ tượng

Khước thất Quảng Nguyên kim

Câu nói này của người Tống không chỉ nhằm nói lên sự luyến tiếc các mỏ vàng ở Quảng Nguyên, còn ám chỉ đến kho tàng của Nùng Trí Cao. Các tiên đế ngại tìm kiếm kho tàng, vốn là của cải Trung Quốc sẽ có thể đưa đến căng thẳng giữa hai nước nên chỉ cất giữ bản đồ này. Ngày nay, việc khôi phục rất cần tiền để nuôi

quân sĩ, nên ta cũng giao bản đồ này cho người, chỉ thị các tướng cần vương cho người tìm kiếm nó. Bây giờ hẳn các người thấy được sứ mạng lớn lao mà ta đang trông cậy, vậy các người không nên lưu luyến mà phải cương quyết ra đi, càng sớm càng tốt.

Phụng Minh sa lệ:

- Đã có nhiệm vụ trọng đại mà bệ hạ phó thác, thì anh em hạ thần sẽ lập tức lên đường, nếu anh em hạ thần đi ngay trong lúc này thì rặng đông sẽ thoát khỏi vòng phòng thủ Thăng Long.
- Ta rất mừng thấy người mau chóng nhìn ra đâu là đại nghĩa. Quyển kinh cũ trên bàn kia là quyển kinh mà ta đã nói. Nhà người đã thấy nó lâu nay nhưng đâu biết được giá trị phi thường của nó!

Huệ Tông lấy từ túi áo một tấm da dê bằng lòng bàn tay đưa cho Phụng Minh và nói tiếp:

- Đây là bảo tàng đồ của Trí Cao, nhà người hãy cầm giữ hai bảo vật và sớm hoàn thành sứ mạng. Ta sẽ chờ đợi các người.

Khi Phụng Minh cung kính tiếp lấy bản đồ trên tay Huệ Tông thì ông nghe phòng bên cạnh có tiếng động lạ. Bên cạnh là thiền phòng của vị sư già tên Trí Quả, lo việc soạn dịch kinh sách và thảo thư từ cho chùa. Từ lúc đến chùa, anh em Phụng Minh ngấm ngấm tra xét tăng sãi trong chùa coi có ai là tay chân của Trần Thủ Độ hay không? Đối với Trí Quả, Phụng Minh hết lòng tin tưởng là bậc chân tu vì ông xuất gia thời còn niên thiếu, ông đã quá già, hay ho hen ốm yếu luôn. Không nghĩ Trí Quả đã nghe lén, nhưng Phụng Minh cũng chạy sang phòng ông, gõ cửa:

- Đại thiền sư! đại thiền sư còn đang thức?

Trong đêm khuya, tiếng gõ cửa và gọi lớn của Phụng Minh cũng không làm cho Trí Quả lên tiếng. Nghi ngờ càng tăng, Phụng Minh dùng công lực cách tường đẩy chốt cửa bước vào trong. Căn phòng tối om, nhưng với nhãn lực của mình, Phụng Minh thấy Trí Quả vẫn ngon giấc trên giường. Một vị sư già không thể nào ngủ mê như thế! Phụng Minh tiến lại lay nhà sư mới biết ông bị điểm thụ huyết. Nghe tiếng động, Phụng Dực đang canh gác bên ngoài cũng đã có mặt trong phòng và lên tiếng:

- Chuyện gì đã xảy ra?

- Trí Quả bị người điểm huyết, có người đã vào phòng đại sư nghe ngóng việc cơ mật mà hoàng thượng đã tiết lộ. Hừ! Người không cần ở đây mà hãy qua bảo vệ hoàng thượng. Chúng ta đang ở trong tình trạng khó khăn.

Vừa bảo Phụng Dực qua hộ vệ Huệ Tông, Phụng Minh lấy đá lửa đánh đèn. Mới mỗi xong ngọn đèn, ông đã nghe tiếng kêu la của Phụng Dực:

- Trời ơi! Bệ hạ!

Nghe tiếng kêu của Phụng Dực, biết có biến cố xảy ra, Phụng Minh nóng nảy tung mình nhảy mạnh vào bức tường. Qua cái nhảy của Phụng Minh, bức tường gạch như một miếng đậu hũ, bụi đất bay mù, để lại một lỗ hổng có hình dáng con người như dùng dao dẽo gọt, qua bên phòng Huệ Tông, Phụng Minh nóng nảy:

- Việc gì đã xảy ra?

Phụng Dực mếu máo:

- Chúng đã...đã...thí bệ hạ.

Dưới ngọn đèn dầu lạc, Huệ Tông ngồi gục đầu xuống bàn, miệng ứa máu. Quỳ xuống bên Huệ Tông cầm tay xem mạch, thấy mạch đã tuyệt, Phụng Minh ôm lấy nhà vua khóc ngất:

- Trời ơi! bệ hạ ra nông nổi này, anh em hạ thần dù chết một trăm ngàn lần cũng chưa đền tội. Nếu không có sứ mạng bên mình thì hạ thần phải tự xử vì sự bất tài của mình.

Nghĩ đến sứ mạng, Phụng Minh giựt mình nhìn lên bàn, cuốn kinh Kim Cương cũ kỹ truyền tay bao đời của các vua nhà Lý trong đó có chiếu chỉ Huệ Tông đã không còn thấy đâu nữa. Kẻ vào giết Huệ Tông đã lấy mất quyển kinh này? Như vậy sứ mạng của ông đã có người hay biết! Ai là kẻ có võ công lên vào ẩn

nấp mà anh em ông không thể phát hiện? Phụng Minh ôm thi thể Huệ Tông cung kính đặt nằm lên giường, sửa lại thân hình nhà vua cho ngay ngắn ông mới thấy xương cổ nhà vua bị đánh gãy nát mà da thịt bên ngoài không có vết bầm nào. Thương tích của nhà vua làm ông suy nghĩ hơn.

Trong thành phần cao thủ của Trần Thủ Độ hầu như ông điều biết, và không có ai sử dụng nhu kinh đến mức xuất thần nhập hóa. Ai là người đã vào đây? Nghĩ đến sư Trí Quả vẫn chưa được mình giải khai huyết đạo, Phụng Minh quay lại bảo Phụng Dực:

- Hiền đệ qua giải thụ huyết cho đại sư và mời người qua đây may ra chúng ta có thể tìm được chi tiết nào không?

Trong khi Phụng Dực đứng dậy ra đi, Phụng Minh cố nhớ lại những nhân vật giang hồ mà mình biết, nhưng ông cũng không thể nghĩ ngờ được ai. Một lúc sau, Phụng Dực đưa sư Trí Quả vào phòng, vị sư già chấp tay niệm phật:

- Nam mô A Di Đà Phật, Phật pháp cứu khổ cứu nạn...

Vì quá đau lòng, Phụng Minh nóng nảy:

- Xin đại sư ngưng niệm Phật mà cho đệ tử biết ai là người điểm huyết đại sư.

Nhà sư ngạc nhiên:

- Lão nạp đang ngủ, thì Phụng Dực sang đánh thức lão tăng dậy và thuật sơ lại sự việc, lão nạp có biết mình bị điểm huyết gì đâu!

Phụng Minh thấy mình hơi vô lý, vì kẻ thù có thân pháp mà chính mình cũng không phát giác được thì Trí Quả dù còn thức cũng không thể nhìn được kẻ ra tay điểm huyết mình. Đại hiệp cau mày suy nghĩ. Kẻ thù không thể là kẻ ở ngoài vào phòng đại sư vì nếu Thanh Ngân mở cửa phòng thì không qua nổi thính lực của mình, hay cũng không thể qua khỏi mắt Phụng Dực. Vậy thì, kẻ ấy phải ở trong phòng Trí Quả từ trước mới được. Nghĩ vậy, Phụng Minh nói với Trí Quả:

- Xin đại sư cho phép đệ tử xem xét lại căn phòng của đại sư để may ra tìm lại dấu vết của kẻ thù..

- Mô Phật, ấy là việc đương nhiên, thí chủ cứ tùy tiện để may ra tìm được đầu mối.

Phụng Minh và Phụng Dực sang phòng Trí Quả, xem xét hết mọi nơi.

Khi đến gần giường Trí Quả Phụng Dực nhìn thấy trên sàn gạch có nhiều vết bùn còn ướt, ông gọi Phụng Minh:

- Đại ca, những vết bùn này làm tiểu đệ nghi ngờ.

Phụng Minh lại xem các vết bùn, đại hiệp hất tung chiếc giường của Trí Quả sang bên, dưới gầm giường của Trí Quả có một lỗ hầm vừa đủ một người chui lọt.

Phụng Minh và Phụng Dực không hẹn cùng buột miệng:

-Ồ! Đúng là đây rồi!

Phụng Dực hăm hở muốn nhảy xuống miệng hầm:

- Tiểu đệ theo đường hầm này để dò xem kẻ thù từ đâu tới?

Định gật đầu, nhưng nghĩ lại kẻ thù võ công cao siêu và tìm lại cuốn kỳ thư là một điều cần kíp, Phụng Minh ngăn Phụng Dực:

- Chúng ta qua lạy thi thể hoàng thượng rồi phải đi ngay. Nếu không tìm lại được quyển chân kinh thì có tội muôn đời với hoàng thượng.

Quay lại phòng Huệ Tông, lúc này tăng chúng trong chùa đã hay biết sự việc và lục tục kéo tới. Trong phòng có nhiều người đang cúi đầu niệm phật sau lưng Trí Quả. Anh em Phụng Minh quỳ xuống, bái lạy long thể Huệ Tông, sau đó gạt nước mắt thưa với Trí Quả:

- Xin đại sư thừa với hòa thượng lo lắng cho nhà vua, hai đệ tử phải gấp ra đi để truy tìm tung tích kẻ thù, không thể nán lại giúp lo tang lễ.

Trí Quả hiền từ:

- Mong hai thí thủ thượng lộ bình an, lo tròn sứ mạng.

Hai anh em Phụng Minh cởi bỏ tăng bào, xếp lại cung kính giao cho Trí Quả, bên trong lớp tăng bào đã mặc sẵn quần áo dạ hành và mang đao nên ra đi mà không cần quay trở lại phòng để thu xếp.

(Chính sử chép về cái chết của Huệ Tông như sau: Khi Thủ

Độ đến chùa thấy Huệ Tông đang nhổ cỏ, mới nói rằng nhổ cỏ phải nhổ cho tận gốc, vài ngày sau Thủ Độ cho người mời Huệ Tông, nhà vua biết ý nên vào phòng thất cổ tự vẫn).

Đến trước miệng hầm, Phụng Dực giành đi trước:

- Để tiểu đệ đi trước mở đường, địch thủ có thể đợi chờ đằng trước.

Phụng Minh không muốn em mình gánh chịu nguy hiểm nhưng nghĩ sinh mạng của hai anh em ông không cần thiết mà sứ mạng trước mắt mới quan trọng nên gạt đầu ưng thuận. Đường hầm đào không lâu, rất chật hẹp. Đất chỗ này hơi thấp nên đường hầm đất bùn nhầy nhụa. Dù võ công cao siêu nhưng phải trườn mình mà đi nên rất chậm chạp. Độ hơn giờ lâu, đường hầm thoai thoải đi lên, khi thấy trên đầu có ánh sáng lóe xuống, Phụng Dực đưa đao che đầu dùng thế lý ngư thăng thiên, vọt mình thoát ra. Ông những tưởng bên trên là đất trống, không ngờ đường hầm lại ăn thông vào một căn phòng khác nên đụng phải trần nhà làm cây ngói rơi lả tả. Phụng Minh đi sau lại tưởng em mình đang gặp địch, nên cũng vọt mình nhanh ra làm cho trần nhà thủng thêm một lỗ nữa. Hạ mình xuống, anh em Lê Phụng thay căn phòng gỗ củi chất đầy. Ở trong chùa đã lâu, nhìn sơ qua họ đã biết đây là phòng chứa củi của chùa. Chùa Chân Giáo rất đông tăng ni, vào những ngày lễ lớn, hàng ngàn tín đồ đến hành hương và trai chay nên trai phòng, hỏa phòng và nhà chứa củi rất lớn. Nhìn căn phòng gỗ củi chất đầy và đẳng góc nhà có những thùng gỗ lớn chứa đầy đất cát, Phụng Minh tức giận:

- Hừ! không ngờ tên giữ củi của chùa là một tên đại cao thủ mà chúng ta không biết. Hừ! Thanh Ngân ăn ngủ nơi đây, thì đào con đường này không ai ngoài Thanh Ngân.

- Đại ca có thể đoán được Thanh Ngân là ai không?

- Vì Thanh Ngân đã làm việc trong chùa cả mười năm về trước nên đại ca đã không để ý lắm. Đại ca chỉ tìm xem ai có thể tình nghi là người của Trần Thủ Độ hay không mà thôi. Mười năm về trước Thủ Độ chỉ là một tên tỳ tướng vô danh thì Thanh Ngân làm sao biết được ngày hôm nay mà gài người vào đây?

- Vậy thì tên giữ củi này..

- Thanh Ngân có thể là một cao thủ bên Tàu lặn lội sang đây tìm kiếm bí kiếp võ công của Phật môn, hay có thể Thanh Ngân bị người của Thủ Độ ép buộc, mua chuộc dùng phòng chứa củi làm nơi đào đường hầm vào phòng hoàng thượng.

- Người của Thủ Độ vào chùa có thể qua được tai mắt hai anh em chúng ta hay sao?

- Có thể họ bảo tên này đào hầm sẵn và mới đột nhập vào đây đêm nay.

- Đại ca bò sau tiểu đệ nên có ý kiến như vậy, nhưng tiểu đệ bò trước thì thấy đường hầm được đào bằng chỉ lực mà không phải bằng cuốc xẻng, đường hầm lại nhỏ, nhiều chỗ tiểu đệ phải dùng khí công ép đất mà trườn qua, phi tay nội gia cao thủ thượng thặng, người thường không ai có thể đào một đường hầm như vậy.

- Thanh Ngân là ai chúng ta hãy tìm hiểu sau. Điều cần kíp bây giờ là phải tìm cho ra Thanh Ngân. Nếu là người của Thủ Độ thì giờ này Thanh Ngân đang ở dinh Thái Sư, nếu không phải là người của chúng, thì nhất định cũng sẽ bị tay chân của Trần Thủ Độ vây chặn vì tưởng là người của chúng ta. Chúng ta phải gấp đi tìm Thanh Ngân.

- Đi về hướng nào?

- Hãy ra khỏi chùa nghe ngóng động tĩnh rồi sẽ liệu.

Nói xong Phụng Minh rảo chân ra khỏi nhà, phi thân lên mái. Trong đêm tối hai anh em như hai con dơi, giở khinh công thượng thừa cỡi lên ngọn cây mà đi, thân pháp vô cùng phiêu hốt.

Khỏi khuôn viên chùa không lâu, Phụng Minh trụ khí, dừng chân nghe ngóng:

- Có kẻ dạ hành về phía chúng ta.

Nói xong, ông ra dấu cho Phụng Dực, hai anh em lanh lẹn lẩn vào các cành cây rậm rạp.

Phút chốc, ở đầu đường xuất hiện bốn bóng đen chạy đến như tên bắn. Khi gần đến chỗ núp của anh em Lê Phụng, cách vài trăm thước cả bốn dừng chân. Một tên giả tiếng cú rúc lên vài tiếng, tức thì có những tiếng chim cú khác đáp lại, và sau đó nhiều bóng đen rời chỗ ẩn núp tiến về phía bốn tên mới đến.

Khi có độ mười mấy tên, một tên trong bọn bốn đứa lên tiếng:

- Cách đây vài giờ có người vượt khỏi chùa, chúng ta đang đuổi theo vây bắt, nhưng đây có thể là kẻ dương đông kích tây của bọn Lê Phụng nên thái sư chỉ thị anh em không được ai rời khỏi vị trí, nếu có người nào chạy về hướng này, anh em không nên ham đánh mà phải dùng tên lửa báo động khẩn cấp rồi ngăn chặn sau. Võ công của bọn Lê Phụng rất cao, phải huy động nhiều cao thủ mới cầm giữ chúng được. Ai sinh cường và sơ sót điểm này sẽ bị tội rất nặng.

- Hà Đông tứ kiệt an tâm, bọn Thanh Ngân không thể nào đàn áp chúng tôi trong chốc lát, chúng tôi sẽ có thì giờ báo động cho tứ kiệt.

- Chúng ta có nhiệm vụ tiếp ứng cho anh em phía Tây đuổi theo tên thoát đi vừa rồi, các cao thủ đại nội đang được huy động thêm đến đây, và hình như thái sư cũng cho cả Hoàng Liên nhị lão và Thái Hư Thượng Nhân đến tiếp ứng.

Tên đầu đàn Hà Đông tứ kiệt vừa dứt lời, thì trên bầu trời, có nhiều mũi tên lửa xuyên lên. Bọn Hà Đông vội vã:

- Chúng ta phải đi gấp. Bọn người hãy cảnh giác tối đa!

Nói xong, bọn Hà Đông phi thân, đề khí chạy đi.

Phụng Minh dùng phép truyền âm bảo Phụng Dực:

- Anh em chúng ta cùng ra tay một lúc, phải nhanh chóng tiêu diệt bọn nha trảo trước mắt, đừng để chúng phân tán, và đuổi theo bọn Hà Đông gấp.

Dứt lời, như chiếc pháo thăng thiên, đại hiệp phi vút lên cao, thay đổi thân pháp trên không, như chim ưng vỗ mồi sà xuống đầu bọn võ sĩ trong khi chúng đưa mắt nhìn theo những chiếc tên lửa đang phóng lên ở phía tây. Phát giác ra đang bị tấn công, chưa kịp phản ứng, một tên đã bị đường đao sả làm hai mảnh. Đường đao diệt tên thứ nhất, hết đà lại đưa từ dưới lên trên, tên thứ hai bị tiện cả hai đôi chân. Như anh, Phụng Dực cũng như hổ xông vào đàn dê, một nhát đao đưa ra, một thầy người ngã gục. Một tên trong bọn, vừa kịp rút gươm ra khỏi vỏ, quát tháo đồng bọn còn lại:

- Phóng tín hiệu khẩn, chúng là anh em Băng Sơn đấy!

Miệng la, tên nọ múa kiếm xông lên tấn công Phụng Minh, kiếm pháp tên nọ cũng rất cương mãnh.

Phụng Minh rút lên:

- Trăm ngư đao pháp, chúng bây đúng là nha cầu họ Trần, hôm nay đừng hòng có tên nào chạy thoát!

2. Chương 2

Trong cảnh bao vây, nể tài hung thủ

Thế cô lực kiệt, khôn bề đáp mạng quân vương.

Nguyên Trần Lý người làng Tức Mặc, phủ Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Lúc nhỏ mồ côi sớm, không biết làm gì, ngày ngày ra sông mò tôm, bắt cá đem ra chợ bán kiếm tiền độ nhật. Một hôm có một nhà sư vân

du qua làng Tức Mặc, thấy tiết đông thiên lạnh lẽo mà Trần Lý vẫn vận một chiếc quần cụt, ngâm mình dưới nước nên chú ý.

Nhìn kỹ thân thể, diện mạo Trần Lý, nhà sư buột miệng:

- Tướng chú bé này rất lạ, tai to, mũi lớn, hậu vận vô cùng vinh hiển mà sao lại nghèo khổ thế này?

Thế rồi nhà sư vẫy tay gọi Trần Lý. Dưới đời nhà Lý, giới sư tăng rất được mọi người cung kính, Trần Lý lại là người nghèo khổ, nên khi nhà sư gọi thì ra khỏi nước vái lạy.

Nhà sư nhìn kỹ xương cốt và tướng mạo của Trần Lý lấy làm bằng lòng, thu làm đệ tử tục gia, đem theo mình đi vân du khắp nơi, dạy chữ nghĩa và kiếm pháp cho Trần Lý. Dạy dỗ Trần Lý hơn 5 năm, nhà sư viên tịch với lời ân cần dặn dò người đồ đệ duy nhất trượng nghĩa hành hiệp hay ra phò vua giúp nước. Tuy nhiên, khi về làng cũ Trần Lý sấm ghe chài đánh cá một thời gian thì không muốn sống đời sống lương thiện và đạm bạc nữa. Với võ nghệ của mình, Trần Lý lần lần khuất phục những tay du thủ du thực quanh vùng Nam Định đem về làm chân tay thành lập nên Trần Gia Bang. Bên ngoài thì người của Trần Gia Bang chuyên nghề đánh cá, giúp đỡ những người cùng khổ trong vùng. Nhưng thực sự Trần Gia Bang chuyên môn đi làm ăn xa, đánh cướp các nơi đem tài sản về tích trữ âm mưu làm loạn vì nhận thấy lúc này nhà Lý đã quá suy vi. Kiếm pháp nhà sư truyền thụ cho Trần Lý là Thiên Long Kiếm Pháp, một pho kiếm rất uy mãnh, Trần Lý vốn rành thủy táng, thường ngâm mình dưới nước rèn luyện thêm nên kiếm pháp càng hiểm độc. Trần Lý đổi tên kiếm pháp thành Trảm Long và người của Trần Gia đều được chỉ dạy pho kiếm pháp này. Anh em Lê Phụng chế diễu Trảm Long thành Trảm Ngư. Nhà Trần cai trị nước ta gần hai trăm năm, lập rất nhiều công nghiệp nên giai đoạn hàn vi, và khởi nghiệp của Trần Lý sách vở không đề cập đến, chỉ nói vắn tắt mơ hồ Trần Lý là một nhà hào phú làng Tức Mặc.

Thấy tên nọ hô hét đồng bọn và múa kiếm xông lại tấn công mình, Phụng Minh thêm tức giận, đại hiệp tăng thêm ba thành công lực vào ngọn đao, xông ngay vào vùng kiếm ảnh của đối thủ. Làm sao chống cự lại Phụng Minh! kiếm đao chan chất va chạm nhau chưa đầy hai hiệp tên nọ toát hổ khẩu, kiếm vượt khỏi tay, nguyên cánh tay bị đường đao chặt đứt và tả chưởng của Phụng Minh cũng đã vỡ bể thiên linh cái của đối thủ. Trong khi Phụng Minh thu thập tên đầu đàn, thì Phụng Dực cũng giở thần uy quét sạch lũ nha trảo còn lại. Chiến trường ngổn ngang xác chết. Không ai bảo ai, hai anh em Lê Phụng nhắm hướng bọn Hà Đông tứ ác đuổi theo.

Trên khoảng đất trống, bốn anh em Hà Đông đang quần thảo với tên giữ củi chùa Chân Giáo, chung quanh mấy chục cao thủ khác gươm đao tuốt trần sẵn sàng nhập cuộc. Trên mặt đất, rải rác đó đây nhiều xác chết, nhưng hầu như không ai quan tâm, tất cả đều chú tâm vào trận đấu. Bọn Hà Đông có thể nói thuộc hàng nhất lưu cao thủ trong bọn lục lâm thảo khấu. Bốn anh em chúng là Phạm Nhất, Phạm Nhị, Phạm Tam và Phạm Tứ. Không có bà con dòng họ gì với Phạm Du nhưng khi Phạm Du làm loạn ở Nghệ An thì bốn anh em chúng được Phạm Du đem lễ vật ra Hà Đông mời về làm thủ vệ, chỉ huy bọn du thủ du thực đi đó đi đây đánh cướp các nơi đem tài vật về cho Phạm Du mưu đồ đại sự. Loạn Phạm Du bị Phạm Bình Di dẹp yên, thì bọn Hà Đông mai danh ẩn tích, sau được Thủ Độ vời ra dùng làm nha trảo hộ vệ mình.

Đang chú tâm vào trận chiến và võ công thấp kém, bọn người của Thủ Độ không ai phát giác ra anh em Phụng Minh đang tiến đến cục trường. Hai đại hiệp quan sát địa thế chung quanh, len lỏi qua các hàng cây, tìm chỗ ẩn thân theo dõi trận đấu. Anh em Hà Đông từ xưa đến nay vẫn tự phụ võ công của mình nên ít khi nào bốn anh em cùng ra tay một lúc. Nhưng lúc này cả bốn cố hết sức bình sanh cũng không thể nào làm nao núng đối thủ. Bốn tên hơi thở phì phò, mồ hôi ướt đầm lưng áo. Trong khi đó, tên giữ củi vẫn tâm bình khí ổn, mỉm cười ngạo mạn, hai bàn tay không chụp, điểm, đón đỡ, chiết giải hết mọi kiếm chiêu, tư thái giống như đang luyện võ cho bọn Hà Đông. Phụng Dực nhìn trận đấu kinh hãi, truyền âm nói với Phụng Minh:

- Võ công của tên Tàu này rất khủng khiếp, chưa chắc anh em ta có thể hạ được Thanh Ngân.

Phụng Minh hừ mũi:

- Dù sao chúng ta cũng không thể để Thanh Ngân thoát khỏi đêm nay, bọn Thủ Độ sẽ đem cao thủ đến thêm, mãnh hổ nan địch quần hồ, lúc đó chúng ta sẽ ra tay. Đây là việc trọng đại của quốc gia chứ không phải giang hồ tử võ.

Phụng Minh nói chưa dứt lời với Phụng Dực thì trong trận đấu tên Tàu vụt cười khanh khách:

- Mấy đường kiếm mèo vờn này mà chúng bay vẫn mong làm khó dễ lão gia hay sao? Vốn không thù oán ta muốn để các người biết thân mà rút lui, nhưng các người ngoan cố quá, lão gia không thể nào từ tâm được nữa.

Phạm Nhất tức giận quát tháo:

- Không hạ được người đêm nay, anh em chúng ta quyết không bao giờ cầm kiếm nữa.

Phạm Nhất lại quát anh em:

- Tứ tượng hợp nhất.

Nghे lệnh Phạm Nhất, mấy anh em Hà Đông nhanh chóng phóng mình ra mỗi phía khác nhau, đứng đúng bốn phương vị Đông, Tây, Nam, Bắc. Cả bọn, hai tay cầm chặt chuôi kiếm, mũi kiếm chúc chênh chếch, mắt nhìn thẳng. Khi Phạm Nhất xê dịch bước chân thì ba người khác bước chân cũng xê dịch theo. Bước chân họ càng lúc càng lún sâu xuống mặt đất, tay áo phùng ra chứng tỏ họ đang vận dụng toàn bộ công lực vào nhất kiếm. Và đây là lần đầu tiên mà anh em Hà Đông dùng chiêu kiếm trí mạng này. Tâm ý của bốn anh em tương thông, họ ra tay cùng một lúc, cùng tốc độ nên dịch thủ rất khó lòng đỡ gạt. Trong khi di chuyển, bất ngờ Phạm Nhất tung mình lên cao, đường kiếm như chớp giạt tung xuống đầu địch thủ, thì ba lưỡi kiếm của Phạm Nhị, Phạm Tam, Phạm Tứ cũng từ ba phương vị bao trùm các yếu huyệt thượng trung hạ của địch. Chỉ nghe tên Tàu hú lên một tiếng thánh thót cây lá đều xao động, thân ảnh của Thanh Ngân bốc lên khỏi mặt đất nhanh như một mũi tên. Kiếm của Phạm Nhất tấn công, chém xuống đầu địch thủ thì đã chém vào khoảng không.

Mọi người yên trí bốn anh em Hà Đông sẽ lâm vào tình thế đâm chém lẫn nhau. Nhưng không, họ tức thời biến chiêu, thay đổi phương vị. Khi Phạm Nhất hạ chân xuống đất thì bốn mũi kiếm lại đồng loạt như một mạng lưới đón lấy thân hình của tên Tàu. Nói thì lâu, chiêu thức diễn ra trong chớp mắt. Đang rút xuống trong màn kiếm ảnh, hữu cước của tên Tàu đá tung vào kiếm của Phạm Tứ, cái đá của Thanh Ngân làm cho Phạm Tứ loạng choạng đứng không vững thì Thanh Ngân cũng mượn sức tung mình lên cao lần nữa. Lần này hai tay phe phẩy trên không như chim đại bàng vỗ cánh, Thanh Ngân nhào lộn trên không mấy vòng, và khi thân thể to lớn của Thanh Ngân buông rơi một cách từ từ xuống màn kiếm ảnh, thì chỉ kinh cũng tung ra veo veo đón lấy mấy mũi kiếm. Khi Thanh Ngân nhẹ nhàng đáp chân xuống mặt đất thì bọn Hà Đông loạng choạng mỗi người mỗi phía, mồm phun máu tươi, bốn thanh kiếm đều bị chỉ lực chấn gãy.

Phụng Dực quên mất Thanh Ngân là kẻ thù truyền âm với Phụng Minh khen ngợi:

- Khinh công và môn đàn chỉ thần công của Thanh Ngân thật tuyệt diệu.

Phụng Minh không đáp, nhưng trong lòng đại hiệp gợn lên nhiều nỗi phân vân lo lắng.

Trong cục trường Phạm Nhất căm hờn nhìn đối thủ:

- Người là ai? Xin cho biết quý danh. Núi cao còn đó, chúng ta quyết tìm người để rửa lấy cái nhục ngày hôm nay.

- Hà hà.. Ta là ai lâu quá không dùng tên họ của mình nên quên mất. Nhưng trả thù.. Hà hà..với tài nghệ các người có lẽ kiếp này không bao giờ làm được. Bây giờ các người còn u mê làm bẩn chân lão gia, thì lão gia không thể nào tha thứ được nữa. Thanh Ngân chột quát lớn:

- Các người ẩn thân trên ngọn cây làm gì? Có lẽ các người là cao thủ hạng nhất của Nam Bang, xuống đây lão gia thử cho biết tài rồi dẹp cái trò thí mạng này để cho lão gia ra đi có hơn không?

Biết Thanh Ngân phát hiện chỗ ẩn thân của mình, Phụng Minh đưa mắt nhìn Phụng Dực trao đổi ý kiến có nên hiện thân hay không? Thì trên ngọn cây cao đối diện, bên kia khoảng đất, tiếng nói sắc bén lạnh lùng cất lên:

- Dù người có bốn đôi cánh cũng không thể nào ra đi được. Đêm nay nhà người chỉ còn con đường đi xuống âm phủ mà thôi.

Theo sau tiếng nói hai thân ảnh gầy gò nhỏ bé đã lanh lẹn xuất hiện. Những tiếng reo mừng rõ từ đám người quây quanh:

- Hoàng Liên nhị lão

- Nhị lão đã đến nơi thì Thanh Ngân chỉ còn đường chết...

Hoàng Liên nhị lão vốn là hai anh em song sinh, tên là Dương Bình, Dương Tấn, lúc mười ba mười bốn tuổi đã phải theo cha làm nghề bắt rắn độc phơi khô đem sang Tàu hay xuống kinh thành cân cho các hiệu thuốc. Sinh ư nghệ, tử ư nghệ, một hôm cha chúng vô ý bị thiết tuyến kim xà cắn chết, hai anh em còn quá nhỏ mà cha lại mất trong rừng sâu nên vừa khiêng xác cha vừa khóc vêu quao thành ra đi lạc.

Mấy ngày sau xác cha chúng sinh thối, hơi người chết dần dụ thú dữ tìm đến chúng phải bỏ xác cha trốn chạy thoát thân. Nhờ cũng hiểu sơ về cách bắt rắn độc nên hai anh em cũng không đến nỗi đói khát. Tuy nhiên chúng không thể nào tìm ra đường lối trở về. Lẩn quẩn trong rừng vài ngày, một hôm trời mưa to, gió lớn hai anh em tìm một hốc đá ẩn thân, tình cờ phát hiện bên trong là một cái hang động lớn, tò mò chúng cứ đi sâu vào, và cũng nhờ thế mà gặp được kỳ duyên.

Nguyên lúc bấy giờ tại vùng Quý Châu bên Tàu có một bang hội tà phái tên là Khô Cốt Môn, chuyên luyện tập khô cốt thần công và sử dụng độc vật. Khô Cốt Thần Quân là một nhân vật độc ác giảo quyệt gây ra lắm điều tàn ác nên bị chính phái võ lâm Trung Hoa tập trung tiêu diệt. Khi Khô Cốt Thần Quân nhầm thấy không thể đường cự với võ lâm Thanh Ngân đã liều chết mở đường máu cho con mình là Trương Thiên Tích có cơ hội mang bí kíp võ công chạy thoát thân. Trương Thiên Tích bị võ lâm Trung Hoa theo dõi thành ra phải chạy đến biên giới nước ta và phát giác ra hang động kín đáo này, bèn ẩn thân ở đây mà tu luyện.

Nóng lòng trả thù cha và tái lập môn phái, Thiên Tích luyện công bị tẩu hỏa nhập ma, hai chân bị liệt. Khi hai anh em Dương Bình đến đây, thì Thiên Tích đã phát giác ra rằng Thanh Ngân chẳng những không chữa được hai chân, mà tâm phế bị thương sẽ làm cho Thanh Ngân sống không còn bao nhiêu lâu nữa. Gặp hai đứa trẻ, Thiên Tích mừng rỡ, đầu tiên Thanh Ngân khống chế hai đứa nhỏ định bắt chúng phụng thị mình cho đến chết, nhưng sau đó thay đổi chủ ý, thân làm đồ đệ. Theo di chí của Thiên Tích, sau khi luyện thành tài nghệ hai anh em Dương Bình sẽ cầm tín phù của Thiên Tích sang Trung Hoa tìm lại những đệ tử của Khô Cốt Môn tái lập lại bang phái. Nhưng sau mấy chục năm tiếp tục luyện tập võ công của thầy, anh em họ Dương lại bàn với nhau là Trung Hoa người đông, võ lâm Trung Hoa đã từng đánh bại sư tổ của mình thì trước khi sang Trung Hoa thì phải tìm các cao thủ Đại Việt so tài để xem thử võ nghệ của mình ra sao đã.

Không may cho anh em Thanh Ngân, vừa mới hạ sơn chúng đã gặp phải Thông Sư Đại Sĩ đang vân du hái thuốc, thấy thiên sư khinh công phiêu hốt, anh em chúng ra mặt gây hấn. Đáp lại những chiêu thức và thần công hiểm độc của chúng, Thông Sư Đại Sĩ vẫn đứng yên, miệng lâm râm niệm Phật, dùng hai tay áo mà hóa giải.

Trước thần công siêu việt của Thông Sư Đại Sĩ, anh em chúng lạnh nhạt hết bầu máu nóng sang Trung Hoa khai bang lập hội, nghĩ rằng chùa Thiếu Lâm là Thái Sơn Bắc Đẩu của võ học Phật môn sẽ có không biết bao nhiêu nhân tài mà chúng không thể nào địch nổi.

Ý nghĩ sai lầm là võ học Phật môn của Thiếu Lâm cao hơn các thiên sư Việt Nam của anh em chúng ít nhất cũng giúp cho võ lâm Trung Hoa thoát khỏi một phần tai ách. Thật sự, võ học thiên môn của Việt Nam dưới đời nhà Lý còn cao thâm hơn Trung Hoa rất nhiều. Tôn chỉ võ học Phật môn căn bản là luyện tập tam muội thần công để thần khí sáng suốt mà trau dồi Phật học.

Ở Trung Hoa, ông tổ của võ học thiên môn là Đạt Ma sư tổ ngồi diện bích ba năm trên núi Thiếu Thất tham luyện thần công, sau đó truyền lại cho đệ tử cũng chỉ mong sẽ giúp họ có thể lực và thần khí sáng suốt mà tu đạo. Tuy nhiên, đệ tử Thiếu Lâm về sau lại say mê võ học mà quên mất mục đích chính yếu của nó. Sự nhiệm mầu của võ học thiên môn là nội công tinh tiến, chiêu thức càng uy mãnh. Nhưng luyện nội công tâm pháp phải có Phật tính điều hòa thì mới có thể tiến tới chỗ tối thượng. Rèn luyện nội công mà không trau dồi Phật tính thì khó tiến bộ đã đành, mà dù thông minh, kiên nhẫn tham luyện được thì nội công càng cao lại càng có hại cho thân thể. Đó là lý do vì sao nhiều vị sư Thiếu Lâm có thiên tư đỉnh ngộ luyện Kim Cương thần công, Bát Nhã thần công, Bồ Đề thần công, hay bảy mươi hai môn công phu võ học gần đến nơi đến chốn thì bị đứt gân mạch hay tâm phế bị thương mà chết bất đắc kỳ tử.

Trái lại, những vị sư vô danh, không có danh phận gì trong chùa, họ chỉ chuyên tâm học Phật mà cuối cùng họ thấu hiểu hết mọi thứ công phu võ học. Dĩ nhiên trong cái hoàn cảnh đua nhau học võ ở chùa Thiếu Lâm con số đắc ngộ như thế rất ít ỏi. Các vị sư Thiếu Lâm từ trước đến nay có thể nói ít người đạt được thượng đỉnh võ học thiền môn vì do chấp danh mà ra. Họ thi đua nhau học võ để tranh đua thứ bậc trong chùa, bảo vệ danh dự thái sơn bắc đẩu của võ lâm Trung Hoa. Và vì chấp trên cái danh đó, họ coi võ học thành cứu cánh mà không phải phương tiện, thành ra ít người đắc ngộ được những môn võ học thiền môn tối cao.

Võ học thiền môn Việt Nam tuy đến đời tam tổ Tăng Xán, ngài Tì Ni mới theo lời chỉ bảo của tổ mà đến Việt Nam dựng chùa Pháp Vân, thu nhận ngài Pháp Hiền làm đệ tử. Ngài Pháp Hiền sau khi đồn ngộ Phật tính mới vào Từ Sơn nhập định, trong ba năm tham thiền ngài đã luyện thành kim cương thần công, hình như kiêu mịch, vật ngã câu vong., cho nên có thể nói từ đây võ học thiền môn Việt đã đi song song với võ học thiền môn Trung thổ.

Qua đời Lục tổ Huệ Năng, ngài phải mang y bát chạy về phương Nam, võ học thiền môn tối thượng được tâm truyền cho ngài Nam Nhạc Nhượng, Nam Nhạc Nhượng truyền cho Mã Tổ Nhất, Mã Tổ Nhất truyền cho Bách Trượng Hải, Bách Trượng Hải truyền cho Vô Ngôn Thông.

Ngài Vô Ngôn Thông lại sang Việt Nam vào ở chùa Kiến Sơ truyền tâm pháp cho ngài Cầm Thành cho nên có thể nói tất cả những tinh túy, tối thượng của võ học thiền môn từ Đạt Ma tổ sư truyền xuống đã sang Việt Nam để đơm hoa kết trái. Vào đời Nhà Lý, võ học thiền môn Việt Nam đã phát triển đến cao độ, như Minh Không hòa thượng có thể phi đằng trong không khí là một thành công mà từ xưa giờ chưa một cao tăng Trung Hoa nào có thể luyện đến độ như vậy. Bên cạnh hai phái thiền tông chính tông Pháp Vân và Kiến Sơ, trong đời nhà Lý các sư như Từ Đạo Hạnh đã sang Thiên Trúc tâm sư và học được mọi sở đắc cao xa của phái Mật Tông. Võ học thiền môn Việt Nam đời Lý có thể nói là tột đỉnh tinh hoa, hơn hẳn Trung Hoa, và đó là lý do vì sao, tên Tàu giữ củi, một nhân vật quan trọng trong truyện đã sang Việt Nam trong mười năm qua, ấn nhấn để có võ công như hiện thời.

Nghe Hoàng Liên Nhị lão nói như vậy, tên Tàu chăm chú nhìn hai lão quái hồi lâu rồi buông tiếng cười ra điều thích thú:

- An Nam kết tụ tinh hoa võ học thiền môn từ mấy trăm năm nay... hà hà... không ngờ Phi ưng thân pháp, khô cốt thần công tưởng đã tuyệt truyền ngày nay ta lại được nhìn thấy và sắp được thưởng thức ở mảnh đất bé nhỏ này...

Hoàng Liên Nhất Lão âm trầm:

- Mới nhìn sơ qua đã biết được nguồn gốc võ học của chúng ta, quả các hạ là người có chút ít kiến thức. Xin cho biết tên tuổi và vì sao các hạ đã giết bừa bãi người của chúng ta như thế này?

- Ta ở trong chùa lâu ngày thuộc lòng câu sắc tức thị không, không tức thị sắc nên không còn để ý đến tên tuổi. Ta giết người bừa bãi ư? Ai bảo chúng thí mạng cầm chân lão gia? Các người đừng làm khó dễ ta thì dĩ nhiên ta có cần phải giết ai làm chi...Hà! ta chỉ muốn được thông thả ra đi, các người bao vây chùa Chân Giáo lâu nay làm..ta tù túng đến chết được..

Hoàng Liên Nhị Lão rít lên:

- Người là ai, vì lý do nào ra đi trong đêm nay, anh em ta cũng phải bắt giữ người để tìm cho ra lẽ.

Tên Tàu ngạo mạn:

- Mời anh em nhà người cứ việc ra tay để biết có đủ sức cầm giữ ta hay không.

Trầm tĩnh hơn, Nhất Lão khê bảo Nhị Lão:

- Nhị đệ không nên hấp tấp.

Và nói với tên Tàu:

- Xung phá được vòng vây chạy đến đây, hạ được Hà Đông tứ kiệt và nhìn biết võ học của anh em tại hạ, các hạ quả là một nhân vật không vừa, anh em chúng tôi xin mời các hạ chuẩn bị để tiếp mấy thể võ mèo cào của anh em chúng tôi vậy.

Nói xong Nhất Lão ra hiệu cho Nhị Lão, thân thể lùn thấp, gầy gò của hai anh em họ chợt như cao thêm lên một chút, từ trong thân thể tiếng khớp xương nghe rằng rắc không ngớt vang ra, mặt đất hình như cũng hơi rung rung dưới bàn chân của họ. Anh em nhị lão đang vận dụng khô cốt thần công. Trước môn công phu tà đạo từng dương oai ở Trung Thổ một thời gian, tên Tàu hình như không dám khinh thường và Thanh Ngân cũng đang vận công, chú mục để đối phó.

Phụng Dực nhìn trận đấu sắp diễn ra, truyền âm trao đổi ý kiến với Phụng Minh:

- Võ công nhị lão mình chưa thử qua, khô cốt thần công có vẻ cũng ghê gớm đấy chứ!

- Võ học bàng môn tả đạo không thể nào địch lại võ học chính tông. Thủ Độ coi trọng Thái Hư hơn Nhị Lão thì đủ biết. Trước đây đại ca đã từng đấu qua một chiêu với Thái Hư thì thấy hồn nguyên nhất khí của Thanh Ngân cũng chỉ chênh lệch với thiên lôi khí công của đại ca chút ít mà thôi. Hai anh em ta liên hiệp lại thì thể nào cũng đánh lại Thanh Ngân.

Phụng Dực phân vân:

- Tên Thái Hư có vẻ đạo mạo chính khí, thế mà sao Thanh Ngân lại theo hùa với Trần Thủ Độ?

Phụng Minh thở dài:

- Thật ra những người đi theo Trần Thủ Độ không hẳn tất cả đều có quá khứ xấu xa. Một số họ cho nhà Lý đã hết thời, a dua theo về chúa mới để giữ miếng công danh, địa vị. Tên Thái Hư theo về với họ Trần có lẽ Thanh Ngân muốn mượn dịp để phùng Lỗ giáo trên đất nước ta...

Anh em Lê Phụng kể hỏi người đáp nhưng mắt không rời trận đấu.

Cuộc so tài sống chết giữa những cao thủ thượng thừa có thể kéo dài cả ngàn chiêu, nhưng một chút sơ hở, tâm không bình, khí không ổn để địch thủ chiếm tiên cơ thì có thể bại ngay, nên trước khi ra chiêu, họ thường đấu nhau định lực, lần lữa những sơ hở của đối phương rất là lâu. Đây là trường hợp Nhị Lão đang ra tay đấu với tên Tàu. Trong trận, Nhị Lão vận công xong, sẵn sàng để đưa ra những chiêu trí mạng. Tuy nhiên, họ vẫn như hai khúc cây khô chôn chân tại chỗ, và tên Tàu vẫn như một khối đá bất động.

Thời gian ngừng trôi, hàng trăm đôi mắt chung quanh nhìn họ không chớp. Đột nhiên thân pháp của họ đồng loạt dấy động, không thể phân biệt ai là ai. Những tiếng bùng bình vang lên như pháo nổ, đất cát bốc lên mờ mịt. Và khi bụi đất lắng xuống, mọi người thấy rõ tên Tàu vẫn giữ nguyên vị trí, Nhị Lão bị đẩy lùi nhiều bước. Đòn tỉ thí nội lực rõ ràng Nhị Lão đã thua sút. Khi nội lực không bằng đối thủ, họ chỉ còn trông cậy vào kỳ chiêu để tThanh Ngân thế. Kô cốt quỷ thảo và khô cốt ma ảnh làm hai tuyệt kỹ mà Kô Cốt Thần Quân đã từng làm mưa làm gió ở Trung Thổ. Thân pháp của Nhị Lão lại chớp động, họ như hai bóng mờ quay quanh tên Tàu. Bốn bàn tay tới tấp tấn công, âm phong từ quỷ thảo toát ra làm lạnh lẽo cả một vùng mấy chục trượng vuông. Những đôi mắt chú mục theo dõi bên ngoài, ngoài anh em Lê Phụng, khó ai nhìn rõ kỳ chiêu của họ.

Nhìn trận đấu, Phụng Minh lại lên tiếng bảo Phụng Dực:

- Thân ảnh và quỷ thảo của Nhị Lão quả nhiên rất nguy hiểm. Hai anh em chúng có thể nói là đệ nhất cao thủ tà phái hiện nay. Nhưng không thể nào thi thố hết được trong đêm nay...

Phụng Dực:

- Tên Tàu hình như đã học được hết các môn nội ngoại thần công của Phật môn. Thanh Ngân đang sử dụng long hổ thảo, chiêu thức đưa ra trông chậm mà rất mau, còn mau hơn quỷ thảo một mức, e rằng trong vòng vài chục chiêu nữa trận chiến sẽ ngã ngũ.

Đúng như dự đoán của Phụng Dực, trong trận, thân ảnh của Nhị Lão giống như bị kiềm hãm, chậm dần, chậm dần. Từ thế công đang đi vào thế thủ, chiết giải chiêu thức tấn công của tên Tàu.

Tên Tàu lúc này không còn đơn thuần sử dụng thảo pháp mà liên tiếp biến chiêu. Hai tay khi sử dụng chỉ pháp, chỉ kinh veo veo. Khi biến chỉ thành chưởng áp lực tan bia vỡ đá làm cho anh em nhị lão tối tăm mặt mũi rần sức chống đỡ. Mọi người yên trí chỉ trong vòng vài chục chiêu nữa anh em Hoàng Liên sẽ thất bại đến nơi, thì trong trận đã có diễn biến mới lạ. Nhị lão chợt gầm lên đỉnh tai nhức óc, đánh ra hai chiêu trí mạng, buộc tên Tàu vung chưởng lên đối chưởng và họ lại lợi dụng chưởng kinh xô đẩy, nhảy ra bên

ngoài. Tiếp theo đó, hai anh em dùng khinh công chạy quanh tên Tàu. Trước nhanh, sau chậm dần. Anh em Phụng Minh nhìn thấy hành động của họ lấy làm ngạc nhiên, nhưng một khắc sau thì anh em đại hiệp đã rõ. Từ vòng đai, một làn khói hồng lần lần kết tụ. Phụng Dục khẽ hỏi Phụng Minh:

- Anh em lão Hoàng Liên đang dùng độc, không hiểu đó là loại độc gì thế?

- Nghe nói người Mèo ở vùng Vân Quý có loại độc phần màu hồng biến chế từ đào hoa độc chương gọi là đào hoa vân vụ. Có thể đây là loại độc ấy.

Tên Tàu dĩ nhiên biết anh em Hoàng Liên đang sử dụng độc vật, Thanh Ngân vận khí che chở cho thân thể và dùng chưởng lực đánh tạt độc vụ ra ngoài, nhưng khổ cho Thanh Ngân là chưởng lực hùng hậu đánh ra phía trước, thì sức hút lại kéo độc vụ từ phía sau tràn tới. Anh em Hoàng Liên chạy quanh điều khiển làn độc vụ vây hãm tên Tàu ở giữa, Thanh Ngân tức giận tung chưởng đánh ra tứ phía, di chuyển ra ngoài, nhưng Thanh Ngân đi đến đâu thì anh em Hoàng Liên di chuyển đến đó. Người có trình độ võ công cao có thể phong bế hô hấp, nhưng nếu làm như thế thì không thể nào vận công, để khí đánh trả sự tấn công của địch thủ lâu dài được. Ngày xưa Khô Cốt môn đã dùng đào hoa vân vụ làm địch thủ lo đối phó với chất độc này rồi âm thầm dùng ám khí tẩm độc hay rắn độc tấn công đã giết không biết bao nhiêu cao thủ vũ lâm. Hôm nay chiến thuật của Khô Cốt Môn đang được anh em Hoàng Liên sử dụng để đối phó với tên Tàu, kể có võ công cao hơn họ. Bên ngoài, ngay cả anh em Phụng Minh cũng không thể thấy những mũi ám khí quá nhỏ xuyên qua làn độc vụ, nhưng lúc bấy giờ tên Tàu đang phải đối phó với cả hai cùng một lúc. Thanh Ngân phải đánh tả, đánh hữu, đánh sau, đánh trước liên tục là vì ám khí của anh em Hoàng Liên. Trong tình trạng nguy hiểm, tên Tàu bỗng nghĩ ra cách thoát thân, đưa một phần chân khí hộ vệ sau lưng, đánh liên tiếp mấy chưởng dữ dội về phía trước. Cứ mỗi chưởng đánh ra, Thanh Ngân phóng mình theo sau, thân pháp của Thanh Ngân nhanh hơn nhị lão một bậc nên với cách thức này không mấy chốc Thanh Ngân sẽ thoát khỏi làn độc vụ đang vây hãm. Tuy nhiên, anh em Hoàng Liên cũng nhanh chóng, rút ra mỗi người một chiếc ống đồng cầm tay, ám khí từ hai chiếc ống đồng bắn ra tua tủa và cực mạnh.

Ám khí này khi gặp chưởng lực đánh tới lại bốc cháy thành những đóm lửa nhỏ, tỏa ra một chút khói đen. Tên Tàu vừa tung chưởng kinh chống đỡ vừa hét lên giận dữ:

- Độc cốt hỏa châm! phù yên bách độc! các người sử dụng đến bảo bối trấn môn đối phó với ta, thì ta cũng quyết biến các người thành hai đồng xương khô trong ngày hôm nay.

Hoàng Liên nhị lão cười gằn, ngạo mạn:

- Dù cho người có là đại la thiên tiên cũng khó mong giữ cho toàn mạng, chứ đừng nói động chạm được đến chéo áo anh em chúng ta.

Tên Tàu hậm hực:

- Các người hãy chống mắt lên xem để thấy rằng các người đã tự đắc quá sớm.

Phù yên bách độc có hàng chục thứ độc vật cực mạnh, có thứ vô tình vô sắc, có thứ dính vào áo quần là truyền vào da thịt ngay; có thứ chỉ là mùi thơm, hít phải thì làm cho bộ phận hô hấp bị ngưng bế. Tuy tức giận và tỏ ra khinh thường, nhưng tên Tàu cũng rất e dè với chất độc này. Thanh Ngân trụ bộ, thần sắc nghiêm trọng suy nghĩ. Chỉ thấy Thanh Ngân đứng yên, cúi đầu, hai tay khép lại như đang niệm Phật, một lúc sau hai tay lại từ từ tách rời nhau nhẹ nhàng đẩy ra, một làn kinh khí nhu hòa không mãnh liệt nhưng như một bức tường hơi lần lần lớn rộng, tiếp theo đó Thanh Ngân lại từ từ quay tròn thân thể, ám khí của anh em Hoàng Liên bắn tới gặp làn khí nhu hòa này lại không còn bốc cháy lên như trước mà dính cứng vào đó như thể ghim vào một tấm bao bố. Khói độc chung quanh cũng không hiểu tên Tàu làm cách nào mà lần lần gom tụ lại với nhau như bị bọc, riết lại bằng một lớp vải vô hình. Phụng Dục quên mình đang ẩn núp, buột miệng kêu to lên:

- Bát nhã thần công!

Bát nhã thần công là một trong những thần công tối cao của Phật môn. Kim cương thần công cứng rắn bao nhiêu, thì bát nhã nhu hòa bấy nhiêu, Kim cương thần công cũng như hàng ma thất khúc của thiên tông Tây Tạng có khả năng giáng ma vệ đạo, thì bát nhã luyện tập đến nơi, bách tà không thể xâm nhập, luồng khí hộ thân không ồ ạt, không cương mãnh nhưng không có chỉ lực, ám khí nào có thể xuyên phá nổi. Hoàng Liên nhị lão nhận biết võ công của tên Tàu cao hơn mình đánh giá khá xa nên bắt đầu lo sợ. Hơn

nửa vờ rồi Phụng Dực buột miệng lên tiếng làm họ biết anh em Lê Phụng có mặt tại chỗ và nghĩ là đồng bọn của tên Tàu nên càng âu lo hơn. Một mặt hai anh em phóng thêm ám khí độc môn vào tên Tàu, một mặt họ phóng tín hiệu cầu cứu. Tín hiệu cầu cứu của anh em nhị lão khác với tín hiệu của bọn giang hồ đang phục vụ cho Trần Thủ Độ. Tín hiệu của họ được biến chế như một hỏa tiễn ba tầng, bắn lên bầu trời rất cao và nổ tung liên tiếp như hình cái nấm rất đẹp mắt, ở xa trong vòng viên chu chực dậm đều nhìn thấy. Khi Thủ Độ trao tín hiệu này cho nhị lão, chỉ thị cho bọn giang hồ, nha trảo phục vụ mình hãy thấy nó thì dù đang làm gì cũng phải chạy đến nơi tiếp ứng. Nhận lấy tín hiệu, anh em nhị lão nhủ thầm là trong đời họ có lẽ sẽ không bao giờ dùng đến. Tuy nhiên, chỉ mới chưa được một năm, hôm nay họ lại phải đem ra sử dụng. Ám khí độc môn của nhị lão bắn vào tên Tàu không còn phát sinh hiệu lực và khói độc đang bị thần công của Thanh Ngân gom tụ, khổng chế, nên họ trở về thể để phòng phản công. Hai anh em lúc bấy giờ đứng chung lại, dang tay nhau chờ đợi. Làn khói độc và vân vụ chung quanh như bị tên Tàu dùng bàn tay vô hình gom lại, sau đó Thanh Ngân quát lên một tiếng lớn tung bỗng lên không, phóng mình vọt ra. Vân vụ và phù yên bách độc không còn bị chướng kính của nhị lão điều khiển và tên Tàu khổng chế nữa theo gió đưa đi. Một số người đứng cuối đầu gió gần đó không chạy kịp hít phải hơi độc ngã lăn ra chết không kêu lên được một tiếng, tay còn cầm chặt chuôi đao, cán kiếm. Hơi độc theo gió, dù đã tan loãng trong không khí nhưng đã gây ra bệnh hoạn cho dân chúng trong một vùng rộng lớn. Vài ngày sau, Thủ Độ biết rõ nguyên nhân vì sao dân chúng bị bệnh nên cho người mang thuốc giải đi cứu chữa, những người đi cứu chữa đó giả làm thầy pháp, lấy thuốc giải hòa vào nước, họa bùa bỏ thêm vào nói rằng dân chúng bị hồn ma Huệ Tông quấy nhiễu nên chỉ cần uống bùa là khỏi. Gia đình của những người bị nhiễm độc nặng, mất mạng hay điên loạn, tự nhiên trở nên rất ghét vua Huệ Tông vì nhà vua đã chết, hồn oan không làm khó dễ họ Trần mà đã quấy nhiễu thân nhân, gia đình họ.

Tên Tàu sau khi thoát ra khỏi vòng vây chất độc liền tung chưởng đánh nhị lão. Hai anh em nhị lão lúc thì phân ra làm hai, lúc thì nắm tay nhau chuyển sức chống đỡ chưởng lực của tên Tàu. Chỉ được vài chục chiêu hai anh em nhị lão tay chân đã chậm và khó có thể chịu đựng thêm nữa, thì tiếng vó ngựa, ít nhất cũng vài chục con phi nước đại đã văng vẳng nghe thấy. Nghe tiếng vó ngựa nhị lão phấn khởi tinh thần nên như tăng thêm sức lực, trái lại tên Tàu biết viện thủ đang kéo đến muốn giải quyết chiến trường sớm hơn để đào tẩu, vì thế trận đấu lại trở nên khốc liệt hơn. Hai bên qua lại hơn hai mươi chiêu nữa, thì một đoàn người ngựa xuất hiện. Dẫn đầu là một con ngựa bạch, trên lưng ngựa mang theo một người cũng mặc y phục trắng, người này không phải ngồi mà đứng thẳng trên lưng ngựa. Chỉ có kẻ võ công tuyệt đích mới có thể đứng trên lưng ngựa khi nó đang phi nước đại như vậy. Người ngựa chưa đến nơi, tiếng nói trầm hùng của kẻ có nội công thâm hậu đã vang đến như rót vào tai mọi người từng chữ một:

- Nhị vị lão huynh hãy an tâm có bản đạo và anh em đến đây tiếp sức. Thái sư chỉ thị anh em chúng ta không được để cho một ai tẩu thoát. Bọn Phụng Minh và đồ đảng đã thí hoàng đế Huệ Tông, phải bắt giữ chúng lại để lăng trì xử phạt.

Tiếng nói vừa dứt, người ngựa đã đến nơi. Tiếng nói của Thái Hư cũng làm cho anh em Hà Đông và lũ nha trảo đang thất thần theo dõi trận đấu bỗng tỉnh, không ai bảo ai họ nhắm nơi anh em Lê Phụng đang ẩn mình và vừa lên tiếng phi thân nhảy đến. Không còn cách nào khác hơn, tẩu thoát thì sợ mất tung tích tên Tàu nên anh em Lê Phụng cũng phi thân xuống đất, vung đao nghênh địch. Những người mới đến, ngoài Thái Hư vẫn đứng trên mình ngựa nhìn nhị lão đang đánh với tên Tàu, còn tất cả đều phi thân xuống đất tuốt trần gươm giáo, nhập bọn vây anh em Lê Phụng. Tên Tàu và anh em Lê Phụng tự nhiên bị coi như người cùng phe. Biết hai người có võ công cao đang ẩn nấp từ trước đến giờ là anh em Lê Phụng, tên Tàu cười khoái trá, lên tiếng một cách thích thú:

- Nhị vị Lê Phụng lão ca, không ngờ tiểu đệ lại được sát cánh chống địch cùng hai lão ca trong ngày hôm nay. Đây đúng là một vinh dự lớn cho tiểu đệ.

Nghe tên Tàu nói như vậy, Phụng Dực nổi nóng:

- Ai là huynh đệ với ngươi? Ta đang muốn băm nhà ngươi làm trăm mảnh trả thù cho hoàng thượng. Thoát khỏi nơi đây dù ngươi có lên trời xuống biển chúng ta cũng đi theo băm xác ngươi cho bằng được.

Tên Tàu lớn tiếng trả lời Phụng Dực:

- Nam nhi đại trượng phu dám làm, dám chịu. Tiểu đệ tự lượng không đến nỗi sợ hãi võ công của nhị vị. Nhưng con bộ ngựa rình con ve sâu đó chính là sự trở trêu trên cuộc đời này vậy!

Phụng Dực vừa đón đỡ rùng đao kiếm tấn công của địch, vừa hậm hực:

- Ngoài người ra thì ai vào đó? Đường hầm không phải từ chỗ ở của người đào đến hay sao? Chỉ trách anh em ta có mắt như mù không biết nhà người là kẻ có võ công, ôm ấp tâm địa bất lương để gây nên có sự...

Tên tàu chua chất:

- Hà hà..! Tiểu đệ không chối cãi đã đào đường hầm và muốn chiếm đoạt những bí mật của Nhà Lý. Nhưng tiểu đệ đã chậm một bước và bây giờ chúng ta phải làm sao giải quyết công việc ở đây trước đã..

Phụng Minh nhận thấy tình hình bất lợi, nguy hiểm đang chờ nên lên tiếng:

- Chúng ta đồng ý với nhà người cùng chiến đấu để thoát khỏi nơi đây trước đã và sau đó sẽ giải quyết công việc của chúng ta sau.

Lời trao đổi của anh em Lê Phụng với tên Tàu làm Thái Hư chú ý, Thanh Ngân lớn tiếng:

- Anh em hãy rán hết sức bắt giữ ba tên này, chúng chẳng những có thể là tội phạm thí Hoàng Đế Huệ Tông mà có thể đang mang theo nhiều bí mật liên quan trọng đại đến triều đình. Không thể để tên nào tẩu thoát. Đây là dịp lớn mà anh em ta có thể lập công, đền đáp ân điển của chúa thượng và thái sư.

Hô xong lời ra lệnh, Thái Hư với thân pháp tuyệt đẹp bay về phía tên Tàu, cây phát trần vung vào vùng chướng ảnh, cùng với tiếng nói:

- Nhị vị lão huynh giao tên này lại cho lão đạo, tạm thời nghỉ ngơi giây lát, giám sát toàn trường, và tiếp tay với anh em thu phục bọn Lê Phụng.

Đang cực nhọc cầm cự những chiêu thức hung hãn của tên Tàu, được Thái Hư hứng đỡ gánh nặng, đáng lẽ nhân dịp này rút lui thì Nhị Lão lại nói:

- Chúng ta liên tay thu thập tên này trước, sau đó thu thập bọn Lê Phụng mới là kế vẹn toàn. Thanh Ngân đã học được công phu võ học thiền môn, một mình đạo huynh e rằng..

Mặc dù ra lệnh cho bọn nha trảo quần đấu để chắc Thanh Ngân bắt giữ được anh em Lê Phụng và tên Tàu, nhưng nghe Nhị Lão nói vậy, Thái Hư hừ giọng mũi:

- Võ học thiền môn thì đã có gì đáng kể? Nhất là chưa chắc Thanh Ngân học được mấy thành công lực. Nhị vị lão huynh cứ yên tâm giao Thanh Ngân cho lão đạo.

Lời nói tự phụ của Thái Hư làm anh em Hoàng Liên tự ái và bức tức. Anh em họ vốn cho rằng võ công Thái Hư không cao hơn mình, vì Thủ Độ trọng vọng Thái Hư nên anh em họ nhường nhịn mà trong lòng không phục. Nhìn qua thực lực, Nhị Lão thâm tính để Thái Hư đón đầu với tên Tàu, Thanh Ngân sẽ bị đánh bại như mình. Trong khi đó hai anh em lão điều dưỡng lại chân khí, chờ anh em Lê Phụng suy nhược rồi ra tay nắm chắc phần Thanh Ngân, và như thế sẽ lập được công lao hơn Thái Hư. Tính như vậy, Nhị Lão vội nói:

- Cung kính không bằng tuân mạng, anh em chúng tôi xin nhường gã này lại cho thượng nhân vậy.

Mặc dù tự phụ, nhưng thấy tên Tàu có khả năng làm cho Nhị Lão khổ sở bực bực, Thái Hư không dám xem thường, ngọn phát trần mang theo bảy thành hỗn nguyên nhất khí, cứng thẳng như dây thép, theo thế long quyền cao sơn bao trùm uy hiếp một lúc các yếu huyệt, bách hội, thái dương, phù đột, trung phủ, vân môn, từ đầu vai đến ngực đối thủ. Thế đánh của Thái Hư một chiêu bao gồm chín thức.

Tên Tàu hét lên một tiếng hay lắm, hai tay một công một thủ, hữu thủ sử dụng nhu kinh nhắm đầu phát trần chop tới, tả thủ sử dụng kim cương chưởng lực nhắm ngực Thái Hư đánh ra. Thái Hư cũng hét lên một tiếng hay lắm! rồi tung tả chưởng đón đỡ chưởng lực của tên Tàu. Tả chưởng hai bên liên tiếp va chạm nhau, mỗi lần tăng thêm một phần lực đạo, kinh khí tỏa ra bốn mặt, thân hình cả hai liên tiếp lắc lư theo sóng chưởng, nhưng hữu thủ Thái Hư liên tiếp tung những chiêu trí mạng, và tay hữu tên Tàu bao giờ cũng như dính theo đầu phát trần.

Nhìn trận đấu, Nhị Lão cũng phục thâm võ công của lão đạo. Thật sự thì võ công của Thái Hư không hơn Nhị Lão là bao, nhưng tên Tàu chạy từ chùa Chân Giáo đến đây đã trải qua không biết bao nhiêu trận đấu,

nhất là mới đầu với anh em Nhị Lão sức lực đã giảm, còn Thái Hư thì nhuệ khí đương hăng, vì thế trận đấu có phần ngang ngửa, ít nhất cũng trải qua cả ngàn chiêu mới phân tThanh Ngãng bại.

Nhị Lão nhìn anh em Lê Phụng thì thấy họ đang chật vật. Mỗi người bị trên mấy chục cao thủ vây lấy. Anh em Lê Phụng phải tả xung hữu đột trong rừng đao kiếm dày đặc. Người này bị đao chém ngã, có kẻ khác tiến lên. Bọn cao thủ vây lấy anh em Lê Phụng hầu hết là thành phần chọn lọc, những tay chọc trời khuấy nước, tên tuổi một vùng một xứ, cho nên có thể nói mãnh hổ nan địch quần hồ là tình trạng của anh em Lê Phụng.

Trận chiến kéo dài... chân trời phương đông lờ mờ ửng màu hồng nhạt. Phía tên Tàu và Thái Hư hai người đều lão đảo thân pháp.

Tay phải tên Tàu máu nhỏ giọt hình như bị thương khá nặng. Trong khi đó Thái Hư không còn cầm cây phát trần và hình như cũng bị nội thương. Bên kia, trận chiến ngổn ngang xác chết, nhưng Phụng Minh, Phụng Dực cũng thân thể máu ướn loang lổ, kiếm thương nhiều chỗ, đường đao xem chừng rời rạc. Phụng Dực bị anh em Hà Đông bao vây, Phụng Minh đương đầu với hơn mười tay kiếm thủ, bốn năm tên trong số này sử dụng trăm long kiếm pháp. Anh em Hoàng Liên thần khí đã hồi phục, đứng bên ngoài quan sát, chưa chịu ra tay.

Nhận thấy tình thế vô cùng bất lợi cho mình, muốn chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, nhưng nghĩ đến nhiệm vụ Huệ Tông giao phó, làm Phụng Minh thức tỉnh, ý thức cầu sống làm cho đại hiệp tăng thêm thần lực và toan tính kế thoát thân. Ngọn đao đại hiệp vụt trở nên thần tốc, hai tên kiếm sĩ đứng quấy lừng về phía Phụng Dực bị Phụng Minh tấn công không kịp chống đỡ, một tên bị chém bay đầu, tên khác bị tiện mất một cánh tay, ngã quỵ xuống đất. Thân hình Phụng Minh theo khoảng trống phi về phía Phụng Dực, vung đao nhắm đầu Phạm Nhất chém xuống, Nhất ác không dám chống đỡ thế đao quá mạnh, phi thân nhảy tránh. Phụng Minh trụ bộ, đầu lừng với Phụng Dực chống đánh bọn Hà Đông và bọn kiếm thủ đang dồn đến. Được đầu lừng với Phụng Minh, áp lực nhẹ hẳn một mặt, Phụng Dực hăm hừ:

- Chúng ta có chết thì cũng phải quét sạch hết bọn này mới được.

Phụng Minh lớn tiếng:

- Nhị đệ hãy rán sức lên! chúng ta có chết thì cũng phải đem hết lũ này theo cho có bạn.

Dù lớn tiếng như vậy, nhưng Phụng Minh dùng truyền âm bảo em:

- Chúng ta không thể chết được! Nhiệm vụ hoàng thượng giao phó quan trọng hơn danh dự và mạng sống chúng ta. Phải xuất kỳ bất ý, trước khi Hoàng Liên Nhị Lão ra tay, cố hết sức thoát khỏi nơi đây, không thì có tội không thể tha thứ đối với hoàng thượng.

Nghe nhắc đến nhiệm vụ, Phụng Dực giựt mình, trong lúc phân tâm, nhị hiệp không đỡ gạt kịp cùng lúc hai ngọn kiếm của Phạm Nhị, Phạm Tứ, vai trái bị thêm một vết thương, nhị hiệp tức giận chỉ muốn liều mạng với chúng, nhưng Phụng Minh thúc giục:

- Nhị đệ dùng chiêu xung thiên tảo địa thoát đi để ta cản hậu, không nên ham đấu nữa!

Nghe anh bảo vậy, Phụng Dực trả lời:

- Đại ca đang mang bản đồ của hoàng thượng phải nên chạy trước để tiểu đệ đi đoạn hậu cho.

Nghe Phụng Dực nói vậy, Phụng Minh thấy mình không thể chần chờ được nữa, không thể thương em mà để lỡ việc nên la lớn:

- Được, anh em chúng ta phải hết sức vì nhiệm vụ của mình vậy. Nhị đệ cẩn thận, không nên sinh cường.

Tiếng nói vừa dứt, ngọn đao trong tay đại hiệp chợt thay đổi, đao quang bao bọc toàn thân, như một trái cầu quang khí tung thẳng ra ngoài, hàng chục ngọn đao lưỡi kiếm tấn công không thể nào xuyên phá được vòng đao quang của đại hiệp mà ngược lại nhiều lưỡi kiếm bị chém gãy, vài cánh tay bị chặt đứt. Đường đao thần tốc tung ra không ai cản trở nổi, Phụng Minh thoát ra ngoài phi thân đào tẩu.

Khi qua nơi tên Tàu và Thái Hư đang giao đấu, đại hiệp tấn công Thái Hư một chiêu trí mạng làm Thanh Ngân phải vội vàng phi thân né tránh. Đại hiệp hét lớn:

- Tên Tàu kia! Nếu ngươi không sợ ta báo thù và thu hồi lại quyền chân kinh thì nên chạy đi, bảo toàn tính mạng, không nên ham đấu.

Tên Tàu la lớn:

- Hay lắm! Tại hạ cũng có nhiệm vụ vô cùng quan trọng cần phải ra đi gấp. Cảm ơn đại hiệp đã có lời nhắc nhở. Chúng ta cùng đi vậy, thù hay bạn sau này sẽ nói đến.

Nhắc nhở tên Tàu xong Phụng Minh không dừng bộ, khi tên Tàu dứt lời đại hiệp đã ra xa ngoài vài chục trượng. Phụng Minh tháo chạy là một điểm mà Hoàng Liên Nhị Lão không ngờ đến. Bọn chúng yên trí đại hiệp sẽ chiến đấu đến cùng và cũng không thể nào thoát khỏi vòng vây. Định cho đợi bọn Hà Đông bị hạ mới nhập cuộc để giành công lao một mình, khi thấy Phụng Minh tháo chạy, cả hai cùng tức tốc đuổi theo. Phụng Dực lúc bấy giờ vừa chạy vừa xoay lại cản trở bọn Hà Đông, thấy nhị lão đuổi theo anh mình, nhị hiệp hét lên một tiếng lớn, ngọn đao vụt khỏi tay, như ánh chớp bay theo nhị lão. Đây là chiêu oanh thiên phi đao, dù mới luyện được ba thành công lực nhưng thể bay của nó khó có cao thủ nào chống đỡ nổi. Lão Nhị đang chạy nghe sau lưng mát lạnh, lắc mình né tránh nhưng cả cánh tay hữu vẫn bị phi đao chém đứt. Thấy em bị thương Nhất Lão vội quay lại điểm các yếu huyệt cầm máu cho Nhị Lão rồi lại phóng mình đuổi theo Phụng Minh, Thanh Ngân cũng không quên bắn lên trên nền trời vừa sáng một ám hiệu cuối cùng.

Nói về Phụng Dực, thương thay cho nhị hiệp, đao không còn trong tay, da thịt làm sao chống đỡ với rừng đao kiếm! Nhất là sau khi dùng hết toàn lực sử dụng chiêu sát thủ sức lực đã cạn! Trong phút chốc, xoay qua trở lại, đại hiệp đã bị thương nhiều chỗ, và khi đại hiệp vừa cướp được một thanh kiếm, tinh thần phần khởi muốn cố gắng mở đường máu chạy theo anh thì đã ở trong tình trạng như một ngọn đèn sắp tắt, thân pháp không còn linh hoạt. Cuối cùng đại hiệp bị Phạm Nhất đâm một kiếm từ bụng xuyên thấu sau lưng. Tiếc thay và cũng cao cả thay một trang anh hùng tận trung với chúa.

Lúc nhị hiệp bị giết là lúc tên Tàu và Thái Hư đang đấu nhau rất khốc liệt, trên đầu của hai người đều có một làn mù trắng ẩn hiện chứng tỏ cả hai đều vận dụng hết toàn bộ công lực. Thái Hư cố sức cầm chân, ngược lại tên Tàu cố sức để tìm cách đào tẩu.

Thái Hư rất muốn kêu gọi đồng bọn tiếp trợ làm phân tâm tên Tàu để mình có cơ thủ tThanh Ngang nhưng ở trong thế không thể mở miệng, vì lên tiếng nói, chân khí phát tiết sẽ bị kinh khí tên Tàu đã thương ngay. Trong lúc hai người ở trong tình trạng lưỡng bại câu thương, thì anh em Hà Đông giết xong Phụng Dực, vẫy tay bảo bọn nha trảo đuổi theo Phụng Minh:

- Tất cả hãy đuổi theo Phụng Minh, chúng ta tạm nán lại đây tiếp tay cho đạo trưởng.

Lão Nhị lúc bấy giờ cánh tay đã được cầm máu, ngoại thương tuy nặng, nhưng chân khí phục hồi, nhìn vào trận đấu giữa tên tàu và Thái Hư với đôi mắt xảo quyết. Anh em Hà Đông sau khi giết chết Phụng Dực, cũng đứng bên ngoài theo dõi, không đuổi theo Phụng Minh. Lão Nhị di chuyển đến gần trận đấu hơn và bảo bọn Hà Đông:

- Có lão ở đây, anh em các vị nên đuổi theo Phụng Minh giúp đỡ đại ca lão một tay. Không nên để Phụng Minh chạy thoát.

Phạm Nhất trù trừ giây lát:

- Có Nhất lão và anh em đủ để thu phục Phụng Minh, ở đây ngài đang bị thương nặng e rằng..

Không để Phạm Nhất nói hết, lão Nhị hừ nhẹ, vung cánh tay còn lại đánh một chưởng xuống đất, cỏ cây dưới phát chưởng tức thì khô héo. Lão lại dùng tay áo phát nhẹ, bụi đất bay lên bày ra một lỗ huyệt sâu hoắm:

- Lão tự tin có thể chôn tên Tàu kia dưới cái huyệt này. Nếu các vị không đuổi theo Phụng Minh, để Thanh Ngân chạy thoát lão e rằng các vị không thể trút nỗi trách nhiệm!

Thấy lão Nhị cương quyết như vậy, Phạm Nhất miễn cưỡng:

- Nhị lão đã sắp xếp, chúng tôi xin tuân lệnh.

Nói xong Phạm Nhất vẫy tay, bốn anh em giở khinh công đuổi theo Phụng Minh. Chạy thoát khỏi cục trường, Phạm Nhất ra hiệu cho đồng bọn đình bộ:

- Chúng ta phải âm thầm quay trở lại. Ta tin tưởng tên Tàu có mang theo chân kinh gì đó bên mình. Chúng ta không thể để tên Lão Nhị tiện nghi một mình được.

Bấy giờ cuộc tỉ thí nội lực giữa Thái Hư và tên Tàu đã đến lúc sắp kiệt sức. Làn khói trắng trên đầu Thái Hư càng lúc càng mỏng manh hơn. Nếu Lão Nhị ra tay tấn công tên Tàu thì cứu được Thái Hư và tên Tàu nhất định phải chết. Nhưng Thanh Ngân vẫn chưa chịu ra tay. Một lúc sau, Thái Hư cạn hết chân khí, nếu còn sống thì không dễ gì phục hồi chân lực, vì lực phủ ngũ tạng đều bị thương.

Lúc này Lão Nhị mới vùng cánh tay còn lại nhắm tên Tàu đánh tới một luồng kinh khí mãnh liệt, luồng kinh khí ngùn ngụt gần như không gặp sức chống cự nào đánh vào thân tên Tàu đẩy bắn Thanh Ngân về phía trước, cuốn theo Thái Hư. Thân hình cả hai đối thủ bị chưởng lực đánh phải, tung mỗi người một phía, giã giụa nhẹ nhẹ một lúc rồi nằm yên. Nhị lão nhắm xác Thái Hư và tên Tàu bồi thêm mỗi người một chưởng, rồi mới từ từ bước đến tên Tàu, mỉm cười đắc tThanh Ngân, cúi xuống lục soát để tìm chân kinh. Lúc Nhị Lão vừa cúi xuống, chưa kịp phản ứng khi thấy mấy ngón tay tên Tàu chợt cử động, thì bốn anh em Hà Đông phi thân xuất hiện, bốn lưỡi kiếm bằng một thể vô tình đã đến trước, Lão Nhị không còn đường nào tránh né, lãnh đủ bốn lưỡi kiếm xuyên qua thân thể, ngã đổ xuống mình tên Tàu. Tay chân run run vùng vẫy một lúc rồi tắt thở. Bình thường, thể phi kiếm của Hà Đông Tứ Ác không thể nào ám toán được Lão Nhị, nhưng Thanh Ngân đành phải chết dưới chiêu ám toán này vì sau khi bị thương điều dưỡng không lâu, lại dùng chưởng dọa anh em Hà Đông, đánh ra ba chưởng hại Thái Hư và tên Tàu, tai mắt không còn linh hoạt, nhất là trong lúc đang phát hiện tên Tàu giả chết, dùng chỉ pháp tấn công. Thật là ác giả, ác báo!

Thấy giết được Lão Nhị anh em Hà Đông mừng rỡ, chúng đã đánh một ngón đòn liều và thành công. Trước khi ra tay chúng đã dự định nếu không giết được nhị lão thì cao chạy xa bay, không định ở lại đối đầu, vì sợ chất độc hơn là võ công của lão nhị.

Mừng rỡ, bốn anh em đến xác Lão Nhị rút kiếm của mình ra, Phạm Tứ đá xác lão sang một bên, lục soát thân hình dính đầy máu của tên Tàu để tìm chân kinh. Thanh Ngân lục cả thân mình tên Tàu nhưng không thấy gì cả. Phạm Tam nghi ngờ Lão Nhị đã lấy nên lại xác lão lục soát. Phạm Tam tìm được một quyển sách da mỏng dính máu đưa cho Phạm Nhất, tên này lật qua lật lại xem rồi đưa cho Phạm Nhị:

- Hiền đệ xem thử có phải là chân kinh hay không?

Trong bốn anh em Hà Đông, Phạm Nhị chịu khó học được chút ít chữ nghĩa, nhưng vì tôn ti nên Phạm Tam đưa sách cho Phạm Nhất xem trước. Trong khi Phạm Nhị lật đi lật lại từng trang sách để xem, thì Phạm Tứ và Phạm Tam cảm thấy hai bàn tay ngứa ngáy khó chịu, chúng đưa tay lên xem thì thay cả hai tay như dúng chàm, màu xanh đang lan truyền từ bàn tay lên cổ tay, đồng la hoảng:

- Trúng độc! trúng độc! chúng tôi bị trúng độc của tên Lão Nhị.

Phạm Nhất, Phạm Nhị giựt mình, đưa tay của mình lên xem thì thấy bàn tay bắt đầu nổi màu xanh và ngứa ngáy khó chịu. Phạm Nhị vút mạnh cuốn sách xuống đất, những miếng da mỏng tách ra theo làn gió bay đi. Bọn Hà Đông không còn tâm trí đâu nữa để ý đến kinh, đến sách! Chúng bu lại xác Lão Nhị lục tìm, kéo ra những chai, những lọ dính đầy máu. Không có lời chỉ dẫn nào trên các chai các lọ nên cũng không biết thuốc nào là thuốc giải, thuốc nào là thuốc độc. Chất độc trên tay lan đến đầu làm máu ngưng đến đó, bọn chúng muốn dùng kiếm chặt đứt cả hai tay để ngăn cản chất độc, nhưng bàn tay không còn cử động. Hoảng sợ, chúng chạy đi tìm Nhất Lão, nhưng khi chạy máu huyết lưu thông nhanh hơn, chất độc truyền đi nhanh hơn. Một lúc sau Phạm Tứ hơi thở đình trệ rồi lăn ra chết. Kế đến, Phạm Tam, Phạm Nhị, Phạm Nhất. Trong một đêm Thủ Độ đã mất năm tay đại cao thủ. Cái chết của Phụng Dực đã được đền bù xứng đáng, dù vì lợi riêng chúng đã tàn sát lẫn nhau. Khi anh em Hà Đông đã chết, xác chết của tên Tàu lại cử động, yếu ớt chống tay ngồi dậy. Thanh Ngân ngược mắt nhìn trời thở dài não nục. Sau đó, lê tấm thân đầy máu đi lượm những chai lọ trong mình Lão Nhị bị bọn Hà Đông vút vung vãi trên mặt đất, rồi xiêu vẹo ra đi...thân hình của Thanh Ngân lần lần mất hút trong làn sương sớm, không hiểu Thanh Ngân đi đâu? Sẽ còn sống sót được với nội thương và chất độc mà Lão Nhị trước khi chết đã tung ra để hại bọn Hà Đông hay không?

oOo

Nói về Phụng Minh, đại hiệp đào tẩu đến gần sông Tô Lịch thì thấy trên bờ sông hàng trăm tay cung thủ

giương cung cho sẵn. Đàng sau Nhất Lão và bọn kiếm thủ đang đuổi theo rất gấp. Dừng bộ hay quay lại kịch chiến với Nhất Lão cũng sẽ bị quan binh kéo đến bao vây cũng khó lòng trốn thoát! Xông vào tử lộ để tìm ra sinh lộ là thế bất buộc! Đã có chủ tâm, Phụng Minh tiếp tục phi thân về hướng bờ sông. Hàng trăm cây cung đồng loạt phát tên. Trong làn mưa tên, cây đao trong tay Phụng Minh lỏng lẻo, chân không dừng bước, càng lúc càng đến gần bờ hơn. Thấy Phụng Minh liều thân tiến ra bờ sông, Nhất Lão đoán biết Phụng Minh muốn nhảy xuống sông, dùng thuật bế khí độ giang trốn thoát nên Thanh Ngân kêu một tên kiếm thủ chạy về báo tin cho Trần Thủ Độ, và kêu một tên khác trao cho lệnh tiễn, sai đến các đồn trại nhĩ quân (thủy quân) huy động thuyền bè, dụng cụ bắt người bủa vây mặt sông Tô Lịch.

Đường đao Phụng Minh dù thần tốc, nhất là lúc sức lực đang suy kiệt không thể nào đỡ gạt hết làn mưa tên, mình bị nhiều mũi trúng phải. Tuy nhiên nhờ trong người đại hiệp có mang bảo giáp hộ thân dệt bằng tóc người nên thương thế không nặng và đủ sức tiến đến bờ sông. Dọc bờ sông là con đường đắp cao từ thời Lý Thái Tổ, trên mặt đường bọn cung thủ thấy không bắn hạ được đại hiệp rút gươm đao chờ sẵn, khi đại hiệp phi thân lên mặt đường, chúng hè nhau vây lại tấn công. Mặt đường không rộng lắm nên chúng không thể làm một vòng vây rộng lớn, nhờ thế chỉ vài đường đao, đánh ngã vài tên là đại hiệp đã qua mé bên kia.

Bọn Nhất Lão đuổi theo sau, khi bọn cung thủ bắn tên thì chúng không thể tiến lên chặn bắt đại hiệp, nhưng vẫn theo sát bên mình. Khi đại hiệp vừa tìm được kẽ hở phi thân xuống nước, thì Nhất Lão cũng đến nơi bắn ra một loạt ám khí. Thế tung mình của đại hiệp tuy nhanh, nhưng làm sao nhanh bằng ám khí của Nhất Lão? Không hiểu đại hiệp có trúng ám khí của Nhất Lão hay không và thoát thân bằng cách nào, Nhất Lão hò hét bọn võ sĩ rành thủy táng nhảy theo sau đại hiệp lặn hụp tìm mò không ra tung tích, cả ngày hôm đó và mấy ngày sau thủy quân cùng cao thủ của Trần Thủ Độ gần như khuấy nát những khúc nước sâu từ cửa sông Lô trở vào cũng không thể phát hiện ra thi thể hay dấu vết của Phụng Minh.

Sự mất tích của Phụng Minh và chiếu chỉ của Huệ Tông đã giúp cho Thủ Độ cơ hội quý báu để củng cố sự nghiệp nhà Trần. Nguyễn Nộn và Đoàn Thượng hai thế lực phù Lý quan trọng mất chỗ dựa đã chấp nhận lời đề nghị chia đất của Thủ Độ. Sau đó Thủ Độ dùng kế chia rẽ làm cho Nguyễn Nộn và Đoàn Thượng hiềm khích nhau. Năm mậu tí Nguyễn Nộn đem binh đánh Đoàn Thượng, Thủ Độ đánh lên mặt sau tiêu diệt trọn lực lượng Đường Hào, rồi cho người đầu độc Nguyễn Nộn, gom quyền uy thống nhất về một mối. Tuy nhiên, không còn những lực lượng có lãnh thổ, căn cứ chống lại nhà Trần như Nguyễn Nộn và Đoàn Thượng, thì những anh hùng nghĩa sĩ tận trung với nhà Lý cũng đã lặn nên những hội kín, bang phái nhằm mục đích phù Lý diệt Trần.

3. Chương 3

Mười năm lưu lạc Tam Tuyệt trùng phùng

Qua hồi cơ cực, Chính Tâm được chốn an thân.

Đêm ấy, trời vào thu, trăng sáng vàng vạc, một chiếc thuyền lớn chở khách xuôi dòng sông Thao về hướng Đại tam giang. Hành khách trên thuyền, ngoài một thiếu phụ trạc độ ba mươi mặc áo vải thô bạc thếp, nhưng không che đậy được những đường nét thanh tân, quý phái, ngồi nép vào mạn thuyền với đứa bé mười hai mười ba tuổi, một cụ già vạm vỡ trông rất uy vũ ngồi sau khoang thuyền bên cạnh người tài công; còn lại, chỉ toàn là đàn ông, đa số trên dưới ba mươi và thanh niên. Họ là những người cực mịch, vai u thịt bắp. Trên sàn thuyền họ ngồi chen chúc nhau với cuộc xêng, đồ nghề thợ mộc, túi gạo và thức ăn. Nổi bật trong số người có mặt trên thuyền, một người đàn ông vạm y phục trắng, khoảng gần năm mươi, râu ba chòm, như một cụ đồ đứng tách rời đám đông, đàng trước mũi thuyền, trầm ngâm nhìn dòng nước chảy. Mới trông, ông ta giống như một nhà Nho phong lưu đài các, nhưng nếu để ý hai cặp mắt sáng quắc và hai huyệt thái dương lộ cao, đầy đặn, những người có võ công dễ dàng biết rằng ông ta là một nội gia cao thủ. Mọi người trên thuyền ngồi, đứng, ngủ gà, ngủ gật, một hai người nói chuyện với nhau nhưng họ cũng chỉ sầm xì nhỏ nhỏ, hình như họ dành cho người đàn ông áo trắng một sự kính trọng đặc biệt, không dám làm xao động tình trạng trầm mặc của ông ta. Người đàn ông hình như cũng không quan tâm vào sự hiện diện của số người trên thuyền, phá bầu không khí gần như tĩnh mịch của đêm thanh, ông ta bỗng cất tiếng ngâm thơ sang sảng. Lời thơ đầy hào hùng nhưng u uất, tạm dịch:

Về xuôi thuyền rẽ sóng trường giang

Lồng lộng đông phong, lộng bóng vàng
Xích Bích nghe như hồn lửa dậy
Bạch Đằng tưởng vẫn kiếm linh vang
Trời cao khó gởi trung thần lệ
Đất rộng khôn bày chính khí can
Sinh đấng anh hùng cơn quốc phá
Bạc đầu huyết lệ khóc giang san...

Người áo trắng dứt tiếng ngâm, tiếng ngâm vẫn còn như vang vọng. Người trên thuyền đã im lặng càng im lặng hơn. Tất cả như nín thở để thưởng thức lời thơ, giọng ngâm, hay cũng có thể không dám làm cho người áo trắng mất đi nguồn cảm hứng, thì chú bé đang ngồi trong lòng mẹ chợt đứng dậy vỗ hai tay vào nhau tán thưởng:

- Hay lắm! Đại thúc làm thơ hay lắm! Bài đường thi thật tuyệt, nhưng mà “bạc đầu huyết lệ khắp giang sơn” nghe thật là bi quan, không lòng tiến thủ..

Chú bé chưa dứt lời, người thiếu phụ vội vã kéo xuống, đưa tay bịt mồm chú lại. Tiếng reo của chú bé cũng làm cho người áo trắng chú ý, liếc nhìn hai mẹ con người đàn bà. Khuôn mặt tròn trĩnh, đôi mắt to đen của chú bé, bàn tay trắng trẻo của người đàn bà làm cho ông ta hơi chau mày, ngạc nhiên trong đám người vai u thịt bắp lại có hai mẹ con người thiếu phụ. Tuy nhiên, mọi sự đối với ông ta lúc này không có gì quan trọng ngoài việc để tâm vào nguồn thi hứng. Ông ta lại đắm chiêu nhìn trăng, nhìn nước, và trong vài phút trôi qua lại cất tiếng ngâm nga:

Mang danh thi kiếm với đời
Non sông luống những ngậm ngùi kiếm thi!
Nhìn trăng then đấng tu mi
Nhìn sông then cả đường đi lối về!
Nam nhi hề!
Quốc phá ngậm ngùi cầm bảo kiếm
Gia nguy vỡ ghen dệt vắn thơ
Kiếm thi hề!
Cựu kiếm! tổ tiên danh vạn cổ
Kinh tâm giặc Bắc, khiếp quân Hồ
Kiếm xưa! nay quốc thù khôn trả!
Thơ ghen thân trai, bóng nguyệt mờ...

Người áo trắng nhất định phải là một người có thân thể phi thường, tổ tiên trước kia phải là đấng anh hùng, có một không hai nên ông ta mới có những lời thơ khóc đau thân thể, tủi thẹn với tiền nhân trước cảnh nước mất nhà tan như vậy. Lời thơ, tiếng thơ u uất của ông làm cho ngay cả những người vai u thịt bắp trên thuyền cũng bồi hồi xúc động. Họ im lặng để lắng nghe. Nhưng trong lúc người áo trắng đắm chìm tâm tư trong lời thơ của ông, trong lúc mọi người đang say sưa thưởng thức tiếng thơ của ông, thì trên bờ sông bỗng vang lên tiếng đàn réo rắt. Tiếng đàn vang lên không phải để phụ họa với lời thơ, trái lại, là một âm điệu vui tươi, nói lên nỗi vui mừng lâu năm gặp lại người tri kỷ. Nghe tiếng đàn, người áo trắng vui mừng, nhưng trách móc:

-Tam đệ! Mười năm không gặp, không nhanh chân lên thuyền gặp ta còn ở đó đàn địch hay sao?

Tiếng nói đáp lại từ bờ sông, nhưng nghe như ở sát bên thuyền:

- Hà! Đệ chờ nhị ca liên tiếp mấy ngày. Nằm dài trên bờ sông này muỗi mòng đốt mấy đêm liền, thì ngồi thêm ít khắc thời gian để thưởng thức thi ca của nhị ca có gì đáng trách?

Tiếng nói vừa dứt, người trên thuyền lại chứng kiến một cảnh hy hữu. Từ bờ sông một người áo trắng lướt như bay trên mặt nước đuổi theo chiếc thuyền. Dưới ánh trăng đêm vàng vạc, sóng nước nhấp nhô, hình ảnh ấy khiến người liên tưởng chuyện thần tiên trong huyền thoại. Người áo trắng trên thuyền lớn tiếng khen ngợi:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Thuật thủy thượng phiêu của tam đệ đã đến mức không ai bì kịp.

Người áo trắng đang lướt trên mặt nước, lớn tiếng đáp lại:

- Hà hà! “Khinh công nhất Thi Kiếm”! Giang hồ ngày nay khinh công có ai dám sánh với nhị ca? Đệ đang múa rìu qua mắt thợ.

Người áo trắng đang lướt sóng đáp vừa dứt lời, cũng sắp đặt chân lên thuyền. Bất ngờ, người áo trắng trên thuyền vụt phi thân lên không, kiếm không biết đã rút ra từ lúc nào, loang loáng như sao sa, chớp giạt tấn công người áo trắng đang đến. Người áo trắng này không vì thế mà hốt hoảng. Chỉ thấy ông ta đánh mạnh một chưởng xuống mặt nước, lấy phản lực phi thân lại phía sau vài trượng. Chân vừa đặt xuống mặt nước, hai chưởng tung về phía trước, tức thì trên mặt sông một cột nước tung cao lên đón đỡ thế công của người áo trắng trên thuyền. Người áo trắng tấn công, dùng kiếm đề lên cột nước, phi thân lên cao trở lại, thân thể xoay nhiều vòng, rồi đổi thế, kiếm trước, người sau, như một mũi tên bay đến người áo trắng thứ hai. Người này la lớn:

- Nhất kiếm xuyên sơn!

Người này vừa la, vừa tung cả hai tay. Nước sông theo tay ông ta cuộn cuộn dân lên như một bức thành che chở cho mình. Kiếm vừa đụng thành nước, người áo trắng trên thuyền, lộn ngược về phía sau, cây kiếm cũng biến mất đâu đó trong người ông ta, cười lớn:

- Tam đệ! Mười năm không gặp, nội công, chưởng pháp của tam đệ đã đến mức khôn lường, bội phục.

Người áo trắng mới đến có hơi trách móc:

- Hà! Mới gặp nhị ca đã làm đệ sợ đến đứt hơi.

Người áo trắng trên thuyền, tiến lại người áo trắng mới đến cầm tay ông ta:

- Ta biết! Gặp lại ta, tam đệ đã muốn tìm hiểu xem mười năm qua võ công ta có tiến bộ hay không rồi. Ai hiểu tam đệ bằng ta? Hà! Mười năm qua, ta có lúc nào có tinh thần để trau dồi võ nghệ?

Như thông cảm nỗi niềm của người áo trắng trên thuyền, người áo trắng mới đến, xoay qua trách móc:

- Lý nhị ca sợ đệ để đệ đứng mãi trên mặt sông này sao?

- Xin lỗi tam đệ!

Chiếc thuyền bây giờ đã cách hai người khá xa. Họ cầm tay nhau, lướt trên mặt nước đuổi theo. Người họ Lý lớn tiếng:

- Lý Đại! Nhà ngươi mau chuẩn bị chỗ ngồi để ta và tam gia mừng buổi hội ngộ đây nhé!

Trên thuyền, ông già vạm vỡ vội đáp:

- Lý Đại tuân lệnh chủ nhân. Kính mừng tam đại gia.

Tiếng nói của ông già Lý Đại rất trầm hùng, chứng tỏ ông ta cũng là một nội gia cao thủ.

Vừa đáp lời chủ nhân, Lý Đại ra hiệu cho những người trên thuyền ngồi nép lại với nhau để có chỗ trống bày tiệc rượu cho hai ông già áo trắng. Trong lúc người trên thuyền di chuyển chỗ ngồi để Lý Đại trải chiếu chiếu hoa, thì hai người áo trắng cũng đặt chân lên thuyền. Người áo trắng thứ hai, cũng mặc áo trắng, nhưng so với người áo trắng họ Lý thì hoàn toàn trái ngược. Người áo trắng họ Lý mặt tròn, da trắng, râu ba chòm, thì người áo trắng thứ hai mặt vuông, da đen, râu hùm, mắt to, trông như Trương Phi tái thế.

Thấy số nhân công đông đảo, ông ta đưa mắt nhìn người áo trắng họ Lý như ngẫm hỏi. Ông già áo trắng họ Lý vội giải thích:

- Đây là ý kiến của Lý Đại. Thanh Ngân muốn đưa một số nhân công đến giúp Phạm Minh hiền triết. Ta cũng không biết gì làm quà cho Phạm Minh nên cũng đồng ý đề nghị này.

Lý Đại vội ra mắt:

- Bái kiến tam đại gia.

- Bỏ những lời khách sáo đó đi. Người hầu Lý nhị ca, nhưng danh hiệu Thiết chương của người so với Đàn chương của ta thì cũng thuộc tri kỷ giang hồ..

- Tam gia dạy quá lời! Tiểu nhân nhờ chủ nhân chỉ điểm nên có chút ít võ công. Gặp lại, mong tam gia chỉ điểm thêm cho.

Đàn chương cười vui vẻ:

- Chỉ điểm thêm cho người được hay không hậu tính! Mấy ngày nay ta chưa có giọt rượu nào trong bụng.

- Tam gia muốn đoạt lấy danh hiệu của đại gia hay sao đây? Rượu ngon do tiểu nhân cất đem biếu đại gia chất cả nửa khoang thuyền.

- Tốt lắm! Tốt lắm! Ba anh em chúng ta được võ lâm tặng cho danh hiệu Nam Thiên Tam Tuyệt. Đại ca là đệ nhất kỳ tửu, nhị ca là đệ nhất thi kiếm, còn ta là đàn chương. Nhưng với rượu, thì cả ba chúng ta chưa bao giờ phân được cao thấp. Người hãy cứ đem rượu ngon nhất ra đây. Ta có uống trước lão đại cũng không hẹp lượng.

Nguyên hai người áo trắng đang gặp nhau là người thứ hai và thứ ba trong võ lâm tam tuyệt. Thuở còn thanh niên, họ từng tỷ thí với nhau nhiều lần không phân hơn thấp, rồi mên tài kết nghĩa anh em. Người lớn tuổi nhất được tôn làm anh là Kỳ tửu Đinh Viêt TThanh Ngang, người thứ hai là Thi kiếm Lý Trường Phong, và người thứ ba là Đàn chương Nguyễn Minh Anh. Đinh Viêt TThanh Ngang và Nguyễn Minh Anh xuất thân từ hàng dân dã, nhưng Lý Trường Phong thuộc dòng vọng tộc. Dù là con cháu Lý Thường Hiến, họ vẫn coi Lý Thường Kiệt là ông tổ của mình, vì thế trước cảnh cáo chung của nhà Lý, Lý Trường Phong mang tâm trạng vô cùng u uất, cảm thấy thẹn thùng với tiền nhân. Là một đại gia cao thủ, kiếm pháp của Lý Trường Phong so với đao pháp của Lê Phụng Minh cũng một chín một mười, nhất là khinh công có một không hai, nổi danh “khinh công nhất thi kiếm” nên bọn cao thủ của Trần Thủ Độ không thể nào truy sát được. Tuy nhiên, ông ta cũng rất vất vả trốn lánh, tránh né những cuộc đụng độ với bọn chúng. Bao năm lánh mình ẩn dật, đêm nay là lần đầu tiên ông tái xuất giang hồ.

Nghe Đàn chương nói như thế, Lý Trường Phong cười lớn:

- Chỗ nào có mặt tam đệ, chỗ đó trở nên vui nhộn. Đêm nay chúng ta nhất định say khướt để khi gặp đại ca làm ông ta phải tiếc rẻ mới được. Mời tam đệ.

Nguyễn Minh Anh không khách sáo, ngồi xuống chiếu, nâng một bình rượu ném cho Lý Trường Phong:

- Xin mời đại ca.

Nói là mời Lý Trường Phong, nhưng Trường Phong chưa kịp uống, Đàn chương đã bưng bình rượu khác lên giữa cổ tu ông ọc, rồi rớt rít khen:

- Rượu ngon! hảo tửu! hảo tửu! Lý Đại! Nhà người cất rượu thật là tuyệt. Ta muốn mời nhà người đây.

Nói xong, Đàn chương tung một bình rượu cho Lý Đại. Lý Đại đưa tay đỡ lấy. Bình rượu ném cho Lý Đại tốc độ rất bình thường, nhưng khi Lý Đại đưa hai tay ra chụp phải liên tiếp lùi lại ra sau, suýt tí nữa đập lên mình một người công nhân trên thuyền. Và sau đó, ông ta gồng mình lên, như phải vận dụng hết sức lực mới nâng nổi bình rượu.

Sự đau khổ của Lý Đại không kéo dài lâu. Đàn chương Nguyễn Minh Anh lại nâng bình rượu của mình lên uống tiếp.

Lý Đại như thoát khỏi gánh nặng, thở khì, lên tiếng cảm tạ:

- Đa tạ tam gia nương tay và ban cho rượu quý.

- Rượu quý là rượu của nhà ngươi. Khỏi cần phải đa tạ. Nhưng coi bộ mười năm qua ngươi cũng chẳng luyện tập gì cả!

Lý Trường Phong thở dài:

- Tam đệ không nên trách Lý Đại. Đó cũng là lỗi của ta. Cái buồn của ta cũng làm cho Lý Đại không còn tâm tư luyện tập. Cả hai thầy trò ta, sau khi vô đường xây dựng xong phải cố gắng luyện tập trở lại mới được. Vô công của ta bây giờ đã kém tam đệ và đại ca nhiều lắm.

Đàn chuông Nguyễn Minh Anh trầm ngâm:

- Vô công nhị ca không tiến bộ lắm, điều này thì đệ công nhận, nhưng tiểu đệ vẫn chưa thể nào hơn nhị ca được. Nhất là khinh công thì có lẽ không bao giờ bằng nhị ca.

- Tam đệ đi dưới nước như trên đất bằng, nhìn khắp vô lâm ngày nay, ta nghĩ chưa ai có thể hơn tam đệ được.

Đàn chuông cười sảng khoái:

- Tiểu đệ che mắt nhị ca đó thôi. Biết nhị ca nhờ có đôi đấng thủy hải, nhờ hai viên tị thủy châu, mỗi khi đặt chân xuống nước tạo một khoảng chân không, tăng thêm sức nổi trên mặt nước cho nhị ca. Tiểu đệ mấy năm nghiền ngẫm, chế ra đôi dày đặc biệt, để làm bằng gỗ dày, lớn gấp đôi bàn chân. Da giày làm bằng da cá sấu hai lớp, có thể chứa không khí bên trong, rồi phải tập luyện thuật thủy thượng phiêu liên tiếp trong mấy năm dòng dã mới có thể bắt chước nhị ca được. Dù sao phải nói đây là một tiến bộ mà tiểu đệ thấy vô cùng thích thú.

- Ta cứ nghĩ tam đệ đã luyện khinh công đến bậc địa tiên rồi đấy! Dù có nhờ sức của đôi hải đặc biệt đi nữa, thì khinh công bậc này, giang hồ không có ai có thể hơn tam đệ.

Đàn Chuông liếc mắt nhìn số người đang ngồi co ro, chật chội trên sàn thuyền nói:

- Chúng ta mới gặp nhau lại chỉ tăng bốc nhau hay sao? Nhận được thiệp mời của đại ca và hỏi được tin tức của nhị ca, tiểu đệ đang định Bắc du một chuyến để xem anh hùng Trung thổ ra sao, thì vội bỏ kế hoạch bắc du mà đến đây để mong cùng nhị ca ra tay giúp nước. Tiểu đệ thật là nóng lòng, và muốn đến một đỉnh núi nào đó gần đây để thưởng nguyệt, ngâm thi, nghe lời cao đàm của nhị ca, thay vì chúng ta chiếm quá nhiều phương tiện trên sàn thuyền này, nhị ca thấy đề nghị của tiểu đệ có nên chăng?

Thi Kiếm nhìn quanh thuyền, thấy mọi người phải ngồi rất chật chội, hai mẹ con người đàn bà lại phải ngồi nép vào một phía nên tán đồng ngay:

- Ý kiến của tam đệ hay lắm! Anh hùng phải đàm đạo với nhau tại đỉnh cao sơn, chúng ta không ngồi thuyền thì Lý Đại mất đi cái vinh dự được hầu rượu tam gia, nhưng lúc trời thanh trăng tỏ như thế này, tìm một đỉnh cao sơn nào đó để chúng ta đối ẩm và tâm sự là học theo cái thú thanh cao của người xưa. Tam đệ và ta mỗi người mang theo hai bầu rượu cũng đủ cho đêm nay vậy.

Nói xong Thi Kiếm xoay sang Lý Đại ra dấu cho ông ta mang ra mấy bình rượu. Lý Đại đã biết tính chủ nhân nên không nói lời nào, chỉ ra sau khoang thuyền mang ra bốn bình rượu lớn, mỗi bình độ mấy chục cân. Thi Kiếm mỗi tay nhất một bình, đứng dậy nói với Đàn chuông:

- Mời tam đệ

Nói xong, Thi Kiếm ném hai bình rượu xuống sông, phi thân nhảy theo đứng lên hai bình rượu, phe phẩy tay áo, hai bình rượu dính chặt dưới hai chân, giống như hai chiếc thuyền nhỏ rẽ sóng vào bờ. Đàn chuông thì ngược lại, ông ta ném một bình rượu xuống sông, tung mình xuống đứng trên bình rượu này, rồi ném bình rượu thứ hai về phía trước. Khi phi thân đến bình rượu thứ hai, thì bình rượu thứ nhất, không hiểu ông ta dùng phương pháp gì cũng bị nhấc lên khỏi mặt nước, và ông ta chụp lấy. Theo phương pháp này, Đàn chuông như bay lướt trên mặt sông, tạo một hình ảnh rất ngoạn mục dưới ánh trăng đêm, nhưng hình như tốc độ của cách thức này cũng không nhanh hơn tốc độ của Thi Kiếm. Mọi người theo dõi cho đến khi họ đi khỏi mặt sông và như hai con thần long không biết họ đến đỉnh núi nào để ngâm vịnh, đề thơ hay luận đàm thế sự.

Trên thuyền, sau khi Thi Kiếm và Đàn chuông ra đi, Lý Đại, ra dấu cho mọi người trở về chỗ cũ để nghỉ ngơi qua đêm. Người đàn bà và chú bé đã được Lý Đại dành cho một chỗ rộng rãi hơn. Không còn tiếng ngâm thơ của Thi Kiếm, bốn người vai u thịt bắp không mấy chốc đã đi vào giấc ngủ. Với họ giấc ngủ quan trọng hơn cảnh trăng sáng trường giang.

Mờ sáng hôm sau, thuyền đã đến Tam Giang, rồi rẽ ngược qua hướng Hắc Giang. Họ đi liên tiếp một ngày một đêm nữa, nhìn lên bờ, chỉ thấy chung quanh toàn là rừng rậm. Trưa hôm sau, phía tả ngạn, có hai chiếc thuyền nhỏ xông ra. Họ bắn lên trời một mũi tên lửa. Nhìn thấy tên lửa, Lý Đại vận nội lực nói to:

Giang Sơn đâu cũng anh hùng

Nam Thiên Tam Tuyết vậy vùng non sông..

Người bên chiếc thuyền nhỏ đang chèo đến, cũng vận nội công lên tiếng:

Tinh thần bắc phạt nam chinh..

Gương xưa đâu dễ thẹn mình nam nhi...

Nói xong câu mật khẩu, người trên thuyền nhỏ tiếp theo:

- Đã biết nhị gia giá lâm, đệ tử là Lê Trường Hải xin bái kiến.

Lý Đại nghe vậy, biết là Thi Kiếm và Đàn chuông chưa đến nơi nên đáp:

- Tại hạ là Lý Đại, nô bộc của nhị gia. Lý Nhị Gia và Tam Gia đã dùng đường bộ để du sơn lâm thủy nên hiện không có mặt. Lê nhị kiệt dừng khách sáo.

- Sư phụ tại hạ đã trông chờ nhị gia và tam gia mấy ngày nay. Đệ tử cũng đã nghe danh thiết chuông từ lâu nay được gặp một nhà thật là tam sinh hữu hạnh.

Những câu đối đáp nhau chưa dứt, hai chiếc thuyền nhỏ đã đến nơi, người xưng là Lê Trường Hải, vận võ phục màu đen, trạc độ ba mươi tuổi, thân hình cân đối, mắt sáng mày thanh, tung mình nhảy lên thuyền lớn, chắp tay hướng vào Lý Đại làm lễ tương kiến:

- Đệ tử tham kiến Lý sư thúc...

Lý Đại mừng rỡ:

- Nghe danh Trường Giang Tứ Kiệt đã lâu, nay gặp mới biết lời đồn không ngoa. Thật là mừng đại gia đã đào luyện được những anh hùng như Lê Đệ.

- Sư thúc khen quá lời. Tiểu đệ chỉ nhờ cậy tên tuổi của Phạm Minh đại ca, tam đệ Vũ Thúc Linh và tứ đệ Mạc Diệp mà thôi. Mong sư thúc sẽ điểm hóa thêm cho tiểu đệ một phần công phu võ học.

Lý Đại nói:

- Lý Đại ta chỉ là nô bộc của Lý Nhị Gia, Lê Đệ một hai gọi ta là sư thúc là không đúng cách và sẽ bị đại gia quở phạt đấy!

- Sư phụ đã kể rõ cho các đệ tử biết sự liên hệ giữa Lý nhị gia và Lý gia cho đệ tử. Nghĩa là chủ tớ, tình như thủ túc, nên dặn chúng đệ tử coi người như bậc tôn trưởng. Xin Lý gia đừng khiêm nhường, khách sáo...

Lý Đại cảm động:

- Đình đại gia thật thương mến ta quá mức. Ta không biết làm sao để báo đền lòng mến thương này. Hy vọng từ nay sẽ sớm gặp người, ra công khuyến mã đền đáp lòng chiếu cố.

Trường Hải chớp mắt cảm động trước những lời chân thành của Lý Đại, và cũng không che dấu sự vui mừng sẽ được gặp và ở chung với những vị sư thúc của mình.

- Tiểu đệ và sư huynh đệ ao ước ngày gặp gỡ này từ lâu, từ đây anh em tiểu đệ sẽ được nhị thúc, tam thúc và lý sư thúc chỉ điểm thêm nhiều để mong đủ tài góp phần khôi phục giang sơn đại Lý.

Nhìn những người trên Tàu, Trường Hải ngạc nhiên, nhưng cũng tỏ đôi lời xã giao dò hỏi:

- Thừa, xin Lý sư thúc giới thiệu với những vị sư huynh đệ ở đây để con được biết những vị đồng môn.

Lý Đại buồn rầu:

- Lý nhị gia lâu nay đâu có thu nhận được một đệ tử nào, suốt ngày ngài chỉ đau buồn cố quốc. Đây là những người có tay nghề xây cất giỏi, và cũng có lòng nhớ nước cũ quen biết với ta nên ta đem họ theo để mong giúp cho đại gia sớm hoàn chỉnh võ đường mà thôi. Mong rằng sự trù liệu của ta sẽ không làm cho đại gia phật ý.

Biết những người trên thuyền chỉ là những công nhân bình thường, nhưng xứng đáng là đệ tử danh môn, khiêm cung, lễ nghĩa, Lê Trường Hải chấp tay chào mọi người:

- Trường Hải xin chào quý vị huynh đệ, thay mặt gia sư cảm tạ thịnh tình của quý vị đã đến đây để cùng nhau góp tay lo cho đất nước.

Lời chào hỏi của Trường Hải đã làm cho những người trên thuyền lục tục thay nhau đứng dậy tỏ lời cảm tạ, hết người này đến người khác, trên thuyền trở nên vui nhộn ồn ào, có người lên tiếng chửi rửa những trường hợp huy động nhân sự của Trần thủ Độ bằng những lời lẽ khó nghe, nhưng nói lên tinh thần chống đối chế độ hiện hữu và hoài Lý của họ.

Trong khi Lý Đại và Lê Trường Hải và những người trên thuyền vui mừng chào hỏi nhau, người bên thuyền Lê Trường Hải đã hướng dẫn thuyền lớn vào bờ. Len lỏi vào một con lạch nhỏ độ vài trăm thước, thì đến một cái hồ rộng độ vài mẫu, dưới những tàng cây nhô ra mặt hồ ẩn hiện hơn vài chục chiếc thuyền con. Thuyền được hướng dẫn cập vào một cầu tàu làm bằng gỗ kiên cố. Phía trên cầu tàu có hơn mười tráng sĩ áo đen chờ đợi sẵn. Lê Trường Hải mời Lý Đại xuống thuyền:

- Võ trường cách đây độ mười dặm, xin mời Lý sư thúc và chư vị huynh đệ xuống thuyền, chúng ta đi độ vài giờ sẽ đến nơi. Tin Lý sư thúc đến đã được thông báo cho Phạm đại ca để chuẩn bị tiếp rước. Xin tha thứ, tiểu đệ vì nhiệm vụ tuần phòng bờ sông hôm nay, không thể đưa Lý sư thúc và nhị vị đến nơi, anh em sẽ hướng dẫn quý vị đường đi nước bước.

Không chờ Lý Đại ra lệnh, những người trên thuyền lo gom góp, gói ghém lại hành lý của mình, lục tục bước lên cầu tàu lên bờ, những người mang theo nhiều vật dụng được những tráng sĩ trên bờ chia ra san sẻ. Khi mọi người đã đi hết, người thiếu phụ mới đưa đứa con lên sau cùng. Dù ngạc nhiên trước sự hiện diện của người thiếu phụ và đứa bé, nhưng Lê Trường Hải cũng không tò mò hỏi han. Anh ta định giúp chú bé một tay qua cầu tàu, thì chú ta đã nhanh nhẹn bước qua, bước chân chứng tỏ cũng đã có tập luyện qua võ công. Người thiếu phụ cũng vậy, bước chân khéo léo từ mặt thuyền qua cầu tàu, tuy không phải cần dùng đến khinh công thân pháp, nhưng một phụ nữ hoàn toàn yếu đuối, kim chỉ vá may, khó có thể có bước đi vững chãi như vậy. Dưới cặp mắt của Trường Hải trong nhóm người Lý Đại đem đến chỉ có mẹ con người đàn bà là có võ công.

Khi mọi người đều lên bờ, Lý Đại thân mật vỗ vai Trường Hải tỏ lời tạm biệt, và Trường Hải cũng cung kính vái chào tiễn đưa. Đoạn đường từ cầu tàu về võ trường được cắt dọn chỉ vừa cho một người bước đi, như một đường hầm xuyên qua rừng cây, và với người tai mắt tinh tường như Lý Đại, ông ta biết rằng, nếu không có người hướng dẫn, người lạ mặt sẽ gặp không biết bao nhiêu cạm bẫy chờ đón. Ông ta cũng biết, trên những ngọn cây cao có những người đang làm bốn phận quan sát và họ ẩn kín trên đó. Những người này đều có võ công khá cao, cộp beo đối với họ chỉ là những con mèo nhỏ.

Qua khỏi đường trường nhỏ hẹp, Lý Đại đã được mời lên đi trước, người thiếu phụ và chú bé cũng được đưa đi lên đi sau Lý Đại. Những tráng sĩ dẫn đường vẫn chưa biết thân phận người thiếu phụ và đứa bé, nhưng họ thấy Lý Đại có vẻ đặc biệt chú ý và săn sóc, nên lúc nào cũng lưu tâm và sẵn sàng giúp đỡ trên bước đường dài. Tuy nhiên, họ thấy chú bé vẫn cầm tay mẹ, dung dăng dung dẻ, bước chân không có vẻ gì mệt nhọc.

Cuối cùng, võ trường đã hiện ra trên khoảng đất trống rộng lớn mát mắt. Ẩn hiện quanh sườn núi đá xa xa, trang trại nối đuôi nhau như một ngôi làng dân cư đông đúc. Trời đã về chiều, núi rừng âm u, sương chiều đã vươn nhẹ lên khóm cây ngọn cỏ, khói chiều cũng áp ủ, tỏa mờ những mái tranh nâu, nhưng từ xa tiếng hô hào, la hét vẫn còn vang vọng lại, chứng tỏ nhiều người còn đang tập luyện ngoại công quyền cước.

Đoàn người của Lý Đại được hướng dẫn đến ngôi nhà rộng lớn, núp dưới những bóng cây cổ thụ, nhưng cách biệt những ngôi nhà khác chừng vài trăm thước.

Khi còn cách ngôi nhà chừng vài chục thước, những tráng sĩ áo đen từ trong sân tiến ra nghinh đón, người đi đầu là một thanh niên trạc hai lăm, hai sáu, lưng hùm vai gấu, mắt to, mày đậm. Thanh niên chấp tay vái chào Lý Đại:

- Đệ tử Mạc Diệp thay mặt gia sư và Phạm đại ca kính chào Lý sư thúc. Nhị sư thúc và tam sư thúc cũng mới vừa đến nơi nên gia sư và Phạm đại ca cùng đang hàn huyên tâm sự với quý vị. Xin thỉnh Lý sư thúc theo đệ tử đến gặp quý vị ấy. Những huynh đệ tháp tùng Lý sư thúc, anh em ở đây sẽ hướng dẫn đến nơi tạm ngủ qua đêm, rồi ngày mai sẽ phân bố nơi ăn ngủ nhất định và công việc.

Lý Đại mừng rỡ:

- Thế là chủ nhân và tam gia cũng đã đến trước lão phu!

Và Lý Đại cũng tỏ vài lời khen ngợi Mạc Diệp:

- Đại gia rất có phúc phần nên những đệ tử như Mạc diệt, Trường Giang tứ kiệt tiếng tăm lừng lẫy, lời đồn quả không ngoa.

Mạc Diệp khiêm nhượng đôi lời, sau đó ra hiệu cho sư khuynh đệ hướng dẫn đoàn người vào đến nơi tạm trú, và thưa với Lý Đại:

- Xin Lý sư thúc theo đệ tử đến gặp gia sư và quý vị sư thúc, các vị chờ sư thúc đã lâu.

Người đàn bà định dắt con theo đoàn người, thì Lý Đại nói với Mạc Diệp:

- Mạc diệt! Ở đây có nơi nào tạm thời cho phu nhân đây hay không?

Mạc Diệp hơi suy nghĩ rồi nói với Lý Đại:

- Ở đây hơn ba trăm người, toàn là đàn ông, chỉ có Phạm đại ca có gia đình và được ở riêng biệt gần thạch thất của gia sư. Hay là phu nhân tạm thời theo sư thúc và tiểu diệt đến chỗ gia sư, tiểu diệt thưa với đại ca, rồi đưa phu nhân về ở tạm với Phạm tẩu tẩu.

- Như vậy là tiện lợi lắm! Nhờ Mạc diệt giúp cho.

Mạc Diệp mời Lý Đại và người đàn bà theo mình, trên đường đi Mạc Diệp tò mò:

- Thưa, phu nhân đây là..

Lý Đại:

- Phu nhân là ái thê của một ân nhân của ta. Ân nhân đã bị gian thần thủ Độ hãm hại toàn gia, chỉ có phu nhân trốn thoát được. Ta tình cờ gặp phu nhân khi sắp sửa lên thuyền. Không còn cách nào khác hơn mới mời phu nhân theo ta đến đây, ta cũng chưa kịp trình cho Lý chủ nhân hay. Nhưng chắc rằng chủ nhân và đại gia sẽ hoan hỉ để cho phu nhân một nơi ẩn náu trước sự truy lùng của gian thần.

Thấy Lý Đại không nói đến ân nhân là ai, Mạc Diệp tỏ đôi lời chia buồn với thiếu phụ, và làm quen với chú bé:

- Tiểu huynh là Mạc Diệp, tiểu đệ quý tính là chi?

Chú bé ngược mắt nhìn mẹ, ngẫm hồi có thể nói ra tên họ của mình hay không?

Thiếu phụ:

- Mạc đại ca là người tốt, con phải kính trọng đại ca.

Nghe mẹ nói như vậy, chú bé nhanh nhẩu như người lớn:

- Tiểu đệ là Đoàn chính Tâm, chính là quang minh chính đại. Mẫu thân bảo làm người phải luôn luôn có cái tâm quang minh chính đại. Nhưng mẫu thân gọi đệ là Tiểu Tâm, có nghĩa là thằng Tâm nhỏ của mẹ.

Nghe chú bé đáp, Mạc Diệp cảm thấy rất thích thú:

- Đoàn phu nhân đã có dụng tâm mong Đoàn đệ thành một anh hùng quang minh lỗi lạc. Tiểu huynh tin tưởng Đoàn đệ sẽ làm cho phu nhân hãnh diện.

Tiểu Tâm lại chúng tỏ sự khôn ngoan mà một chú bé mười mấy tuổi không thể có:

- Nhất định tiểu đệ sẽ noi gương Mạc đại ca.

Mạc Diệp vui vẻ:

- Hà! Hà! Đoàn đệ muốn thành bậc anh hùng thì noi gương người xưa, hay ít nhất cũng noi gương sư phụ và các vị sư thúc của tiểu huynh, thì may ra, chứ noi gương tiểu huynh thì chỉ là một kẻ ngu phu mà thôi.

Tiểu Tâm thở dài:

- Tiểu đệ mong có công phu võ học như Mạc đại ca để trả thù, bảo vệ mẫu thân. Mẹ con tiểu đệ không còn phải trốn lánh nay đây mai đó, hết nơi này đến nơi khác không biết được hay không. Nói chi trở thành những kẻ phi thường.

- Nghe Đoàn đệ nói chuyện, tiểu huynh đã thấy Đoàn đệ nhất định phải là kẻ phi thường rồi. Kẻ thù của Đoàn đệ đang nắm trong tay trăm vạn hùng binh, dù có võ công như sư phụ tiểu huynh đi nữa, mà đơn thân độc mã thì cũng phải trốn lánh mà thôi! À! Xem ra Đoàn đệ cũng đã luyện qua võ công?

Tiểu Tâm buồn rầu:

- Tiểu đệ được mẫu thân dạy dỗ chữ nghĩa, mà chưa luyện tập võ công.

- Tiểu huynh thấy bước chân của Đoàn đệ rất nhẹ nhàng, đi lâu mà hơi thở không mệt nhọc, với tuổi của Đoàn đệ như vậy thì..

- Tiểu đệ có rèn luyện khinh công để sử dụng trong việc trốn lánh kẻ thù. Mẫu thân tiểu đệ cũng không biết võ công nhiều để chỉ dạy cho tiểu đệ.

Mạc Diệp và Tiểu Tâm cùng đi cùng chuyện trò rất tương đắc, càng lúc Mạc Diệp càng mến Tiểu Tâm hơn. Phút chốc họ đã đi qua khỏi vùng nhà cửa dành cho đệ tử của võ trường. Qua một đoạn đường nữa là đến chân núi. Cổng vào con đường tam cấp xây bằng đá đưa lên núi là hai trụ đá lớn có khắc hai câu đối:

Bất Phật, bất Tiên, ngoạ cứ sơn đầu vô tục khách

Vô cầu, vô dục, vãng lai giang hạ bất đương nhân

Tạm dịch

Chẳng phải phật, chẳng phải tiên, ở trên đầu núi là người chẳng tục.

Không mong, không muốn, đi đứng giang hồ là kẻ vô địch.

Tiểu Tâm lẩm bẩm đọc hai câu đối lấy làm thích thú và nói với Mạc Diệp:

- Sư phụ của đại ca thật là khẩu khí.

- Sư phụ tiểu huynh không phải là người viết câu đối. Một người bạn của sư phụ đến thăm. Khi ra về dùng chỉ lực khắc lên để tặng sư phụ tiểu huynh. Sư phụ rất lấy làm áy náy với câu đối này, nhưng cũng không tiện làm buồn lòng người bạn của mình.

Lý Đại cũng đọc hai câu đối và nói: - Hai câu đối diễn tả rất đúng về đại gia. Ngày nay, tưởng trong giang hồ khó ai có thể địch lại đại gia.

Tiểu Tâm nghe Lý Đại khen ngợi Kỳ tửu Đình viết TThanh Ngang, tự nhiên trong lòng cũng cảm thấy kính phục và ao ước học được võ nghệ của ông. Cậu bé buột miệng:

Mạc đại ca, tiểu đệ có thể bái sư phụ đại ca làm sư phụ được không?

Mạc Diệp vui vẻ:

- Có thêm đồng môn như Đoàn đệ kể cũng thích thú và Trường Giang Tứ Kiệt lại sẽ đổi tên thành Trường Giang Ngũ Kiệt. Nhưng đó cũng còn tùy cơ duyên của Đoàn đệ.

Mạc Diệp nheo mắt nhìn Tiểu Tâm từ đầu đến cuối, rồi như nghĩ ra điều gì, nói:

- Biết đâu rồi vài bữa đây, Đoàn đệ lại chỉ muốn gọi Mạc đại ca này là Mạc thúc thúc...

Nói xong câu nói đầy bí ẩn với Tiểu Tâm, Mạc Diệp lễ phép thưa với Đoàn phu nhân:

- Xin phu nhân và tiểu huynh đệ tạm thời dừng bước ở đây, thạch thất của gia sư từ xưa đến giờ chưa có nữ nhân nào đến viếng, nên mong phu nhân thứ lỗi. Mạc Diệp đưa Lý sư thúc lên đỉnh, thưa với Phạm đại ca, rồi sẽ xuống ngay.

- Xin Mạc đại hiệp tùy nghi cho mẹ con chúng tôi.

Lý Đại:

- Mong Đoàn phu nhân thông cảm, Đại gia và nhị gia nhất định sẽ chiếu cố cho Đoàn phu nhân và công tử.

- Cảm ơn Lý huynh. Mọi sự mong Lý huynh giúp đỡ.

Mạc Diệp nói với Tiểu Tâm:

- Khuất tất tiểu huynh đệ trong giây lát. Tiểu huynh sẽ xuống ngay.

Nói xong, Mạc Diệp mời Lý Đại và hai người đi lên núi. Ngọn núi cao vài trăm thước, nhưng trời về chiều, sương mù bao phủ nên không thấy đỉnh và thạch thất nơi nào. Không còn Tiểu Tâm và Đoàn phu nhân, hai người gồng lưng đi như bay lên núi, phút chốc, không còn thấy hình bóng của họ. Hai mẹ con Đoàn phu nhân, ngồi dựa lưng bên cột đá nghỉ mệt. Phu nhân kéo Tiểu Tâm vào lòng, hôn nhẹ lên trán cậu:

- Tội nghiệp con của mẹ! Hy vọng từ đây mẹ con ta không còn phải vất vả, long đong cơ cực nữa.

Tiểu Tâm cầm tay mẹ lắc nhẹ:

- Mẹ nghĩ con có thể được sư phụ Mạc đại ca thu nhận làm đệ tử không?

- Kỳ tửu Đinh viết TThanh Ngang cũng là bậc kỳ nhân trong giang hồ hiện nay, nhưng mẹ không muốn con trở thành con sâu rọu...Tuy nhiên, cũng tùy vào cơ duyên của con. Mẹ con ta trong lúc bất ngờ gặp được Lý đại thúc cũng có thể là cơ duyên của con vậy!

- Con chưa kịp hỏi mẹ đã quen với Lý đại thúc trong trường hợp nào?

Đoàn phu nhân cố ghi nhớ lại câu chuyện cũ và kể lại cho Tiểu Tâm:

- Nguyên, cách hơn mười năm trước, một người tráng sĩ bị thương rất nặng đang nằm gần chết trong rừng. Hôm ấy, phụ thân con đi hái thuốc, thấy được mới mang về điều trị. Người tráng sĩ này là Lý đại thúc. Lý đại thúc bị thương quá nặng, nên phải tịnh dưỡng ở Đoàn gia trang gần hai tháng. Trong thời gian này mẹ cũng cơm nước cho đại thúc. Ở Đoàn gia trang một thời gian, Lý đại thúc cũng biết mê tung bộ pháp là độc môn bí truyền của phụ thân con. Cho nên khi mẹ con ta ở bên đồ bị kẻ vô lại ức hiếp, phải dùng bộ pháp tránh né, thì Lý đại thúc nhận ra mẹ ngay. Ông ta đánh đuổi chúng đi, và sau khi nghe mẹ kể sơ qua hoàn cảnh của mình, ông ta đã mời mẹ theo ông ta đến đây như con đã biết.

Tiểu Tâm lại tò mò:

- Tại sao Lý đại thúc lại là nô bộc của Lý nhị gia, và ông ta không nói gì về mẹ con mình với chủ nhân của ông ta?

- Mẹ không hiểu ông ta là nô bộc của Lý nhị gia từ bao giờ, Còn tại sao ông ta không nói gì với Thi Kiếm về mẹ con mình là điều làm mẹ phân vân, không hiểu giữa Lý nhị gia và phụ thân con có ân oán gì không? Hay là trong lúc trên thuyền, Lý nhị gia chỉ chú tâm làm thơ, ngâm vịnh, nên ông ta không có thời gian thưa trình..

- Trong trường hợp phụ thân và Thi Kiếm có ân oán với nhau, thì mẹ con ta có bị gì không?

- Ông ta là người quang minh, chính nghĩa và rất có danh vọng trên giang hồ, nếu có cừu oán cừu thù gì với phụ thân con đi nữa thì ông ta cũng không làm khó dễ gì mẹ con mình, nhưng có thể chúng ta sẽ không được tạm trú ở đây.

- Nếu không được ở đây, thì mẹ và con tìm một nơi nào vắng vẻ, cất nhà, cuốc đất trồng rau, nuôi gà sinh sống, cũng tốt hơn là đi nơi này đến nơi khác. Hết bị người này ức hiếp đến kẻ khác khinh lờn. Nhiều lúc con muốn điên lên. Hận mình không có võ công..

Đoàn phu nhân thở dài:

- Mẹ cũng không muốn gì hơn như vậy, nhưng cuộc sống, nhất là cuộc sống của một người đàn bà góa bụa, có nhiều khó khăn đưa đến mà tuổi con chưa biết được. Mẹ đã tìm cách ẩn cư nhiều lần, nhưng lần nào rồi cũng bị những kẻ vô lại đến quấy phá, phải dùng đến khinh công của cha con để bảo toàn tính mạng. Do bọn vô lại này mà tung tích của mẹ con ta lại đến tai bọn nha trảo của triều đình, rồi lại phải giang hồ phiêu bạt...

Tiểu Tâm tức giận:

- Lớn lên con phải tận diệt hết lũ người này và nha trảo của triều đình mới được. Không để ai khinh lờn..

Đoàn phu nhân nghiêm giọng:

- Lần nào con cũng vậy! Bọn xấu xa và nha trảo của triều đình có hàng trăm hàng vạn, con làm sao tận diệt hết cho được? Hơn nữa, cha con một đời dùng y thuật để cứu người, thì con cũng không thể giết người bừa bãi. Nếu con còn có những ý tưởng này, thì mẹ không bao giờ cho con rèn luyện võ công.

Trước lời nghiêm dạy của mẫu thân, Tiểu Tâm tỏ vẻ ăn năn, hối lỗi:

- Con sẽ luôn luôn ghi nhớ lời mẹ dạy.

Mẹ con Tiểu Tâm đang nghỉ ngơi tâm sự, thì Mạc Diệp từ trên núi phi thân xuống. Đến nơi, Mạc Diệp vừa vui mừng, vừa cung kính với Đoàn phu nhân:

- Gia sư và nhị vị sư thúc xin cung thỉnh phu nhân lên thạch thất diện kiến. Gia sư và các vị rất xúc động biết phu nhân giá lâm và đã sơ suất trong việc tiếp rước. Gia sư chuyển lời mong phu nhân thứ lỗi.

Nghe lời nói của Mạc Diệp, Đoàn phu nhân hơi ngạc nhiên, nhưng cũng không che dấu nỗi vui mừng:

- Mẹ con tôi cảm tạ các vị còn chưa đủ, dám đâu có lòng bất kính.

Mạc Diệp:

- Đoàn thần y là bạn của gia sư và của Lý nhị gia, Lý Đại sư thúc lại không biết việc này, ông ta lại biết Lý nhị gia rất ghét Đoàn Thượng, vì Đoàn Thượng đã không quyết tâm phù Lý, chống lại với Trần thủ Độ cho đến cùng, mà Đoàn thần y lại là bào đệ của Đoàn Thượng, vì thế mà ngần ngại bấm việc phu nhân cho Lý nhị gia hay, thành ra Lý Đại sư thúc và anh em chúng tôi cũng đã khuất tất phu nhân quá nhiều...

Đoàn phu nhân cảm động:

- Trên mười năm nay, mẹ con chúng tôi đã gặp không biết bao nhiêu phiền tủi. Từ hôm gặp Lý huynh đến nay đã thư thả quá nhiều. Mong Mạc huynh đừng khách sáo làm tôi thêm áy náy. Tôi cũng không biết trượng phu có quen với nhị vị tôn sư.

Mạc Diệp:

- So tuổi tác phu nhân không hơn tại hạ là bao, nhưng Đoàn đại phu đã là bạn của gia sư, thì phu nhân là bậc trưởng thượng của tại hạ. Hơn nữa, Mạc Diệp mỉm cười, Đoàn công tử là huynh đệ của tại hạ, thì phu nhân cứ gọi tại hạ là Mạc đệ được rồi. Phải như vậy không Đoàn đệ?

Tiểu Tâm tỉnh bơ như mình đã là bạn với Mạc Diệp từ lâu:

- Vâng, Mạc đại ca là đại ca của tiểu đệ, thì mẫu thân của đệ cũng như mẫu thân của đại ca.

Đoàn phu nhân nghe Tiểu Tâm nói như vậy, vừa ngại ngùng, vừa e thẹn. Bà chưa biết nói sao với Mạc Diệp, thì anh ta nhanh nhẩu:

- Vâng, mẫu thân của tiểu huynh đệ, cũng như mẫu thân của đại ca. Từ đây đại ca sẽ có một người bá mẫu để hôm sớm phụng dưỡng.

Lời nói của Mạc Diệp rất chân tình, không có một chút gì bồn chột. Đoàn phu nhân chỉ lớn hơn Mạc Diệp năm ba tuổi, vẫn còn là một người đàn bà trẻ, da ngọc, vóc ngà. Dù lam lũ cũng không che dấu được nét đẹp nghiêng thành. Sắc đẹp của bà đã làm cho bà không thể tìm được một cuộc sống an cư. Cuộc đời lận lộn của bà đã gặp không biết bao nhiêu thanh niên vô lại, vừa mới lớn mà gặp mặt bà cũng đã nổi lòng dục vọng, thì một tráng sĩ khôi ngô, cường tráng như Mạc Diệp gọi bà là bá mẫu cũng làm phu nhân cảm thấy có một chút gì khó khăn trong tâm tư để chấp nhận, thì lần nữa Mạc Diệp lại nói lên chân tâm, thật lòng chấp nhận địa vị một bậc tôn trưởng đối với bà:

- Xin mời bá mẫu quá bước, kéo tôn sư mong đợi..

Sự thành thật của Mạc Diệp qua ánh mắt và cung cách, làm cho phu nhân cảm thấy khó xử, bà khó mở miệng gọi anh ta là Mạc diệt, cũng không thể gọi anh ta là Mạc đệ, nên ấp úng:

- Vâng, vâng, xin mời Mạc...

Và bà ta liền dắt tay con rảo chân lên núi để dấu sự bối rối của mình. Bà ta biết đâu, trong bốn đệ tử của Kỳ Tửu, Mạc Diệp là một cô nhi trong chiến tranh, tình cờ gặp được Kỳ Tửu và được ông ta mang về dạy dỗ. Mạc Diệp thông minh, nhưng tính tình thành thật, đôi khi như khờ khạo và được Kỳ Tửu rất thương mến. Hơn mười mấy năm qua, Mạc Diệp ít khi đi lại giang hồ, lúc nào cũng ở bên cạnh sư phụ, nên những tâm tình phức tạp ngoài đời, anh ta không thấu hiểu. Và Đoàn phu nhân cũng không thể nào hiểu được, Mạc Diệp rất vui mừng và cảm động khi gọi bà là bá mẫu, tiếng mẫu đưa Mạc Diệp về những hồi tưởng của thời thơ ấu, những kỷ niệm còn mang máng thuở xa xưa trong vòng tay săn sóc của mẹ hiền. Hình ảnh người mẹ của Mạc Diệp trong trí nhớ cũng không lớn tuổi hơn Đoàn phu nhân, và Mạc Diệp cũng quên mất mình đang là một thanh niên tráng sĩ mà tuổi đời hiện giờ so với Đoàn phu nhân không chênh lệch lắm. Thấy Đoàn phu nhân nắm tay Tiểu Tâm dắt đi, Mạc Diệp lại vui vẻ nắm một bàn tay khác của Tiểu Tâm để cùng lên núi. Đoàn phu nhân hoảng hốt trước cử chỉ của Mạc Diệp, nhưng nhìn vẻ mặt chân thật, không có một chút dụng tâm bất nhã nào của Mạc Diệp, phu nhân không lên tiếng trách cứ Mạc Diệp, hay tỏ vẻ khó chịu, mà bà ta tế nhị buông tay Tiểu Tâm ra và bảo con:

- Con đang có một đại ca thật tốt, con nhờ đại ca giúp sức con lên núi cho đỡ mệt nhọc.

Mạc Diệp nghe vậy, sột sắng:

- Đoàn đệ có mệt không, hay là để đại ca công Đoàn đệ một đoạn đường?

Nghe Mạc Diệp đề nghị công mình, Tiểu Tâm tự ái:

- Tiểu đệ từng đi khắp giang hồ, trốn thoát không biết bao nhiêu nanh vuốt của nha trảo của triều đình, thì mấy bậc đá này không thể nào làm tiểu đệ nhọc mệt được!

Tính háo tThanh Ngang của trẻ con lại nổi lên, Tiểu Tâm giở bộ pháp phi nhanh trên bậc đá, làm cho Mạc Diệp sợ Tiểu Tâm bị lạc lối và nguy hiểm vội vượt lên trước phu nhân chạy theo. Đoàn phu nhân không cách gì can ngăn sự sinh cường của con, cũng tăng bộ pháp đi theo cho kịp Tiểu Tâm và Mạc Diệp. Tiểu Tâm tuổi còn nhỏ, tuy học khinh công từ lúc mà sức nặng của thân thể không thể còn dễ dàng cho sự bế bồng của người mẹ, nhưng hơi sức có là bao để đua đòi với một đệ tử yêu của Kỳ tửu? Chạy vài trăm thước, cậu đã mệt nhoài. Với một người đàn bà, Mạc Diệp không có đủ những tế nhị, nhưng phản ứng của Tiểu Tâm, anh ta nhìn qua là hiểu ngay, nên đến gần, nắm được tay Tiểu Tâm, liền lên tiếng vuốt ve:

- Mê tung bộ pháp của Đoàn đệ nổi tiếng giang hồ có khác. Tuy nhiên, bá mẫu đã mấy ngày trên thuyền, và đã đi khá xa từ bờ sông về đây, chúng ta không nên để cho bá mẫu phải cực nhọc nữa. Đại ca đề nghị chúng ta từ từ bước đi, để tiểu huynh chỉ cho đoàn đệ những nơi mà tiểu huynh thường dừng chân trên đoạn đường này, nhìn xuống núi rừng, phong cảnh chung quanh. Tự ái và sinh cường trong chốc lát do tính trẻ con, nhưng Tiểu Tâm cũng sớm nhận ra sự vô lý của mình, nhất là khi quay lại, nhìn thấy gương mặt bất bình của mẫu thân. Chú bé chụp lấy cơ hội:

- Vâng, vâng, nhất định đại ca phải kể cho tiểu đệ nghe nhiều chuyện và chỉ cho tiểu đệ những phong cảnh nên thơ ở đây mới được.

Vừa nói Tiểu Tâm vừa nắm tay Mạc Diệp, dung dăng dung dẻ theo anh ta lên núi, họ vừa đi vừa trò chuyện. Đoàn phu nhân bước chân theo sau, nhìn hai anh em, trong lòng cảm thấy vô cùng thơ thối. Chưa bao giờ

bà có một thời khắc bình an như vậy.

4. Chương 4

Tam Tuyết vui mừng, đón con cố hữu

Cùng người quê quán, chị em nhanh chóng thân tình

Đường lên núi quanh co uốn khúc, đôi chỗ có cầu bắc ngang qua ghềnh đá cheo leo thẳng đứng, hay những khe suối nước chảy róc rách dưới chân. Mỗi chỗ, mỗi nơi, Mạc Diệp đều có đặt ra những cái tên thật thơ mộng nào là Vọng nguyệt kiều, Nghinh phong kiều...và giải thích cho Tiểu Tâm vì sao mình đã đặt ra những cái tên như vậy, Tiểu Tâm cũng vô cùng thích thú và tán thưởng ý nghĩa của những địa danh mà Mạc Diệp đã đặt ra. Nhờ vừa đi vừa chuyện trò với Mạc Diệp mà Tiểu Tâm không thấy mệt nhọc. Và cuối cùng nơi ẩn cư của một vị kỳ sĩ giang hồ đã hiện ra trên lưng chừng núi. Cầu đối dưới chân núi chỉ diễn tả cái phi thường, thoát tục của Kỳ tửu, thì bước chân lên nơi đây, mới cảm thấy như lạc vào chốn thiên thai. Thạch thất nằm giữa một thạch bình rộng lớn, xây mặt ra hắc giang, dưới ánh trăng sáng tỏ, trăm hoa hồng cúc khoe màu. Xảo hợp giữa thiên nhiên và bàn tay khéo léo của con người đã làm cho người mới đến có cảm tưởng lạc vào tiên cảnh. Nhìn nơi ẩn cư của Kỳ tửu, Tiểu Tâm reo lên:

- Mạc đại ca! Tiểu đệ thường nghe đến những nơi thế ngoại đào nguyên, những nơi ấy, tiểu đệ tưởng cũng chỉ như ở đây là cùng!

Tiểu Tâm và Mạc Diệp vừa mới bước chân lên thạch bình, thạch thất còn tận đằng xa, nhưng Mạc Diệp chưa kịp đáp lời Tiểu Tâm, thì trong thạch thất đã vang ra lời cười lớn và tiếng nói vui vẻ như rót bên tai:

- Hồ phụ sinh hồ tửu có khác! Đoàn lão đệ một đời giang hồ lãng tử, ngoài việc cứu giúp người đời, thì lấy trăng gió, sông núi làm vui, lời khen ngợi của chú bé đúng thật là cha nào con nấy..

Tiếng nói chưa dứt, cửa thạch thất mở lớn, bên trong Võ Lâm Tam Tuyết, đi giữa là Kỳ tửu, bên tả là Thi Kiếm, bên hữu là Đan chương, phía sau là Lý Đại, hai tráng sĩ trung niên và một thiếu phụ cùng bước ra chờ đợi nghinh đón Đoàn phu nhân. Cả ba vị kỳ nhân giang hồ thân hành ra tận cửa tiếp rước Đoàn phu nhân, điều này đã nói lên sự thương kính của họ dành cho trưởng phu của bà. Thấy sư phụ bước ra thạch thất, Mạc Diệp vội kéo tay Tiểu Tâm dừng bước, mời Đoàn phu nhân lên trước. Đoàn phu nhân đã cảm thấy sự trịnh trọng Tam Tuyết dành cho mình, bà dừng chân trong giây phút đè nén cảm xúc, rồi mới thông thả bước đi. Thạch thất không đồ sộ như một ngôi thiên tự, nhưng cũng không nhỏ như những am viện thông thường, cửa chính lại rất to rộng, vì bên trong là khách sảnh mà cũng là đại sảnh, được dùng làm nơi hội họp cơ mật của những nhân vật giang hồ, giữ những vai trò quan trọng trong tổ chức phục Lý của Kỳ tửu. Trước cửa đại sảnh, trên hàng tam cấp, Kỳ tửu thân hình to lớn, râu dài chấm bụng, mặc áo bào đen nổi bật giữa Lý Trường Phong và Nguyễn Minh Anh vận y phục trắng đứng hai bên chờ đón. Thoáng trông, dù màu sắc y phục có khác, ba người họ giống như bức tranh Quan Công, có Quan Bình và Chu Thương hai bên. Tam Tuyết đứng yên lặng, sáu cặp mắt như sáu luồng điện quang hướng về phía Đoàn phu nhân đang đi tới, làm cho bà có cảm giác xốn xao, vừa cảm thấy mình quan trọng, vừa cảm xúc, vừa lo ngại vu vơ. Bà vừa đi, vừa hít nhẹ những luồng dưỡng khí để trấn áp cảm xúc. Con đường đá vài chục thước, nhưng bà cảm thấy như rất là dài. Chú bé Tiểu Tâm có lẽ cũng không hơn gì bà, đang liến thoắng như chim với Mạc Diệp, thì lúc này chú nắm chặt tay Mạc Diệp và im thin thít. Đôi mặt thơ ngây của chú như bị cái uy nghi của Tam Tuyết thu hút. Rồi con đường cũng đã thu ngắn dưới những bước chân, Đoàn phu nhân hướng vào Tam Tuyết làm lễ tương kiến:

- Ngu phụ và cô nhi của Đoàn gia xin bái kiến tam vị tôn sư.

Kỳ tửu vô cùng cảm khái qua tiếng thở dài:

- Gần hai thập niên thương hải, cuộc cờ với Đoàn lão đệ tưởng chừng như mới đây mà kẻ tri kỷ đã ra người quá cố! Lý Đại tình cờ gặp được phu nhân ắt hẳn cũng nhờ anh linh Đoàn đệ dun rui. Cổ nhân đã không còn, gặp được phu nhân và hậu duệ của cố nhân cũng là một sự an ủi lớn cho chúng tôi xin phu nhân đừng khách sáo.

Phúc chí tâm linh, không đợi mẹ chỉ bảo hay ra dấu, Tiểu Tâm bước ra khấu đầu đánh lễ với Tam Tuyết:

- Tiểu Tâm bái kiến tam vị lão gia

Kỳ tửu đưa một luồng chân khí nhẹ nhàng đỡ Tiểu Tâm dậy, và kéo chú lại gần mình xoa đầu cảm khái:

- Chú bé ngoan lắm! Đoàn đệ đã có hậu! Đoàn lão đệ đã có hậu! Ông ta quét mắt qua Tiểu Tâm, rồi lên tiếng khen ngợi:

- Tốt lắm! Giống Đoàn lão đệ như khuôn đúc, với gân cốt và anh khí này nhất định cũng sẽ là một đại kỳ nhân trên chốn giang hồ.

Thi Kiếm Lý Trường Phong chào Đoàn phu nhân:

- Trên thuyền mấy ngày mà không biết phu nhân là quả phụ của Đoàn đại ca thật là thất kính, xin Đoàn tẩu tẩu lượng thứ.

Đàn chương Nguyễn Minh Anh đặt tay lên vai Tiểu Tâm và hướng về Đoàn phu nhân, pha trò vui vẻ nhưng không dấu niềm luyến tiếc:

- Minh Anh này nghe tiếng ngón đàn của Đoàn lão đã lâu, nhưng không có duyên gặp gỡ, mười lăm năm sau nhất định phải thi đấu với chú bé này mới được, nợ cha con phải trả!

Đội sư phụ và hai vị sư thúc chào hỏi Đoàn phu nhân xong, Phạm Minh, tiến lên vái chào Đoàn phu nhân, thân thể khôi vĩ của ông, so với Kỳ tửu như là một sự xảo hợp của thiên công, là thầy trò nhưng thân hình và phong thái của hai người trông rất giống như cha con. Phạm Minh hơi ngập ngừng xưng hô vai cháu với Đoàn phu nhân, vì so ra bà chỉ bằng tuổi vợ ông, nhỏ hơn ông rất nhiều:

- Diệt nhi là Phạm Minh, đại đệ tử của sư phụ. Đây là tam đệ Vũ Thúc Linh, được chân truyền của sư phụ về môn ám khí nên được giang hồ tặng cho danh hiệu là Bách Bộ Xuyên Dương và đây là tiện nội, Lý Thùy Dung, trên giang hồ cũng có chút danh phận, được gọi là Mai Sơn Tiên Tử. Chúng diệt nhi tham kiến Đoàn bá mẫu.

Vũ Thúc Linh, thân hình nhỏ thó, xương xẩu, mới trông không có vẻ gì đặc biệt, nhưng trên khuôn mặt tầm thường đó là đôi mắt thật to, thật sáng chứng tỏ có một khả năng thông minh phi thường. Lý Thùy Dung, trong bộ võ phục màu hồng, nổi bậc làn da trắng như tuyết, mắt phượng, mày ngài, thật xứng với mỹ danh tiên tử. Nghe Phạm Minh giới thiệu về mình, cả hai đều cười vui vẻ.

Vũ Thúc Linh:

- Phạm đại ca quên không giới thiệu mình trên giang hồ hiện nay tặng cho anh danh hiệu là Vô Địch Thần Quyền, Đoàn bá mẫu phải phạt anh ta mới được.

Lý Thùy Dung:

- Thùy Dung nhất định đem danh hiệu Tiên Tử nhường cho Đoàn bá mẫu, gặp bá mẫu Thùy Dung có cảm tưởng mọi vẻ đẹp trong trời đất đều tập trung trên mình bá mẫu.

Trước sự chào đón vui vẻ của các đệ tử Kỳ tửu, Đoàn phu nhân khiêm nhượng:

- Trọng phụ là bạn của tam vị lão sư, nhưng tiện thiếp so với các vị cũng đồng trang lứa, câu nệ lễ phép làm cho tôi thật khó xưng hô với quý vị..

Phu nhân nắm tay Lý Thùy Dung cảm xúc:

- Muội Muội rất xứng đáng mỹ danh Tiên Tử, Đỗ Hồng Vân này chỉ là thứ hồng nhan đa truân, bạc mệnh mà thôi, từ nay mong muội muội giúp đỡ cho tỷ tỷ và đứa cô nhi..

Mạc Diệp lớn tiếng phản đối:

- Đoàn tiểu đệ đã kết làm huynh đệ với Mạc Diệp này, mẫu thân của Đoàn đệ là bá mẫu của Mạc Diệp, nếu Phạm tẩu tẩu xưng hô tỷ muội với phu nhân, thì Mạc Diệp này nhất định kiện với sư phụ để bảo vệ kỷ cương. Hừ! Mạc Diệp không thể xuống vai diệt nhi đối với tẩu tẩu đâu nhé!

Lời phản đối của Mạc Diệp làm mọi người cùng cười. Sau đó Kỳ Tửu mời phu nhân vào khách sảnh. Vì là nơi dùng hội họp những kỳ khách giang hồ trong tổ chức Phục Lý của Kỳ Tửu nên khá rộng rãi, giữa khách

sảnh là một bàn đá rộng, trên đó đã sắp sẵn những bình rượu và trái cây tươi, cùng vài món cháo, rau còn bốc hơi, trên tường treo nhiều thứ binh khí, cả bức vách đối diện treo một bức tranh đại thọ, nét bút rất sống động. Vừa bước vào thạch thất, Kỳ Tửu chỉ bức tranh nói với phu nhân:

- Đây là bức tranh mà Đoàn lão đệ đã bỏ ra bảy ngày bảy đêm vẽ tặng lão phu. Mỗi lần nhìn bức tranh là nhớ đến Đoàn lão đệ. Đất nước phong ba, giang hồ dậy sóng, Đoàn lão đệ lại như con thần long ẩn hiện, nên từ ngày chia tay đến nay trên hai chục năm mà không có duyên tái ngộ. Do tin tức từ lũ nha trảo Trần triều, mấy năm về trước mới biết Đoàn lão đệ đã bị hại, và cũng biết Đoàn lão đệ còn có một quả phụ và một cô nhi đang phiêu bạt giang hồ, lão đã cho người dò tìm tin tức nhưng vẫn không tìm ra manh mối. Lý Đại tình cờ gặp được tẩu tẩu, thật đúng là ý trời.

Nhìn bút tích và di vật của trượng phu, Đoàn phu nhân bất giác dòng lệ lăn dài:

- Trượng phu ngoài y thuật cũng rất say mê cầm kỳ thi họa, trong một đêm tất cả công phu, tâm huyết của người đều tan theo mây khói. Bức tranh này này có lẽ là bức tranh duy nhất còn lưu lại.

Mọi người im lặng thông cảm nỗi cảm xúc của phu nhân. Lý Thùy Dung tế nhị đưa phu nhân ra khỏi nỗi u hoài, tiếc nhớ:

- Bá mẫu và Đoàn hiền đệ hẳn đã đói lắm rồi, mời bá mẫu và Đoàn hiền đệ tạm thời dùng tạm một ít đồ nhẹ lót lòng, kéo đồ ăn sẽ nguội lạnh.

Nói là làm, Thùy Dung mời Kỳ tửu, nhị vị sư thúc, rồi nắm tay Tiểu Tâm và phu nhân đưa vào bàn. Sau những lời mời mọc chủ khách, trong bữa cơm chay đạm bạc, những kỷ niệm giao tình giữa Kỳ tửu và Thi Kiếm với Đoàn thần y được kể ra cho mọi người nghe. Họ đã đến với nhau không phải vì võ công mà vì mến mộ tài thi phú, cầm kỳ thi tửu, họ đã định kết nghĩa huynh đệ với nhau, nhưng chưa tìm ra tung tích của Đoàn chưởng để cùng nhau bái kết, đổi danh xưng Nam Thiên Tam Tuyệt thành Nam Thiên Tứ Tuyệt, thì họ đã vô phương gặp nhau đông đủ trong tình trạng vận nước nhiễu nhương.. Và cuối cùng những gì đã xảy ra với nhân vật Đoàn thần y trong thời gian trước đây, Đoàn phu nhân cũng nghẹn ngào, từ từ thuật lại mọi việc đã qua.

Đoàn Minh, là anh em cùng cha khác mẹ với Đoàn Thượng, cả hai đều học hỏi được được võ công cao siêu, nhưng Đoàn Thượng chỉ say mê võ công và đã trở thành đệ nhất cao thủ ở Đại Việt, và ra làm quan cho triều đình, còn Đoàn Minh lúc lên hai mươi tuổi thì chán võ nghiệp, xoay qua nghiên cứu y thuật, cầm kỳ thi họa, lấy trăng gió làm vui. Khi nhà Trần cướp ngôi nhà Lý, Đoàn Minh đang vân du ở vùng Thập Vạn Đại Sơn, vội bôn ba về Hồng Châu, khuyên anh dựng cờ khởi nghĩa phù Lý. Đoàn Thượng đã nghe lời Đoàn Minh liên lạc với giang hồ kỳ sĩ, đưa người đến chùa Chân Giáo đánh cướp Huệ Tông nhiều lần nhưng bất thành. Biết Hoàng Liên Nhị Lão đang phò tá Trần thủ Độ chuyên sử dụng chất độc, Đoàn Minh lại xin phép anh tạm thời vắng mặt, đến các dãy núi cao ở phương Nam để tìm thiên niên kỳ nam về chế biến các loại thuốc giải độc hộ mạng dành cho binh sĩ. Trong thời gian Đoàn Minh ra đi, Huệ Tông băng hà, thủ Độ lại bình định được giặc Mường uy thế đang hăng, lại dùng kế mua thời gian, gởi sứ nghị hòa với Đoàn Thượng, và đã làm Đoàn Thượng xiêu lòng. Mọi việc xảy ra khi Đoàn Minh đang lặn lội tại các sơn cùng thủy tận trong dãy hoành sơn và các vùng núi non hiểm trở nằm sâu trong lãnh thổ Chiêm Thành. Và khi ông mới đặt chân trở lại vùng địa đầu giới tuyến là châu Nghệ An, thì nghe hung tin quân đội Hồng Châu đã tan rã và Đoàn Thượng đã bị tử trận. Trước tin dữ, Đoàn Minh một lần nữa lại nguội lạnh với công việc phò vua giúp nước, mượn rượu tiêu sầu. Một hôm ông đang ngồi ngắm trăng khuya nơi quán trọ, thở than thời thế, thì thoáng thấy một bóng đen dạ hành, thân pháp nhanh nhẹn, vác trên vai một bao nặng lẳng không chuyển từ nóc nhà này qua nóc nhà khác, hướng về khu rừng rậm. Nhận thấy có điều khẩu nghị, Đoàn Minh đuổi theo và phát hiện kẻ dạ hành là một tên dâm tặc đang định giở trò tồi bại với một thiếu nữ từ trong bao kéo ra còn đang thiêm thiếp giấc nồng. Tức giận, ông xông ra dạy cho Thanh Ngân một bài học và cứu người thiếu nữ nạn nhân. Tên dâm tặc là Cao Diệm, tứ đệ tử của Nhất Lão, võ công thuộc hàng võ lâm cao thủ, nhưng không phải là đối thủ của ông nên chỉ sau vài chục hiệp Thanh Ngân đã bị đánh ngã, vốn có lòng nhân từ ông cảnh cáo Cao Diệm và tha cho Thanh Ngân.

Thiếu nữ bị Cao Diệm bắt trong tuổi trăng tròn, nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn, xiêm y mỏng manh, lệch lạc đã làm cho Đoàn Minh, một người đã quá tứ tuần, từ trước đến giờ chưa gần nữ sắc cảm thấy vô cùng bối rối không biết phải làm sao. Thấy chiếc bao của tên dâm tặc vứt trên mặt đất, ông mới tìm ra giải pháp, nhắm chặt hai mắt, bế thiếu nữ luồn bỏ lại vào trong bao, cột miệng bao ngang cổ, để đầu ra

ngoài rồi mới giải huyết cho thiếu nữ, định hỏi nàng nhà cửa nơi đâu để đưa về nhà, thì khi được giải huyết, người thiếu nữ lại như không biết việc gì đang xảy ra cho mình, trái lại đôi mắt như khờ dại, miệng rên rỉ, tay chân cử động với những bức xúc của đòi hỏi dục tình. Là một y sư, Đoàn Minh biết ngay nàng ta đang bị một thứ dâm dược cực mạnh hành hạ, ông lại không có mang thuốc giải độc bên mình. Không còn cách gì hơn, biến phải từng quyền, ông lại điểm huyết người thiếu nữ, kéo nàng ra khỏi bao, đặt tay vào đan điền chuyển chân khí kiềm chế chất độc, phi nhanh về phòng trọ tìm phương giải dược. Ông ta không dám giải huyết cho thiếu nữ trong tình trạng dâm dược còn đang hành hạ, nên trong đêm đó, ông phải dùng chân khí đưa thuốc giải vào miệng thiếu nữ và dẫn thuốc đi khắp châu thân. Mãi cho đến trời sáng tỏ khi thấy mạch của nàng điều hòa, ông ta mới giải khai thụy huyết. Thức dậy, thấy mình đang ở trong một phòng lạ của một người đàn ông, người thiếu nữ hốt hoảng và giận dữ đánh tát vào mặt ông. Đoàn Minh ngồi yên để thiếu nữ mặc tình đánh đấm, nhưng chậm rãi và rõ rệt, từ tốn kể lại những việc xảy ra. Hoảng hốt nhất thời, nhưng rồi cũng lần lần nhớ lại người đã xông vào phòng ngủ của mình hình thù như thế nào, và kiểm soát thấy thân thể mình cũng không mất mát, lúc bấy giờ thiếu nữ mới biết ông là người cứu mạng mình. Thiếu nữ nạn nhân là Đỗ Hồng Vân, người con út và cũng là tiểu thư duy nhất của nguyên Điện Tiền Chỉ Huy Sứ châu Nghệ An là Đỗ Thanh.

Vào đời vua Cao Tông, Đỗ Thanh làm Chỉ Huy Sứ châu Nghệ An, lúc bấy giờ vua Chiêm Thành là Bồ Trì bị chú là Bồ Điền cướp ngôi, Bồ Trì đem hai trăm chiến thuyền sang cửa bể Kỳ La xin tạm trú để lo bề khôi phục, Đỗ Thanh chấp thuận cho Bồ Trì tạm dung ở Nghệ An, và khải tấu về triều. Trong triều lúc bấy giờ Đàm Dĩ Mông làm phụ quốc đại thần mê ám, lo sợ Bồ Trì đang âm mưu dòm ngó nước ta, nên chỉ thị cho Đỗ Thanh phải đem quân đi đánh Bồ Trì. Vì tin chắc Bồ Trì thật tâm thần phục nước ta, Đỗ Thanh đã bao vây và canh giữ đạo quân của Bồ Trì mà không làm thiệt hại đến họ, mong thời gian sẽ làm cho triều đình xét lại. Tuy nhiên quyết định của triều đình đã làm cho Bồ Trì và quan tướng trong đạo quân Chiêm tức giận, nên nhân cơ hội quân Đỗ Thanh chênh lệch, họ nổi dậy đánh giết quân ta và cướp bóc tài sản của dân chúng rồi trốn ra ngoài bể. Vụ này Đỗ Thanh bị cách chức, và cũng chán ngán quan trường, ông lui về ẩn dật. Gia trang của nguyên Điện Tiền Chỉ Huy Sứ Đỗ Thanh cách quán trọ mà Đoàn Minh trú ngụ không xa. Cách mấy ngày trước, Trần thủ Độ đưa một phái đoàn đến khuyến dụ Đỗ Thanh ra làm quan với tân triều, lấy lý do già cả và bệnh hoạn Đỗ Thanh từ chối và phái đoàn của Trần thủ Độ đã ra về trong thất vọng. Trong phái đoàn có tên dâm tặc Cao Diệm. Thanh Ngân đã để ý mọi người trong Đỗ gia trang, và đã lập tâm bắt chính với Đỗ tiểu thư, khi thoáng nhìn qua được hình bóng của nàng trong lúc cùng tì nữ dạo bước trong hoa viên.

Trần thủ Độ có tài về chính trị, vì cần sử dụng cao thủ giang hồ, mà những nhân vật anh hùng nghĩa sĩ thì còn tận trung với Lý triều, nên phải sử dụng những thành phần hắc đạo, nhưng cũng nghiêm cấm rất khắc khe những việc làm bất chánh, những nhiễu loạn dân, vì thế tên Cao Diệm che đậy hành vi của mình bằng cách tiền dâm hậu sát. Khi bắt một thiếu nữ nào, Thanh Ngân cho uống thuốc kích dâm cực độc, dày xéo thân thể của họ trong một đêm, rồi giết chết và dùng hóa thi phần tử tiêu thân thể, không để lại dấu vết. Khi biết Đoàn Minh là người đã cứu mạng, Đỗ Hồng Vân cảm tạ ơn cứu mạng và nhờ ông đưa về nhà. Đoàn Minh cũng cho tiểu thư biết rằng chất độc trong người của nàng phải dùng thêm thuốc liên tiếp trong nửa tháng mới khỏi hẳn. Tưởng đưa Đỗ Hồng Vân về nhà, viết cho vài toa thuốc, rồi sẽ lãng du trở lại trên con đường vô định. Nhưng mọi sự ở đời do tiền định, Đoàn Minh không hạ sát Cao Diệm đã gây họa lớn cho Đỗ gia trang. Trong khi ông đang chạy chữa cho Đỗ Hồng Vân, Cao Diệm trở lại Đỗ gia tàn sát tất cả mọi người và khi Đỗ Hồng Vân và Đoàn Minh về đến nơi, cả dãy nhà rộng lớn, đó đây là những bãi nước vàng sủi bọt, mùi hôi thúi xông lên nồng nặc. Đỗ Hồng Vân ngất xỉu trước cảnh đau thương, và Đoàn Minh ngoài việc phải tiếp tục chữa trị chất độc trong người Hồng Vân, thì cũng không thể rời nàng trong lúc nàng không còn nơi nương tựa. Ông đã trở thành người săn sóc thuốc men, giúp nàng làm ma chay cho gia đình, an ủi trong lúc tinh thần bất an và che chở trước kẻ thù đang đe dọa.

Đỗ Hồng Vân là con nhà võ tướng, nhưng không luyện tập võ nghệ, chỉ thích cầm kỳ thi họa, mà Đoàn Minh là người đa tài, nên một thời gian ngắn họ trở thành tri kỷ. Trong thời gian đi khắp đó đây, vừa du sơn ngoạn thủy, vừa tránh né sự truy lùng của Trần triều, vừa kiếm tìm tung tích của Cao Diệm để trả thù cho Đỗ gia trang, Hồng Vân lại học thêm y thuật với Đoàn Minh. Nhờ nghiên cứu y thuật, nàng biết Đoàn Minh phải làm gì để cứu nàng khi nàng bị Cao Diệm bắt và nàng tự coi như thân thể mình đã thuộc về ông ta. Trong hai năm họ không thể rời nhau, vì cả hai cần tránh né sự truy lùng của nha trảo Trần triều mà nàng thì không đủ võ công để tự vệ, hơn nữa Đoàn Minh cũng nhận lời nàng phải tìm tên Cao Diệm để trả

mối gia thù. Khi dò biết Cao Diệm sau khi từ Nghệ An về Thăng Long đã được đưa đi làm hộ vệ cho một phái bộ sang nhà Tống, Đoàn Minh đã đưa nàng đến quan ải chờ phái bộ nhà Trần trở về, tâm nguyện của nàng đã được Đoàn Minh hoàn thành, Cao Diệm bị Đoàn Minh bắt để nàng tự tay trả thù cha, và khi đó nàng cũng vừa mãn tang.

Dù tuổi tác chênh lệch quá lớn, nhưng tình cảm mật thiết đã nảy nở giữa hai người, họ là cặp trai tài, gái sắc, họ có thể hòa nhau tiếng đàn, cùng nhau ngâm thơ vịnh phú, tâm ý tương thông. Họ đã như cặp chim đã cùng bay trong một bầu trời, họ không thể tách rời nhau, Đỗ Hồng Vân đã thắng tThanh Ngân bày tỏ tâm ý của mình với Đoàn Minh. Họ kết nghĩa phu thê và sau đó đưa nhau đến chân núi Long Môn qui ẩn giang hồ. Dù qui ẩn, nhưng lòng từ tâm vẫn thúc đẩy Đoàn Minh tiếp tục dùng y thuật để cứu giúp người đời, và cũng vì thế khi đứa con trai đầu lòng của họ mới lên hai tuổi, thì nha trảo của Trần thủ Độ tìm ra tung tích. Trong một đêm tối trời họ bị đại đệ tử của Hoàng Liên Nhất Lão là Bách Độc Thư Sinh đem hàng chục cao thủ đến bao vây, phóng hỏa đốt nhà, gà chó cũng không tha. Đoàn Minh dù võ công cao, nhưng mãnh hổ nan địch quần hồ, nhất là ông còn phải bảo vệ cho vợ con đào thoát. Ông đã hạ sinh để cho người vợ trẻ và đứa con thơ còn sống sót. Người vợ của ông nhờ học được môn mê tung bộ pháp bí truyền của dòng họ Đoàn, và cũng nhờ trong thời gian rảnh rỗi nghiên cứu thuật dị dung làm vui, đã giúp nàng trốn thoát mọi nanh vuốt của kẻ thù trong suốt trên mười năm, nàng đã lê gót chân đi từ Bắc đến Nam, rồi từ Nam ra Bắc, trốn tránh đến tận vùng Mường, Thái xa xôi, rồi những vùng bờ biển hẻo lánh ít vết chân người, bằng mọi cách nàng phải sống để bảo quản dòng máu duy nhất của họ Đoàn còn sót lại.

Thiên trường sử đau buồn của Đoàn Minh và Đỗ Hồng Vân do chính nàng kể lại, đôi lúc nghẹn ngào nước mắt, đã làm cho mọi người, mà hầu hết điều có công phụ tu dưỡng rất cao cũng không che giấu được những tiếng thở dài thương cảm hay uất hận. Có lẽ đây là lần đầu tiên, Tiểu Tâm nghe mẹ kể về cái chết của phụ thân mình. Đôi mắt của cậu như tóe lửa. Khi Đoàn phu nhân nói đến cảnh rày đây mai đó trốn tránh kẻ thù, Tiểu Tâm không còn dằn lòng được nữa, lớn tiếng khóc òa. Chú quỳ gối xuống đất hướng về Tam Tuyệt nước mắt khẩn cầu:

- Xin tam vị bá bá nể tình phụ thân, dạy dỗ diệt nhi công phu võ học để trả mối gia thù.

Kỳ tửu đỡ Tiểu Tâm dậy cảm khái:

- Mối thù của con cũng là mối thù của Tam Tuyệt chúng ta. Đã có duyên phận nên tình cờ mà con đến được đây, dạy dỗ cho con là bổn phận của chúng ta. Tư chất của con rất tốt, chẳng những con sẽ trả được mối gia thù mà con sẽ còn trả được mối quốc thù của con dân nhà Lý.

Thương mến kéo Tiểu Tâm vào lòng mình, Kỳ tửu đưa mắt nhìn Thi Kiếm và Đan chương:

- Đây là một hạt ngọc quý, trước đây ta đã lỡ có lời hứa là không thu nhận thêm đệ tử, và ủy thác cho Phạm Minh thay ta phát triển phái Mai Sơn, dù chú bé còn nhỏ nhưng là con của Đoàn lão đệ, Thanh Ngân không thể bái Phạm Minh làm sư phụ được. Hà! Hà! Coi bộ hạt ngọc này phải được một trong hai hiền đệ ra công mài giữa mới được!

Đan chương:

- Như kế hoạch đã định, hai ngày nữa chúng ta lại phải chia tay nhau. Đại ca thân hành đi liên kết với các lộ anh hùng trong nước, ta phải đi Chiêm Thành để nhờ quốc sư Chế Ba La giới thiệu với vua Chiêm để kết tình thân thiện. Hơn nữa, như hai vị lão ca đã biết, khi tên đệ tử yêu của ta phản thầy, đánh cắp bí kíp chạy theo con yêu nữ ở Ngăn Sơn, ta đã lập lời trọng thệ không bao giờ thu nhận đệ tử nữa. Như vậy thì hạt ngọc này lại phải về tay Nhị ca. Nhị ca chưa có đệ tử, bây giờ lại được lãnh phần tọa trấn ở đây, hạt ngọc trăm năm khó kiếm này...Hà! Hà! thuộc về nhị ca là phải.

Thi Kiếm tỏ vẻ suy nghĩ, khó xử:

- Đoàn đại ca là tri kỷ của đại ca và của ta, chẳng phải riêng ta mà cả ba anh em ta đều phải có bổn phận với chú bé này. Hà! Chú bé này trên thuyền đã biết thưởng thức, phẩm bình lời thơ của ta, thật là có duyên với ta. Tuy nhiên, ta lại cũng có chỗ khổ tâm, võ công của ta là võ công gia truyền, chỉ truyền cho người trong dòng họ. Thật là....

Tiểu Tâm trong lòng Kỳ tửu, nghe Tam Tuyệt khen ngợi, tin tưởng mình sẽ được họ thu nhận làm đệ tử, nhưng khi nghe cả ba đều có những khó khăn riêng để từ chối, chú thất vọng, lại khóc lớn lên. Thi Kiếm biết nổi

thất vọng của chú, đưa tay kéo chú lại phía mình, xoa đầu, nghiêm nghị:

- Con không phải thất vọng, nam nhi đại trượng phu không thể mỗi chút mỗi khóc, dù vì những lý do riêng đại bá, tam thúc và thúc thúc không thấu nhận con làm đệ tử di nữa, thì cũng sẽ tìm cách để cho con trở nên một kỳ nam tử hán. Bây giờ con còn nhỏ, chậm một thời gian luyện tập cũng không phải là chậm, con biết chứ!

Tiểu Tâm nghe Thi Kiếm nói vậy lòng mừng khắp khởi, chú lại quỳ xuống vái lạy:

- Con xin chư vị đại bá, đại thúc thương tình và giúp đỡ cho con.

Kỳ Tửu lại cảm khái:

- Thật là một đứa bé ngoan!

Ông phất tay áo đỡ Tiểu Tâm dậy, thân yêu lau nước mắt cho cậu, an ủi tiếp:

- Mọi việc trên đời không ra ngoài chữ duyên, bá bá và hai thúc thúc của con đang có nhiều việc phải làm gấp trong thời gian tới, nhưng không ai quên con đâu, khi bá bá và tam thúc trở về sẽ tìm cách chu toàn để con có thể học tập võ nghệ.

Ông hướng mắt về phía Đoàn phu nhân:

- Bây giờ đã khuya lắm rồi, tiểu tẩu đã qua những ngày mệt nhọc để Dung nhi đưa tiểu tẩu về an nghỉ. Phía sau núi, cũng có một chỗ thạch bình rộng rãi, lão sẽ bảo Minh nhi cho đệ tử cất một căn nhà gỗ cho tiểu tẩu và cháu tạm trú. Có lẽ năm ba ngày là xong. Nhà của Minh nhi nhỏ hẹp, nhưng đêm nay và những ngày tới, Minh nhi phải ở đây với chúng tôi bàn luận công việc, vì thế tiểu tẩu không phải ái ngại.

Ông đưa mắt nhìn Lý Thùy Dung nói tiếp:

- Dung nhi được giang hồ tặng cho danh hiệu Mai Sơn Tiên Tử, nhưng không phải là đệ tử của lão phu. Nàng là con gái của Lý Bất Nhiễm đại nhân, người đã làm Châu Bá châu Nghê An và đã hai lần đánh bại sự xâm lăng của Chiêm Thành trong năm Kiến Giá thứ 6 và thứ 8. Như vậy, tiểu tẩu và Dung nhi đều là con của công thần, danh tướng nhà Lý, đã thay nhau giữ vững cả vùng cực Nam của đất nước. Trong những ngày ở chung nhau, Dung nhi và tiểu tẩu hẳn sẽ có dịp hàn huyên những kỷ niệm của quê hương xứ Nghê.

Đoàn phu nhân:

- Mọi sự nhờ Đình tiền bối...

- Đoàn lão đệ nhỏ hơn lão phu bốn tuổi, nên đã gọi lão phu là đại ca, tiểu tẩu cũng phải gọi lão phu là đại ca. Tuổi tác không thể làm thay đổi danh phận. Đoàn tẩu phải coi các đệ tử của lão như đệ tử của Đoàn lão đệ, phải gọi chúng theo danh phận của chúng. Các con của Dung nhi dù cùng trang lứa với Tiểu Tâm, cũng phải coi Tiểu Tâm như hàng thúc thúc của mình. Có như vậy mới gìn giữ được kỷ cương.

Đoàn phu nhân ngập ngừng:

- Cảm ơn Đình đại ca và hai vị ca ca, được sự che chở của chư vị và các vị anh hùng ở đây, từ đây mẹ con chúng tôi sẽ được sống những ngày an bình và tiên phu cũng sẽ có nơi đặt thờ linh vị, hôm sớm hương hoa...

Đoàn phu nhân lại cảm động, nước mắt tuôn trào.

Lý Thùy Dung cầm tay bà:

- Thùy Dung xin đưa bá mẫu về nhà an nghỉ, hết cơn bỉ cực tới hồi thái lai, dù chưa hẳn là thái lai, nhưng ở phái Mai Sơn, nhất định bá mẫu và Tâm đệ sẽ sớm thấy như mình đang ở trong một ngôi nhà lớn, đầy chân tình, trong đó có tình sư môn, tình gia đình, tình đồng chí...

Vũ Thúc Linh lên tiếng:

- Lương y như từ mẫu, ở đây, có thể các đệ tử chưa giúp được gì cho bá mẫu, thì bá mẫu lại có thể trở thành người mẹ hiền của tất cả huynh đệ trong võ trường.

Kỳ tửu nghe Vũ Thúc Linh nói, chợt hiểu ý cười sảng khoái:

- Tên Thúc Linh này đầu óc lúc nào cũng nghĩ đến cái lợi! Đoàn bá mẫu các con có làm lương y cho võ trường hay không, cũng phải để người nghỉ ngơi một thời gian mới được. Các người không được quấy rầy trong lúc người còn mệt nhọc, chưa ổn định đấy nhé!

Đoàn phu nhân:

- Trong thời gian sống chung, có cùng tiên phu nghiên cứu y thuật, tuy rằng không bằng người, nhưng những bệnh thông thường, trật gân, sai khớp, nội thương, hàn khí, độc thương có lẽ không đến nỗi nào không biết cách chữa trị. Được đem khẩu năng hèn mọn đóng góp với anh em là vinh dự và cũng là bổn phận của Hồng Vân này vậy...

Lý Thùy Dung đưa mắt nhìn Vũ Thúc Linh:

- Và khi đó nhất định bá mẫu phải sai anh chàng Thúc Linh đa sự kia đi hái thuốc cho bá mẫu mới được!

Vũ Thúc Linh chưa kịp đáp lại lời nói móc của Thùy Dung, thì Mạc Diệp lên tiếng:

- Mạc Diệp nhất định không để tam sư ca có cái vinh dự đấy đâu nhé. Mạc Diệp gặp bá mẫu trước, thì phải để Mạc Diệp làm việc với bá mẫu mới công bằng chứ! Phải không? Thưa sư phụ!

Kỳ tửu vui vẻ:

- Chú bé này lại vùi vỉnh nữa rồi! Tam ca con sẽ theo sư phụ đi vân du, con ở nhà cứ mặc sức mà đi hái thuốc cho Đoàn bá mẫu của con. Sẽ không có ai dành việc này với con đâu. Bây giờ để Thùy Dung đưa bá mẫu con về nhà an nghỉ, con không dành làm việc này với Dung nhi đấy chứ?

Mạc Diệp:

- Con có bao giờ dám dành việc gì với Phạm tẩu tẩu đâu! Tẩu tẩu mà bất bình thì con sẽ bị Phạm đại ca hành hạ cho đến chết đi sống lại... nhưng con muốn đưa Đoàn đệ thêm một chặng đường nữa.

- Chú liệu hồn đấy nhé! Thùy Dung làm bộ gắt gỏng, Phạm đại ca của chú lúc nào cũng bênh chú, và có coi con nhỏ Thùy Dung này vào đâu đâu mà chú lúc nào cũng đổ oan, đổ oán như thế? Chú đừng tưởng được sư phụ cưng rồi chú muốn nói gì cũng được đấy nhé!

- À há! Điều mà Mạc Diệp này biết là Phạm đại ca không sợ trời sợ đất mà chỉ biết sợ... hai người là sư phụ và..... bà Mai Sơn Tiên Tử nào đấy mà thôi! Ai động đến bà Tiên Tử, thì...hà hà...ngọn thần quyền sẽ làm cho càn khôn đảo lộn..

Sự chọc ghẹo lẫn nhau của mấy người đệ tử Kỳ tửu làm cho không khí trở nên vui vẻ, mọi người đều cười, Tiểu Tâm và Đoàn phu nhân cũng cười vui theo họ.

Kỳ tửu cũng cảm thấy vui vẻ với những người học trò của mình, nhưng ông nghiêm nghị:

- Có nhị thúc, tam thúc và Đoàn bá mẫu ở đây các con không được phóng túng. Thùy Dung đưa Đoàn bá mẫu về nhà, Mạc Diệp phải ở lại đây để sư phụ có việc giao phó, con và Tiểu Tâm sẽ còn nhiều ngày tháng gặp nhau, con không cần phải quyền luyện như vậy.

Hướng về Đoàn phu nhân, Kỳ tửu tiếp lời:

- Ngày mốt lão phu và tam đệ sẽ phải rời khỏi Mai Sơn, mọi việc ở đây sẽ có Minh nhi lo lắng cho tiểu tẩu, xin tạm biệt nơi đây và sẽ gặp lại tiểu tẩu trong vòng nửa hay một năm sau. Đã quá khuya, để Dung nhi đưa tiểu tẩu về nhà nghỉ ngơi.

Lý Thùy Dung vái lạy Tam Tuyệt, và đưa tay mời Đoàn phu nhân dời bước. Phu nhân cúi đầu chào Tam Tuyệt:

- Cầu chúc nhị vị thượng lộ bình an, trong thời gian quý vị vắng mặt, Đỗ Hồng Vân này cũng sẽ đem hết khẩu năng để cùng đóng góp với các huynh đệ ở đây.

Tiểu Tâm cũng khấn đầu:

- Chúc đại bá và tam đại thúc lên đường mã đáo thành công... Mong..mong hai vị về sớm để Tiểu Tâm được học hành võ nghệ.

Kỳ tử lại một lần nữa nâng cậu ta dậy nói thêm ít lời an ủi, hứa hẹn việc học hành của chú sẽ sớm được tiến hành.

Lý Thùy Dung đưa Đoàn phu nhân về nhà. Tư gia của Vô Địch Thần Quyền Phạm Minh và Mai Sơn Tiên Tử ở phía sau núi, cách thạch thất của Kỳ tử không xa. Họ dựng nhà như vậy để mỗi sáng, mỗi chiều Phạm Minh đều có thể thuận đường vào thăm viếng, bái lạy tôn sư. Trên đường đi, đúng như Kỳ tử đã nói, Lý Thùy Dung và Đỗ Hồng Vân bắt đầu nhắc đến những kỷ niệm thời niên thiếu của họ ở đất Nghệ An. Đúng là tha hương ngộ cố tri, họ nói đến những căn nhà, những vườn hoa trong dinh châu bá, ngay cả những con đường xứ Nghệ. Trong câu chuyện Lý Thùy Dung cũng tỏ ý mong được Hồng Vân dạy cho mình học đàn trong thời gian tới. Thùy Dung cũng khoe về hai người con gái nhỏ thông minh, xinh đẹp của mình. Chúng đang học võ nghệ và nếu được Đoàn phu nhân rèn luyện thêm cầm kỳ thi họa thì sẽ trở nên hai kiệt nữ văn võ song toàn. Biết Phạm Minh và Thùy Dung có hai người con gái, Đoàn phu nhân mới liên tưởng tới câu nói của Mạc Diệp: “Biết đâu vài ngày nữa Đoàn đệ lại chỉ muốn gọi Mạc đại ca này là Mạc thúc thúc” và hiểu ý Mạc Diệp định nói gì, bà ta mỉm cười một mình và cũng hối hận đã có chút nghi ngờ dụng ý sàm sỡ của Mạc Diệp khi nói câu nói trên.

Nhà của Vô Địch Thần Quyền và Mai Sơn Tiên Tử xây trên một thạch bình nhỏ, phía sau là vách núi cheo leo, mọc nhiều hoa dại, có thác nước nhỏ từ bên trên đổ xuống rào rào. Tiếng nước chảy, tiếng gió len qua cành cây kẽ lá, tạo nên một bản nhạc thiên nhiên huyền diệu.

Đỗ Hồng Vân buột miệng khen:

- Nơi đây cũng là một phong cảnh khác thường, dưới ánh trăng đêm thật là nên thơ diễm ảo.

Lý Thùy Dung:

- Ngay ngày mai, các đệ tử sẽ bắt một cây cầu nhỏ phía eo núi trước mặt để qua phía bên kia cất nhà cho bá mẫu, chỗ đó cũng không khác gì ở đây, cũng có thác nước, nhưng nhiều phong lan, lại còn đối diện trước mặt là núi rừng trùng điệp, nhất định bá mẫu sẽ còn thích hơn ở đây nhiều lắm.

Nghe Thùy Dung nói chỗ mình sắp ở còn đẹp hơn cảnh sắc trước mắt, Hồng Vân lấy làm vui sướng.

Thùy Dung đã lưu lạc giang hồ khá lâu mới gặp Phạm Minh, nhưng khi yên bề gia thất, nàng đã đem thêm mấy người tì nữ của mình trước đây về nuôi dưỡng, nên nhà cửa đã được sắp xếp cẩn thận, sạch sẽ và ngăn nắp từ trước đến sau. Nhà được xây bằng thứ gỗ quý, chui vào cẩn thận, bước vào nhà đã cảm thấy được sự mát mẻ của nó. Hai cô gái xinh đẹp được Thùy Dung nhắc nhở có lẽ đã yên giấc ngủ, trong nhà chỉ hai cô tì nữ còn thức, có lẽ họ đang đợi chờ để chủ nhân sai bảo. Khi Hồng Vân vào nhà cả hai đều khầu đầu làm lễ tương kiến. Sau khi giới thiệu sơ qua Đoàn phu nhân và Tiểu Tâm, Thùy Dung ra lệnh cho hai tì nữ:

- Tiểu Mai đưa tiểu sư thúc ra nhà sau tắm rửa cho khỏe và Tiểu Thanh trải màn chiếu cho tiểu sư thúc trên bộ ván gụ ở phòng khách. Ta sẽ đưa bá mẫu vào phòng tắm riêng và đưa bá mẫu vào phòng của Thùy Trang. Đã khuya lắm rồi chúng ta không nên khách sáo để bá mẫu phải mệt mỏi thêm.

Lần đầu tiên biết phải ngủ riêng với mẹ, Tiểu Tâm hốt hoảng định lên tiếng phản đối, nhưng Đoàn phu nhân đã dự đoán trước, nên nắm tay cậu bóp mạnh, ngầm cho cậu biết những ngày lang thang vô định, mẹ con lúc nào cũng phải sát bên nhau không còn nữa, và bắt đầu từ đêm nay cậu sẽ không còn được phép nằm trong lòng mẹ nữa.

Là một võ lâm cao thủ, nên những việc xảy ra không thoát khỏi tai mắt của Thùy Dung, liên tưởng đến cảnh phiêu bạt của mẹ con Tiểu Tâm, nàng chợt hiểu, võ vai Tiểu Tâm an ủi:

- Tiểu sư đệ sắp trở thành một nam tử hán rồi đấy, từ nay không thể ngủ chung với mẹ được nữa, nếu không các cháu sẽ cười vị tiểu thúc thúc của mình.

Tiểu Tâm bệu bạo nhưng cứng rắn:

- Tiểu đệ kính vâng lời dạy dỗ của Phạm Tẩu, từ nay tiểu đệ sẽ ngủ riêng giường với mẫu thân.

Đoàn phu nhân và Thùy Dung không hẹn cùng vuốt đầu Tiểu Tâm khen ngợi:

- Con ngoan lắm.

- Tiểu sư đệ ngoan lắm.

Lời khen ngợi làm Tiểu Tâm sung sướng, quên hết nỗi lo sợ và hoảng hốt phải ngủ riêng với mẹ, chú chúc mẹ và Thùỵ Dung ngủ ngon, rồi mở gói hành trang lựa áo quần, đi theo Tiểu Mai ra phòng tắm.

Lạ nhà? Không phải, vì từ nhỏ đến lớn Tiểu Tâm chưa biết đến nhà. Có thể là lần đầu tiên thiếu vắng hương hơi, sự ấm áp trong lòng mẹ, nên không ngủ được. Cũng có thể vì trần trở với bao ý nghĩ trong lòng, nghĩ đến mối gia thù, ao ước học được võ công của Nam Thiên Tam Tuyệt nên mãi đến khi tiếng gà rừng cất lên đây đó Tiểu Tâm mới thật sự chìm vào giấc ngủ. Tuy nhiên, Tiểu Tâm cũng ngủ không được lâu, không ai đánh thức Tiểu Tâm dậy, nhưng tiếng rinh cây, xẻ gỗ, những tiếng hô hoán trước nhà của những đệ tử trong võ trường đang khởi công xây cây cầu gỗ qua gành đá, và sẽ cất nhà cho mẹ con cậu phía thạch bình bên kia đã đánh thức Tiểu Tâm. Mở mắt, Tiểu Tâm thấy mẹ đang ngồi bên cạnh và hai cô bé, tóc thắt đuôi gà, vô cùng xinh xắn đang ở bên mẹ, nhìn mình cười nụ. Hai cô bé giống nhau như đúc, bốn cặp mắt như bốn hạt ngọc xanh long lanh, nhìn Tiểu Tâm và cùng nhìn nhau nghịch ngợm, trêu chọc. Cả hai thấy Tiểu Tâm thức dậy, cùng khẩu đầu:

- Phạm Thùỵ Trang và Phạm Thùỵ Vân bá kiển Đoàn..sư..th.. ú..c.

Nói đến tiếng sư thúc, hai cô bé đưa giọng kéo dài, và hai cặp mắt liếc nhìn nhau, cười lỏn lổn.

Tiểu Tâm biết hai cô bé chọc phá mình, chú làm ra kẻ cả:

- Các con không phải khách sáo, thúc thúc miễn lễ cho các con...

- Cảm ơn s..ư th.. ú..c, từ đây mong được sư thúc chỉ điểm cho các con các môn công phu võ học cao siêu...

Nghe hai cô bé đòi mình chỉ điểm võ công, Tiểu Tâm cảm thấy nhột nhạt, nhưng đã làm ông cụ non, thì không thể xuống giọng được nữa, Tiểu Tâm, tiếp tục giọng kẻ cả:

- Nhất định, tiểu sư thúc này biết được gì, thì sẽ không giấu giếm với hai nữ đệ.

Vốn còn trẻ, và không phải là người câu nệ, Đoàn phu nhân không thấy việc hai cô bé trên danh nghĩa đứng vào hàng cháu, phá bình cậu con của mình là khó coi, mà cảm thấy rất vui với hoạt cảnh trước mắt. Bà vuốt tóc Thùỵ Trang và Thùỵ Vân âu yếm:

- Để Tiểu Tâm rửa mặt cho tảnh mẫn rồi chuyện trò với hai con nhé. Tiểu Tâm trên danh phận là s..ư th.. ú..c, nhưng mà mới đến đây, hai con phải chỉ vẽ cho Tiểu Tâm mới được.

Trước Đoàn phu nhân, hai cô bé lại vô cùng lễ phép:

- Hai cháu xin vâng lời Thái bá mẫu.

Hai cô cúi đầu chào Đoàn phu nhân rồi dắt tay ra ngoài. Trước khi ra khỏi cửa, cô chị kể tai cô em nói nhỏ điều gì đó và cùng quay lại nhìn Tiểu Tâm cười khúc khích.

Tiểu Tâm nghĩ hai cô bé cười mình điều gì đó, cậu cau mặt tức giận:

- Mấy con nhỏ thấy ghét!

Đoàn phu nhân vuốt ve cậu:

- Hai cô bé rất thông minh lanh lợi, cùng trang lứa với con mà phải kêu con bằng sư thúc, dĩ nhiên cũng có chút bực tức trong lòng. Làm sao cho hai cô bé mến phục mới đáng làm sư thúc người ta chứ? Có phải vậy không? Các cô ấy dù ở vai sư đệ nhưng sẽ là bạn của con trong những ngày ở đây, con đừng làm cho họ ghét. Bỏ thì con mới có bạn để chuyện trò, rong chơi, nếu không thì con sẽ phải sống những ngày tháng cô đơn, và hai cô bé lại càng chọc ghẹo con nhiều hơn nữa.

- Con có mẹ và Mạc đại ca để trò chuyện rồi. Hừ! con đâu cần phải rong chơi với hai con ranh con ấy chứ!

Đoàn phu nhân nghiêm giọng:

- Con không thể quanh quẩn suốt ngày bên chân mẹ. Mạc đại ca của con sẽ rất bận rộn với chuyện trong võ trường, làm sao có thì giờ để gặp con thường xuyên được. Hơn nữa, con phải tập tính tha thứ, rộng lượng,

và hòa đồng với mọi người, không thể ai làm gì mình không bằng lòng rồi ghét bỏ, ác cảm. Có như vậy sau này con mới trở nên một người đại lượng, không kèn kiệu, làm cho mọi người chán ghét mình.

Trước lời răn dạy của mẫu thân, Tiểu Tâm tỏ vẻ hối hận, cúi đầu vào lòng mẹ:

- Con xin vâng lời mẫu thân.

Đoàn phu nhân vuốt vai Tiểu Tâm nói tiếp:

- Kẻ thù của con là cả một tập đoàn hùng mạnh, hàng ngàn võ sĩ, trăm vạn hùng binh, con muốn trả được thù cha, đền được nợ nước, việc rèn luyện võ công là việc phụ, mà rèn luyện đức độ để thu phục nhân tâm mới là căn bản của thành công. Nếu không thu phục được nhân tâm, con cũng sẽ chỉ là một võ phu, cùng lắm là mang được cái danh hiệp sĩ nhưng sẽ không làm được điều gì ích quốc lợi dân. Con ghi nhớ lời mẹ dạy.

Trước lời nghiêm huấn, Tiểu Tâm ngồi dậy, nghiêm chỉnh quỳ gối:

- Con nhất định ghi vào tâm phế những lời chỉ bảo của mẫu thân.

Đoàn phu nhân khen ngợi:

- Con ngoan lắm, đêm qua mẹ biết con không ngủ được, nhưng con không thể tiếp tục nằm ngủ giờ này được nữa. Con đi rửa mặt, luyện khí trong nửa giờ cho tỉnh người, rồi thay quần áo và đi tìm Thùy Trang và Thùy Vân để làm thân và chơi với chúng. Mẹ không muốn mình ngồi không ở nhà người ta, nên cũng cần phải làm ít công việc. Trong vài ngày nữa, có nhà riêng, mẹ sẽ cho con nhiều thì giờ hơn để ngơi nghỉ.

Tiểu Tâm vâng lời mẹ, đi rửa mặt, rồi vào ngồi hít hơi, luyện phép thở nạp. Phép nội công mà Đoàn phu nhân dạy Tiểu Tâm, bà không biết là phép luyện nội công gì. Khi theo Đoàn Minh, ông ta thấy bà không có căn bản võ công, nên chỉ dạy. Mỗi lần mệt nhọc bà áp dụng phép điều tức này thì cảm thấy trong người khỏe khoắn ngay. Bà cứ theo lời chỉ dạy mà làm không cần tìm hiểu. Khi Đoàn Minh bị sát hại, phải mang hài nhi đi trốn tránh, lúc mệt nhọc bà dùng phép điều tức này, càng áp dụng thường xuyên hơn, bà cảm thấy vừa khỏe người hơn mà đôi chân áp dụng bộ pháp Đoàn Minh chỉ dạy để tránh né kẻ thù càng được nhanh chóng, hiệu dụng hơn, vì thế khi Đoàn Chính Tâm lên sáu tuổi, bà đã bắt đầu chỉ dạy lại cho con và cùng luyện tập.

Họ Đoàn, nguyên người gốc Đại Lý đến nước ta vào đời nhà Đường. Lúc bấy giờ Đại Lý có tên là Nam Chiếu, vào đầu thế kỷ thứ 8, Nam Chiếu đã chinh phục nước Thổ Phồn (Tây Tạng), tịch thu các kinh điển Phật học ở đây, trong đó có các loại kỳ thư võ học. Họ Đoàn là một dòng họ lớn, giữ nhiều chức vụ quan trọng trong triều đình Nam Chiếu, và một danh tướng của họ Đoàn là Đoàn Tú Thiên, khi xâm lăng nước ta, được vua Nam Chiếu phong làm Tiết Độ Sứ đã học được hai bộ môn công phu của thiền môn là nhất dương công và mê tung bộ pháp. Dù võ công cao, nhưng không phải là tướng mưu lược nên khi nhà Đường đưa Cao Biền sang chiếm lại Giao Châu, Đoàn Tú Thiên bị thua và bị giết, con cháu của Đoàn Tú Thiên sợ bị vua Nam Chiếu trị tội thất trận nên cũng không dám về nước mà tìm nơi hẻo lánh trú ẩn tại Giao Châu. Sau khi bị Cao Biền đánh bại, Nam Chiếu lần lần suy yếu, và đổi tên làm nước Đại Lý. Dòng họ Đoàn còn ở nước Đại Lý sau này vẫn tiếp tục là những nhân vật quan trọng trong hàng quan lại nước này. Dù là một nước nhỏ, nhưng trong đời nhà Lý, vua nước Đại Lý vẫn áp ủ nhiều manh tâm đối với nước ta. Khi Lý Thái Tổ mới lên ngôi, Đại Lý đã cử Dương Trường Hoa và Đoàn Kính lập ra trại Ngũ Hoa, tích chứa lương thực, tập trung trên hai chục vạn quân để xâm lăng nước ta. Vua Lý Thái Tổ sai Dục Thánh Vương đi đánh, phá được giặc, giết mấy vạn người. Đời Lý Thái Tông, Đại Lý lại ngầm yểm trợ cho bọn Nùng Tồn Phúc và Nùng Trí Cao làm phản, rồi vào đời Lý Nhân Tông, họ lại ngầm đưa võ sĩ của họ vào làm nha tướng Lê Văn Thịnh để mưu việc tạo phản. Vì dã tâm của Đại Lý, họ Đoàn tại nước ta đã không được trọng dụng. Mãi đến đời vua Huệ Tông, trong nước loạn lạc, gặp Đoàn Thượng ở Hồng Châu, vua Huệ Tông mới phong Đoàn Thượng làm tướng, cho phép chiêu mộ quân dân Hồng Châu để dẹp loạn. Khi có đầy đủ vi cánh, Thượng đã liên lạc với vua Đại Lý lúc bấy giờ là Đoàn Kiến Trung. Âm mưu bị lộ, triều đình Huệ Tông đã định giam Thượng để điều tra, nhưng vì võ công của Đoàn Thượng quá cao, dù với hai bàn tay không, thị vệ, quân tướng nhà Lý không ai dám lại gần để bắt giữ Thượng. Trốn thoát cuộc vây bắt của triều đình, Đoàn Thượng trở về Hồng Châu xây dựng thành quách, viết biểu xin Huệ Tông tha tội để phục vụ triều đình. Thấy không thể trừng phạt được Thượng, Huệ Tông bèn xá tội và phong vương chức cho Thượng. Chính vì vậy, Lý Trường Phong, vốn dòng dõi Lý Thường Kiệt căm giận Trần thủ Độ, thì cũng

không mấy cảm tình với Đoàn Thượng. tướng cũng nên nói, Lý Thường Kiệt, lúc còn trai trẻ phải tự hiến để vào cung giữ chức Hoàng Môn Chi Hậu, thì làm sao có con cháu được! Là một danh tướng lập nhiều công lao hiển hách, đánh Tống, bình Chiêm, lúc về già, không con nối dõi là điều đã làm cho Lý Thường Kiệt rất đau lòng. Rất thương anh, và cũng thấy anh mình là một đại công thần của triều Lý, danh vang thiên cổ, nên Lý Thường Hiến là em Lý Thường Kiệt, đã dạy bảo con cháu coi Lý Thường Kiệt như là ông tổ của dòng họ nhà mình, và vì thế đến đời Trường Phong, con cháu đều yên trí ông tổ họ là Việt Quốc Công Lý Thường Kiệt. Đoàn Minh là bào đệ của Thượng, sự thành tựu võ học của Đoàn Minh không bằng anh, nhưng tâm pháp nhất dương công và mê tung bộ là hai môn võ học gia truyền là tất cả công phu võ học của Đoàn Minh và ông đã truyền dạy một phần cho vợ mình. Phép điều tức mà Tiểu Tâm đang luyện chính là môn nhất dương thần công.

5. Chương 5

Tỷ thí võ công, cả ba bị phạt

Ai mê luyện võ, Thanh Ngân chỉ thích thi thơ

Sau khi cảm thấy trong người đã khỏe, Tiểu Tâm thay quần áo ra ngoài nhà xem người đang xây cầu qua vách đá, và để tâm tìm Thùy Trang và Thùy Vân. Trước nhà, khoảng hơn hai chục người đang bận rộn vác cây, xẻ gỗ, nối dây. Một vài người trong toán vẫy tay chào Tiểu Tâm, nhưng họ không ngừng tay làm việc, và cũng không ai hỏi han gì nên không lấy gì làm hứng thú. Tiểu Tâm bèn Bỏ đi lang thang ra phía sau nhà để quang lâm cảnh sắc chung quanh. Phía sau nhà là một vườn hoa rộng, muôn hồng ngàn tía, có những bụi hoa được trồng trên mặt đất, có những bụi hoa trồng trên chậu đặt trên những tảng đá cao. Thấp thoáng sau các rặng hoa gần thác nước, Thùy Trang và Thùy Vân đang cùng nhau luyện kiếm. Chưa học qua võ nghệ, không hiểu kiếm pháp của hai cô gái luyện tập là kiếm pháp gì, thoáng trông nó thật nhẹ nhàng, lá lướt. Tiểu Tâm tiến đến gần, lên tiếng làm quen:

- Chào hai cô.. Thùy Trang và Thùy Vân, kiếm pháp của hai cô...làm cho tôi mở rộng thêm tầm mắt.

Thùy Trang và Thùy Vân ngưng luyện tập, cúi đầu chào Tiểu Tâm:

- Chào sư thúc, kính mời sư.. thúc..chỉ giáo cho chúng diệt nhi..

Đưa mắt ra hiệu cho em, như đã sắp đặt sẵn, hai cô bé múa kiếm lại tấn công Tiểu Tâm. Đã từng dùng mê tung bộ để trốn thoát kẻ thù nhiều lần, không biết mê tung bộ của mình có thể tránh được sự tấn công của hai cô bé hay không, nhưng đó chỉ là lỗi duy nhất!

Kiếm pháp của Thùy Trang và Thùy Vân sử dụng là Việt nữ kiếm pháp. Việt nữ kiếm pháp do một người con gái nước Việt thời chiến quốc sáng chế ra. Khi Việt vương Câu Tiễn cần dùng người luyện tập kiếm pháp cho quân đội để chống với quân Ngô, Phạm Lãi đã đi thỉnh Việt Nữ là một đại cao thủ, võ địch kiếm pháp của nước Việt đến dạy cho quân sĩ. Việt Nữ nhận lời Phạm Lãi và đã sáng chế một môn kiếm pháp dùng mãnh dùng để xung trận dạy cho tướng sĩ nước Việt. Nhờ môn kiếm pháp này quân Việt đã phá tan quân Ngô của Phù Sai. Môn kiếm pháp này đã truyền sang Tàu từ đó, và Việt nữ kiếm pháp này đã trở thành một môn kiếm học căn bản của nhiều võ phái Trung Nguyên.

Trong thời gian gặp gỡ và làm việc chung với nhau, Việt Nữ thầm yêu Phạm Lãi, nhưng Phạm Lãi lại yêu Tây Thi, và khi nước Ngô bị diệt, Phạm Lãi đưa Tây Thi đi ẩn cư, thì Việt Nữ cũng tuyệt vọng rồi tuyệt tích giang hồ. Thời gian Việt nữ xuất hiện giúp cho quân Việt, nhiều kiếm thủ Trung Nguyên đến xin tỉ thí đều bị nàng đánh thua một cách dễ dàng. Lúc bấy giờ tại Thiên Sơn, miền Tây Trung Quốc, có một kiếm thủ rèn luyện kiếm pháp đến độ cây lá đều có thể dùng làm kiếm, nhưng sơ suất trong việc rèn luyện nội công nên thân thể, mặt mũi mọc đầy lông lá, vì thế được gọi là Thiên Sơn Hưu Nhân. Thiên Sơn Hưu Nhân có thể coi là thiên hạ võ địch kiếm pháp tại trung nguyên thời bấy giờ. Nghe tiếng Việt Nữ, Thiên Sơn Hưu Nhân lặn lội từ Thiên Sơn đến Cối Kê để xin tỉ thí, cả hai đều dùng lá trúc bên đàng làm kiếm tỉ thí với nhau, là hai tuyệt đại cao thủ kiếm pháp, trong một chiêu họ đã phân tThanh Ngân bại. Bị bại, Thiên Sơn Hưu Nhân tức giận về Thiên Động ẩn luyện để tìm Việt Nữ so tài trở lại, nhưng ông ta không bao giờ gặp được Việt Nữ nữa, và khi không còn biết đâu tìm kiếm Việt Nữ, ông ta mới trở về Thiên Sơn lập nên phái Thiên Sơn, và Thiên Sơn Kiếm Pháp là thái sơn bắc đẩu của trung nguyên. Vào đời Tống Thái Tông,

nhờ được sự yểm trợ của phái Thiên Sơn, Triệu Bảo Cát đã đánh chiếm được đất Linh Châu, con là Nguyên Hạo, đệ tử của phái này đã đánh lấy được 18 châu ở Hà Tây, lập nên nước Tây Hạ, và nhà Tống hàng năm phải đem vàng bạc sang tiến cống. Cho mãi đến cuối đời nhà Tống, những kỳ nhân, dị sĩ võ học trên chốn giang hồ tại Trung nguyên đều là người của phái này. Do việc đệ tử tham chánh, nắm giữ binh quyền nước Tây Hạ, khi Thành Cát Tư Hãn quật khởi, Mông Cổ đem binh diệt Tây Hạ, tận diệt quân tướng nước này, phái Thiên Sơn từ đó mới bị suy sụp.

Việt Nữ thất vọng trong tình trường, trốn lánh nhân gian đã làm cho những tinh tú của công phu võ học đệ nhất kim cổ cũng bị chôn vùi. Môn Việt Nữ kiếm truyền ở Trung Quốc chỉ là một số chiêu thức thô thiển, dùng mãi dạy cho binh tướng của Câu Tiễn Việt Vương, thì trái lại, môn Việt Nữ Kiếm Thùy Trang và Thùy Vân, nguyên là do một người tì nữ của Việt Nữ truyền lại, và sau này Lý Bất Nhiễm học được rồi truyền thụ cho con gái. Dù cũng chỉ là một phần trong võ học của Việt Nữ nhưng kiếm pháp này cao diệu hơn nhiều, đường kiếm lá lướt, chậm nhưng mà nhanh, trong nhu có cương, trong cương có nhu. Luyện tập được cao diệu môn kiếm pháp này cũng trở thành danh gia kiếm thuật.

Thùy Trang và Thùy Vân đã sử dụng được hầu hết các đường kiếm của Việt Nữ, nhưng mới luyện tập và nội công chưa có căn bản vững chắc, trong khi Tiểu Tâm sử dụng mê tung bộ đã thuần thục và đã có căn bản gần sáu năm luyện tập nhất dương công nên tai mắt linh mẫn, vì thế Tiểu Tâm đã khéo léo xuyên qua xuyên lại trên hai đường kiếm. Lúc đầu bị tấn công, Tiểu Tâm tức giận và sợ hãi, muốn quát mắng hai cô bé để họ dừng tay, nhưng từ phản ứng một cách bất buộc, phản xạ tự nhiên tránh né được các đường kiếm, Tiểu Tâm trở nên tự tin và bình tĩnh, xuyên đông, né tây. Lúc đầu hai cô bé cũng định buột Tiểu Tâm phải ra tay đấu với mình, nhưng Tiểu Tâm đã dễ dàng tránh né, coi kiếm pháp của mình như không có, tính háo tThanh Ngang của trẻ con đã nổi lên, càng lúc hai cô bé càng ra chiêu ác liệt hơn. Sau nhà vắng vẻ, trận chiến không ai can ngăn, từ thử thách trở thành một trận chiến ác liệt, có thể gây thương tích. Hai cô bé mặt mày ửng đỏ, mồ hôi lấm tấm thân áo. Tiểu Tâm cũng càng lúc hơi thở càng gấp bách hơn. Một đảng mặc sức tấn công, một đảng chỉ biết tránh né không biết làm sao đánh trả để kết thúc. Trong tình thế nan giải kéo dài đó, một tráng sĩ trong đoàn người xây cầu qua thạch nhai, lại thác nước để tìm nước uống nhìn thấy, và thấy đây không phải buổi tì nữ luyện tập thông thường và biết hai cô bé là con của Phạm Minh, anh ta không biết phải làm sao nên đến báo với người trưởng toán.

Phái Mai Sơn là võ phái do Kỳ Tửu thành lập, ông chỉ thu có bốn người học trò. Võ công của Kỳ Tửu uyên bác, luyện tập võ công của phái Mai Sơn, căn bản là luyện tập nội công, có căn bản nội công vững chắc mới có thể luyện tập nổi Mai Sơn quyền, Mai Sơn kiếm và thủ pháp ám khí. Vì thế khi Kỳ Tửu truyền ngôi chưởng môn cho Phạm Minh, Thần Quyền Phạm Minh cũng chỉ mới tuyển lựa thu được ba đệ tử. Võ trường đang có tới mấy trăm người đang học tập võ nghệ không phải là đệ tử của Mai Sơn. Võ Trường là cơ sở huấn luyện nhân sự của tổ chức Phục Lý do Phạm Minh lãnh đạo. Vì Phạm Minh chưởng môn phái Mai Sơn, nên võ trường đã được quyết định xây dựng ở đây, những người đến đây được huấn luyện võ nghệ hầu hết là những người thương mến nhà Lý. Trước đây họ có thể là những thư sinh đọc sách, con cháu của quan lại nhà Lý, những thanh niên có chí quật cường muốn tận trung với tiền Triều, những người huấn luyện võ nghệ, thì ngoài anh em Phạm Minh, họ mời những danh thủ khắp nơi cùng chỉ hướng về dạy cho võ sinh. Võ trường tùy theo thể chất của từng người mà dạy cho các môn võ học. Trong võ trường chia ra làm nhiều khu, có khu tập luyện quyền cước, có khu luyện tập đao kiếm, bắn cung, khinh thân, côn pháp, thương pháp.. Võ trường mới xây dựng, nên các khu chia phiên nhau trông coi đôn đốc các công tác xây dựng. Những ngày đến phiên phải đi xây cất, võ sinh của khu tới phiên sẽ phải ngưng việc luyện tập để lo công tác.

Toán người đang xây dựng chiếc cầu qua thạch nhai trước nhà Phạm Minh hôm ấy là những võ sinh của khu kiếm pháp vì thế khi được báo cáo hai con của Phạm Minh đang sử dụng kiếm pháp đấu với Tiểu Tâm, họ đổ xô đến xem, người trưởng toán cũng chỉ là một võ sinh lớn tuổi được chỉ định nên anh ta cũng đứng xem. Mỗi khi thấy những đường kiếm ngoạn mục họ vỗ tay tán thưởng. Sự ồn ào sau nhà làm Tiểu Thanh và Tiểu Mai chú ý họ chạy ra xem và báo với Đoàn phu nhân.

Phu nhân nhìn thấy hai đứa bé đang vây đánh con mình hốt hoảng:

- Thùy Trang! Thùy Vân! Tiểu Tâm không biết võ nghệ, các con đừng làm hại nó.

Thùy Vân thấy Đoàn phu nhân hoảng hốt, tức thì ngừng kiếm. Trái lại Thùy Trang tiếp tục tấn công vừa

mếu máu trong hơi thở:

- Thanh Ngân biết võ nghệ, nhưng khinh thường không chịu tỉ thí với các con, con phải buột Thanh Ngân ra tay mới được.

Không biết sao hơn, phu nhân bảo Tiểu Tâm:

- Tiểu Tâm! Con phải chạy tránh đi mới được, nếu không sẽ bị nguy hiểm đấy.

Tiểu Tâm đã tránh né hai đường kiếm liên tay tấn công, bây giờ chỉ còn có Thùy Trang, cảm thấy áp lực đã giảm đi phân nửa. Cậu ta tự tin là Thùy Trang không làm gì được mình nên trả lời mẹ:

- Mẫu thân cứ yên trí đi, mấy đường kiếm tập luyện chưa đến nơi đến chốn của cô bé này chẳng gây nguy hiểm gì cho con đâu. Cứ để mặc cho cô bé múa may cho vui mắt.

Lời nói khinh bạc của Tiểu Tâm càng làm cho Thùy Trang tức giận, cô bé tuông trào nước mắt, đâm chém càng hung hãn hơn, nhưng đường kiếm càng lúc càng rối loạn.

Mê tung bộ pháp, là một nhóm bộ pháp do nghiên cứu các môn võ học rồi biến chế ra các thế tránh né. Khi kiếm pháp của Thùy Trang và Thùy Vân còn sử dụng đúng chiêu thức, mê tung bộ có hiệu dụng để tránh đỡ, nhưng khi Thùy Trang đâm đánh bất kể chiêu thức, Tiểu Tâm lại trở nên khổ sở. Nếu Thùy Trang cứ tiếp tục tấn công Tiểu Tâm trong tình trạng này, trước sau gì cậu cũng bị thương. Đoàn phu nhân không luyện tập võ công, nhưng yếu quyết mê tung bộ bà hiểu rõ, bà cảm thấy con bà sẽ nguy hiểm với lối đánh của Thùy Trang. Không biết làm sao để ngăn lại trận đấu, bà hướng về những tráng sĩ của võ trường cầu cứu:

- Các anh làm sao tìm cách tách rời hai đứa chúng nó ra được không. Giúp mau lên kẻo nguy hiểm.

Những tráng sĩ có mặt đều là những người mới lên võ trường thụ huấn kiếm pháp, người trưởng toán là Nguyễn Dụ cũng vậy, nghe Đoàn phu nhân cầu cứu, anh ta không biết sao, dù sợ hãi kiếm pháp của Thùy Trang nhưng rồi cũng vâng dạ, tìm một khúc cây định nhảy vào can thiệp.

Nguyễn Dụ chưa kịp ra tay, thì Lý Thùy Dung từ thạch thất của Kỳ tửu về đến nhà, nghe sau nhà có tiếng hô hoán, bà ra xem và thấy cố sự, phi thân nhảy ra nắm tay Thùy Trang giằng lại.

Thùy Trang thấy có mẹ, òa lên khóc:

- Tên Tiểu Tâm...này ức hiếp các con

Thùy Dung đưa mắt nhìn Tiểu Tâm dò hỏi. Tiểu Tâm chào Thùy Dung rồi nán nén hơi thở kể rõ cố sự. Thùy Dung quát hỏi Thùy Vân có phải vậy không, cô bé òa lên khóc:

- Con và chị Thùy Trang chỉ muốn tìm hiểu võ công của tiểu s...ư th... úc, nhưng Thanh Ngân khinh thường, không coi kiếm pháp của các con ra chi, nên..

Nghe Thùy Vân trả lời, Thùy Dung đã hiểu mọi việc, bà tức giận hai đứa con gái, nghiêm giọng:

- Hai con phải quỳ ở đây suốt ngày và suốt đêm nay cho mẹ. Các con đã hiểu tThanh Ngân, không kể tôn ti, mẹ không thể không trừng phạt các con được.

Thùy Trang và Thùy Vân quết mắt căm ghét nhìn Tiểu Tâm rồi riu riu nghe theo lời mẹ quỳ gối xuống đất.

Tiểu Tâm định lên tiếng năn nỉ Thùy Dung tha lỗi cho hai cô bé để họ khỏi tức giận mình thêm, thì Đoàn phu nhân cũng đến nơi ra lệnh cho Tiểu Tâm:

- Con cũng phải quỳ ở đây suốt ngày và suốt đêm với Thùy Trang và Thùy Vân. Con chỉ biết có mê tung bộ, nhưng đã sinh cường mới gây nên cố sự.

Định lên tiếng biện bạch, thì Đoàn phu nhân nghiêm giọng:

- Con có nghe lệnh của mẹ hay không?

Không còn biết sao hơn, Tiểu Tâm phải quỳ xuống bên cạnh hai cô bé.

Thấy Đoàn phu nhân phạt Tiểu Tâm, Lý Thùy Dung định lên tiếng can ngăn, thì Đoàn phu nhân nắm tay kéo đi, nói nhỏ vào tai:

- Để chúng nó quỳ chung, tạo cơ hội cho chúng nó chuyện vãn với nhau, nếu không chúng nó lại ghét nhau thêm.

Khi Đoàn phu nhân và Lý Thùy Dung vô nhà, những người xây cầu cũng lục tục trở lại chỗ làm, bên thác nước nhỏ chỉ còn ba đứa nhỏ quỳ gối bên nhau.

Thùy Dung dạy con nghiêm khắc, đã phạt hai đứa con mình nhiều lần để buộc chúng phải chăm chỉ luyện tập võ nghệ, nhưng cũng chưa bao giờ phạt chúng phải quỳ lâu như vậy. Đối với Tiểu Tâm, vì hai mẹ con lúc nào cũng sống trong đe dọa, rày đây mai đó, mẹ con quần quýt bên nhau, nên cậu chưa bao giờ bị phạt quỳ. Hình phạt làm cho Tiểu Tâm cảm thấy ghét hai cô bé hơn. Ngược lại, hai cô bé đối với Tiểu Tâm cũng vậy. Khi mọi người đi hết, chúng xoay lưng lại nhau. Nước chảy rào rạt, gió núi mơn man không làm chúng vui đi cảm tức.

Đàn bà con gái, dù ở tuổi nào, cái miệng cũng không thể ở không. Những hạt cát nhỏ dưới chân càng châm chích đau hai cái đầu gối, càng thúc đẩy hai cái miệng xinh xắn của hai cô bé phải thốt ra những lời châm chích. Cái miệng của cô bé Thùy Trang bắt đầu lên tiếng băng quơ:

- Thùy Vân nè! Hai cái chân nhảy đông, nhảy tây kia, một ngày nào đó tỷ tỷ phải cầm kiếm đâm cho chảy máu từ trên xuống dưới mới được. Mới đã giận mình bị phạt lần này. Vân muội có nghĩ như vậy không?

Thùy Vân cười hình hích:

- Tỷ tỷ đâm nó chảy máu rồi, thì tiểu muội đâm thêm làm chi, tiểu muội trói hai cái chân đó lại, lấy muối xát vào những vết đâm của tỷ tỷ để cho nó đau thêm, la trời, la đất, kêu cha, kêu mẹ để trả thù bị mẫu thân phạt bữa nay, tiểu muội thấy thích hơn.

Những lời châm chích của hai cô bé làm Tiểu Tâm thêm giận và tìm trong đầu cách trả đũa, châm chích lại hai cô bé. Trong khi Tiểu Tâm tìm lời trả đũa, thì Thùy Trang tiếp tục châm chọc:

- Thùy Vân nè! Chị em mình có nên kêu một hạt muối là sư thúc không nhỉ?

- Mình có Lê sư thúc, Vũ sư thúc, Mạc sư thúc, ai ai cũng là anh hùng hào kiệt, võ công phi phàm, một hạt muối mà chúng ta cũng kêu là sư thúc thì thật là xúc phạm với các vị sư thúc.

Thùy Trang làm bộ thở dài thật ảo não:

- Không hiểu sao mẫu thân lại bắt mình gọi một hạt muối là sư thúc mới buộc mình chứ. Mẫu thân buộc như vậy thì muội muội làm sao?

- Muội sẽ gọi hạt muối là s..u c.. ú..c.

Thùy Vân chu môi, thè lưỡi lập lại tiếng sư thúc đờ đờ nhiều lần và hai cô bé cùng phá ra cười.

Thùy Trang lại nói:

- Tâm là Tâm, tiểu là nhỏ vậy Tiểu Tâm là gì muội muội nhỉ?

- Tiểu Tâm là tâm địa nhỏ nhen, là người có tâm địa nhỏ nhen, tiểu tâm hay kẻ tiểu nhân muội muội nghĩ cũng đồng nghĩa như nhau mà thôi.

Giận quá Tiểu Tâm đứng rột dậy, lấp bắp:

- Ta không quỳ nữa! Ta phải đi kiếm Phạm tẩu tẩu để nói các người sỉ nhục ta mới được. Hai con nhỏ này, chúng bay thật quá quắc!

Tiểu Tâm định bỏ đi, hăm mét với Thùy Dung làm cho hai cô bé lo sợ bị phạt nặng nề hơn. Hai cô đưa mắt nhìn nhau lo ngại, nhưng Thùy Trang nhanh trí:

- Vân muội nè! Chúng ta quỳ ở đây có thác nước, có vách đá, có cỏ cây, có bông hoa làm chứng, mình có nói chi đâu phải không? Kẻ tiểu tâm đặt ra chuyện này chuyện nọ để mẫu thân phạt mình thêm thì phải làm thế nào Vân muội nhỉ?

Nghe Thùy Trang nói, Tiểu Tâm dù giận nhưng cũng nghĩ lại, nếu gặp Thùy Dung kể những lời hai cô bé mới nói, nhưng chúng cứ chối đi thì ai tin ai. Hơn nữa mẫu thân đã bắt mình quỳ mà lại đứng dậy, chưa được cho phép cũng sẽ làm mẫu thân mất mặt với Thùy Dung. Nghĩ vậy, Tiểu Tâm quỳ xuống trở lại và nói:

- Ta bịt hai lỗ tai ta lại, các người muốn nói gì thì nói.

Vừa nói, Tiểu Tâm dơ hai tay lên bịt lỗ tai lại. Xoay lại thấy Tiểu Tâm bịt tai, hai cô bé vui sướng cười khúc khích với nhau. Hai cô tiếp tục chuyện trò, nhưng Tiểu Tâm bịt tai thật chặt, không còn nghe chúng nói với nhau những gì nữa. Thế là Tiểu Tâm chẳng những phải quỳ hai gối, mà hai tay cũng như bị phạt, phải dơ lên, lấy sức bịt chặt hai lỗ tai của mình.

Thời gian âm thầm trôi, mặt trời đã khuất sau lưng núi, bóng núi ngã xuống làm cho Tiểu Tâm cảm thấy dễ chịu hơn với sức nóng, nhưng đôi đầu gối thì càng lúc càng ê ẩm và hai tay cũng quá mỏi mệt. Tiểu Tâm buông hai tay xuống để nghỉ, thì nghe hai cô bé sau lưng hốt hải:

- Rắn! rắn! con rắn!

Hai cô bé đứng dậy theo bản năng, nhưng run sợ, không biết phải làm sao. Bản năng đàn ông không cho phép Tiểu Tâm suy nghĩ gì hơn, cậu ta đứng dậy, kéo hai cô bé ra phía sau lưng mình, ngằm ý bảo vệ, và nhìn về phía trước. Cách vài thước trước mặt cậu, một con rắn con nhỏ xíu đang chậm rãi trườn mình trên đất. Con gái là con gái, họ có thể tranh đua với nam nhân về võ công, về kiến thức, về miệng lưỡi, nhưng họ cũng có những cái sợ mà nam nhân không có. Không phải họ chỉ sợ đến tái mặt, run rẩy trước một con rắn nhỏ mà ngay cả một con giun, một con sâu, một con ván đôi khi cũng làm họ sợ đến khùng khiếp. Tiểu Tâm nhìn thấy con rắn, bật cười, bảo hai cô bé: - Đừng sợ! đừng sợ, ta sẽ đuổi con rắn đi ngay tức khắc.

Vừa nói, Tiểu Tâm cúi xuống lượm một lưỡi kiếm, tiến về phía con rắn. Cậu không cần phải cầm kiếm chém rắn, cậu đập sóng kiếm xuống mặt đất, nghe tiếng động, con rắn quay đầu chuồn lẹ vào bụi cây bên vách đá.

Quay lại, Tiểu Tâm bảo hai cô bé:

- Con rắn đã đi rồi, hai người khỏi phải sợ nữa.

Thùy Trang mấp má môi định nói điều gì, nhưng ngần ngại, thì Thùy Vân mau mắn:

- Cảm ơn sư thúc.

Giọng nói Thùy Vân cảm động, thành thật và không chút gì chế nhạo Tiểu Tâm. Tuổi trẻ mau hờn giận nhưng cũng mau nguôi, sau khi làm nghĩa cử che chở cho hai cô bé, Tiểu Tâm không thấy giận hờn họ nữa, và nghe giọng Thùy Vân, Tiểu Tâm chợt lấy cơ hội làm quen:

- Ta cùng trang lứa với các người, được làm bạn với các người cũng quý hóa lắm rồi, ta đâu có muốn các người kêu ta sư thúc, sư thiếp gì đâu, chỉ tại..

Thùy Trang:

- Chỉ tại sao?

- Tại phụ thân ta là bạn của Kỳ tửu lão gia, và đó cũng là điều mà chính ta mới biết đêm qua mà thôi. Vì phụ thân ta là bạn của lão gia nên mọi người bắt các người kêu ta là sư thúc, thúc thúc. Ta đâu xứng đáng làm sư thúc, thúc thúc các người.

Tiểu Tâm vừa trả lời, vừa quỳ gối xuống đất trở lại, vô tình hai cô bé lại quỳ xuống hai bên Tiểu Tâm.

Thùy Trang:

- Sáng nay ngủ dậy mẫu thân ta dặn phải kêu người bằng sư thúc, thấy người chỉ bằng tuổi chúng ta mà phải kêu người bằng sư thúc, ghét người quá, nên muốn tí thí với người, nhưng người..người..

- Ta thật sự chưa biết võ công, ta chỉ biết được bộ pháp tránh né mà thôi. Ta không phải khinh các người như các người nghĩ đâu.

Thùy Vân:

- Phụ thân người là bạn của thái sư phụ, sao người lại không biết võ công được? Phụ thân người giờ ở đâu? Có sắp đến đây hay không?

Nghe Thùy Vân hỏi, biết hai cô bé chưa được Lý Thùy Dung nói gì về mình, Tiểu Tâm từ từ thuật lại cuộc đời mình cho hai cô bé nghe.

Xúc cảm là đàn bà, con gái. Cuộc đời đau thương của Tiểu Tâm từ từ được thuật lại làm hai cô bé lúc thương cảm, lúc giận dữ, lúc phẫn nộ theo lời tự thuật. Kết thúc, Tiểu Tâm bảo chỉ vì vô tình mà Tiểu Tâm mới đến phái Mai Sơn, vô tình mới biết Kỳ Tửu lão gia là bạn của phụ thân, và yêu cầu hai cô bé cứ coi mình như một người bạn mới quen:

- Các người không cần phải gọi ta là sư thúc, thúc thúc, ta còn nhỏ như các người, ta không muốn làm các người phải khó chịu.

Thùy Vân bồng bột:

- Chắc người lớn hơn ta, ta kêu người là Đoàn đại ca vậy nhé.

Thùy Trang thận trọng:

- Mẫu thân, phụ thân, thái sư phụ và các vị sư thúc sẽ đánh mắng chúng ta nếu kêu Đoàn...Đoàn..đại ca như vậy. Phụng sự ca chỉ nhỏ hơn Mạc sư thúc có hai tuổi cũng phải kêu Mạc sư thúc là sư thúc. Chúng ta không thể kêu Đoàn..đại..ca là đại ca được.

Ngẫm nghĩ, Thùy Vân điều đình:

- Hay là thế này, trước mặt các vị chúng tôi kêu Đoàn đại ca là sư thúc hay thúc thúc, nhưng khi không có các vị thì kêu là Đoàn ca ca vậy.

- Không có các vị các người cứ gọi ta là Chính Tâm. Ta tên là Đoàn Chính Tâm, mẫu thân ta gọi ta là thằng Tâm nhỏ nên quen miệng. Ta gọi các người là Thùy Trang, Thùy Vân, không cần phải ca ca, muội muội gì cả. Như vậy các người có bằng lòng không?

Thùy Trang:

- À! Gọi người là Chính Tâm nghe nó hay hơn nhiều. Tiểu Tâm, Tiểu Tâm, nghe nó làm sao ấy. Nhưng mà người có tiểu tâm hay không?

- Người lại nói móc ta! Nếu ta tiểu tâm thì ta đã tiếp tục bịt chặt hai lỗ tai, này giờ đã không nói chuyện với các người nữa.

Thùy Trang hối hận:

- Chúng ta thật có lỗi với người, người không để tâm như vậy, chúng ta cảm ơn người rất nhiều. À, này, bộ pháp tránh né của người rất hiệu dụng, người có chịu chỉ dạy lại cho chị em ta hay không?

- Phạm đại ca võ công cực kỳ uyên thâm, bác đại. Các người học hết võ công của phụ mẫu các người, thì có cần phải tránh né, co đầu rút cổ làm chi. Nhưng nếu người muốn thì hôm nào rảnh rồi ta sẽ chỉ lại cho các người.

- Nếu người chỉ ta cách tránh né, thì ta cũng sẽ chỉ lại người kiếm pháp của chúng ta người có chịu không?

- Ta không có môn phái nên việc chỉ lại các người những gì ta biết không ai nói gì cả. Nhưng nếu ta học kiếm pháp của các người thì sẽ có nhiều phiền phức, vì ta biết với các danh môn chính phái, võ công không thể truyền cho người chưa làm lễ bái sư, nhập môn. Chẳng lẽ người muốn ta kêu người là sư phụ? Thùy Trang sư phụ, Thùy Vân sư phụ hay kính thưa..nhị vị..sư phụ hay sao?

Nghe Chính Tâm kêu mình sư phụ. Hai cô bé cùng phá ra cười. Khi ba đứa bé từ đánh nhau đến làm quen vui vẻ với nhau, thì trời cũng đã về chiều. Giận thì không biết đói, nhưng hết giận, cười vui thì cơn đói lại kéo đến. Cả ngày ba đứa chưa ăn uống gì. Sau khi cười rữ, Thùy Vân rờ bụng:

- Ta đói quá!

Thùy Trang:

- Ta cũng vậy, quỳ đến sáng mai chắc ta sẽ chết vì đói mất!

Chính Tâm hỏi:

- Mẫu thân người phạt sẽ không cho ăn uống hay sao?

- Ủ! Khi bị phạt, mẫu thân cũng phạt chúng ta nhịn đói. Nhưng từ trước đến giờ mẫu thân ta chỉ phạt vài giờ là nhiều. Chưa bao giờ phạt lâu như thế này cả.

- Ta xin lỗi các người, vì sự có mặt của ta mà các người bị phạt, bị đói. Nhưng ta tin rằng mẫu thân của các người sẽ không tiết kiệm với ta một bữa cơm chiều đâu.

Đúng như dự đoán của Chính Tâm, Tiểu Thanh từ trong nhà mang ra một đĩa bánh bao nhân thịt có ba cái còn bốc hơi, và bình nước:

- Phạm phu nhân bảo mời Đoàn thúc dùng tạm mấy chiếc bánh bao.

- Còn Thùỵ Trang và Thùỵ Vân?

- Tiểu tỷ và Đoàn phu nhân có xin cho hai vị tiểu thư nhưng Phạm phu nhân còn giận nên..

- Vâng, được rồi, cho ta gửi lời cảm ơn Phạm tẩu tẩu, hai cô bé đã dùng gươm đâm chém ta thì phải bỏ đói thêm một đêm nữa mới được.

Chính Tâm vừa nói vừa liếc mắt nhìn hai cô bé chọc ghẹo. Hai cô cong cớn, biểu môi, nhưng biết Chính Tâm chỉ chọc phá mà thôi.

Tiểu Thanh đi khỏi, Chính Tâm cầm một cái đưa lên miệng thổi, hít hà:

- Thơm ngon quá, chưa ăn đã biết ngon, không hiểu hai vị tiểu nữ kiệt của phái Mai Sơn có chia bớt với ta hay không? Nếu không thì ta phải bội thực mà chết mất!

Thùỵ Trang:

- Người làm bộ làm tịch quá, ta có đói chết cũng chẳng thèm ăn bánh của người đâu.

- Ta đang quỳ với các người, ta đến đây cũng chẳng đem theo bột gạo, cũng chẳng đem theo thịt thà gì cả, thì làm gì bánh này là bánh của ta được. Đây là bánh của mẫu thân người. Một mình ta thì làm sao ăn hết ba cái bánh to tổ bố này được. Chúng ta có ba người, mẫu thân người đem ra ba cái bánh, không nói cũng biết mẫu thân người dù phạt nhưng trong lòng cũng sợ các người đói khát lắm đấy, người không ăn thì thật là phụ lòng thương yêu của mẫu thân người.

Tiểu Tâm, cầm một chiếc đưa cho Thùỵ Trang:

- Người hãy ăn cái bánh này đi, còn cái kia là của Thùỵ Vân. Con gái đừng nhịn đói lâu, các người nhịn đói thì không lớn, mai sau phụ thân và phụ mẫu của người không thể gả chồng các người được đâu.

Nghe Chính Tâm nói đến chồng con hai cô bé giãy nảy, cùng đưa tay nắm vào vai Chính Tâm. Bất ngờ, Chính Tâm ngã bổ về phía trước, cái bánh cầm trong tay, rơi ra lăn lóc trên mặt đất. Chính Tâm nhào người theo chụp lại, nhưng chiếc bánh cũng đã lăn được mấy vòng, dính đầy đất cát. Thấy chiếc bánh của Chính Tâm đã bị dơ, Thùỵ Vân nói:

- Người ném nó đi, người ăn chiếc bánh của ta, ta và chị Thùỵ Trang cùng chia nhau.

Chính Tâm lấy tay phủi đất cát, rồi cẩn thận bóc lớp dơ bỏ đi, vừa làm vừa nói:

- Hạt thóc hạt gạo là vật của trời, bỏ đi sẽ mang tội. Các người đâm ta làm chiếc bánh bị dơ, ta phải bỏ đi một phần các người bù lại cho ta mỗi người một miếng nhỏ là được rồi.

Chính Tâm dơ tay ra chờ đợi. Thùỵ Trang và Thùỵ Vân bẻ chiếc bánh của mình, mỗi người một ít đưa cho Chính Tâm, Thanh Ngân bổ vào miệng nhai ngon lành, khen lấy khen để để làm hai cô bé vui lòng. Bị đói suốt ngày, khi thấy Chính Tâm vừa nhai vừa khen bánh ngon, hai cô bé không còn làm nũng, e dè, bắt bẻ gì nữa, đưa bánh lên miệng nhai ngấu nghiến. Bị phạt quỳ bên nhau, nhưng cả ba càng lúc càng cảm thấy vui vui trong tình bạn mới.

Trăng đêm đã bắt đầu nhô lên chân trời, Thùy Vân sau khi được ăn no, lại lo đến ngủ:

- Đêm nay làm sao mình ngủ đây?

- Bị mấu thân phạt quỳ, thì làm sao ngủ được! Thùy Trang trả lời em, nếu muốn ngủ người phải quỳ mà ngủ. Nhưng quỳ làm sao ngủ được.

Thùy Trang lại hỏi Chính Tâm:

- Chính Tâm có biết nhiều chuyện cổ tích không?

- Chi vậy?

- Nếu biết chuyện cổ tích, kể cho chúng ta nghe, thì có thể khỏi buồn ngủ được.

- Những lúc ta không chạy trốn kẻ thù thì mấu thân ta bắt ta học viết, đọc sách thánh hiền, học làm thơ, học y, học được, mấu thân ta chưa bao giờ kể chuyện cổ tích cho ta nghe, nhưng những gì ta học được nếu ta nói ra thì sẽ làm cho các người buồn ngủ thêm mà thôi. Mỗi khi học ta cũng buồn ngủ, mấu thân ta đã thường xuyên la rầy ta về việc này.

- Người không thích học những thứ đó sao?

- Học thì ta phải học, mẹ ta bắt ta phải học, nhưng ta chỉ mong có võ công thật cao, trở nên vô địch trong thiên hạ, không ai dám coi thường ta mà thôi.

Thùy Trang nói:

- Người thật là trái ngược với Thanh Ngưu, Thanh Ngân lại chẳng thích học võ nghệ mà chỉ thích ê a các câu chữ nghĩa, Khổng Tử viết, Mạnh Tử viết..

- Thanh Ngưu là ai vậy?

- Thanh Ngân có tên như con gái là Lê Thanh Ngân, con trai của Lê lão bá, mới đến đây vài tháng, nhưng ta và chị Thùy Trang, gọi Thanh Ngân là thanh ngưu, là con trâu xanh vì Thanh Ngân ngu quá, chẳng chịu học võ nghệ.

Thùy Vân:

- Nếu có tên Thanh Ngưu ở đây thì hay quá nhỉ. Trong đầu Thanh Ngân không biết có bao nhiêu chuyện cổ tích, Thanh Ngân kể suốt đêm cũng không hết chuyện.

Chính Tâm hỏi:

- Lê lão bá làm gì trong võ trường? Thanh Ngưu có lớn lắm không?

- Lê lão bá là một thợ rèn tên tuổi ở Thăng Long, cha ta đã tốn bao phen triệu thỉnh mới đến vũ trường để chế luyện đao kiếm. Thanh Ngân cũng bằng tuổi chúng ta. Người có mẹ mà không có cha, thì Thanh Ngân lại có cha mà không có mẹ. Cha ta muốn thu nhận Thanh Ngân làm đệ tử, Lê lão bá rất mừng rỡ về việc này, thì tên Thanh Ngân lại không chịu và nói nếu ép Thanh Ngân học võ thì Thanh Ngân sẽ trốn đi. Thanh Ngân dở điên, dở khùng như vậy nên cha ta cũng giận mà không thêm nói đến Thanh Ngân nữa.

Chính Tâm:

- Trời! được phụ thân người, vô địch thần quyền, chương môn phái Mai Sơn thu nhận làm đệ tử mà từ chối, các người gọi Thanh Ngân là thanh ngưu thật là đúng lắm. Thanh Ngân rõ là một tên ngu ngốc.

Thùy Vân:

- Thanh Ngân không phải ngu ngốc như người tưởng đâu. Tổ tiên nhà Thanh Ngân xuất xứ từ vùng Kinh Bắc, là vị trạng nguyên danh tiếng của nước ta, về sau có tội với triều đình, nên con cháu không thể tiếp nối sự nghiệp quan trường, phải làm các nghề vi tiện mà sinh sống, nhưng ai cũng có tài lương đồng, Lê lão bá cũng vậy, ông là người bạn tâm giao của cha ta, hai người luận bàn thế sự rất tương đắc. Đối với Thanh Ngân cha ta nói Thanh Ngân thông minh phi thường, sách vở cầm qua tay là thuộc, thấp đuốc tìm trong thiên hạ khó có ai như Thanh Ngân, chỉ có điều Thanh Ngân chỉ chuộng văn mà không thích võ thể thôi.

Nghe Thùy Vân tán tụng Thanh Ngân, Chính Tâm tự ái:

- Hừ! Là con trai, nam nhi đại trượng phu phải có một thân võ công dương danh thiên hạ, chứ ngâm thơ vịnh phú có ích gì chứ? Thi Kiếm lão nhân gia, thi đàn một gánh, kiếm pháp tuyệt trần, như vậy mới là văn võ toàn tài, xứng đáng là bậc đại anh hùng, đại hào kiệt, chứ còn chỉ thích chữ nghĩa, văn chương thì được ích gì? Ai khen Thanh Ngân thông minh, nhưng nghe lời nói của người, ta vẫn thấy Thanh Ngân dở không dở điên đúng hơn là thông minh.

Thùy Trang:

- Đây là những gì mà chúng ta nghe cha ta nói về Thanh Ngân mà thôi, ta cũng nghĩ Thanh Ngân dở điên dở khùng nên mới gọi Thanh Ngân là thanh ngư. Nhưng ta vẫn thấy Thanh Ngân thông minh, bài Việt Nữ kiếm pháp của ta Thanh Ngân nhìn qua mấy lần là thuộc lòng chiêu thức.

Chúng ta rủ Thanh Ngân đi xem các vị sư phụ dạy đao kiếm côn quyền ở các khu võ trường, những chiêu thức nào chúng ta thấy hay, muốn học mà không nhớ nổi, thì chúng ta lại phải nhờ đến cái đầu của Thanh Ngân.

Nghe Thùy Trang nói, Chính Tâm không còn chú ý đến Thanh Ngân, mà muốn tìm hiểu thêm về việc luyện tập võ nghệ trong võ trường:

- Võ công được truyền dạy trong võ trường là võ công gì? Có cao thâm lắm không?

- Các vị sư phụ phụ trách các môn võ công đều là những danh thủ tên tuổi trên giang hồ, nhưng vì thời gian giới hạn cho khóa sinh là 3 năm, sau ba năm họ phải trở về nguyên quán để chiêu tập dân đinh tỵ nghĩa, xây dựng cơ sở phù Lý nên các vị sư phụ, thái sư phụ, phụ thân ta cùng các vị sư thúc đã cùng nhau nghiên cứu những môn võ công đặc biệt, bỏ bớt những chiêu thức đòi hỏi phải có nội công hay khinh công cao siêu mới thi triển nổi để huấn luyện họ. Trong thời gian luyện tập khóa sinh tùy theo căn cơ mà được truyền thụ riêng một phần võ công khác cao hơn. Theo lời phụ thân ta, những võ sinh sau khi mãn khóa, dù chưa phải là những cao thủ võ lâm, nhưng cũng đã có căn bản võ học vững chắc, trở về nguyên quán họ tiếp tục chuyên cần luyện tập, và các vị sư phụ chia nhau thường xuyên đến thăm viếng, chỉ bảo thêm thì với với thời gian họ cũng có thể trở thành những võ lâm cao thủ.

- Chúng ta đến xem họ luyện võ có gì trở ngại không?

- Các vị sư phụ đều biết chúng ta là con cháu trong võ trường nên chẳng ai quan tâm lo ngại gì. Người có muốn học võ bằng cách xuống xem họ tập võ không?

- Các vị lão gia hứa sẽ dạy võ cho ta nhưng không biết bao giờ. Nếu không có gì trở ngại, khó khăn thì ta cũng sẽ bắt chước các người luyện tập lần hồi trước để... hà! hà! tỉ thí với các người cho vui.

- Đêm nay chúng ta bị phạt không ngủ được, ngày mai có lẽ...mệt quá không xuống võ trường được. Ngày mốt, ngày kia gì đó, khi nào mẹ ta mắc bận không dạy võ cho chúng ta được, thì chị em ta sẽ đưa người xuống võ trường xem luyện võ.

- Ta rất nôn nóng được học hỏi võ công. Ừ! Chỉ có cách này ta mới mau rút ngắn ngày tháng được. Các người giúp ta, ta sẽ cảm ơn các người rất nhiều.

Thùy Vân định lên tiếng nói mấy lần nhưng đều bị Thùy Trang mau miệng hơn, đành nói chuyện mãi với Chính Tâm, bây giờ cô ta mới lên tiếng được:

- Người muốn học môn võ công gì?

- Kiếm pháp. Ta thấy Thi Kiếm lão nhân gia thi triển kiếm pháp của ông thật là cao diệu, vì thế ta muốn học kiếm pháp.

Thùy Trang:

- Người chọn như vậy thì hay lắm, vì chị em ta cũng đang học kiếm pháp, người cũng thích kiếm pháp thì ba chúng ta mới có thể tỉ thí với nhau. Đặng Dương sư phụ xuất thân từ phái Bắc Sơn với môn Bắc Minh kiếm pháp rất cao thâm là người phụ trách dạy kiếm, ông ta rất khó tánh, nhưng chúng ta đến coi ông ta dạy võ có lẽ cũng không đến nỗi bị trách phạt đâu.

Câu chuyện qua lại của mấy đứa bé đến đây thì đã khuya, trăng lên đỉnh đầu. Nhờ chuyện trò chúng mới thấy hình phạt không còn khổ sở, và cũng không thấy buồn ngủ.

Ở trong nhà, Lý Thùy Dung và Đoàn phu nhân, cả hai đều lâu ngày không có bạn gái tâm sự. Tuy thứ bậc có ngăn cách trong lối xưng hô, nhưng tuổi tác không chênh lệch nhau nên họ tâm đầu ý hiệp, liên tục với những câu chuyện không bao giờ dứt. Sau bữa cơm chiều và nghe Tiểu Thanh thuật sơ tình hình của mấy đứa trẻ, cả hai nhìn nhau vui vẻ vì biết các đứa con của mình đã làm thân được, và họ bàn với nhau không để chúng thức suốt đêm ngoài sương gió. Khi Thùy Trang vừa hứa dẫn Chính Tâm xuống võ trường học kiếm pháp, thì hai bà cũng từ trong nhà mở cửa bước ra. Thùy Vân trong lúc ấy tình cờ ngược mắt nhìn vô nhà, thấy được, ngắt tay Chính Tâm và ra dấu cho Thùy Trang. Cả ba, sửa bộ quỳ ngay ngắn và im hơi lặng tiếng.

Thùy Dung và Đoàn phu nhân thông thả đến nơi. Chính Tâm nhanh nhẩu:

- Kính chào mẫu thân và Phạm tẩu.

Thùy Dung:

- Thật khuất tất Đoàn đệ, vì mấy đứa bé của chị mà Đoàn đệ cũng bị Đoàn bá mẫu phạt lấy. Đoàn đệ có buồn giận tẩu tẩu lắm không?

- Tiểu đệ nào dám buồn giận mẫu thân và tẩu tẩu. Ngay cả Thùy Trang và Thùy Vân cũng vậy, tiểu đệ chẳng những không giận hờn gì mà còn rất vui mừng được biết hai cô.. diệt nữ thông minh và giỏi võ công như vậy.

- Đoàn đệ khéo nói lắm. Hai đứa con ngỗ nghịch của chị có thêm một vị tiểu sư thúc như Đoàn đệ sẽ học hỏi được nhiều điều lợi ích về sau này.

- Phạm tẩu khen quá lời..

Thùy Dung quay sang các con:

- Các con đã biết lỗi của mình chưa?

- Thưa mẫu thân, các con biết lỗi của mình và các con có nói chuyện với tiểu sư thúc và cũng mền tiểu sư thúc lắm.

- Như vậy các con ngoan lắm. Bây giờ các con xin lỗi tiểu sư thúc và cảm ơn thái bá mẫu và tiểu sư thúc. Mẹ không muốn tiểu sư thúc mới lên phái Mai Sơn mà bị phạt nên tha lỗi cho các con. Các con không phải quỳ cho hết đêm nay.

Cả hai cô bé nghe Thùy Dung nói vui mừng khôn tả:

- Đa tạ thái bá mẫu, đa tạ mẫu thân, đa tạ tiểu sư thúc, các con không dám tái phạm lỗi lầm nữa.

Đoàn phu nhân:

- Tiểu Tâm! Con cũng đã thấy lỗi của con rồi chứ?

- Thưa mẫu thân, vâng ạ.

- Mẫu thân tha lỗi cho con, con đứng dậy để Thùy Trang và Thùy Vân cũng có thể đứng dậy vô nhà.

Nghe Đoàn phu nhân nói, các cô cậu đưa mắt nhìn nhau vui thích, ánh mắt của các cô cậu không qua khỏi nhân quan của Lý Thùy Dung và Đoàn phu nhân. Nhất là Đoàn phu nhân bà cảm thấy an ủi vô cùng. Bà thấy rõ nếu mấy đứa con Thùy Dung không thích Chính Tâm, con bà, thì những ngày tháng bà sống tạm ở Mai Sơn này sẽ không biết bao nhiêu chuyện buồn phiền.

Sau khi được tha tội, Thùy Trang và Thùy Dung nắm tay mẹ, Tiểu Tâm nắm tay Đoàn phu nhân dung dăng dung dề vào nhà, như không có chuyện gì đã xảy ra. Trong khi đi, Chính Tâm bảo nhỏ với Đoàn phu nhân:

- Từ nay mẹ gọi con là Chính Tâm, đừng gọi con là tiểu Tâm nữa, mấy đứa chế nhạo con.

Đoàn phu nhân nghe vậy mỉm cười:

- Con cũng đã lớn rồi, vâng, mẹ sẽ gọi con là Chính Tâm.

Dù mẹ con Chính Tâm nói nhỏ vào tai nhau, nhưng Thùy Dung là một cao thủ võ lâm nên không qua khỏi tai bà:

- Đoàn đệ sớm muộn gì cũng sẽ được sư phụ và hai vị sư thúc truyền dạy tuyệt kỹ. Đoàn đệ tuy còn nhỏ nhưng vai vế rất lớn. Từ nay Đoàn bá mẫu cũng nên gọi Đoàn đệ là Chính Tâm mới được. Tẩu tẩu cũng có tin này cho Đoàn đệ, vì có sự thay đổi trong chương trình xuất sơn của sư phụ và Nguyễn sư thúc, sáng nay Mạc sư đệ phải thắp tùng với sư phụ, và Vũ sư đệ phải thắp tùng với Nguyễn sư thúc nên Mạc sư đệ không kịp từ giã tiểu sư đệ. Thanh Ngân nThanh Ngân lời xin lỗi và từ giã sư đệ.

- Ô! Mạc đại ca đã đi rồi sao? Thật là buồn vì tiểu đệ không thể đưa tiễn anh.

- Nguyễn sư thúc đến Chiêm Thành, chuyến đi này hơi lâu, còn sư phụ và Mạc đệ chỉ đến Tam Điệp sơn để tham dự buổi hợp mặt của các môn phái nên trở về rất mau. Một vài tháng sau Đoàn đệ và Mạc sư đệ lại có thể gặp nhau.

Sau khi vô nhà, Chính Tâm và hai cô bé được cho ăn thêm cháo gà rừng trước khi đi ngủ. Đêm đó Chính Tâm ngủ rất ngon giấc.

Trong thời gian căn nhà xây cất cho Đoàn phu nhân chưa xong, Lý Thùy Dung thường ở nhà nên ba đứa bé không có dịp xuống võ trường. Sau khi chiếc cầu gỗ bắc qua thạch nhai hoàn tất, Thùy Dung, Đoàn phu nhân hàng ngày qua bên khu nhà trồng hoa, đặt kiếng và mấy đứa bé cũng phải lo giúp mẹ. Với bàn tay khéo léo của Đoàn phu nhân và Lý Thùy Dung, căn nhà nhỏ hai phòng ngủ và một phòng khách vừa cất xong, Đoàn phu nhân và Chính Tâm có thể dọn vào để ở thì khuôn viên đã đâu vào đó. Ngày về nhà mới Đoàn phu nhân và Chính Tâm vô cùng cảm động, bức tranh đại thọ Đoàn Minh vẽ tặng Kỳ Tửu treo trên khách sảnh thạch thất đã được chuyển đến và treo trong phòng khách của căn nhà từ lúc nào.

Thần quyền Phạm Minh cũng trao cho phu nhân bức thư của Kỳ Tửu tỏ ý tặng lại bức tranh, là kỷ vật duy nhất còn lại của Đoàn thần y cho phu nhân để phu nhân giữ làm kỷ niệm, chúc Đoàn phu nhân và Chính Tâm có thể sống những ngày tháng bình an, vui vẻ ở Mai Sơn.

6. Chương 6

Nhìn lên võ công, Chính Tâm bị phạt

Thương người mẫn tiệp, Trường Phong thu nhận môn đồ.

Hai ngày sau, sáng hôm đó, Thùy Trang và Thùy Vân chạy sang, sau khi vái chào Đoàn phu nhân, hai cô bé ngỏ ý muốn đưa Chính Tâm xuống võ trường cho biết. Đoàn phu nhân bằng lòng, thế là ba đứa bé vui sướng cầm tay nhau ra đi. Trên đường đi Thùy Trang bảo Chính Tâm:

- Liên tiếp nhiều ngày ta và Thùy Vân chưa gặp Thanh Ngưu, chúng ta đến lò đúc kiếm tìm Thanh Ngân rủ Thanh Ngân rong chơi với chúng ta, người có bằng lòng không?

- Dĩ nhiên bằng lòng. Ta cũng muốn gặp con người mà các người khen là thông minh nhất nam tử như thế nào. Nếu ta thuyết phục được Thanh Ngân vãi phụ thân người làm sư phụ, thì các người có thêm một sư huynh cũng tốt vậy.

- Thanh Ngân phải là sư đệ mà không phải là sư huynh của chúng ta. Chúng ta đã làm lễ nhập môn mấy năm rồi.

Thùy Vân:

- Nếu Thanh Ngân chịu học võ và làm sư đệ chúng ta thì vui thích biết bao. Phùng sư ca, Trần sư ca, Nguyễn sư ca đều lớn tuổi, ai này cũng bắt chước gia gia ta, lúc nào cũng trịnh trọng. Có Thanh Ngân chúng ta nói chuyện và cùng luyện tập võ công thì thích thú biết bao.!

Lò đúc kiếm nằm trong một khu đất rộng, nằm tận phía bắc của võ trường, mấy ống bễ to lớn dưới bàn tay gân guốc của những lực sĩ thân thể trần trụi thi nhau thổi hì hục. Những lực sĩ khác thì nhau đập sắt thép

chan chất, ánh lửa léo ra tung tóe. Trong cảnh ồn ào đó, một cụ già tướng mạo phương phi chống gậy qua lại chỉ bảo hết người này đến người khác. Thùy Trang chỉ ông già nói với Chính Tâm:

- Ông đó là Lê lão bá, tên ông ta là Lê Thành Nhân, mọi người gọi ông là Tào Kim Thiên Thủ, có thuật luyện kim nổi tiếng nước ta. Thái sư phụ và phụ thân ta rất quý trọng ông. Gặp ông người cũng phải lễ phép với ông ta đấy.

- Ông ta là người lớn, lễ phép với ông ta là điều dĩ nhiên. Người không cần phải dằn dò ta như vậy.

Đến trước lò rèn đúc dao kiếm, Thùy Trang và Thùy Vân không vào, đứng bên ngoài lên tiếng:

- Diệt nữ Thùy Trang và Thùy Vân xin vãn an Lê bá bá.

Thùy Trang và Thùy Vân lên tiếng vãn an, nhưng người được gọi là Lê lão bá vẫn tiếp tục đi tới đi lui trong lò chỉ bảo người làm, hình như đối với ông Thùy Trang và Thùy Vân không quan trọng gì. Điều này làm Chính Tâm bất bình, khó chịu ra mặt. Thùy Trang và Thùy Vân nhìn thấy phản ứng của Chính Tâm nhưng không tiện lên tiếng khuyên nhủ, tiếp tục cúi đầu đứng yên. Một thời gian khá lâu, ông già được gọi là Lê lão bá mới bước ra sân:

- Hai diệt nữ muốn gặp Thanh Ngân hay gặp ta có điều gì?

- Hai cháu đến vãn an Lê bá bá, luôn tiện xin phép Lê bá bá cho Thanh Ngân đi chơi với diệt nữ, giới thiệu cho Thanh Ngân người bạn mới.

Chỉ Chính Tâm, Tào Kim Thiên Thủ hỏi:

- Chú bé này phải không? Con ai vậy?

- Thưa Lê bá bá, đây là tiểu thúc thúc của diệt nữ, con của Đoàn thần y, Đoàn Minh thái sư phụ.

Nghe Chính Tâm là con của Đoàn Minh, Tào Kim Thiên Thủ Lê Thành Nhân không dấu vẻ ngạc nhiên, vui mừng:

- Đoàn thần y cũng đến đây sao? Ta nghe tên tuổi, tài năng của ông đã lâu. Ông có mặt trên thạch thất không? Ta phải đi bái kiến ông ta mới được. Hừ! Có Đoàn thần y đến đây mà phụ thân người chẳng nói gì với ta cả!

- Thưa bá bá, Đoàn Thần Y đã bị gia hại mười năm về trước. Thái bá mẫu và Đoàn thúc thúc mới đến đây mấy ngày với Lý thái sư phụ.

Nghe Đoàn thần y đã mất, Tào Kim Thiên Thủ không dấu nổi thất vọng:

- Tội thay! tội thay! ta đã văn kỳ thanh kiến thức uyên bác của ông ta, ước muốn được gặp một lần thì không còn cơ hội. Quay sang Chính Tâm, ông ta hỏi:

- Gia gia người mất trong trường hợp nào? Đúng đây không tiện, công việc ở đây ta đã sắp đặc xong rồi, người theo ta ra gốc cây cổ thụ đằng kia kể rõ việc gia gia người cho ta nghe. Vừa nói Tào Kim Thiên Thủ vừa đặt tay lên vai Chính Tâm đưa đi, không cần đợi Chính Tâm có tỏ ý bằng lòng hay không.

Thấy Tào Kim Thiên Thủ kính trọng và quan tâm đến phụ thân mình, ác cảm hóa ra hảo cảm. Chính Tâm vừa đi vừa kể chuyện mình cho ông ta nghe. Càng nghe Tào Kim Thiên Thủ càng thở dài nỗi tiếc, tỏ lời khuyên nhủ Chính Tâm cố học thành tài để nối chí phụ thân.

Thấy trời đã trưa, Tào Kim Thiên Thủ bảo Thùy Trang và Thùy Vân về nhà ông ta dùng cơm với Thanh Ngân. Sáng nay Thanh Ngân ở nhà học sách Liễn Hoa Uyên Nhân Lục và sách của Thích Hựu Nhiên. Ông ta thở dài:

- Thời thế loạn lạc, thằng con bất hiếu của lão học những sách làm thơ, là thi đó không hiểu để làm gì? Lão sanh con, trời sanh tánh, thật làm cho lão buồn phiền không ít.

Có cảm tình với Tào Kim Thiên Thủ, Chính Tâm cũng tự nhiên có cảm tình với Thanh Ngân, bảo chữa cho Thanh Ngân và an ủi ông ta:

- Thừa bá bá, học thi thơ không phải là việc xấu, Lý Bạch, Đỗ Phủ, Tô Đông Pha, biết bao thi nhân còn lưu danh thiên cổ. Ngân huynh biết đâu rồi cũng sẽ trở nên một đại thi nhân, bá bá không nên vì thế mà buồn phiền.

- Thiên tài và nhân tài cách nhau một trời một vực, lão chỉ hy vọng Thanh Ngân trở nên một nhân tài, lão tự thấy mình không đủ phước đức để có một người con thiên tài. Nhưng cũng cảm ơn tiểu diệt đã an ủi lão và bênh vực cho Thanh Ngân. Thôi! các cháu đi gặp thầy con bắt tiểu của lão và vui chơi với Thanh Ngân, lão phải trở lại coi thợ rèn làm việc.

Giã từ Tào Kim Thiên Thủ, Thùy Trang và Thùy Vân đưa Chính Tâm lên nhà gặp Thanh Ngân. Nhà của Tào Kim Thiên Thủ ở riêng biệt, xây mặt ra một hồ nước nhỏ. Thùy Trang cho biết chính Thanh Ngân đã chọn khu này và đã yêu cầu phụ thân nàng cất nhà ở đây. Hàng ngày ngoài việc đọc sách, làm thơ, Thanh Ngân ra hồ câu cá. Còn nhỏ, nhưng Thanh Ngân muốn sống như một người ẩn cư. Sự ca tụng của Thùy Trang và Thùy Vân đối với Thanh Ngân cũng làm cho Chính Tâm tò mò và trong lòng cũng cảm thấy nóng được gặp.

Đến gần nhà, Thùy Trang và Thùy Vân ra dấu cho Chính Tâm im lặng. Hai chị em rón rén, núp sau những bụi cây mà đi, như muốn rình mò điều gì. Chính Tâm thấy lạ, nhưng chiều ý hai cô bé cũng làm theo. Cảnh mà hai cô bé muốn rình thấy hiện ra trước mắt Chính Tâm là Thanh Ngân, một cậu bé bằng hay lớn mình một hai tuổi, nhưng khôi ngô tuấn tú không khác tiên đồng, đặc biệt là có đôi mắt rất to, rất sáng, cầm quyển sách đi qua đi lại trước bờ hồ, miệng có khi lẩm bẩm, có khi lớn tiếng khen ngợi kinh nghĩa trong sách. Những tiếng nói lớn của Thanh Ngân mà Chính Tâm nghe được là:

Khí thể nhân huân, do thâm ư thể khí. (Sâu về thể khí, thì khí thể dào dạt)

Ý độ bàng bạc, do thâm ư tác dụng (Sâu về tác dụng thì ý độ rộng rãi)

Dụng bút bất trệ do thâm ư thanh đối (Sâu về âm thanh, thì lời lưu loát)

Dụng sự bất trực do thâm ư nghĩa loại (Sâu về nghĩa loại, thì dụng việc không quá thẳng)...

Hay lắm, hay lắm làm thơ được như vậy mới là ý tứ thâm sâu. Hà! bài thơ nào đã đạt được cái tứ thâm của nhà sư Thích Hựu Nhiên nêu ra đây? Bài nào của Lý Bạch? bài nào của Đỗ Phủ?..

Thùy Trang nghe Thanh Ngân tự nói như vậy, cô bé đứng lên cười, nói lớn:

- Chưa có bài nào cả, đừng tìm tòi mất công, chỉ có bài của Thanh Ngưu thi sĩ mới đủ “tứ thâm”, nhưng bài thơ đó lại chưa làm.

Nghe tiếng Thùy Trang, Thanh Ngân quay mặt lại, chắp hai tay vào nhau, nhắm mắt, nói lớn:

- Theo người xưa, hồ ly tinh thường hiện ra để chọc ngoe các hàn sĩ đang dùi mài kinh sử. Hồ ly tinh núi Mai Sơn lại hiện ra trêu ghẹo hàn sĩ Thanh Ngân rồi đấy. Xin Phật tổ phù hộ cho kẻ hèn này thoát qua kiếp nạn.

Thấy điệu bộ của Thanh Ngân, Thùy Trang phì cười nhưng làm bộ giận dữ:

- Người dám gọi các bản cô nương là Hồ ly tinh! Được lắm! Ta sẽ xẻo người ra làm trăm mảnh, để coi Phật tổ có phù hộ cho nhà người hay không?

Dứt lời, Thùy Trang rút kiếm, phi thân đến Thanh Ngân tấn công tới tấp. Thanh Ngân mỉm cười, nhắm mắt đứng yên, miệng tiếp tục niệm nam mô A Di Đà Phật. Những đường kiếm của Thùy Trang, đường nào cũng nguy hiểm. Nếu lỡ tay, Thanh Ngân sẽ bị thương hay toi mạng ngay. Dù là trò chơi giỡn nhau, nhưng nhìn sự điềm tĩnh của Thanh Ngân, Chính Tâm cũng tự nhiên kính phục sự gan dạ của anh ta. Tấn công một hồi, đánh đến thì phải biến chiêu, điểm đến thì phải rút tay, những đường kiếm mất mặt, chạm nhẹ vào thân thể cũng không làm Thanh Ngân tỏ vẻ sợ hãi. Thùy Trang rút kiếm xuống đất:

- Tên lì lợm này! Nhà người đúng là một con trâu lì lợm. Bản cô nương chịu thua sự lì lợm của người. Chúng cô nương đang đói bụng đây. Người hãy mở mắt ra và mau mau kiếm thứ gì cho chúng cô nương ăn mới được!

Thanh Ngân vẫn đứng yên, nhắm mắt:

- Hồ ly tinh cũng đói bụng sao? Chuyện lạ! chuyện lạ! ngày sau tiểu sinh phải viết sách, nói lên điều kinh nghiệm này với hậu thế mới được. Sắc, theo người xưa mà mằm mống của mọi si mê, sa đọa. Hồ ly tinh hiện thân, lấy nhan sắc mà trêu ghẹo người đời, tiểu sinh mà mở mắt thì thật là tai họa khôn lường. Tội nghiệp! Tội nghiệp!

Thùy Trang:

- Mỗi lần gặp người, cái miệng người làm cho ta tức điên lên được. Ta không đối đáp nổi với cái miệng của người. Đàng hoàng một chút! Hôm nay người có thêm một người khách nữa đấy!

- Hồ ly tinh chị như đóa hoa hồng, hồ ly tinh em cũng là đóa hoa.. hồng có gai. Tiểu sinh dù chết cũng không dám mở mắt. Thật là không dám mở mắt. Mở mắt ra là bao nhiêu chữ nghĩa học hành sáng nay sẽ quên đi mất.

- Hừ! Hết Hồ ly tinh rồi hoa hồng có gai...người thật đáng xẻo ra làm trăm mảnh! Người xem có phải chỉ có hai chúng ta đến hôm nay hay không. Giữ mồm giữ mép nếu không... ta...cắt cái lưỡi của người ném xuống hồ cho cá ăn.

Thùy Vân lên tiếng.

- Nếu có ai nữa ở đây thì các người nhu mì lễ phép, ngôn hạnh đoan trang có đầu hừng hừng hổ hổ, hăm he đâm chém, cắt tai cắt lưỡi ta như vậy! Ta phải tiếp tục nhắm mắt định tâm kéo bị tiểu hồ ly tinh các người..

Thùy Trang và Thùy Vân đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng tiến tới, mỗi cô nắm một tai Thanh Ngân xách lên:

- Người có mở mắt ra hay không thì bảo!

Thanh Ngân la ơi ới:

- Lỗ tai ơi lỗ tai! Không biết bao nhiêu lần người phải chịu đau khổ. Hôm nay ta phải dùng chiêu song chỉ điểm giai nhân giúp người mới được.

La xong, hai tay Thanh Ngân đưa lên cù vào hông hai cô bé. Đòn nhẹ nhàng không cần dùng sức của Thanh Ngân làm hai cô bé giãy nảy. Không hẹn, cùng nhau bỏ tai Thanh Ngân nhảy ra xa, mặt mày đỏ gấc, tâm tình khó đoán.

Thấy hai cô bé và Thanh Ngân thân mật giỡn cợt nhau, Chính Tâm cũng cảm thấy vui vẻ, cười lớn:

- Chiêu song chỉ điểm giai nhân của Thanh Ngân huynh thật là chiêu pháp vi diệu, nhưng..

Nghe tiếng có người lạ, Thanh Ngân vội mở mắt, nhìn Chính Tâm xá dài, như anh ta đã là người lớn và Chính Tâm cũng là người lớn:

- Không ngờ có huynh đài ở đây, sự bốn cọt của chúng tôi đã thất lễ với huynh đài, xin huynh đài đại xá.

Chính Tâm cũng chấp tay xá Thanh Ngân, nói lời khách sáo:

- Đến thăm không báo trước với huynh đài, tiểu đệ cũng thật là có lỗi, xin huynh đài miễn chấp.

Những câu khách sáo của Thanh Ngân và Chính Tâm làm Thùy Trang ngứa mắt:

- Các người đúng là những tên hủ nho, nào là huynh đài, tiểu đệ, đại xá, miễn chấp. Coi bộ phái Mai Sơn lại có thêm một cậu hủ nho nữa rồi!

Thanh Ngân cười lớn:

- Nếu vậy thì hay quá, ta có thêm một người bạn mới, san sẻ bớt những bức hiếp đe dọa, nay xẻo, mai cắt của hai vị tiểu tiên tử phái Mai Sơn. Thật là hay quá! Thật là hay quá!

Thùy Vân:

- Người đừng mừng vội, Đoàn Chính Tâm là tiểu sư thúc của chúng ta, chúng ta bị tiểu sư thúc bắt nạt, thì sẽ tìm người để trút bớt những bức bối của mình.

- Bạn của sư thúc thì cũng hàng thúc thúc, như vậy ta phải giao bái kết bạn với vị Chính Tâm này và kêu hai con nhỏ nhà ngươi là tiểu đệ mới được.

Quay sang Chính Tâm, Thanh Ngân nói:

- Hân hạnh gặp huynh đài, chẳng hay huynh đài đồng ý giao bái làm huynh đệ với tại hạ không?

Bị hỏi đột ngột, Chính Tâm không biết phải làm sao, đành phải trả lời:

- Được làm bạn với một người theo đòi kinh sử như huynh đài, dĩ nhiên rất hân hạnh cho tiểu đệ.

- Huynh đài nói quá lời. Tiểu đệ thích đọc sách, làm thơ, nhưng chí muốn sống cuộc đời tiêu sái, thoát khỏi những nghi lễ rườm rà. Tiểu đệ không phải là người dùi mài kinh sử, mang chí thi đậu làm quan, tiến thì quỳ gối, đi thì cúi đầu. Nói tiểu đệ dùi mài kinh sử thì thật là quá đề cao tiểu đệ.

- Tiểu đệ thành thật xin lỗi huynh đài, được giao kết với một người có chí tiêu dao như huynh đài lại càng hân hạnh cho tiểu đệ hơn nữa.

Thùy Trang:

- Người có làm bạn với Đoàn tiểu sư thúc, thì ta cũng không bao giờ coi ngươi là thúc thúc. Sao ngươi ham làm lớn lắm thế? Ta đem Đoàn tiểu sư thúc đến làm quen với ngươi, nhưng cấm ngươi nói cái gì gọi là giao bái kết nghĩa huynh đệ với nhau. Nghe không ổn lỗ tai chút nào. Hừ! cái gì là tiêu dao, tiêu sái. Hủ nhơ muôn đời vẫn là kẻ nhũ nhô.

- Nhất định ngươi nghe không ổn lỗ tai, ta giao bái kết nghĩa đệ huynh với Đoàn huynh đệ, thì kêu gia gia ngươi là đại ca, kêu ngươi là tiểu đệ. Nhất định ngươi không muốn ta kêu ngươi là tiểu đệ, mà vẫn là bạn của ngươi có phải vậy không? Nhưng muốn như vậy thì hà..hà.. ngươi phải kêu ta là đại ca, từ nay giữ phận tiểu muội, lễ phép, nhu mì, không kéo tai, vặt tóc, phá phách ta mới được. Ngươi bằng lòng điều kiện này chứ?

- Hừ! Ta chẳng bằng lòng điều kiện gì của ngươi cả. Nhưng nhất định không để ngươi trở thành huynh đệ với Đoàn tiểu sư thúc.

- Người ta nói con gái ngang như cua, Đoàn huynh có thấy như vậy không?

Dĩ nhiên Chính Tâm không thể tán đồng, để Thùy Trang và Thùy Vân tức giận mình. Mỉm cười:

- Tiểu đệ từ trước đến nay chưa quen với cô gái nào, nên thật khó trả lời nhận xét của Lê huynh.

- Chỉ nhìn hai cô bé này thì biết liền, cần gì phải biết nhiều cô. Ồ! thúc đệ bệnh nhau thì Lê mỗ này đành phải lép vế, tiếp tục bị hiếp đáp.

Nghe Thanh Ngân than như vậy, Thùy Vân đắc ý:

- Có ai mà về hòa với cái miệng của ngươi chứ. Ngươi chọc phá các bản cô nương như thế là quá lắm rồi.

Ta nghe lão bá nói ngươi đang có đồ ăn ngon. Mời khách và các cô nương đây đi chứ. Chẳng lẽ tiếc của hay sao?

- Thùy Trang và nhà ngươi nhất quyết ngăn cản không cho ta kết nghĩa huynh đệ với Đoàn tiểu sư thúc các ngươi, thì ta nhất quyết sẽ đợi vài năm nữa giao bái kết nghĩa.. với hai ngươi.

Thanh Ngân tính đốt ngón tay, lắm bầm:

- Năm nay Nhâm Dần, Thùy Trang tuổi con cọp, ngươi tuổi con mèo, một bé mười bốn, một bé mười ba. Hai năm nữa bé chị trắng tròn lẻ, bé em tuổi trắng tròn, lúc đó ta nhất định kết bái với hai ngươi. Đây..này.. nhứt bái thiên địa, nhị bái tổ tiên, tam bái phụ mẫu...cái gì.., phu thê giao bái. Hà! bây giờ các ngươi nên tập vào nhà lấy đồ ăn ra đây mời Đoàn sư thúc cho phải đạo.

Nghe Thanh Ngân nói vậy, Thùy Trang và Thùy Vân cùng đỏ mặt, Thùy Trang tức giận:

- Người! Người! Càng ngày ngươi càng lộng ngôn quá mức. Ta không thèm chơi với ngươi nữa. Muội muội chúng ta đến lò rèn mét với Lê lão bá rồi đi về. Không thèm ở đây nữa.

Nói xong Thùy Trang kéo tay Thùy Vân đứng dậy bỏ đi và nói với Chính Tâm:

- Sư thúc! Chúng ta đi thôi. Đừng thêm ở đây với tên tiểu quỷ này nữa.

Thấy Thùy Trang và Thùy Vân giận dữ bỏ đi, Thanh Ngân không ngăn trở, lại mỉm cười đắc ý, nhưng Chính Tâm lại không biết phải làm sao, nên đi theo hay ở lại.

Thanh Ngân neoh mắt nhìn hai cô bé ra đi, rồi trở lại thái độ khách sáo, chừng chặc nói với Chính Tâm:

- Xin lỗi Đoàn huynh, đã thất lễ với huynh, mời huynh ngồi chơi, tiểu đệ pha nước, chúng ta đàm đạo một lúc. Hai cô nhất định sẽ trở lại. Đoàn huynh cứ yên tâm tin tiểu đệ là hai cô bé sẽ trở lại.

Nghe Thanh Ngân nói, nhìn thái độ của Thùy Trang, Thùy Vân và Thanh Ngân, Chính Tâm cũng thấy sự gần gũi và thân mật của họ. Nhưng mới đi với Thùy Trang và Thùy Vân lần đầu, thấy dễ mặc hai cô không tiện. Chính Tâm từ chối:

- Cảm ơn Lê huynh, tiểu đệ mới đến đây không lâu, và hôm nay lần đầu tiên đi chơi với họ, nên ở đây không tiện. Vậy xin phép Lê Huynh.

- Nếu vậy thật là thất lễ với Đoàn huynh. Mời huynh cứ tự nhiên. Tôi có bắt được mấy con đá mào ngư (cá trê), đã làm sẵn, tôi sẽ nướng với lấu diệp (lá lốt), nấu canh úng thái (rau muống) chờ Đoàn huynh và hai cô tiểu tiên tử phái Mai Sơn dùng bữa cơm đạm bạc.

- Nghe Lê huynh nói tôi lại càng đói bụng thêm, nhưng phải đi tìm hai cô bé. Mong Lê huynh thứ lỗi.

- Chào Đoàn huynh.

Từ già Thanh Ngân, Chính Tâm tất tả đuổi theo Thùy Trang và Thùy Vân. Vừa đi Chính Tâm phân vân không hiểu Thanh Ngân là loại người gì. Đứng đắn hay phi lễ. Có nên làm bạn với Thanh Ngân hay không? Nếu Thùy Trang và Thùy Vân giận thiệt, đi về mất rồi, thì hôm nay làm sao xem người luyện kiếm? Chân háp tấp bước, đầu óc suy nghĩ vẩn vơ, Chính Tâm đi mãi mà chẳng thấy bóng dáng hai chị em Thùy Trang, mà cũng chẳng thấy lò rèn của phụ thân Thanh Ngân ở đâu. Đến một ngã tư, Chính Tâm không biết phải đi về hướng nào, thấy con đường đất rộng rãi hơn, Chính Tâm đi theo hướng đó. Đi chẳng bao lâu, Chính Tâm thấy những lảng nhà lợp tranh bốn bên, to lớn, to hơn tòa thạch thất của Kỳ Tử rất nhiều. Tiếng đao kiếm, côn quyền từ những căn nhà ấy vang ra.

Dù chưa đi khắp võ trường lần nào, Chính Tâm biết đây là khu tập võ và biết mình đã đi lạc.

Chính Tâm dừng bước, phân vân không hiểu nên quay ngược lại tìm Thùy Trang và Thùy Vân hay nên tìm hiểu xem những nơi đây đang dạy thứ võ công nào.

Tính hiếu kỳ thúc đẩy tThanh Ngân thế, Chính Tâm tiến đến những dãy nhà to rộng vạch lá nhìn xem. Căn thứ nhất, Chính Tâm nhìn thấy võ sinh đang luyện đao. Mấy chục người, với sự hướng dẫn của một vị sư phụ đang luyện từng thức một. Mỗi thức đao, vị sư phụ đi lại sửa tay chân, bộ vị của từng khóa sinh. Không hứng thú với những thanh đao to bản nặng nề, Chính Tâm tiến đến căn

nhà khác. Mỗi căn nhà cách nhau vài chục thước, nằm dưới những tàng cây rậm rạp, che rợp bóng nắng. Vạch xem căn nhà thứ hai, Chính Tâm cũng thấy khóa sinh đang luyện đao, Chính Tâm bỏ đi. Căn thứ ba cũng thế. Đến căn nhà thứ tư thì Chính Tâm cảm thấy rất hứng khởi. Trước mắt, một ông già lưng gù, mặt mày đen đui, râu rậm đang thao giảng kiếm quyết cho kiếm sinh. Chính Tâm im lặng lắng nghe. Sau khi nói hết phần kiếm quyết, cụ già, Chính Tâm đoán là Đặng Dương sư phụ của phái Bắc Sơn múa kiếm biểu diễn. Đầu tiên ông ta chậm chạp biểu diễn từng thức kiếm một. Chính Tâm giương mắt cổ nhìn để ghi nhớ vào lòng. Sau khi đi từng đường một một cách chậm chạp, thân pháp của Đặng Dương sư phụ chớp động, cây kiếm trong tay ông ta vũ động nhanh như sao sa, thân hình và kiếm hóa làm một. Chính Tâm cố nhìn nhưng chỉ thấy được luồng kiếm quang như không bao giờ dứt bao trùm thân thể người múa kiếm.

Sau khi đi xong bài kiếm, Đặng Dương dừng tay, đón nhận xong tràng vỗ tay của khóa sinh. Ông ta xoay mặt ra hướng Chính Tâm đang nhìn trộm, hét lớn:

- Người là ai, hãy bước ra đây ngay.

Tiếng của ông ta tưởng chừng làm cho căn nhà rung rinh theo. Biết Đặng Dương đã phát hiện ra mình, không có Thùy Trang và Thùy Vân đi theo, Chính Tâm thầm kêu khổ, nhưng chẳng lẽ bỏ chạy và có thể chạy thoát đối với một người có võ công cao như vị Đặng Dương sư phụ hay không. Chính Tâm then thùng, đưa tay vạch tranh để chui vào.

- Không được vạch vách tranh, làm trống chỗ đó. Đi tới đằng trước. Nhà có cửa. Tiếng nói uy nghi của Đặng Dương sư phụ ra lệnh cho Chính Tâm.

Riu riu văng lờn, Chính Tâm đi quanh tìm cửa để vào gặp vị sư phụ mà đã được Thùy Trang và Thùy Vân diễn tả là kiếm pháp rất cao thâm, nhưng cũng vô cùng khó tánh này.

Chính Tâm bước vô cửa, hình như cũng gây sự ngạc nhiên cho Đặng Dương. Ông cứ tưởng một khóa sinh nào đó đang rình xem để học thêm kiếm pháp, không ngờ lại là một cậu bé lạ mặt. Thấy Chính Tâm là một cậu bé, sự giận dữ của Đặng Dương cũng bớt đi, tiếng nói của ông hòa hoãn hơn, nhưng không kém phần uy hiếp:

- Người là ai? Sao lại dám nhìn lên ta dạy kiếm?

Chính Tâm chấp tay xá Đặng Dương, bình tĩnh trả lời ông:

- Tiểu đệ là Đoàn Chính Tâm, đang đi tìm hai chị em Thùy Trang và Thùy Vân con của Phạm đại ca, tình cờ đi ngang qua đây, thấy lão gia đang dạy kiếm, tò mò đứng xem. Xin lão gia tha lỗi.

Nghe Chính Tâm nói, Đặng Dương lại râu ria dựng ngược, giận dữ:

- Thằng nhãi nhà người dám kêu Phạm hiền đệ của ta là đại ca. Thật là xác láo. Không biết người là ai điều này cũng thấy người là đứa bé tráo trở, xách mé, dám đặt ta ngang hàng với người. Không biết người là con ai, ta phải phạt người trước rồi nói với cha mẹ người phải dạy dỗ người sau.

Ông ta hét lớn:

- Quỳ quay mặt vào vách cho ta.

Chính Tâm định lên tiếng phản trần, còn ngần ngừ, Đặng Dương phát nhẹ tay, hai đầu gối của Chính Tâm tự động quỳ xuống đất.

Thái độ không cần hỏi rõ ngọn ngành phải trái, đã bắt mình quỳ của Đặng Dương làm Chính Tâm bất phục, muốn đứng dậy phản đối, nhưng hai chân đã bị Đặng Dương điểm vào huyệt đạo, không còn tuân theo sự điều khiển. Chính Tâm giận đến rơi lệ.

Sau khi điểm huyệt Chính Tâm, Đặng Dương ra lệnh cho kiếm sinh tập luyện bài kiếm của mình. Họ diển từng động tác. Đặng Dương đi tới đi lui, chỉ điểm cho kiếm sinh. Họ chăm chú vào việc luyện tập, không còn ai quan tâm đến Chính Tâm.

Những kiếm sinh đã biết Chính Tâm hôm xây cầu qua thạch nhai, hình như họ đang học kiếm ở một căn khác, hay đi làm công tác ở đâu đó, không có ai hiện diện để nói với Đặng Dương về thân thế của mình.

Quỳ khá lâu, đôi chân nhức mỏi, không thấy Thùy Trang và Thùy Vân tới. Chính Tâm cũng đâm ra tức bực hai cô bé đã không đi tìm mình. Trong lúc Chính Tâm bực tức hai cô bé, thì trước cửa, có tiếng nói của một thanh niên:

- Phùng Đạt Thành đệ tử xin bái kiến Đặng thúc thúc.

Chính Tâm nghe Đặng Dương hỏi:

- Phùng nhi, người đến đây có việc gì?

- Bẩm thúc thúc, sư phụ đang đưa Lý thái sư phụ đến gặp thúc thúc và các huynh đệ ở đây. Phùng nhi xin thông báo cho thúc thúc.

Biết Thi Kiếm và Phạm Minh sắp đến, Chính Tâm nghe khô đắng cổ họng. Then thùng, lo sợ, xấu hổ, và cảm thấy thật khó giải bày cho sự hiện diện trong tình trạng của mình hiện giờ.

Nghe Thi Kiếm Lý Trường Phong đến viếng, Đặng Dương ra hiệu cho khóa sinh ngưng luyện tập, chuẩn bị làm lễ tương kiến:

- Các con chuẩn bị tiếp đón Lý thái sư phụ. Sự hiện diện của ông ta ở đây hôm nay là một cơ hội rất quý báu cho các con.

Ra lệnh cho khóa sinh xong, Đặng Dương ra cửa chờ đón Thi Kiếm Lý Trường Phong và Phạm Minh.

Thấy Đặng Dương ra cửa, Chính Tâm muốn vạch tranh cãi ra ngoài chạy trốn, khổ nỗi huyết đạo đã bị điểm không làm sao xê dịch. Một lúc sau Chính Tâm đã nghe được những câu chào hỏi, và khi Đặng Dương đưa những người đến viếng lớp học vào cửa, khóa sinh đệ tử trong võ đường đồng loạt quỳ gối, đón chào:

- Chúng đệ tử kính chào Lý thái sư phụ, và Phạm sư phụ.

Như luật lệ đã định sẵn, sau khi quỳ tưng hô lời chào mừng, khóa sinh lại đồng loạt đổi từ thế quỳ sang thế ngồi kiết già và cùng cất tiếng:

- Chúng đệ tử sẵn sàng đón nghe lời giáo huấn của thái sư phụ và các vị sư phụ.

Lúc khóa sinh ngồi xuống, sự hiện diện của Chính Tâm trở nên nổi bật, Phạm Minh và Thi kiếm đều lấy làm ngạc nhiên, nhưng chưa tiện hỏi han vì Bắc minh nhất kiếm Đặng Dương đang giới thiệu Thi kiếm với khóa sinh, và sau đó phải huấn từ đôi lời với họ. Những vị sư phụ trong võ trường luôn luôn gặp nhau, chương trình luyện tập đều có sự nghiêm cứu và đồng ý chung nên khi ngỏ lời, Thi Kiếm không đề cập đến chương trình huấn luyện. Ông ta chỉ khen ngợi khóa sinh là những thanh niên ưu tú, có tinh thần vì đại nghĩa, có dạ trung trinh. Liệt tổ nhà Lý đang kỳ vọng ở họ. Ông cũng khuyên họ cố gắng luyện tập. Thời gian học tập có giới hạn, nhưng với sự cố gắng và những đường kiếm trong tương lai do sự nghiêm cứu bồi bổ của Bắc minh nhất kiếm, Vô địch thân quyền, các vị sư phụ sẽ làm cho họ trở thành những kiếm thủ xuất sắc. Riêng phần ông, là một người say mê kiếm thuật, ông cũng sẽ góp phần giúp họ trong việc luyện tập.

Sau khi Thi kiếm nói hết lời huấn dụ, khóa sinh lại đồng loạt:

- Đa tạ nhị thái sư phụ.

Đặng Dương nói với khóa sinh:

- Các con tiếp tục luyện tập những kiếm chiêu học tập sáng nay, sư phụ tháp tùng Lý thái sư phụ và Phạm sư phụ đến các võ đường khác. Phòng nhi sẽ ở lại đây giúp đỡ các con.

Khóa sinh lại trở lại thế quỳ gối:

- Đa tạ thái sư phụ, các vị sư phụ. Các con xin kính tiễn.

Thấy họ sắp đi, Chính Tâm không hiểu nên lên tiếng phân trần việc mình bị Đặng Dương bắt quỳ hay không, thì Phạm Minh đã chỉ Chính Tâm hỏi Đặng Dương:

- Đặng đại ca! Đoàn tiểu đệ đã đắc tội với đại ca?

Nghe Phạm Minh gọi Chính Tâm là tiểu đệ, Đặng Dương đôi mắt tròn xoe:

- Cái gì? Hiền đệ gọi chú bé này là tiểu đệ?

- Vâng, Chú còn bé, nhưng là con trai của Đoàn thân y, cố hữu của gia sư và Lý nhị thúc.

- Trời đất! Đại ca đã nóng nảy và hồ đồ mất rồi! Nghe Thanh Ngân gọi hiền đệ là đại ca, ta đã nổi giận và bắt Thanh Ngân quỳ ngay ở đây.

Đặng Dương đưa tay vỗ đầu mình:

- Tính nóng nảy của ta chẳng bớt được chút nào!. Hà! Thế thì lỗi là ở ta mà không phải là Thanh Ngân.

Đặng Dương phất tay giải huyết, nâng Chính Tâm dậy, tròn xoe đôi mắt:

- Ta tưởng ngươi vô phép, phạt ngươi. Xin lỗi! xin lỗi! Đừng mét với gia gia ngươi nhé!

Đặng Dương lại quay sang Phạm Minh:

- Đoàn thần y đến đây sao hiền đệ chẳng nói gì với ta cả?

Phạm Minh chỉ tay ra cửa:

- Anh em chúng ta đưa Lý nhị thúc ra ngoài rồi nói chuyện sau. Anh em khóa sinh đang trong tư thế quỳ gối đưa tiễn chúng ta.

Nghe nói, Đặng Dương mời Thi kiểm:

- Mời Lý nhị thúc.

Thi kiểm và Phạm Minh cất bước, Đặng Dương sẵn tay dắt Chính Tâm đi theo. Khi mọi người ra khỏi cửa, khóa sinh trong võ đường lại hô:

- Kính tiễn Lý thái sư phụ và nhị vị sư phụ.

Hô xong họ cùng đứng dậy và bắt đầu lại lớp học.

Vừa bước ra khỏi cửa, Đặng Dương đã lập lại câu hỏi với Phạm Minh tại sao Đoàn thần y đến Mai sơn mà không cho ông ta biết.

Phạm Minh vừa đi vừa giải thích với ông ta là Đoàn thần y đã mất, chỉ có quả phụ và cô nhi của ông ta là Đoàn phu nhân và Chính Tâm đến Mai sơn cùng thời gian với Thi kiểm, và vì thế mà trong các phiên họp Phạm Minh đã không đề cập đến sự hiện diện của họ.

Đặng Dương:

- Ta nghe chú bé này gọi hiền đệ là đại ca thì liền phẫn nộ, vì tưởng Thanh Ngân là con cố nhân của Kỳ Tửu gia. Dù sao hiền đệ cũng có lỗi đã không cho ta biết việc này.

Xoay qua Chính Tâm:

- Ta nóng nảy đã khuất tất người. Người đừng giận ta nữa nhé. Dù sao người cũng có lỗi là đã xem ta biểu diễn kiếm pháp. Có phải vậy không?

Thấy Bắc minh nhất kiếm là người nóng nảy, nhưng phục thiện, nên sự tức giận trong lòng Chính Tâm cũng nguôi ngoai, ấp úng:

- Vâng, tiểu đệ có lỗi là đã xem lão bá biểu diễn kiếm pháp.

Đặng Dương cười ha hả:

- Ta có lỗi, người cũng có lỗi thì huề nhau. Người nhất định không được để tâm vào lòng sự hồ đồ của ta vừa qua vậy. Người kêu Phạm hiền đệ là đại ca thì cứ gọi ta là lão ca. Gọi Bắc minh ta là lão ca là tốt số cho người lắm đấy.

Phạm Minh:

- Hiền đệ tạ ơn Đặng đại ca đi.

Được Đặng đại ca xem là huynh đệ là phần phước và giúp ích rất lớn cho tiền đồ của hiền đệ sau này. À, sao hiền đệ lại đến đây?

Chính Tâm tỏ lời cảm ơn Bắc minh nhất kiếm Đặng Dương, và thuật sơ lại sự việc. Chính Tâm cũng nói thêm mình rất muốn học kiếm thuật nên đã phạm tội lén xem kiếm pháp và xin tha thứ.

Thi kiểm từ lúc vào võ đường đến khi ra đi không hỏi gì đến Chính Tâm. Khi nghe Chính Tâm nói vì muốn học kiếm thuật mà tò mò xem lén kiếm pháp của Đặng Dương, ông hỏi Chính Tâm:

- Nhai nhi! người đã xem và đã nhớ được những gì có thể cho ta và hai vị ca ca của người xem lại được không?

- Diệt nhi không nhớ được nhiều lắm, nhưng thúc thúc muốn biết thì diệt nhi sẽ cố nhớ lại và trình thúc thúc cùng hai vị. Thi kiểm búng tay, một luồng kinh khí tung ra cắt đứt một nhánh cây bên đàng và chỉ cho Chính Tâm:

- Lấy nó làm kiếm biểu diễn lại cho ta xem?

Chính Tâm nhặt nhánh cây lên tuốt lá, bắt đầu biểu diễn bài kiếm của Đặng Dương. Bộ vị không đúng lắm và tay chân không linh hoạt, nhưng Chính Tâm cũng đã nhớ được sáu bảy phần chiêu thức của bài kiếm.

Nhìn Chính Tâm biểu diễn lại bài kiếm của mình, Đặng Dương không ngớt lời khen ngợi:

- Mới nhìn qua một lần mà nhớ được như thế thật là thông minh xuất chúng.

Phạm Minh thầm khen ngợi Chính Tâm, ông cũng thầm so sánh giữa Chính Tâm và Thanh Ngân, và cảm thấy buồn bực, vì với ông Thanh Ngân còn thông minh và có căn cơ hơn Chính Tâm gấp bội, nhưng ông đã không thể thu nhận cậu bé làm môn đồ, phát huy võ nghiệp của Mai sơn phái.

Còn Thi kiếm nhìn Chính Tâm biểu diễn, không nói gì, chỉ vuốt râu trầm ngâm. Biểu diễn xong bài kiếm, Chính Tâm quỳ gối xuống đất:

- Tiểu đệ ngu muội không nhớ bao nhiêu. Nhìn lên kiếm pháp của người là điều không nên không phải, tiểu đệ sẽ không bao giờ dụng công luyện tập. Mong thúc thúc và hai vị ca ca tha lỗi. Đặng Dương là người khó tính, nhưng cũng trực tính và lần tài nên ông ta nói:

- Bài Minh nghĩa kiếm không phải là độc môn kiếm pháp của võ phái nào, mà là bài kiếm được nghiên cứu và đúc kết của nhiều vị sư phụ để truyền dạy cho mọi thanh niên có lòng vì nước. Người thích học cứ luyện tập và có cần thì ta không nề hà công phu chỉ điểm thêm cho người.

- Đa tạ lão ca có lòng thương mến. Nếu thúc thúc và hai vị có lòng rộng lượng thì nhờ chỉ điểm thêm cho.

Sau khi trầm ngâm một lúc lâu, Thi kiếm nhìn Chính Tâm:

- Nhai nhi! Người nóng lòng muốn luyện tập võ công đến như vậy sao?

Chính Tâm òa khóc:

- Đệ nhi nôn nóng học được võ công để trả thù gia phụ.

Thi kiếm nâng Chính Tâm dậy xoa đầu:

- Người về thưa với mẫu thân và ngày mai đưa người đến gặp ta tại thạch thất.

Nghe Thi kiếm nói, Phạm Minh tươi cười nhìn Chính Tâm:

- Chúc mừng cho hiền đệ.

Không hiểu Phạm Minh chúc mừng mình điều gì, Chính Tâm ngỡ ngàng thì Đặng Dương lớn tiếng:

- Sao thông minh mà chậm hiểu thế! Không cúi đầu bái sư còn chờ đợi gì nữa?

Lời nhắc nhở của Đặng Dương làm Chính Tâm chợt hiểu, mừng rỡ đến run rẩy, Chính Tâm quỳ gối hướng về Thi kiếm dập đầu liên liên dưới đất, miệng lắp bắp:

- Sư phụ, sư phụ, sư phụ...

Thi kiếm đưa ra luồng kinh lực nâng Chính Tâm dậy, xoa đầu:

- Nhai nhi! Ta thu nhận người làm đệ tử. Trước khi làm lễ nhập môn, ta cần phải tỏ bày điều này với mẫu thân người. Ta không tiện đến nhà người. Ngày mai, người đưa mẫu thân người đến thạch thất để ta thưa chuyện với người.

Chính Tâm lắp bắp:

- Thưa sư phụ, xin vâng lời sư phụ, xin vâng lời sư phụ..

Sự mừng rỡ cũng đã làm cho Thi kiếm cảm thấy vui thích, ông mỉm cười, nụ cười lần đầu tiên, trong mười mấy năm qua đã vắng bóng trên khuôn mặt.

Ông nói:

- Sư phụ hy vọng con sẽ làm rạng rỡ cho kiếm pháp của ta. Thôi, con đi tìm hai đứa nhai nhĩ của đại ca con và đi chơi với chúng. Sư phụ và hai đại ca của con còn nhiều việc phải làm.

- Xin vâng lời sư phụ. Đa tạ sư phụ và hai vị lão ca.

Nói xong, Thi kiếm cất bước. Phạm Minh và Đặng Dương cùng vỗ vai Chính Tâm lập lại lời chúc mừng đối với cậu và rảo bước theo. Dù chỉ chia tay trong chốc lát, Chính Tâm cũng cảm thấy quyến luyến, cậu đứng nhìn theo ông ta hồi lâu, rồi lại quỳ xuống đất, lạy theo mấy lạy rồi mới đứng dậy chạy đi. Là những đại gia cao thủ, dù đang ở sau lưng mình, cử chỉ của Chính Tâm như thế nào, Thi kiếm, Đặng Dương, Phạm Minh đều nghe biết. Phạm Minh và Đặng Dương mừng cho Thi kiếm có được một đồ đệ có lòng với sư phụ và Thi Kiếm thì lại mỉm cười vui thích thêm lần nữa.

Mừng rỡ được Thi kiếm thu nhận làm đệ tử, Chính Tâm quên mất Thùy Trang và Thùy Vân, cậu không tìm đến chỗ ở của Thanh Ngân để xem hai cô bé có ở đó hay không, nhắm hướng chạy lên núi, về nhà để đem tin mừng cho mẹ.

Nghe Chính Tâm cho biết Thi kiếm đã nhận mình làm đệ tử truyền dạy võ học, Đoàn phu nhân cũng mừng cho con và sáng hôm sau đã đưa Chính Tâm lên thạch thất gặp Thi kiếm theo lời yêu cầu. Sau khi tỏ lời xin phép Đoàn phu nhân cho mình dạy dỗ Chính Tâm, Thi kiếm cũng thưa với bà là dù cách nhau không xa, Chính Tâm phải được ở luôn trên thạch thất để liên tục luyện võ, thỉnh thoảng mới được về nhà thăm mẹ.

Phải xa Chính Tâm, Đoàn phu nhân cũng cảm thấy buồn, nhưng biết con được Thi kiếm là một người văn võ toàn tài thu nhận và giáo huấn phu nhân cũng cảm thấy an ủi.

Sau khi đưa mẹ lên thạch thất gặp Thi kiếm, Chính Tâm bắt đầu những ngày tháng khắc khổ luyện tập. Ban đêm, Thi kiếm hay Lý Đại thay phiên nhau chỉ dẫn và theo dõi Chính Tâm luyện nội công tâm pháp, ban ngày thì luyện tập kiếm pháp và khinh công. Trong thời gian Chính Tâm giam mình trên thạch thất luyện tập võ nghệ, thì Thùy Trang và Thùy Vân cũng bị Thùy Dung và Phạm Minh kiềm thúc việc rèn luyện. Tuy bị kiềm thúc gắt gao, thỉnh thoảng có dịp là hai cô bé tìm Thanh Ngân trò chuyện. Qua Thùy Trang và Thùy Vân, Thanh Ngân biết Đoàn phu nhân thông hiểu y dược, cầm, kỳ, thi, họa. Tò mò, Thanh Ngân đã nhờ hai cô bé đưa mình lên gặp bà ta.

Không có Chính Tâm bên cạnh, gặp được Thanh Ngân một cậu bé trạc con mình, thông minh, dĩnh ngộ, thích học những môn sở trường và yêu thích của mình, phu nhân rất thích và thương mến Thanh Ngân, tận tình chỉ bảo. Vốn là đứa trẻ thiếu tình mẫu tử, gặp Đoàn phu nhân, một người đàn bà học thức uyên thâm, từ ái, Thanh Ngân đã như tìm thấy ở bà tình mẫu tử mà cậu ta bị thiếu vắng từ lúc chào đời. Có lẽ vì thế, một hai ngày là Thanh Ngân lặn lội lên gặp Đoàn phu nhân, quanh quẩn một bên, giúp bà ta thái thuốc, trồng hoa, nhờ chỉ điểm thi từ, mãi đến chiều mới về nhà.

Nghe theo lời khuyên của Đoàn phu nhân, Thanh Ngân cũng đã luyện thêm nội công để sự đi đứng, lên xuống đường núi ít mệt nhọc hơn. Đoàn phu nhân đã khẩu truyền Nhất dương thần công cho Thanh Ngân. Dù không bái Đoàn phu nhân làm sư phụ, Đoàn phu nhân đã trở nên một người thầy, người mẹ của Thanh Ngân. Trong khi con của bà ta là Chính Tâm lại say mê võ công, quần quít bên Thi kiếm, có khi Thi kiếm phải nhắc nhở mới vội vàng chạy về thăm mẹ.

Mãi sơn bình yên những ngày tháng như thế đối với Đoàn phu nhân, Chính Tâm, Thanh Ngân và...những khóa sinh đang luyện tập võ nghệ. Nhưng đối với Thi kiếm, Thần quyền Phạm Minh, và các vị sư phụ huấn luyện cho khóa sinh, thì hình như họ đang có những âu lo do những tin tức từ bên ngoài thông tin về.

7. Chương 7

Kỳ Tửu bị thương, Trường Phong xuống núi

Nhằm phòng nguy biến, Thanh Ngân học thuật kỳ môn

Thời gian thấm thoát, mấy tháng trôi qua, hôm đó Thi Kiếm đang chỉ điểm Chính Tâm tập luyện bài Phong vân kiếm pháp sau hậu viên, thì Vô địch thần quyền Phạm Minh mặt mày hốt ha, hốt hải, hấp tấp bước ra. Một người có công phu hàm dưỡng như Phạm Minh, trước cái chết cận kề cũng không đến nỗi mất bình

tính, thì có điều gì làm ông phải lo âu như vậy? Thái độ của ông nói lên một trạng thái vô cùng bối rối trước một việc nghiêm trọng, không ngờ. Thi Kiếm ngạc nhiên trước thái độ của Phạm Minh, thì đã nghe ông ta nói trong hơi thở:

- Nhị thúc! Nhị thúc! Đệ tử vừa nhận được phi vụ truyền tin, gia sư đã bị đã thương trầm trọng..

Tin Kỳ Tử bị đã thương cũng làm cho Thi Kiếm sững sờ trong giây lâu mới có thể hỏi lại Phạm Minh:

- Ai đã thương được đại ca? Ở đâu? Khi nào?

- Trong thư Mạc sư đệ không nói ai đã thương sư phụ. Chỉ nói sư phụ bị thương nghiêm trọng, cần phải cho người tiếp viện để bảo vệ. Bây giờ người đang ở tại phân đàn Tây Nam của chúng ta.

- Ở phân đàn Tây Nam? Phân đàn Tây Nam tại Chu giang, cách Tam Điệp sơn khá xa về phương Nam. Tại sao lại phải về phân đàn Tây Nam?

- Cách đây hơn tháng, khi sư phụ đến Thanh Linh động tham dự nghị hội trưởng lão và chương môn các phái để minh ước đồng tâm khởi nghĩa, thì đến nơi mới biết chương môn phái Thanh Linh là Thanh Linh Tử, người tổ chức đại hội đã bị bắt cóc trước đó mấy ngày, đệ tử phái này đang lo tìm tung tích sư phụ họ. Đến được Thanh Linh động, ngoài sư phụ, thì không có bang hội nào khác, nghe đâu họ đều bị chặn đánh dọc đường và mất tích. Đệ tử nhận được tin của sư phụ liền cho người đến các bang phái thăm dò, và chỉ thị cho phân đàn Tây Nam và phân đàn Trường An điều tra vụ Thanh Linh Tử mất tích. Sư phụ cũng cho biết sẽ ở lại Thanh Linh động một thời gian giúp đệ tử phái này điều tra ra manh mối. Từ đó đến nay không nhận thêm tin tức gì của sư phụ, thì hôm nay nhận được tin sét đánh này. Đệ tử không hiểu tại sao sư phụ không về phân đàn Trường An, gần Tam Điệp sơn và chúng ta hơn mà lại về phân đàn Tây Nam.

- Những việc trên người cũng đã nói với ta, việc đại ca phải về phân đàn Tây Nam có thể nói lên tình trạng bị truy đuổi, và phải đánh lạc hướng địch nhân. Hừ! Ai có thể đã thương được đại ca?Ừ! trước đây người có đề cập đến một lực lượng áo đen bí mật, người chúng ta có điều tra được bọn chúng là ai không?

- Chưa tìm hiểu được chúng là ai. Theo tin tức bọn họ điều có võ công phi phàm, khinh công thân pháp rất nhanh, đến bất ngờ, đi không lưu lại dấu vết.

- Phải chăng bọn chúng là một lực lượng bí mật của Trần Thủ Độ?

- Đệ tử cũng nghi ngờ như vậy, nhưng mấy việc xảy ra gần đây làm cho đệ tử không dám xác quyết. Việc thứ nhất Lạc Sơn thế gia trong khi đãi yến cho Bách Độc Thư Sinh, cao đồ của Khô Cốt lão quỷ, thì đã bị bọn người áo đen đến tấn công. Bách Độc thư sinh bị chúng đã thương và Lạc Sơn lão nhân đã bị chúng mang đi. Việc thứ hai là Lương Sơn phái ở Hoàng Giang và Kim Ngư Bang ở Kim Sơn cũng bị bọn người này tấn công. Mấy phái này đều cam tâm làm tay chân cho Trần Thủ Độ, thì người của Thủ Độ không thể tấn công họ.

- Lão già Nguyễn Chất ở Lạc Sơn cũng bị bắt đi thì điều này thật trở nên khó đoán.

- Theo tin tức, thì lực lượng này hoạt động mạnh ở các vùng duyên hải và phía Nam, mà chưa thấy xuất hiện ở Kinh Bắc và Thượng Du. Có thể họ xuất xứ từ vùng Diêm, Ái. Theo tin tức thì bọn họ tiên lễ hậu binh. Trước cho người thuyết phục gia nhập lực lượng của chúng, nếu không đồng ý thì chúng cho người tấn công và bắt đi các chương môn nhân. Phải chăng đây là một lực lượng âm mưu làm bá chủ giang hồ?

- Khó mà đoán chúng đang làm gì? Điều quan trọng là phải cứu viện cho đại ca và tìm hiểu ai là kẻ đã thương người.

- Vâng, đệ tử định thưa với nhị thúc, nhờ nhị thúc trông lo công việc ở đây để đệ tử, tiện nội và nhị đệ Trường Hải xuất sơn hộ vệ cho sư phụ. Kẻ thù có thể đã thương sư phụ, thì phải kẻ khác e rằng khó có thể chu toàn.

Suy nghĩ giây lâu, Thi Kiếm nói:

- Ta không quen công việc ở đây. Hơn nữa người là người thủ lãnh của tổng đàn phải điều động anh em các nơi, không thể vắng mặt. Ta và Lý Đại sẽ xuôi Nam hộ vệ cho sư phụ người. Tuy nhiên, ta và Lý Đại chưa quen thuộc với anh em mọi nơi, người nên để Trường Hải tháp tùng với ta trong chuyến đi này.

Nghe Thi Kiềm định thay mình ra đi, Phạm Minh chần chừ:

- Như vậy thì quá nhọc nhằn cho nhị thúc. Hơn nữa nếu nhị thúc xuất sơn thì công việc nghiên cứu kiếm trận của nhị thúc cũng sẽ bị ngưng trệ.
- Biến phải từng quyền, làm sao cứu được sư phụ người, và không để cho công việc điều hành tổ chức bị ngưng trệ là ưu tiên trước mắt. Ý ta đã quyết, người không cần phải nhiều lời. Cứu binh như cứu hỏa, người gọi Trường Hải và Lý Đại về gấp để trưa nay chúng ta phải lên đường.
- Nhị thúc đã dạy, đệ tử không biết sao hơn, xin nhọc giá nhị thúc. Đệ tử cho người thông tin cho Lý thúc thúc và Trường Hải ngay bây giờ. Họ đang tuần phòng trên Hắc giang, ít nhất cũng một hai khắc thời gian họ mới về đây kịp. Đệ tử cũng sẽ cho Dung muội sửa soạn hành trang.
- Vâng, người hãy lo ngay đi, ta chỉ điểm và dặn dò Chính Tâm ít việc, họ về là vừa.
- Xin vâng lời nhị thúc.

Phạm Minh hấp tấp vào thạch thất, Chính Tâm đã nghe hết cuộc đối thoại giữa Thi Kiềm và Phạm Minh. Khi Phạm Minh đi khỏi, Chính Tâm nói với Thi Kiềm:

- Sư phụ! Đệ tử muốn được đi theo hầu sư phụ.
- Sư bá người bị đả thương, kẻ thù trước mắt làm cho ta cũng cảm thấy bất an. Chuyến đi này không phải là du sơn lâm thủy mà hung hiểm vô vàn đang chờ đợi. Người tuyệt đối không thể đi với ta được. Điều người cần làm là chuyên cần luyện tập. Khi ta trở về muốn nhìn thấy sự tiến bộ của người.
- Đệ tử xin vâng lời, và quyết không làm cho sư phụ thất vọng.

Như có điều suy nghĩ, Thi Kiềm trầm tư giây lâu rồi bảo Chính Tâm:

- Người theo ta về phòng. Ta có mấy việc cần dặn dò người trước khi ra đi.

Chính Tâm theo Thi Kiềm vào phòng ông ta. Thi Kiềm đỡ chiếc gối trên đầu giường lấy ra một quyển sách cũ. Xoay lại nghiêm khắc nhìn Chính Tâm:

- Người quỳ xuống nghe ta dạy việc.

Chính Tâm thấy sự nghiêm trọng của sư phụ, cung kính quỳ gối xuống đất:

- Xin nghe lời dạy bảo của sư phụ.

Thi Kiềm:

- Đây là cuốn Lý gia bí lục hay còn gọi là Việt Công bí lục. Cuốn sách này từ xưa đến nay chỉ truyền tử lưu tôn. Hôm nay ta phá lệ giao lại cuốn sách này cho người, người phải lập lời trọng thệ sống làm tôi họ Lý chết làm ma họ Lý. Sau này khi người thành tài, tìm con cháu họ Lý có tư chất mà giao lại. Người có thể đảm nhận trọng trách này không?

Nghe Thi Kiềm nói, Chính Tâm run rẩy:

- Thưa sư phụ, đệ tử.. đệ tử xin răn hết sức mình và xin thề tuyệt đối nghe theo lời dạy bảo của sư phụ.
- Được lắm! Toàn bộ công phu võ học của ta đều từ sách này mà ra. Trong sách ngoài võ công còn dạy cách bày binh bố trận. Trong thời gian ta không có mặt ở đây, người theo sách mà luyện tập. Có điều gì người không hiểu, khi về ta sẽ chỉ điểm cho người, nhưng từ nay về sau, người là người giữ gìn quyển sách. Người còn sách còn, người mất sách mới mất. Người phải nhớ rõ điều này.
- Đệ tử quyết tuân theo thời dạy của sư phụ.

Thi Kiềm để quyển sách lên bàn, đốt hương lạy ba lạy. Sau đó bảo Chính Tâm lạy ba lạy và tuyên thệ:

- Đệ tử Đoàn Chính Tâm thừa lệnh sư phụ Lý Trường Phong bảo quản Việt Công Bí Lục, chết sống tận trung cùng nhà Lý. Nếu không chu toàn trách nhiệm sẽ bị trời tru đất diệt.
- Được lắm! Ta hy vọng người xứng đáng là đồ đệ duy nhất của ta. Trên sáu mươi tuổi, ta mới có một đồ đệ là người, người đừng để ta phải thất vọng.

Thi Kiềm lấy sách, nâng trên hai tay:

- Chính Tâm nhận sách.

Chính Tâm đưa hai tay cung kính nhận sách của sư phụ giao, lạy ba lạy:

- Đa tạ ân điển của sư phụ.

Thi Kiềm xoa đầu Chính Tâm:

- Nếu người nói đây là ân thì cũng là ân, nhưng ta cũng muốn nói với người đây là gánh nặng và cũng là trọng trách mà sư phụ giao phó cho con. Thôi con đứng dậy, ra ngoài luyện tập tiếp hay làm gì thì làm. Sư phụ cần tĩnh dưỡng trong giây lát trước khi lên đường.

- Xin vâng lời sư phụ.

Chính Tâm lui ra, khép cửa phòng lại cho Thi Kiềm, nhưng không đi đâu chỉ đứng hầu trước cửa phòng. Những điều xảy ra làm cho Chính Tâm bồi hồi lo lắng trong một tâm trạng bất an, linh cảm một cuộc chia tay đầy bất trắc và không muốn rời xa sư phụ.

Chính Tâm đứng hầu trước cửa phòng Thi Kiềm đến trưa, thì Lý Đại về đến:

- Công tử! Chủ nhân đâu?

- Sư phụ đang tịnh dưỡng.

Tiếng Thi Kiềm từ trong phòng:

- Lý Đại, người đã gặp Minh nhi chưa?

- Thưa chủ nhân, đã gặp và biết chúng ta sắp lên đường.

- Trường Hải về chưa?

- Thưa đã về và đang chờ sư phụ ngoài khách sảnh.

- Tốt lắm! Chúng ta lên đường ngay.

Thi Kiềm mở cửa bước ra, Lý Đại nói:

- Tiểu nhân cần lấy thêm ít quần áo và vài thứ cần dùng cho chủ nhân.

- Ủ! Nhưng người không cần phải đem theo nhiều. Ta sẽ đợi người ngoài khách sảnh.

Thi Kiềm nói xong bước đi, Chính Tâm leo đèo đi theo sư phụ. Trong khách sảnh, ngoài Trường Hải, Phạm Minh, Lý Thùy Dung và Bắc Minh thân kiếm Đặng Dương còn nhiều vị sư phụ nữa mà Chính Tâm chưa gặp mặt. Họ đã đến để tiễn đưa Thi Kiềm. Trường Hải đã sẵn sàng với gói hành trang nhỏ trên vai. Sự việc xảy ra mọi người đã nghe biết, và đều là những người có công phu cao nên họ không để cho sự xúc động bộc lộ, ồn ào bàn luận. Họ yên lặng, nhưng đầu óc chìm đắm trong suy tư của riêng mình. Khi Thi Kiềm đến, họ đứng lên vái chào. Ánh mắt của họ nói lên sự chờ đợi về ý kiến và chỉ thị của ông.

Thi Kiềm không để họ phải chờ đợi lâu, ông chậm rãi:

- Một người có võ công như đại ca ta lại bị đả thương là điều làm cho ta khó nghĩ, không biết kẻ nào trên giang hồ hiện nay có công lực như vậy. Ta hy vọng đại ca bị đả thương vì bị kẻ thù quân đầu, mãnh hổ nan địch quần hồ. Trong trường hợp này ta, Lý Đại và Trường Hải đến nơi, cùng với nhân sự phân đàn Tây Nam sẽ có thể hộ vệ cho đại ca an toàn được. Ngược lại nếu kẻ thù đã đơn thủ cùng đại ca ta mà có thể làm ông ta bị thương, thì với khả năng ta cũng không hơn gì. Đáng tiếc là chúng ta không có cách gì để liên lạc với Đoàn Chương bảo ông ta rời đất Chiêm Thành về lại phân đàn Tây Nam...

Bắc Minh thân kiếm Đặng Dương lên tiếng:

- Lão Đặng tôi và một vài anh em nữa đi Nam với thúc thúc nên chẳng?

- Nếu chúng ta dốc hết lực đi Nam, thì ở đây lại đặt trong tình trạng thành trống, rất dễ làm mối cho kẻ thù. Đặng anh hùng và anh em phải ở lại đây để giúp đỡ cho Phạm Minh, đề phòng mọi bất trắc xảy ra.

Chúng ta đã đang nghe đến nhiều bang hội bị tấn công, thì biết đâu kẻ thù cũng đang rình rập phá vỡ Mai Sơn và tổng đàn Phục Lý của chúng ta. Chúng ta bắt buộc phải phân chia lo công việc, có như vậy mới là kế an toàn.

Phạm Minh:

- Vì nơi đây là cơ sở tổng đàn và huấn luyện nhân sự nên vòng chu vi canh gác và phòng thủ rộng trên mười dặm. Nếu có kẻ thù xâm nhập, cũng kịp thời đề phòng. Đệ tử thấy cần nên có thêm vài người đi cùng nhị thúc.

- Ta cũng biết vòng phòng thủ của chúng ta rất rộng, nhưng những trạm canh của chúng ta chỉ có thể hiệu dụng trong việc phát hiện quan binh hay những kẻ võ công bình thường, mà không đủ hiệu dụng đối với những võ lâm cao thủ. Hơn nữa, Minh nhi cũng phải đề phòng các nơi có việc phải có người tiếp ứng. Ta muốn để Trường Hải ở lại với người, nhưng ta và Lý Đại không quen đường đi nước bước, cần phải có Thanh Ngân. Chúng ta ra đi ba người đã nhiều lần rồi. Điều ta muốn căn dặn các người trước khi ra đi là phải luôn luôn đề cao cảnh giác. Theo thuật dụng binh, kẻ thù đả thương đại ca cũng có thể dụng tâm diệu hổ ly sơn, chờ viện binh ra khỏi thành thì đánh úp. Điều này ta rất quan tâm. Trách nhiệm các người ở đây rất nặng nề không nên khinh suất. Chúng ta chia nhau, mỗi người cố gắng trong trách nhiệm của mình là điều cần thiết. Ta sẽ cố chu toàn trách nhiệm của mình đem đại ca về lại Mai Sơn, và các người cũng phải cố để Mai Sơn đừng có những điều đáng tiếc có thể xảy ra.

Nghe lời phân tích của Thi Kiếm, và với những biến cố xảy ra trên giang hồ mới đây, Phạm Minh thấy ngay sự hữu lý. Tính toán lại nhân sự còn lại ông chỉ thấy mình, Thùy Dung, và các vị sư phụ huấn luyện như Bắc Minh Đặng Dương, Thiết Quài Trần Chất, Nhất Côn Lê Anh, Thần Thương Phan Diệu, Ma đao Vũ Kiệt là cao thủ, mà không biết bao nhiêu công việc trước mắt nên ông gián tiếp tán thành:

- Nhị thúc đã phân phó, đệ tử và các huynh đệ xin tuân hành chỉ thị, mong nhị thúc thượng lộ bình an.

Ma Đao Vũ Kiệt cũng tiếp lời:

- Thi Kiếm lão nhân gia nhìn xa thấy rộng, chúng ta không nên vì quá lo lắng cho an nguy của Kỳ Tửu lão gia mà để sự phân phối nhân sự của chúng ta trở nên đầu đuôi không thể chu toàn lẫn nhau.

Vũ Kiệt dứt lời thì Lý Đại cũng đến nơi, Thi Kiếm hỏi Trường Hải:

- Người đã sẵn sàng chưa?

- Thưa, đã sẵn sàng chờ nhị thúc xuất hành. Cũng xin thưa với nhị thúc đệ tử định dùng đường thủy đạo đến Thiên Trường, sau đó dùng ngựa đi về Nam. Lộ trình như vậy nhị thúc có đồng ý hay không?

Thi Kiếm:

- Điều này do người sắp xếp không cần phải hỏi ý kiến của ta. Người đã sẵn sàng, vậy thì chúng ta lên đường.

Nói dứt lời Thi Kiếm bước chân ra cửa, Lý Đại và Trường Hải theo sau. Mọi người không hẹn cùng kéo ra sân đưa tiễn. Chính Tâm từ lúc vào khách sảnh đứng im phía đằng sau, nghe Thi Kiếm và mọi người chuyện trò, mắt dươm dươm lệ. Khi Thi Kiếm cất bước, Chính Tâm gào lên:

- Sư phụ! và khóc ngất.

Thi Kiếm dừng bước, Chính Tâm nhào đến ôm hai chân ông:

- Con muốn được theo sư phụ.

Thi Kiếm xoa đầu cậu bé, đôi mắt thương yêu trĩu mền nhưng giọng nói nghiêm khắc:

- Đệ tử của Thi Kiếm không thể mỗi chút mỗi khóc. Người có phải là đệ tử của ta không?

Chính Tâm không dám ôm sư phụ nữa, nói theo tiếng nghẹn ngào:

- Đệ tử xin lỗi sư phụ, nhưng..

- Không nhưng gì cả, người phải rán học võ công, năm mười năm nữa thì mới có thể theo ta dần bước giang hồ được. Những gì ta dặn dò người nhớ được là ta vui lòng, đừng bịn rịn như trẻ con. Biết không?

- Dạ đệ tử biết...

Thi Kiếm kéo tay Chính Tâm giao cho Thùy Dung:

- Ở nhà, người thay ta giáo huấn Thanh Ngân.

- Đệ tử xin tuân mạng, và chúc sư thúc bình an.

Thùy Dung nói chưa dứt lời Thi Kiếm đã khuất dạng sau hàng cây. Mọi người thấy ông bước đi với tư thế khoan thai chậm rãi, thế mà mới nháy mắt đã mất dạng. Lý Đại và Trường Hải đỡ khinh công bằng mình theo sau.

Đặng Dương trông theo vuốt râu:

- Khinh công nhất Thi Kiếm, lời đồn quả không ngoa. Không thấy ông ta dùng bộ pháp gì, thế mà nháy mắt thì đã đi hàng trăm trượng. Thật là tai nghe không bằng mắt thấy.

Thiết Quài cảm khái:

- Võ công như Kỳ Tửu lão gia, Thi Kiếm lão gia tưởng trên đời này không còn có ai như họ. Không ngờ sự việc trên giang hồ càng lúc càng nhiều khê.

Ma Dao Vũ Kiệt hỏi Phạm Minh:

- Phạm đại ca có điều gì phân bổ cho chúng tôi không? Nếu không chúng ta nên giải tán về lo công việc.

- Đặng đại ca và các hiền đệ có thể về dạy võ sinh. Hôm nay chúng ta cứ theo chương trình. Nhưng ngày mai chúng ta phải chia nhau cáng đáng thêm công việc tuần tra của Lê đệ và Lý Đại thúc thúc.

Đặng Dương:

- Đêm nay chúng ta nên gặp nhau để xét lại việc bố phòng và chương trình huấn luyện. Làm sao dung hòa được nhân sự là điều cần kíp phải làm.

- Đặng đại ca rất chí lý. Bây giờ chúng ta trở lại nhiệm vụ, và đêm nay mời đại ca và các hiền đệ có mặt ở đây.

Sau khi Phạm Minh và mọi người ra đi, Chính Tâm nhìn ra xa, như cố tìm hình bóng của Thi Kiếm rồi nói với Thùy Dung:

- Tẩu tẩu! Tiểu đệ rất lo lắng cho sư phụ. Tiểu đệ linh cảm có cái gì nguy hiểm xảy ra cho người.

Thùy Dung ngắt lời:

- Đệ đệ đừng nghĩ nhầm. Nhất định không có điều gì xảy ra cho nhị thúc đâu. Trước mắt, đệ đệ cần phải cố chuyên cần luyện tập để không phụ lòng nhị thúc.

Thùy Dung nhìn Chính Tâm rồi nói thêm:

- Tuy nhiên, đệ đệ cũng phải thường xuyên về thăm bá mẫu, không nên để người nhớ nhung đệ đệ.

- Không có sư phụ ở đây, tiểu đệ sẽ về ở với mẫu thân, nhưng cũng sẽ chuyên cần luyện tập và mong tẩu tẩu chỉ dẫn thêm cho tiểu đệ.

- Nhất định tẩu tẩu không nề hà chỉ điểm cho đệ đệ. Nhưng nếu đệ đệ a tòng với cậu Thanh Ngân, rủ Thùy Trang và Thùy Vân lâu lỏng thì nhất định sẽ bị phạt nặng nề. Không tha thứ.

Nghe Thùy Dung ví mình với Thanh Ngân, Chính Tâm phật ý:

- Tiểu đệ nhất định không phải là Thanh Ngân, mong tẩu tẩu đừng coi tiểu đệ là một người như Thanh Ngân.

- Cậu Thanh Ngân ấy chỉ có tính cố chấp, không chịu học võ nghệ, còn ngoài ra thì cậu là một chú bé rất tốt. Đoàn bá mẫu rất thích cậu ta, nhờ Thanh Ngân mà bá mẫu bớt nhớ đệ đệ. Hình như đệ đệ không thích nó?

Nghe Thùy Dung nói vậy, Chính Tâm chống chế:

- Tiểu đệ chỉ gặp Thanh Ngân một lần và không lâu lắm nên không thể nói thích hay không thích. Chỉ có điều tiểu đệ tha thiết việc học tập võ nghệ còn gã thì ngược lại.

Thùy Dung nhìn Chính Tâm:

- Nếu vậy thì tốt lắm. Ta mong những ngày đệ đệ và Thanh Ngân quen nhau nhiều hơn sẽ thuyết phục nó chịu học võ nghệ cho ta. Những người cùng trang lứa dễ chuyện trò và tâm sự với nhau hơn.

Chính Tâm tránh cái nhìn của Thùy Dung:

- Nếu quen thân Thanh Ngân, đệ sẽ cố làm theo lời của tẩu tẩu.

Thùy Dung:

- Phu quân ta và cả ta đều muốn có một đệ tử như Thanh Ngân, nhưng không biết làm sao trước tính cố chấp của nó. Nếu đệ làm được việc này, thì ta và phu quân ta rất cảm ơn đệ đệ. Thôi ta phải về nhà trong chốc lát. Khi nào đệ đệ thấy tiện thì về thăm bá mẫu.

Thùy Dung nói xong, phi thân xuống núi. Chính Tâm đứng lại nhìn ra xa, hình dung Thi Kiếm đang xuôi thuyền về đông, hận mình chưa có công phu võ học để tháp tùng sư phụ. Chính Tâm đập tay lên thành tường đá:

- Ta phải có công phu võ học! Ta phải có công phu võ học!

Nhớ đến cuốn Việt công bí lục, Chính Tâm hấp tấp trở về phòng, giở sách ra đọc. Việt công bí lục gồm có bốn phần: Nội công tâm pháp, khinh công, kiếm thương và binh thư. Phần binh thư không mấy hấp dẫn đối với Chính Tâm, Nhưng những chữ, những lời trong các phần khác cuốn hút Chính Tâm, cậu vừa đọc vừa suy nghĩ, nghiền ngẫm rồi theo đó mà thực hành, luyện tập. Chính Tâm để tất cả tinh thần vào bí lục, quên hết mọi chuyện, quên chạy về thăm mẹ trong chốc lát, quên những gì mới hứa hẹn với Thùy Dung và cũng trong lòng cũng không còn một chút lo âu nào cho Thi Kiếm đang trên đường xuôi Nam tiếp ứng cho Kỳ Tửu.

Trong khi đó, Phạm Minh, Thùy Dung và mọi người phải lo lắng cho những biến cố xảy ra ở Mai Sơn, không ai còn thì giờ quan tâm là Chính Tâm đang làm gì.

Khi Thi Kiếm ra đi thì ngay đêm hôm đó, vợ chồng Phạm Minh và các vị sư phụ trong võ trường họp bàn cách phòng thủ Mai Sơn. Sau một thời gian thảo luận, với quyết tâm không để cho chương trình học tập của võ sinh bị trở ngại, mà sự tuần phòng an ninh cũng phải được tăng cường, Phạm Minh và Thùy Dung đều phải tham gia công tác huấn luyện khóa sinh, và mỗi ngày, các vị sư phụ trong đó có Phạm Minh và Thùy Dung, chia nhau bốn người lo phần công tác tuần thám bốn phương. Các đệ tử của Phạm Minh là Phùng Đạt Thành, Trần Văn Di, Nguyễn Dật phải cùng họp nhau thay thế cho sự vắng mặt của Lê Trường Hải trên Hắc giang. Sau khi họp bàn xong, mọi người ăn cháo, uống nước trà chuyện vãn, trao đổi những lo âu của họ đối với Kỳ Tửu, đặt ra những nghi vấn về tổ chức áo đen, mãi đến khuya họ mới ra về. Tam đệ tử của Phạm Minh là Nguyễn Dật ra mở cửa thạch thất để tiễn đưa các vị sư phụ, thì phát hiện có một bì thư đã được dán lên trên đó từ lúc nào. Thấy việc lạ, Nguyễn Dật la lớn:

- Sư phụ! Có ai dán thư trên cửa.

Sau tiếng la của Nguyễn Dật, mọi cặp mắt trong khách sảnh đều quay về phía cánh cửa mới được mở ra. Nguyễn Dật đưa tay định gỡ phong thư cho sư phụ, Thùy Dung ngăn cản:

- Dật nhi! đừng đụng tay đến. Đề phòng có độc.

Nghe Thùy Dung cảnh cáo, Nguyễn Dật kịp thời rút tay lại, rút kiếm định khều bì thư xuống, thì Phạm Minh dùng thuật lăng không nhiếp vật, cách không hút bì thư khỏi cánh cửa đem lại đặt trên bàn đá, bảo Thùy Dung:

- Dung muội xem thử có tẩm độc hay không?

Thùy Dung rút cây trâm cài đầu làm bằng sừng thông thiên tê, đem đặt trên bì thư, một lúc không thấy đổi màu, biết là không có tẩm thuốc độc, mới mở ra đọc cho mọi người nghe, tạm dịch:

Vô địch thần quyền nhà giám,

Thần tướng chúng tôi nghe danh ngài đã lâu, rất mong gặp gỡ. Chúng ta đều là con dân nhà Lý, đều cùng có lòng hưng Lý diệt Trần. Trộm nghĩ đã cùng một lòng hoài vọng vua xưa, nhưng mỗi người một chốn cao sơn, mỗi kẻ một phương thảo dã ắt khó bề khởi đồ đại sự. Trong nỗi lo âu đó, trong ba ngày nữa, thần tướng chúng tôi sẽ cử người đến gặp ngài và các vị huynh đệ của ngài để mong hầu chuyện. Mong thứ tội đường đột, đến không hầu báo, đi chẳng thể từ.

Người đưa thư.

Đặng Dương buột miệng:

- Thần tướng! Kẻ nào lại dám xưng mình là thần tướng? Thật hỗn láo!

- Kẻ đó là ai thật đáng sợ! Với võ công chúng ta dù chuyện vãn với nhau đi nữa không thể có kẻ đến cửa mà mình không phát giác được. Khinh công của gã tự xưng là người đưa thư này cũng đã không thua bất cứ ai trong chúng ta. Phạm Minh thở dài.

Thần thượng Phan Diệu:

- Thần tướng là ai? kẻ đưa thư là ai, chúng ta khó có thể nào đoán trong giây lát. Gã ở bên ngoài vào, vượt qua bao nhiêu trạm canh, người của chúng ta có bị gì không đó là điều cần kíp phải tìm hiểu? Ngay bây giờ chúng ta cũng phải chia nhau đi quanh một vòng xem thử anh em các nơi như thế nào trước đã, rồi sau đó mới gặp lại nhau.

Phạm Minh tán đồng:

- Phan hiền đệ nói rất đúng. Tôi và Dung muội đi hướng hậu sơn, Phan đệ và Vũ đệ đi ra bờ sông, Đặng đại ca và Trần đại ca đi hướng tây, Lê hiền đệ và Phùng nhị quay một vòng phía đông. Nếu có phát hiện điều gì thì thông báo bằng tín hiệu cho nhau biết. Bằng mọi nơi đều bình yên thì vài giờ sau chúng ta gặp nhau ở đây để thảo luận xem chúng ta phải làm gì trong những ngày tới đây.

Thùy Dung góp ý:

- Có thể họ là bọn người áo đen đang gieo rắc tai ương trên chốn giang hồ, và chúng ta đang là mục tiêu kế tiếp của chúng. Tuy nhiên, đêm nay họ đã đưa thư cho chúng ta hẹn ba ngày sau đưa người đến gặp, thì họ không thể gây ngay căm thù cho chúng ta. Theo thiện ý, bây giờ chúng ta chia nhau đi kiểm điểm lại tình hình các nơi, nếu có anh em nào chúng ta bị hại thì các vị dùng tín hiệu thông báo. Nếu không, chúng ta cứ về nghỉ ngơi, ngày mai chúng ta cùng bàn cách đối phó với tình hình trong ba ngày đến vẫn còn kịp. Không cần phải thức suốt đêm.

Thiết quài Trần Chấn:

- Thiết quài ta tán đồng ý kiến của Phạm tẩu tẩu. Ngày chúng hẹn đến mới là quan trọng. Nếu anh em cao thủ trên các trạm canh của chúng ta không có điều gì xảy ra trong đêm nay, thì chúng ta có thể tin tưởng lời hẹn ba ngày của chúng, và chúng ta còn nhiều thời gian để chuẩn bị.

Phạm Minh đưa mắt nhìn Đặng Dương, Thần thượng, Ma đạo ngầm hỏi ý kiến.

Đặng Dương:

- Ta cũng nghĩ như vậy, nếu chúng chưa ra tay mà chúng ta cứ phải lo nghĩ, thì chi bằng ngủ cho khoẻ mấy đêm rồi chuẩn bị độ sức với chúng thì hay hơn. Nước đến đất ngăn, giặc đến tướng đánh. Mấy năm nay ta chưa đánh một trận sống chết với ai. Hừ! Đây là cơ hội để ta xem bảy mươi hai chiêu kiếm Bắc minh của ta có tiến bộ hay không?

Thấy ý kiến mọi người giống nhau, Phạm Minh nói:

- Nhị vị đại ca và các hiền đệ đã thấy như vậy, thì nếu đêm nay không có điều gì đáng tiếc xảy ra chúng ta cứ về nghỉ, ngày mai chúng ta gặp nhau cũng được. Nhưng đến các nơi, nên nThanh Ngân nhủ anh em cẩn thận đề phòng. Không thể không giới bị.

Theo sự phân công của Phạm Minh, mọi người chia nhau đi bốn phương. Khi Nhất còn Lê Anh và Phùng Đạt Thành phi thân xuống núi, Phạm Minh và Thùy Dung cũng dắt tay nhau dõ khinh công ra đi.

Chung quanh võ trường và Mai Sơn được đặt nhiều trạm canh phòng do những cao thủ trong tổ chức Phục Lý đảm trách. Võ công của họ không được như những người đảm nhận việc huấn luyện khoá sinh. Tuy nhiên họ vẫn thuộc thành phần nhất lưu cao thủ trên giang hồ. Trạm canh phòng là những thân cây cổ thụ cao lớn. Mỗi trạm có ba người luân phiên nhau đảm trách. Hậu sơn có tất cả chín nơi canh gác. Đến mỗi nơi Phạm Minh và Thùy Dung đều thấy những cao thủ canh phòng bình yên và họ cho biết không thấy có điều gì khả nghi. Sau khi đã đến hết các

trạm, Phạm Minh và Thùy Dung quay trở về thạch thất chờ đợi, thầm trông mong đừng có những tín hiệu bất tường nào đến từ những người đã ra đi ở những phương hướng khác.

Trong khi chờ đợi Thùy Dung hỏi Phạm Minh:

- Võ công của Minh ca ngày nay so với sư phụ thế nào?

Phạm Minh trầm ngâm một lúc rồi đáp:

- Tiểu huynh theo sư phụ từ hồi mười lăm tuổi, nay đã trên ba mươi năm theo hầu người. Tất cả sở học bình sinh của người đều truyền thụ cho tiểu huynh, nhưng tiểu huynh vốn ngu muội nên không thể nào dám sánh với sư phụ được.

- Sư phụ đã có lần nói với tiểu muội ông rất có phước mới thu được một đệ tử như Minh ca. Sóng sau tràn sóng trước, ông ta càng ngày càng già, Minh ca đang lúc huyết khí phương cương là cây cột chống trời của phái Mai Sơn. Ngày nay Minh ca chỉ thua ông việc uống rượu mà thôi, còn tất cả thì ông không có gì có thể truyền thụ cho Minh ca nữa. Lời nói của sư phụ là thế nào?

- Sư phụ quá khen tiểu huynh mà thôi. Vĩnh viễn suốt đời tiểu huynh không thể nào bằng sư phụ được, nhưng tại sao Dung muội lại hỏi tiểu huynh những việc như thế?

- Tiểu muội không muốn so sánh đại ca với sư phụ, tiểu muội chỉ muốn so sánh lực lượng giữa chúng ta và bên địch thế thôi.

- Tiểu huynh không thể nào dám sánh với sư phụ được, nhưng khi sư phụ truyền ngôi chưởng môn cho tiểu huynh, thì mọi việc ở Mai Sơn, tiểu huynh phải thay người mà gánh vác. Dung muội yên trí tin tưởng ở tiểu huynh.

- Dĩ nhiên tiểu muội tin tưởng ở Minh ca, tiểu muội chỉ có lo là nếu có người đã có võ công đã thương được sư phụ đến đây, thì chúng ta làm sao đối phó đây?

- Tiểu huynh tin tưởng sư phụ bị đã thương vì bị đối phương quần đấu mà thôi. Trên giang hồ ngày nay, tiểu huynh thấy không thể có ai có võ công hơn người được.

Thùy Dung thở ra:

- Tiểu muội cũng rất mong những gì Minh ca đoán không ra ngoài sự thật.

Phạm Minh và Thùy Dung vừa chờ đợi, vừa trò chuyện, mãi đến đầu canh tư vẫn không có tín hiệu nào được cấp báo. Phạm Minh an tâm, biết không có việc gì xảy ra, ngợi khen Thùy Dung:

- Dung muội đoán việc như thần. Các nơi như thế đều bình an vô sự. Ngu huynh xin bội phục. Dung muội cũng nên nghỉ đêm ta phải đối phó với bọn người này như thế nào khi chúng đến.

Thùy Dung mỉm cười:

- Minh ca đã nói bội phục, bội phục... mười mấy năm về trước chứ đâu phải bây giờ?

Phạm Minh cười lớn:

- Hôm đó ở Thổ Lợi, nữ hiệp nhà ta định ra tay trừ hại cho dân, thấy ai có thân hình to lớn đều tưởng là tên dân tộc Hoàng Giáp. Nhờ thế mà ta mới có được người vợ được giang hồ phong tặng danh hiệu tiên tử như bây giờ. Nghĩ lại ta cũng nên cảm ơn tên dân tộc nọ.

- Cảm ơn chiêu vân thủ đoạt kiếm và mấy tiếng bội phục, bội phục của đại ca thì đúng hơn. Đã cướp lấy kiếm của người ta mà luôn miệng la bội phục, bội phục làm cho người ta tức điên lên được!

Phạm Minh:

- Ngày xưa nhờ chiêu vân thủ đoạt kiếm mà quen với Dung muội, hôm nay tiểu huynh mới luyện được một chiêu tuyệt học để tặng Dung muội. Dung muội muốn thưởng thức hay không?

- Nếu Minh ca sáng tạo một chiêu tuyệt học để tặng cho tiểu muội, thì dĩ nhiên tiểu muội muốn thưởng lãm chiêu thức của Minh ca rồi.

- Vâng, thế thì tiểu huynh biểu diễn ngay.

Nói xong Phạm Minh xắn tay áo, xuống tấn trụ bộ như chuẩn bị thi triển chiêu thức mới sáng tác của mình, Thùy Dung chăm chú đứng xem, nhưng từ thế trụ bộ, Phạm Minh xoay mình nhanh chóng, bế thốc Thùy Dung trên hai tay cứng rắn, phi thân xuống núi. Vừa bế Thùy Dung trên hai tay, vừa phi thân ra đi, Phạm Minh cười lớn:

- Đây là chiêu tuyệt học tạm đặt tên là song thủ đoạt tiên mà tiểu huynh vừa sáng tác. Dung muội thấy có hay không?

Thùy Dung đưa tay bá cổ Phạm Minh nũng nịu:

- Ủ! Minh ca! Coi chừng có ai thấy thì then chết!

Phạm Minh vui vẻ:

- Có ai ở đây làm sao qua nổi thính lực của hai ta? Nhưng đã có hai mặt con với tiểu huynh mà Dung muội vẫn còn then chết hay sao?

Tiếng cười vui của Phạm Minh nhỏ dần trong đêm trăng, và mất hẳn. Căn nhà của cả hai hẳn sẽ tràn trề hạnh phúc, gạt bỏ bên ngoài mọi phiền toái lo nghĩ trong ngày. Có một điều là Phạm Minh tin tưởng vào thính lực của ông và cả quyết chung quanh thạch thất không có ai chứng kiến hạnh phúc của vợ chồng ông là một sự lầm lẫn. Sau khi vợ chồng ông ra đi, ngay dưới hòn non bộ trước sân thạch thất, một thân hình nhỏ như một con chồn lớn thoát ra, cái thân hình đó lớn dần, lớn dần, trở thành một lão già nhỏ thó, chỉ mặc một chiếc quần ngắn ngắn, hơi gù lưng, đứng nhìn theo hướng Phạm Minh, nhe răng cười đắc ý:

- Người không thể nào ngờ được có người luyện được súc cốt thần công và thuật bế tức như ta! Hà hà..

Nói xong Thanh Ngân tung mình lên không, như một làn khói nhẹ mất hút trong các hàng cây.

Ba ngày chờ đợi theo bức thư ước hẹn là ba ngày dài lê thê của Phạm Minh, Thùy Dung và những người có võ công cao trong vũ trường, nhưng đối với Thùy Trang, Thùy Vân là những ngày vui vẻ nhất. Thùy Dung bận rộn, đi cả ngày và mãi đến khuya mới về, hai cô bé thông dong, có cơ hội qua nhà Đoàn phu nhân gặp Thanh Ngân trò chuyện.

Được tưới hoa, và thái thuốc với Thanh Ngân gần như suốt ngày hôm trước, hôm sau thấy đến giờ luyện tập mà cũng không thấy mẫu thân đâu, Thùy Trang bảo Thùy Vân thay võ phục, mặc thường phục sang nhà Đoàn phu nhân. Thùy Vân còn võ tư chỉ thích sự vui vẻ của Thanh Ngân, nhưng Thùy Trang lúc nào cũng nhớ đến anh chàng trâu xanh, biết rõ hàng ngày mặt trời lên độ vài sào, khi Tào Kim Thiên Thủ sang lò rèn làm việc, thì Thanh Ngân cũng leo từng bậc đá lên núi, học thêm thi thơ, y dược, ăn trưa với Đoàn phu nhân mãi đến khi những cánh chim chiều về tổ mới xuống núi trở về. Có nhiều buổi đang luyện kiếm, Thùy Trang trong lòng chỉ trông mong cho mẹ có việc đi khỏi, để có thì giờ chạy sang thăm an Đoàn thái bá mẫu. Khi hai cô bé lên đến nơi thì Thanh Ngân đang tưới hoa. Liếc thấy hai cô mặc thường phục trông rất xinh xắn, Thanh Ngân làm bộ chăm chú tưới hoa, nhưng miệng lại ê a ngâm mấy câu thơ của Lý Bạch ca tụng Dương Quý Phi ngày xưa:

Vân tướng y thường, hoa tướng dung

Xuân phong phát hạm lộ hoa nùng
Nhược phi quần ngọc sơn đầu kiến
Hội hướng giao đài nguyệt hạ phùng.
(Mây trông như áo hoa như mặt
Gió đượm hơi sương nhẹ bóng hoa
Quần ngọc đầu non bằng chẳng thấy
Giao đài ngõ gặp bóng trăng ngà.)

Không biết xuất xứ của bài thơ, nhưng nghe qua cũng biết Thanh Ngân tán tụng mình đẹp, Thùy Trang sung sướng và e lệ đứng tần ngần vờ vờ tà áo. Lần đầu tiên cô bé cảm thấy trở nên dè dặt trước cậu con trai mà chỉ mấy tháng trước đây cô không ngần ngại bắt nạt, kéo tai, giựt tóc. Từ e thẹn Thùy Trang trở nên bối rối muốn trốn chạy Thanh Ngân, kéo tay Thùy Vân:

- Vân muội! chúng ta vào nhà vắng an Đoàn thái bá mẫu.

Thùy Vân dẫn tay chị:

- Chị bảo em sang đây giúp Thanh ngư tước hoa, thái thuốc và trò huyên với gã cho vui, thế mà gặp gã thì kéo em đi vắng an thái bá mẫu. Chị làm như hiểu thảo với thái bá mẫu lắm đó!

Tổ cáo của Thùy Vân làm Thùy Trang ngượng hơn, dậm cẩu:

- Người! Người! Người tưởng ta thích gặp con trâu xanh kia lắm ư! Người điên khùng làm cho gã lên mặt mất!

Thanh Ngân nghe vậy cười lớn:

- Nhất định Thùy Vân nói sai rồi. Đại tiểu thư chỉ muốn lên đây vắng an thái bá mẫu mà thôi. Con trâu xanh ta chỉ nhờ diễm phúc của bà mới được gặp đại tiểu thư! Ta sắp đi vào rừng tìm thêm một vài giống lá thuốc và một vài cụm phong lan. Vì thế, hôm nay đại tiểu thư mặc tình được vắng an, trò chuyện với thái bá mẫu của nàng. Thùy Vân! người muốn đi hái thuốc, hái hoa với ta hay ở đây với thái bá mẫu của người nào?

Thùy Vân reo lên:

- Ta thích đi vào rừng tìm hoa với người hơn rồi. Ở nhà thái thuốc, được nghe thái bá mẫu kể chuyện cho nghe cũng vui, nhưng đi với người hái hoa, hái thuốc, ở trong rừng lại càng vui hơn nhiều.

- Nếu muốn đi với ta, người nên về nhà thay lại y phục, người tha thướt thế kia, mấy bụi gai trong rừng sẽ cực nhọc với cái áo đẹp của người lắm đó.

- Ủ! nếu đi thì ta phải về thay áo. Ta không thích ăn mặc thùng thình chút nào. Cũng tại chị Thùy Trang hôm nay không biết tại sao lại muốn ăn mặc như thế này, làm ta lại phải mất công đi lên đi xuống.

Thùy Trang nghe Thanh Ngân và Thùy Vân nói chuyện, tức giận:

- Hừ! Thùy Vân người...người...! Các người đi đi, ta..ta.. vào vắng an thái bá mẫu rồi về, chẳng thèm gặp các người nữa đâu!

Nói xong Thùy Trang ngoe nguẩy bỏ đi.

Thùy Vân bây giờ mới thấy sự giận dữ của Thùy Trang ngạc nhiên:

- Thanh Ngân! Sao tỷ tỷ lại giận ta như vậy?

Thanh Ngân mỉm cười:

- Khó nói! Khó biết quá! Có thể tại người nói nhiều thì phải.

- Ta nói nhiều quá! nhưng có nói gì xấu cho tỷ tỷ đâu?

- Người không nói gì xấu cho tỷ tỷ người, như vậy thì có thể nàng nghĩ lầm cái gì đó, người chạy theo kéo tỷ tỷ người lại đây tưới hoa với ta một lúc, nàng thấy hoa đẹp sẽ hết giận ngay. Người đi đi!

Thùy Vân nhìn Thanh Ngân định hỏi nữa, nhưng rồi sợ Thùy Trang giận nên đuổi theo chị. Thùy Vân chạy theo Thùy Trang đến hàng hiên, thì Đoàn phu nhân bước ra. Thấy phu nhân, Thùy Trang và Thùy Vân vội cúi đầu làm lễ:

- Kính chào thái bá mẫu.

Phu nhân bước đến nâng hai cô bé dậy:

- Hai con ngoan lắm! Hôm nay các con mặt thường phục trông đẹp hẳn ra. Nhất là Thùy Trang trông đã ra con gái. Mẫu thân con phải sớm nhường danh hiệu tiên tử cho con rồi!

Thùy Trang được khen sung sướng, cầm tay bà nũng nịu:

- Thái bá mẫu! Thái bá mẫu cũng ghẹo con nữa rồi!

Đoàn phu nhân ngắm Thùy Trang:

- Bộ y phục con mặc đẹp lắm, nhưng hơi chật với con rồi, để hôm nào ta rảnh sẽ cắt may cho con một bộ vừa vặn hơn mới được. Mẹ con bận rộn quá nên có lẽ quên con mình đã lớn.

Thùy Trang reo lên:

- Cảm ơn thái bá mẫu. Nếu thái bá mẫu cho áo thì nhất định áo sẽ đẹp lắm.

Thùy Vân:

- Thái bá mẫu...có cho con không?

Đoàn phu nhân kéo Thùy Vân vào lòng:

- Dĩ nhiên không thể nào quên nhị tiểu thư được! Nhị tiểu thư làm như thái bá mẫu này không cưng con vậy.

Nói xong câu nói Đoàn phu nhân lại nhìn hai cô bé:

- Hôm nay ta định nhờ các con một việc, nhưng các con lại mặc y phục như thế này lại cũng có hơi bất tiện.

Thùy Vân:

- Có phải đi vào rừng hái thuốc với Thanh Ngân hay không? Thanh Ngân mới nói với các con và con định về thay võ phục để đi với Thanh Ngân đó.

Đoàn phu nhân:

- Hôm nay các con không thể đi ra ngoài được! Thanh Ngân đến đây sáng nay liền tưới hoa nên ta chưa kịp báo cho cậu ta biết là mẹ các con đã gặp ta và dặn dò là không để cho các người đi lêu lổng vào trong rừng. Những ngày này Mai Sơn đang trong tình trạng canh phòng cẩn mật, có thể kẻ địch đang rình mò chung quanh gây nguy hiểm cho mọi người. Vì mẹ các con đã dặn như vậy, ta không thể cho phép các con và Thanh Ngân đi đâu cả trong ngày hôm nay.

Nghe phu nhân nói vậy, Thùy Trang đắc ý liếc Thùy Vân và hỏi phu nhân:

- Ô! Có việc như vậy sao? Mẹ các cháu có nói với thái bá mẫu bọn chúng là ai không?

- Mẹ cháu cũng không biết chúng là ai, nhưng chúng có võ công rất cao siêu, thái sư phụ của con hiện đang bị thương và thái sư thúc là Thi Kiếm cũng đã đi xuống miền Nam viện trợ cho thái sư phụ con. Thật không ngờ trên giang hồ lại có những người có võ công cao như vậy.

Thùy Trang kêu lên:

- Thật như vậy sao? Trời! thế mà mẫu thân không báo cho chúng con biết điều gì cả.

- Mẹ con đi sớm về khuya, không muốn các con mất giấc ngủ, nên các con không hiểu gì là phải rồi. Sáng nay nghe sư phụ Chính Tâm đi miền Nam, ta hỏi mẫu thân các người về Chính Tâm, biết Thanh Ngân

không có đi với sư phụ, nhưng Thanh Ngân đang làm gì thì hình như mẫu thân các người cũng không nói được rõ ràng làm ta lo quá.

Thùy Trang:

- Hay thái bá mẫu để các con lên thạch thất tìm xem tiểu sư thúc đang làm gì cho thái bá mẫu?

Đoàn phu nhân trầm ngâm:

- Mẹ con có nói sẽ gặp Chính Tâm rồi. Ta chờ đợi thêm một ngày nữa cũng chẳng sao. Đường từ đây lên thạch thất không xa nhưng lỡ có xảy ra cho các con điều gì trên đường đi, thì biết làm sao nói với thân phụ mẫu các con được?

Thanh Ngân cũng đã tưới xong mấy chậu hoa bên đường, từ xa cũng nghe Đoàn phu nhân nói về tình hình Mai Sơn nên vô đến nơi vội hỏi:

- Phạm bá mẫu có cho bá mẫu biết bà ta có biện pháp gì để bảo vệ sự an toàn cho bá mẫu ở đây không?

- Theo Thùy Dung, thì kẻ địch đưa thơ hẹn ngày mai mới đến, đã có đưa thơ thì chưa hẳn họ sẽ tấn công hay làm hại Mai Sơn khi chưa đến hẹn, và chung quanh đã tăng cường sự phòng thủ. Hơn nữa kẻ địch nếu gây hấn thì nhắm vào thạch thất, nên ở đây sẽ chẳng có gì nguy hiểm.

Thanh Ngân:

- Nghe bá mẫu nói diệt nhi lo quá. Nếu bọn giặc xông bừa, xông bãi, gặp ai tấn công đó thì chúng ta làm thế nào? Chà! phụ thân diệt nhi không biết võ nghệ, lại cũng ở đơn lẻ một mình dưới chân núi, diệt nhi phải về để xem Phạm thúc thúc có tính kế chu toàn nào cho người không mới được.

- Biết lo cho phụ thân người như vậy đúng là một hiếu tử, nhưng sáng nay người cần ở đây giúp ta một việc và học một bài học hữu ích cho người trước đã, rồi buổi chiều người mới trở về lo cho phụ thân người.

- Bá mẫu đã định dạy cho diệt nhi điều gì nhất định là vô cùng hữu ích, nhưng diệt nhi sợ không đủ tâm trí để..

- Ta không khuất tất và muốn người trở thành một đứa con bất hiếu đâu. Người lo nhiều lắm bây giờ cũng chẳng được ích gì. Sau bài học của ta sáng nay ít nhất người cũng sẽ có khả năng lo cho phụ thân người một phần.

Nghe Đoàn phu nhân nói, Thanh Ngân nhìn bà ta, rồi reo lên:

- Trận pháp! Nhất định bá mẫu định sắp xếp một trận pháp gì đó chung quanh đây để cản chân kẻ địch xâm nhập. Thế thì không có gì hay hơn nữa. Học được trận pháp của bá mẫu rồi về sắp xếp một trận pháp chung quanh nhà diệt nhi bảo vệ phụ thân đúng là phương pháp hay nhất, lưỡng toàn nhất.

Đoàn phu nhân khen ngợi:

- Người quả là thông minh! Ta chưa nói rõ người đã đoán được. Vậy thì, ngay bây giờ chúng ta đi khuôn những hòn đá to chung quanh để bắt đầu. Thùy Trang và Thùy Vân, hai cháu chạy về nhà thay võ phục rồi sang đây giúp ta và Thanh Ngân một tay.

Thùy Trang và Thùy Vân nghe bảo cùng vui vẻ vâng lời, chạy đi. Đoàn phu nhân ra hiệu cho Thanh Ngân theo bà ra sân, lấy cây vạch xuống đất chỉ bảo trận pháp cho Thanh Ngân:

- Thạch trận mà hôm nay chúng ta sắp đặt có tên là âm dương điên đảo. Nhất dương sinh nhất âm, tứ tượng sinh bát quái.... Từ tiên thiên biến thành hậu thiên. Khảm biến sang Đoài, Ly qua Chấn, Khôn thành Khảm, Kiền thành Ly...Dương thành âm, nóng thành lạnh, sinh thành tử....thuận qua nghịch và ngược..

Giải thích hết các phương vị trận pháp cho Thanh Ngân trên hình vẽ xong, phu nhân bảo Thanh Ngân nhắm phương hướng, độ khoảng cách, định vị trí, nhiều lúc Thanh Ngân hơi ngần ngại, thì phu nhân lại chỉ điểm và giảng giải thêm cho. Khi Thùy Trang và Thùy Vân gọn ghẽ trong bộ võ phục trở lại, thì Thanh Ngân nói với phu nhân:

- Bá mẩu! Sáng nay điệt nhi ăn không no lắm, nhưng bây giờ ăn thêm thì lại tức bụng không khuân đá nổi. Với lại điệt nhi cũng muốn được làm sự phụ hai cô bé này trong việc sắp xếp trận đồ, nên bá mẩu có thể chịu phiền nấu bữa cho điệt nhi một nồi cơm lớn và vài món ăn ngon được không?

Đoàn phu nhân cúi lên đầu Thanh Ngân:

- Người không muốn ta phải lấm tay, lấm chân, cực nhọc và muốn tự do bắt nạt hai cô bé chứ gì? Được! Ta sẽ đi nấu cơm cho các người, nhưng nếu đến trưa mà người không hoàn thành được công tác thì ta phạt không cho ăn đấy nhé.

Thanh Ngân vui vẻ:

- Cái bụng của điệt nhi rất có phần phước. Chắc c Thanh Ngân sẽ không bị đói được. Nếu bá mẩu không cho ăn, thì....

Thanh Ngân nói đến đó, liếc nhìn Thùy Trang cười hóm hỉnh. Bắt gặp cái cười của Thanh Ngân, Thùy Trang gất gổng:

- Thì sao?

- Thì bắt đền nhà người, vì sáng nay nhà người làm cho ta hồn xiêu phách lạc nên mới không nhớ hết được những lời chỉ bảo của bá mẩu.

Nghe nói Thùy Trang đỏ mặt, cung tay nhảy tới định đấm Thanh Ngân,

Thanh Ngân dùng bộ pháp Đoàn phu nhân chỉ dạy nhảy tránh, chạy luôn ra triền núi. Thùy Trang chạy theo. Đoàn phu nhân nhìn theo mỉm cười, bảo Thùy Vân:

- Con theo chúng đi lấy đá sắp xếp trận thế, rồi chiều nay thái bá mẩu kể chuyện cho con nghe.

Nói xong bà quay lưng vào nhà. Thùy Trang đến bên Thanh Ngân đưa tay định đấm vào lưng anh ta, nhưng thấy Thanh Ngân đứng yên, thì dừng tay hỏi:

- Người đang làm gì thế?

Thanh Ngân trả lời:

- Ta đang suy nghĩ. Những cục đá ta cần không đến nỗi nặng lắm, nhưng ta không muốn người bị lấm tay lấm chân. Hay người dùng cây cạy lên khỏi mặt đất rồi ta khuân đi. Người thấy như vậy được không?

Nghe Thanh Ngân nói Thùy Trang cúi đầu:

- Người.. người cũng nghĩ đến ta hay sao?

Thanh Ngân nghiêm chỉnh:

- Trước đây ta cứ nghĩ ta còn bé và người cũng còn bé nên đùa cợt cho vui, nhưng những ngày gần đây hình như ta thấy chúng ta không còn nhỏ nữa. Người có cảm giác như vậy không?

- Ta không biết, nhưng..

- Ta thấy người muốn làm đẹp và ta..ta cũng thấy được người càng ngày càng đẹp.

Thùy Trang cúi xuống, dùng hai tay nâng lên một hòn đá dẫu sự e thẹn, hỏi nhỏ:

- Người không trêu ghẹo ta đó chứ?

- Ta rất thành thật nói với người như vậy. Ta nghĩ người cũng biết người xinh đẹp mà!

Thùy Trang tiếng nói càng nhỏ:

- Ta..Ta sẽ nhớ mãi lời người nói.

Thùy Vân đến nơi lên tiếng:

- Hai người không còn giận nhau hay sao? Đang nói gì đó, nói cho tiểu muội biết với được không?

Thùy Trang:

- Ta và Thanh Ngân ca ca đang tính làm sao lấy đá cho nhanh. Bây giờ người nạy đá lên khỏi mặt đất để ta và Thanh Ngân ca ca đem đi đặt vào phương vị. Như vậy, người khỏi phải dơ tay, mỏi chân, người có chịu không?

Thùy Vân ngạc nhiên:

- Hôm nay tỷ tỷ gọi Thanh Ngân là ca ca à! Sao không gọi chỉ Thanh Ngân, hay thanh ngư như trước kia?

Thùy Trang bối rối, thì Thanh Ngân đỡ lời:

- Thùy Trang vâng lời mẫu thân của người. Ta lớn hơn các người, phụ thân ta là đại ca của phụ thân các người. Các người đã lớn rồi phải đi vào khuôn phép nếu không ta sẽ mệt với mẫu thân các người. Thùy Trang sợ bị mệt nên phải gọi ta là ca ca từ hôm nay. Người cũng vậy.

- Tỷ tỷ đã gọi người là ca ca thì ta cũng vậy thôi. Ừ! người lớn hơn chúng ta thì nên như vậy rồi. Trước đây tỷ tỷ và ta nghe phụ thân muốn thâu người làm đệ tử, như vậy người là sư đệ của chúng ta, nhưng người không chịu học võ, không làm đệ tử của phụ thân thì chúng ta gọi người là ca ca là phải rồi.

Thanh Ngân:

- Người nói phải rồi, thế sao người mãi người, người với ta như thế?

Thùy Vân nheo mắt cười:

- Tiểu muội quen miệng, xin đại ca ... đừng ...mệt với mẫu thân tiểu muội. Con trai mà mệt thì xấu lắm.

Thùy Trang:

- Từ nay chúng ta gọi Thanh Ngân là Thanh Ngân ca, ngược lại Thanh Ngân gọi chúng ta là đại muội và nhị muội và chúng ta không..không..

Thùy Vân:

- Không đánh đấm nhau nữa phải vậy không?

Thanh Ngân:

- Đúng rồi! Từ nay đại tiểu hai muội nhất định phải vâng lời tiểu huynh. Nhất định không đánh, đấm tiểu huynh nữa.

Chúng ta phải dùng lễ mà cư xử với nhau. Đại tiểu hai muội đồng ý không nào?

Thùy Trang:

- Đồng ý với điều kiện Thanh Ngân ca không được trêu chọc chúng tôi mới được.

- Dĩ nhiên rồi. Chúng ta nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy.

Thùy Trang và Thùy Vân:

- Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy.

Thanh Ngân:

- Bây giờ chúng ta bắt đầu khuôn đá. Tiểu huynh thì phải khuôn rồi. Không có tiểu huynh thì hai muội tử không biết đặt vào đâu. Đại muội và nhị muội ai muốn cạy đá, ai khuôn đá với tiểu huynh để hai muội tự sắp xếp với nhau.

Thùy Vân:

- Tỷ tỷ đã nói để tiểu muội cạy đá, thì đại ca và tỷ tỷ khuôn đá với nhau.

- Được! vậy thì chúng ta bắt đầu công việc, kéo trưa Đoàn bá mẫu lại không cho tiểu huynh ăn cơm. Đầu tiên, cả ba chúng ta cùng cạy lên một số, sau đó tiểu huynh và Trang muội khuôn đi đặt vào phương vị, còn Vân muội tiếp tục cạy thì công việc liên tục, và trưa nay chúng ta sẽ được một bữa cơm ngon miệng. Nói là làm, trong mấy giờ cả ba chăm chỉ làm việc. Thanh Ngân và Thùy Trang đã đặt hơn hai trăm viên đá, nhưng chẳng thấy sự hiệu dụng nào. Càng vào trung tâm, Thanh Ngân càng lấy làm lo âu là mình đã không

bày đúng phương vị. Khi cầm hòn đá cuối cùng, Thanh Ngân nhìn chung quanh suy đi ngẫm lại cũng không thấy điều gì sai trái, nhưng vẫn nghĩ là mình đã đặt không đúng cách. Để viên đá xuống đất, Thanh Ngân định bụng sẽ vào thưa với Đoàn phu nhân, mời bà ra chỉ bảo các chỗ sai trái. Tuy nhiên, khi viên đá này được đặt xuống, thể trận liền biến động, chung quanh vân vụ phát ra mờ ảo, đá núi như chuyển động chập chùng, không còn thấy đâu phương hướng, mọi vật chung quanh. Thùy Trang hốt hoảng chụp Thanh Ngân:

- Ngân ca! Sao như thế này? Tiểu muội sợ quá!

Thanh Ngân nắm chặt tay Thùy Trang:

- Đây chỉ là ảo ảnh do thể trận chuyển động. Trang muội không phải sợ, cứ bước theo tiểu huynh thì ra khỏi trận ngay.

8. Chương 8

Sắp bày thạch trận, bảo vệ Mai Sơn

Đôi trẻ lần đầu, ngây ngất ngọt say tình ý.

Thanh Ngân dắt Thùy Trang đi theo bước chân của mình, lúc sang phải, khi qua trái, lúc tiến tới, khi đi lui. Trong bàn tay nắm chặt của Thanh Ngân, Thùy Trang chẳng những hết cả sợ hãi, mà tự sâu kín còn cảm thấy thích thú, muốn chẳng bao giờ đi ra khỏi trận. Thùy Vân ở bên ngoài, nhìn vào thạch trận thấy Thanh Ngân, Thùy Trang dắt díu nhau đi như hai kẻ mù tìm đường, tưởng cả hai đang chơi trò gì mà không cho mình tham gia lớn tiếng trách móc:

- Ca ca và tỷ tỷ đang chơi trò gì kỳ vậy? Sao không nói cho tiểu muội biết với?

Thùy Vân hô hoán mấy lần, đâu biết cả hai đang ở trong trận không thể nghe được. Thấy Thanh Ngân và Thùy Trang cách mình không xa, đôi khi chỉ năm mười thước lại không thêm lên tiếng trả lời, tức giận, hờn dỗi:

- Hừ! Các người không thêm nói đến ta, ta cũng chẳng cần các người. Hừ! Các người làm trò gì đó thì làm, ta chẳng cần. Ta vào chơi với thái bá mẫu. Hừ! Thấy ghét!

Nói xong Thùy Vân tức bực bỏ đi. Trận thể đang sắp xếp bảo vệ căn nhà, Thùy Vân đi vào nhà, tự nhiên bước vào thể trận. Sa vào trận liền thấy đất trời đảo lộn, không biết đâu phương hướng, trước mắt đá núi chập chùng chuyển động, Những tảng đá to vụt tới, vụt đi, xoay chuyển chung quanh như sắp đè bẹp lấy mình, Thùy Vân hốt hoảng kêu khóc cầu cứu:

- Thanh Ngân ca ca! Thùy Trang tỷ tỷ! cứu lấy tiểu muội! cứu lấy tiểu muội!

Nếu những tảng đá dồn dập tràn tới chung quanh Thùy Vân không phải là ảo ảnh, thì dù có võ công thâm hậu cũng sẽ bị nghiền nát ngay, đôi tay yếu ớt của Thùy Vân làm sao xô đẩy được, nhưng bản tính sinh tồn tự nhiên thúc đẩy, vừa kêu khóc cầu cứu, Thùy Vân vừa nhảy dõng nhảy tây tránh né, hai tay vung lên đang trước đẩy hữu, đỡ tả.

Đoàn phu nhân trong nhà nghe tiếng kêu khóc của Thùy Vân chạy ra, vừa dõm chân đi vào trận để dẫn Thùy Vân ra, thì Thanh Ngân và Thùy Trang cũng ra khỏi trận. Thấy Thùy Vân như vậy, Thanh Ngân lật đặt tung mình vào trận, đến bên Thùy Vân lớn tiếng an ủi:

- Vân muội đừng sợ, đừng sợ, tất cả chỉ là ảo ảnh, bình tĩnh để tiểu huynh đưa Vân muội ra.

Đang hoảng hốt, thấy Thanh Ngân xuất hiện, Thùy Vân vồ lấy:

- Cứu!...cứu!.. tiểu muội.. chết mất!

Con người khi ở trong tình trạng sợ hãi tột cùng, khi cảm thấy có chỗ dựa, cảm thấy bình an, sức đề kháng và chịu đựng cũng nhanh chóng tiêu tán. Đó là tình trạng của Thùy Vân. Khi ôm được Thanh Ngân, Thùy Vân ngất xỉu. Đã học qua y thuật, hiểu tình trạng của Thùy Vân, Thanh Ngân không bối rối, cúi xuống bế lấy cô bé lần bước ra ngoài. Bị thân hình Thanh Ngân che lấp, không biết Thùy Vân sợ quá ngất xỉu, và cũng quên là muốn ra khỏi trận Thanh Ngân phải theo phương vị trận thể mà đi. Thấy Thanh Ngân có

khi chỉ nhảy vài bước là đến chỗ mình đang đứng, thế nhưng vẫn bé Thùy Vân đi tới đi lui, Thùy Trang tự nhiên nổi lên trong lòng một nỗi bức bối khó tả. Không hiểu vì sao, không biết đó là cảm giác gì, nhưng hình ảnh trước mắt là một cái gì quá chướng tai, gai mắt, không thể chấp nhận, không thể nhìn thấy. Hình ảnh trước mắt như những nhát dao đâm vào tim Thùy Trang. Không thể ở lại để nhìn, để chứng kiến, để nuốt vào lòng bao cảm giác không tên, nhưng khó chịu tới cùng! Không biết vì sao mình giận, không biết vì sao mình hờn, nhưng nước mắt như cứ muốn trào ra, Thùy Trang quay lưng chạy đi. Đôi mắt mờ lệ che khuất không thấy đường, vấp vào một chậu hoa té ngã, Thùy Trang lom còm bò dậy, lại tiếp tục chạy đi như ma đuổi. Đoàn phu nhân đứng ở hiên nhà nhìn thấy thái độ của Thùy Trang thở dài lắm bầm với chính mình:

- Một mối tình thơ đang chớm nở trong lòng cô bé.

Nhận thấy Thanh Ngân đang đưa Thùy Vân ra ngoài mà không phải mang vào nhà, phu nhân băng mình vào trận. Khi Thanh Ngân đem Thùy Vân ra ngoài, không thấy Thùy Trang, ngạc nhiên, dỗi mắt tìm kiếm, thì phu nhân cũng ra đến nơi, cúi xuống thăm mạch Thùy Vân và nói với Thanh Ngân:

- Người làm việc nhanh chóng quá, ngoài sự ước tính của ta. Thùy Trang đang giận người chạy về nhà. Đưa Thùy Vân đây cho ta, người sang bảo Thùy Trang qua ăn cơm rồi còn về nhà bày trận thế bảo vệ cho phụ thân người.

Đưa Thùy Vân cho phu nhân, Thanh Ngân hỏi:

- Thùy Trang giận điệt nhi? Giận điều gì mới được chứ?

Phu nhân nhìn Thanh Ngân:

- Có lẽ Thùy Trang không nhìn thấy Thùy Vân ngắt xiu. Người bỗng Thùy Vân đó là điều làm cô bé khó chịu. Từ nay người phải cẩn thận. Các người đã lớn rồi, bắt đầu có những thứ tình cảm của người lớn.

Thanh Ngân vốn thông minh, học nhiều sách vở, nên cũng lơ mờ hiểu được lời nói của Đoàn phu nhân, và đọc được lơ mờ tình cảm của Thùy Trang. Cậu bé tự nhiên cảm thấy ngượng ngùng. Nửa muốn đi tìm ngay Thùy Trang, nửa muốn đứng yên một chỗ để chứng tỏ với phu nhân là những gì bà nghĩ đều sai lầm.

Thanh Ngân nói cứng:

- Chắc Thùy Trang về nhà có chuyện gì đó. Tiểu điệt và Thùy Trang.. không có chuyện Thùy Trang giận hờn điệt nhi đâu.

Phu nhân mỉm cười:

- Ủ! Có thể ta nói sai, nhưng đã quá trưa rồi, người qua kêu Thanh Ngân sang đây cho ta.

Phu nhân cúi xuống bế Thùy Vân lên, cô bé lại tỉnh quơ tay quàng cổ phu nhân thêu thào:

- Thanh Ngân ca ca ... Thanh Ngân ca ca... tiểu muội chết mất...

Đoàn phu nhân siết nhẹ Thùy Vân vỗ về:

- Bá mẫu và Thanh Ngân đây, cháu không có việc gì đâu. Làm cháu lo sợ là tội của Thanh Ngân để bá mẫu trừng phạt Thanh Ngân.

Nghe tiếng Đoàn phu nhân, Thùy Vân mở mắt:

- Thái bá mẫu đó ư?

Và rướn người muốn đứng xuống đất. Đoàn phu nhân vội nói:

- Cháu còn yếu lắm, cháu nhắm mắt lại để bá mẫu đưa cháu vào nhà, kéo ảo ảnh của trận pháp lại làm cháu sợ hãi thêm lần nữa.

Thùy Vân:

- Thanh Ngân ca ca đâu rồi?

Thanh Ngân:

- Có tiểu huynh đây. Muội muội nên nghe lời bá mẫu. Làm nhĩ muội sợ hãi tiểu huynh thật đáng tội. Nhĩ muội để bá mẫu đưa vào nhà nghỉ ngơi.

Thùy Vân:

- Tiểu muội nhất gan quá làm phiền Thanh Ngân ca và thái bá mẫu. Đây là lỗi của tiểu muội mà thôi.

Đưa hai tay bá cổ Đoàn phu nhân, Thùy Vân nũng nịu:

- Thái bá mẫu đừng trách phạt Ngân ca nhé!

Đoàn phu nhân liếc nhìn Thanh Ngân. Bà nhận thấy trong lòng cô bé trên tay bà, Thanh Ngân lại cũng đã có một chỗ đứng. Thấy Thanh Ngân đang tuổi trở mã, như cây ngọc trước gió, phu nhân dẫu tiếng thở dài. Trong lòng bà cũng chợt sáng lên một quyết định, phải tể nhĩ sắp xếp làm sao cho khi hai cô bé lớn lên không phải cảnh cả hai cùng yêu thích một người.

Bà vỗ về Thùy Vân:

- Cháu đã xin cho Thanh Ngân, thì ta cũng chẳng trách phạt Thanh Ngân làm gì. Để ta đưa cháu vào nhà nghỉ ngơi. Thanh Ngân đi làm cho ta một chút chuyện rồi trở về chúng ta cùng ăn cơm. Ta có làm mấy món ăn mà biết con rất thích.

Đoàn phu nhân quay lại bảo Thanh Ngân:

- Người đi đi, thức ăn ta nấu cho các người đã nguội rồi đấy.

Thanh Ngân cúi đầu lí nhí:

- Dạ! diệt nhĩ tuân lệnh.

Thanh Ngân rảo bước đi. Phu nhân lại bảo Thùy Vân nhắm mắt để bông vào nhà. Thùy Vân ngoan ngoãn nhắm mắt, nói với Đoàn phu nhân giọng tiếc nuối:

- Cháu nhất gan quá, giờ còn mệt, nếu không cháu phải phụ giúp Ngân ca việc thái bá mẫu sai bảo anh ta làm. Cháu phải làm quen và học cho biết các thứ trận pháp của thái bá mẫu mới được. Thái bá mẫu chỉ dạy cho diệt nhĩ nhé!

Đoàn phu nhân nghe Thùy Vân nói thở dài:

- Thanh Ngân thật tốt phước mới được con lo lắng như vậy, nhưng cháu đừng quan tâm. Có những việc của Thanh Ngân con không thể nào giúp được. Con muốn học thứ gì, bá mẫu biết sẽ dốc hết lòng chỉ bảo cho con.

Thùy Vân cười mừng rỡ:

- Cảm ơn thái bá mẫu, con sẽ bắt chước Thanh Nhân ca học hết những gì mà thái bá mẫu chỉ cho anh ấy.

Nghe Thùy Vân nói Đoàn phu nhân một lần nữa lại dẫu tiếng thở dài, và cảm thấy thương mến Thùy Vân hơn. Bà cúi xuống đặt lên trán Thùy Vân một nụ hôn nhẹ nhàng, an ủi:

- Con ngoan lắm, sau này con chẳng những là một trang hiệp nữ sắc nước hương trời, võ công ít người sánh bằng mà còn biết cả trận pháp, cầm kỳ, thi họa nữa.

Thùy Vân:

- Thái bá mẫu quá khen, nhưng con sẽ cố gắng.

Đoàn phu nhân bế Thùy Vân, vừa đi vừa trò chuyện. Thấy phu nhân đã đi, Thanh Ngân chân chừ rồi rảo bước đi tìm Thùy Trang với cả một khối tâm tình nặng nề bối rối. Thanh Ngân lơ mơ hiểu Thùy Trang đã ghen với Thùy Vân. Ghen là dấu hiệu của tình yêu trai gái. Nghĩ đến giữa mình và Thùy Trang có tình yêu trai gái, Thanh Ngân lại thẹn, lại khó chịu, như phạm phải một thứ tội lỗi, ăn phải một thứ trái cấm.

Qua đến chiếc cầu bắc qua thạch nhai vào nhà Thùy Trang, Thanh Nhân ngồi dựa lưng vào thành đá, đưa mắt nhìn ra xa, suy tính không biết làm sao? Gặp Thùy Trang phải nói gì? Thanh Nhân muốn bỏ đi, muốn về nhà mình trùm chăn nằm yên hay đọc sách cho quên, Thanh Nhân không muốn trở lại gặp Đoàn phu nhân. Gặp lại bà, Thanh Nhân nghĩ mình chỉ muốn chui xuống đất. Bà đã đọc, bà đã thấy mối tình của Thùy Trang dành cho mình. Với Thùy Trang, Thanh Nhân càng ngày càng thấy cô bé xinh đẹp. Vài ngày không gặp Thùy Trang, Thùy Vân, Thanh Nhân cũng cảm thấy nhớ nhung thiếu vắng. Được tung tăng đùa cợt với hai cô bé Thanh Nhân cảm thấy yêu đời thích thú. Trong tình huynh đệ, vui chơi với nhau một cách tự nhiên, thì Thanh Nhân đôi khi lại tưởng tượng theo những mối tình trong sách vở cổ kim cợt nhả, trêu ghẹo Thùy Trang. Thế nhưng, khi biết Thùy Trang ghen, biết tâm tình của Thùy Trang, Thanh Nhân chợt thấy quá lớn lao, dường đột để chấp nhận sự thật, để nhận lấy.

Thanh Nhân muốn bỏ đi, lại sợ Đoàn phu nhân và Thùy Vân chờ mình. Đang lưỡng lự, thì Chính Tâm đang xa đi đến.

Sáng sớm thăm viếng Đoàn phu nhân, biết Chính Tâm không về nhà để phu nhân thương nhớ. Thùy Dung cũng bất mãn. Sau khi tuần tra chung quanh và hợp với phu quân cùng các vị anh hùng trong võ trường sắp xếp công việc cho ngày mai, Thùy Dung vào phòng Thi Kiếm gặp Chính Tâm lựa lời vừa khuyên nhủ vừa trách móc vì say mê võ học không nhớ đến mẹ già là điều không nên không phải. Trước những lời răn nghiêm khắc của Thùy Dung, Chính Tâm mới trở về nhà thăm mẹ. Thấy Chính Tâm đi đến Thanh Nhân như trút được gánh nặng, đứng lên chào hỏi:

- Đoàn huynh đệ! Huynh đệ về thăm bá mẫu?

Chính Tâm vui vẻ đáp lễ:

- Hân hạnh gặp lại huynh đài. Lê huynh đang làm gì ở đây?

- Tiểu đệ say mê y dược, thi, đàn, thường ngày đều lên đây nhờ Đoàn bá mẫu chỉ dẫn. Sáng nay vừa giúp bá mẫu sắp xếp trận âm dương diên đảo quanh nhà để phòng kẻ địch, rồi được bá mẫu sai đi gặp Thùy Trang cô nương có chút việc. Qua đây thấy gió mát và cảnh sắc nhìn ra trường giang thật tuyệt vời nên ngồi nghỉ chân giây lát thì huynh đệ đến nơi.

- Tiểu đệ lo dùi mài võ công, ít khi về thăm mẫu thân, nghe huynh đài thường xuyên gần gũi giúp đỡ người. Tiểu đệ thật cảm ơn huynh đài và không biết lấy gì báo đáp.

- Đoàn huynh thích võ học, tiểu đệ thích văn chương, bá mẫu đối với tiểu đệ giống như ân sư của mình. Được gần gũi người giúp ích cho tiểu đệ không nhỏ, mong Đoàn huynh đừng khách sáo.

- Dù sao mẫu thân cũng đã được Lê huynh hôm sớm bên cạnh đó đã là ơn lớn với tiểu đệ. Mê võ quên thăm mẹ, tiểu đệ tự cảm thấy xấu hổ, bây giờ đang nôn nóng về gặp người. Công việc của Lê huynh đã xong chưa? Hay chúng ta cùng đi.

- Tiểu đệ chưa lo xong, định trở lại thưa với bá mẫu xong việc sẽ đi luôn về nhà gặp thân phụ có việc quan trọng. Sẵn gặp Đoàn huynh đây, xin nhờ chuyển lời hộ cho tiểu đệ.

Chính Tâm sốt sắng:

- Nếu có việc quan trọng Lê huynh cứ tự nhiên. Tiểu đệ sẽ thay Lê huynh thưa lại với người. Xin tái ngộ.

Thanh Nhân cúi chào:

- Tái ngộ.

Chính Tâm chào Thanh Nhân lần nữa quay mình đi, thì Thanh Nhân gọi lại:

- Đoàn huynh đệ! Xin thứ lỗi, huynh đệ đã học qua trận pháp chưa?

Chính Tâm quay lại:

- Tiểu đệ chưa được học qua. Ý huynh đài..

- Tiểu đệ chỉ muốn nhắc Đoàn huynh chung quanh nhà bá mẫu đã có bố trí thạch trận. Hay hơn hết đến bụi hoa cuối cùng trên lối đi, Đoàn huynh gọi bá mẫu ra đón vào nhà để khỏi sa vào trận pháp, gặp những ảo ảnh không tốt.

- Đa tạ sự nhắc nhở của Lê huynh. Tiểu đệ sẽ ghi nhớ.

Nói xong Chính Tâm và Thanh Nhân lại cúi chào chia tay nhau lần nữa. Nhìn Chính Tâm đi, Thanh Nhân lại nghĩ đến bữa cơm mà Đoàn phu nhân đã tốn công nấu nướng chờ mình, cảm thấy có lỗi với bà, muốn kêu Chính Tâm lại để nói mình sẽ quay về, nhưng lại ngại ngùng khó mở miệng. Thanh Nhân ngần ngừ nhìn theo cho đến khi bóng Chính Tâm mất hút sau gành đá bên kia cầu.

Thanh Nhân lẩm bẩm:

- Ta không thể nói đi nói lại. Thôi cứ đi về rồi việc gì đến đâu thì đến.

Thanh Nhân mạnh dạn rảo bước qua cầu. Đi ngang qua nhà Thùy Trang mọi lần không sao, lần này Thanh Nhân tự dưng cảm thấy hồi hộp lạ thường, con tim đập mạnh. Nhìn vô nhà, trong lòng Thanh Nhân nữa muốn vào tìm Thùy Trang phân bua, đính chính mọi sự hiểu lầm, nữa lại cảm thấy khó khăn, muốn nhanh chân chạy trốn. Cổ tay mềm mại của Thùy Trang khi Thanh Nhân nắm chặt trong trận không gây cảm giác gì, thì bây giờ Thanh Nhân lại nhớ lại và nghe bao cảm giác lạ lùng tràn ngập. Thanh Nhân thấy mình như phạm tội, cất bước chạy nhanh như ma đuổi, như tên ăn trộm sợ bắt gặp.

Trước nhà Thanh Nhân có những hàng cây che khuất, không thể nhìn thấy rõ bên trong từ xa. Trong lúc tâm tình dao động, Thanh Nhân chạy như ma đuổi. Định chạy về nhà, thẳng vô phòng mình, nhưng khi chạy vào sân mới thấy trước hàng hiên Thần Quyền Phạm Minh đang ngồi chuyện vãn với Tạo Kim Thiên Thủ. Sân nhà chỉ vài sải tay. Có thần quyền Phạm Minh và phụ thân trước cửa, Thanh Nhân phải dừng bước.

Không phải là người có võ công, đang trốn chạy phải dừng chân bất ngờ, Thanh Nhân lảo đảo. Nếu Phạm Minh không nhanh nhẹn đưa ra một luồng chưởng kinh đỡ lấy, Thanh Nhân đã té ngã đập đầu vào thềm.

Thấy Thanh Nhân như vậy, Tạo Kim Thiên Thủ giận dữ:

- Nghiệt súc! Ngươi.. ngươi làm gì vậy?

Được Phạm Minh giúp cho khỏi té ngã, nhưng Thanh Nhân phải thở một lúc lâu mới nói được:

— Tiểu đệ phạm kiến Phạm thúc.

Phạm Minh biết Thanh Nhân là một chú bé, nhưng cử chỉ lúc nào cũng bình tĩnh, thanh thản, ông đã nghe cước bộ hấp hấp của Thanh Nhân từ xa, và nhìn cử chỉ của Thanh Nhân ông lấy làm ngạc nhiên, định lên tiếng hỏi vì lẽ gì, thì Tạo Kim Thiên Thủ lại nghiêm khắc trách cứ:

- Ngươi đúng là kẻ không nên thân, làm gì mà có vẻ hốt ha hốt hải như tên ăn trộm bị bắt đuổi vậy?

Thanh Nhân cúi đầu:

- Xin phụ thân miễn tội, hài nhi...hài nhi...

Thanh Nhân chưa định tâm, trong lòng còn hồi hộp trước đột biến tình cảm giữa mình và Thùy Trang, mất đi sự ứng biến lanh lẹ, chưa biết nói sao trước câu hỏi của thân phụ, còn đang ấp úng, thì Tạo Kim Thiên Thủ quát:

- Nhà ngươi thế nào?

Phạm Minh thấy Tạo Kim Thiên Thủ quá nghiêm khắc với Thanh Nhân lên tiếng khuyên can:

- Hiền đệ hẳn có điều gì khó khăn, xin Lê huynh bớt nóng.

Thời gian tí tắc qua lời khuyên can của Phạm Minh đủ để Chính Tâm lấy lại bình tĩnh, tìm lời giải thích:

- Thưa phụ thân, con ở nhà Đoàn bá mẫu sáng nay, nghe Mai Sơn sắp có kẻ địch tấn công, nên vội vàng chạy về đây để thông báo và lo cho phụ thân, thấy có Phạm thúc, con lại sợ những gì con nghe không được chính xác nên có sự lúng túng..mong phụ thân và Phạm thúc tha thứ.

Tạo Kim Thiên Thủ sở dĩ trách mắng Thanh Nhân vì ông sợ Phạm Minh nhìn thấy con mình như vậy, đánh giá mình có người

con võ không chịu luyện, văn không chịu học, chỉ biết lêu lổng rong chơi mà thôi. Nghe Thanh Nhân giải thích lý do trong lòng ông dịu lại nhưng ngoài mặt vẫn nghiêm khắc:

- Hừ! Người bảo ôn nóng chạy về thông báo tin tức cho ta, nhưng sao biết ta đang ở nhà? Còn lo cho ta, người lo được những gì?
- Thưa phụ thân, trên đường đi con nghĩ ngày mai kẻ địch mới đến nên chạy về nhà để bày thạch trận bảo vệ căn nhà chúng ta trước, rồi chiều phụ thân về thưa tình hình cho phụ thân sau. Con không ngờ phụ thân và Phạm thúc đang ở đây nên mới có cử chỉ đường đột, vô lễ như vậy, xin phụ thân tha tội.

Phạm Minh nghe nói dăm dăm nhìn Thanh Nhân:

- Hiền đệ biết được trận pháp? Đó là trận pháp gì? Ta nghe ngày xưa Gia Cát Vũ Hầu bày trận đá mà giam cầm được Lục Tồn. Thạch trận cháu nói đến là loại trận pháp như vậy?
- Dạ, Thạch trận mà Vũ Hầu vây hãm Lục Tồn, cứu Lưu Bị là Bát Quái trận. Trận pháp mà Đoàn bá mẫu chỉ điểm cho đệ nhi thiết lập quanh nhà của bá mẫu sáng nay bà gọi là Âm Dương Diên Đảo trận. Diệt nhi không hiểu sự biến hóa có giống nhau hay không, nhưng cháu tin tưởng người có võ công cao siêu mà không hiểu trận pháp thì không thể nào vượt qua trận một cách dễ dàng.

Phạm Minh nghe nói, ánh mắt lộ vẻ vui mừng:

- Ta đang bàn luận với phụ thân người về tình hình Mai Sơn. Sự lo âu của ta là không biết làm sao để bảo vệ sự an toàn của mấy trăm võ sinh võ công còn non nớt. Nếu Đoàn bá mẫu biết được thứ trận pháp như vậy. Đúng là trời đem người và người đến giúp cho Mai Sơn.

Tạo Kim Thiên Thủ nghe Thanh Nhân biết bày thạch trận lấy làm hãnh diện, nhưng dè dặt:

- Phạm đệ không nên tin vào lời của khuyến tử, phải nên tìm hiểu xem hiệu lực của trận thế ra sao đã.

Xoay sang Thanh Nhân ông cảnh cáo:

- Nếu người nói năng càn rỡ, ta sẽ căng nọc người mà đánh cho đến chết.

Thanh Nhân tin tưởng:

- Quan trọng của Đoàn bá mẫu con đã bày thạch trận. Nếu Phạm thúc và phụ thân muốn tìm hiểu uy lực của nó như thế nào, thì lên đó tìm hiểu cũng không phải là việc gì khó khăn.

Phạm Minh hỏi Thanh Nhân:

- Phải tốn bao nhiêu thời gian mới bố trí xong thạch trận?
- Thảo luận của Đoàn bá mẫu nhỏ hẹp nên diệt nhi và Thùy Vân, Thùy.. Trang chỉ mất một buổi sáng là lập xong thạch trận.

Phạm Minh nhìn trời suy nghĩ rồi nói:

- Hiền nội đang lo công việc trên Hắc giang, có gọi về đây cũng tốn khá nhiều thời gian. Ngân nhi! Người đưa ta lên thảo luận của Đoàn bá mẫu để ta xem trận pháp người bố trí như thế nào. Nếu nó có hiệu lực có thể cầm chân được cao thủ giang hồ, thì người không ngại giúp cho thúc thúc một tay bảo vệ những người ở đây chứ?

Thanh Nhân tự nhiên cảm thấy trong lòng có một sự hãnh diện và cũng cảm thấy rất vui thích được tiếp tay với Phạm Minh. Đây là lần đầu tiên Thanh Nhân vâng lời Thần Quyền Phạm Minh mà trong lòng có sự vui thích như vậy.

- Dạ, diệt nhi rất vui lòng được Phạm thúc sai bảo.

Phạm Minh xin phép Tạo Kim Thiên Thủ:

- Lê huynh cho phép để tiểu hiền diệt giúp đệ một tay!

- Thanh Nhân được hiền đệ sai bảo là quý hoá cho Thanh Ngân lắm rồi. Đối với tiểu huynh Phạm đệ còn khách sáo quá!

- Nếu vậy, tiểu đệ xin phép Lê huynh.

Thần quyền cúi chào Tạo Kim Thiên Thủ, bước đến nắm tay Thanh Nhân:

- Để tiết kiệm thời gian, ta xử dụng khinh công, hiền đệ đừng sợ hãi.

Thanh Nhân chưa kịp trả lời, thì cảm thấy một luồng chân khí từ người Phạm Minh chuyển sang thân thể của mình, Phạm Minh đỡ cước lực bước đi, đôi chân của Thanh Nhân cũng tự động bước theo. Thần Quyền đưa Thanh Nhân đi càng lúc càng nhanh, cây cối bên đường như chạy thụt lùi lại phía sau. Không mấy chốc ông ta đã đưa Thanh Nhân đến nơi. Qua khỏi nhà mình và thạch nhai, Phạm Minh dừng bộ, bỏ tay Thanh Nhân ra và hỏi:

- Theo ta đi nhanh như vậy hiền đệ có sợ hãi không?

- Diệt nhi chẳng những không sợ hãi mà còn cảm thấy thích thú được thưởng thức khinh công cao siêu của Phạm thúc thúc.

Phạm Minh:

- Người lại không thích luyện võ, nếu không...

Ông đưa tay chỉ vào sân nhà Đoàn phu nhân:

- Sao ta chẳng thấy thạch trận gì cả?

- Bên ngoài nhìn vào thúc thúc không thấy trận thế gì cả, chỉ bước vào trong trận mới thấy sự biến hóa. Xin mời thúc thúc.

Phạm Minh hướng vào nhà Đoàn phu nhân:

- Phạm Minh đến xem thử uy lực của thạch trận. Xin Đoàn bá mẫu cho phép.

Nghe tiếng Phạm Minh, trong nhà Thùỵ Vân, Thùỵ Trang chạy ra reo lên:

- Phụ thân.

Thấy có mặt Thanh Nhân bên Thần Quyền, Thùỵ Trang xịu mặt, quay lưng chạy vào nhà. Thần Quyền Phạm Minh dĩ nhiên không hiểu nguyên do, cứ tưởng là Thùỵ Trang vào nhà bẩm báo với Đoàn phu nhân. Từ ngày lên Mai Sơn, Đoàn phu nhân ít khi gặp Phạm Minh. Ông lớn hơn bà, lại hàng vai cháu. Bà gọi ông vào hàng cháu thì trong lòng áy náy, gọi ông vào hàng huynh đệ thì sợ bị hiểu lầm. Nghe Phạm Minh bẩm kiến, Đoàn phu nhân bước ra, tay dắt theo Thùỵ Trang.

- Phạm chương môn muốn tìm hiểu uy lực của trận thế, thì xin cứ tự nhiên, không cần khách sáo.

Bà vui vẻ nói tiếp:

- Người thiết lập trận thế đang đứng bên Chương môn, nếu chương môn cần gì thì cứ sai bảo Thanh Ngân.

Thần Quyền cung kính:

- Được phép của bá mẫu, Phạm Minh tôi vô cùng cảm kích, và nếu được, xin bá mẫu xuất thân cùng bày trận dưới võ trường để bảo vệ cho đám võ sinh của diệt nhi.

Đoàn phu nhân có vẻ suy nghĩ rồi đáp:

- Thanh Nhân rất thông minh, những điểm Thanh Ngân không biết thì ta chỉ điểm cho, nhưng khi Thanh Ngân đã biết thì biết còn rõ hơn ta, áp dụng còn chính xác hơn ta. Ta không dám từ chối lời yêu cầu của chương môn, nhưng chỉ cần có Thanh Ngân, và chương môn cho một số người để Thanh Ngân sai bảo thì công tác cũng hoàn thiện tốt đẹp.

Bà nói tiếp:

- Sáng nay, Thanh Nhân, Thùy Trang và Thùy Vân là ba người đã bày trận trước mặt chưởng môn. Thùy Vân lọt vô trận đã sợ hãi đến ngất xỉu. Ta đã cho cháu uống thuốc, nhưng người còn yếu. Chưởng môn có thể sai Thùy Trang giúp cho Thanh Ngân một tay.

- Nếu bá mẫu đã tin tưởng Thanh Nhân như vậy, diệt nhi thấy an tâm vô cùng và nhờ Thanh Ngân ra sức một phen. Diệt nhi xin phép bá mẫu để xem uy lực của trận pháp ra sao.

- Chưởng môn cứ tự nhiên.

Thần quyền cúi đầu cung kính:

- Xin phép Đoàn bá mẫu.

Ông dợm bước đi, Thanh Nhân kéo lại dận dò:

- Những gì mà thúc thúc thấy trong trận chỉ là ảo ảnh. Quyền chưởng của thúc thúc mạnh bạo khôn lường, khi diệt nhi vào đưa thúc thúc ra khỏi trận, thúc thúc nên cẩn thận, nếu bị thúc thúc đánh phải, thì diệt nhi không còn là diệt nhi nữa.

- Người an tâm, ta sẽ không đến nỗi hốt hoảng như vậy đâu.

Bước vào trận, dù được Thanh Nhân dẫn trước, nhưng trước tình trạng bốn phương vân vụ mờ mịt, những tảng đá to lớn như bắn nhanh tới trước mặt mình, sắp đụng và người, Thần Quyền cũng tự nhiên phản ứng tung chưởng đánh ra. Được tiếng là Thần Quyền Vô Địch, quyền chưởng của Phạm Minh có uy lực tan bìa vỡ đá. Nhưng ở trong trận chưởng phong của ông bị hoá giải trong vô hình. Thanh Nhân bên ngoài nhìn vô; Đoàn phu nhân, Thùy Trang, Thùy Vân và Chính Tâm ở trong nhìn ra, thấy ông giống như một người mù đang tung chân múa tay mà thôi.

Đoàn phu nhân nói với Thanh Nhân:

- Ngân nhi! Người phải chờ cho đến khi Phạm chưởng môn bình tâm đứng yên một nơi mới vào đem chưởng môn ra. Người đem người vào đây, rồi cùng đưa Thùy Trang ra để giúp người một tay trong chiều nay.

- Xin tuân lệnh bá mẫu.

Đoàn phu nhân lại hỏi:

- Ta đoán không lầm thì từ sáng đến giờ chưa ăn uống gì cả phải không?

Thanh Nhân định nói là mình đã ăn rồi để Đoàn phu nhân khỏi quan tâm nhưng vốn không nói dối nên phải ấp úng:

- Dạ, diệt nhi... diệt nhi...

- Ta còn mấy cái bánh để dành cho người, người không chê chứ?

Thanh Nhân lại ấp úng:

- Xin cảm tạ Đoàn bá mẫu.

Đoàn phu nhân quay lại bảo Thùy Trang điều gì Thanh Nhân không nghe được, chỉ thấy cô bé vùng vằng như muốn từ chối, Phu nhân nói nhỏ vào tai một lúc, cô bé mới dậm chân bước vô nhà.

Nói về Thần Quyền trong trận, qua phản ứng tự nhiên liên tiếp tung quyền đánh ra, nhưng thấy quyền chưởng của mình không đụng vào đâu, mới nhớ đến lời dặn của Thanh Nhân, bình tĩnh đứng yên xem diễn biến. Thanh Nhân bên ngoài, thấy ông đứng yên mới bước vào trận:

- Diệt nhi xin đưa thúc thúc ra khỏi trận.

Đưa Thần quyền đi tới đi lui một lúc lâu, Thanh Nhân mới đưa ông vào đến hiên nhà Đoàn phu nhân. Thần quyền ra ngoài nhìn vào trận, thấy quyền chưởng của mình tung ra trong trận không để lại một vết tích gì, vô cùng cảm khái nói với Đoàn phu nhân:

- Diệt nhi từng nghe nói đến trận pháp, cứ nghĩ đó là những lời đồn huyền hoặc trong nhân gian như truyện thần tiên. Không ngờ ngày nay mới được chứng kiến. Hiền nội Thùy Dung biết được việc này sẽ vui mừng khôn xiết.

Đoàn phu nhân:

- Phu quân ta nói có rất nhiều loại trận pháp, có thứ trận chỉ dùng một số cành cây nhỏ cũng có thể bày bố được. Phu quân ta chỉ biết có trận pháp này, ta rảnh rỗi học cho vui, không ngờ hôm nay lại hiệu dụng như vậy. Nếu giúp ích được cho chương môn điều gì, âu đó cũng là phước của Mai Sơn mà thôi.

Phạm Minh:

- Bá mẫu quá khiêm tốn. Thật là trời cho bá mẫu đến giúp cho Mai Sơn.

Đoàn phu nhân:

- Đã như người một nhà chương môn khách sáo làm ta áy náy. Thì giờ không còn nhiều, chương môn đưa Thanh Nhân và Thùy Trang xuống núi để chúng làm việc nếu không trời sẽ tối mất.

Bà quay vào nhà:

- Thùy Trang! Người đã xong chưa? Phụ thân người và Thanh Nhân đang chờ.

Thùy Trang vâng dạ rồi bước ra. Cô bé không thèm nhìn Thanh Nhân, chỉ cúi đầu chào phụ thân:

- Gia gia.

Thùy Vân nũng nịu:

- Gia gia! Con cũng muốn giúp cho Ngân ca và tỷ tỷ một tay.

Phạm Minh:

- Nghe Thái bá mẫu bảo con còn yếu, cần phải tịnh dưỡng. Phụ thân sẽ cho một số người để giúp cho Thanh Nhân và tỷ tỷ con. Con không phải lo lắng.

Thùy Vân nài nỉ:

- Thái bá mẫu cho uống thuốc con đã khoẻ nhiều rồi.

Đoàn phu nhân:

- Con cần phải tịnh dưỡng một thời gian nữa. Con cãi lời bá mẫu, mẫu thân con cũng sẽ giận đấy.

Chính Tâm:

- Con có thể giúp cho Ngân huynh một tay không?

Phạm Minh:

- Hiền đệ mới về, nên ở nhà tâm sự với bá mẫu. Thùy Vân cũng cần ở đây nghỉ ngơi. Chúng ta phải đi kẻo không còn thời gian.

Phạm Minh cúi chào Đoàn phu nhân rồi đưa mắt ra hiệu cho Thanh Nhân.

Bước lên cầm tay Phạm Minh, Thanh Nhân xoay qua Thùy Trang ngập ngừng:

- Xin lỗi Trang muội.

Không đợi Thùy Trang trả lời, Thanh Nhân đưa tay nắm tay áo cô bé đưa đi. Trước mặt phụ thân, Thùy Trang không dám có cử chỉ gì để ông đọc được tâm tư mình. Thần Quyền Vô Địch cũng không thể nào biết bên mình đang có hai bàn tay nhỏ nThanh Ngân nữa muốn tìm nhau, nắm nhau thật chặt, nữa lại ngại ngừng, e thẹn trong một thứ tình cảm vô cùng phức tạp và mới lạ của con người.

Ra khỏi trận, Phạm Minh bảo Thanh Nhân:

- Để tranh thủ thì giờ, ta về võ trường sớm để điều động nhân sự giúp cho hiền đệ. Hiền đệ và Trang nhi đi sau nhé. Ta chờ các người ở chỗ kiếm trường của Đặng lão bá.

Nghe Phạm Minh bảo như vậy, Thanh Nhân trong lòng vui thích vội vàng đáp:

- Thúc thúc cứ tự nhiên, các con sẽ đến nơi ngay.

Thùy Trang trong tâm trạng muốn được đi riêng với Thanh Nhân, nửa lại ngại ngùng, muốn lên tiếng yêu cầu phụ thân để mình đi với ông ta, thì Phạm Minh đã dùng khinh công biến đi mất dạng. Thấy Phạm Minh đã đi khỏi, Thùy Trang dậm chân xuống đất, phụng phịu:

- Ta có biết gì về trận pháp đâu, phụ thân ta đã cho người giúp người thì người... người... đi làm một mình đi.

Thanh Nhân biết Thùy Trang còn giận dỗi, ngập ngừng:

- Tiểu huynh xin lỗi Trang muội, Thùy Vân...

Thùy Trang gắt gỏng:

- Ta có nói gì đến Thùy Vân đâu?

Ta không muốn người nhắc đến muội muội của ta. Hừ! Người đi làm việc của người đi. Ta đi về nhà.

Nói xong Thùy Trang rảo bước chạy đi. Thanh Nhân lật đật chạy theo nắm tay kéo lại:

- Trang muội...

Thùy Trang đứng lại, dằng ra khỏi tay Thanh Nhân:

- Người không được lôi kéo ta như vậy, nam nữ thọ thọ bất thân. Người ta thấy được thì ta còn mặt mũi nào..

Thanh Nhân bật cười:

- Nam nữ thọ thọ bất thân..hà hà.. sáng nay ta cầm tay cô bé đi tới đi lui trong trận..mới đây ta cầm tay cô bé đưa ra khỏi trận, cách đây mấy tháng cô bé bắt ta công qua lách nước vì sợ ướt áo. Bây giờ cô bé lại sợ ta nắm tay thì xúc phạm lễ giáo, nam nữ thọ thọ bất thân, hà hà.. thay đổi, thay đổi nhanh chóng quá!

Nghe Thanh Nhân nói, Thùy Trang cung tay dấm lên lưng Thanh Nhân, vừa dấm vừa khóc:

- Người.. người.. khinh khi ta phải không?

Thanh Nhân xoay lại, nắm chặt hai tay Thùy Trang nhỏ nhẹ:

- Trang muội! Ta làm sao khinh khi Trang muội được? Được gần gũi Trang muội là ta đã khéo tu mười kiếp trước. Trang muội! Đây là lời thành thật nhất của ta.

Định dằng ra khỏi hai tay Thanh Nhân, nhưng nghe nói, đôi tay Thùy Trang như mất hết sức lực, cúi đầu phụng phịu:

- Người nói láo! người có quan tâm gì đến ta đâu!

Khi Thùy Trang giận dỗi, dấm thùm thụp lên lưng, Thanh Nhân đủ can đảm nắm tay cô bé, nói lên lời chí tình, nhưng khi cô bé trở lại nhu mì, thì hai cổ tay của Thùy Trang như có một luồng điện làm cho Thanh Nhân trở nên hồi hộp lạ thường, Thùy Trang cảm giác sự rung động của Thanh Nhân. Không hẹn, cả hai cùng rút tay về. Những gì Thanh Nhân muốn nói để phân bua, giải thích đã biến đi đâu mất, Thanh Nhân chỉ khẽ gọi được hai tiếng Trang muội rồi không biết nói gì hơn, nhưng hai tiếng Trang muội nói như không ra hơi, lấp bắp của Thanh Nhân, Thùy Trang lại như nghe thấy, nhận hết tất cả những gì ở Thanh Nhân, cô bé chột hồng đôi má, mấp máy đôi môi, rồi vụt chạy đi. Thanh Nhân tưởng Thùy Trang còn tức giận chạy về nhà, hấp tấp chạy theo gọi:

Trang muội! Trang muội!

Nhưng đến nhà, Thùy Trang không chạy vào cổng mà theo đường xuống núi. Thanh Nhân rần sức đỡ cả bình sanh khinh công mới luyện tập chạy theo. Vừa chạy theo Thùy Trang, Thanh Nhân vừa nhớ lại cảm giác của mình trong buổi trưa dấm đầu chạy về nhà.

Thùy Trang chạy xuống đến chân núi mới ngừng chân lại. Thanh Nhân mới luyện tập khinh công, rần sức chạy theo, định ngừng chân bên Thùy Trang thì mất trớn ngã nhào, lăn lông lốc. Thùy Trang phi thân chụp lại hốt hoảng:

- Người có sao không?

Thanh Nhân bị ngã khá đau nhưng gượng cười:

- Đau quá là đau, nhưng khi Trang muội lôi tiểu huynh dậy, tiểu huynh tự nhiên cảm thấy không còn đau đớn gì cả.

Thùy Trang đầm nhẹ vào vai Thanh Nhân:

- Cái miệng người lúc nào cũng lém lỉnh, không hiểu trong lòng người như thế nào.

Thanh Nhân nhìn Thùy Trang đầm đuối:

- Trang muội! Tiểu huynh không thể nói như thế nào với Trang muội về tâm trạng của tiểu huynh sáng nay, nhưng tiểu huynh tự biết mình đã tu mấy kiếp mới được Trang muội quan tâm tới.

Thùy Trang cúi đầu, lí nhí:

- Ta.. tiểu muội...tiểu muội lúc nào cũng quan tâm tới Ngân ca.

Nói ra nỗi lòng của mình, Thùy Trang chợt e thẹn, đứng dậy:

- Chúng ta phải đi đến võ đường kéo phụ thân chờ đợi.

Cô bé không đợi Thanh Nhân đồng ý hay không, rảo bước đi. Thanh Nhân chỏi tay đứng lên, la ối một tiếng lớn, ngồi xuống, nhăn nhó:

- Chân tiểu huynh bị trật khớp, không biết làm sao bây giờ. Đau quá tiểu huynh không đi được nữa.

Thùy Trang quay lại lo lắng:

- Thật vậy sao? Để tiểu muội xem thử.

Cô bé ngồi xuống, cởi giày Thanh Nhân ra xem, thấy khớp chân bắt đầu sưng, ửng đỏ. Cô bé xót xa:

- Đau chết! Chân của Ngân ca bị trật thật rồi, để tiểu muội đi tìm phụ thân sửa lại cho Ngân ca.

Thanh Nhân vốn đã theo Đoàn phu nhân học thêm y dược, biết làm thế nào để sửa lại khớp chân nên nói:

- Không cần phải tìm Phạm thúc thúc đâu, tiểu huynh chỉ cho Trang muội sửa dùm cho tiểu huynh, nhưng sau khi sửa vẫn còn đau lắm, Trang muội phải dìu tiểu huynh xuống võ trường mới được.

Nói rồi Thanh Nhân sờ coi chỗ trật, chỉ cho Thùy Trang cách kéo bàn chân Thanh Nhân ra, đưa về bên phải như thế nào. Thùy Trang y theo cách chỉ dẫn của Thanh Nhân mà làm. Không quen tay, Thùy Trang phải kéo đẩy mấy lần, khớp chân của Thanh Nhân mới liền lại. Mỗi lần Thùy Trang kéo đẩy bàn chân Thanh Nhân cắn răng chịu đau, không rên la, nhưng trán đổ mồ hôi hột. Thùy Trang nhìn thấy biết Thanh Nhân đau đớn vô cùng, nghĩ lại những lời Thanh Nhân nói ra sau khi vấp té, cô bé cảm động,

nắm bàn tay Thanh Nhân bóp chặt, lấy khăn lau mồ hôi cho người yếu.

Thùy Trang đang sẵn sóc cho Thanh Nhân, thì Thùy Dung đi tới, ngạc nhiên:

- Hai người đang làm gì vậy?

Thấy mẹ, Thùy Trang sợ hãi như đang phạm một trọng tội bị mẹ bắt quả tang, đứng lên mặt mày tái mét. Thanh Nhân vội vàng giải thích cho Thùy Dung. Dĩ nhiên Thanh Nhân nói vì nôn nóng xuống võ trường gặp Phạm Minh để tranh thủ thì giờ sắp đặt trận pháp, bị vấp té trật khớp phải nhờ Thùy Trang nối lại dùm.

Thùy Dung cúi xuống xem xét khớp chân của Thanh Nhân thấy cổ chân Thanh Nhân đang sưng, nắn coi thấy khớp đã vào nguyên vị,

bà lấy ra một chút thuốc dầu:

- Đây là Mai Sơn tiếp cốt cao, ngoài việc trị gãy xương rất hay còn có hiệu dụng đối với bong gân, trật khớp, người lấy thoa vào rồi ta đưa xuống kiểm trường. Ta cũng đang cần gấp phụ quân ta có việc cần.

Thanh Nhân đón lấy thuốc dẫu của Thùy Dung, thoa bóp cổ chân mình, rồi chỗi tay đứng lên:

- Nhờ bá mẫu giúp cho Ngân nhi một tay, chúng ta đi kéo Phạm thúc thúc chờ đợi.

Thùy Dung đưa tay đỡ Thanh Nhân, Thanh Nhân nhảy một chân theo bà. Vốn là một cao thủ, Thùy Dung dìu Thanh Nhân không lấy gì làm khó khăn và Thanh Nhân cũng cảm thấy thân hình mình như được nhẹ nhàng nâng đỡ, nhảy cò cò theo không lấy gì mệt nhọc. Thùy Trang cúi đầu đi theo mẹ. Thùy Dung quá bận rộn, trong lòng đang lo lắng nhiều chuyện cũng không phát hiện được phản ứng khác lạ của con gái.

Phạm Minh với mấy chục võ sinh đang đứng trông ngóng chờ đợi, thấy Thùy Dung dìu Thanh Nhân như vậy lo lắng:

- Ngân nhi! Con bị gì vậy?

- Tiểu diệt vô ý ngã té trật chân làm phiền bá mẫu và để thúc phụ phải chờ đợi. Xin tha lỗi cho tiểu diệt.

Phạm Minh tắc lưỡi, suýt xoa:

- Thật tội cho người! Có đi đứng được không?

- Con đã nhờ Trang muối sữa lại khớp và được bá mẫu cho thuốc cũng đã đỡ lắm rồi. Thúc thúc cho con một cây gậy con chống đi thì làm việc được.

Phạm Minh khen ngợi:

- Người rán được như vậy thì tốt lắm. Nếu người không ra sức thì ta và bá mẫu của người không biết phải làm như thế nào. Ta sẽ làm cho người một cây gậy ngay và Thùy Trang cũng sẽ đỡ dìu người một tay đi tới đi lui.

- Đa tạ thúc thúc. Trong khi diệt nhi và Thùy Trang đi định vị trí, bày đặt trận thế, thúc thúc nhờ các vị huynh đài ở đây khuôn dùm Ngân nhi mỗi người khoảng mười hòn đá to.

Phạm Minh phi thân ra bụi bẻ một nhánh cây, tước trụi cành lá. Cái bẻ của ông khác người thường, hai đầu khúc cây bằng phẳng như dùng dao chặt đưa cho Thanh Nhân.

Thanh Nhân ra hiệu bằng mắt cho Thùy Trang giúp mình, đi quanh hai căn võ đường lớn để định vị trí. Mỗi nơi, Thanh Nhân chỉ Thùy Trang cúi xuống vạch đất làm dấu. Sau khi ấn định vị trí xong, Thanh Nhân chỉ huy số võ sinh khuôn các hòn đá lớn đi đặt. Vị trí sau cùng để trận thế bắt đầu chuyển động Thanh Nhân và Thùy Trang tự làm lấy.

Thùy Dung nghe Phạm Minh thuật lại hiệu dụng của trận pháp lấy làm hứng thú, bà đứng trong võ đường theo dõi công việc của Thanh Nhân nhưng chẳng thấy sự biến chuyển nào. Khi viên đá cuối cùng được đặt xuống, Thanh Nhân và Thùy Trang dìu nhau đi tới đi lui để ra khỏi trận, Phạm Minh đứng bên vuốt râu thích thú bà cũng chẳng thấy có điều gì mới lạ xảy ra lấy làm ngạc nhiên. Phạm Minh biết sự nghi ngờ của vợ nói:

- Khi Ngân nhi ra khỏi trận, bảo Thanh Nhân đưa hiền muội vào trận sẽ thấy sự hiệu dụng của nó.

Theo lời yêu cầu của Phạm Minh, Thanh Nhân lại đưa Thùy Dung vào trận. Nhìn thấy uy lực của trận pháp, Thùy Dung trong lòng vui vẻ, ra ngoài bà không tiếc lời khen ngợi.

Nghe thân phụ mẫu khen ngợi Thanh Nhân, Thùy Trang không chút gì ghen tị như trước, trái lại trong lòng thâm hãnh diện và sung sướng.

Thấy trời đã về chiều, Thanh Nhân hốt hoảng:

- Chà! Đã tối rồi, tiểu diệt không biết phải làm sao để thiết đặt trận thế bảo vệ cho phụ thân.

Phạm Minh:

- Trưa nay gặp Lê huynh ta đã sắp xếp cha con người tối nay lên thạch thất ở với ta và các vị thúc bá của con. Như thế Ngân nhi khỏi phải nhọc tâm lo lắng.

Thanh Nhân bái tạ:

- Đã được thúc thúc quan tâm cho phụ tử diệt nhi, thì diệt nhi không còn phải lo lắng nữa. Để tiểu diệt về lộ số đi ra vào trận, di chuyển trận pháp để một hai vị sư huynh ở đây ngày mai có thể đưa mọi người ra vào võ đường.

Phạm Minh nói:

- Trời đã tối, ở đây không giấy bút, bây giờ chúng ta cùng lên thạch thất. Khi các vị thúc thúc con trở về phân phối lại công việc, Ngân nhi sẽ giúp dùm cho điều này cũng không muộn.

- Thưa, nếu vậy Ngân nhi xin phép trở về gặp phụ thân tiểu diệt.

- Phụ thân con sáng nay bảo ta đang làm dang dở một cây thiết kiếm theo công thức của người Đông Doanh đảo, mãi đến khuya hay gần sáng mới xong. Khi xong ông sẽ lên thạch thất ngay. Con lại đang bị đau chân, để ta cho người thông báo cho ông ta. Sẵn đây ta đưa con lên nhà dùng cơm tối, rồi lại thạch thất nghỉ ngơi tiện lợi hơn.

Nghe phụ thân mời Thanh Nhân về nhà dùng cơm tối, Thùy Trang chợt kêu lên:

- Cả ngày nay Thanh Nhân chưa ăn gì cả! Mấy chiếc bánh Đoàn thái bá mẫu sai con mang theo rót ở đâu, lúc nào con quên

mất, và không biết sao cũng quên là Ngân ca chưa ăn trưa.

Thùy Dung tắc lưỡi thương hại:

- Tội nghiệp Ngân nhi chưa! Nếu vậy chúng ta đi ngay.

Bà xoay qua Phạm Minh nói đưa Thanh Nhân về trước, ông ở lại cho một số người đứng trước trận pháp canh chừng để khỏi ai vô tình lọt vào phải hốt hoảng; thông báo việc đưa Thanh Nhân lên núi tối nay với Tạo Kim Thiên Thủ rồi về sau.

Ông đồng ý gật đầu, bà liền nắm tay Thanh Nhân và Thùy Trang đưa đi.

Chiều đó Thanh Nhân được ăn cơm chung với gia đình vô địch thần quyền Phạm Minh, được hai ông bà hết lời khen ngợi, và thay vì lên thạch thất để ngủ qua đêm, Thùy Dung sắp xếp để Thanh Nhân ngủ ở nhà mình rồi sáng hôm sau Thanh Nhân sẽ cùng Thùy Trang, Thùy Vân lên ở tạm nhà Đoàn phu nhân. Thùy Trang và Thùy Vân muốn được lên thạch thất để chứng kiến sự nhiệt náo, nhưng Thùy Dung giải thích nếu trường hợp động võ phải xảy ra, thì sự hiện diện của hai cô bé và Thanh Nhân sẽ làm phân tâm bà và Phạm Minh. Thanh Nhân vốn không thích thú võ công nên cũng khuyên nhủ hai cô bé và cả hai đã nghe lời khuyên của Thanh Nhân.

Sau khi cơm nước xong, Thanh Nhân về lộ số ra vào thạch trận giao cho Phạm Minh và Thùy Dung, hai người lại đi lo lắng công việc, ba đứa trẻ được dịp nô đùa với nhau.

Theo sự suy đoán của Thùy Dung, kẻ thù đã gởi thơ ước hẹn, thì sự động võ chỉ xảy ra trong trường hợp Mai Sơn từ chối những điều kiện đòi hỏi của họ. Để phòng bảo vệ cho những người không có võ công cao là việc phải làm, nhưng không hẳn những người đến Mai Sơn sẽ giết chóc bừa bãi và những cao thủ ở Mai Sơn không thể ngăn cản được.

9. Chương 9

Tập kích bất ngờ, Mai Sơn tổn thất

Sau buổi khóc cha, Thanh Nhân khởi bước giang hồ

Theo kế hoạch, sáng ngày tất cả những cao thủ ở Mai Sơn, những người đặc trách các trạm canh phòng, võ sư đều tập trung về thạch thất, những người không có võ công sẽ tập trung vào hai võ đường đã được Thanh Nhân bố trí thạch trận bảo vệ. Ở hai võ đường này đã có thạch trận chỉ cần cất cử thêm một vài cao thủ hiện diện thêm là đủ an toàn.

Kế hoạch của Thùy Dung, Phạm Minh và các anh hùng hiện diện ở Mai Sơn đã sai lầm.

Trời chưa sáng, trong lúc mọi người còn trong giấc ngủ chập chờn, có kẻ thức vừa thức tập luyện vài đường võ cho giãn gân cốt, thì tín hiệu và tiếng còi báo động đã dồn dập vang lên từ các trạm canh. Phạm Minh và các huynh đệ của ông ở thạch thất cùng thức giấc vội vàng chia nhau tiếp ứng. Thùy Dung ở nhà nghe báo động, đánh thức các con và Thanh Nhân bảo họ chạy lên nhà Đoàn phu nhân tạm lánh rồi xách kiếm phi thân xuống võ trường. Khi bà đến nơi, thần quyền Phạm Minh, bắc minh Đặng Dương, thiết quài Trần Chất, ma đao Vũ Kiệt, thần thương Phan Diệu, một người phải cự chiến với bốn năm tên áo đen bịt mặt. Những cao thủ hạng hai, hạng ba đặc trách các trạm canh phòng cũng phải giao đấu với một hai tên. Một bọn hắc y khác đang đuổi giết các võ sinh, bọn Phùng Đạt Thành, Trần Văn Di, Nguyễn Dật gần như bất lực trong việc bảo vệ và đưa họ vào trú ẩn trong thạch trận. Tiếng gươm đao va chạm nhau chan chát, xác võ sinh bị giết chết đã nằm ngổn ngang đó đây.

Nhìn qua cục diện, Thùy Dung thấy việc tiếp ứng cho các đệ tử đưa võ sinh vào thạch trận là cần thiết hơn hết, bà phi thân đến bên Phùng Đạt Thành bảo Thanh Nhân và hai đệ tử đưa người vào trận còn bà thì ngăn chặn bọn áo đen.

Không mấy chốc bà cũng ở vào tình trạng bọn Phạm Minh, một mình phải cự chiến với năm sáu tên hắc y bịt mặt.

Có Thùy Dung, số hắc y đuổi giết võ sinh bớt đi mấy người, nhưng số còn lại không người ngăn cản vẫn đuổi giết bọn thanh niên võ sinh như cọp vào đàn dê. Những tiếng kêu la thảm khốc đó đây tiếp tục vang lên không ngớt như những mũi kim đâm vào tim Phạm Minh, Thùy Dung và những vị anh hùng. Họ phần nộ tột cùng, thi triển tất cả tuyệt học bình sinh mong giải quyết sớm những người đang vây đánh họ, nhưng bọn hắc y cũng võ công không phải tầm thường. Bọn chúng cũng như đã sắp xếp sẵn, những người có võ công cao trong bọn chúng thì vây lấy tấn công những người có võ công cao hơn ở Mai Sơn. Sáu người đang vây đánh Phạm Minh võ công so ra cũng tương đương với ma đao Vũ Kiệt. Thùy Dung đến sau, nên những người đang vây đánh bà võ công thấp kém so với những người đang vây đánh Phạm Minh, Đặng Dương, Trần Chất.. không mấy chốc, bà đã giết được mấy đứa. Nhưng khi mấy đứa hắc y này bị giết, thì năm sáu đứa khác đang đuổi giết võ sinh lại ngừng tay kéo đến bao vây bà. Trận chiến khốc liệt kéo dài cho đến mặt trời lên vài sào, Phạm Minh giết được một tên, Thùy Dung giết được ba bốn tên nữa. Về phía bọn Đặng Dương thì họ cũng đã thương được một vài tên đang vây đánh mình, nhưng thân thể cũng bị thương nhiều nơi, máu ra đỏ ối. Những cao thủ khác của Mai Sơn nhiều người đã bị bọn áo đen giết chết, khi một cao thủ Mai Sơn bị hạ, bọn Hắc y không ngừng tay lại vung kiếm tiếp trợ đồng bọn, thành ra người của Mai Sơn càng lúc càng nguy ngập. Phạm Minh vừa chống đỡ vừa quan sát mặt trận lấy làm lo âu cho các huynh đệ, càng lúc ông càng nóng nảy, gia tăng kinh lực vào đường quyền, nhưng bọn vây đánh ông võ công đã không phải tầm thường lại liên thủ với nhau rất nhịp nhàng nên ông vẫn tiếp tục bị cầm chân với năm mũi kiếm còn lại. Bọn võ sinh lúc này những người còn lại đã được đưa vào thạch trận. Một số hắc y đuổi theo võ sinh vào trận, hốt hoảng trước ảo ảnh, bị bọn Phùng Đạt Thành dùng kiếm đâm chết vứt xác ra ngoài, bọn ở bên ngoài nhìn thấy chuyện kỳ lạ không dám đột nhập nữa, chia nhau đi tiếp trợ đồng bọn.

Trận chiến càng lúc càng bất lợi cho phái Mai Sơn. Nếu không trốn chạy, tiếp tục cự chiến tất cả những cao thủ Mai Sơn

sẽ bị tiêu diệt. Phạm Minh, Thùy Dung, Đặng Dương... lòng rối như tơ không biết phải làm sao để vẫn hồi kiếp nạn.

Trận chiến kéo dài thêm một thời gian nữa, ma đao Vũ Kiệt và thần thương Phan Diệu đã bị bọn hắc y kiếm chế. Bọn hắc y vây đánh hai người này điểm huyết họ rồi múa kiếm tấn công những người còn lại. Trong đó có một vài tên đến tăng cường với bọn đang vây đánh Phạm Minh và Thùy Dung. Phạm Minh không hổ danh võ địch thần quyền, càng đánh quyền thể của ông càng mạnh bạo, những người vây đánh ông là hảo thủ số một của bọn áo đen, chúng lần lượt bị ông đã thương. Một người bị ông loại khỏi vòng chiến, thì hai ba tên áo đen khác lại đến thế chỗ và áp lực của chúng không bao giờ giảm.

Thùy Dung thì trái lại lúc này đã bị nhiều vết thương, đường kiếm bắt đầu rối loạn. Trong thạch trận nhìn ra, nhận thấy sự mấu sắp bị nguy hiểm, ba đệ tử của Phạm Minh được cất cử bảo vệ cho bọn võ sinh, nóng lòng xông ra tiếp ứng. Đang dồn hết tâm trí chiến đấu với kẻ thù, nhìn thấy bọn đệ tử Phùng Đạt Thành múa kiếm xông đến giúp mình, Thùy Dung sức tĩnh ngộ, rỏ giọt:

- Phạm đại ca! chúng ta ít người thế yếu nên vào xung phá vòng vây vào thạch trận nghỉ dưỡng sức một thời gian rồi liệu tính sau.

Nghe lời kêu gọi của Thùy Dung, Phạm Minh hét lớn:

- Dung muội, Đặng đại ca và các vị huynh đệ nên tìm cách thoát đi, ta phải liều sống chết với bọn này. Vô địch thần quyền Phạm Minh ta từ lúc ra đời đến giờ chưa bao giờ nói đến chữ trốn chạy hay tạm lánh kẻ thù.

Thùy Dung cố đem điều đạo nghĩa thuyết phục chồng:

- Nghĩa vụ của Phạm đại ca mang trên mình rất lớn lao, đại ca phải nghĩ đến đại cuộc, nếu có mệnh hệ gì thì ai thay đại ca để gánh lấy trách nhiệm?

Phạm Minh vừa gia tăng kinh lực tấn công bọn hắc y đang bao vây mình vừa nói:

- Dung muội! Bọn chúng bao vây làm tiểu huynh không tiếp trợ được cho Dung muội và các vị huynh đệ là quá lắm rồi. Bọn chúng còn lâu mới động được đến ché áo của ta. Dung muội, Đặng Đại ca và các vị huynh đệ hãy rút lui trước đi đừng quan tâm đến ta, Phạm Minh này khi muốn đi không ai có thể cầm giữ nổi.

Thùy Dung biết khó thuyết phục Phạm Minh, trong xoay chuyển tìm kế cứu lấy Lê Anh và Phan Diệu, bà ra dấu cho ba đệ tử yểm trợ mình, vận dụng nội công dùng phép truyền âm nói với Đặng Dương sẽ cùng bất ngờ xông ra cứu người rồi tạm thời rút lui vào thạch trận. Thấy Thùy Dung phải nhờ đệ tử bảo vệ, kiểm chiêu yếu ớt, Phạm Minh sợ bà nguy hiểm, thúc hỏi:

- Dung muội hãy tạm nghỉ đi, ta giết thêm vài tên trả thù cho những anh em thảm tử rồi sẽ gặp lại Dung Muội sau. Bọn chúng không ngăn cản được ta. Dung muội đừng lo.

Thùy Dung nghe Phạm Minh quát tháo, chưa kịp trả lời, thì một ngọn cây cao cách trận chiến không xa, một tràng cười sắc lạnh vang lên:

- Võ công của Vô Địch Thần Quyền khá lắm, nhưng ta đã được lệnh của thái sư phải tiêu diệt toàn bộ phái Mai Sơn thì các người có trốn lên trời, chui xuống đất cũng không toàn mạng.

Nghe nói, Phạm Minh hét:

- Khá lắm, cuối cùng cũng biết bọn ngươi là nha trảo của Trần Thủ Độ. Hắc ngươi là thủ lĩnh hãy xuống đây đấu với ta ba trăm hiệp.

Trên ngọn cây vừa phát ra tiếng nói một người áo đen bịt mặt phi thân lên cao rồi thân pháp tà tà theo góc độ đáp xuống hiện trường. Kinh công của người này cũng đã nói lên Thanh Ngân là một cao thủ nhất nhì võ lâm. So với Thi Kiếm cũng một chín một mười. Chân vừa đáp xuống đất, Thanh Ngân rút kiếm ra khỏi vỏ phi thân đến một thân cây gần đó, ánh kiếm chớp động rồi Thanh Ngân lại đáp xuống đất. Khi tên hắc y trên ngọn cây xuất hiện, bọn áo đen tấn công người Mai Sơn các nơi đều ngừng tay, chúng nhảy ra khỏi trận chiến quỳ một chân xuống đất:

- Tham kiến phó tổng quản.

Khoát tay ra hiệu miễn lễ cho bọn áo đen, tên hắc y ném cho Phạm Minh một khúc cây ngắn cười gằn:

- Ngươi xem, ngươi có thể đấu với ta ba trăm hiệp hay không?

Phạm Minh cầm khúc cây ngắn lên xem, thấy hai đầu khúc cây như được tiện tròn, trên khúc cây bảy vết chém đều đặn, không dài không ngắn, cự ly y hệt như nhau. Khúc cây nói cho Phạm Minh kẻ trước mặt là một đại gia kiếm thủ, một chiêu kiếm đưa ra bao hàm chín thức. Cầm khúc cây Phạm Minh tâm thần chấn động. Tuy nhiên ông vẫn cười khẩy:

- Cữu u điện kiếm! Bộ kiếm pháp nghe nói đã thất truyền từ lâu không ngờ ngày nay đã xuất hiện trên mình tôn giá. Xin cho biết phương danh. Kẻ có võ công cao như tôn giá thiết nghĩ không cần phải bịt mặt như bọn đầu trộm đuôi cướp.

Tên hắc y lại cười gằn:

- Mắng khá lắm! Mắng khá lắm. Thần quyền không chỉ nổi danh với bảy mươi hai đường Mai Sơn quyền ăn đứt cả quyền pháp Thiếu Lâm Tự ở Thiếu Thất Sơn mà hôm nay mới biết còn có khả năng năng chửi người nữa. Chúng ta tất cả đi hành sự đều phải bịt mặt vì luật lệ trối buột. Trong võ lâm mạnh thì sống, yếu thì chết, giỏi là còn, dở là mất, tên họ, mặt mày không quan hệ. Vì thế theo đức hiệu sinh của thượng đế, ta muốn giải quyết vấn đề ở đây bằng cách song phương giao đấu với người với một điều kiện, người nghĩ sao?

Thấy võ công của kẻ trước mặt thuộc hàng võ lâm đại cao thủ, Phạm Minh đã có chút vị nể, gọi Thanh Ngân là tôn giá, nhưng đối lại Thanh Ngân quá phách lối nói với Phạm Minh một điều là người, hai điều là người ông tức giận:

- Phạm Minh ta lẫn lộn trong giang hồ từ thời còn trẻ đến vẫn chưa gặp qua đối thủ, ta không nghĩ cứu u diện kiếm của nhà ngươi có thể khuất phục được ta. Điều kiện gì nhà ngươi cứ nói đi.

Tên hắc y chậm rãi, gần từng tiếng:

- Nếu người bị bại toàn thể nhân số Mai Sơn quy thuận triều đình. Nếu ta bị bại tất cả hắc y nhân tại đây sẽ tự xử trước mặt các người.

Điều kiện của tên hắc y nêu ra xét cho cùng vẫn tiện nghi cho phái Mai Sơn, vì tiếp tục cuộc chiến thì người của Mai Sơn kém hơn tất cuối cùng sẽ bị tiêu diệt. Tuy nhiên, nếu bị bại phải

quy thuận Trần triều lại là điều ông không thể làm. Phạm Minh chau mày khó chịu.

Thùy Dung đã nhìn thấy thân pháp của gã bịt mặt, không dám cả quyết Phạm Minh có thể tThanh Ngân Thanh Ngân được nên cũng không biết phải làm sao góp ý cho chồng. Đặng Dương vốn tính nóng nảy tức giận:

- Con bà nó! Tại sao lại phải quy thuận Trần triều? Nếu người thua thì người của người phải tự xử trước mặt chúng ta. Còn nếu Phạm đệ thua thì chúng ta tự xử trước mặt các người có phải là công bình hơn không? Quy thuận Trần triều thì thà rằng chúng ta chết hơn là sống.

Tên hắc y cười nhạt:

- Bắc Minh Thần Kiếm nổi tiếng bộc trực, không chịu tiện nghi người khác chút nào. Thôi được! Ta cũng đồng ý với đề nghị của người. Vấn đề là không hiểu vô địch thần quyền có dám chịu đề nghị của người hay không?

Mấy tiếng vô địch thần quyền tên hắc y nói giọng kéo dài có tính cách điệu cợt. Hơn nữa Đặng Dương đã nói ra chẳng lẽ ông không đồng ý. Phạm Minh buông gọn:

- Được! Ta đồng ý.

Nói xong Phạm Minh cầm khúc cây liệng ra ngoài, chuẩn bị tư thế tiếp chiến. Khúc cây nhỏ ông ném đi trong sự bực tức bay cao trên không nếu rơi xuống đất sẽ cách chỗ mọi người đang đứng khá xa. Khi Phạm Minh và tên áo đen vừa chuẩn bị tư thế kịch chiến với nhau, thì chuyện lạ phát sinh. Trên một thân cây gần hiện trường, một bóng màu nâu nhỏ nThanh Ngân phi thân theo chụp lấy khúc cây, xoay thân hình trên không rồi từ trên lưng chừng chân không không biết sử dụng thân pháp gì lại quay ngược về hiện trường, đáp nhẹ nhàng xuống giữa Phạm Minh và người áo đen cười khà khà. Người này là một ông già nhỏ thó, đen đui, dưới cằm râu lúa thưa. Ông ta chấp tay nói với Phạm Minh:

- Người đưa thư của thần tướng xin bái kiến Phạm chương môn. Quân sư và đoàn tùy tùng của người lên yết kiến chương môn, cập thuyền ở bờ sông chờ đợi khá lâu không thấy động tĩnh, sai lão phu lên đây thăm dò trước và thông báo cho chương môn. Dọc đường lão phát hiện nhiều xác chết biết có biến cố phát sinh nên đi lẹ vào đây và...

Lão quay lại gãi tai làm trò khỉ với tên hắc y rồi nói tiếp:

- Được nghe tên cứu u du địa ngục này khoác loát với chương môn lấy làm tức giận nên có cử chỉ thất lễ, mong chương môn tha thứ. Chứng kiến tuyệt kỹ khinh công có một không hai của lão già, Phạm Minh khiêm nhường:

- Tiền bối thật là võ công phi phàm, mong cho biết tôn danh.

- Hà hà! tiền bối và tiền bối gì. Ta chỉ là một người sai vặt của Thần tướng. Phạm chương môn không trách phạt việc đưa thư mà không chịu diện kiến là ta tri ân lắm rồi. à! mà ta có thể thông báo cho quân sư ta vào gặp chương môn hay không?

Biết bọn đưa thư ước hẹn xin bái sơn không thuộc phe áo đen, Phạm Minh an lòng nhưng cũng cảm thấy khó xử:

- Quý vị đến viếng Mai Sơn trong lúc này, thật tình chúng tôi không biết làm sao cho trọn tình chủ khách.

Lão già lại gãi tai rồi chỉ bọn áo đen:

- Có phải bọn này đang làm khó dễ chương môn đấy phải không. Ta phải đuổi cổ chúng đi để chương môn có thì giờ đàm đạo với quân sư của ta.

Tên áo đen nghe lão già ăn nói lớn lối, hét lớn:

- Người là con quỷ hồ đồ ở đâu đến đây? Người nghĩ mũi kiếm của ta không sắc bén lắm thì phải.

Lão già nhỏ thó cười ha hả:

- Cứu u điện kiếm thật sắc bén! Thật sắc bén! Bén lắm nhưng không phải đụng ai cũng có thể bắt nạt được. Nếu không cho người xem chút tuyệt kỹ của những người dưới trướng thần tướng thì nhà người cũng sẽ tiếp tục mục hạ vô nhân.

Tên áo đen nói lớn:

- Nếu người có tuyệt kỹ, thì xin xuất chiêu. Ta không có thì giờ với tên điên khùng như người.

Trước sự giận dữ của tên áo đen, lão già vẫn cười:

- Không cần phải đấu! không cần phải đấu! Nếu phải đấu ta cũng bắt chước để cho người xem một vật đã.

Lão già lại gãi tai rồi quay sang Thùy Dung:

- Phu nhân có thể cho lão phu mượn đỡ lưỡi kiếm trong giây lát được không?

Thùy Dung đang muốn lão già và tên áo đen đánh nhau để Phạm Minh có cơ hội xem tuyệt kỹ của họ nên nhanh nhẩu:

- Lưỡi kiếm của tiểu nữ rất hân hạnh được một danh thủ kiếm pháp như tiền bối xử dụng.

Thùy Dung nói rồi hai tay mang kiếm đưa cho lão già.

Lão già làm bộ điếc lác nghe hai tiếng tiểu nữ thành tiên nữ, cười khà khà:

- Hà hà đã có kiếm của tiên nữ thì hầu lão ta không thể để mất mặt nếu không Tây Vương Mẫu sẽ phạt không cho ăn đào, hà hà... Cùng với tiếng cười hà hà một cách hoạt kê, lão già ném khúc cây đang cầm trên tay lên không, nhanh nhẹn như quỷ mọii chụp kiếm của Thùy Dung phi thân theo sau. Ánh kiếm chớp động rồi lão hạ thân xuống đất.

Khi lão hạ chân xuống đất lưỡi kiếm đưa ngang, khúc cây dựng thẳng đứng trên lưỡi kiếm. Mọi người chưa biết lão đang làm trò gì, thì lão xoay lại nói với tên áo đen:

- Người hãy xem khúc cây của ta rồi muốn đấu hay không tùy người. Lão hất khúc cây cho tên áo đen, Thanh Ngân đưa tay chụp lấy. Khúc cây đã bị lão già chặt ra mười mấy khúc ngắn. Thanh Ngân chỉ nắm được vài khúc còn các khúc khác rơi lả tả xuống đất. Khúc cây bị nén trên không không có điểm tựa, sức mạnh chạm vào thì bay xa, nhưng lão già trong một chiêu chặt được ra mười mấy khúc và dùng nội công làm hấp lực giữ yên như một khúc cây còn nguyên dính cứng trên lưỡi kiếm thật là tuyệt kỹ phi phàm. Chứng kiến thân thủ của lão già, từ cách phi thân đến cách thức ra chiêu, Phạm Minh thầm so sánh và đánh giá lão còn hơn thi Kiếm một bậc. Tên áo đen cầm mấy khúc cây ngắn lên xem.

Gã bịt mắt không biết sắc diện biến đổi như thế nào, nhưng ngăn ngừa hồi lâu rồi khoát tay bảo thuộc hạ.

- Đã có cao nhân tiếp trợ cho bọn phản nghịch Mai Sơn, chúng ta hãy rút lui.

Nói xong Thanh Ngân phi thân ra đi và bọn áo đen cũng nhanh chân chạy theo sau Thanh Ngân. Dĩ nhiên bọn Phạm Minh không ai ra tay cản trở.

Bọn áo đen ra đi, Phạm Minh chấp tay cảm ơn lão già:

- Đa tạ sự viện trợ của tiền bối. Xin cho biết tôn danh để ghi nhớ về sau.

Lão già chấp tay đáp lễ, thái độ nghiêm chỉnh không có vẻ hoạt kê như trước:

- Lão vốn đồng họ với chương môn, trước đây ba mươi năm được giang hồ thương yêu tặng cho danh hiệu là Lương Châu Nhất Kiếm.

Tên tuổi của lão già được nói lên làm mọi có mặt không hẹn cùng kêu lên kinh ngạc. Nguyên vào đời vua Cao Tôn, Phạm Du làm loạn ở Nghệ An, vua sai quan Phụng Ngự Phạm Bình Gi đem quân Đằng Châu và Khoái Châu đi đánh dẹp. Nhận được lệnh vua, Bình Gi đã mấy lần đích thân đi mời Lương Châu Nhất Kiếm từng chinh với mình. Do Bình Gi mời mọc nhiều lần Lương Châu Nhất Kiếm đã được quân lính Đằng Châu và Khoái Châu thời bấy giờ gọi ông là Phạm Gia Cát. Ông ta có tên là Phạm Ứng Long chẳng những nổi tiếng vì kiếm pháp tuyệt luân mà còn nổi tiếng là một người phong tư tuấn nhã, đa mưu túc trí. Khi Bình Gi bị vua Cao Tôn hờ dờ bắt giam, Ứng Long đã can ngăn bọn Quách Bốc án binh bất động, tìm kế cứu Bình Gi, nhưng bọn Quách Bốc nóng lòng với chủ tướng, kéo quân về kinh làm loạn, vua Cao Tôn lúc bấy giờ nếu sáng suốt thả Bình Gi ra để ông ta an úy bọn tỳ tướng của mình thì vận nghiệp nhà Lý không đến nỗi nào, trái lại nhà vua lại hờ dờ đem

Bình Gi và con là Phạm Phụ ra Lương Thạch đâm chết rồi bỏ kinh thành mà chạy ra Quy Hoá Giang, thái tử Kiểu là Huệ Tông chạy đến Lưu Gia Thôn lấy con gái Trần Lý cũng là người đang có dã tâm chiêu binh dựng nghiệp, đưa đến cái họa mất nước sau này. Mặc dù có can ngăn bọn Quách Bốc, nhưng khi họ nhất quyết đưa quân vào kinh cứu Bình Gi ra, Ứng Long cũng tham gia và lúc bấy giờ giang hồ truyền thuyết cho rằng nhờ võ công của ông mà Quách Bốc đã hạ kinh thành rất nhanh chóng không ai cản trở nổi. Việc Quách Bốc đem xác của cha con Bình Gi về Đông Bộ Đầu tế lễ rồi lại kéo về cung Vạn Duyên tôn hoàng tử Thầm lên ngôi hoàng đế, giang hồ cũng truyền thuyết là do mưu kế của Ứng Long, nhưng khi thái tử Thầm lên ngôi thì không ai còn thấy Ứng Long xuất hiện. Sự mất tích của ông được đồn đãi là do Quách Bốc ghen tài, sợ quân Đằng Khoái sẽ tôn ông làm thủ lĩnh nên ám hại.

Nghe lão già xưng mình là Lương Châu Nhất Kiếm, mọi người từ Phạm Minh đến Lê Anh đều kinh ngạc, họ kinh ngạc vì ông đã mất tích mấy chục năm nay lại xuất hiện trở lại mà cũng kinh ngạc vì một người có tiếng là phong tư tao nhã năm xưa hiện nay lại trở thành một lão già nhỏ thó, lưng gù, đen đui.

Như nhận biết được sự ngạc nhiên của mọi người, Nhất Kiếm buồn rầu:

- Vật đổi sao dời, non sông thay đổi, bạn hoá thành thù, thù sau thành bạn, thì vóc dáng con người có thay đổi cũng không có gì để các vị anh hùng phải ngạc nhiên.

Lão nói xong cười khàn khàn, tiếng cười như tiếng khóc.

Phạm Minh sau một phút ngạc nhiên trở nên rất cung kính:

- Văn bối thường được nghe tôn sư nhắc đến những thiên tài võ học năm xưa, trong đó có tiền bối. Hôm nay lại không ngờ lại được diện kiến. Nếu tôn sư gặp được tiền bối hẳn người vui mừng khôn xiết.

Nhất Kiếm vui vẻ:

- Ta cũng từng nghe danh Đinh lão và cũng từng ước ao được gặp uống vài chung Mai Sơn quế lộ, đánh ít ván cờ ..hà hà..Đáng tiếc hiện nay lão không có mặt ở đây.

Phạm Minh ân hận:

- Nếu có tôn sư ở đây Mai Sơn ngày hôm nay không bị thiệt hại như thế này, văn bối thật là bất tài.

Nhất Kiếm nhìn quanh thấy xác chết nằm rải rác đây đó, cau mày:

- Quân sư ta nhận chỉ thị của Thần tướng đến đây gặp chương môn để bàn thể liên minh quét khởi. Đại cuộc bàn luận cũng phải cả ngày trời. Trong tình trạng Mai Sơn bị thiệt hại thế này, ta không hiểu chương môn có thể còn tâm trí hay không?

Phạm Minh khổ sở:

- Chưa biết được Thần tướng là ai, nhưng có được một người như Phạm tiên bối phục vụ dưới trướng hẳn ông ta là một thiên tài đặc biệt. Quân sư nhất định cũng không phải là kẻ tầm thường. Được nghe lời cao đàm của những bậc kỳ nhân thật là tam sinh hữu hạnh, nhưng anh em đang thăm tử như thế này, thú thật vẫn bối rối khó có thể nào bình tâm tĩnh trí.

Nhất Kiếm gãi tai lấy làm khó xử:

- Trong tình trạng tang gia bối rối như thế này, chưởng môn và quân sư ta khó có thể nào đàm đạo được!

Rồi ông mau mắn:

- Để ta ra trình với quân sư chờ dịp khác sẽ trở lại bái kiến chưởng môn nhân là hay hơn hết.

Nhất kiếm vừa dứt lời thì từ xa có tiếng nói vọng đến:

- Phạm lão huynh không cần phải trình báo với ta. Ta xin vào diện kiến chưởng môn nhân trong giây lát, ước hẹn một dịp khác gặp gỡ rồi cáo từ. Hôm nay không nên làm bận rộn chưởng môn nhân hơn nữa.

Nhất kiếm nói chuyện với Phạm Minh không lớn lắm, nhưng ở xa người đang đến cũng nghe được chứng tỏ thánh lực có một không hai. Câu nói cũng không dài, nhưng tiếng nói vừa dứt thì người cũng đã đến nơi. Nội công ấy, khinh công ấy làm cho Phạm Minh bàng hoàng kính phục. Người đến là một trung niên, cũng mặc áo màu nâu, thân hình, tướng mạo không có gì đặc sắc, nhưng đôi mắt lộ thần quang lóng lánh. Một người trời đất không sợ như Đặng Dương khi tò mò nhìn gã, chạm vào đôi mắt cũng cảm thấy chân khí bị dao động.

Trung niên mới đến chấp tay vái chào Phạm Minh:

- Tại hạ họ Bảo tên Hùng, chưa được phép thiện tiện tiến vào nội địa Mai Sơn mong chưởng môn nhân thứ tội đường đột.

Phạm Minh chấp tay đáp lễ:

- Mai Sơn gặp hồi thảm họa, không trọn lễ chủ khách cùng quân sư, mong quân sư đừng trách Phạm mỗ không hết lòng cùng bằng hữu giang hồ.

Bảo Hùng thân thiện:

- Bảo mỗ ít đi lại trên chốn giang hồ nhưng từ lâu đã ngưỡng mộ hiệp danh của Đinh tôn sư, chưởng môn và Mai Sơn Tiên Tử, hằng mong gặp mặt. Đáng tiếc đến bái sơn hôm nay lại gặp lúc Mai Sơn lâm nạn không thể thông thả hàn huyên cho thỏa lòng hoài vọng.

Phạm Minh thở dài nuối tiếc:

- Được gặp bậc anh hùng như quân sư, lắng nghe lời cao đàm là duyên hiếm có, nhưng Mai Sơn sau cơn kiếp nạn bao nhiêu người còn mất ra sao chưa biết. Thật là nhọc lòng xa giá của quân sư và Phạm lão tiên bối.

- Chuyện đã ra thế này, chúng ta đành ước hẹn lại ngày hội ngộ. Nửa năm sau bản chúc cho người đến ước hẹn, chưởng môn nhân thấy có tiện không?

Phạm Minh mau mắn:

- Vâng, nửa năm sau xin được gặp quân sư.

Bảo Hùng vòng tay chào Phạm Minh và mọi người:

- Tại hạ xin cáo từ.

Phạm Minh chấp tay đáp lễ, họ Bảo định quay lưng ra đi thì Đặng Dương đằng Thanh Ngang, rồi lên tiếng:

- Thật không thể nói hết được sự kính phục của tại hạ đối với võ công thân thủ của quân sư và Phạm tiên bối. Thấy võ công siêu phàm của nhị vị, tại hạ rất muốn biết được Thần tướng là ai? Không hiểu sự tò mò của tại hạ có phải là quá đáng lắm không?

Bảo Hùng cười mở:

- Phải để Đặng huynh hỏi ra thật là lỗi của tại hạ. Đã muốn kết giao thì phải cởi lòng, cởi dạ, không thể có điều gì dấu diếm lẫn nhau. Thần tướng chỉ là danh từ tôn xưng của anh em trong tổ chức chúng tôi đối với lãnh tụ của mình. Đáng lẽ Phạm lão huynh đưa thư đến Mai Sơn không nên dùng chữ thần tướng đối với các vị. Ngài cũng không bao giờ muốn thuộc hạ của mình tôn xưng mình là thần tướng. Nhưng mong các vị thông cảm, chúng tôi đặt hết tất cả sự tôn kính của mình đối với ngài. Võ công, tài năng chúng tôi có hôm nay đều do người huấn luyện, dạy dỗ. Ngài lâu thông bác học, võ công thông huyền tạo hoá. So với người, chúng tôi chỉ là con đom đóm dưới ánh trăng rằm. Tên tuổi của ngài tại hạ không cần nhắc đến, chỉ nói một đoạn lịch sử cách đây mười mấy năm khi Đại TThanh Ngang Vương mệnh chung, Trần Thủ Độ thừa cơ tiến chiếm Bắc Giang, quan tướng và binh sĩ đã bị Ngoạn Thiên công chúa mua chuộc không lòng chiến đấu, ngài chỉ một người một ngựa mà muôn binh ngàn tướng của Thủ Độ không dám đến gần. Danh từ thần tướng đã được chính binh sĩ Trần Thủ Độ gọi ngài kể từ ngày ấy. Võ công năm xưa của người so với ngày nay lại khác xa một trời một vực.

Phạm Minh, Thùy Dung và mọi người cùng kêu lên:

- Phan...

Nói lên chữ Phan.. không ai bảo ai, tất cả đều ngại ngần không nói tiếp tên người được gọi là thần tướng. Mọi người không muốn gọi hết tên vì trong tên chữ ông ta có chữ ma sợ làm cho Nhất Kiếm và Bảo Hùng phật lòng. Theo lời Bảo Hùng, thần tướng của Thanh Ngan là Phan Ma Lôi, trước đây là quân sư của Nguyễn Nộn, Ma Lôi chẳng những có tài điều binh khiển tướng, rất có mưu lược mà võ công cũng cực cao. Thời bấy giờ, nói đến võ công cái thế người ta nghĩ ngay đến Đoàn Thượng, chỉ có Ma-Lôi là không phục. Tuy nhiên, là người thấy xa hiểu rộng, Ma Lôi một mực khuyên Nguyễn Nộn liên minh với Đoàn Thượng cùng chống Thủ Độ làm thế ỷ dốc chia ba thiên hạ nên không khiêu chiến tỉ thí với Thượng. Mưu kế chân vạc của Ma- Lôi không được Nguyễn Nộn nghe theo làm ông rất uất ức.

Khi tThanh Ngang được Thượng, Nguyễn Nộn tự xưng là Đại TThanh Ngang Vương và Thủ Độ đem Ngoạn Thiên công chúa gả cho Nộn. Ma Lôi đã cảnh giác đây chỉ là kế mua thời gian, khuyên Nguyễn Nộn một mặt thu nạp Ngoạn Thiên cho Thủ Độ an tâm, một mặt âm thầm chuẩn bị binh lực sớm ra tay tấn công, tiến hạ thủ vi cường, nhưng Nguyễn Nộn lại chẳng những không nghe theo mà còn say đắm công chúa Ngoạn Thiên đến nỗi bị hạ độc. Ma Lôi rất đau khổ về việc này. Nộn mất, Thủ Độ đã chuẩn bị sẵn, liền đưa quân đến Bắc Giang, Ma Lôi một người một ngựa ra đi, đầu Ma Lôi được treo giá ngàn lạng vàng ròng, thăng quan ba bậc, nhưng không binh tướng và cao thủ nào của Thủ Độ dám lại gần ông ta. Cảnh Ma Lôi một mình một ngựa ra đi hiên ngang trong trùng vây binh tướng nhà Trần đã làm cho họ cũng ngưỡng mộ, ví ông ta như thần tướng.

Nghe mọi người cùng buột miệng kêu lên như vậy, Bảo Hùng cười lớn:

- Các vị đã biết ngài là ai rồi. Chẳng môn hiền phụ phụ và quý huynh đệ còn bao nhiêu việc trước mắt phải lo. Tại hạ xin chào quý vị.

Phạm Minh chấp tay đưa tiễn. Đôi gót Bảo Hùng nhích động thân hình đã xa mươi trượng. Cứ thế thân hình Thanh Ngan bắn nhanh về phía trước mà đôi chân không bước. Ông già Lương Châu Nhất Kiếm cũng cáo lui:

- Xin chào chưông môn và quý vị.

Phạm Minh định lên tiếng cảm tạ ông ta đã ra tay tiếp viện, nhưng chưa kịp mở lời thì bóng dáng của lão đã mất hút sau tàng cây.

Nhìn theo hướng họ ra đi Phạm Minh cảm khái chép miệng:

- Thế mới biết câu nói của cổ nhân ngoài trời lại có trời.

Than xong ông nhìn quanh cục trường nói với Thùy Dung và các vị anh hùng:

- Thi thể của anh em ở đây giao cho bọn Phùng nhi thu liệm, anh em ta phải đi kiểm điểm các nơi xem ai còn mất. Tất cả những anh em bị thương mang về sảnh đường thạch thất. Dung muội! Nàng về nhà xem may đưa nhỏ và Đoàn bá mẫu có bình yên không và mời bá mẫu đến thạch thất giúp dùm chúng ta trong việc trị liệu thương thế cho anh em.

Thùy Dung nghe nhắc đến con nóng lòng:

- Tiểu muội đi ngay, thạch trận của bá mẫu nhất định bọn hung ác không thể nào qua được, nhưng tiểu muội cũng không chút an tâm.

Nói đến thạch trận bà lại nhớ đến Thanh Nhân, hoảng hốt:

- Minh ca cũng phải đi liền đến lò rèn để xem Lê lão ca có bị gì không. Chúng ta đã không liệu trước được cuộc tấn công của bọn áo đen và đã không cắt cử ai hộ vệ cho Lê huynh.

Nghe Thùy Dung nhắc đến Tào Kim Thiên Thủ Phạm Minh lo sợ:

- Vâng! tiểu huynh đến đó ngay. Nếu ông ta có bề gì thì ta ân hận suốt đời. Đặng đại ca! Nho đại ca và các hiền đệ lo lắng dùm mọi việc, đệ đến lò rèn rồi trở về.

Nói xong ông không chờ Đặng Dương trả lời, hấp tấp phi thân đi ngay.

Đến lò rèn, thấy đó đây đổ vỡ ngổn ngang, mùi máu xông lên tanh mũi, Phạm Minh tuy có định lực rất cao cũng không còn bình tĩnh, đau khổ đến run rẩy tay chân. Ông cúi xuống lật từng xác chết nhận diện, nhưng tất cả đều là những người thợ phụ. Không thấy xác của Tào Kim Thiên Thủ, Phạm Minh thở ra nhẹ nhõm, hy vọng Thiên Thủ vẫn còn sống và đang ở nơi nào đó, ông phải đi tìm cho gặp mới hoàn toàn an tâm. Sự di chuyển của Thiên Thủ từ ngày đến đây Phạm Minh biết rõ chỉ có ba nơi, lò rèn, nhà ở và thạch thất.

Vừa đi về hướng nhà Tào Kim Thiên Thủ vừa nhìn quanh quất để tìm, Phạm Minh vừa lăm bắm, van vái cho sự bình yên của nghĩa huynh:

- Đại ca một đời chơn chất hiền lương hẳn được trời phạt độ trì.

Ông hy vọng sẽ sớm thấy Thiên Thủ vẫn còn bình yên vì đã trốn được nơi nào đó trong bờ bụi hay hóc hiểm ở nhà. Tuy nhiên, chỉ vài phút sau mọi hy vọng đó của ông đã thành mây khói. Từ xa, tai ông đã nghe rõ tiếng khóc bi ai thê thảm của Thanh Nhân.

Nghe tiếng khóc của Thanh Nhân, Phạm Minh vội vàng phi thân đến nơi, bước vô nhà, cảnh đau thương đã làm ông phải nghiêng chặt hai hàm răng, đôi mắt nổ lửa. Tào Kim Thiên Thủ, hai tay đều bị chém đứt gần đến đến vai. Thanh Nhân đã dùng vải băng bó vết thương cho phụ thân, và hiện đang ôm nửa thân hình quằn quại trong nhiều lần vải dầm máu khóc ngất. Đoàn phu nhân và Thùy Trang đứng yên sau lưng Thanh Nhân, tôn trọng sự đau khổ của Thanh Nhân với những giọt lệ thương cảm lăn dài trên má.

Thấy có sự hiện diện của Đoàn phu nhân và Thùy Trang, Phạm Minh ngạc nhiên, nhưng không hỏi han gì. Ông quỳ xuống

sờ nắm những phần thân thể còn lại của Tào Kim, mong tìm ra một tia hy vọng nào đó có thể dùng nội lực công phu cứu tỉnh được nghĩa huynh. Như hiểu Phạm Minh đang làm gì, Đoàn phu nhân nói nhỏ qua tiếng thở dài:

- Ông đã ra đi hơn nửa giờ.

Lời nói của Đoàn phu nhân đã xác định Tào Kim Thiên Thủ đã ra người thiên cổ. Phạm Minh nghe ghen đắng cổ họng, mắt mờ lệ. Dù võ công rất cao ông như không còn chút sức lực nào, ông phải đưa tay vịn lấy cạnh bàn để đứng lên và khi đứng lên bàn tay của ông bấu chặt nó như để tiết ra bao nhiêu buồn hận trong lòng. Cạnh bàn bằng gỗ lim rắn chắc, dưới bàn tay nắm chặt của ông bị bóp nát thành bột bay lả tả xuống đất mà hình như ông không hay biết. Ông lăm bắm như chỉ cho chính mình nghe:

- Đại ca! Tiểu đệ bất tài đã gây nên cái chết đau thương cho đại ca!

Là một người có võ công cao, nhiều định lực, đau buồn và xúc động tột cùng trước cái chết của Tào Kim Thiên Thủ, nhưng cũng chỉ trong chốc lát, Phạm Minh lấy lại bình tĩnh, muốn nói vài lời an ủi Thanh Nhân, nhưng ông nghĩ lại biết khó lòng an ủi Thanh Nhân và ông nghĩ cứ để Thanh Nhân khóc, khóc mới có thể nhẹ bớt nỗi đau thương trong lòng. Chỉ một buổi sáng ông đã mất đi quá nhiều anh em, nhưng với Tào Kim Thiên Thủ ông thấy ân hận rất nhiều. Ông đã tính toán sai, không có một cao thủ nào được cắt cử hộ vệ Tào Kim Thiên Thủ, một người không có võ công. Biết đâu, trước cái chết của cha, trong lòng Thanh Nhân cũng đang trách cứ là nếu ông ta không dùng Thanh Nhân thiết lập thạch trận chung quanh hai võ

đường để che chở cho các võ sinh của ông chiều hôm qua, thì sáng nay Thanh Ngân không phải ôm lấy xác cha già!

Phạm Minh càng nhìn Thanh Nhân than khóc ông càng đau khổ. Ông thấy mình không thể đứng lâu hơn để nhìn cảnh thương tâm, ông thấy ông là người thừa, không thể làm được gì, Phạm Minh thất thủ lẻ từng bước chân ra khỏi nhà. Ra khỏi cửa, ông dầm tay vào không khí hết lớn:

- Thủ Độ! Thủ Độ! Nếu không trả được mối thù này ta chẳng phải là người.

Sau lời thét hận, ngọn gió núi nhẹ nhàng từ xa đưa đến làm ông bình tĩnh hẳn. Ông thấy ông không thể bỏ đi một cách im lặng như vậy. Nhưng làm sao để an ủi Thanh Nhân bây giờ? Hơn nữa bao nhiêu anh em bị thương, bao nhiêu công việc trước mắt ông còn phải lo, phải sắp xếp. Phạm Minh lại bước vào nhà. Ông biết những lời ông nói Thanh Nhân chẳng để vào tai, nhưng ông cũng phải nói.

Đặt tay lên vai Thanh Nhân ông buồn bã:

- Thúc thúc biết con đau khổ lắm, thúc thúc có lỗi rất nhiều với đại ca và con. Dù sao thân phụ con cũng đã mất rồi con nên can đảm chấp nhận mỗi thương tâm. Đừng bi lụy quá có hại cho sức khỏe.

Lời an ủi của Phạm Minh không làm cho Thanh Ngân nguôi bớt đau thương, trái lại càng tủi thân khóc lớn hơn. Đoàn phu nhân nhẹ hỏi Phạm Minh:

- Chúng ta thiệt hại nhiều anh em lắm không?

Phạm Minh thở dài:

- Khi bọn chúng ra đi, tiều diệt vội vàng đi tìm Lê đại ca, chưa biết chúng ta đã bị thiệt hại bao nhiêu, nhưng có lẽ là không ít. Các vị huynh đệ đang đi cứu cấp những người bị thương, và thu thập thi thể những anh em đã mất. Tại hạ không ngờ bá mẫu có mặt ở đây nên đã nói với Dung muội lên nhờ bá mẫu...

Đoàn phu nhân nhìn Thanh Nhân không nỡ bỏ đi, nhưng nghĩ đến những người bị thương đang cần phải điều trị gấp, bà không còn chọn lựa:

- Chúng ta phải cứu cấp họ gấp mới được.

Bà cúi xuống nắm tay Thanh Nhân:

- Ta biết con đau khổ lắm. Ta không muốn xa con trong lúc này, nhưng bao nhiêu người đang cần phải cứu cấp gấp. Ta mong con biết dè nén nỗi thương tâm để lo hậu sự cho phụ thân và để cho linh hồn ông được nhẹ nhàng siêu thoát.

Thanh Nhân nhào vào lòng bà tức tưởi:

- Bá mẫu! Con đã trở thành kẻ mồ côi, không cha không mẹ. Phụ thân con cũng đã bỏ con mất rồi...

Đoàn phu nhân vuốt tóc Thanh Nhân vỗ về:

- Tội nghiệp con! Nhưng là con trai con phải can đảm chấp nhận sự đau buồn. Than khóc chẳng ích gì. Cứu người là việc gấp ta phải đi trong giây lát. Con đừng buồn bá mẫu nhé!

Dù đau khổ, nhưng Thanh Nhân cũng biết một người bị thương được cứu cấp sớm có thể giữ được tính mạng, chậm trễ trong giây lâu lại có thể bỏ tay, nên cũng không cầm giữ bà:

- Có nhiều người bị thương, diệt nhi biết bá mẫu phải giúp người. Bá mẫu không phải lo lắng cho diệt nhi quá.

Đoàn phu nhân khen ngợi:

- Con lúc nào cũng xứng đáng là một đứa bé ngoan. Bá mẫu đi đây. Nói xong, phu nhân đứng dậy, đưa mắt ra hiệu cho Thùy Trang ở lại với Thanh Nhân rồi bước chân ra cửa. Phạm Minh cũng đi theo bà. Sau khi hai người ra đi, Thanh Nhân dần dần dè nén được sự đau khổ, nín khóc đứng dậy đi lấy một bình rượu lớn. Thùy Trang tưởng Thanh Nhân muốn uống rượu cho vơi nỗi sầu định can ngăn. Nhưng không, Thanh Nhân rót rượu ra chén, dùng vải thấm ướt lau sạch những vết máu trên thi thể phụ thân. Thùy Trang trong

vài giây ngại ngần, rồi cũng ngồi xuống phụ giúp. Thanh Nhân nhìn Thùy Trang, đôi mắt nói lên lời cảm ơn, rồi buồn bã:

- Biết y thuật mà không hiểu võ công cũng đôi khi không cứu được người.

Thanh Nhân nói ra như vậy, vì biết rằng nếu sáng nay Thanh Ngân biết võ công, biết điểm huyệt cầm máu, biết dùng nội công yểm

trợ tâm mạch cho phụ thân, thì phụ thân Thanh Ngân không đến nỗi chết.

Thùy Trang nhẹ nhàng:

- Ngân ca phải học võ công để trả thù cho bá phụ.

Thanh Nhân nhìn xác cha, thở dài:

- Người xưa nói oan oan tương báo biết bao giờ dứt. Ngu ca không hiểu mình phải trả thù cho phụ thân hay không? Thanh Ngân là ai?

Thùy Trang cố thuyết phục Thanh Nhân học võ:

- Ngân ca biết nếu sáng nay Ngân ca có võ công có thể cứu bá phụ, như vậy học võ công dù không phải để trả phụ thù, cũng có thể giúp ích cho đời.

- Tiểu huynh sẽ suy nghĩ đến lời khuyên của Trang muội.

Thùy Trang ngập ngừng:

- Bá phụ đã có lời trời trăn. Tiểu muội mong Ngân ca không xa rời tiểu muội.

Thanh Nhân thở dài:

- Đời là chuỗi dài bi hoan ly hợp. Ngày qua phụ thân tiểu huynh còn sống. Hôm nay đã ra người thiên cổ. Học võ công hay không tiểu huynh cũng phải nghe lời di huấn của người. Hơn nữa lòng tiểu huynh Trang muội đã hiểu.

Thùy Trang e thẹn cúi đầu.

Tạo Kim Thiên Thủ đã di huấn gì cho Thanh Nhân?

Số là buổi sáng, khi được Thùy Dung đánh thức bảo đưa Thùy Trang và Thùy Vân lên nhà Đoàn phu nhân để tạm lánh kẻ thù. Thanh Nhân đưa hai cô bé đến nơi, sức nghĩ mình đã không bày được thạch trận quanh nhà để bảo vệ phụ thân và nghĩ lại thấy sự sắp xếp đề phòng của Mai Sơn đã ra ngoài dự liệu. Thanh Nhân la lớn:

- Chết rồi! Phụ thân của tiểu huynh nguy mất. Khi Mai Sơn bị tấn công có thể phụ thân tiểu huynh chưa có mặt ở thạch thất.

Càng nghĩ Thanh Nhân càng ngồi đứng không yên. Biết để Thanh Nhân đi ra ngoài là vô cùng nguy hiểm. Đoàn phu nhân và Thùy Trang cố gắng khuyên Thanh Nhân phải bình tĩnh đợi chờ. Tuy nhiên, càng nghĩ đến phụ thân lòng Thanh Nhân càng lúc càng như lửa đốt, ngồi đứng không yên. Hết đi ra, rồi lại đi vào. Cuối cùng vì sự lo lắng cho phụ thân Thanh Nhân bất chấp hiểm nguy lạng lẹ tung mình ra đi.

Thùy Trang lúc nào cũng để ý đến Thanh Nhân, hơn nữa chân Thanh Nhân vẫn chưa bình thường, nên khi vừa đặt chân xuống thạch trận thì Thùy Trang đã phi thân theo kịp nắm tay kéo lại:

- Ngân ca! Ngân ca không biết võ công đi ra ngoài trong lúc này chỉ rước lấy cái chết mà thôi.

Thanh Nhân quả quyết:

- Dù có chết, tiểu huynh cũng cam lòng. Tiểu huynh không thể ngồi yên ở đây mà không biết phụ thân mình như thế nào. Trang muội đừng ngăn cản tiểu huynh.

Thùy Trang cố lôi Thanh Nhân vô nhà, nhưng Thanh Nhân quát to:

- Nếu Trang muội ngăn cản tiểu huynh, mà phụ thân tiểu huynh có bề gì thì suốt đời này tiểu huynh sẽ không nhìn mặt Trang muội.

Trước sự cương quyết của Thanh Nhân, Thùy Trang đành phải chịu theo:

- Ngân ca có đi, thì tiểu muội cũng phải đi với Ngân ca.

Nghe Thùy Trang đòi theo mình, Thanh Nhân tìm mọi cách chối từ, khuyên cô bé vô nhà cho an toàn để cho mình đi tìm phụ thân, thì Thanh Nhân lại gặp sự cương quyết của Thùy Trang:

- Tiểu muội không để Ngân ca ra đi một mình. Nếu Ngân ca không vô nhà trở lại, muốn ra đi một mình, thì Ngân ca phải giết tiểu muội trước. Tiểu muội sung sướng được chết dưới tay Ngân ca hơn là phải nhìn xác Ngân ca. Có gì thì tiểu muội cũng không thể xa rời Ngân ca trong lúc này.

Trước sự cương quyết của Thùy Trang, Thanh Nhân đành để nàng theo mình.

Ra khỏi thạch trận, hai cô cậu vội vàng lên thạch thất. Ở đó vắng tanh không một bóng người, nhưng tiếng gươm đao sát phạt dưới võ trường vọng lên nghe rất rõ.

Thanh Nhân và Thùy Trang vội vàng chạy xuống chân núi. Lo an nguy cho Tạo Kim Thiên Thủ, nên Thanh Nhân và Thùy Trang chạy vòng qua lò rèn. Đến nơi, xác chết ngổn ngang, mùi

máu xông lên tanh mũi. Thanh Nhân xúc động đến run rẩy, Thùy Trang mặt cũng không còn chút máu. Hai đứa bé tay nắm chặt tay nhau tăng thêm can đảm, đi qua từng xác chết để tìm kiếm Lê lão. Họ đã nhìn thấy ông nằm trong vũng máu, hai tay bị chặt đứt nhưng vẫn còn hơi thở yếu ớt. Thanh Nhân đau khổ vô cùng, nhưng biết cứu cấp cho cha không thể chậm trễ giây phút nào. Vội vàng cùng Thùy Trang khiêng Lê lão về nhà. Thanh Nhân dùng thuốc cầm huyết đắp vào vết thương, xé vải băng bó. Lê lão hôn mê cho mãi đến khi Thanh Nhân đã quấn xong mấy lần vải mới hồi tỉnh. Đôi mắt nhìn thấy Thanh Nhân lộ vẻ vui mừng, thì thào:

- Nước! Nước!

Thùy Trang vội lấy nước đưa Thanh Nhân đổ cho ông. Lê lão nhìn Thanh Nhân rơi lệ. Một lúc sau mới lên tiếng yếu ớt:

- Tạ ơn trời đất ta còn nhìn thấy được con lần cuối.

Thanh Nhân nghẹn ngào:

- Không! phụ thân nhất định sống! Phụ thân không thể bỏ con.

Lê lão:

- Ta không muốn xa con chút nào. Ta cố sống, nhưng không hiểu ta có qua khỏi cơn đại nạn này hay không? Ta có vài điều cần căn dặn con và Trang nhi.

Thùy Trang nghe Lê lão nhắc đến mình, vội bước đến sát bên Thanh Nhân.

Lê lão thì thào:

- Ta rất vui gặp được cả hai con. Ta và Phạm hiền đệ đã có hứa làm sui gia với nhau.

Thùy Trang nghe Lê lão nói cúi đầu, trong nỗi xót xa thoáng một chút hân hoan, e thẹn.

Lê lão nói tiếp:

- Thanh Nhân! Phụ thân không ngăn cản con học văn, cũng không khuyến khích con theo đòi võ nghiệp. Nhà ta vốn dòng dõi danh nho, nhưng văn hay võ do con chọn lấy. Văn hay võ, học hành đến nơi đến chốn đều có thể giúp đời, dựng nghiệp.

Một lúc sau ông lại thì thào:

- Nếu muốn học võ, con có thể bái Phạm hiền đệ làm thầy. Muốn học văn con nên trở về Kinh Bắc, mang theo gia phả, tìm đến chú họ của con là Lê Phóng bắt đầu chăm chỉ học hành. Ta..ta.. không muốn con học hành chẳng đâu vào đâu...

Lê lão nói đến đây, thì Đoàn phu nhân đến nơi. Khi Thanh Ngân và Thùy Trang bỏ đi, bà rất ray rứt lo sợ an nguy của hai đứa trẻ. Biết mình không có võ công, ra ngoài chỉ rước lấy nguy hiểm, nhưng rồi cuối cùng bà cũng không thể ngồi yên ở nhà. Bà hỏi Thùy Vân phương hướng nơi Lê lão làm việc, trú ngụ rồi đi tìm Thanh Ngân và Thùy Trang mặc cho Chính Tâm giận dữ phản đối. Khi bà xuống núi, trận chiến đã tàn. Bà đến lò rèn không thấy Thanh Ngân và Thùy Trang, vội đến nhà Thanh Ngân thì đang lúc Lê lão đang trần trời. Đoàn phu nhân không tị hiềm, đưa tay nắm cổ chân Lê lão xem mạch, bà thấy đôi chân ông đã lạnh, kinh mạch đã tuyệt. Bà thở dài bảo Thanh Ngân:

- Ngân nhi! Con cần phải chú tâm nghe lời dặn dò của phụ thân.

Lời nThanh Ngân nhủ nhẹ nhàng của Đoàn phu nhân, Thanh Ngân nghe hiểu. Hai tay tự động đưa ra ôm lấy phụ thân, cố níu giữ ông ở lại, nhưng Lê lão lúc bấy giờ môi miệng mấp máy như muốn nói thêm điều gì mà không nói được nữa.

Đôi mắt ông nhìn Thanh Ngân rơi lệ rồi trút hơi thở cuối cùng. Thanh Ngân ôm thi thể của phụ thân khóc ngất.

Trong lúc tại nhà mình, Thanh Ngân và Thùy Trang chăm sóc cho tử thi Lê Lão, những khi Thanh Ngân đau khổ tủi thân gào khóc Thùy Trang an ủi Thanh Ngân; thì trên thạch thất, Phạm Minh, Đoàn phu nhân, Thùy Dung những vị anh hùng còn khỏe mạnh bận rộn cứu chữa những người bị thương, và đau khổ nghe con số tử thương được tổng kết. Cả trăm người bị giết chết không tiện để lâu nên ngày hôm sau, Mai Sơn làm lễ an táng tập thể cho họ. Lê lão và năm cao thủ giữ vai trò huấn luyện được chôn cất trang trọng ở một khu riêng. Khi chôn cha, Thanh Ngân không còn lẫn lóc than khóc như trước, yên lặng trong bộ đồ hiếu phục đưa quan tài của cha đến huyệt mộ, và tỏ ra rất bình tĩnh cảm tạ lại những lời phân ưu, an ủi.

Đoàn phu nhân khuyên Thanh Ngân từ nay lên ở với bà ta. Chính Tâm cũng tỏ ra rất thông cảm sự đau khổ của Thanh Ngân và đôi ba lần thuyết phục Thanh Ngân lên ở với mẫu thân mình. Thùy Dung và Phạm Minh cũng khuyên như vậy. Thanh Ngân hứa sẽ lên ở với Đoàn phu nhân, nhưng nói mình muốn có một thời gian ngắn để nhớ lại kỷ niệm với cha. Có thể sau lễ đắp mã một thời gian ngắn mới dọn lên ở với Đoàn phu nhân, tiếp tục nhờ bà hướng dẫn việc học hành. Đoàn phu nhân, Phạm Minh, Thùy Dung không ai muốn Thanh Ngân ở lẻ loi một mình trong căn nhà hẻo lánh, nhưng không ai có thể làm Thanh Ngân thay đổi ý định.

Mấy ngày liên tiếp, thức dậy là Thùy Trang và Thùy Vân chạy xuống nhà Thanh Ngân và ở lẫn quần cho đến chiều tối mới về. Thùy Dung cũng dặn Tiểu Thanh, mỗi ngày đều làm cơm sẵn để hai đứa bé mang xuống núi và ở chơi với Thanh Ngân.

Sau lễ đắp mã mấy ngày, như mọi bữa, Thùy Trang và Thùy Vân sáng dậy đang trên đường xuống nhà Thanh Ngân thì gặp Thanh Ngân đang lên núi thăm Đoàn phu nhân và cho biết sẽ bắt đầu hàng ngày lên nhà phu nhân trở lại tiếp tục việc học hành.

Nhìn sắc diện vui vẻ của Thanh Ngân, Thùy Trang rất an ủi và mừng thầm trong lòng thấy Thanh Ngân đã nguôi ngoai với nỗi đau buồn. Thùy Trang và Thùy Vân đều sung sướng thấy Thanh Ngân đã vui vẻ trở lại, chỉ trong phút chốc, cả ba như ba con chim nhỏ tíu tít chuyện trò, chọc phá nhau, cười nói huyền thuyên đưa nhau lên nhà Đoàn phu nhân. Chính Tâm, sau trận chiến Mai Sơn càng chuyên cần luyện tập võ nghệ hơn. Gà gáy sáng, Thanh Ngân chạy lên thạch thất luyện tập kiếm phổ mãi đến chiều tối mới về với mẹ, cho nên không khí trong nhà cũng vui vẻ, thân tình như những ngày phụ thân Thanh Ngân chưa mất. Chiều tối khi xuống núi, Thanh Ngân theo chân Thùy Trang và Thùy Vân ghé lại thăm Phạm Minh và Thùy Dung. Phạm Minh không có nhà, Thùy Dung rất mừng rỡ thấy Thanh Ngân đã bình thần trở lại. Thanh Ngân cũng nói với Thùy Dung phụ thân của mình mất thì đã mất rồi, mãi đau buồn cũng chẳng ích gì, nếu không lập chí nên người mới là sự bất hiếu đối với phụ thân mình. Thanh Ngân cảm tạ Thùy Dung và Phạm Minh đã thương mến mình và sẽ cố gắng để không phụ lòng ông bà. Thùy Dung rất cảm động trước những lời chân thành của Thanh Ngân. Thùy Trang đã thuật lại cho mẹ nghe lời trời trần của Tạo Kim Thiên Thủ, nên nghe Thanh Ngân nói vậy bà càng hy vọng Thanh Ngân sẽ báỉ Phạm Minh làm sư phụ và bà sẽ có một đệ tử vừa là một người con rể tương lai đặc ý càng vui mừng hơn nữa. Thùy Dung muốn Thanh Ngân ở lại chờ Phạm Minh về cùng ăn cơm với ông. Bà kể cho biết Phạm Minh rất đau khổ trước cái chết của Tạo Kim Thiên Thủ và cảm thấy có lỗi với Thanh Ngân, ông đang ray rức như thế nào, nếu gặp Thanh Ngân ông sẽ vui mừng khôn xiết. Thanh Ngân nói mình và Thùy Trang, Thùy Vân đều đã

ăn cơm chiều với Đoàn phu nhân, nhưng sẽ chờ đợi để ra mắt Phạm Minh. Tuy nhiên, Thanh Ngân chờ cả giờ lâu không thấy Phạm Minh về nên kiêu từ.

Xuống chân núi, Thanh Ngân không về nhà mà đi thẳng ra mộ của cha, quỳ gối trước mộ chí nhen ngào, để giòng lệ dài trên má. Thanh Ngân không than khóc kể lể lớn tiếng, nhưng miệng lẩm bẩm như van vái, như tâm sự với người quá cố. Thanh Ngân ngồi bên mộ cha mãi đến khuya, khi Nhất Côn Lê Anh đi tuần nhìn thấy dừng lại khuyên nhủ mới đứng lên về nhà.

Yên trí tâm tình Thanh Ngân đã trở lại bình thường. Sáng ngày, Thùy Trang và Thùy Vân sau khi luyện kiếm pháp xong, thì bắt đầu chờ đợi Thanh Ngân. Hai cô chờ mãi chẳng thấy Thanh Ngân xuất hiện. Ban đầu Thùy Trang còn giận dỗi, bực tức, nói thầm trong lòng nếu Thanh Ngân có lên thì sẽ không thèm nhìn mặt. Thùy Vân đôi ba lần rụt rè rủ chị thay vì chờ đợi thì xuống núi gặp Thanh Ngân, đều bị Thùy Trang cáu kỉnh gạt bỏ. Mãi cho đến gần trưa vẫn không thấy Thanh Ngân, Thùy Vân không còn kiên nhẫn gay gắt với chị:

- Ngân ca rất ít khi thất hứa, rất có thể có điều gì xảy ra cho anh ta!

Nghe Thùy Vân nói, Thùy Trang sức nghĩ sau khi phụ thân mất, ban đêm Thanh Ngân chỉ ngủ một mình trong một căn nhà khá cách xa mọi người, và như thế rất có thể có những điều nguy hiểm xảy ra như trúng gió, rắn cắn, ma bóp cổ...Càng nghĩ Cô bé càng lo sợ, mọi hờn dỗi trong lòng biến mất thay vào đó nỗi hốt hoảng.

Cô bé thất thanh:

- Ngân ca nguy rồi!

Và không kịp nói với Thùy Vân một tiếng, Thùy Trang ù té chạy xuống núi. Chưa bao giờ Thùy Trang xử dụng khinh công nhanh như lần này. Thùy Vân thấy chị như vậy cũng chạy theo, nhưng không thể nào bắt kịp. Khi Thùy Vân đến nơi, thì không thấy Thanh Ngân đâu, chỉ thấy Thùy Trang trong tay cầm lá thư ngồi yên bất động, đôi giòng lệ dài trên má. Trên bàn còn hai phong thư khác. Một đề gửi cho Phạm thúc thúc và Phạm thẩm thẩm, một đề gửi cho Đoàn bá mẫu. Hai lá thư trên bàn đều còn trong phong bì, Thùy Vân định lấy lá thư trong tay Thùy Trang xem Thanh Ngân viết gì mà làm cho chị mình phải khóc, nhưng Thùy Trang rụt tay, nắm chặt lại không cho Thùy Vân đụng đến. Thùy Vân cau mặt, định lên tiếng trách Thùy Trang, thì Thùy Trang nói trong tiếng nức nẹn ngào:

- Thanh Ngân! Thanh Ngân đã bỏ đi rồi!

Thùy Vân vẫn thơ ngây:

- Ngân ca đi đâu? Ngân ca nói đi đâu mà chị phải khóc?

Thùy Trang không trả lời câu hỏi của em, đôi mắt thần thờ, miệng lại tiếp tục lẩm bẩm:

- Thanh Ngân đã đi rồi! Thanh Ngân đã đi rồi!

Thùy Vân lớn tiếng:

- Ngân ca đi đâu? Nói cho muội biết với!

Tiếng nói lớn của Thùy Vân như đã làm cho Thùy Trang bừng tỉnh, cô bé đứng dậy hấp tấp chạy đi nói vọng lại với Thùy Vân:

- Vân muội đem gấp hai bức thư trên bàn cho phụ thân hay mẫu thân thì biết Ngân ca đi đâu. Tỷ tỷ đi tìm Thanh Ngân may ra còn kịp.

Thùy Trang chạy về hướng bờ sông, con đường độc đạo dài hun hút giữa rừng cây cội lá, vắng tanh không một bóng người, nàng chạy mãi mà không biết mệt. Nàng chạy với tia hy vọng được nhìn thấy bóng dáng Thanh Ngân phía trước, nhưng đến bờ sông, trước mắt cũng chỉ là giòng nước giăng ngang không một bóng người. Một phút dừng chân thất vọng, Thùy Trang nhảy xuống một chiếc thuyền con tháo giây định đưa thuyền ra sông đuổi theo Thanh Ngân, nhưng Nguyễn Dật, tam đệ tử Phạm Minh từ trên một tầng cây cao đã phi thân xuống, cầm đầu thuyền giữ lại ngạc nhiên:

- Trang muội! Trang muội định làm gì vậy?

Thùy Trang la lớn:

- Tam ca! Có tam ca ở đây là hay lắm. Tam ca mau đưa tiểu muội đuổi theo Ngân ca.

Nguyễn Dật càng nghe càng hồ đồ không hiểu đầu đuôi:

- Đuổi theo Ngân ca nào? Tiểu huynh không biết Trang muội nói gì cả.

Thùy Trang lại nóng nảy la hét:

- Đến Ngân ca mà tam ca cũng không biết? Ngân ca đã bỏ đi rồi phải theo giữ lại.

Nhớ lại hai cô sư muội của mình thường ngày chơi thân với Thanh Ngân, Nguyễn Dật vỡ lẽ:

- Tiểu huynh biết Trang muội nói đến ai rồi. Tiểu huynh coi các trạm canh dọc đường ra đến bờ sông từ đêm hôm đến giờ chẳng có ai ra đây cả. Nếu Thanh Ngân có ra đây nhất định tiểu huynh và những anh em canh phòng phải biết. Chỉ những người có võ công quá cao, đi đứng như ma ảnh mới có thể qua mắt được các trạm canh mà thôi. Thanh Ngân không có võ công, không thể ra đây mà tiểu huynh không biết. Trang muội cũng phải biết, chỉ những anh em có luyện tập thủy công mới có thể xử dụng thuyền của chúng ta.

Nghe Nguyễn Dật nói, nghĩ lại thấy hoàn toàn hữu lý. Những người canh gác chung quanh không thể để cho Thanh Ngân lấy thuyền ra đi, Thanh Ngân không có võ công đã đành, tuổi còn nhỏ, lấy thuyền nhất định bị cản trở.

Thùy Trang thất vọng, đau khổ hỏi Nguyễn Dật:

- Vậy Ngân ca đi đường nào?

Nguyễn Dật nhìn Thùy Trang thở dài:

- Nếu không bị các trạm canh cản trở, Thanh Ngân chịu khó băng rừng lội suối trong mấy ngày liên tiếp thì cũng có thể ra khỏi phạm vi Mai Sơn. Tiểu huynh khó biết Thanh Ngân đi hướng nào.

Nguyễn Dật khuyên Thùy Trang:

- Trang muội về tìm sư mẫu hay sư phụ, họa may các người có cách tìm thấy Thanh Ngân.

Nghe Nguyễn Dật bảo vậy, Thùy Trang nhảy lên bờ chạy trở về võ trường trở lại, không kịp nói lời cảm ơn hay nói cầu khách sáo nào với Nguyễn Dật. Gã đưa đôi mắt ngạc nhiên nhìn theo cô tiểu sư muội, lơ mơ trong đầu cô tiểu sư muội của mình và Thanh Ngân có mối tình cảm sâu xa, nhưng Thanh Ngân không dám nghĩ hai cô cậu đã có tình yêu với nhau.

Thùy Trang chạy theo tìm Thanh Ngân quên cả bản thân, dùng sức quá nhiều mà không biết mệt, nhưng khi chạy trở lại Thùy Trang không còn nhanh nhẹn được nữa, đôi chân dần dần trì trệ. Khi phạm vi võ trường đã hiện ra trước mắt, cô bé chỉ còn đủ sức lê từng bước chân chậm rãi. Nàng lê lết, thất thểu cho đến đầu đường lên núi về nhà: nơi Thanh Ngân đã té ngã, nàng nâng đỡ dậy, và những lời tình cảm đầu tiên trong đời người đã ngập ngừng e thẹn nói lên. Thùy Trang đau đớn ngồi xuống nơi kỷ niệm cũ, úp mặt vào hai tay thổn thức. Nàng không còn muốn tìm cha mẹ thúc giục họ tìm kiếm Thanh Ngân nữa. Nàng chỉ muốn ngồi đây, ngồi với kỷ niệm đầu đời, ngồi với bóng dáng xưa, hình ảnh cũ. Khóc một lúc lâu, Thùy Trang dùng tay áo gạt lệ, lật bức thư của Thanh Ngân ra đọc. Đọc rồi lại khóc. Không hiểu Thanh Ngân đã viết gì cho nàng, chỉ biết Thùy Trang có khi lẩm bẩm đọc mấy câu thơ:

.....

Hẹn một ngày mai gặp lại nàng

Ở đâu ta vẫn nhớ Thùy Trang

Dù không hôn ước duyên đã định

Tình nghĩa đôi ta đã đá vàng...

Thùy Trang ngồi lẩm bẩm những câu thơ của Thanh Ngân, rồi khóc cho đến khi Thùy Dung xuống đến nơi, nhìn thấy con như vậy cũng rơi lệ thương cảm. Nàng ôm con vào lòng an ủi vỗ về. Thùy Trang thổn thức mệt lã trong vòng tay của mẹ. Thùy Dung bế con, dù là người có võ công cao, bước chân của bà trên từng

bạc đá nghe như cũng rất nặng nề. Đoàn phu nhân sau khi đọc thơ của Thanh Ngân đã thấy quyết tâm ra đi của Thanh Ngân. Bà hiểu tính Thanh Ngân nên khuyên Thùy Dung và Phạm Minh không nên đi tìm..

Bà nói tướng Thanh Ngân không phải là người chết yếu. Hãy cứ để Thanh Ngân ra đi, trường đời và cơ duyên sẽ đào tạo nên người. Thùy Dung cũng hiểu tính Thanh Ngân. Bà biết Thanh Ngân còn trẻ, nhưng tự tôn. Thùy Trang và Thanh Ngân đã phát sinh mối tình lưu luyến, và khi biết mình với Thùy Trang đã có hôn ước thì học võ hay học văn Thanh Ngân đều muốn tự lập, không muốn phải nhờ vả, hay thành tài trong sự chiều cố của vợ chồng bà.

Bà không hờn giận Thanh Ngân đã bỏ đi, bà chỉ thương con và lo âu cho Thanh Ngân. Bà chỉ còn biết cầu trời cho Thanh Ngân bình yên và cầu trời cho ngày con bà và Thanh Ngân sẽ gặp lại nhau.

10. Chương 10

Ngàn dặm tìm thầy, Thanh Ngân gặp nạn.

Bị người làm lẫn, xa tình lại gặp duyên tình

Nói về Thanh Ngân, sau nhiều ngày suy nghĩ, thấy rằng nếu ở lại Mai Sơn mà tiếp tục từ chối việc luyện tập võ nghệ là một điều bất tiện. Đây là một phái võ, một quân trường mà mình tiếp tục quay lưng với việc luyện tập võ nghệ, thì không khỏi làm cho mọi người khó chịu. Nếu ở lại, vợ chồng Mai Sơn tiên tử không ép uống đi nữa, thì trong lòng họ nhất định cũng không lấy gì làm vui. Thanh Ngân chỉ muốn dùng thì giờ vào việc đọc sách, ngâm thi hơn là hùng hục, khổ công luyện tập từng chiêu thức võ công. Biết võ công là phải giết người. Thanh Ngân không muốn giết ai, không muốn cầm kiếm đâm vào thân thể của ai, hay vùng quyền, tung chưởng đánh vào bất cứ người nào. Trước cái chết đau khổ của cha, Thanh Ngân cũng nghĩ đến việc trả thù, nhưng suy đi nghĩ lại cha mình chỉ là nạn nhân của những sự tranh chấp quyền lực. Là người đọc sách, Thanh Ngân cũng đã đủ khôn ngoan để biết nhà Trần là tội thân phận loạn của nhà Lý, nhà Lý đối với gia đình mình cũng chẳng có ân huệ gì phải đền đáp. Hơn nữa Thanh Ngân rất phóng khoáng đối với chữ trung quân, rất tán đồng quan điểm của Mạnh Tử: dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh. Ai làm vua cũng được miễn là đem lại được no cơm ấm áo cho người dân, làm cho quốc gia hùng cường sung túc. Theo diễn biến lịch sử Thanh Ngân thấy nhà Lê cướp ngôi nhà Đinh là đáp ứng nhu cầu của lịch sử trong công cuộc chống lại đoàn quân xâm lược của Tống Triều. Nhà Lý cướp ngôi nhà Lê để cải đổi một chế độ tàn ác đến man rợ của Lê Long Đinh đem an bình, thịnh vượng cho người dân là một chính đáng của thời thế. Thanh Ngân chưa dám phân tích và đi đến kết luận nhà Trần cướp ngôi nhà Lý cũng là hoàn cảnh của lịch sử hay không?

Những người thân quen, Thanh Ngân nể phục tư cách và đạo đức của họ, đều là những người hằng tâm mong đánh đổ nhà Trần khôi phục nhà Lý, nhưng nhà Lý trong những giai đoạn gần đây Thanh Ngân biết được đã chứng tỏ là một thời gian của hôn quân, ám chúa trị vì, bắt lực trong việc tạo thanh bình cho đất nước, đem lại cơm no áo ấm cho người dân. Theo Thanh Ngân, lịch sử là chuỗi tiến trình thay bất đổi ngôi. Trần Thủ Độ có những thủ đoạn tàn ác đối với tôn thất nhà Lý và nghĩa sĩ phù Lý diệt Trần, nhưng dân chúng nói chung dưới chế độ nhà Trần đã được thay đổi hơn nhiều so với thời Lý mạc.

Thanh Ngân không nghĩ học hành để ra làm quan với Trần triều, nhưng cũng không muốn vì trung với vua Lý mà tạo nên những thảm cảnh máu chảy đầu rơi.

Nếu muốn trả thù cha, Thanh Ngân không phải chỉ học võ công, đi tìm kẻ cầm kiếm chặt đứt thân thể phụ thân mình là đủ, mà phải tiêu diệt Trần triều. Trần triều mới chính là hung thủ, nhưng làm được như vậy, bàn tay của mình phải nhuộm máu không biết bao nhiêu người, trong đó có kẻ ác, thì cũng có người tốt, có những kẻ đáng chết thì cũng có người phải thác oan. Nhất tướng công thành vạn cốt khô. Cuộc chiến nhỏ ở Mai Sơn, mỗi lần nghĩ lại Thanh Ngân rung mình ghê sợ.

Sau những đêm dài suy tư, Thanh Ngân thấy mình không thể ở lại Mai Sơn mà phải trở về Kinh Bắc, theo vị thúc thúc có tên là Lê Phóng dời mài kinh sử, không làm quan đi nữa thì cũng sẽ viết sách làm thơ, nói lên những suy tư, quan điểm của mình giúp ích cho đời. Sách vở mới là giá trị vĩnh hằng. Cầm kiếm té khốn phò nguy, du phương hành hiệp chỉ giúp ích được cho một số người nhỏ nhoi trong cuộc đời người giới hạn. Thanh Ngân muốn ra đi, nhưng thấy sẽ không đủ can đảm thưa trình với Phạm Minh và Thùy Dung.

Thư trình ý định của mình với vợ chồng Phạm Minh không phải là khó khăn. Với họ, Thanh Ngân cũng có tình cảm thương mến, nhưng không sâu đậm như đối với Đoàn phu nhân. Thanh Ngân biết mình không đủ can đảm trước cảnh biệt ly, trước đôi mắt lo âu của Đoàn phu nhân, và nhất là khó có thể cứng rắn giữ vững ý định ra đi nếu Thùy Trang nghe biết.

Đêm đó, sau khi khẩn nguyện và nói hết ý nguyện của mình trước mộ phụ thân, Thanh Ngân về nhà viết thư giã từ Đoàn phu nhân, vợ chồng Phạm Minh và Thùy Trang. Nằm nghỉ trong giây lát, trời chưa sáng, Thanh Ngân gói gém vàng bạc của cha để lại, một vài bộ quần áo, một ít cơm khô đeo gùi lên vai ra đi. Những ngày sống cùng Đoàn phu nhân, Thanh Ngân thường mang gùi vào rừng hái thuốc, những trạm canh sau núi đều quen mặt. Hôm nay, Thanh Ngân mang gùi ra đi, những người ở các trạm canh, tưởng Thanh Ngân vào rừng hái thuốc như thường lệ, nên cũng chẳng ai buồn phải hỏi han đến. Trước khi ra đi, Thanh

Ngân đã nghiên cứu địa hình, đi vòng ra sau núi, rồi băng rừng lội suối ra bờ Hắc giang trở lại, theo giòng sông chảy về Đông lần bước chân đi.

Lúc bấy giờ dọc theo dòng sông Đà cây cối rậm rạp âm u, nhiều chỗ tàng cây hai bên che kín mặt sông nên mới có tên là Hắc giang. Thanh Ngân lượn lỏi trong rừng cây đi suốt ngày, gai góc móc rách áo quần, tay chân cũng nhiều nơi bị xây xước, cảm thấy mỗi mệt vô cùng. Trời về chiều, Thanh Ngân vừa đi vừa để ý tìm nơi an toàn làm chỗ nghỉ qua đêm.

Đến lúc trời gần tối mới tìm được một thân cây cổ thụ, chung quanh có nhiều hòn đá to bằng phẳng và quyết định nằm nghỉ ở đây. Thanh Ngân gom những nhánh cây khô chất lại thành đồng lớn đốt lửa để đề phòng rắn rết, thú dữ. Sau khi ăn vài nắm cơm khô, treo vông trên cành cây nằm ngủ.

Quá mỗi mệt, đặt lưng xuống vông Thanh Ngân chìm ngay vào giấc ngủ, nhưng giữa khuya giật mình thức giấc qua những tiếng động của rừng đêm. Không xa chỗ Thanh Ngân nằm, tiếng vượn hú khoan dài từng chập, và thỉnh thoảng còn nghe được tiếng cộp gầm thét xé màn đêm đưa đến. Nghe tiếng cộp gầm, Thanh Ngân không còn can đảm nằm yên trên vông, sờ soạn leo mãi lên cao, lựa một cháng ba ngồi đợi sáng. Đồng cây khô đã cháy tàn, chung quanh hoàn toàn bao phủ bóng đêm, một cành cây khô rơi xuống đất gây ra tiếng động nhẹ cũng làm Thanh Ngân bàng hoàng, lo sợ cứ tưởng cộp beo đánh được hơi người đang kéo tới.

Thanh Ngân ngồi trong sự lo sợ như vậy cho đến sáng hửng mới dám leo xuống đất. Qua một đêm không ngủ, cảm thấy mỗi mệt hơn. Nhờ phép thổ nạp mà Đoàn phu nhân truyền thụ cho có thể điều dưỡng thân thể, Thanh Ngân ngồi áp dụng phép điều tức này hơn giờ lâu mới lên đường đi tiếp. Đi được một lúc, thì không còn đi được nữa. Trong rừng, những nơi cây cổ thụ che kín được ánh sáng mặt trời bên trên, thì bên dưới bụi rậm và gai góc không nhiều, còn phương lên lối, nhưng ở những nơi cây cổ thụ thưa thớt, thì bụi rậm và gai góc giăng kín, ngay cả thú dữ cũng khó lòng di chuyển huống chi là con người. Bí lối, Thanh Ngân đành phải ra bờ sông bò theo mé nước mà đi. Cái gùi trên lưng trở thành vật cản trở. Thanh Ngân lấy chiếc vông gai với áo quần cột chặt vào lưng, bỏ lại cái gùi để bò theo triền nước cho dễ. Khi ném bỏ cái gùi, Thanh Ngân lại quên mất gói cơm khô. Đến trưa, bụng đói cồn cào mới biết ra và đành hái lá cây ăn đỡ đói. Dọc sông gai góc, có nơi vực thẳm nước sâu, lúc thì có thể đứng thẳng người, lúc thì phải chui, bò mới có thể tiến về phía trước. Trên giòng sông Hắc giang lúc bấy giờ có rất nhiều cá sấu, may mắn là Thanh Ngân không gặp phải chúng.

Thanh Ngân đi như vậy mãi đến gần chiều mới thấy được một bãi cát nhỏ. Vừa đói, vừa mệt bèn nằm lăn dài ra nghỉ. Thanh Ngân thiếp được một lúc chiếc bụng đói đã đánh thức dậy. Thanh Ngân lội xuống nước mong bắt được một hai con cá để nướng ăn. Cá dưới nước khá nhiều, có khi lội đụng chân, nhưng hai bàn tay thư sinh không nhanh bằng tốc độ của cá nên chẳng bắt được con nào.

Không bắt được cá, Thanh Ngân mới nghĩ đến cua, đến nhái và bắt được vài con nhái nhỏ, năm ba con cua lên bờ đốt lửa nướng ăn. Quá đói, nên bữa ăn thịt nhái thịt cua giống như cao lương, mỹ vị. Ăn không được no, nhưng cũng bớt đói. Thanh Ngân Thanh Ngân quơ thêm một số cây khô đốt thêm lửa rồi nằm lăn ra ngủ.

Đêm đó Thanh Ngân ngủ như chết, không biết trời trăng gì cả, khi mở mắt thức dậy, thì thấy có mấy người đang ngồi bên đồng lửa còn cháy. Thanh Ngân không biết họ đến từ lúc nào, nhìn quần áo họ đang mặc, biết ngay họ là người của Mai Sơn và nghĩ ngay Phạm Minh đưa người đi tìm bắt trở về. Thanh Ngân chới

tay lồm cồm bò dậy, thì những người ngồi bên đống lửa quay ra nhìn Thanh Ngân mỉm cười. Một người trong bọn họ hỏi thân mật:

- Lê huynh đệ ngủ ngon giấc chứ?

Thanh Ngân lấp bắp:

- Ngon giấc lắm! tiểu đệ ngủ mê đến nỗi không biết các vị đại ca đã đến từ lúc nào.

Người hỏi vừa rồi vẫn với giọng nói thân mật nhưng trách cứ:

- Nếu cộp hay cá sấu đến đây trong đêm qua, hử Lê huynh đệ cũng chẳng biết gì! Anh em chúng tôi ngồi nhìn huynh đệ ngủ từ khuya cho đến giờ.

Thanh Ngân :

- Tiểu đệ mệt mỏi quá, ngủ chẳng còn biết trời trăng gì cả, mong quý đại ca thứ lỗi cho. Các vị đại ca là?

Có lẽ là trưởng nhóm, người nói chuyện với Thanh Ngân giới thiệu từng người.

- Ta là Trần Vũ, các vị huynh đệ đây là Lê Khoan, Trần Tiến, Đinh Thao, Nguyễn Hưng, Phan Việt...

Giới thiệu anh em xong, Trần Vũ tiếp lời:

- Qua hai ngày mệt mỏi, đói khát, huynh đệ ngủ mê như vậy là việc thường, nhưng đây là điều rất nguy hiểm cho những kẻ dấn bước giang hồ, hay ở chỗ hoang vu. Nếu chúng tôi không đến sớm, thì không hiểu trong đêm qua Lê huynh đệ có thoát khỏi miệng cá sấu hay không?

- Cảm ơn các vị đại ca đã giúp đỡ tiểu đệ. Không hiểu có phải Phạm thúc thúc phái các vị đi tìm tiểu đệ đem về lại Mai Sơn hay không? Tiểu đệ...tiểu đệ bỏ đi, không muốn quay về.

Trần Vũ biết sự lo sợ của Thanh Ngân nên mau mắn:

- Phạm phu nhân phái chúng tôi thả thuyền theo giòng sông, nếu may mắn thấy được huynh đệ thì đưa dùm một đoạn đường chứ không phải bắt huynh đệ đem về lại Mai Sơn, huynh đệ đừng hiểu lầm. Bà có viết ít chữ cho huynh đệ.

Trần Vũ lấy trong áo một lá thư đưa ra. Thanh Ngân giở ra đọc. Đại ý trong thư Thùy Dung nói vợ chồng bà và mọi người rất buồn trước việc Thanh Ngân bỏ Mai Sơn ra đi. Thùy Trang khóc mãi không màng đến cơm nước, bà và Đoàn phu nhân phải khuyên dỗ ngày đêm. Bà khuyên Thanh Ngân phải cẩn thận trên bước đường ngàn dặm, cố gắng học hỏi thành tài và sớm trở về Mai Sơn trở lại. Đọc thư của Thùy Dung, Thanh Ngân cảm động dờn dớn nước mắt, suy nghĩ không hiểu có nên bỏ ý định ra đi hay không? Tuy nhiên sau một phút xúc động, Thanh Ngân vẫn giữ quyết định ra đi của mình. nói qua giọng xúc cảm:

- Tiểu đệ cảm thấy rất có lỗi trước sự thương yêu của Phạm thúc và Phạm thẩm thẩm, mong Trần đại ca thừa lại dùm tiểu đệ sẽ không phụ lòng người, sớm có ngày đền đáp.

Nghe nói Trần Vũ biết Thanh Ngân không thay đổi ý định nên cũng chẳng khuyên nhủ gì chỉ nói:

- Hử ngủ dậy tiểu huynh cũng đói bụng, để chúng tôi nấu một nồi cơm nóng, ăn sáng xong chúng tôi sẽ đưa tiểu huynh một đoạn đường.

Qua hai ngày đêm đói khát, bữa cơm đạm bạc sơ sài chỉ có cơm trắng cá kho, Thanh Ngân cảm thấy đây là bữa cơm ngon nhất trong đời. Thanh Ngân ăn nhiều hơn cả những người tráng niên to con lớn xác như bọn Trần Vũ. Sau khi cơm nước xong, Thanh Ngân theo họ lên thuyền xuôi giòng nước về Đông. Trên thuyền anh em Trần Vũ, có lẽ do sự dạn dò của Thùy Dung, kể cho Thanh Ngân nghe những thủ đoạn gian trá của bọn trộm cắp trên chốn giang hồ và dạn dò phải đề phòng. Đi được nửa ngày thì Trần Vũ ra lệnh cập thuyền vào bờ, nói :

- Chúng tôi chỉ có thể đưa tiểu huynh đệ đến đây. Lên bờ đã có đường mòn, tiểu huynh đệ đi dọc bờ sông vài dặm sẽ đến Tam Đầu Thôn. Từ Tam đầu thôn có đường quan lộ đi các nơi, cũng có thể đáp thuyền buôn đi ra Đại Tam Giang, xuống Thăng Long. Mong huynh đệ lên đường bình an.

Trần Vũ lại lấy ra một gói nhỏ trao cho:

- Đây là số bạc vụn mà phu nhân nhờ tại hạ trao cho tiểu huynh đệ để làm lộ phí.

Đã có đem theo số vàng bạc của phụ thân để lại, Thanh Ngân định từ chối, nhưng nghĩ lại sợ phụ lòng tốt của Thùỵ Dung nên đón lấy, cất vào bọc tỏ lời cảm tạ:

- Nhờ Trần đại ca thừa lại với thúc thúc và thăm thăm tại hạ luôn luôn ghi nhớ công ơn của người và cảm ơn các vị đại ca đã cực nhọc vì tiểu đệ mấy ngày qua.

Bọn Trần Vũ nói đôi lời khách sáo, chúc Thanh Ngân thượng lộ bình an. Khi Thanh Ngân nhảy lên bờ, họ vẫy tay chào rồi chèo thuyền trở lại. Thanh Ngân đứng trên bờ trông theo một lúc, vẫy tay lần cuối rồi quay lưng ra đi.

Đi được vài dặm, Thanh Ngân nghĩ đến bộ đồ mình mặc đã mấy ngày, dơ bẩn khó chịu nên lại ra sông, tìm chỗ nước cạn tắm giặt. Tắm giặt thoải mái xong, lên bờ thay quần áo, gói gém, sửa soạn lại hành lý. Khi lấy gói vàng bạc của cha để lại và gói tiền bạc của Thùỵ Dung gói cho nhập chung lại, Thanh Ngân mới sững sờ vì gói bạc vụn của Thùỵ Dung, chỉ có vài miếng bạc nhỏ còn lại toàn là vàng lá. Hơn mười mấy miếng. Trong đó có viết vài lời, dặn dò cất kỹ số vàng trong mình. Khi đường chỉ dùng bạc vụn mua sắm mà thôi. Đến những thị trấn có dân cư đông đảo, thì mới đem vàng đổi bạc. Trong sự chi tiêu cố tránh sự dòm ngó của bọn bất lương. Đọc mấy lời dặn dò của Thùỵ Dung, Thanh Ngân lần nữa cảm động đến rơi lệ.

Lá thư dặn dò kỹ lưỡng của Thùỵ Dung làm cho Thanh Ngân bồi hồi cảm động.

Những ngày ở Mai Sơn bà ít khi gần gũi, nhưng sự lo lắng, quan tâm của bà hôm nay làm Thanh Ngân liên tưởng đến tình mẫu tử, của một người mẹ lo lắng cho con. Cảm động trước sự quan tâm của bà, Thanh Ngân cũng bồi hồi tự hỏi không biết bây giờ Thùỵ Trang đang ra sao? Nhớ đến Thùỵ Trang, nghĩ đến sự đau khổ của nàng, Thanh Ngân lại phân vân không hiểu mình ra đi như vậy là đúng hay sai. Có phải mình chỉ quan tâm đến mình, đến cái tự ái, cái mặc cảm, đến ý muốn lập thân, lập chí theo quan điểm của mình mà không quan tâm đến nàng hay không?

Dù sao lúc này cũng không còn cách gì trở lại Mai Sơn nữa, chỉ còn một con đường trước mắt là ra đi, tiếp nối cuộc hành trình, mong sớm ngày hội tụ.

Nghĩ như vậy, Thanh Ngân đè nén xúc cảm, gói lại hành lý mang lên vai, ra đường mòn nhắm hướng Tam Đầu Thôn thẳng tiến. Qua khỏi một ngọn đồi nhỏ, nhà cửa, làng mạc đã nhìn thấy trước mắt. Thanh Ngân vừa đi vừa chạy cho nhanh đến nơi. Ở Mai Sơn một thời gian không lâu lắm, nhưng Mai Sơn có những kỷ niệm mà Thanh Ngân không bao giờ quên được trong đời, nhưng làng mạc trước mắt là một thôi thúc mãnh liệt. Ở đó là đời sống bình thường, ở đó là chợ búa, là quán xá, là đời sống con người thực sự trong xã hội. Qua khỏi mấy đám ruộng ngô, Thanh Ngân đã gặp những người nông phu ra đồng, ra rẫy, Thanh Ngân cúi đầu chào, cất tiếng hỏi như thân quen với mình từ lúc nào. Một vài người cũng vui vẻ chào hỏi lại. Một vài người trở mặt ngạc nhiên không hiểu Thanh Ngân là chú bé ở đâu đến lại ăn mặc tươm tất như vậy. Đầu thôn, lác đác những căn nhà tranh nhỏ, càng đi sâu nhà cửa càng nhiều, đường sá rẽ ra nhiều hướng, Thanh Ngân phải nhờ một người làng chỉ dẫn cho mới biết đường đi đến chợ, ở đó một vài ngày có thuyền buôn đến và đi.

Càng gần đến chợ, đường đi rộng rãi hơn, thì trẻ nít vui đùa ngoài ngõ cũng nhiều. Đi qua những đám trẻ đang chơi đùa với nhau, Thanh Ngân vẫy tay chào chúng, có đứa thân thiện chào lại Thanh Ngân, có đứa thích đánh lộn với người lạ, lại lên tiếng khiêu khích. Nhiều lúc Thanh Ngân phải dùng khinh công của Đoàn phu nhân truyền thụ chạy thật nhanh mới thoát khỏi những đứa trẻ ngỗ nghịch, thích gây hấn một cách vô tội vạ.

Chợ Tam Đầu Thôn là nơi là nơi hàng hoá từ các thị trấn miền xuôi đem lên, và mua những sản phẩm ở đây đem đi, có nhiều khách buôn đến, có nhiều người từ những thôn làng xa xôi ra đây mua sắm nên dù không sầm uất như thị thành, vẫn có tấp nập, khách điếm.

Thanh Ngân đói bụng nên việc đầu tiên khi đến chợ là để ý

đến các tửu quán để tạm thời nghỉ chân và tìm thức ăn đỡ dạ. Trong số tửu lâu tửu quán chung quanh, Thanh Ngân để ý đến tấm bảng hiệu Mai Sơn Tửu Quán. Cái tên Mai Sơn nhắc nhở những kỷ niệm thân thương nên Thanh Ngân tự động bước chân đến đó, dù nó không được sạch sẽ như những hàng quán khác. Trong quán chỉ lơ thơ một vài người. Họ có vẻ bình dân, có lẽ là những người buôn bán nhỏ, ít tiền nên

mới bước vào đây. Chủ quán, thấy Thanh Ngân là một chú bé, nhưng ăn mặc tươm tất, mặt mày khôi ngô tưởng là công tử. Một công tử cỡ tuổi này ra đường tất đi với phụ thân, hay cũng nhiều người tùy tùng, đoán là mình gặp mối bở nên vốn vả đón tiếp:

- Công tử cần bàn cho mấy người? Lão nhất định sắp đặt chu tất cho công tử và lão gia. Cảm ơn, cảm ơn sự chiều cố của công tử đối với Mai Sơn quán.

Nghe Thanh Ngân ấp úng cho biết mình chỉ có một mình và chỉ cần một tô mì, chủ quán mặt lộ vẻ thất vọng, không kêu là công tử nữa, mà trở giọng cộc lốc:

- Hừ! Lại cũng mì với cháo. Nhà người kiếm bàn mà ngồi rồi tiểu nhị mang mì ra cho nhà người.

Thanh Ngân bảo lão:

- Tôi đói bụng lắm, ông cho một tô mì lớn, có nhiều thịt nhé.

Lão chủ quán lại sỗ sàng:

- Nhà người có bạc không nào?

Nghe lão quán hỏi vậy, Thanh Ngân bực tức lấy trong áo ra một nén bạc vun đặt nặng lên mặt quầy:

- Đây này! Cứ lo cho tôi ăn còn bao nhiêu thì biếu cho ông đấy.

Thấy nén bạc đủ để trả cho một bữa tiệc thịnh soạn, mà Thanh Ngân chỉ đòi ăn một tô mì, mắt chủ quán sáng rực, trở giọng khúm núm:

- Mời công tử! Mời công tử. Lão già cả lắm cảm xin công tử xá lỗi cho.

Vừa nói lão vừa đưa Thanh Ngân lại bàn, tự tay lau bàn ghế, một mặt quát tháo tiểu nhị: “Lại đây! lại đây lo hầu hạ cho tiểu công tử”.

Hết quát tháo tiểu nhị xong lão lại quát tháo xuống bếp:

- Làm một tô mì thượng hảo hạng cho công tử. Nếu công tử không vừa ý thì các người sẽ chết hết với tao đấy nhé!

Hết quát tháo tiểu nhị, đầu bếp, lão te te đi tìm một bình trà nóng, mang lại tự tay rót mời mọc:

Sự vốn vã, ồn ào của lão quán đối với Thanh Ngân làm một vài người khó chịu cau mặt. Trong số đó có một trung niên vạm vỡ, liếc nhìn Thanh Ngân cau mày như suy nghĩ điều gì, mặt lộ vẻ vui thích. gã ăn chưa xong bát mì của mình, nhưng đứng dậy tính tiền đi ra khỏi quán.

Thanh Ngân ăn hết tô mì của mình, đang uống nước và hỏi lão chủ quán ngày nào có thuyền buôn đi Thăng Long. Lão tiếc rẻ nói Thanh Ngân đã đến trễ vì đêm qua đã có một thuyền buôn lớn vừa rời bến. Như vậy phải đợi một hai ngày nữa. Biết Thanh Ngân phải ở lại một vài ngày, lão chủ quán lại càng săn sóc hơn nữa. Lão kêu tiểu nhị dọn đồ chạy sang khách điểm bên cạnh đặt phòng cho Thanh Ngân. Khẩn khoản mời trưa chiều đến quán lão dùng cơm, đừng đi nơi khác.

Thanh Ngân đang chuyện vãn, thì một đám a hoàn mười bảy, mười tám tuổi, đi theo một người đàn bà sang trọng kéo vào quán. Người đàn bà khoảng bốn năm mươi, nhưng nhan sắc vẫn còn lộng lẫy. Đám con gái mặc đồ a hoàn nhưng cô nào cô nấy đều tóc mây, da ngà, vóc ngọc xinh đẹp vô cùng. Mai Sơn quán nghèo nàn, tối tăm, bỗng như sáng hẳn lên khi họ bước vào. Lão chủ quán đang nói chuyện với Thanh Ngân mặt há hốc, chưa bao giờ lão có những người khách sang trọng như vậy.

Lão đứng lên, tay chấp, lưng cúi, rồi rút:

- Mời! Mời! Mời các vị cô nương, các cô giá lâm thật phúc đức cho tiểu quán.

Một cô a hoàn nhỏ tuổi liến thoắng bảo lão:

- Chúng ta không ăn uống, a di và chúng ta đi tìm công tử kia. Cô vừa nói vừa đưa tay chỉ Thanh Ngân.

Nghe họ đến tìm mình, Thanh Ngân ngạc nhiên vô cùng. Đâu từng quen biết họ? Lão quán lại tưởng họ là người nhà của Thanh Ngân lại rồi rút:

- Quý vị là người nhà của công tử, thật hân hạnh, hân hạnh! Công tử dùng bữa ở đây rất thích khẩu vị. Mời quý vị chiêu cố cho tiểu quán.

Người đàn bà cau mày, giọng sắc bén, tiếng nói thanh tao nhưng người nghe cảm thấy có uy lực oai nghiêm:

- Người đứng sang một bên dùm cho ta.

Lão chủ quán nghe người đàn bà bảo riu ríu đứng sang một bên. Mụ và đám a hoàn kéo đến bàn Thanh Ngân. Mấy cô a hoàn xinh đẹp nhìn Thanh Ngân chòm chòm mỉm cười. Một cô kéo ghế cho người đàn bà, mụ ngồi xuống, các cô đứng chung quanh.

Người đàn bà ngồi xuống, hỏi Thanh Ngân:

- Lê công tử mạnh giỏi a!

Thanh Ngân đã ngạc nhiên không hiểu họ là ai lại tìm mình, càng ngạc nhiên hơn khi họ gọi đúng tên, lấp bắp:

- Cảm ơn, cảm ơn. Tại hạ vẫn thường. Không hiểu quý vị là...

Người đàn bà nghe Thanh Ngân đã thừa nhận mình là Lê công tử nhìn Thanh Ngân trách móc:

- Công tử tưởng bỏ trốn dễ dàng lắm sao? Công tử chưa biết chúng tôi, nhưng người nhà của hai họ Lê Nguyễn đã phải đi tìm công tử khắp cùng các nơi. Bây giờ xin mời công tử trở về.

Thanh Ngân nghe người đàn bà nói như vậy, biết họ tìm lầm người, vội nói:

- Tại hạ là Lê Thanh Ngân, mới từ Mai Sơn đến đây. Có thể quý vị đã tìm lầm người.

Nghe nói vậy, người đàn bà vung tay đập vào vai Thanh Ngân, bàn tay nhẹ nhàng nhưng nhanh chóng. Thanh Ngân không biết võ công nên thể tránh né. Thấy Thanh Ngân không biết võ công, người đàn bà lại trách móc:

- Công tử cũng khéo đùa lắm. Mai Sơn không có những người không biết võ công như công tử. Xin mời công tử theo lão nương trở về, nếu không chúng tôi đành phải thất lễ.

Thanh Ngân bực bội lớn tiếng:

- Ta chẳng quen biết với các người. Ta phải đi Thăng Long có công việc của ta. Ta chẳng phải là Lê công tử gì đó của các người.

Người đàn bà cười gằn:

- Công tử không uống rượu mời chỉ muốn uống rượu phạt. Được lắm! Chúng tôi cứ giải công tử về Thư Hương Trang Viện. Công tử có phải là con của Lê lão gia hay không, lão gia nhất định biết được.

Mụ nói xong đứng lên đưa mắt ra hiệu cho hai con a hoàn lớn tuổi nhất. Chúng chia nhau mỗi cô một bên. Một cô bên mặt, một cô bên trái, chụp hai tay kéo Thanh Ngân đứng lên. Hai con a hoàn có võ công khá cao nên dù Thanh Ngân trì kéo thế nào cũng không thoát khỏi hai bàn tay mềm mại của chúng. Thanh Ngân bị kéo ra khỏi quán. Hai cô a hoàn cặp kè hai bên đưa đi theo người đàn bà. Mấy cô a hoàn còn lại đi sau, có cô khúc khích cười:

- Tiểu công tử chưa gặp tiểu thư nhà ta thì bỏ trốn. Nhưng khi gặp mặt nếu có đuổi cũng không đi nữa cho mà xem.

Thanh Ngân nghe nói càng biết chúng lầm lẫn, nhưng có miệng mà không biết làm sao biện bạch.

Bọn con gái đưa Thanh Ngân đến một khách điểm coi vẻ sang trọng nhất ở đây mới thả tay ra. Ở đó có bảy tám con ngựa. Người đàn bà sai một con a hoàn vào khách điểm thanh toán tiền bạc, rồi lên ngựa. Mụ ra lịnh:

- Thu súc! Công tử không biết cỡi ngựa, ta giao Thanh Ngân cho người.

Thu súc, con a hoàn da ngăm đen, im lặng trong đám tổ vệ khó xử:

- Công tử đi chung ngựa với tiểu tỳ sao tiện? Tiểu tỳ..

Mụ đàn bà nghiêm nghị:

- Ta đã bảo người phải quán xuyến cho công tử.

Mấy cô a hoàn khác cười nắc nẻ, nhao nhao:

- Chị Thu Cúc cỡi chung ngựa với công tử sợ tiểu thư ghen đấy.

Thu Cúc mắc cỡ, cau mày, muốn thưa với người đàn bà tìm cách khác đưa Thanh Ngân đi, nhưng mụ lại thúc hối:

- Đưa Thanh Ngân lên ngựa nhanh lên. Người đi trước chúng ta đi sau các người.

Không dám cưỡng lệnh, Thu Cúc gắt:

- Tiểu tử không lên ngựa đi còn chờ gì nữa?

Người đàn bà quát mắng Thu Cúc:

- Thu Cúc! Người không được vô lễ như vậy.

Thu Cúc biết mình gọi Thanh Ngân như vậy là phạm thượng, nên cúi đầu:

- Tiểu tỳ đã vô lễ xin công tử thứ tội. Mời công tử lên ngựa cho.

Thanh Ngân bực bội:

- Ta chẳng phải là công tử, công tiếc gì của các người cả. Bọn người hồ đồ không nghe lời giải thích của ta, muốn cưỡng bách ta đi đâu thì đi. Từ trước đến giờ ta chưa biết lên ngựa, xuống ngựa gì cả.

Thu Cúc:

- Vậy tiểu tỳ xin thất lễ.

Nói xong, Thu Cúc xách bổng Thanh Ngân bỏ lên ngựa, rồi nhảy theo ngồi sau lưng. Khi Thanh Ngân và Thu Cúc ngồi yên trên ngựa, người đàn bà ra hiệu, bọn chúng giống cương, đàn ngựa cất vó lên đường.

Thu Cúc dù thân phận nữ tỳ nhưng là một cô gái ở tuổi mười sáu mười bảy, thân thể đang độ nảy nở tròn vẹn. Một tay phải ôm eo ếch Thanh Ngân ột tay cầm cương trong lòng không khỏi khó chịu. Là một chú bé mười mười bốn, mười lăm lần đầu tiên thân thể đụng chạm với bộ ngực êm ái, đầy đặn theo bước chân ngựa đẩy đưa tự nhiên Thanh Ngân cũng cảm thấy mê mê, nhột nhạt. tự động ngoan ngoãn ngồi yên, chẳng dám cự quạ gì cả. Đôi khi Thanh Ngân khom lưng ra phía trước để tránh bớt đụng chạm với Thu Cúc, nhưng vốn không có võ công, chưa cỡi ngựa lần nào, Thanh Ngân muốn tránh thì khi vó ngựa tung lên, lưng lại đập vào ngực Thu Cúc mạnh hơn. Biết vậy, Thanh Ngân cứ tựa lưng vào ngực cô ta. Đôi khi Thu Cúc khó chịu với sự đụng chạm, gắt vào tai :

- Công tử ngồi chồm về phía trước một chút được không?

Thanh Ngân buông xuôi:

- Ta có nhích, chồm gì về phía trước mà người ôm ta thì cũng vậy thôi. Ta nghĩ chỉ có cách là người thả ta xuống đất là hay hơn hết.

Dĩ nhiên Thu Cúc không thể để Thanh Ngân xuống đất. Biết yếu điểm của cô ta, tính tình nghịch nổi lên, Thanh Ngân ngã mình về phía sau, đầu tựa vào vai cô ta, ngược nhìn khuôn mặt đang cau có của nàng mỉm cười. Bất gặp cái nhìn tinh nghịch của Thanh Ngân, Thu Cúc mày liễu dựng ngược, đưa tay điểm mấy yếu huyệt của Thanh Ngân, xây đầu Thanh Ngân về phía trước, gắt gồng:

- Nếu công tử không phải là hôn phu của tiểu thư, ta..ta.. móc cặp mắt của công tử.

Nghe Thu Cúc hăm móc mắt mình, Thanh Ngân thè lưỡi làm bộ sợ sệt nhưng trong lòng lại nghĩ cách chọc ghẹo cho bỏ ghét.

Suy nghĩ trong giây lát, Thanh Ngân cất tiếng ngâm:

Đường xa vó ngựa tung bay

Trên yên một kẻ ngất ngây sóng tình

Lưng kẻ vóc ngọc xinh xinh

Ước chi vạn dặm chỉ mình với ta...

Thu Cúc nghe Thanh Ngân lớn tiếng ngâm nga như vậy, vừa thẹn, vừa giận nhanh tay điểm vào cảm huyết của gã. Bọn a hoàn nghe Thanh Ngân ngâm thơ rũ ra cười. Một cô lên tiếng:

- Lê công tử đã si mê chị Thu Cúc như vậy, chúng ta sẽ xin tiểu thư để chị Thu Cúc làm tì thiếp.

Người đàn bà nghe bọn a hoàn ồn ào chọc ghẹo như vậy quát mắng:

- Bọn tiểu quỷ các người im đi không nào! Từ giờ trở đi ta cấm các người chọc ghẹo nhau. Đứa nào không giữ mồm giữ miệng ta không dung thứ.

Bọn con gái nghe bà ta quát mắng, có đứa le lưỡi làm bộ sợ sệt, tuy nhiên bọn chúng cũng không đứa nào dám nói gì nữa. Thanh Ngân thì bị Thu Cúc điểm huyết cảm nên cũng chẳng có thể mở miệng. Từ nhỏ đến lớn chưa cưỡi ngựa, thân thể bị Thu Cúc điểm huyết, dưới ánh nắng mặt trời mặt Thanh Ngân đỏ ửng, mồ hôi nhỏ giọt. Nhìn thấy khuôn mặt trẻ thơ nhưng rất xinh trai của Thanh Ngân, Thu Cúc cũng cảm thấy bất nhẫn, nói khể vào tai :

- Công tử đừng nghịch ngợm nữa ta giải khai các huyết đạo cho dễ chịu nhé.

Thanh Ngân gật đầu ưng thuận, Thu Cúc giải khai huyết đạo. Được Thu Cúc giải khai huyết đạo, Thanh Ngân cúi mình về phía trước, ôm lấy cổ ngựa, Thu Cúc chỉ cần nắm áo để phòng Thanh Ngân rớt xuống đất mà thôi. Cử chỉ của Thanh Ngân làm cho Thu Cúc cảm thấy có cảm tình phần nào.

Đoàn người ngựa gióng rui lên đèo xuống núi mãi đến chiều tối mới đến một bờ suối, người đàn bà ra hiệu cho bọn nha hoàn dừng bước, và ra lệnh:

- Chúng ta cho ngựa uống nước, và nghỉ ngơi trong giây lát.

Được lệnh của người đàn bà, bọn a hoàn xuống ngựa, chờ cho người đàn bà xuống suối vốc nước rửa mặt xong, bọn chúng mới xuống sau. Khi dừng ngựa, Thu Cúc cũng đỡ Thanh Ngân xuống ngựa và đưa ra bờ suối. Trên đường đi Thanh Ngân mặt đỏ mồ hôi, đất cát bám đầy, miệng khô cổ rất, nước suối mát lạnh đã làm Thanh Ngân thoải mái phần nào. Sau khi rửa ráy, một con a hoàn lấy một bọc chuối khô phân phát cho mọi người. Cô ta mời người đàn bà, rồi đến Thanh Ngân, sau hết bọn chúng mới chia nhau.

Bữa cơm chiều bằng chuối phơi khô gần xong, thì người đàn bà hình như phát hiện điều gì, ngừng nhai, chú ý nghe ngóng. Thu Cúc lên tiếng:

- Có nhiều người ngựa đang tiến đến đây.

Người đàn bà:

- Bọn chúng chỉ trong chốc lát sẽ đến đây. Không biết là thù hay bạn, nếu là địch Thu Cúc phải bảo vệ cho Lê công tử, bằng mọi giá phải đem công tử về Thư Hương Trang Viện, lão gia và tiểu thư đều đang có mặt ở đó. Tất cả chúng ta chuẩn bị nghinh địch.

Nghe người đàn bà ra lệnh, bọn a hoàn tức tốc nhảy lên mình ngựa, gươm đao tuốt trần. Thu Cúc lần này không để Thanh Ngân ngồi phía trước mà đặt ở phía sau. Khi nhảy lên ngựa, cô ta rút trong mình một sợi dây da, vung tay cho sợi dây quấn quanh mình cô ta và Thanh Ngân nhiều vòng, cột chặt Thanh Ngân sau lưng mình. Cô ta nói vừa đủ Thanh Ngân nghe:

- Nếu không muốn chết, công tử lúc nào cũng phải ôm chặt lấy ta.

Nhận thấy mình đã bị cột sau lưng Thu Cúc, không còn cách gì thừa cơ chạy trốn, nếu không ngồi yên trong lúc xông trận Thu Cúc bị hại thì mình cũng bị hại lây, nên hai tay tự động đưa ra ôm chặt eo ếch Thu Cúc. Hai tay quấn quanh chiếc bụng thon nhỏ, mềm mại như bông của Thu Cúc, lần nữa Thanh Ngân lại cảm thấy có cảm giác lạ lùng. Như đã thao dượt từ trước, bọn a hoàn giăng ngựa đứng sau lưng người đàn bà, ngựa Thu Cúc và Thanh Ngân đứng phía sau cùng.

Bọn đàn bà con gái dàn thành trận thế chuẩn bị nghinh chiến xong, thì một đoàn người ngựa, hơn mười con cũng đã phi đến nơi. Đi đầu là một lão già độ khoảng sáu mươi, thân thể vạm vỡ, râu hùm, mắt lộ, tay cầm một cây thiết đồng côn to lớn. Thấy bọn phụ nữ trước mặt, lão gầm gừ đứng lại. Ngựa đang phi nhanh, lão già dừng lại thân thể không chao động, và bọn người đi sau lão cũng vậy, chứng tỏ bọn chúng có công phu võ học rất cao. Nhìn thấy lão già, khuôn mặt người đàn bà lộ vẻ lo âu.

Lão già dừng ngựa nhìn người đàn bà cười ha hả:

- Trần Xuân Tú! Hơn mười năm không gặp, dung mạo nhà ngươi vẫn như xưa. Nếu ngươi không hất hủi đại ca ta, thì hôm nay ta đã cúi đầu xưng hô ngươi là đại tẩu.

- Hồ lão tam! Nếu ngươi còn nhắc đến việc cũ, ta e cái đầu nhà ngươi khó giữ yên trên cổ.

Lão già vẫn giọng rồn rảng, cây lá xao động theo tiếng nói của lão:

- Hà hà! Ngươi không chịu làm chính thất cho đại ca ta lại đi làm tì thiếp cho tên ma đầu giả ân giả nghĩa Nguyễn Cổ Như thật là đáng tiếc! Đáng tiếc!

Người đàn bà có tên là Trần Xuân Tú mặt hoa biển sắc, vung tay, mấy hạt thiết đạn xé gió bắn ra. Cùng lúc bắn ám khí, bà ta múa kiếm xông đến tấn công lão già có tên là Hồ lão tam. Ông ta đưa thiết đồng côn ra gạt ám khí, đỡ đường kiếm của Xuân Tú lớn tiếng:

- Ta không sợ giao đấu với ngươi, nhưng ta có việc muốn nói.

Xuân Tú ngừng tay:

- Ngươi muốn nói gì thì nói đi, xúc phạm đến ta thì liệu hồn nhà ngươi đấy!

Lão già thở dài hỏi Xuân Tú:

- Đại ca ta ngoài việc ép duyên nhà ngươi thì có thù oán gì không? Nếu không nhờ đại ca ta cứu giúp thì ngươi có còn sống sót đến ngày nay hay không?

Trần Xuân Tú mày liễu dựng ngược:

- Lão cứu mạng ta rồi mong giở trò, ta trốn đi lão lại cho người theo truy sát. Ta chưa chặt đầu lão vì..vì..còn nghĩ đến công ơn cứu tử của lão. Ngươi đừng rờn lời nữa.

Hồ lão tam vẫn cười:

- Đại ca ta chỉ cho người đi tìm nhà ngươi về mà thôi, không chủ trương truy sát nhà ngươi. Trong lúc đánh nhau quyền chưởng vô tình nhệ ca ta lỡ tay làm cho nhà ngươi bị thương mà thôi. Nếu không có lão Cổ Như phá bình, thì nhà ngươi đã thấy rõ tấm chân tình của đại ca ta.

Trần Xuân Tú gắt lên:

- Ngươi chỉ nói những chuyện như vậy, thì nên câm miệng lại đừng rờn lời nữa. Các ngươi muốn gì cứ nói thẳng ra.

Hồ lão tam thở dài:

- Sau khi ngươi trốn đi đại ca ta mang bệnh tương tư, chúng ta phải tìm người giống dung mạo nhà ngươi đến nâng khăn sửa túi để giúp người với bớt nhớ thương. Thẩm thoát đã mười mấy năm, đứa con gái của đại ca ta năm nay vừa đúng mười ba tuổi. Nữ thập tam, nam thập lục. Đại ca đã để ý khắp giang hồ tìm bạn trăm năm cho công chúa, nhưng không nơi nào tiểu công chúa chịu cả. Mới đây nghe Nguyễn Cổ Như muốn gả con gái Thanh Ngân cho con trai Lê Phục Hoạt, công chúa ta lại cũng muốn nâng khăn cho Lê công tử, vì thế bọn ta đến đây để rước Lê công tử về làm lễ thành hôn. Mong nhà ngươi nghĩ đến khối thịnh tình của đại ca ta, nhường Lê công tử lại cho lão phu.

Xuân Tú nghe lão già nói giận dữ:

- Nói đi nói lại, các ngươi đến đây để cướp người, gây hấn.

Được lắm! Muốn cướp người cứ hỏi lưỡi kiếm của ta.

Xuân Tú múa kiếm tấn công lão già, hét Thu Cúc:

- Thu Cúc! Đem công tử chạy mau.

Thu Cúc quày đầu ngựa lại chạy theo hướng cũ, bọn a hoàn múa kiếm xông đến tấn công bọn người mới đến. Phút chốc gươm dao vang dậy một góc rừng. Lão già tên Hồ lão tam thấy Thu Cúc chạy đi, đưa thiết đồng côn lên đỡ mấy thế kiếm của Trần Xuân Tú, nhưng lão không ham đánh, từ trên mình ngựa phi thân qua đầu bọn a hoàn giở khinh công đuổi theo Thu Cúc. Người đàn bà tên Trần Xuân Tú cũng tức thì phi thân đuổi theo ngăn chặn lão. Võ công của Hồ lão tam so ra có phần cao hơn Trần Xuân Tú, nên ám khí của mụ bắn theo, lão không cần quay lại, mà chỉ nghe hơi gió quơ thiết đồng côn ra sau đỡ gạt, chân không dừng bước, càng lúc càng bỏ xa Trần Xuân Tú đằng sau. Khinh công của lão cực cao, Thu Cúc cho ngựa chạy hết tốc lực nhưng chỉ trong giây lát lão đuổi theo kịp đưa tay định nắm đuôi ngựa kéo lại. Biết không thể chạy thoát, Thu Cúc gìm ngựa vùng kiếm chống đỡ. Võ công của nàng cũng thuộc hạng cao thủ giang hồ, nên Hồ lão tam dù võ công cao cũng không thể khuất phục trong chốc lát. Trần Xuân Tú đuổi theo đến nơi múa kiếm ngăn chặn lão lại. Rút kinh nghiệm lần trước, Xuân Tú tấn công tới tấp, đường kiếm liên tục không dứt. Côn dài, kiếm ngắn có lợi thế cận chiến hơn, nên Xuân Tú ngăn chặn Hồ lão tam cũng tạm thời tạo thế ngang ngựa. Hồ lão tam bị Trần Xuân Tú ngăn chặn, Thu Cúc thừa dịp giục ngựa chạy đi. Thấy Thu Cúc mang Thanh Ngân chạy, Hồ lão tam một tay múa côn chống đỡ lưỡi kiếm Xuân Tú, một tay lão cầm thắt lưng của mình ném theo Thu Cúc. Cái thắt lưng của lão ra khỏi tay, xé gió đuổi theo. Nghe tiếng gió, Thu Cúc vùng kiếm ra sau đỡ ám khí của lão, nhưng khi kiếm của nàng đụng đến nó, thì nó tự động quần quanh lưỡi kiếm của nàng, thì ra thắt lưng của lão không phải là một miếng vải, một khúc da mà là một con rắn sống, đã được tập luyện. Biết đây là con rắn, Thu Cúc hoảng sợ, chưa kịp buông kiếm khỏi tay, thì như chớp, con rắn đã trườn theo tay cắn vào vai cô ta, rồi vẩy đuôi, cuộn mình quần quanh cổ Thu Cúc và Thanh Ngân siết lại.

Đã học qua y thuật, Thanh Ngân biết con rắn là loại hắc thiết xà rất độc, da cứng như sắt đao kiếm thông thường không thể chặt đứt được. Nọc độc của hắc thiết xà không có thuốc gì trị được ngoài bộ da của nó. Thanh Ngân cũng biết loại rắn này đầu đuôi chỗ nào da cũng cứng như sắt, chỉ dưới bụng mới có vùng da non đao kiếm có thể đâm vào giết nó mà thôi. Con rắn cuộn tròn xiết cổ Thu Cúc và Thanh Ngân, cô ta mấy lần quay lưỡi kiếm lại chém nó nhưng không hề hấn gì. Thanh Ngân còn nhỏ, nhưng là con trai nên ngồi trên mình ngựa cũng xấp xỉ với Thu Cúc, cần cổ hai người bị con rắn xiết lại càng lúc càng chặt hơn. May mắn khi con rắn cắn mình, một khoảng da bụng trắng toát của nó hiện ra trong khoảng cách ngắn giữa cổ Thanh Ngân và Thu Cúc. Nghĩ ngay đây là vùng yếu điểm của con rắn, Thanh Ngân không dùng sức chống đỡ nữa mà rút cổ xuống một chút, há miệng cắn mạnh vào vùng da trắng đó. Một điều Thanh Ngân và nhiều người không biết, máu hắc thiết xà không tanh hôi, trái lại rất thơm ngon và có tác dụng điều nguyên bổ khí. Cắn vào bụng rắn, máu rắn bắn vào miệng, Thanh Ngân không dám há miệng ra sợ con rắn chạy thoát, không lấy được da của nó cứu chữa cho Thu Cúc nên nuốt máu rắn vào bụng. Con rắn bị Thanh Ngân cắn phải yếu huyết, vùng vẩy thoát ra nhưng sức lực yếu ớt hẳn. Chỉ một lúc Thanh Ngân nuốt hết máu của nó. Con rắn bị hút hết máu ngã lăn ra chết. Thanh Ngân dùng miệng kéo nó cặp vào giữa cổ mình và Thu Cúc để khỏi rớt xuống đất, rồi mới nhả ra nói vào tai Thu Cúc:

- Cô nương tháo giây quần quanh mình ta và cô ra, chúng ta phải xuống đất để hạ trị độc cho, nếu không cô nương không thể toàn mạng.

Nọc rắn trong mình Thu Cúc đã phát tác, cô ta tự điểm mấy yếu huyết chung quanh vai và dùng nội công kìm chế nhưng vô hiệu, ngoài sự đau nhức, còn cảm thấy tay chân run rẩy, mình mẩy nóng bỏng rất khó chịu. Tuy nhiên nghe Thanh Ngân bảo vậy, cô ta vẫn cương quyết:

- Tôi phải đưa công tử về Thư hương trang viện. Có lão gia và tiểu thư ở đó họ sẽ cứu được tôi. Công tử đừng nghĩ tôi bị độc thương rồi có thể lừa cơ trốn thoát.

Thanh Ngân hét lên:

- Cô có nội công đi nữa, thì với nọc độc hắc thiết xà cũng không thể cầm cự quá ba giờ! Cô đang chạy trốn ngược đường, không thể nào về Thư Hương trang viện gì đó cho kịp.

Thu Cúc nghe nói cũng cảm thấy băn khoăn, nhưng cô ta không trả lời, rẽ ngựa vào rừng cây bên đường đi theo hướng khác. Thanh Ngân thấy ả ngoan cố như vậy cũng bức bối, mắng thầm trong lòng:

- Hừ! Người muốn chết, thì ta để cho người chết vậy. Người chết rồi, thì sợi giây của người ta không tin là ta không thể tháo ra. Nghĩ như vậy, Thanh Ngân ngồi yên sau lưng ngựa không thèm nói với ả lời nào nữa. Thu Cúc cho ngựa chạy được một lúc, thì sau lưng nghe tiếng la hét của tên Hồ lão tam:

- Con nha đầu kia đừng ngựa để Lê công tử lại cho ta. Ta thể đức hiếu sinh của trời phật mà cứu người, nếu không người sẽ là một oan hồn uống tử.

Sau tiếng la hét của Hồ lão tam, là tiếng lạnh lạnh của Trần Xuân Tú vọng tới:

- Tên Hồ lão tam kia! Ta chưa chết người đừng hòng cản trở Thu Cúc đem công tử về Thư Hương trang viện.

Nghe tiếng Hồ lão tam, Thu Cúc muốn giục ngựa chạy nhanh hơn, nhưng lúc này cảm thấy thân thể lạnh toát, tay không còn đủ sức cầm cương. Thanh Ngân thấy cô ta dựa vào ngực mình càng lúc càng nặng, và run lên từng chập, thều thào:

- Ta lạnh quá.. công tử ôm chặt đùi ta một chút nữa...rán thoát khỏi tay Hồ lão tam. Tiểu thư nhà ta đẹp lắm! Đây là phúc của công tử..

Thanh Ngân thấy cô ta đang bị nọc độc hành hạ đau khổ và tận trung với chủ như vậy cảm thấy thương hại, dùng lời dịu ngọt hỏi:

- Đi theo hướng này còn bao lâu mới có thể về trang viện?

Thu Cúc yếu ớt:

- Nếu không bị Hồ lão tam bắt kịp, thì nửa đêm có thể đến nơi.

Nghe vậy, Thanh Ngân biết dù không bị cản trở, Thu Cúc cũng không đủ thời gian để sống sót, nên tìm lời thuyết phục cô ta:

- Ta thấy a di của cô không thể nào ngăn cản được tên Hồ lão tam, cô lại không còn sức giục ngựa chạy càng, thì thể nào lão cũng theo kịp. Ta nói lại lần nữa cho cô biết với nọc độc hắc thiết xà, cô không thể cầm cự cho đến nửa đêm. Ta danh dự hứa với cô sẽ không tìm cách bỏ trốn. Chúng ta phải xuống ngựa để nó chạy đi dụ Hồ lão tam đuổi theo rồi tìm nơi ẩn mình là cách an toàn nhất. Với lại chỉ có bộ da của con rắn mới có thể cứu cô được mà thôi. Đừng ngoan cố sẽ chết uống mạng. Cô nghe lời ta, cởi giây trói ra để ta có thể giúp cô.

Thu Cúc cảm thấy mình mảy càng lúc càng nhừ nhối, lạnh lẽo, tay không còn nắm giữ, điều khiển được cương ngựa. Nghe Thanh Ngân nói vậy cảm thấy hữu lý, và ý hướng cầu sống cũng thúc đẩy nên nghe lời. Mồ nham tháo được nút giây, cô ta mệt lã, gần như không còn chút sức lực. Được tự do, Thanh Ngân nắm lấy xác con rắn, rồi ôm Thu Cúc, nhắm mắt nhảy khỏi mình ngựa. Có học qua khinh công, nhưng chưa lần nào nhảy ngựa như vậy, nhất là phải mang theo một người, Thanh Ngân té lăn lóc nhiều vòng. Thu Cúc dù đau đớn, mỗi một cũng phải cố gắng đưa tay ra chống chọi mới giữ hai người khỏi tiếp tục lăn tròn trên mặt đất dốc thoải. Vì Thanh Ngân vẫn ôm cứng, khi gượng lại được, Thu Cúc nằm trên, hai khuôn mặt kề sát nhau. Thẹn quá, Thu Cúc rít nhỏ:

- Bỏ hai cái tay chó người ra! Ta..ta..

Nghe cô ta rít lên như vậy, hơi thở phà vào mặt mình, Thanh Ngân hốt hoảng xô ra, chỏi tay đứng dậy.

Thu Cúc bị xô mạnh, rớt khỏi mình Thanh Ngân, muốn đứng lên, nhưng tay chân rũ rượi không đứng lên được. Thanh Ngân nhìn cô ta nằm dài trên mặt đất trông rất thiếu não, cảm thấy hối hận và thương hại. Ngồi xuống:

- Tại hạ xin lỗi cô nương. Xin cô nương đừng tị hiềm. Cứ xem tại hạ là một đứa con nít, thì cô nương không có gì phải bực dọc cả. Cô nương đừng giận để tại hạ đỡ cô nương dậy nhé.

Nghe Thanh Ngân nói, Thu Cúc rán nở nụ cười, nhìn Thanh Ngân cảm mến:

- Người là con nít chứ gì nữa mà phải xem với không.

Thanh Ngân cười:

- Vậy cô nương để tại hạ đỡ cô dậy, dùng dao nhọn rạch vết thương ra, hút bớt máu độc rồi kiếm nơi an toàn trị độc cho cô nương nhé.

Thu Cúc lặng yên, nhưng đôi mắt tỏ ý chấp nhận.

Thanh Ngân tháo bọc áo lấy một con dao nhỏ, rồi đỡ Thu Cúc dậy. Khi bị Thanh Ngân đưa tay vạch áo mình kéo xuống, dù xem Thanh Ngân chỉ là một đứa trẻ nít Thu Cúc cũng tự nhiên rùng mình. Ngược lại, trước mảng da thịt trắng trẻo ngọc ngà của nàng hiện ra, khác xa với nước da mặt của nàng hai tay Thanh Ngân cũng trở nên bối rối, phải một lúc mới xua đuổi được những cảm giác lạ lùng, đưa con dao nhỏ rạch nơi chỗ rấn cắn, đang sưng và bầm đen gần cánh tay. Thanh Ngân dùng tay bóp chung quanh cho máu chảy ra, dùng khăn lau máu độc tanh hôi đó. Đến khi máu không còn chảy nhiều, Thanh Ngân dùng miệng để hút. Thu Cúc như không còn sức tựa lên mình Thanh Ngân thều thào:

- Ta lạnh quá...ngươi.. ngươi..

Thanh Ngân đưa hai tay ôm thân hình Thu Cúc vào lòng để sưởi ấm, miệng tiếp tục hút máu độc. Hút và nhả ra như một cái máy, cho đến khi tai nghe nhiều vó ngựa đang phi tới nơi mới giứt mình, lật đặt ôm cả người Thu Cúc chạy đến một gốc cây to, ngồi xuống tựa lưng vào đó trốn núp để khỏi bị nhìn thấy. Thanh Ngân ngồi tựa lên gốc cây, Thu Cúc ngồi trong lòng. Có lẽ cũng sợ bọn người ngựa nhìn thấy nên cô ta ngoan ngoãn ngồi yên như vậy. Khi đoàn người ngựa đã vượt qua chỗ núp, Thanh Ngân thở phào:

- Bọn chúng đã đi khỏi rồi, nhưng chúng ta cũng phải nhanh chóng rời khỏi nơi đây. Cô nương không đi được tại hạ công cô một đoạn. Phải tìm chỗ có nhà cửa kiếm một cái ấm hay cái nồi, tại hạ sắc bộ da rắn cho cô nương uống mới giải trừ hết nọc độc được. Vừa rồi tại hạ chỉ hút bớt máu độc ra mà thôi. Chỉ hơn một giờ nữa...

Thanh Ngân thở dài, không muốn nói mạng của Thu Cúc chỉ có thể kéo dài hơn một giờ nữa.

Thu Cúc nghe vậy, cười buồn:

- Chết sống có số mạng, dù cứu kịp hay không...tiểu tỷ.. không quan tâm. Được công tử chân thành lo lắng như vậy..tiểu tỷ..kiếp này không thể báo đáp thì xin hẹn lại kiếp sau. Tiểu tỷ mong công tử và tiểu thơ sẽ trở nên một đôi kim đồng ngọc nữ.

Lời nói quả quyết của Thanh Ngân làm Thu Cúc thêm tin tưởng mình đã bắt lầm người, và tự trong lòng, Thu Cúc hình như cũng thầm cầu mong Thanh Ngân là Thanh Ngân mà không phải là Lê Trung Hưng. Nàng mỉm cười, nụ cười trên khuôn mặt xanh xao, thoáng vẻ vui tươi, Thanh Ngân thấy nụ cười trên khuôn mặt nàng cũng phải ngậm ngất.

Thu Cúc nói:

- Ta tin ngươi. Từ giờ trở đi, nếu ngươi không chê ta chỉ là một con tiểu tỷ...ta gọi ngươi là Ngân đệ nhé.

Thanh Ngân xiết chặt tay Thu Cúc, mau mắn:

- Tiểu đệ phải đưa Cúc tỷ tỷ đi trị vết thương mới được. Từ nhỏ đến giờ tiểu đệ không có người chị nào cả.

Thanh Ngân kéo Thu Cúc đứng lên. Cô ta lao chao muốn té. Biết Thu Cúc dù có rấn đi đứng thì cũng không nhanh được. Thanh Ngân nói xin lỗi, rồi khom xuống, xốc Thu Cúc trên vai chạy đi. Vừa chạy vừa hỏi Thu Cúc:

- Cúc tỷ biết hướng nào có nhà cửa, cư dân hay không?

Thu Cúc ngẫm nghĩ, đáp:

- Chung quanh đây mấy chục dặm chẳng có nhà cửa cư dân nào cả, nhưng phía trước đây có một làng người thiểu số bỏ hoang đã lâu, hay là Ngân đệ đến đó có thể tìm được vật gì dùng tạm hay không. Nếu không, thì cứ coi như số mạng của tỷ tỷ đã được an bài rồi vậy.

Nghe vậy, Thanh Ngân biết đó chỉ là cách duy nhất, vì mình có đi nhanh như ngựa đi nữa, thì cũng không thể nào đến được nơi có người ở đang cách xa mấy chục dặm trong vòng một giờ. Thanh Ngân theo hướng Thu Cúc chỉ chạy đi. Sau khi uống máu rắn Thanh Ngân cảm thấy da thịt cứ bức xúc nhưng không hiểu tại sao, lúc này càng chạy càng cảm thấy dễ chịu. Theo phép khinh công của Đoàn phu nhân truyền thụ cho

Thanh Ngân chạy càng lúc càng nhanh, càng chạy càng khỏe, Thu Cúc nằm trên lưng Thanh Ngân nghe gió lùa vào mặt, thầm nghĩ Thanh Ngân cũng đã luyện tập võ công, ít nhất cũng không thua gì mình. Nàng thấy Thanh Ngân như lớn hẳn ra, không còn là một cậu bé nữa. Sự đụng chạm da thịt, lúc đầu vì bị Xuân Tú cưỡng bách, và nghĩ Thanh Ngân là một chú bé nên không để ý, nhưng từ khi Thanh Ngân ngậm thơ chọc ghẹo, thân thể bị ôm lấy, nằm trên mình Thanh Ngân mặt chạm mặt, để vai trần cho Thanh Ngân hút máu độc, làm cho Thu Cúc thấy cái cảm giác của người con gái lần đầu tiên đụng chạm với người khác phái. Bây giờ nằm trên lưng Thanh Ngân đung đưa theo bước chân, Thu Cúc gần như quên mất sự đau đớn, khó chịu do nọc độc hành hạ, trái lại cảm thấy ôn nhu khác thường. Nàng muốn thời gian cứ kéo dài mãi mãi. Nghe tâm tư thầm kín của mình như vậy, Thu Cúc lại tự thẹn, thả lỏng vòng tay đang ôm cổ Thanh Nhân, muốn được đứng xuống đất. Cứ chỉ làm Thanh Ngân lại tưởng Thu Cúc đang yếu sức, sợ nàng té ngã, hai tay giữ chặt hai bắp đùi, xóc trở lại, và chạy lom khom để nàng có thêm sức tựa.

11. Chương 11

Gần gũi trị thương, say mê nhan sắc

Anh hùng bất khuất, quyết lòng bảo vệ người yêu

Động tác của Thanh Ngân làm Thu Cúc thêm cảm động, vòng tay yếu đuối của nàng lại ôm chặt lấy Thanh Ngân, thì thào:

- Tỷ tỷ không sao đâu, đệ đệ không phải lo lắng.

Nghe vậy, Thanh Ngân mới thẳng lưng trở lại, nói:

- Tỷ tỷ rán chịu đựng, nếu thấy tiểu đệ công khó chịu, thì để tiểu đệ bồng tỷ tỷ nhé.

Thu Cúc thẹn thùng:

- Không sao! Không sao! tỷ tỷ còn chịu được.

Trên lưng Thanh Ngân Thu Cúc thầm nghĩ đời người con gái chỉ có một người đàn ông, không ngờ người đàn ông của đời nàng lại là một người thua kém nàng nhiều tuổi. Nàng đã không còn thấy Thanh Ngân là đứa con nít nữa, nhưng không hiểu Thanh Ngân sẽ đối xử với nàng ra sao. Thu Cúc muốn cắn một miếng, hét vào tai Thanh Ngân:

- Không ngờ người là oan gia của ta.

Dĩ nhiên nàng không thể cắn, và cũng không thể nói với Thanh Ngân như vậy. Nàng chỉ tì má vào cổ Thanh Ngân, và cảm thấy trong lòng dâng lên mối tình cảm khác thường. Theo bước chân của Thanh Ngân, mối tình cảm của càng lúc càng sâu đậm, ra lá đơm hoa.

Thanh Ngân chạy một lúc lâu thì đến ngôi làng bỏ hoang. Dưới ánh trăng chỉ thấy còn vài căn nhà sàn mục nát, có cái đã đổ ập xuống mặt đất. Thanh Ngân để ý tìm một gốc cây lớn, rồi dừng bước, để Thu Cúc xuống, nói:

- Cúc tỷ ngồi đây để tiểu đệ sục tìm trong mấy căn nhà xem thử có thứ gì dùng được không. Thu Cúc không muốn Thanh Ngân rời mình, nếu có chết nàng muốn được chết trong tay người yêu, trước khi chết nói được với người yêu vài lời, nhưng không thể bảo Thanh Ngân tiếp tục công mình theo, đành yếu ớt:

- Ngân đệ đi nhanh nhé!

Thanh Ngân:

- Thì giờ không còn nhiều, có hay không tiểu đệ cũng trở lại ngay.

Nói xong, Thanh Ngân hấp tấp chạy đi. Thu Cúc không phải chờ lâu, chỉ trong chốc lát Thanh Ngân đã trở lại với một hủ sành bể miệng và mùng rờ:

- Có đồ xử dụng rồi, Cúc tỷ có biết nơi nào có nước hay không? Thu Cúc chỉ qua mé rừng:

- Sau cánh rừng kia có một con suối nhỏ.

Thanh Ngân cúi xuống, kéo Thu Cúc lên vai:

- Chúng ta đến đó mau.

Đến bờ suối, Thanh Ngân để Thu Cúc xuống, rồi đi ra xa lấy mấy hòn đá kê làm bếp, quơ một số cây khô đánh lửa, rồi xuống suối rửa sơ hũ sành, múc nước đem lên. Nhờ ánh lửa Thanh Ngân lấy dao xẻ theo đường chỉ trắng trên bụng rắn, cẩn thận lột lấy lớp da, rồi bỏ vào hũ sành đem nấu. Thu Cúc theo dõi thấy Thanh Ngân không đem rửa da rắn trách nhẹ:

- Đệ đệ định cho tỷ tỷ uống nước da rắn dơ như vậy hay sao?

Thanh Ngân giải thích:

- Trên lớp da hắc thiết xà có chất kịch độc, chất độc này lại có thể trị được nọc độc của rắn, vì thế tiểu đệ không thể chà rửa da rắn được. Tỷ tỷ thông cảm.

Thu Cúc cười:

- Tỷ tỷ không biết, trách lầm, đệ tha lỗi cho tỷ tỷ mới phải.

Hũ sành khá dày, sức chuyển nhiệt rất chậm, nên Thanh Ngân nấu một lúc khá lâu mà nước trong hũ vẫn chưa nóng, nọc độc trong người Thu Cúc lúc bấy giờ lại phát tác, thân thể dần lạnh từng chập khó chịu hơn lúc trước thấy bội, sợ Thanh Ngân lo âu nàng cố gắng chịu đựng, nhưng rồi không thể chịu nổi, phải bật tiếng rên la:

- Ngân đệ! ta lạnh quá, chắc phải chết mất.

Thanh Ngân nghe Thu Cúc kêu lên như vậy, biết thời gian nguy kịch đã đến, nôn nóng đưa thêm củi vào bếp, làm cho ngọn lửa cháy cao lên, không cần e dè có vì thế mà bọn Hồ lão tam tìm đến hay không. Để cho lửa cháy, Thanh Ngân lại chỗ Thu Cúc đỡ nàng lên:

- Cúc tỷ rán chịu đựng trong giây lát nữa, chỉ cần nước sôi một chập thì có thể dùng được rồi.

Thu Cúc thều thào:

- Đem ta lại gần bếp lửa. Lạnh quá không chịu nổi.

Thanh Ngân ôm chặt lấy nàng:

- Cúc tỷ rán chịu, đem lại gần lửa sẽ làm cho nọc độc phát tác nhanh hơn.

Thu Cúc cuộn mình vào lòng Thanh Ngân:

- Đệ đệ ôm chặt dùm ta hơn nữa.. ta...ta..

Trong vòng tay của Thanh Ngân, Thu Cúc run lấy bầy, giọng đứt quãng:

- Nếu không cứu kịp, được chết trong vòng tay Ngân đệ ta cũng cảm thấy được an ủi, từ nhỏ đến lớn ta chưa được ai săn sóc, lo lắng cho ta như Ngân đệ. Ngân đệ hãy lấy chiếc khăn trắng trong người ta, thấm nước lau dùm mặt ta.

- Cúc tỷ không chết được đâu. Nhất định Cúc tỷ sẽ được cứu kịp.

Thu Cúc ngáp ngừng rồi hỏi:

- Nếu ta chết Ngân đệ có nhớ ta không?

- Đệ đệ lúc nào cũng sẽ nhớ Cúc tỷ, nhưng nhất định Cúc tỷ không chết được.

Run rẩy, Thu Cúc bảo:

- Nhân đệ hãy lau mặt cho ta. Nhanh lên.

Thanh ngân thấy nàng quá gấp việc nhờ mình lau mặt không hiểu vì sao. Sờ vào người nàng lấy chiếc khăn chạy vội ra suối hứng nước rồi quay trở lại, ôm Thu Cúc vào lòng lau mặt cho nàng. Thu Cúc có khuôn mặt

Thanh Tú nhưng da ngăm đen, mắt hơi nhỏ, nhưng sau khi Thanh Ngân lau vài lần nước da hiện ra trắng ngà như làn da trên vai đã làm cho Thanh Ngân bàng hoàng ngây ngất. Khuôn mặt của Thu Cúc bấy giờ làm Thanh Ngân phải ngơ ngẩn.

Thu Cúc lại thều thào:

- Ngân đệ thấy ta có xấu xí lắm không?

Thanh Ngân:

- Nếu nói Cúc tỷ mà xấu, thì trên đời này khó tìm được người đẹp. Nàng có thể là thiên tiên nơi trần thế.

Thu Cúc mỉm cười, nụ cười héo hắt:

- Trước khi chết ta rất sung sướng được nghe Ngân đệ nói như vậy.

Nói vừa hết lời, thân hình Thu Cúc co rúm từng cơn. Thanh Ngân biết nếu nước không sôi kịp, Thu Cúc có thể chết trong giây lát.

Thanh Ngân muốn để Thu Cúc xuống lại xem hũ da rắn đã gần sôi chưa, nhưng mới dợm đứng dậy Thu Cúc đã van nài:

- Đệ đệ đừng xa ta. Ta không còn chịu đựng nổi nữa. Ta sắp chết. Ta muốn được chết trong tay Ngân đệ.

Lời nói tha thiết chí tình của Thu Cúc làm Thanh Ngân xúc động, hai tay ôm xiết nàng vào mình. Mếu máo:

- Đừng nói gở! đừng nói gở. Tiểu đệ không cho Cúc tỷ chết.

Tiếng nói nghẹn ngào của Thanh Ngân làm Thu Cúc mãn nguyện, nàng ngược mắt nhìn Thanh Ngân mỉm cười, ánh mắt hoang dại, đẹp náo nùng làm con tim Thanh Ngân muốn ngừng đập. Rồi Thanh Ngân không ngờ, Thu Cúc rón rén mình lên đưa hai cánh kéo mặt Thanh Ngân xuống, hôn vào má. Nụ hôn đột ngột của Thu Cúc, Thanh Ngân còn đang sửng sốt, bàng hoàng thì Thu Cúc buông tay, nằm xuôi lơ, nhắm mắt, hơi thở chỉ còn hơi hóp. Hốt hoảng, Thanh Ngân bế lại bếp lửa, rờ tay xem thấy nước chỉ mới nóng, nhưng Thanh Ngân mặc kệ lấy một chiếc lá khô múc nước trong hũ ra, thổi vài hơi cho nguội bớt rồi đổ vào miệng. Thu Cúc lúc bấy giờ không còn biết gì, nước đổ không nuốt được. Thanh Ngân biết nước trong hũ là nước độc, nhưng bất chấp, ngậm nước vào miệng mình rồi mớm cho nàng. Nhờ đã uống máu rắn, nên chất độc trên da rắn không ảnh hưởng đến. Thanh Ngân mớm cho Thu Cúc được một lúc thì nước cũng sôi, thấy nước đã sôi Thanh Ngân càng hy vọng Thu Cúc có thể được cứu sống và Thanh Ngân liên tục mớm nước cho Thu Cúc cho đến khi trong hũ sành không còn một giọt nước nào.

Tất cả nước da rắn đều vào bụng Thu Cúc nhưng một thời gian lâu Thanh Ngân cũng không thấy có triệu chứng gì chứng tỏ Thu Cúc có thể lại tỉnh, tuy nhiên Thanh Ngân cũng không thấy hơi thở và kinh mạch của nàng ngừng hẳn. Ngọn lửa đã tắt, mọi vật chìm vào yên lặng, sương rơi lạnh lạnh. Nghĩ để Thu Cúc ngoài trời không tiện, Thanh Ngân bế cô ta trở lại xóm nhà hoang, tìm một căn nhà sàn còn rắn chắc, lấy tay giựt thử thấy có thể còn chịu đựng nổi sức nặng của mình và Thu Cúc, Thanh Ngân bồng nàng đưa lên, phủi sơ bụi bặm, rồi nằm dài ra nghỉ. Nằm một lúc sợ Thu Cúc lạnh, Thanh Ngân nhích lại, nâng đầu nàng để lên cánh tay mình, ôm lấy. Thanh Ngân định dùng thân thể sưởi ấm cho Thu Cúc, chờ sáng, nhưng rồi mệt quá chìm vào giấc ngủ lúc nào không hay. Thanh Ngân ngủ cho đến khi Thu Cúc vùng vẫy mạnh mẽ, chất độc trong thân thể xung đột hành hạ làm cho nàng cảm thấy nóng như hơ lửa. Trong cơn mê sảng, nàng rên rỉ, lột gỡ tất cả áo quần đang mặc trên người. Thanh Ngân mở mắt thấy tình trạng Thu Cúc như vậy vừa mừng, vừa sợ. Mừng vì biết Thu Cúc sẽ không chết, nhưng sợ không biết phải làm sao khi cả toà thiên nhiên của nàng đã phơi trần tất cả. Trời lúc này đã gần sáng, ánh sáng yếu ớt mờ nhạt soi rọi làm cho cảnh vật rõ ràng hơn càng làm cho Thanh Ngân bối rối. Nhất là Thu Cúc rên rỉ đau đớn, nhưng khuôn mặt đỏ hồng, thảnh thỏng lại kêu tên Ngân đệ, Ngân đệ...

Biết Thu Cúc vẫn còn trong cơn mê sảng do ảnh hưởng của hai chất độc trong thân thể, hơi nóng trong người nàng đang toát ra, cứ để mặc nàng như vậy cũng cũng sẽ khỏi, nhưng Thanh Ngân không đành tâm, nhắm mắt, bỏ lại đỡ Thu Cúc ngồi dậy, lấy tay áo phe phẩy quạt cho nàng bớt nóng. Thu Cúc dựa lưng vào Thanh Ngân, thấy nóng lại cào cào, xé áo Thanh Ngân ném bỏ. Trong người Thanh Ngân có máu hắc thiết xà, hai chất độc của hắc thiết xà trong người Thu Cúc đang xung đột, khi nàng dựa vào bộ ngực trần

của Thanh Ngân dần dần cảm thấy dễ chịu, sức nóng cũng dần dần giảm bớt, khoảng vài giờ sau hơi thở trở điều hòa và từ từ thức tỉnh.

Qua khỏi cơn mê sảng điều đầu tiên Thu Cúc nhận biết là mình đang nằm trong lòng Thanh Ngân, thân thể mình không có áo quần và hình như Thanh Ngân cũng vậy. Thu Cúc nghĩ ngay Thanh Ngân đã giở trò tồi bại, nàng xoay lại tát một cái tát nên thân:

- Người.. người..dám!

Thanh Ngân bị tát ngã lẩn, Thu Cúc mới tỉnh còn yếu, dùng sức tát Thanh Ngân. Thanh Ngân ngã, nàng cũng mất trớn ngã lẩn theo. Thanh Ngân sợ Thu Cúc đánh nữa nên ôm cứng nàng đè xuống miệng hốt hoảng:

- Cúc tỷ! Cúc tỷ! Cúc tỷ bình tĩnh, tiểu đệ chẳng làm gì xúc phạm tỷ tỷ cả.

Thu Cúc còn yếu nên không thể vùng vẫy thoát khỏi đôi tay Thanh Ngân, nàng rít lên:

- Áo quần của ta.. người..

Thanh Ngân vội vàng:

- Tiểu đệ ngủ quên, hai chất độc hành hạ, tỷ tỷ nóng bức mê sảng tự xé bỏ...chẳng phải tiểu đệ.. Áo của tiểu đệ cũng bị tỷ tỷ xé ra đấy.

Thu Cúc nghe Thanh Ngân la hoảng như vậy, kiểm soát lại thân thể thấy không có việc gì hơi tin, cơn giận giảm bớt. Khi bớt giận, trong vòng tay của Thanh Ngân đang ôm chặt, Thu Cúc nhắm mắt nằm yên, bao nhiêu cảm giác da thịt lần lần xâm chiếm lấy nàng, hơi thở trở nên dồn dập.

Tưởng Thu Cúc còn giận Thanh Ngân cố nói:

- Cúc tỷ! Cúc tỷ đừng giận nữa, tiểu đệ chẳng..

Thu Cúc vòng tay ôm lấy Thanh Ngân, thì thào:

- Ta biết Ngân đệ chẳng có xúc phạm đến ta. Nếu có ta cũng vui lòng tình nguyện.

Lời nói của Thu Cúc, làm cho Thanh Ngân hết sợ, muốn nói tay để rời Thu Cúc nhưng đôi tay của nàng lại kéo xuống:

- Ngân đệ!

Không còn sợ bị đánh, Thanh Ngân mới bắt đầu nhận ra cảm giác ôn nhu đang ôm Thu Cúc và nàng cũng đang ôm lấy mình. Nhìn khuôn mặt hây hây, đôi môi nóng đỏ, đôi mắt nThanh Ngân nghiêng của Thu Cúc đang mời gọi, Thanh Ngân cũng trở nên ngây dại, bản tính tự nhiên thúc đẩy, cúi xuống xiết chặt thân hình nóng bỏng đó, hôn lấy hôn để. Thanh Ngân hôn trên mặt trên cổ, trên bất cứ nơi nào có thể hôn được. Thu Cúc cũng tham lam hôn, ve vuốt người yêu.

Qua những nụ hôn tham lam, bất tận, Thu Cúc chờ đợi Thanh Ngân tiến xa hơn, nàng cũng cảm thấy Thanh Ngân có thể sẵn sàng làm người chồng của nàng. Nhưng Thanh Ngân cứ hôn mãi, hôn mãi, chẳng biết làm gì hơn nữa. Một lúc Thanh Ngân nằm lẩn ra sàn:

- Tiểu đệ mệt quá!

Thu Cúc phát vào mông:

- Chỉ có hôn mà cũng mệt. Tìm áo quần lại cho tỷ tỷ.

Thanh Ngân chồm lại ôm Thu Cúc:

- Tiểu đệ muốn ôm tỷ tỷ ngủ thêm một lúc.

Thanh Ngân vùi đầu vào ngực Thu Cúc, nàng nhột nhạt nhích ra:

- Tìm quần áo cho tỷ tỷ đã.

Thanh Ngân khều tay, lấy tấm áo của mình, Thu Cúc mới vắt gần đó, đắp lên người nàng, rồi ôm lấy:

- Chúng ta ngủ một chút một lúc.

Thu Cúc trở nên rất ngoan ngoãn, nằm yên trong vòng tay Thanh Ngân. Chỉ một lúc Thanh Ngân đã thở đều. Thu Cúc vòng tay ôm lấy người yêu, kéo chiếc áo choàng qua hai người, suy nghĩ vẫn vơ lúc rồi cũng thiếp vào giấc ngủ.

Thu Cúc thức dậy, ánh nắng bên ngoài đã rực rỡ, xoay qua không thấy Thanh Ngân đâu, ngồi bật dậy, chiếc áo mỏng manh đắp trên người rớt xuống. Hốt hoảng chụp lấy che vội lên bộ ngực trần. Thấy bộ quần áo của Thanh Ngân đang xếp bỏ gần đó, nàng lấy mặc vào, nhảy xuống sàn đi tìm. Nhìn quanh không thấy ai. Tưởng Thanh Ngân bỏ đi, Thu Cúc la gọi:

- Ngân đệ! Ngân đệ! Người ở đâu?

Tiếng la gọi bộc lộ cả nỗi quan tâm, hốt hoảng, ghen ngào như đang đánh mất vật gì quý báu.

Nàng không phải lo âu, tiếng Thanh Ngân từ bờ suối vọng lại:

- Tiểu đệ đang ở đây.

Nghe tiếng Thanh Ngân, Thu Cúc mừng rỡ chạy nhanh đến. Đến nơi nàng thấy Thanh Ngân đang lui cui nướng một con gà rừng bên bếp lửa. Nhìn nàng mỉm cười:

- Tiểu đệ biết Cúc tỷ đang đói..

Thu Cúc vịn vai Thanh Ngân, một tay để lên ngực mình, không dấu nỗi hồi hộp vừa qua:

- Cứ tưởng Ngân đệ đã bỏ tỷ tỷ!

Thanh Ngân nắm tay nàng xiết nhẹ:

- Tiểu đệ đâu dễ dàng bỏ tỷ tỷ được.

Sau câu nói cả hai cùng cảm động, cùng nhìn nhau mỉm cười. Thanh Ngân nhìn Thu Cúc hỏi:

- Tỷ tỷ mặc áo quần tiểu đệ có vừa không?

- Hơi rộng chút đỉnh. Ngân đệ thấy ta có buồn cười lắm không?

Thanh Ngân ngắm Thu Cúc:

- Trước mặt tiểu đệ là một chàng công tử đẹp nhất trong thiên hạ.

- Ngân đệ cũng léo mép lắm.

Nàng ngồi xuống, cầm lấy con gà:

- Để tỷ tỷ nướng cho. Vừa qua, Ngân đệ thực khổ cực với tỷ tỷ.

Thanh Ngân:

- Tiểu đệ có khổ cực, nhưng cũng nhờ vậy mà quen biết, có một người chị xinh đẹp như tỷ tỷ...

Thu Cúc nhìn ngọn lửa, thở dài:

- Đến giờ này trong lòng người vẫn xem ta như một người chị hay sao?

Thanh Ngân dù còn bé, nhưng vốn là kẻ đọc sách, hiểu câu nam nữ thọ thọ bất thân. Biết mình đã bông, đã bẽ, đã ôm ấp, hôn hít Thu Cúc, thì còn làm sao xem Thu Cúc như một người chị kết nghĩa nữa được. Thanh Ngân cảm thấy khó xử:

- Tiểu đệ biết làm sao bây giờ? Những gì xảy ra giữa chúng ta đều ở thế bất buộc. Tiểu đệ mong Cúc tỷ...

Thu Cúc nghe nói, giọng ghen ghen:

- Người chẳng có chút cảm giác gì với ta hay sao? Ta dù thân phận nữ tỷ, nhưng ta...

Thanh Ngân kéo Thu Cúc vào lòng, nàng vùng vẫy, Thanh Ngân nói nhanh vào tai nàng:

- Được một người như tỷ tỷ thương mến thật làm tam sanh hữu hạnh, tiểu đệ không sợ tỷ tỷ chê bai, thì dám đâu...

Thu Cúc nghe nói dịu hẳn, tựa vào người yêu:

- Ngân đệ thật lòng?

- Tiểu đệ nói dối thì...

Thu Cúc biết Thanh Ngân muốn thề thốt, đưa tay bịt miệng:

- Ngu tỷ tin lời Ngân đệ.

Thanh Ngân, kéo tay Thu Cúc xuống. Nói nhỏ:

- Cúc tỷ là người con gái đầu tiên.. ta..ôm ấp nhưng ta có một điều muốn nói để về sau Cúc tỷ khỏi hiểu lầm.

Thu Cúc nhỏ nhẹ:

- Ngân đệ nói đi..

Thanh Ngân nói với Thu Cúc mình là ai, đã có hôn ước với Thùy Trang như thế nào, cũng yêu mến Thùy Trang ra sao, vì sao rời bỏ Mai Sơn cho Thu Cúc nghe.

Biết Thanh Ngân đã có hôn ước, Thu Cúc đau khổ nhưng nghĩ lại mình chỉ là một nô tỳ, hơn nữa người đàn ông có thể nắm thê bầy thiếp nên không buồn rầu lâu.

Nàng hỏi:

- Cô Thùy Trang có đẹp lắm không?

Thanh Ngân thành thật:

- Thùy Trang còn bé nên hiện giờ khó có thể so sánh với Cúc tỷ.

Thu Cúc buồn rầu:

- Con người sinh ra có số mạng. Tỷ tỷ còn bé đã bị bán làm nô tỳ cho người. Trời dun rủi gặp Ngân đệ mà Ngân đệ đã có vợ, thì biết chỉ trách số mạng mình hẩm hiu vậy thôi. Ta chỉ còn biết mong con tim của Ngân đệ còn có một nơi dành cho ta.

Thanh Ngân vuốt tóc Thu Cúc:

- Ngân đệ lúc nào cũng yêu thương Cúc tỷ.

Thu Cúc tui thân ngã vào lòng Thanh Ngân khóc oà. Thanh Ngân ôm ấp vỗ về, luống cuống lau nước mắt cho nàng, một lúc sau Thu Cúc ngừng khóc, bẹo má người yêu:

- Ngân đệ hư lắm! mới nứt mắt mà đã có vợ.

Thanh Ngân cười vui:

- Chẳng phải chỉ một vợ mà còn hai vợ. Đêm nay nhất định phải thành thân với bà vợ thứ hai.

Thu Cúc mắt cở dúi đầu vào ngực người yêu:

- Ngân đệ hư lắm, nhưng đã biết làm chồng đâu mà ham!

Thanh Ngân lắng lơ:

- Thật không? Dám coi thường Ngân mỗ phải không?

Vừa nói Thanh Ngân đưa tay làm bộ cởi áo Thu Cúc.

Thu Cúc dấy nẩy, cười nắc nẻ. Họ cười vui với nhau một lúc thấy đói, nghĩ đến con gà, nhìn lại thì nó đã cháy khét từ lúc nào.

Thấy con gà đã cháy hết phân nửa, Thu Cúc vội lấy ra xuyết xoa:

- Ngu tử sơ ý quá đã làm cho con gà của Ngân đệ trở thành cục than mất rồi! Uống quá!

Thanh Ngân cười:

- Người ta nói thương nhau nhịn đói cũng no, ăn trái bồ hòn cũng ngọt. Tiểu đệ chắc rằng chúng ta ăn con gà cháy này vẫn ngon hơn tất cả sơn hào hải vị trên đời.

Thu Cúc lườm Thanh Ngân:

- Càng lúc ngu tử càng thấy cái miệng Ngân đệ ngọt như mật. Vừa nói nàng vừa lột bỏ lớp thịt cháy, vừa thổi vừa xé một miếng đưa cho Thanh Ngân:

- Ngân đệ ăn đi, ngu tử không thấy đói bụng.

Thanh Ngân không bằng lòng:

- Tiểu đệ sợ Cúc tử đói mới chạy đi lòng bắt cho được con gà này, nếu Cúc tử không ăn thì tiểu đệ nhất định cũng chẳng ăn một miếng nào cả.

Thu Cúc tựa vào mình Thanh Ngân cảm động:

- Nghe Ngân đệ nói, tỷ tỷ dù không ăn cũng đã cảm thấy no.

Nàng dứt miếng thịt vào miệng Thanh Ngân, đôi mắt tình tứ:

- Ngân đệ cắn một miếng, tỷ tỷ một miếng, từ nay chúng ta chia bùi xẻ ngọt với nhau.

Thanh Ngân cắn miếng thịt, nhai ngồm ngoàm, khen lấy khen để:

- Ngon quá! Ngon quá! Tiểu đệ chưa bao giờ ăn gì thấy ngon như lần này.

Thu Cúc nhai miếng thịt của mình:

- Tỷ tỷ cũng chưa bao giờ ăn thấy ngon như hôm nay.

Cả hai cùng ăn, cùng nói với nhau những lời tình tứ, thề non hẹn biển, thỉnh thoảng họ trao đổi với nhau những nụ hôn đậm đà, tưởng chừng bất tận bộc lộ tình cảm tha thiết cho nhau. Họ quần quít không rời, đất trời ngừng động chung quanh họ. Thời gian, ngoại cảnh không còn làm cho họ quan tâm, mãi cho đến khi họ nghe tiếng cười khằng khặc đầy ác ý, cả hai giựt mình vội vàng buông nhau ra, thì trước mặt họ, Hồ lão tam đã đứng đó từ bao giờ.

Hồ lão nhìn Thu Cúc lom lom:

- Làm sao con tiện tỳ người có thể còn sống đến bây giờ? Con tiểu linh của ta người đã làm gì nó?

Thu Cúc lãnh đạm:

- Làm sao ta biết con rắn quỷ quái của người hiện giờ ở đâu? Còn vì sao ta chưa chết, thì người không cần phải hỏi, mọi chất độc trên đời này đều có giải được.

Hồ lão tam nuôi và huấn luyện con hắc thiết xà, nhưng lão không biết chỉ có da hắc thiết xà mới giải được độc của nó. Lão nghĩ yếu điểm dưới bụng hắc thiết xà ngoài lão không ai biết. Thu Cúc chỉ là con nha hoàn, Thanh Ngân là một chú bé càng làm lão tin tưởng họ không thể nào biết được điều này. Nghe Thu Cúc nói lão vững dạ, nhưng gằm gừ:

- Nếu ta không tìm được Tiểu Linh, thì ta sẽ xé xác nhà người làm trăm mảnh. Hiện giờ ta phải bắt người về thủy động để điều tra xem người đã dùng thuốc gì có thể giải độc của tiểu linh.

Thu Cúc giàu kinh nghiệm giang hồ, nàng hiểu nuôi được một con rắn như hắc thiết xà, Hồ lão tam phải cực quý nó vô cùng nên không nói con rắn đã bị Thanh Ngân giết chết. Thanh Ngân không hiểu điều này, nghe Hồ lão tam bắt Thu Cúc điều tra ra giải được thì cười:

- Lão không cần phải bắt Thu Cúc, ta đã giải chất độc cho nàng. Bộ da con rắn quái ác chính là thuốc giải. Thanh Ngân chỉ tay vào hũ sành nằm lẫn lóc bên cạnh bếp lửa:

- Lại nhìn chiếc hũ kia lão sẽ thấy con rắn cưng của lão.

Hồ lão tam nghe Thanh Ngân nói mặt mày biến sắc, phi thân đến hủ sành cúi xuống nhìn xem, thấy bộ da rắn đang nằm khoanh trong đó, lão vội vàng lấy ra lật qua lật lại nhìn xem. Đôi mắt lão lão liên, chớp chớp liên hồi, bàn tay của lão run run. Thanh Ngân không ngờ con rắn quan trọng đối với lão như vậy. Thanh Ngân càng không ngờ hơn nữa, thấy lão nằm vật xuống đất, ôm bộ da vào mình kêu khóc rất thảm thiết:

- Tiểu Linh! Tiểu Linh! Trời ơi! Con chết thật rồi. Từ nay lấy ai bầu bạn với bố đây...Con ơi là con ơi!

Kêu khóc một lúc, lão vạch áo bỏ bộ da vào trước bụng, đập chân xuống đất bắn người lên hét như cọp rống, cây lá lao xao qua tiếng gầm thét của lão:

- Mặc kệ người là ai, ta phải giết người trả thù cho Tiểu Linh.

Cây thiết đồng còn to lớn, theo tiếng hét của lão nhắm đầu Thanh Ngân bổ xuống.

Từ lúc lão xuất hiện, Thu Cúc lúc nào cũng cảnh giác đề phòng, nhưng trước đòn tấn công vũ bão như thế, không cách gì khác hơn, ôm Thanh Ngân nhào lặn trên mặt đất trốn tránh. Đánh hụt, ngọn đồng còn của Lão Tam với tất cả phần nộ lại theo thế thái sơn áp đỉnh đuổi theo giáng xuống hai người. Nội công vẫn chưa phục hồi, nhưng trước sự sống chết, Thu Cúc phát sinh thần lực, ứng biến thần tốc. Hai tay nàng ôm Thanh Ngân ném ra xa, thì lặn mình nhập nội, lấy công làm thủ, hai chân từ dưới đất búng lên theo thế phi yến hồi tường, đá vào các huyệt khí hải, âm giao, cự khuyết và trung uyển dưới bụng và trước ngực lão. Thế phản công của Thu Cúc nhanh lẹ vô cùng. Ra đòn trong lúc phần nộ, lão tam để hở tất cả các trọng huyệt phía trước, không muốn phải cùng chết với Thu Cúc, không còn cách nào khác hơn lão thả đồng còn, dùng hai tay chống đỡ.

Ngọn đồng còn vượt khỏi tay lão theo sức bổ xuống, lao vút ra xa đâm ngập vào thân cây trước mặt, cành lá rung động dữ dội, trút xuống như mưa rào. Không muốn trực tiếp tiếp chiêu Hồ Lão Tam, Thu Cúc ngã người ra sau, đôi chân đang đá tới biến thành sức bật, lộn người đứng dậy. May mắn sao nàng lại đứng đúng ngay gần bếp lửa Thanh Ngân nướng gà còn đang cháy âm ỉ. Qua sự ứng biến của Thu Cúc, Lão Tam biết võ công của nàng so với Xuân Tú không kém xa bao nhiêu, đang nghĩ cách kềm chế, thì Thu Cúc nhanh trí, dùng một thế tảo địa cước đá tung tất cả tro lửa vào người lão. Trong lúc Lão Tam giận dữ, gầm thét trước đòn bất ngờ của Thu Cúc, tung chưởng kinh che đỡ bụi tro than còn nóng bỏng, thì nàng phi thân đến bên Thanh Ngân, nắm tay kéo chạy:

- Chạy nhanh chúng ta không phải là đối thủ của lão.

Lão Tam quát lớp tro than lẳng xuống, mới dám mở mắt đuổi theo, nhưng rồi lão nhớ cây thiết đồng còn còn dính trên thân cây, chạy lại nhổ ra, nhờ thế Thu Cúc và Thanh Ngân đã cách lão một đoạn khá xa. Thu Cúc kéo Thanh Ngân chạy len lỏi trong rừng tìm chỗ ẩn trốn, tiếng la hét của Hồ lão tam đuổi theo càng lúc càng gần. Thanh Ngân nhờ mới uống máu hắc thiết xà, càng chạy càng được kích thích bởi bổ thêm nội lực, chính Thanh Ngân cũng không ngờ mình khỏe như vậy.

Trái lại, Thu Cúc bị độc thương mới khỏi, chạy một lúc hơi thở không còn điều hòa. Biết Thu Cúc mệt, chạy mãi trốn tránh sự truy đuổi của Lão Tam không phải là biện pháp, nhưng vốn không biết võ công, Thanh Ngân cũng đành thúc thủ, chấp nhận kẻ tẩu vi thượng sách.

Hai người cầm đầu cầm cổ chạy trốn bất kể phương hướng. Ra khỏi rừng, là một vùng cỏ thấp khá rộng, và trước mắt là vách đá cao của một sườn núi cThanh Ngân ngang. Thu Cúc thấy cảnh trống trải trước mặt lấy làm khó xử, nhưng Thanh Ngân chợt nhớ đến các vách đá Mai Sơn, và nghĩ ngay đến sự kỳ diệu của thạch trận, bảo Thu Cúc:

- Chúng ta chạy hoài không phải là thượng sách, để tiểu đệ dùng một chút thuật môn cầm chân lão lại là tốt nhất.

Thu Cúc không bằng lòng:

- Nếu Ngân đệ một chúng ta chui vào bụi bờ ẩn trốn đỡ, không nên coi thường mạng sống.

Thanh Ngân trấn an và trêu Thu Cúc:

- Cúc tỷ cứ tin tưởng ở đệ. Mới tìm được bà vợ xinh đẹp như Thu Cúc cô nương, Ngân mỡ nhất định không để mình chết sớm.

Thu Cúc mãi lo âu không để ý, thấy Thanh Ngân chạy đã lâu nhưng không có vẻ mệt, nghe Thanh Ngân đùa cợt cũng an tâm, đùa lại:

- Xuất giá tòng phu, tiện thiếp tạm tin tưởng vào ông chồng tí hon của mình.

Thanh Ngân vênh mặt:

- Đức lang quân là đức lang quân, không có việc ông chồng tí hon. Từ nay không được gọi như thế nhé!

Thu Cúc làm mặt xấu:

- Tiện thiếp không dám tái phạm. Xin tha lỗi.

Thanh Ngân:

- Rán chạy đến vách đá kia, Ngân mỡ sẽ có thần mưu diệu kế.

Hai người rán sức chạy đến vách đá, thì Hồ lão tam cũng đã ra khỏi bìu rừng tiếng hét của lão nghe rõ bên tai:

- Các người có chạy lên trời cũng không thoát khỏi tay ta.

Thanh Ngân bảo Thu Cúc:

- Lão sắp đến! Cúc tỷ nhặt những hòn đá dưới đất rồi làm y theo lời đệ.

Nói xong Thanh Ngân nhặt đá sắp xếp trận thế, vừa ra lệnh cho Thu Cúc:

- Nhặt một hòn để ngay dưới chân tỷ tỷ; hòn thứ hai, Tồn vị cách ba thước; hòn thứ ba quay về Chấn sáu thước, rẽ sang Ly...

Thu Cúc nghe lời Thanh Ngân làm như máy, Thanh Ngân miệng ra lệnh cho Thu Cúc, chân tay hối hả, khi nhảy sang đông, khi chạy sang tây đặt những hòn đá của mình. Tuy nhiên, trận thế chưa bày xong thì Lão Tam đã đến nơi. Khi sắp trận Thanh Ngân nhớ đến Đoàn phu nhân và nhớ bà ta bảo mê tung bộ có thể né tránh các thế võ trong thiên hạ, nghĩ mình ở thế phải liều, sợ Thu Cúc bỏ dở công việc để chống chọi với lão. Có chống chọi thì nàng cũng thua, bị lão giết rồi mình cũng vậy nên Thanh Ngân nghiêm nghị lớn tiếng bảo Thu Cúc:

- Cúc tỷ tiếp tục làm theo lời đệ, đừng lo âu gì cả, đệ đã có cách đối phó.

Nữ nhân, bất kỳ là ai, khi đã có tình ý với một nam nhân, trong những trường hợp cấp bách, khi nam nhân đó tỏ ra vững tin và ra lệnh một cách cương quyết, tự nhiên họ riu riu phục tùng. Đây là trường hợp của Thu Cúc, nàng không biết Thanh Ngân đang làm gì, làm sao có thể đối phó với một người có võ công như Hồ lão tam, nhưng Thanh Ngân đã quát nàng như vậy, nàng làm theo như máy.

Lão Tam đến nơi chống cây đồng côn xuống đất, quắc mắt nhìn Thanh Ngân rít qua hai hàm răng:

- Đập người một côn chết ngay tiện nghi cho người quá. Ta phải chính tay xé xác người trả thù cho Tiểu Linh của ta.

Lão gầm gừ xong, nhảy đến dùng thế ưng chảo chụp cổ Thanh Ngân. Thanh Ngân áp dụng bộ pháp mê tung tránh né. Liên tiếp tránh được mấy chiêu tấn công của Lão Tam, Thanh Ngân vững dạ, vừa tránh đòn vừa ra lệnh cho Thu Cúc:

- Tiến sang Kiền, rẽ sang tả chín thước...Thu Cúc đang dùng tay đứng nhìn, thấy Thanh Ngân quá dễ dàng tránh được những chiêu thức rất ác độc của lão Tam, lấy làm ngạc nhiên, thì tiếng hét thúc giục của Thanh Ngân kéo nàng trở về thực tại, tiếp tục làm theo lời Thanh Ngân chỉ bảo.

Lão Tam không thể nào chụp được Thanh Ngân, tức giận gầm hét như hổ rống, ra chiêu càng lúc càng ác liệt, Thanh Ngân

đã tránh được đôi tay thần tốc của lão càng tin tưởng vào bộ pháp. Mê tung bộ được áp dụng càng lúc càng thuần thực hơn, vừa tránh né vừa lợi dụng dịp Lão Tam ngưng hò hét chỉ phương hướng cho Thu Cúc đặt đá vào bộ vị. Tránh né được vài chục chiêu thức của Lão Tam, Thanh Ngân hét lớn:

- Người dừng tay ta nói với người vài lời rồi đánh tiếp. Người thấy ta chẳng sợ người đâu.

Lão Tam ngưng tấn công, quắc mắt:

- Oắc con, nói gì thì nói ngay đi.

Lợi dụng dịp lão ngưng tay, Thanh Ngân lạng mình đến bên Thu Cúc lúc này đang cách không xa. Đỡ viên đá trên tay Thu Cúc, liếc nhìn sơ qua sân đá, Thanh Ngân cười lớn:

- Hôm nay thế nào ta cũng trối gô người lại, đánh vào đít mấy chục đồng côn cho đã nư vì người đã dám làm khó dễ với ta.

Dứt lời, Thanh Ngân để viên đá trên tay xuống đất. Trận thế chuyển động, không nói đến Lão Tam lần đầu tiên trong đời gặp cảnh kinh hoàng trước mặt mà ngay Thu Cúc đứng bên Thanh Ngân cũng hốt hoảng đến thất sắc. Thanh Ngân nắm tay nàng nói nhỏ vào tai:

- Tất cả chỉ là ảo ảnh. Chúng ta ra ngoài nghỉ ngơi một lúc. Tỷ tỷ có sợ cứ nhắm mắt lại.

Thanh Ngân dắt Thu Cúc ra trận. Mặc dù có lời trấn an, nàng cũng bám chặt vai Thanh Ngân, gan dạ giắt thót từng cơn trước rừng đá núi chuyển động như trời long đất lở chung quanh. Không muốn nhìn thấy những ảo ảnh đáng sợ ấy, Thu Cúc nhắm mắt lại. Trong bàn tay dẫn dắt của Thanh Ngân, lần đầu tiên nàng biết thế nào cái cảm giác của một người con gái thật sự được nương tựa, chở che.

Ra khỏi trận, Thanh Ngân thở phào, thả tay Thu Cúc nằm lăn xuống cỏ. Thanh Ngân đã vận dụng trí óc và bắt buộc phải làm gan, đem mạng sống thử thách khá lâu. Thoát được hiểm nguy, Thanh Ngân như cái bong bóng xì hơi, không còn chút sức lực. Thu Cúc đang nhắm mắt bám vai đi theo, bất ngờ cũng suýt ngã theo. Gượng lại, thấy Thanh Ngân nằm dưới cỏ tay chân sải dài, nhắm mắt. Thu Cúc hốt hoảng:

- Ngân đệ! Ngân đệ! Việc gì vậy?

Tiếng la của nàng chất chứa tất cả lo âu, tha thiết.

Thanh Ngân mỉm cười cho nàng an tâm:

- Chẳng có gì, tiểu đệ mệt quá muốn nằm một chút.

Thu Cúc dè tay lên ngực, thở ra:

- Làm tỷ tỷ không còn hồn vía.

Thanh Ngân kéo tay nàng:

- Tỷ tỷ cũng mệt lắm, nằm xuống với đệ.

- Tỷ tỷ ngồi nghỉ được rồi. Hồ Lão Tam chạy ra đập cho một côn là chúng ta chết cả đám.

Thanh Ngân vẫn nhắm mắt:

- Tỷ tỷ thấy lão đang làm gì?

Thu Cúc lúc bấy giờ mới nhìn vào trận, thấy Hồ Lão Tam bước tới bước lui, nghiêng đồng ngã tây, hai tay tung chưởng đánh ra liên miên bất tận, trông giống như một người điên.

Nàng nhìn Thanh Ngân kính phục:

- Nếu không chính mắt nhìn thấy tỷ tỷ không thể nào tin trên đời có chuyện lạ như vậy. Ngân đệ thật tài giỏi quá sức tưởng tượng.

Được khen Thanh Ngân trêu cợt:

- Được làm chồng một trang quốc sắc thiên hương như Thu Cúc cô nương, Ngân mỗ phải tài giỏi hơn người chứ.

Thu Cúc mỉm cười, bẹo má Thanh Ngân đau điếng:

- Lém đến thấy ghét!

Thanh Ngân chụp tay Thu Cúc, mở mắt:

- Ghét hay thương?

Thu Cúc chỉ vào trận:

- Hồ Lão Tam kia kia, lão nghe được ..khó coi lắm.

Thanh Ngân không tha:

- Lão còn trong trận không thể nào thấy và nghe được. Ghét hay thương nói mau!

Thu Cúc cúi xuống ôm đầu Thanh Ngân để lên đùi mình, áp mặt vào má thì thào:

- Ghét muốn chết được!

Thanh Ngân bá cổ Thu Cúc:

- Không được! Nói lại! Phải nói thương mới được.

Thu Cúc gỡ tay Thanh Ngân ra nghiêm nghị:

- Khi khác nói. Bây giờ chúng ta phải tính phải làm gì đây?

Thanh Ngân nhìn trời đã thấy chiều, nói:

- Chúng ta về nhà kiếm cái gì để ăn.

Thanh Ngân nhanh nhẹn đứng dậy và nhìn vào thạch trận nói tiếp:

- Để cho Lão Hồ tự đánh đấm cho tiêu tan hết sức lực rồi sáng mai đến thả lão ra.

Thu Cúc còn ngồi ngược nhìn Thanh Ngân, không hiểu:

- Thả ra làm gì! Lão là một trong những ma đầu khét tiếng vô lâm Ngân đệ không biết như vậy hay sao?

Thanh Ngân kéo Thu Cúc dậy, vừa đi vừa nói:

- Đệ không phải là người giang hồ và cũng không muốn dính đến chuyện giang hồ. Thanh Ngân là ai đệ cũng không muốn cái chết của Thanh Ngân do mình gây ra.

Thu Cúc đứng lại nhìn sâu vào mắt Thanh Ngân:

- Ngân đệ có thật lòng với ngu tử không? Trong lúc chạy trốn Hồ Lão Tam, tỷ tỷ mệt bỏ hơi tai mà Ngân đệ hơi thở vẫn điều hòa, võ công của tỷ tỷ nhất định không thể tiếp Hồ Lão Tam đến mấy chục chiêu mà không bị thương. Càng nghĩ, tỷ tỷ thấy Ngân đệ vẫn dấu diếm tỷ tỷ điều gì.

Thanh Ngân cau mày:

- Tiểu đệ không có điều gì dối trá Cúc tỷ. Tiểu đệ gạt Cúc tỷ làm gì? Khi trốn chạy Hồ lão tam có lẽ vì Cúc tỷ mới bị độc thương mới khỏi còn tiểu đệ thì vẫn khỏe nên chưa mệt. Còn mê tung bộ và thạch trận chỉ là hai điều mà đệ học ở Đoàn phu nhân, không ngờ nó có hiệu lực như vậy mà thôi.

Và Thanh Ngân bực tức:

- Đệ chẳng cần gì phải gạt Cúc tỷ.

Thấy Thanh Ngân giận, Thu Cúc vội vàng xin lỗi:

- Nếu vậy, ngu tử xin lỗi Ngân đệ. Mong Ngân đệ đừng để tâm. Những gì đã trải qua làm cho ngu tử nghĩ Ngân đệ là người có võ công và khả năng phi thường, nhưng Ngân đệ cứ nói mình chẳng học võ công gì cả.

Nàng để tay lên vai Thanh Ngân nũng nịu:

- Tha lỗi cho một lần được không?

Thanh Ngân chu miệng:

- Không! Muốn tha lỗi phải đền mới được.

Thu Cúc nhỏ nhẹ:

- Ngân đệ muốn gì thì tỷ tỷ cũng chiều ý.

Nàng chỉ tay lên trời:

- Miễn đừng bảo tỷ tỷ lên trời lấy mặt trăng xuống cho Ngân đệ.

Thanh Ngân cười, bước ra sau lưng nàng ôm cổ:

- Phạt bằng cách công tiểu đệ về nhà.

Thu Cúc cười nắc nẻ, gỡ tay Thanh Ngân ngồi phịch xuống cỏ:

- Phạt gì kỳ cục vậy? Thật là...

Nàng muốn nói trẻ con, nhưng kiềm chế kịp.

Thanh Ngân ngồi xuống:

- Không chịu công, thì để tiểu đệ cắn vào má tỷ tỷ một miếng cho đã giận.

Thu Cúc vênh mặt:

- Muốn làm cho người ta đau thì cắn đi!

Thanh Ngân há miệng chồm sang, Thu Cúc tưởng cắn thật ngã người ra sau, Thanh Ngân nhào theo đè lên người nàng, nheo mắt:

- Cúc tỷ ăn gian không giữ lời hứa phải không?

Bị đè lên người, Thu Cúc có hơi hốt hoảng, hai tay đẩy vai Thanh Ngân định ngồi dậy, nhưng tiếng nói, hơi thở Thanh Ngân phả vào mặt làm nàng rung mình, đôi tay rời vai, nhắm mắt, đôi môi hàm tiếu thì thào:

- Ngân đệ đừng cắn đau tỷ tỷ.

Thanh Ngân phút đầu chỉ là nghịch gợm, nếu Thu Cúc chống cự sẽ tiếp tục trò chơi nghịch ngợm cắn vào má nàng một miếng nhẹ nhẹ, nhưng khi Thu Cúc nằm yên, nhắm mắt bằng lòng, đôi mắt Thanh Ngân nhìn vào khuôn mặt của nàng trở nên

khựng lại.

Khi gặp nàng Thanh Ngân đã thấy nàng đẹp, và khi lau mặt nàng cũng thầm so sánh với những người đàn bà mà mình biết. Thấy Thu Cúc không thể thua ai. Thanh Ngân không phân biệt, cho hạng nô tỳ là hèn kém, nhưng cũng cứ mãi thắc mắc trong lòng không hiểu sao một người như Thu Cúc lại phải làm nô tỳ cho người. Thanh Ngân đã từng hôn bất tận mê loạn trên khuôn mặt Thu Cúc, cũng từng ôm ấp, tỉ tê với nàng, nhưng mấy ngày qua chưa lúc nào được ngắm kỹ khuôn mặt đó. Thanh Ngân càng nhìn càng thấy nàng đẹp, hàng mi không tô vẽ mà cong vút, nét mũi thẳng dọc dừa, đôi môi hàm tiếu không thoa son mà phơn phớt đỏ. Da nàng dưới ánh nắng chiều mờ nhạt trắng hồng như ngọc như ngà. Thanh Ngân cứ chống tay ngáy ngất ngắm nhìn. Thân thể mềm mại của Thu Cúc đang run nhẹ dưới người Thanh Ngân không làm Thanh Ngân xúc động những cảm giác tự nhiên.

Đợi mãi không thấy Thanh Ngân có phản ứng gì Thu Cúc hé mắt ra nhìn, bắt gặp đôi mắt ngây si của Thanh Ngân, lại nhắm lại, ú ớ:

- Ngân đệ!

Đôi tay nàng đưa lên kéo Thanh Ngân xuống.

Theo đôi tay mời gọi của Thu Cúc Thanh Ngân cúi xuống, nhưng không vô vấp hôn tới tấp như đêm qua, mà trịnh trọng đặt lên trán nàng một nụ hôn dài, rồi lăn người sang bên. Thu Cúc hệt hăng, uể oải ngồi dậy mở to mắt nhìn người yêu.

Thanh Ngân nắm tay nàng ngập ngừng:

- Cúc tỷ có biết Cúc tỷ đẹp lắm hay không? Được ngắm kỹ Cúc tỷ.. đệ..đệ.. tự nhiên thấy mình đã mạo phạm Cúc tỷ. Từ nay đệ phải trân quý tỷ tỷ.. Thu Cúc chau mày khó hiểu:

- Tỷ tỷ không hiểu ý Ngân đệ muốn nói gì? Ngân đệ trân quý ta hay bắt đầu chê bai ta xấu xí!

Thanh Ngân nhìn sâu vào mắt nàng:

- Đệ nghĩ tỷ tỷ từ trước đến nay không để ý đến việc trang điểm, chưa mặc lụa là gấm vóc nên không biết mình đẹp vô cùng. Khi nào đến Thăng Long, tiểu đệ nhất định làm cho tỷ tỷ phải công nhận mình là Hằng Nga giáng trần.

Thu Cúc buồn rầu:

- Tỷ tỷ sợ.. chỉ được ở chung với Ngân đệ nhiều lắm là năm ba ngày rồi sau đó không biết bao giờ có thể trùng phùng. Tỷ tỷ đã bị bán cho người, thì suốt đời không thể tự chủ được nữa. Nàng sa nước mắt:

- Tỷ tỷ không ngờ gặp Ngân đệ rồi thương mến Ngân đệ, tỷ tỷ hứa hẹn với Ngân đệ..nhưng cũng tự biết kiếp này khó có thể cùng Ngân đệ như chim liền cánh. Vì thế, tỷ tỷ không cần giữ gìn gì với Ngân đệ....Chắc Ngân đệ đã coi thường tỷ tỷ...

Thanh Ngân hốt hoảng:

- Không! Không! Đệ có ý gì coi thường tỷ tỷ thì nhất định không còn là Thanh Ngân nữa mà chỉ là con rùa đen mà thôi. Những gì xảy ra giữa chúng ta có bàn tay hoá công sắp đặt. Tỷ tỷ biết không? Từ lúc hút máu độc trên vai tỷ tỷ đệ... đệ đã tưởng nhớ đến tỷ tỷ và được săn sóc cho tỷ tỷ đệ cảm thấy sung sướng vô cùng. Nỗi sung sướng, thích thú khó diễn tả được. Đệ nghĩ đó là tình yêu, là xúc cảm của con tim mà lần đầu tiên đệ biết được.

Thanh Ngân nắm tay Thu Cúc tha thiết:

- Cúc tỷ! Cúc tỷ đừng hiểu lầm tiểu đệ nữa nhé! Tỷ tỷ khóc lòng đệ cũng bán loạn cả lên.

Thu Cúc ngã vào lòng Thanh Ngân khóc oà.

Thanh Ngân cuống quýt:

- Cúc tỷ! Cúc tỷ..

Tiếng kêu lần hồi trở nên bệu bạo.

Thu Cúc nín khóc, dùng cánh tay áo lau nước mắt, ôm chần lấy người yêu:

- Ngân đệ! Tỷ tỷ biết được lòng Ngân đệ, cảm động quá mà khóc, Ngân đệ đừng lo cho tỷ tỷ nữa.

Thanh Ngân cũng ôm lấy Thu Cúc:

- Cúc tỷ hiểu được lòng đệ và thành thật thương đệ như vậy đệ sung sướng quá. Từ nay chúng ta vĩnh viễn không bao giờ xa nhau Cúc tỷ nhé! Thu Cúc không trả lời. Nàng nằm yên trong tay Thanh Ngân một lúc, rồi kéo đứng lên:

- Hôm nay trời sẽ có trăng, hay là chúng ta lại đằng vách đá kia tìm nơi nào sạch sẽ ngồi cho hết đêm nay. Tỷ tỷ thấy chúng ta không cần trở lại chỗ nhà hoang làm gì. Ngân đệ có đồng ý không?

Thanh Ngân ngẫm nghĩ rồi trả lời:

- Ý của Cúc tỷ rất hay, nhưng tiểu đệ muốn mình về lấy gói hành lý và lại bờ suối rửa ráy cho mát mẻ chút đỉnh rồi trở lại.

Thu Cúc cười:

- Nghe Ngân đệ nói đến rửa ráy, tỷ tỷ mới thấy mình mẩy đang ngứa ngáy. Đêm hôm nằm trên nhà sàn hoang bụi bặm kinh khủng...

Nhắc đến sàn nhà hoang nàng chợt đỏ mặt và quay đi để Thanh Ngân không nhìn thấy. Nàng kéo tay Thanh Ngân:

- Vậy thì chúng ta đi mau.

Họ trở lại căn nhà hoang, gói hành lý của Thanh Ngân vẫn còn ở đó. Thanh Ngân mở gói trong đó còn hai bộ đồ sạch, lấy một bộ đưa cho Thu Cúc và một cho mình. Khi Thanh Ngân mở gói Thu Cúc thấy có nhiều vàng bạc nói:

- Không ngờ Ngân đệ là nhà hào phú.

Thanh Ngân cười:

- Đây là tất cả tài sản của đệ. Từ nay giao lại cho tỷ tỷ.

Thanh Ngân đưa gói vàng bạc cho Thu Cúc. Nàng đón lấy cầm trên tay thật lâu, đôi mắt thần thờ, đôi môi mấp máy như muốn nói điều gì, nhưng rồi nàng cười thật tươi:

- Vâng, vâng, tỷ tỷ tạm cầm cho Ngân đệ.

Rồi kéo tay Thanh Ngân:

- Chúng ta ra bờ suối.

Như hai con chim non, họ cười vui tung tăng chạy đi. Đến nơi, Thanh Ngân chỉ hũ sành đang nằm lẩn lóc trên mặt đất:

- Đệ rửa sơ nó rồi đập bể ra làm đôi, tỷ tỷ một nửa, đệ một nửa chúng ta múc nước lên mà tắm mới thật sạch sẽ được.

Thu Cúc:

- Ngân đệ không cần phải đập bể. Ngân đệ tắm trước đi rồi lên bờ canh chừng cho tỷ tỷ.

Thu Cúc nói xong quay lại tìm một hòn đá lớn khá xa ngồi quay lưng lại bờ suối. Thanh Ngân thấy Thu Cúc nói hữu lý, tìm một chỗ khuất cởi quần áo, múc nước tắm rửa. Khi Thanh Ngân đang tắm có một bầy chim rất đông bay đến đậu trên cây cạnh Thu Cúc, nàng lượm lấy những viên đá nhỏ làm ám khí bắn chúng. Mỗi viên đá của nàng bay ra là một con chim rơi xuống đất. Trong chốc lát nàng đã bắn được tám chín con. Thấy đã đủ cho bữa ăn chiều nàng vừa ngừng tay thì Thanh Ngân cũng lên bờ. Thu Cúc chỉ số chim:

- Ngân đệ thấy chúng ta có bữa cơm chiều ngon không?

Thanh Ngân chép miệng:

- Đáng tiếc chúng ta không có một ít muối, nếu không đệ sẽ làm món chim nướng ngon tuyệt cho tỷ tỷ dùng.

Thu Cúc nguyền rủa:

- Việc nấu nướng là việc của tỷ tỷ. Đệ ngồi nghỉ đi! Tỷ tỷ giặt mấy bộ đồ rồi nướng cho Ngân đệ. Dù không có muối tỷ tỷ cũng sẽ làm cho nó mặn mà để Ngân đệ thưởng thức. Giành làm công việc của tỷ tỷ, tỷ tỷ giận đấy!

Thanh Ngân lè lưỡi:

- Đã vậy đệ chẳng dám tự chuyên, ngoài chờ tỷ tỷ vậy.

Thu Cúc chạy xuống bờ suối. Tiếng nước xối ở bờ suối làm Thanh Ngân phải cố gắng lắm mới xua đuổi hình ảnh tưởng tượng là cho Thanh Ngân khó thở và cảm thấy phạm tội. Để xua đuổi tạp niệm, ngồi xuống tính toạ luyện công. Thanh Ngân vừa tìm được sự tĩnh táo sau một lúc vận hành chân khí, thì tai nghe trong gió tiếng vó ngựa phi nhanh từ xa vọng lại. Biết có người đang đến, vội vàng đẩy số chim bên cạnh vào bụi rậm và xách gói chạy xuống suối. Thu Cúc đang tắm, thấy Thanh Ngân xuất hiện, hốt hoảng. Phản ứng tự nhiên, đôi tay đang cầm hũ sành xối nước, thả ra che vội phần thân thể, ngồi sụp xuống. Chiếc hũ rơi xuống đá vỡ toang từng mảnh. Thanh Ngân cũng khựng lại, mồm há hốc, rồi biết mình đường đột, nhắm mắt lại lấp bấp:

- Đừng trách đệ! Đừng giận đệ! Có nhiều người đang đến, đệ không thể la gọi. Cúc tỷ mặc lại áo quần nhanh mới được.

Thu Cúc võ công khá cao nhưng ở dưới bờ suối bị cản âm thanh, hơn nữa đang mức nước và xối nước nên không nghe tiếng động từ xa, nghe Thanh Ngân nói, nàng lắng tai nghe xác định có nhiều vó ngựa đã tiến đến rất gần. Không còn nghĩ Thanh Ngân lém lỉnh lợi dụng cơ hội, nàng vội phi lên bờ, hấp tấp mặc lại áo quần. Thấy Thanh Ngân vẫn đứng yên nhắm mắt, nàng nhìn xuống thân thể mình thoáng đỏ mặt nghĩ lại cảnh vừa qua, rồi bước đến bên Thanh Ngân, trù mến:

- Ngân đệ mở mắt được rồi. Chúng ta tìm chỗ ẩn núp ngay.

Thanh Ngân quay lại nắm tay nàng:

- Cúc tỷ không giận đệ chứ.

Thu Cúc:

- Đừng nhắc lại nữa, kỳ quá. Nếu giận thì đã chẳng nói chuyện với Ngân đệ.

Thanh Ngân nghe nói, toét miệng cười vui vẻ, định nói thêm vài lời xin lỗi Thu Cúc nữa, thì tiếng ngựa đã dồn dập đến nơi và có tiếng rồn rản từ xóm nhà hoang:

- Lục tìm xem Lão Tam có để ký hiệu gì chung quanh đây không?

Thu Cúc kéo Thanh Ngân chỉ một tàng cây rậm rạp ngã mình trên giòng suối che khuất một vùng, nói nhỏ:

- Chúng ta đến tàng cây kia ẩn tránh đỡ. Cố đừng gây ra tiếng động.

Thu Cúc lấy hai bộ quần áo dơ dưới đất, quay lại xem có để vết tích gì không rồi kéo Thanh Ngân đi ẩn mình. Cả hai ngồi nép bên nhau, Thu Cúc lại kề tai dặn:

- Ngân đệ nhớ đừng thở mạnh khi chúng ta gần đây.

Thanh Ngân cầm tay Thu Cúc để lên ngực mình, thì thầm:

- Ngồi bên Cúc tỷ con tim đệ đánh thành thạch sợt chúng nghe thấy mất.

Thu Cúc ép bờ má đỏ hây hây vào ngực Thanh Ngân e thẹn:

- Nếu chúng nghe được nhịp tim của Ngân đệ và tỷ tỷ thì chúng ta không cần phải quan tâm điều gì nữa.

Bàn tay họ tìm nhau nắm chặt, bốn mắt nhìn nhau say đắm. Họ sung sướng và thích thú ẩn trốn bên nhau hơn là lo sợ bị bắt gặp. Tuy nhiên, chỉ một lúc thì họ phải trở về thực tại. Nhiều bước chân đang dẫm xào xạc trên cỏ lá, âm thanh sung mãn của một lão già cất lên:

- Đằng căn nhà hoang có bộ quần áo thị tỳ bị xé rách. Ở đây lại có dấu vết đụng độ, nhất định là Lão Tam đã chiến đấu với ai. Chúng bây xem thử Lão Tam đã đi về hướng nào?

12. Chương 12

Thanh Ngân cương quyết, hiểu rõ Kiều Linh

Nhìn biết mê tung, Thiềm Mực tha cho đôi trẻ.

Nghe lão đề cập đến bộ quần áo của mình, Thu Cúc mắc cỡ nép người ào mình Thanh Ngân sát hơn. Họ tự động ôm nhau chặt hơn, nhưng không dám cử động mạnh, tiếp tục lắng nghe động tĩnh.

Sự đụng chạm của cây lá chung quanh cho biết bọn người mới đến đang chia nhau tìm kiếm. Có bước chân đang tiến về hướng họ. May mắn thay có tiếng nói lớn:

- Thưa nhị vương gia, không tìm thấy ký hiệu, nhưng có nhiều nhánh cây gãy chứng tỏ có người đã băng rừng chạy theo hướng này.

Tiếng lão già ra lệnh:

- Trần Húc! Người trở lại xóm nhà hoang trông coi ngựa. Còn chúng ta thì theo dấu vết tiếp ứng Lão Tam ngay. Theo báo cáo, mục Xuân Tú bị Lão Tam đánh cho bị thương nặng và đang đuổi theo con thị tỳ của

mụ giành lấy Lê công tử. Nhưng Lão Tam đến đây thì không để lại dấu hiệu gì. Có thể lão đã gặp cường địch.

Sau tiếng nói sung mãn của lão già, những bước chân đang xục xạo đều lui về chỗ cũ và đổ xô theo hướng Thu Cúc và Thanh Ngân đã trốn chạy Lão Tam trước đây. Chờ cho bước chân đi xa, Thu Cúc nói nhỏ:

- Ngân đệ ở đây, tỷ tỷ chạy đi liệu lý tên giữ ngựa rồi chúng ta chạy khỏi nơi đây mới được.

Thanh Ngân không chịu:

- Đệ phải cùng đi với tỷ tỷ. Đệ không biết võ công nhưng không muốn tỷ tỷ mạo hiểm một mình.

Thu Cúc thấy Thanh Ngân thạo khinh công nên gạt đầu và cả hai nắm tay nhau len lỏi theo các tàng cây trở lại xóm nhà hoang. Họ thấy tên tráng hán có tên là Trần Húc đang ngồi trên một tảng đá, cầm thanh đại đao dưới chân. Thu Cúc ra hiệu cho Thanh Ngân đứng lại để mình lên tới thủ tiêu tên này. Thanh Ngân cau mày không tán đồng, dặn nhỏ nếu bất ngờ ra tay được chỉ nên điểm huyệt Thanh Ngân mà thôi. Thu Cúc ngẫm nghĩ rồi gạt đầu chiều ý. Nàng dùng thuật xà hình bò sát đến tên Trần Húc. Thanh Ngân chỉ thuộc hàng võ công tầm thường nên vẫn không hay biết gì, Thu Cúc đến sát bên phóng mình lên điểm ngay các đại huyệt cân sức, thần đạo..trên lưng. Thanh Ngân ngã sấp xuống đất, thân thể cứng đờ không cựa quậy được. Thanh Ngân thấy Thu Cúc đã thành công tất tả chạy ra khen ngợi:

- Cúc tỷ ra tay thật là nhanh nhẹn.

Thu Cúc:

- Ngân đệ đã nói không thích học võ công thì khen ngợi võ công của ta làm gì.?

Rồi nàng chỉ Trần Húc:

- Nếu chúng ta không giết Thanh Ngân, thì thế nào tông tích chúng ta cũng bại lộ và họ sẽ đuổi theo.

Tên Trần Húc nằm dưới đất năn nỉ xin tha mạng:

- Đừng giết! Đừng giết! Công tử và tiểu thư làm ơn làm phước tha mạng tiểu nhân. Tiểu nhân sẽ không bao giờ nói ra.

Thu Cúc đá vào người Thanh Ngân:

- Ai mà tin lời nói của người được.

Thu Cúc cúi xuống phóng chỉ điểm vào các huyệt cam điếu của Thanh Ngân rồi nắm tay Thanh Ngân buồn bã:

- Tỷ tỷ không muốn xa rồi Ngân đệ sớm. Nhưng tình hình này nếu chúng ta không trở về Thư Hương trang viện, thì chúng ta khó trốn khỏi sự truy lùng của Thủy Ma Cung.

- Thủy Ma Cung! Lần đầu tiên đệ nghe đến cái tên quái dị này. Bọn Hồ lão tam là người của Thủy Ma Cung?

- Vâng! Họ đặt tên sào huyệt của họ là Thủy Cung, không ai biết đích xác nơi nào. Chúng cai quản bọn thủy khấu trên các mặt sông. Ở nơi nào có thuyền bè qua lại là có người của họ, nên giang hồ dùng thêm chữ ma để gọi chúng. Ba anh em sư huynh đệ của họ xưng là thủy vương. Hồ lão tam là tam vương võ công tầm thường, nhưng hai người kia võ công thuộc hàng tuyệt đại danh thủ hiện nay. Ngay chủ nhân của tỷ tỷ cũng phải gờm họ mấy phần.

Thanh Ngân hỏi:

- Võ công của họ so với Kỳ Tửu và Vô Địch Thần Quyền của Mai Sơn cao thấp thế nào?

- Tỷ tỷ cũng không rành việc giang hồ cho lắm nên không biết rõ. Nhưng Mai Sơn chỉ là một võ phái, không có nhiều tay chân bộ hạ, nên không phải là một thế lực có ảnh hưởng lớn trên giang hồ.

Thanh Ngân kỳ dị:

- Đệ cứ tưởng Mai Sơn là thái sơn bắc đầu của võ học hiện nay.

Thu Cúc:

- Chuyện trên giang hồ rất nhiều, võ công cao thấp khác nhau khó mà phân biệt được. Sau này Ngân đệ sẽ biết câu nói “thiên ngoại hữu thiên”. Bây giờ chúng ta phải đi nhanh kẻo Nhị Ma quay trở lại thì chúng ta chỉ còn đường chết.

Thanh Ngân nhìn vào mắt Thu Cúc:

- Cúc tỷ vừa nói định ở lại đây vài ngày vì không muốn xa rồi đệ sớm là ý gì? Có phải về Thư Hương trang viện thì chúng ta phải chia tay nhau hay không?

Thu Cúc cúi mặt, đôi mắt đờ đẫn, vội quay đi và kéo Thanh Ngân:

- Chúng ta tẩu thoát trước đã! Trên đường đi chúng ta sẽ nói chuyện.

Thanh Ngân dần tay lại cương quyết:

- Nếu tỷ tỷ không nói rõ, đệ nhất quyết chẳng đi một bước.

Thu Cúc thấy vẻ mặt cương quyết của Thanh Ngân, xúc động, ôm chầm lấy, nước mắt:

- Tỷ tỷ có chết cũng không xa Ngân đệ.

Thanh Ngân vỗ vai nàng nhẹ nhàng:

- Tỷ tỷ đã có lòng với đệ như vậy, đệ an tâm vô cùng. Bây giờ chúng ta tạm rời khỏi nơi đây rồi sẽ tính.

Thanh Ngân hôn lên cặp mắt ướt của Thu Cúc:

- Tỷ tỷ khóc làm đệ như kim đâm vào ruột. Tỷ tỷ đứng đây xem đệ làm ít trò vui rồi chúng ta doi khỏi đây.

Nói xong Thanh Ngân lại xốc tên Trần Húc đem đặt lên mình một con ngựa, mở dây cột chung bảy ngựa với nhau, chỉ chừa lại một con. Sau đó quơ một mớ tranh trên mái nhà hoang cột vào đuôi một con rồi châm lửa đốt. Con ngựa bị đốt nóng tung mình chạy đi và bảy ngựa cũng chạy theo.

Thu Cúc khen ngợi:

- Kế của Ngân đệ thật là tuyệt diệu. Tỷ tỷ không thể nào nghĩ ra được cách đánh lạc hướng như vậy.

Thanh Ngân vui vẻ, chỉ con ngựa còn lại:

- Đệ không biết cưỡi ngựa. Con ngựa này đệ giao cho tỷ tỷ. Nhưng tỷ tỷ không cần phải lấy giây cột đệ lại như trước.

Thu Cúc nắm tay người yêu cười như hoa nở:

- Lần này Ngân đệ đã dùng sợi giây vô hình cột chặt tỷ tỷ mất rồi.

Họ dắt nhau đến bên con ngựa còn lại, Thu Cúc tháo cương nhảy lên yên, đưa tay giúp Thanh Ngân leo lên ngồi sau lưng nàng rồi giục ngựa chạy đi. Thu Cúc vẫn cho ngựa chạy nhanh, nhưng trên lưng ngựa không ngớt tiếng cười đùa tình tứ, vui vẻ. Không hiểu Thu Cúc có chủ ý hay không, nhưng Thanh Ngân không cần để ý vó ngựa đang đưa họ về phương trời nào. Khi trăng đã lên đỉnh đầu, đến một giòng suối lượn theo một sườn núi cao. Giòng suối chỉ là một giải nước nhỏ, hai bên là hai bờ cát trắng trong và Thu Cúc cho ngựa chạy theo bờ suối đó.

Thấy cảnh sắc rất đẹp và dưới cát để lại dấu chân ngựa, Thanh Ngân bảo Thu Cúc:

- Cúc tỷ! Cúc tỷ cho ngựa qua bên kia suối, chúng ta đuổi nó tiếp tục chạy đi mình ở lại đây thì bọn chúng không biết đường đâu mà tìm.

Thu Cúc buột miệng:

- Vài giờ nữa chúng ta đến Thư Hương trang viện, thì không còn phải sợ bọn chúng nữa.

Nghe Thu Cúc bảo về Thư Hương trang viện, Thanh Ngân tức giận:

- Sao tỷ tỷ không nói cho đệ biết! Hừ! Cúc tỷ đã hứa không xa đệ mà!

Nói xong, Thanh Ngân nhảy ngay xuống ngựa. Nhờ máu hắc thiết xà giúp nội công tăng tiến phần nào, Thanh Ngân chỉ ngã một cái khá đau rồi gượng lại được, không đến nỗi lăn lóc trên mặt đất như trước.

Thu Cúc hốt hoảng nhảy theo lay gọi:

- Ngân đệ! Ngân đệ có sao không? Sao giận tỷ tỷ như vậy?

Thanh Ngân gạt tay Thu Cúc, giận dữ:

- Cúc tỷ gạt đệ! Cúc tỷ đưa đệ về Thư Hương trang viện mà chẳng bảo cho đệ biết.

Thu Cúc năn nỉ:

- Tỷ tỷ định đến gần trang viện rồi nói cho Ngân đệ biết. Tỷ tỷ ngàn lần không dám dối gạt Ngân đệ. Ngân đệ muốn đánh mắng tỷ tỷ cũng được, nhưng đừng giận tỷ tỷ như vậy.

Thanh Ngân ngồi dậy, nhìn nàng buồn bã:

- Đệ làm sao đánh mắng tỷ tỷ được! Có điều tiểu đệ biết tỷ tỷ không tha thiết với đệ. Tỷ tỷ biết về trang viện là sẽ chia tay với đệ nhưng vẫn làm.

Thu Cúc ngồi xuống bên Thanh Ngân, nét mặt hiện rõ nét bi thương, tiếng nói nghẹn ngào:

- Dù cùng Ngân đệ chưa nên nghĩa vợ chồng, nhưng những chung đụng từ bắt buộc đến rung cảm tự nhiên giữa chúng ta, cuộc đời của tỷ tỷ kể như đã phó thác cho Ngân đệ, Ta.. ta.. không lo Ngân đệ hắt hủi mình thì thôi có đâu muốn xa rời Ngân đệ. Nhưng tỷ tỷ biết làm sao bây giờ...

Nàng úp mặt vào hai tay sứt sùi:

- Tại sao trời lại đầy đoạ ta như thế này. Ngân đệ hãy giết ta đi. Ta không muốn sống nữa.. Ta không muốn sống nữa...

Đang giận, nhưng nghe Thu Cúc khóc thảm thiết, Thanh Ngân lại xúc động, nghĩ Thu Cúc có nhiều khó khăn chưa nói cho mình biết, nên xích lại gần ôm vai nàng:

- Nếu đệ trách lầm Cúc tỷ tha thứ cho đệ. Nếu thật sự Cúc tỷ cũng thương đệ như đệ khó có thể xa Cúc tỷ, thì những gì khó khăn của Cúc tỷ cần phải nói cho đệ biết để chúng ta không hiểu lầm nhau.

Thanh Ngân chỉ lên vách núi:

- Chúng ta lên đó tìm chỗ khuất lánh ngồi cho tiện kéo bọn Thủy Ma cung gì đó đuổi theo bắt gặp.

Thanh Ngân phải năn nỉ, vỗ về mấy lần Thu Cúc mới chịu đứng lên theo mình tìm đường lên núi. Họ không phải đi xa. Qua khỏi bờ suối, băng qua mấy hàng cây, họ đã thấy một vùng trống trải có nhiều hòn đá to bằng phẳng, ánh trăng soi sáng rực rỡ. Thanh Ngân reo lên:

- Trời đã mở cửa cho chúng ta vào chốn thiên thai.

Thu Cúc đang buồn bã, im lặng đi theo Thanh Ngân, nghe reo như vậy cũng phải nhích mép cười. Nhưng khi Thanh Ngân ngồi xuống một phiến đá to và kéo nàng ngồi xuống theo, thì nàng lại gục đầu vào Thanh Ngân thổn thức:

- Ngân đệ! Chúng ta biết làm sao bây giờ. Biết rõ lòng của Ngân đệ như vậy dù có chết tỷ tỷ cũng mãn nguyện, nhưng tỷ tỷ không thể làm hại cuộc đời Ngân đệ, đẩy Ngân đệ vào đất chết.

Thanh Ngân vuốt lưng Thu Cúc an ủi một lúc, rồi đỡ nàng ngồi lại:

- Nàng phải nói cho ta hay vì sao mới được. Mọi việc trên đời này nếu biết rõ, thì phải có cách giải quyết.

Thanh Ngân không gọi Thu Cúc là Cúc tỷ, Cúc tỷ nữa mà gọi là nàng, giọng Thanh Ngân nghiêm nghị làm Thu Cúc ngạc nhiên nhưng cũng cảm thấy Thanh Ngân lớn hăn ra.

Trước lời hỏi nghiêm nghị của Thanh Ngân, Thu Cúc cúi đầu:

- Tỷ tỷ đã bị bán làm thị tỷ cho Vạn Trúc Sơn Trang, nếu làm trái ý trang chủ thì không thể nào tránh được cái chết. Nếu theo Ngân đệ thì Ngân đệ cũng không thoát khỏi sự truy lùng của họ.

Nàng lại sụt sùi:

- Ngân đệ nghĩ xem, nếu cả Thủy Ma Cung và Vạn Trúc Sơn Trang đều truy lùng Ngân đệ thì làm sao Ngân đệ sống được!

Thanh Ngân nghe Thu Cúc nói, biết ngay nàng định hy sinh tình yêu, vì sợ mình có thêm nhiều kẻ thù, cảm động, đặt tay lên vai nàng:

- Theo sách vở, hai người nam và nữ yêu nhau, quyết ý sống chung với nhau, đã coi như thuộc về nhau, không thể xưng hô nhau là tỷ đệ. Từ đêm nay ta không gọi nàng là Cúc tỷ nữa mà gọi nàng là Cúc nương nàng bằng lòng không?

Thu Cúc nghe Thanh Ngân nói kỳ lạ, liếc nhìn thấy mặt Thanh Ngân nghiêm chỉnh và cương quyết lạ thường, không có chút gì điều cốt, chợt hiểu Thanh Ngân muốn nói gì, nhào vào Thanh Ngân khóc ngất:

- Tiện thiếp...Tiện thiếp....

Thanh Ngân vỗ vai nàng nhẹ nhàng, khi nàng nén bớt xúc cảm, nói rất chân thành:

- Ta biết không phải chỉ vì chúng ta đã đụng chạm da thịt trong sự bắt buộc, nàng nghĩ đã thất tiết với ta nên phải nghĩ đến việc làm vợ ta sau này, mà nàng cũng đã rung động và thương yêu ta thật tình. Ta cũng vậy, không phải vì nghĩ đã ôm ấp thân thể của nàng rồi phải nhận lấy trách nhiệm, mà ta cũng rung động, cũng thấy từ nay không thể xa nàng được nữa. Trời đã đem chúng ta đến với nhau. Vì bất cứ lý do gì chúng ta không thể xa nhau. Nàng đồng ý như vậy không?

Thu Cúc nghe những lời nói chân tình của Thanh Ngân lại xúc cảm, đôi bờ vai run nhẹ, và sung sướng gạt đầu trong nước mắt:

- Vâng! Vâng! Chúng ta không thể xa nhau.

Thanh Ngân lại vuốt ve bờ vai thon nhỏ đang run nhẹ của nàng nói tiếp:

- Ta là người mồ côi. Phụ thân mới mất không thể lấy đất làm hương bái cáo thiên địa kết nghĩa phu thê với nàng ngay bây giờ. Nhưng từ giờ phút này ta coi nàng như người vợ đã ăn ở với mình, nàng có bằng lòng hay không?

Những lời nói như quan toà của Thanh Ngân không làm Thu Cúc buồn cười, trái lại nàng càng xúc động:

- Thiếp đã là người của...tướng công...thiếp chỉ biết được ở bên tướng công là đủ.

Thanh Ngân lại hỏi:

- Đã là vợ ta... nàng có cãi lại lời của ta không?

Thu Cúc cúi đầu vào ngực Thanh Ngân thì thào:

- Tướng công muốn gì, thiếp cũng không bao giờ trái ý.

Lời nói ngoan ngoãn của Thu Cúc làm Thanh Ngân khoái chí, ôm ghì nàng vào lòng và đặt vào mắt mũi nàng những nụ hôn tha thiết, những nụ hôn của tình yêu chân thật, của tình cảm thương yêu bộc lộ không vẩn đục của ham muốn tham lam. Thu Cúc cảm nhận những nụ hôn của Thanh Ngân, nên dù Thanh Ngân đã hôn nàng nhiều lần, bây giờ nàng mới biết cái cảm giác sung sướng đón nhận những nụ hôn bộc lộ sự thương yêu tha thiết đó.

Sau một lúc Thanh Ngân, kéo Thu Cúc nằm xuống mặt đá, dùng cánh tay mình kê đầu cho nàng và đưa nàng về thực tại:

- Nàng nghĩ ta có thể nói với chủ nhân của nàng, nàng đã là vợ ta, nên xin chuộc nàng ra hay không?

Thu Cúc thở dài:

- Lão trang chủ gia tài bách vạn, tiền bạc với ông ta không là gì cả. Không biết lúc nhỏ thiếp bị bán bao nhiêu tiền, nhưng những người được huấn luyện có chút ít võ công như thiếp, về nhà thì lo việc hầu hạ, ra ngoài thì xử dụng trong các công việc giang hồ, thật khó lòng để ông ta trao trả tự do bằng tiền bạc.

Thanh Ngân nhìn lên trời, suy nghĩ rồi nói:

- Ngày mai ta theo nàng về Thư Hương trang viện. Ta phải gặp lão rồi liệu kế. Ta nhất định không để nàng xa ta và tiếp tục làm thị tỳ trong nhà lão.

Thu Cúc xoay lại ôm lấy Thanh Ngân chỉ tay lên trời:

- Ngày mai như thế nào đã có ông trời sắp xếp. Nói đến ngày mai thiếp bối rối quá, tướng công kể chuyện vui gì cho thiếp nghe được không?

Thanh Ngân:

- À! Sao nàng không kể cho ta nghe chuyện của nàng, chuyện vì sao tên Lê công tử gì đó trốn đi không chịu thành hôn với tiểu thư Vạn Trúc sơn trang và cho ta biết thêm về Vạn Trúc sơn trang có được không?

Thu Cúc nũng nịu:

- Tướng công lại ăn gian và bắt nạt thiếp mất rồi! Thiếp muốn tướng công kể chuyện thì tướng công bắt thiếp phải kể chuyện cho tướng công nghe.

Thanh Ngân xoay lại vuốt lưng nàng âu yếm:

- Ta hứa mỗi đêm sẽ kể cho nàng nghe một câu chuyện cổ tích, hay ngâm cho nàng nghe một vài bài thơ, nhưng vì đời sống chúng ta có liên hệ với Vạn Trúc Sơn Trang và Thư Hương Trang Viện nên muốn được biết rõ các nơi đó. Nàng chịu ta một lần này thôi.

Thu Cúc cười:

- Nói vậy chứ thiếp đã hứa suốt đời nghe theo mệnh lệnh của tướng công rồi mà.

Thu Cúc trầm ngâm trong giây lát ôn lại dĩ vãng rồi thở thê:

- Đời thiếp chẳng có gì đáng nói. Lúc lên năm lên sáu sống với cha mẹ ở Thăng Long, gần một ngôi chùa lớn. Cha mẹ tiện thiếp chỉ có mình tiện thiếp là con nhưng thiếp nhớ rõ cũng chẳng yêu thương gì mình cho lắm. Cha mẹ tiện thiếp làm nghề bán củi, hàng ngày thiếp phải phụ giúp phụ thân sắp lại những khúc củi thành đồng. Hình như chỉ những ngày có vị thúc thúc trong chùa ra lấy củi thì thiếp mới được cha mẹ cho vui đùa và ăn mặc sạch sẽ mà thôi. Rồi không hiểu sao, một thời gian khá lâu thiếp không thấy vị thúc thúc đến mua củi nữa, rồi cha mẹ thiếp lại đem bán cho một vị phú hộ ở Thăng Long và sau này thiếp mới biết được đó là Lưu Thừa Tích, một trong những đệ tử của lão trang chủ. Lưu Thừa Tích lòng mua một số con gái nhỏ tuổi như tiện thiếp, sau đó đưa về sơn trang. Ở đây thiếp bị đổi tên thành Thu Cúc và ở Vạn Trúc sơn trang từ đó cho đến nay. Công việc của bọn tiện thiếp là công việc nô tỳ, nhưng cũng được các vị di nương chia nhau huấn luyện võ nghệ và khi các vị di nương đi lại giang hồ thì đem đi theo để sai bảo.

Thu Cúc thở dài:

- Cuộc đời tiện thiếp chỉ như vậy. Cuộc đời của những ngày không tự chủ, mình không còn là mình nữa...

Thanh Ngân nghe Thu Cúc kể cuộc đời của nàng, xót xa chặt lưỡi:

- Không ngờ cuộc đời thơ ấu của nàng lại buồn như vậy! Nàng có nhớ tên thật của nàng là gì không?

- Thiếp không thể nào quên tên của mình được, cha mẹ thiếp ít khi gọi tên thiếp, nhưng vị thúc thúc mua củi mỗi khi chơi đùa với thiếp gọi thiếp là Kiều Linh.

Thanh Ngân buột miệng:

- Cái tên Kiều Linh của nàng rất đẹp, rất quý phái. Ta nhất quyết nếu cha mẹ nàng chỉ là người bán củi thì không thể đặt cho nàng cái tên như vậy.

Rồi quả quyết:

- Hai người bán củi đó nhất định không phải là cha mẹ thật của nàng. Nhất định không phải! Họ không thể đặt cho nàng cái tên như vậy, và nếu đã là cha mẹ ruột họ không thể nào đành tâm đem nàng đi bán. Chúng ta phải điều tra cho ra ai là cha mẹ nàng mới được.

Thu Cúc nghe Thanh Ngân quả quyết như thế, ngồi rột dậy:

- Ủi nhĩ! Sao từ lâu thiếp chỉ trách họ là cha mẹ không thương con mà không nghĩ ra điều này?

Thanh Ngân cũng ngồi dậy:

- Kiều Linh! Nhất định chúng ta phải tìm cho ra thân thế Kiều Linh mới được.

Thu Cúc quay lại nhìn Thanh Ngân:

- Tướng công gọi thiếp là gì?

Thanh Ngân ôm vai nàng:

- Ta gọi nàng là Kiều Linh. Nãy giờ chúng ta xưng hô nhau theo lối xưng hô chồng vợ thông thường.. ta thấy nó khô khan, cứng ngắt, già cỗi, không êm ái chút nào. Chúng ta là cặp vợ chồng không bình thường. Chúng ta không cần phải xưng hô nhau theo lối thông thường. Ta gọi nàng là Kiều Linh hay Linh muội, nàng gọi ta là Thanh Ngân, Ngân ca hay Ngân đệ cũng được. Chúng ta gọi nhau như vậy cho đến đầu bạc răng long nàng nghĩ có được không?

Thu Cúc tựa vào người Thanh Ngân:

- Tướng công gọi thiếp là gì cũng được! Là con mèo, con chó..cũng được miễn là thương yêu tiện thiếp.

Thanh Ngân cắn nhẹ vào trái tai nàng:

- Nếu vậy ta gọi nàng là con mèo nhỏ. Con mèo nhỏ của đời ta.

Thu Cúc rúc đầu vào ngực Thanh Ngân khúc khích:

- Nhưng gọi là con mèo...kỳ quá hà..

Thanh Ngân cười:

- Đã không chịu gọi là con mèo, thì gọi nàng là Kiều Linh.

Thu Cúc ngồi ngay ngắn lại, tiếng nói đượm buồn:

- Tướng công gọi thiếp là Kiều Linh làm thiếp nhớ đến vị thúc thúc nọ. Thiếp muốn tìm ông ta nhưng không biết ông ta tên họ là gì.

Dưới ánh trăng sáng rõ, Thanh Ngân liếc nhìn qua thấy khuôn mặt u buồn của Thu Cúc đẹp vô cùng, đẹp hơn cả lúc Thanh Ngân phát hiện nàng rất đẹp trên sân cỏ.

Thanh Ngân ngắm nàng thật kỹ, rồi nói lên sự phát hiện của mình:

- Kỳ thật! Hình như mỗi lần ngắm kỹ dung mạo của nàng ta lại thấy nàng đẹp hơn.

Thu Cúc:

- Thiếp cũng không biết rõ mình đẹp hay xấu, nhưng khi lên mười ba, mười bốn biết tiểu thư không thích thấy có ai trong trang viện đẹp hơn mình, nên hàng ngày thiếp phải làm cho miệng và mặt mình méo đi một chút. Thấy nước da mình quá trắng thiếp dùng bồ hóng pha với phấn trang điểm để làm cho mặt và tay chân đen đi một chút. Thiếp phải làm như vậy trong bao nhiêu năm nay.

Thanh Ngân nghe nói kêu lên:

- Trời ơi! Như vậy thật là cực hình đối với nàng. Không thể được! Dù có chết ta cũng để nàng phải tiếp tục chịu đựng như vậy!

Thu Cúc hất mái tóc nàng sang bên, nhắm mắt nhìn Thanh Ngân:

- Tướng công đã thấy chân diện mục thực sự của thiếp, nhưng mấy ngày gần gũi với thiếp, không hiểu tướng công biết thiếp có gì lạ nữa không?

Nghe hỏi Thanh Ngân cố nhớ lại, nhắm mắt lẩm bẩm:

- Ta đã công nàng.. ta đã dùng miệng mớm thuốc vào miệng nàng, ta đã hôn nàng trên sàn nhà hoang...

Thu Cúc nghe Thanh Ngân lẩm bẩm ôn lại những việc đã qua, mắc cỡ..ngã vào lòng Thanh Ngân dấu mặt:

- Tướng công đừng lẩm bẩm như vậy nữa..kỳ quá...

Khi Thu Cúc ngã vào người, Thanh Ngân liền kêu lên:

- Ta biết! Ta biết rồi!

Thu Cúc xoay người, gối đầu lên chân Thanh Ngân, ngược mặt hỏi:

- Tướng công biết gì?

Thanh Ngân không nói, kéo nàng ngồi lên đùi mình ôm lấy:

- Lúc nào trong người nàng cũng có hương thơm thoang thoảng. Ta không để ý, ta nghĩ là do nước hoa, phấn sáp, nhưng nàng mấy ngày bên cạnh ta, mặc áo quần của ta, đã tắm rửa nhưng vẫn thơm tho và hương thơm lúc này khác xa với mùi thơm khi ta ngồi sau lưng nàng và..

Thanh Ngân bỗng nàng đứng lên la to rùng rùng:

- Cảm ơn trời đất! Thanh Ngân có được người vợ là tiên nữ giáng trần. Nàng là hương nữ, là tiên nữ giáng trần!

Thu Cúc thấy Thanh Ngân mừng rỡ như vậy bá cổ khúc khích:

- Tướng công làm gì kỳ vậy! Người ta nghe được...

Thanh Ngân định tiếp tục la nữa, Thu Cúc lấy bàn tay bịt mồm Thanh Ngân lại:

- Tướng công đừng la nữa người ta nghe! Chàng quý thiếp như vậy.. thiếp...thiếp... không biết làm sao đền đáp.

Thanh Ngân cúi xuống nhìn Thu Cúc say đắm, chất chứa nỗi mừng vui phát hiện ra sắc đẹp chân thực của nàng. Ánh mắt của Thanh Ngân làm Thu Cúc không dám nhìn. Khuôn mặt nàng phơi dưới ánh trắng sáng nhu nhè như ngọc, hương thơm thoảng trong người nàng đưa nhẹ lên mũi làm Thanh Ngân tự động ngồi xuống và cúi xuống.

Những nụ hôn đầu tiên là những nụ hôn trân quý Thanh Ngân trao gởi cho nàng, nhưng rồi! Dù Thanh Ngân là một đứa trẻ, nhưng là một đứa trẻ thông minh hơn người, thân thể cũng phát triển nhanh hơn những đứa trẻ bình thường, máu hắc thiết xà có hiệu dụng điều nguyên bổ khí làm cho những kích thích da thịt trong người Thanh Ngân bùng dậy.

Thu Cúc chẳng những không phải chỉ buông thả mà còn hưởng ứng cuồng nhiệt, đáp ứng dữ dội những nụ hôn tham lam của Thanh Ngân. Họ không còn là họ, họ cấu xé gục xuống từng mảng da thịt của nhau.

Tuy nhiên, khi hai thân thể không còn một mảnh vải vướng bận, họ sắp trở thành vợ chồng thực sự, thì đầu gối Thanh Ngân đụng mạnh lên mặt đá. Cái đau đón đánh thức Thanh Ngân, những kích thích trên người xẹp xuống như một trái bong bóng xì hơi. Thanh Ngân rời mình Thu Cúc như bị điện giật, lấy quần áo mặc vội vào người. Thu Cúc chống tay ngồi lên, lấy vội chiếc áo che thân, mắt ràn rụa. Thanh Ngân lấy quần áo lại mặc cho Thu Cúc nhỏ nhẹ:

- Nàng tha lỗi cho ta! Ta không phải là gỗ đá, nhưng ta không thể thành thân với nàng khi phụ thân ta vừa mới mất. Chúng ta không thể trở thành đứa con trai và người con dâu bất hiếu được.

Thu Cúc gục xuống mặt đá nức nở, để Thanh Ngân xoay trở mặc quần áo lại cho mình. Nàng khóc hồi lâu rồi, ngã vào người Thanh Ngân, thút thít:

- Không! Tướng công không có lỗi gì cả. Thiếp cũng có lỗi. Thiếp đã khuyến khích tướng công! Thiếp thật sự muốn được làm vợ tướng công. Thiếp không hiểu đời thiếp sẽ ra sao. Thân phận nữ tỳ trong Vạn Trúc trang không thể tự chủ được, nếu cần và được chọn lựa thì một là quyên sinh hai là ngoan ngoãn làm một món quà đãi khách. Nhờ tiểu thư và Xuân Tú nương nương che chở thiếp mới giữ được đời con gái cho đến ngày nay. Thiếp cũng ích kỷ, khi yêu thích tướng công, thiếp muốn dâng hiến sự trong trắng của mình cho người mình thương, mình yêu thích rồi phó thác cuộc đời cho ngày tháng đầy đưa. Từ nay.. từ nay... biết vậy, chúng ta có âu yếm với nhau, thiếp sẽ không để tướng công đi quá xa làm tướng công phải phạm tội. Thiếp có lỗi nhiều mới đúng.

Thanh Ngân ôm nàng cảm khái:

- Tâm hồn của nàng còn đáng quý hơn nhan sắc của nàng. Ta không ngờ nàng yêu ta hết mực như vậy, và vì ta đến như vậy. Nhất định, từ nay nàng không thể trở về cái Vạn Trúc sơn trang ấy. Và cảm ơn nàng đã thông cảm và giúp ta giữ được hiếu lễ.

Thu Cúc còn ràn rụa nước mắt:

- Con dâu cũng phải giữ chữ hiếu nữa chứ!

Thanh Ngân vui vẻ:

- Vâng! Vâng! Nàng là người vợ ngoan hiền và cô dâu hiếu thảo.

Thu Cúc mỉm cười, nụ cười của nàng làm Thanh Ngân cảm thấy thanh thoát trong lòng.

Thu Cúc nhìn trăng:

- Trăng đã sắp lặn sau đầu non, hay là chúng ta ngủ trong giây lát.

Thanh Ngân:

- Nàng ngủ đi. Để ta ngâm thơ ru nàng ngủ. Chúng ta cùng ngủ sợ rấn rết bò vào, thì ngày mai phải khổ.

- Chàng ngâm thơ cho thiếp nghe, nhưng nếu chàng không ngủ, thì thiếp cũng cùng thức với chàng.

Cái tiếng “chàng” của Thu Cúc xưng hô làm Thanh Ngân chú ý, tán thưởng:

- Nàng gọi ta là chàng. Chàng chàng, thiếp thiếp hay đấy! Từ nay đừng gọi ta là tướng công nữa, nghe già cả quá đi mất!

Thanh Ngân ngược mặt vênh váo:

- Còn thanh niên trai trẻ thế này mà gọi là tướng công nghe chẳng êm tai chút nào.

Thu Cúc véo mặt Thanh Ngân:

- Dám xưng là thanh niên! Là ông cụ non mới đúng.

Thanh Ngân làm mặt giận:

- Dám coi thường Ngân mỗ hử.? Ta phải phạt mới được!

Thanh Ngân cúi xuống làm bộ cắn Thu Cúc.

Thu Cúc sợ xảy đến những tình cảnh vừa qua. Lấy tay che mặt:

- Chàng ngâm thơ cho thiếp nghe đi.

Thanh Ngân cất tiếng ngâm nho nhỏ:

Quan quan thư cưu

Tại hà chi châu

Yếu điệu thực nữ

Quân tử hảo cầu

Thu Cúc nghe tiếng ngâm của Thanh Ngân thật trong âm, khen ngợi:

- Tiếng ngâm của chàng rất hay, nhưng thiếp muốn nghe những bài thơ của chàng kìa.

Thanh Ngân:

- Vâng! Vâng! Để ta làm ngay một bài thơ tặng nàng. A! Tặng tình yêu chúng ta.

Thanh Ngân nghĩ ngợi trong giây lát rồi ngâm:

Nguyệt tại sơn đầu, nguyệt hạ minh

Thanh phong lồng nguyệt, nguyệt quang tình

Đào nguyên tá vấn hà thâm xứ

Vị đắc Kiều Linh thưởng ngọc dung

.....

(Đầu non trăng đậu sáng trong

Gió vờn bóng nguyệt tỏa tình mộng lung

Đào nguyên ai biết đâu không?

Kiều Linh dễ được hoa dung ngắm nhìn.)

.....

Thơ Thanh Ngân như tuông trào, Thanh Ngân say sưa ngâm nga. Thu Cúc lim dim mắt để hết tâm hồn thưởng thức tình ý của Thanh Ngân. Họ đang để hết tâm hồn cho nhau, thì nghe tiếng hừ nhẹ không mấy thiện cảm.

Tiếng hừ rất nhẹ nhưng có mãnh lực xua tan tất cả những tiếng ngâm thánh thoát của Thanh Ngân. Nghe tiếng hừ nhẹ đó, Thu Cúc mặt mày thất sắc ngồi bật dậy. Trên tảng đá xa cách họ vài chục thước một lão già và một người đàn bà sánh vai đứng đó từ lúc nào. Nhìn thấy họ, Thu Cúc vội vàng quỳ gối xuống đất. Người đàn bà là Trần Xuân Tú, còn lão già Thanh Ngân không biết là ai, nhưng cỡ trên sáu mươi, tướng mạo quắc thước, đặc biệt đôi mắt lấp lánh ánh hàn quang xanh biếc.

Thu Cúc run run:

- Xin trang chủ và di nương tha cho tội chết..

Người đàn ông không thèm nhìn nàng, nói với Xuân Tú:

- Tú nương liệu lý nó cho xong! Ta không muốn thấy trong trang có con tiện tỳ như vậy.

Xuân Tú nghe lão nói, không một lời nói lại, phi thân xuống tung chưởng nhắm bổ vào đầu Thu Cúc. Nàng vẫn quỳ gối một chỗ chờ đợi cái chết.

Thanh Ngân thấy vậy hốt hoảng nhảy đến đứng trước mặt che chở cho Thu Cúc, quát lớn:

- Ngừng tay lại.

Thu Cúc ôm chân Thanh Ngân, kêu gào:

- Tướng công đừng lý đến công việc của tiện thiếp. Hãy đứng ra một bên.

Vừa kêu khóc, Thu Cúc dùng sức hai tay đẩy Thanh Ngân sang bên.

Thanh Ngân to tiếng:

- Chết cùng chết, sống cùng sống! Nàng hãy để ta lý luận với họ. Nàng tưởng nàng chết rồi ta có thể sống hay sao?

Nghe Thanh Ngân lớn tiếng như vậy, Thu Cúc không đẩy Thanh Ngân nữa, nhưng lạy như tể sao dưới đất:

- Trăm tội đều do tiểu tỳ gây ra, mong trang chủ cùng di nương đừng di hại Lê công tử.

Trần Xuân Tú hừ nhẹ:

- Không ngờ chỉ mới đây mà các người chung tình nhau đến như vậy.

Thanh Ngân đứng trước mặt Xuân Tú đồng dục:

- Nàng đã là vợ ta, các vị không thể làm hại tới nàng.

Xuân Tú bật cười:

- Lê công tử lấy vợ lúc nào sao chẳng mời chúng ta một chung rượu nhạt và ta cũng chưa bao giờ nghe phụ thân công tử nói đến điều này.

Và bà ta gần từng tiếng:

- Công tử vốn dòng thư hương, mới mấy tuổi đầu mà đã phong hoa hết mực.

Thanh Ngân biết bà ta vẫn nghĩ mình là công tử của Thư Hương trang viện, ánh mắt nghiêm chỉnh nói rõ từng tiếng:

- Tại hạ không phải là Lê công tử của Thư Hương trang viện. Tại hạ đi không đổi họ ngồi chẳng đổi tên là Lê Thanh Ngân, con trai của Tào Kim Thiên Thủ.

Thanh Ngân ngừng một chút rồi tiếp lời:

- Lấy vợ cũng có ba bốn đường chứ không phải chỉ bái đường thành thân mới nên nghĩa vợ chồng. Nàng bị hắc thiết xà của Hồ lão tam cắn phải. Ta phải mớm thuốc cho nàng, phải cởi bỏ áo quần của nàng để điều trị, thân thể của nàng đã bị ta làm hoen ố. Ta không nhận nàng làm vợ, thì ai có thể lấy nàng nữa? Hơn nữa, ta thành thật thương nàng và nàng đối với ta cũng vậy. Bà làm hại đến nàng ta quyết không dung thứ.

Lão già đang chấp tay nhìn trắng nghe Thanh Ngân lý luận sắc sảo, đôi mắt lấp lánh hàn quang nhìn Thanh Ngân:

- Người có thể điều trị được nọc độc của con rắn Hồ lão tam?

Tiếng hỏi của lão không lớn lắm, nhưng Thanh Ngân nghe như bưng bưng trong lỗ tai.

Thanh Ngân nhìn lão hiên ngang:

- Vâng! Nếu không có ta, Thu Cúc giờ này chỉ còn là cái xác không hồn. Ta nghĩ Tú nương của ông đã chống cự với Hồ lão tam mấy lần phải biết Thu Cúc đã bị con rắn của Lão Tam cắn phải.

Lão già lại hỏi:

- Người dùng thuốc gì?

Thanh Ngân thấy mỗi lần đụng vào ánh mắt của lão là cảm thấy tâm thần chấn động, nên cúi đầu, kể sơ chỉ có da hắc thiết xà mới trị được nọc độc của nó và Thanh Ngân đã tình cờ cắn được yếu huyệt của nó nên mới cứu được Thu Cúc cho lão nghe.

Lão nghe xong vuốt râu:

- Nếu đúng vậy thì người cũng đã giúp ta trừ được một mối họa. Nếu về Thư Hương trang viện xác định được người không phải là Lê Trung Hưng ta tạm dung mạng cho người. Nhưng con tiện tỳ kia ta không muốn thấy mặt.

Lão bảo Xuân Tú:

- Điếm huyết gã, ném lại đây cho ta. Ta không muốn mất nhiều thì giờ.

Xuân Tú là vợ lão, nhưng tuân phục như tôi đòi. Nghe lão bảo vội vàng giơ tay chộp Thanh Ngân.

Thanh Ngân lạng mình né khỏi xua tay:

- Hãy khoan! Đã là người giang hồ, ta muốn đấu với các người để đem Thu Cúc ra đi các người có chịu điều kiện này không?

Lão già nghe Thanh Ngân nói ngửa mặt lên trời cười. Tiếng cười của lão làm Thanh Ngân loạng choạng hai chân té quỵ xuống đất.

Thanh Ngân phải đưa tay bịt hai tai nhưng chân khí cũng nhộn nhạo muốn xé khỏi lồng ngực.

Lão cười xong, nhìn Thanh Ngân:

- Được! Người tiếp được mười chiêu của Tú nương, ta không liệu lý đến việc các người nữa.

Thanh Ngân đứng lên:

- Ta tin người không phải là kẻ nuốt lời.

Thu Cúc gào:

- Tướng công đừng vô lễ với trang chủ!

Lão già hừ nhẹ:

- Thiềm Mực lão nhân ta là hạng người nào?

Rồi lão bảo Xuân Tú:

- Tú nương! Chúng ta nên về sớm!

Xuân Tú nghe lão bảo, nhảy đến chụp lấy Thanh Ngân. Đã trốn tránh liên tiếp mấy chục chiêu của Hồ lão tam, người có võ công cao hơn Xuân Tú nên Thanh Ngân rất vững tin. Thu Cúc nghe lão trang chủ đồng ý yêu cầu của Thanh Ngân cũng lấy làm mừng thầm. Nàng vẫn quỳ sụp dưới đất nhưng đôi mắt long lanh nhìn Thanh Ngân chứa chan hy vọng. Đã thử qua nội công của Thanh Ngân, Lão trang chủ tin tưởng chỉ vài thế là Thanh Ngân nằm gọn trong tay Tú nương của lão, nhưng lão không ngờ với mê tung bộ của Thanh Ngân bây giờ, ngay chính lão cũng khó nắm được Thanh Ngân trong vài chiêu. Xuân Tú khinh thường, nên tất cả những chiêu thức bà tung ra đều bị Thanh Ngân tránh né, vừa tránh né vừa đếm một, hai, ba...

Lúc Xuân Tú khởi chiêu tấn công Thanh Ngân, lão già chấp tay sau đít nhìn trắng, yên trí một hai chiêu là Thanh Ngân bị mụ Xuân Tú nắm cổ, nhưng nghe Thanh Ngân đếm đến tiếng thứ ba, lão quay lại nhìn trận đấu, rồi quát lớn:

- Dừng tay!

Theo tiếng quát của lão Xuân Tú ngừng tay thối bộ.

Lão già nhìn Thanh Ngân lom lom:

- Đoàn Minh là gì của người? Thanh Ngân trả lời:

- Tại hạ không biết Đoàn lão bá. Võ công của tại hạ do Đoàn bá mẫu truyền thụ.

Lão già nghe Thanh Ngân trả lời, không hỏi gì thêm, bảo Xuân Tú:

13. Chương 13

Duyên nợ trời xe, nằm chung một lưới

Tính bề trốn thoát, ác ma xử dụng Thanh Ngân

Thu Cúc mỉm cười, nụ cười mãn nguyện nhưng mỗi một, rần nói:

- Thiếp sẽ nấu cơm cho chàng đọc sách, ngâm thơ.

Nàng hôn hển:

- Kẻ có võ công bị phế còn yếu đuối hơn người thường, thiếp chỉ sợ không săn sóc tướng công được chu đáo.

Thanh Ngân:

- Ta sẽ săn sóc cho nàng. Thế nào chúng ta cũng có một cuộc sống vô vàn hạnh phúc. Nàng đừng lo, nàng đừng nói như vậy làm lòng ta như muối xát.

Thu Cúc yếu ớt:

- Thiếp mệt quá và cảm thấy lạnh.

Thanh Ngân bế Thu Cúc lên:

- Ta đi tìm chỗ nào khuất gió cho nàng nằm nghỉ. Khi nào nàng khỏe lại, chúng ta đưa nhau lên Kinh Bắc. Ta sẽ điều trị cho nàng và nàng sẽ không yếu đuối lắm đâu.

Trong tay Thanh Ngân, Thu Cúc mệt lả nhưng khuôn mặt vui tươi, tràn đầy hạnh phúc.

Khi Thanh Ngân tìm được một hốc đá dựa lưng ngồi xuống, để nàng ngồi trong lòng, ôm ấp che cơn gió lạnh, thì nàng đã thiếp vào giấc ngủ từ lúc nào. Dưới ánh trăng mờ ảo Thanh Ngân thấy nàng đẹp náo nùng, miệng còn né nở nụ cười. Thanh Ngân muốn hôn lên khuôn mặt xinh đẹp ấy, nhưng không dám cử động sợ nàng thức giấc. Thanh Ngân ngồi ôm nàng, đôi chân dưới sức nặng từ từ tê tái, nhưng cũng không dám nhúc nhích. Thanh Ngân ngồi như vậy cho đến khi trời sáng tỏ.

Mặt trời rọi những tia nắng hồng tươi trên ngàn cây nội cỏ còn ướt đầm sương mai. Chim chóc thi nhau trỗi giọng líu lo, tìm mỗi buổi sáng. Qua một đêm thức trắng Thanh Ngân cảm thấy mệt mỏi và bụng đói cồn cào, muốn để Kiều Linh xuống, chạy ra ngoài săn một con thỏ rừng, hay một ít trái cây, nhưng không đành lòng để nàng nằm dưới đất nên vẫn ngồi yên, tự nhủ nhắm mắt trong giây lát lấy lại sức lực và quên cơn đói. Sự mỏi mệt đã làm cho Thanh Ngân chìm vào giấc ngủ, thì bị tiếng đàn du dương đánh thức dậy. Thu Cúc cũng giật mình thức giấc. Nghe tiếng đàn nàng cau mày lo lắng:

- Tiểu thư đến tìm thiếp.

Thanh Ngân:

- Chắc con nha đầu đó đến làm khó dễ chúng ta, mình cứ trốn ở đây.

Thu Cúc liếc nhìn hốc đá, và địa thế chung quanh, lắc đầu:

- Ở đây trống trải quá, chúng ta không trốn được đâu. Tiểu thư thường ngày vẫn tử tế với thiếp hay là chúng ta cứ ra gặp nàng. Sống chết có số mạng. Có gì thì chàng cứ để thiếp lo liệu.

Hai người còn bàn luận không biết nên xuất hiện hay không, thì tiếng đàn đổi nhịp tấu lên khúc “thiên thu trường hận” là khúc

nhạc thời Xuân Thu, Bá Nha sáng tác khóc bạn là Tử Kỳ, âm điệu buồn thương thổn thức. Nghe tiếng đàn, Thanh Ngân nói nhỏ vào tai Thu Cúc:

- Con nha đầu tấu khúc nhạc không đúng tình cảnh lắm, nhưng cũng tỏ lòng nhớ bạn, có lẽ chúng ta ra gặp cũng không đến nỗi bị làm khó dễ.

Thu Cúc nghe nói, tán đồng:

- Vâng! Chúng ta cứ ra gặp tiểu thư.

Nàng vịn vai Thanh Ngân đứng dậy, nhưng đôi chân Thanh Ngân tê rần, phải vịn vào thành đá, một hồi lâu vẫn chưa nhấc bước được. Thu Cúc biết mình ngồi trong lòng Thanh Ngân ngủ suốt đêm khiến cho đôi chân Thanh Ngân tê dại như vậy, nắm tay âu yếm:

- Thiếp đã làm cho chàng phải cực khổ suốt đêm. Thiếp..thiếp..

Nàng ngáp ngừng, không thể nói hết những cảm động của mình. Thanh Ngân hiểu ý, mỉm cười hóm hỉnh:

- Đôi chân ta đã được hưởng diễm phúc đáng lẽ phải cảm ơn nàng mới đúng.

Thanh Ngân đá chân mấy cái mới thấy hết tê, nói:

- Nhưng nếu nàng cho rằng ta đã cực khổ, thì đền bù cho ta trước khi mình ra gặp con nha đầu Vạn Trúc Sơn Trang.

Thu Cúc thơ ngây:

- Biết đèn cho chàng cái gì bây giờ?

Thanh Ngân chỉ vào má Thu Cúc, rồi chỉ vào mũi mình:

- Đôi má đẹp của nàng.

Thu Cúc dậm chân:

- Chàng thật đúng là chẳng biết lo sợ chút nào cả. Lúc này mà cũng...

Thanh Ngân tỉnh khô:

- Chết sống, hiểm nguy gì đi nữa, ra sao thì ra, có gì phải ngại! Chúng ta hạnh phúc được lúc nào thì.. hưởng giây phút ấy!

Nói xong Thanh Ngân ôm lấy Thu Cúc, đặt lên môi nàng nụ hôn nồng cháy.

Thu Cúc trong lòng lo lắng không hiểu giây phút sắp tới, cả nàng và Thanh Ngân đều không có võ công, gặp tiểu thư của Vạn Trúc Sơn Trang cuộc đời sẽ đi về đâu nên cũng ôm cứng lấy Thanh Ngân không muốn xa rời.

Từ khi để con tim yêu thương Thanh Ngân, Thu Cúc lúc nào cũng linh cảm những sự bất tường. Lúc nào nàng cũng thấy cuộc tình của nàng và Thanh Ngân như sợi chỉ mong manh, chờ đợi những cơn gió lốc.

Nàng sung sướng đón nhận những nụ hôn của Thanh Ngân, thì trong lòng cũng đau khổ xót xa trước tương lai đen tối, không cầm giọt lệ, nức nghẹn trong vòng tay người yêu.

Thấy Thu Cúc khóc, Thanh Ngân ngạc nhiên:

- Nàng?

Thu Cúc che dấu:

- Thiếp cảm động mà thôi!

Nàng lau nước mắt, cười tươi, nũng nịu:

- Hôn thiếp một lần nữa đi, rồi chúng ta đi kéo tiểu thư tìm bắt gặp.

Thanh Ngân không dừng được khi Thu Cúc nhắm mắt cho đợi, và Thu Cúc cũng đáp lại bằng nụ hôn dài, rồi mới kéo tay Thanh Ngân:

- Chúng ta đi thôi!

Tiểu thư của Vạn Trúc Sơn Trang vẫn tiếp tục phiếm đàn của nàng.

Thanh Ngân và Thu Cúc dắt nhau qua khỏi may hòn đá lớn đã nhìn thấy nàng ta và mấy ả nữ tỳ đang đứng hầu phía sau. Chúng thấy Thanh Ngân và Thu Cúc đưa tay vẫy, lộ vẻ vui mừng, nhưng tiểu thư không nhìn đến họ, nàng vẫn đưa tay trên phiếm đàn dịu dặt. Thoáng nhìn qua, Thanh Ngân thấy nàng rất đẹp, cái nét đẹp sắc sảo, kiêu sa. Nếu đã không phát hiện được sắc đẹp thật sự của Thu Cúc, cô tiểu thư trước mắt là người đẹp lần đầu tiên trong đời Thanh Ngân được nhìn thấy. Đến nơi Thu Cúc quỳ gối xuống đất:

- Thu Cúc xin ra mắt tiểu thư.

Tiểu Thư không để ý đến Thu Cúc, những ngón tay trắng nuột của nàng vẫn đi lại trên các sợi dây đàn. Cử chỉ không quan tâm đến ai của nàng làm Thanh Ngân tức giận, kéo Thu Cúc đứng lên, nói lớn:

- Nàng không còn là người của Vạn Trúc Sơn Trang, không cần phải đa lễ như vậy.

Thái độ của Thanh Ngân làm bọn nữ tỳ tức giận, Thu Cúc cũng hốt hoảng:

- Công tử không được vô lễ với tiểu thư như vậy!

Vừa nói nàng vừa dang tay Thanh Ngân muốn quỳ xuống đất trở lại, nhưng vì đã mất võ công nàng không thể làm theo ý muốn được.

Thanh Ngân lại hừ nhẹ, cương quyết:

- Nàng đã là tri kỷ của ta không thể tự tiện quỳ gối trước bất cứ ai, nhất là trước hạng người kèn kiệu.

Một con tiểu tỳ quát:

- Người dám hỗn láo!

Cô tiểu thư bấy giờ mới ngừng tiếng đàn, xoay lại rầy con tiểu tỳ:

- Tiểu Hương không được vô lễ.

Rầy con tiểu tỳ của mình xong, tiểu thư ngược nhìn Thanh Ngân, mỉm cười:

- Xin Lê công tử tha lỗi cho!

Khuôn mặt và nụ cười của nàng, làm cơn giận của Thanh Ngân xẹp mau như bong bóng xì hơi, vội vàng làm lễ tương kiến:

- Ngân mẫu cũng đã vô lễ mong tiểu thư không để tâm.

Tiểu thư nói với Thu Cúc, gián tiếp khen ngợi Thanh Ngân:

- Thu Cúc! Người đã là ý trung nhân của Lê công tử và gia gia ta đã chấp thuận, người không cần phải giữ lễ chủ tớ với ta. Lê công tử còn nhỏ nhưng uy vũ bất khuất, rất đáng mặt tu mi nam tử. Ta đến đây chỉ nhằm mừng cho người có đẳng tượng phu như vậy. Nghe Tứ nương thuật lại việc đêm qua ta nôn nóng đến đây chia vui với người, nhưng người lại lánh mặt khá lâu làm ta cứ tưởng sẽ không bao giờ còn gặp người nữa.

Thu Cúc vội vàng quỳ xuống:

- Tiểu tỳ nào dám lánh mặt tiểu thư, có điều vì mất hết võ công nên... chậm trễ mong tiểu thư...

Tiểu thư đến bên Thu Cúc nắm tay kéo lên thân mật:

- Chúng ta tuy phận chủ tớ, nhưng từ lâu ta vẫn coi người là chị em. Hôm nay, ta đến đây trước là chia tay với người, sau tặng

người một viên phục nguyên đơn, để người có thể lần lần phục hồi công lực mà cùng Lê công tử sống một đời hạnh phúc.

Thu Cúc cảm động:

- Công đức của tiểu thư đời này tiểu tỳ không thể nào quên.

- Nếu người cứ mãi khách sáo thì đâu có coi ta như chị em?

- Đa tạ tiểu thư..

Họ đang chuyện vãn thì có tiếng cười gằn của một ông già đưa tới:

- Cuối cùng cũng tìm ra được chúng bay!

Thân pháp lão như bay biến, theo tiếng hét người đã đến nơi. Bọn thị tỳ nhảy đến hộ vệ cho chủ nhân, chưa rút kiếm ra khỏi vỏ đã bị lão già tay nắm chân đá mỗi cô văng một nơi nằm liệt. Tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang mặt mày biến sắc, múa chưởng tự vệ. Võ công nàng chuyên mặt âm nhu, chiêu thức kỳ bí khôn lường. Nàng bay lượn tránh né chưởng pháp hùng mạnh của lão già, tà áo đỏ phất phơ như cánh bướm giữa cuồng phong bão táp. Võ công nàng tương đối cao hơn Trần Xuân Tú, nhưng đối với lão già chẳng thấm vào đâu. Chỉ chống đỡ được hơn mười chiêu đã kém thế rõ rệt.

Chưởng pháp của lão già như bài sơn đảo hải, mỗi chưởng tung ra cát chạy đá bay, lão vừa đánh vừa hô hét:

- Hừ, Thanh Trúc Nghinh Phong chưởng pháp, con nhãi người nhất định là con gái của lão mất ếch. Hôm nay, người đừng hòng thoát khỏi tay ta.

Thanh Ngân thấy lão hung dữ quá trong lòng bấn loạn, nửa muốn kéo Thu Cúc chạy đi ẩn trốn, nửa cảm thấy để mặc cho tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang sống chết với lão già là cử chỉ hèn nhát. Lần đầu tiên trong đời Thanh Ngân thấy võ công nhiều lúc rất cần thiết để bảo vệ lấy mình và có thể giúp người. Thanh Ngân nhìn trận đấu la thầm không biết phải làm gì để giúp cô tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang, thì Thu Cúc nhắc nhở:

- Tiểu thư không thể chống đỡ với Thiết Thập Ma Vương, hay là chàng bố trí thạch trận rồi chúng ta và tiểu thư vào đó tạm lánh.

Nghe Thu Cúc nhắc thạch trận, Thanh Ngân như bưng tỉnh, vội vàng nhặt đá sắp đặt theo bộ vị. Lão Thiết Thập hung dữ tấn công cô tiểu thư Vạn Trúc nhưng cũng nghe được tiếng nói của Thu Cúc, hét lớn:

- Thạch trận! Hừ! Thằng nhỏ đúng là thủ phạm giết Hồ lão tam. Người bày trăm cái thạch trận ta cũng bắt người về phân thân tế sống lão Hồ.

Hết xong, lão tăng thêm công lực, tung ra ba chưởng cực mạnh, nhanh như chớp giạt. Tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang nhờ bộ pháp kỳ bí, lách qua xuyên lại trên bóng chưởng của lão, cầm cự được hồi lâu, nhưng công lực yếu kém, càng lúc càng bớt linh hoạt, khi lão tăng thêm công lực và đưa ra mấy chiêu sấm sét nàng không tránh né kịp, bị trúng một chưởng, miệng hoa ứa máu, ngã nhào. Nàng rất quật cường, chống tay ngồi dậy, định cự chiến tiếp, nhưng lão Thiết thập không cho nàng cơ hội ấy. Trong lúc nàng còn lảo đảo, lão như đã như con chim ưng vỗ mồi sà tới chụp lấy nàng, nhanh tay điểm vào các yếu huyệt.

Chế ngự cô tiểu thư của Vạn Trúc Sơn Trang xong, lão nhảy đến Thanh Ngân lúc này đang dồn hết tâm trí sắp đặt trận thế. Thu Cúc thấy vậy la hoảng, nhào đến định che chở cho Thanh Ngân, nhưng vì mất hết võ công lại té sấp xuống cách chân mình không xa. Thân pháp lão Thiết Thập quá nhanh, Thanh Ngân thấy lão phi đến, chưa kịp dùng mê tung bộ, thì đã bị lão nắm được cổ. Năm ngón tay lão như kềm sắt, nếu bóp mạnh thêm một chút, Thanh Ngân chỉ còn là cái xác không hồn. Cặp mắt lão nhìn Thanh Ngân tóe lửa, như muốn bóp chết Thanh Ngân.

Thu Cúc gào khóc:

- Ta mới là kẻ giết Hồ lão tam, người không được giết hại Lê công tử.

Lão già nhìn Thu Cúc lom lom:

- Người chẳng có chút võ công nào cả!

Thanh Ngân bị lão nắm cổ xách hổng khỏi mặt đất, muốn la hét để Thu Cúc đừng thừa nhận có liên hệ với mình khỏi bị vạ lây nhưng không thể mở miệng được.

Thu Cúc vì muốn cứu Thanh Ngân nên hấp tấp:

- Ta mới bị chủ nhân phế bỏ võ công. Trước đây ta là thị tỳ tháp tùng Tứ nương đi bắt Lê công tử và đã kịch chiến với Hồ lão tam. Chính ta đã lừa lão vào thạch trận và giết lão.

Lão Thiết thập nghe nói, gầm gừ:

- Được lắm! Thì ra con nha đầu giết lão Tam là người chứ chẳng phải con nhãi kia. Ta đem cả ba đứa bày về Thủy Cung rồi phanh thây luôn một thể.

Dứt lời lão xách Thanh Ngân phóng đến, đá Thu Cúc một đá. Cái đá của lão sử dụng kinh lực rất khéo, nàng bị đá bay lên cao, rớt xuống nằm song song với tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang. Lão xách Thanh Ngân theo, ném xuống đất. Khi bàn tay rời cổ Thanh Ngân, lão đã búng ra mấy chỉ điểm các huyệt đạo.

Sau khi ném Thanh Ngân xuống đất, lão rút trong mình ra một cái túi giống như chiếc lưới giầy gai, xách chân hai cô gái như xách cá bỏ vào túi cột lại. Cột miệng túi xong, lão đảo mắt nhìn quanh cục trường. Phát hiện một con thị tỳ còn sống đang gượng gạo ngồi dậy trốn chạy, lão phi đến cho một cước đập đầu vào đá chết tốt.

Khi chắc chắn mấy con thị tỳ đã chết hết, mắt lão mới nhìn thấy cây đàn cổ quý giá, lão chau mày suy nghĩ rồi đổi ý, mở miệng túi, dồn Thanh Ngân vào. Cái túi không rộng lắm, lão đẩy Thanh Ngân vào chung với hai cô gái làm những sợi giầy gai trở nên căng cứng, cột siết họ lại với nhau như bó chặt. Xong đầu đó, một

tay cầm cây đàn, một tay nắm chiếc túi đựng ba người để lên vai lão tung mình chạy đi. Thân thể lão đồ sộ to lớn, nhưng khinh không nhanh nhẹn phi thường, Thanh Ngân cảm thấy lão lên đèo xuống dốc tốc độ vẫn như ngựa phi nước đại, cây cối lùi lại sau lưng. Mỗi bước chân của lão là mỗi lần những sợi gai mảnh mai nhưng chắc chắn cột siết Thanh Ngân và hai cô gái lại với nhau, cảm thấy đau cắt da thịt, khổ sở vô cùng, không còn lòng dạ nào thưởng thức cái ôn nhu như được cột chung một bó với hai cô gái mỹ miều, xinh đẹp.

Lão băng rừng lội suối, lên đèo xuống dốc cho đến trưa thì đến bờ sông. Ở đó có một chiếc thuyền lớn đậu sẵn. Xuống thuyền, lão ném ba người xuống sàn, Thanh Ngân nằm dưới đụng mạnh vào sàn thuyền tưởng như xương cốt gãy vụn ra từng mảnh, trán đập mạnh vào sọ Thu Cúc và tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang như búa đập, mắt đỏ đờm đờm. Thanh Ngân rất quan tâm đến Thu Cúc nên nhin đau lên tiếng hỏi:

- Kiều Linh! nàng có sao không?

Không nghe Thu Cúc trả lời, Thanh Ngân lo lắng hỏi lại lần nữa, lần này mới nghe Thu Cúc yếu ớt:

- Thiếp còn chịu đựng được.

Thấy Thu Cúc đã quá yếu sức, Thanh Ngân không muốn nàng phải nói nhiều nên nằm yên.

Một lúc sau, Thanh Ngân nghe lão Thiết tháp ra lệnh cho tay chân trên thuyền: "Giương buồm về Thủy Cung" và những tiếng dạ ran vâng lệnh của số người trên thuyền, rồi thì chẳng còn nghe âm thanh nào nữa, ngoài tiếng gió đùa phàn phật lên cánh buồm và tiếng sóng róc rách đập lên mạn thuyền.

Nằm dưới sàn thuyền, bên trên bị thân thể Thu Cúc và cô tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang mà Thanh Ngân chưa biết tên đè lấy, nên không biết thuyền đi về hướng nào, trên con sông nào. Mắt Thanh Ngân gần như không thấy gì cả ngoài hai chiếc ót và vành tai trắng của hai cô gái. Mái tóc đen huyền của họ bung ra che khuất mọi khe hở mà Thanh Ngân có thể nhìn xa được. Khi hai chiếc cổ trắng ngần dần dần nhạt nhòa trước mắt, Thanh Ngân mới đoán trời về chiều rồi về đêm. Lúc này Thanh Ngân cũng mệt mỏi quá nên rần nhảm mắt dường thần rồi lơ mơ vào giấc ngủ không biết lúc nào. Thanh Ngân thiếp được một lúc, thì phải thức giấc, vì cô tiểu thư Vạn Trúc Sơn Trang đang quặn quẹo thân hình của nàng. Thanh Ngân biết đó là cô tiểu thư vì hơi hương của Thu Cúc đã quen thuộc. Nàng tiểu thư cử động bằng chiếc lưng nhích qua nhích lại, nàng quặn quẹo một lúc rồi ngưng, rồi lại quặn quẹo.

Mỗi lần như vậy Thanh Ngân cảm thấy may vuốt giầy riết vào da thịt đau buốt và nghĩ Thu Cúc cũng đau đớn nên muốn phản đối, nhưng thấy cách làm của cô tiểu thư hình như có chủ ý, sợ người phát hiện nên rần chịu đựng, chờ xem nàng làm gì. Cô tiểu thư nhúc nhích như vậy một hồi lâu, từ thế nằm ngửa dựa lưng trên người Thanh Ngân đã nghiêng qua được, xoay mặt lại với Thanh Ngân. Nơi đầu ba người cái túi rộng hơn một chút, nhưng xoay người như vậy, mặt cô ta và Thanh Ngân gần như kề tựa lên nhau, hơi thở thơm tho của nàng phả lên mặt Thanh Ngân. Hình như cô nàng cũng cảm thấy thẹn thùng, nên giây lâu mới thì thào rất nhỏ vào tai Thanh Ngân:

- Lê công tử! Tay chân chúng ta không cử động được, nhưng cũng phải tìm cách thoát khỏi tay lão tặc.

Thanh Ngân cũng kê miệng vào tai nàng:

- Biết làm sao bây giờ?

Như có điều gì khó xử, cô tiểu thư im lặng một lúc, rồi mới ngập ngừng:

- Trong... trong... ngực ta có gắn một ống trúc nhỏ. Ta cố trườn lên một chút, công tử cố cúi đầu xuống một chút dùng miệng kéo nó ra cho ta.

Nghe nàng nói, Thanh Ngân mới thấy nơi bộ ngực mềm mại của nàng có một vật nhỏ cứng rắn ẩn lên người mình.

Thấy nàng là gái mà không tị hiềm, và nghĩ cái ống trúc nhỏ mà nàng nói đó chắc hẳn hữu dụng nên không từ chối:

- Tại hạ sẽ cố gắng.

Tiểu thư rút từng tiếng vào tai Thanh Ngân:

- Nhớ cắn chặt một đầu ống trúc, đừng nhả ra. Và đừng sợ hãi.

Được Thanh Ngân đáp lời, tiểu thư hít một hơi chân khí, làm cho bụng căng lên, Thanh Ngân cảm thấy được điều đó vì sự căng cứng của nó ép lên người mình, rồi Thanh Ngân nghe lớp da bụng của nàng chuyển động như làn sóng đưa từ trên xuống dưới. Sự chuyển động chiếc bụng, đưa nàng nhích lên phía trên Thanh Ngân một chút. Hơn mười mấy lần như vậy nàng mới đưa được bộ ngực đến ngang mặt Thanh Ngân. Thấy đã đúng tầm, Thanh Ngân mới rứt đầu xuống và cố gắng dùng hàm răng vạch áo nàng để cắn lấy ống trúc bên trong kéo ra.

Phải nhiều lần, và đôi khi môi má phải chạm vào vùng da thịt căng cứng, thơm tho làm Thanh Ngân cảm thấy rất áy náy, mới cắn được ống trúc vào miệng.

Qua cảm giác, khi biết Thanh Ngân cắn chặt được một đầu ống trúc, chiếc bụng mềm mại của cô tiểu thư lại làm việc, lần này thì chiếc bụng nàng lại làm làn sóng ngược lại, đưa thân hình nàng chúi xuống phía dưới. Sự chuyển động đó kéo ống trúc ra khỏi ngực. Ống trúc do tay thủ công khéo léo làm ra, trông giống như một ống trúc nguyên vẹn, nhưng một đầu là nắp đậy còn một đầu kia có giây gắn vào áo nàng. Sự chuyển động thân hình của cô tiểu thư làm cho nắp ống trúc bật ra và Thanh Ngân thấy một con rắn nhỏ, màu sắc xanh biếc bên trong lộ đầu ra ngoài.

Thoáng nhìn con rắn, Thanh Ngân biết ngay là loại Thanh trúc xà, chỉ nhỏ như ngón tay, dài không quá một gang tay nhưng độc hại vô cùng. Cắn ai là người đó chết ngay tức khắc. Thanh Ngân sợ hãi xanh mặt, nhưng đã được dặn trước nên cắn răng nuốt tiếng la hoảng vào miệng. Cô tiểu thư chuyển động thân mình xuống ngang vị thế cũ, kê môi vào đầu con rắn hút gió nho nhỏ. Con rắn lập tức phóng mình ra khỏi ống trúc. Thanh Ngân không hiểu con thanh trúc xà đang lãnh sứ mạng gì của chủ. Hỏi nhỏ:

- Tiểu thư sai con rắn đi làm việc gì vậy?

Nàng trả lời, giọng tự đắc:

- Thanh Linh đi tìm cứu binh và sẽ trở lại giải huyệt cho ta.

Thấy con thanh trúc xà, và tài điều khiển rắn của cô tiểu thư, Thanh Ngân nghĩ Vạn Trúc Sơn Trang cũng là chỗ ma quái như bọn xưng là thủy cung, tự nhiên có ác cảm, muốn xa lánh nhưng không làm sao nhắc đầu ra xa khuôn mặt cô ta và Thanh Ngân cũng không muốn thì thào thêm với nàng, nhưng cô ta lại nói nhỏ:

- Khi cứu binh tới, ta sẽ giải khai huyệt đạo cho công tử. Trốn được, công tử nên đem Thu Cúc đi ẩn lánh giang hồ càng xa càng tốt. Bọn thủy ma cung này không phải dễ đối phó.

Thấy nàng quan tâm đến mình và Thu Cúc, Thanh Ngân lại thấy nàng không đến nỗi tà ác, nên nói:

- Cảm ơn sự quan tâm của tiểu thư.

Thấy chưa biết tên nàng là gì. Thanh Ngân nói:

- Đến giờ tại hạ vẫn chưa biết quý danh của tiểu thư.

- Ta tên là Kiều Loan. Ủ! sao công tử gọi Thu Cúc là Kiều Linh?

- Tên nàng trước khi vào làm thị tỳ cho Vạn Trúc Sơn Trang là Kiều Linh.

- Ta thật chẳng biết gì về việc này. Không ngờ nàng cũng có tên lót giống như ta.

Thanh Ngân buột miệng:

- Và cả hai đều cùng xinh đẹp vô cùng.

Kiều Loan cười nhẹ:

- Công tử lém lỉnh lắm!

Nói qua, đáp lại một lúc, cả hai hình như trở nên thích kể tai

thì thào với nhau hơn. Khi nghe hơi thở của Kiều Linh, tức Thu Cúc, biết nàng đã ngủ Kiều Loan tự nhiên hơn, hỏi Thanh Ngân

- Ta và Kiều Linh của công tử ai đẹp hơn ai?

Thanh Ngân muốn nói Kiều Linh đẹp hơn, nhưng nhớ lại những lời nói của nàng là cô tiểu thư này không muốn trong Sơn Trang có ai đẹp hơn mình nên đành nói trớ:

- Kiều Linh là người thệ ước trăm năm của tại hạ nên tại hạ không muốn so sánh.

Câu trả lời làm cho Kiều Loan nghĩ Thanh Ngân gián tiếp nói mình đẹp hơn Kiều Linh, sung sướng:

- Cảm ơn công tử.

Rồi nàng lại hỏi:

- Sau này công tử có nhớ đến ta không?

Thanh Ngân thật tình:

- Hẳn khó quên được việc nằm chung một rọ với tiểu thư như thế này.

Nghe Thanh Ngân nói, mắt Kiều Loan long lanh, nhưng rồi thoáng chốc trở nên giận dữ, nàng nghiêng răng, rít vào tai Thanh Ngân:

- Nếu người nhớ đến việc đêm nay.. ta sẽ chặt người làm trăm khúc.

Thanh Ngân ngạc nhiên không hiểu vì sao Kiều Loan trở nên giận dữ như vậy, nằm im thin thít chẳng dám nói năng gì nữa. Kiều Loan cũng nằm im. Khi họ không còn chú tâm kẻ miệng sát tai nói chuyện với nhau, và họ mới thấy sự nhùng nhằng bất thường chung quanh.

Chiếc thuyền hình như rung động mạnh, trời như đang giông gió. Họ nghe tiếng hét của Thiết Thập: "Hạ buồm xuống nhanh lên" và những tiếng chạy thành thịch trên sàn tàu. Gió càng lúc càng lớn, con thuyền long qua lắc lại. Khi Thiết Thập ném cả ba trên sàn thuyền rồi thì không hỏi han gì đến họ, bọn thuyền phu cũng vậy. Lúc này không hiểu Thiết Thập có nghĩ đến họ không, nhưng con thuyền lắc lư dữ dội, nhồi lên hụp xuống làm họ lảo đảo. Sự lảo đảo đó làm cho khuôn mặt của Kiều Loan và Thanh Ngân đụng chạm nhau không tránh né được. Kiều Linh thì mất hết võ công, có lúc bị lảo đảo xuống sàn thuyền đau đớn rên rỉ rất tội nghiệp.

Nghe tiếng rên của nàng Thanh Ngân lòng đau như cắt, lo âu nàng không chịu đựng nổi và cầu mong có một phép lạ nào giúp mình và nàng thoát cơn tai biến. Thanh Ngân nghĩ đến con Thanh Trúc mà Kiều Loan thả đi cầu viện, mong nó trở lại đúng lúc kịp thời, nhưng cũng không thấy động tĩnh gì. Thanh Ngân muốn hỏi Kiều Loan điều này nhưng không làm sao hỏi được. Bị lảo đảo một lúc trên sàn thuyền, thì chiếc bị đựng ba người được một người nào đó vác lên ném xuống một hầm thuyền chật hẹp, và dấy nắp lại. Cái ném làm Thanh Ngân đụng mạnh vào nhiều vật cứng không biết là gì bên dưới, nhưng đau đớn hơn lần trước gấp bội. Phản xạ tự nhiên, Thanh Ngân muốn cử động tay chân để xem chung quanh như thế nào và phát hiện một cánh tay của mình có thể cử động được.

Tình cờ, thân thể Thanh Ngân không biết đụng vào vật gì, những huyết đạo nào đã giúp Thanh Ngân như vậy. Sau khi co dũi mấy ngón tay của mình được như ý, Thanh Ngân nắm tay Kiều Linh bóp nhẹ và hỏi:

- Nàng có sao không?

Tiếng Kiều Linh yếu ớt, nhưng mừng rỡ:

- Chàng! Tay chàng có thể cử động được!

Thanh Ngân nắm cổ tay Kiều Linh chặt hơn, và nói:

- Cánh tay hữu đã cử động, nhưng nàng đừng nói lớn, chúng nghe được.

Thanh Ngân xoay qua Kiều Loan kề miệng vào tai nàng:

- Một cánh tay của tại hạ đã được đả thông, tiểu thư nghĩ có giúp được gì cho tiểu thư để rồi tiểu thư giải khai huyết đạo cho chúng ta không?

Kiều Loan hình như không vui điều gì, cộc lốc:

- Người chẳng giúp được gì cho ta cả.

Thanh Ngân không hiểu sao cô tiểu thư Kiều Loan lại trở chứng, nhưng nghĩ con thanh trúc xà có trở lại cũng không dễ gì chui xuống hầm thuyền nên kiên nhẫn thuyết phục nàng:

- Con thanh trúc xà của tiểu thư đi đã lâu, không thấy trở lại và nó có trở lại thì cũng không biết có cách nào chui vào đây cứu

chúng ta không? Trong ba người chỉ có tiểu thư là người có võ công..

Kiều Linh nói:

- Chàng không có võ công cũng khó mà giúp tiểu thư đả thông huyết đạo được, hay là tìm cách gì xé tấm lưới này ra trước.

Thanh Ngân khen ngợi:

- Sao ta lại không nghĩ đến việc này? Nhưng bàn tay không làm sao có thể xé tấm lưới này được?

Kiều Linh:

- Trong người tiểu thư hẳn có mấy lưỡi phi đao có thể giúp chàng được. Ô! nhưng mà...

Tiểu thư Kiều Loan:

- Nếu Thanh Ngân mó vào người ta. Ta sẽ chặt bàn tay của gã.

Thanh Ngân nghe nói nổi tánh bùng đùa, kè sát tai nàng:

- Dù sao ta cũng đã lấy ống trúc trong người nàng, thì lấy thêm một lưỡi phi đao nữa cũng vậy thôi..

Nghe Thanh Ngân nói, Kiều Loan vừa thẹn vừa giận, giọng run rẩy:

- Người dám khinh ta?

Rồi bất ngờ, nàng cắn mạnh vào má Thanh Ngân, Thanh Ngân đau quá la như cắt tiết.

- Đau quá! Nhả ra! Ta chết mất!

Kiều Linh run rẩy:

- Chuyện gì? Chuyện gì vậy?

Kiều Loan nghiêng chặt, má Thanh Ngân đứt thịt ứa máu. Máu của Thanh Ngân chảy vào miệng nàng, nghe mùi tanh tưởi, nàng mới gớm sợ nhả miệng ra.

Bị cắn quá đau, Thanh Ngân tức giận:

- Tự nhiên người lại cắn ta. Ta phải cho người biết mùi vị.

Đứt lời Thanh Ngân há miệng cắn ngay vào má Kiều Loan trả đũa. Kiều Loan cắn răng chịu đựng chẳng rên la một tiếng. Phản ứng theo bản năng, nhưng Thanh Ngân cũng nhanh chóng thấy được việc làm không phải của mình, lập tức nhả ra và nói:

- Ta xin lỗi tiểu thư.

Trong bóng tối đen như mực, Thanh Ngân không thấy đôi mắt của Kiều Loan dăm lệ, nhưng những giọt nước mắt của nàng rơi lên mặt Thanh Ngân, làm Thanh Ngân quên cái đau trên má, trở nên bối rối, lập đi lập lại:

- Tại hạ xin lỗi tiểu thư...

Kiều Linh thở dài:

- Chàng không được xúc phạm đến tiểu thư. Tiểu thư đã không đồng ý thì chúng ta đành nằm trong rọ với nhau cho chết vậy.

Kiều Loan âm thầm sa nước mắt một lúc, rồi không hiểu nàng nghĩ gì nói với Kiều Linh:

- Thu Cúc! Người cứ bảo Thanh Ngân lấy mũi phi đao trong người ta ra sử dụng.

Kiều Linh:

- Đa tạ tiểu thư!

Rồi hỏi lại:

- Tiểu thư không..không ngại chứ?

Kiều Loan hừ nhỏ:

- Nếu người nghĩ vậy thì tùy người. Chúng ta cứ nằm trong cái túi này cho đến chết như người nói.

Kiều Linh: - Nếu vậy tiểu tỳ xin phép tiểu thư.

Nói xong Thu Cúc chỉ cho Thanh Ngân nơi Kiều Loan dấu phi đao trong người nàng. Nghe xong, Thanh Ngân nói nhỏ vào tai Kiều Loan:

- Tại hạ xin phép tiểu thư. Tội vô lễ sau này xin chịu để tiểu thư trách phạt.

Thanh Ngân cố gắng đưa cánh tay cử động được, mò vào áo nàng, đưa xuống, mò quanh thắt lưng nàng để tìm túi da rắn đựng những mũi phi đao mỏng như lá trúc. Chỉ một tay, Thanh Ngân phải khó khăn lắm mới gỡ được túi da ra khỏi thắt lưng.

Kiều Loan nói vào tai Thanh Ngân, tiếng nói của nàng trở nên bình thường không một chút gì giận dữ:

- Công tử lấy ra cẩn thận kẻo đâm ta bị thương.

Thanh Ngân:

- Tại hạ gỡ cả túi da ra nhưng không biết làm sao lấy phi đao ra được.

- Công tử đưa cả túi da lên đây, ta chỉ cho.

Thanh Ngân cũng phải cực nhọc lắm mới di chuyển bàn tay của mình lên. Những người có võ công cao thường sử dụng những chiếc phi đao làm ám khí mỏng như lá liễu gọi là liễu điệp phi đao. Chiếc túi đựng phi đao của Kiều Loan rất nhỏ, những chiếc phi đao dùng làm ám khí của nàng hẳn còn nhỏ hơn lá liễu. Đưa chiếc bao lên tầm mắt, Thanh Ngân mới thấy hạt nút trên chiếc bao làm bằng ngọc, toả ra một thứ ánh sáng xanh biếc, ánh sáng nhỏ nhoi đó giúp Thanh Ngân thấy được hình dáng chiếc bao và đôi mắt như hai hạt ngọc còn hoen ướm của Kiều Loan và cả vết răng của mình trên gò má của nàng.

Ánh mắt như hờn, như giận của Kiều Loan làm Thanh Ngân phải rùng mình. Đã yêu thương Kiều Linh tức Thu Cúc, nhưng Thanh Ngân chưa từng bắt gặp thứ ánh mắt nửa như si mê, nửa như hờn trách của Kiều Loan, thâm kêu khổ thầm trong lòng: “chẳng lẽ nàng..”. Và chợt trở nên bối rối. Định lên tiếng hỏi Kiều Loan cách nào dễ dàng lấy phi đao ra khỏi túi da, nhưng Thanh Ngân trở nên ngại ngùng, sợ Kiều Linh nghe được ngay cả một câu hỏi như vậy. Thanh Ngân không dám nhìn lâu ánh mắt Kiều Loan, nhắm lại để trốn tránh, nhưng rồi Thanh Ngân nghe gò má mềm mại của nàng tựa nhẹ lên môi miệng mình. Thanh Ngân muốn đẩy nàng ra, nhưng không nỡ và cũng sợ Kiều Linh cảm giác được tình cảnh nên vô tình bàn tay Thanh Ngân để lên đầu Kiều Loan như một cử chỉ hưởng ứng. Thanh Ngân không khôn khéo lâu, Kiều Linh đã lên tiếng kéo Thanh Ngân ra khỏi tình cảnh khó xử:

- Có thể lấy được phi đao ra chưa?

Nghe tiếng hỏi của Kiều Linh, Kiều Loan giật mình, nhưng nàng đã nhanh nhẹn cắn nhẹ vào má Thanh Ngân rồi mới trả lời:

- Sắp lấy được rồi.

Rồi nàng nói với Thanh Ngân:

- Ta dùng miệng cắn lấy túi da, như vậy giúp công tử dễ dàng hơn. Cẩn thận kẻo đứt tay. Trên đầu mũi phi đao có độc.!

Nhờ Kiều Loan cắn chặt chiếc túi, Thanh Ngân không mấy khó khăn, mở miệng túi, cầm nhón lấy ra một lưỡi phi đao và sau đó mò mẫn để cửa những nuốt giấy. Thanh Ngân chăm chú làm việc, nhưng cũng cảm giác được cặp mắt Kiều Loan không rời khuôn mặt mình.

Thanh Ngân cứ dứt được hơn chục bận giấy làm cho trên đầu và vùng vai họ trở nên dễ chịu hơn, thì chiếc thuyền rung động mạnh hơn. Hầm thuyền chật hẹp nhưng họ cũng bị nhồi xóc, đánh qua tả, đập qua hữu, Thanh Ngân không thể nào tiếp tục công việc. Trời bên ngoài hình như đang mưa to gió lớn, mỗi lần thuyền nghiêng qua lắc lại thì nước bên trên đổ xuống thân thể họ. Thanh Ngân tay cầm lưỡi phi đao lo sợ khi họ bị xóc lặn sẽ đâm trúng hai cô gái nên vội tay ghim lưỡi phi đao lên nắp thuyền rồi ôm lấy đầu cả hai, đề phòng sự nhồi xóc làm họ bị thương. Cả ba chịu đựng tình trạng như vậy một thời gian khá lâu, thì sự nhồi xóc lặn lần giảm bớt. Thanh Ngân buông hai cô gái ra thở phào:

- Con giông gió đã bớt rồi, Kiều Linh và tiểu thư có bị thương không?

Kiều Linh:

- Thiếp không bị thương tích gì, nhưng nếu lâu hơn chút nữa chắc thiếp không chịu nổi.

Rồi nàng rất quan tâm:

- Tiểu thư! Tiểu thư không bị gì chứ?

Kiều Loan nhăn nhó:

- Lưng ta bị vật gì đâm phải khá đau và hình như đang chảy máu.

Kiều Linh lo âu:

- Ô! Nếu vậy phải cầm máu mới được! Thanh Ngân! chàng phải xem dùm vết thương của tiểu thư!

Thanh Ngân nghe Kiều Loan bị thương cũng quan tâm:

- Tiểu thư bị thương nơi nào? Tại hạ xem thử được không?

Kiều Loan từ chối:

- Không nặng lắm, có chảy máu một chút cũng chẳng sao, công tử khỏi phải nhọc lòng.

Kiều Loan từ chối, nhưng giọng nói pha vẻ đau đớn khó chịu.

Kiều Linh phản đối:

- Tiểu thư không thể để như vậy được!

Kiều Loan:

- Không để vậy thì Lê công tử có cách gì để cầm máu cho ta bây giờ? Công tử chỉ cử động được một tay và chúng ta cũng chẳng có thuốc chỉ huyết, trị thương.

Thanh Ngân cũng nghĩ như Kiều Linh là phải giúp nàng, nên kéo áo cắn vào miệng, xé một miếng rồi nói với Kiều Loan:

- Tại hạ đề tay lên vết thương một lúc vẫn có thể giúp cầm máu được.

Thanh Ngân hỏi Kiều Loan:

- Vết thương nơi nào?

Kiều Loan ngập ngừng trong tai Thanh Ngân:

- Sau lưng, gần dưới...

Thanh Ngân sờ lưng nàng tìm vết thương, nhưng qua chiếc áo ướt, Thanh Ngân không biết chỗ nào có vết thương đang chảy máu.

Thanh Ngân nghĩ chỉ có cách sờ trong lớp áo của nàng, nhưng Thanh Ngân chẳng dám làm một việc như vậy. Chiếc túi da có gắn hạt ngọc nhỏ đã vắng dấu mắt, trong hầm tối đen, Thanh Ngân muốn nhìn xem nét mặt Kiều Loan có phản ứng nào không nhưng chẳng thấy gì cả ngoài hơi thở nhẹ của nàng.

Thanh Ngân chắc lưỡi nho nho nhỏ đủ nàng nghe:

- Qua lớp áo tại hạ chẳng thể nào sờ tìm vết thương được, làm sao bây giờ?

Kiều Loan thở dài, yếu ớt:

- Nếu công tử tị hiềm thì... cứ để vậy chẳng sao.

Nghe nói, Thanh Ngân biết Kiều Loan chẳng ngại việc mình mò tìm vết thương nên nói:

- Tại hạ lại xin phép tiểu thư.

Bàn tay Thanh Ngân cầm miếng giẻ áo đưa vào lưng Kiều Loan, Thanh Ngân nghe thân thể nàng run lên nhè nhẹ. Bàn tay Thanh Ngân trên lớp da mịn màng của nàng cũng chợt trở nên khựng lại, phải cố xua đuổi tạp niệm vượt theo lưng nàng mới sờ thấy vết thương. Nàng bị một vật nhọn rạch một đường khá sâu gần hai huyệt khí hải du và bào manh, máu đang rỉ ra. Thanh Ngân dè mảnh giẻ lên đó và dùng sức ngón tay dè lên mấy mạch máu chung quanh. Kiều Loan lại run lên nhè nhẹ và dúm má và mặt Thanh Ngân. Cử chỉ của nàng làm Thanh Ngân chợt cảm thấy như mình đang mang thêm một gánh nặng, một trách nhiệm. Thanh Ngân nghĩ đến tình trạng của mình và Kiều Linh mấy hôm trước và hôm nay vì hoàn cảnh, vì trị thương, lại phải va chạm da thịt của Kiều Loan. Từ vết thương dưới lưng, Thanh Ngân biết nàng đau đớn lắm, thương hại:

- Tiểu thư đau lắm phải không?

Thanh Ngân nghe Kiều Loan rít nhẹ trong tai Thanh Ngân:

- Oan gia! Người còn kêu ta là tiểu thư nữa hay sao?

Lời nói của Kiều Loan như một lời tự thú chấp nhận và phớt lờ. Thanh Ngân ngẩn ngơ chưa biết phải làm sao, nói gì với nàng, thì Thanh Ngân nghe tiếng gọi lớn vọng vào hầm thuyền:

- Thiết Thập! Nếu người không trả lại con gái ta, thì đêm nay là đêm cuối cùng trong đời nhà người.

Kiều Loan và Kiều Linh cũng nghe tiếng nói ấy, mừng rỡ:

- Cha ta đã đến!

- Chủ nhân đã đến!

Sau tiếng nói của lão Vạn Trúc Sơn Trang, họ nghe tiếng cười như bưng tai của Thiết Thập:

- Hà Hà! Ai sợ lão mắt ếch nhà người chứ ta thì chẳng coi người vào đâu cả. Người dám đến gần địa giới của thủy cung, thì người phải mang đầu máu trở về.

Sau tiếng cười khinh thường của Thiết Thập, Thanh Ngân nghe lão trang chủ Vạn Trúc Sơn Trang gầm gừ:

- Được lắm! Nếu người ngoan cố thì cũng đừng trách lão phu.

Sau tiếng nói của lão, Thanh Ngân nghe tiếng còi trúc thổi lên đều đặn như kèn thúc quân và nghe lão Thiết Thập giận dữ:

- Người dám mang cả bầy rắn của người đến đây, thì ta lấy con gái của người làm bia đỡ đạn, chơi với người một trận vậy!

Thanh Ngân nghe những tiếng bay xé gió, tiếng chưởng lực hùng hậu của Thiết Thập đánh ra và tiếng người rên la, ngã lăn đau đớn trên sàn thuyền, rồi nắp hầm bị đá tung ra, lão Thiết Thập đưa tay giật chiếc túi nhốt ba người xách lên. Tay Thanh Ngân đang dè lên vết thương Kiều Loan, khi lão giật mạnh chiếc túi, Thanh Ngân giật mình ôm chặt lấy lưng nàng. Chiếc túi đã bị Thanh Ngân cắt đứt dây, khi bị lão Thiết Thập giật mạnh lên khỏi miệng hầm thì cả ba lọt ra ngoài. Kiều Linh bắn ra một nơi, còn Thanh Ngân và Kiều Loan bắn ra một ngã. Thiết Thập phản ứng mau lẹ, hai tay ra chiêu cầm nã chụp lại. Trời bên ngoài vẫn tối đen, nhưng Thanh Ngân cũng thoáng thấy một vùng sông nước lóng lánh, to nhỏ không biết

bao nhiêu là rần đang vùng vẫy, chúng phóng từ mặt nước lên tấn công Thiết Thập và xa xa là một chiếc thuyền lớn, có một người đàn ông và nhiều người đàn bà trên đó.

Hai tay vừa chụp được Kiều Loan và Thanh Ngân, bị ba bốn con rắn phóng tới, lão Thiết Thập gầm lên một tiếng Thanh Ngân nghe đinh tai bức óc rồi bị lão cầm lấy cả hai mùa tít đón đỡ mấy con rắn làm ruột gan Thanh Ngân nhộn nhạo như muốn rút ra ngoài, cánh tay không còn sức để ôm Kiều Loan. Vuốt khỏi tay Thanh Ngân, theo sức quay của Thiết Thập, thân hình nàng bị tung lên cao như trái cầu, Thiết Thập phản ứng thần tốc, ném Thanh Ngân xuống sàn thuyền, phi thân theo chụp lại. Khi hạ thân xuống sàn thuyền, lão nắm chân Kiều Loan quay tít mấy vòng, cười ha hả:

- Lão mắt ếch! Người thấy con gái người được ta dùng làm vũ khí rất vừa tay đấy chứ! Cứ xô đàn rắn của người đến đây ta chẳng ngại gì đâu!

Tiếng lão trang chủ Vạn Trúc:

- Nếu người làm mất một sợi tóc của con ta, thì ta và người khó đội trời chung.

Thiết Thập giận dữ:

- Người giết Hồ lão đệ của ta, thì thủy cung và sơn trang của người đã khó đội trời chung rồi!

Lão Vạn Trúc lạnh lùng:

- Con gái ta chẳng giết Hồ lão tam. Thằng nhỏ trên thuyền người mới là kẻ giết lão Hồ. Gã chẳng liên quan gì đến ta cả. Thiêm Mục ta chưa bao giờ làm rồi chối. Nếu người không muốn gây hấn với ta thì thả con gái ta ra ngay, đường thủy các người cứ đi, đường bộ mặc ta cắt bước.

Thiết Thập:

- Ta tạm tin lời nói của người, nhưng trước khi ta thả con nha đầu, người hãy đuổi bầy rắn của người ra xa mới được!

Kiều Loan trên tay Thiết Thập hét lên:

- Gia gia phải cứu lấy Lê công tử và Thu Cúc!

Thiết Thập vội vàng điểm vào cam huyết của nàng. Lão Vạn Trúc Sơn Trang như không lưu tâm đến lời kêu xin của nàng, tiếng còi trúc được thổi lên và hàng ngàn con rắn lúc nhúc dưới sông, một lúc sau đã rút lui chẳng còn lại con nào.

Đôi mắt Thiết Thập lấp lánh, nhìn bầy rắn lội đi khá xa rồi cười lớn:

- Lão mắt ếch! Người hãy đến thủy cung để lấy con gái của người về!

Cười xong, lão kẹp Kiều Loan vào nách rồi chụp lấy Thanh Ngân nhảy tùm xuống nước. Thanh Ngân bắt ngờ uống mấy ngụm nước rồi mới rần nín thở ngậm miệng.

Thanh Ngân nghe nước như rã ra hai bên, Thiết Thập tự khí đi dưới lòng sông như đi trên đất bằng, nhưng chỉ một lúc thì Thanh Ngân không còn đủ sức bẻ khí, cảm hơi đuối được nửa, ngộp thở, nước tràn òng ọc vào mũi miệng rồi chết ngất.

Khi tỉnh dậy, Thanh Ngân thấy mình đang bị Thiết Thập kẹp nách chạy như bay lên núi, đằng sau lão Thiêm Mục đuổi theo gầm thét, âm thanh của lão Thiêm Mục, Thanh Ngân nghe lùng bùng cả hai tai:

- Nếu người không buông con gái ta ra, thì dù người chạy lên trời chui xuống đất cũng không trốn thoát.

Thiết Thập vừa chạy vừa đáp:

- Có con gái người trong tay, ta chẳng ngại gì người và mấy mụ vợ của người đâu.

Thiết Thập vừa chạy, thỉnh thoảng tung cước đá một tảng đá to lăn xuống núi, làm lão Thiêm Mục phải tránh né hay tung chưởng đón đỡ nên cũng chậm bước lại phần nào. Sở dĩ Thiết Thập phải chạy lên núi là vì khi lão nhảy xuống sông, Thiêm Mục biết mình bị lừa, tức giận xua rắn đuổi theo, mấy mụ vợ cũng rời thuyền đuổi theo Thiết Thập.

Khi Thiết Tháp vừa đặt chân lên bờ, thì bầy rắn đã đuổi theo kịp lão, Thiềm Mực cùng bảy bà vợ cũng phi thân tới nơi, xua rắn tấn công. Trước sự tấn công của bầy rắn hàng hàng lớp lớp, Thiết Tháp dùng Thanh Ngân và Kiều Loan làm mộc chống đỡ. Lão vừa chống đỡ bầy rắn vừa tính thầm trong lòng nếu không tìm đường tẩu thoát, khó lòng thoát khỏi tay Thiềm Mực. Thấy Kiều Loan trên tay lão, Thiềm Mực sợ nàng bị thương nên lại thuyết phục Thiết Tháp thả nàng. Trong khi hai đảng lời qua tiếng lại, Thiết Tháp lại tung mình chạy lên núi đá gần kề bờ sông, vì nghĩ đàn rắn không thể leo núi nhanh được, Thiềm Mực và bảy bà vợ có đuổi theo lão dùng Kiều Loan làm bia chống đỡ thì họ cũng chẳng làm gì được lão.

Thanh Ngân bị uống nước chết ngất, nhờ lão quay mấy vòng, nước trong ruột chảy ra và lần lần lai tỉnh.

Thiết Tháp chạy lên lưng chừng núi, thì khựng lại vì trước mặt lão là một vực sâu hình vòng cung không thấy đáy, bờ đá thẳng tắp, bờ bên này cách bờ bên kia đến vài chục trượng, khinh công không tài nào nhảy qua được. Lão dùng chân trong giây lát thì Thiềm Mực đã theo đến nơi. Nhìn qua địa thế trước mắt, Thiềm Mực vuốt râu:

- Ngươi còn chạy được nữa không nào?

Thiết Tháp một tay cầm chân Kiều Loan, một tay cầm chân Thanh Ngân động đầu cả hai xuống đất, thách thức:

- Ta không chạy nữa, thì ngươi đã dám làm gì ta?

Thiềm Mực tức giận:

- Là đệ nhị đại vương của Thủy cung, ngươi lấy con gái ta làm tiện nghi hộ mạng chẳng sợ giang hồ cười chê hay sao?

Thiết Tháp cười lớn:

- Ngươi và chúng ta là những kẻ lấy thủ đoạn mà sống trong giang hồ, thì xử dụng một chút tiện nghi có gì phải cười chê!

Thiềm Mực gần từng tiếng:

- Ngươi muốn gì để trao Kiều Loan lại cho ta?

Thiết Tháp lạnh lùng:

- Vì kinh thư của nhà họ Lê mà Hồ lão đệ ta phải bỏ mạng. Ta muốn ngươi đem kinh thư của nhà họ Lê ra đổi mạng cho con gái của ngươi.

Nghe nhắc đến kinh thư, Thiềm Mực biến sắc, cặp mắt xanh biếc của lão ngời chớp, nhưng rồi lão trở nên bình thường ngay:

- Ta chẳng biết kinh thư gì của nhà họ Lê cả! Nếu ngươi cần kinh thư thì đi hỏi Thư Hương viện chủ.

Thiết Tháp cười ha hả:

- Ngươi làm sao qua mắt chúng ta được! Nếu không vì cuốn kinh thư nhà họ Lê thì làm gì ngươi đem đứa con gái hoa nhường nguyệt thẹn nổi tiếng giang hồ gả cho tên tiểu tử mới mười bốn, mười lăm tuổi của Thư Hương Trang Viện?

Thanh Ngân liếc nhìn Kiều Loan, thì thấy sắc mặt nàng biến đổi đến xanh xám. Nàng cũng liếc nhìn Thanh Ngân, và thấy Thanh Ngân đang nhìn mình vội quay đi.

Khi nghe Thiết Tháp nói toạc dã tâm của mình Thiềm Mực hét lớn:

- Ngươi dám!

Thân pháp lão chớp động như ma mị nhảy đến chụp đối thủ. Thiết Tháp cũng mau lẹ không vừa, tung thân thể của Kiều Loan lên đón đỡ. Hai cánh tay của lão Thiềm Mực thu phát nhanh như chớp giật, mỗi khi Thiết Tháp tung Kiều Loan lên là lão biến chiêu, lão đánh nhanh thì Thiết Tháp cũng tung múa Kiều Loan nhanh hơn, lão vừa chống đỡ vừa thách thức:

- Nếu ngươi không muốn con gái ngươi bị chết thì cứ tấn công!

Thấy không thể hạ Thiết Thập dễ dàng, và sợ con gái bị thương, Thiêm Mục ngưng tay:

- Được! Ta đứng đây đợi ngươi đổi ý vậy!

Lão rút còi trúc trong người thổi lên ba tiếng, phía dưới núi có nhiều tiếng còi trúc đáp lại, một lúc sau bảy bà phu nhân của Thiêm Mục phi thân lên theo và đàn rắn cũng lúc nhúc trườn theo rào rào, rung động cây cỏ.

Một trong bảy bà vợ của Thiêm Mục rút lên:

- Thiết Thập! Nếu ngươi làm hại đến con gái ta, thì ngươi không thể nào thoát khỏi cảnh vạn xà phân thân. Bà này vừa nói vừa ra hiệu cho sáu bà còn lại, cả sáu bà đồng loạt rút kiếm cầm tay.

Bà lên tiếng chỉ huy sáu bà vợ khác của Thiêm Mục lại để còi trúc lên miệng thổi, đàn rắn rẽ ra hai bên, bò luôn xuống vách đá sâu. Thiết Thập nhìn thấy biết bà ta đề phòng luôn cả việc mình nhảy xuống hố đào tẩu.

Đôi mắt lão lấp loáng một cách độc ác rồi cười lớn:

- Người ta đồn xà nương Trịnh Dung thâm hiểm khôn lường, nay mới chứng kiến hà hà...nhưng các người muốn cầm chừng Thiết Thập ta không phải là chuyện dễ!

14. Chương 14

Sống chết do trời, khó ai hãm hại

Thân sa tuyệt động, duyên may thụ đắc thần công

Nói xong lão xách Thanh Ngân và Kiều Loan ra sát bên vách đá. Lão di chuyển, bọn Thiêm Mục cũng bước tới, bất ngờ Thiết Thập xoay lại hai tay tung Kiều Loan và Thanh Ngân một lượt, tấn công Thiêm Mục và bảy vị phu nhân của lão. Chống đỡ cách nào cũng sợ sẽ làm Kiều Loan bị thương, Thiêm Mục và mọi người đành lùi lại. Thiết Thập từ thế tràn tới, quay ngược một vòng, rồi cùng lúc, tay lão ném Thanh Ngân qua bờ vực, rồi như gió cuốn phi thân theo sau. Lão đã xử dụng kinh lực, canh chừng tốc độ khi ném Thanh Ngân nên lúc lão đến giữa miệng vực thì đôi chân cũng vừa vịn đập lên người Thanh Ngân lấy trớn cho thể nhảy tiếp sang bờ bên kia. Thân thể Thanh Ngân bị cái đập của Thanh Ngân rơi như sao sa xuống vực.

Thiết Thập nhảy qua khỏi bờ vực thẳm, nắm Kiều Loan giơ lên nói lớn:

- Con gái ngươi từ nay sẽ do Thủy Cung săn sóc, khi nào Vạn Trúc Sơn Trang của ngươi lấy được kinh thư của nhà họ Lê đem đến, chúng ta sẽ trả về!

Thiêm Mục và bảy vị phu nhân của lão tức giận khôn tả, nhưng chưa biết phải làm thế nào. Thì họ bỗng sốt đến há hốc, không tin ở mắt mình. Kiều Loan không hiểu vì sao cứ động được, đưa tay móc lấy cặp mắt của Thiết Thập, và trong lúc lão còn bàng hoàng, nàng đã đập vào vai lão tung mình xuống vực. Tiếng kêu khóc: " Thanh Ngân! Thanh Ngân!" của nàng vang vọng lại hai bờ vực thẳm, ai oán nào nùng khôn cùng.

Thiết Thập bị Kiều Loan móc mắt gầm rống một lúc rồi mò mẫn chạy đi. Mẹ Kiều Loan là Trịnh Dung thấy nàng nhảy xuống vực sâu ngã ra ngất xỉu. Sáu bà còn lại, người khóc lóc, người lo chăm sóc Trịnh Dung, rồi tìm giây kết nối để xuống vực tìm xác nàng. Riêng Thiêm Mục, lão không ngớt gầm thét:

- Thành lôi đó là cái gì? Con Thu Cúc gặp nó thì phản chủ! Con Kiều Loan mới gặp nó thì nhảy xuống hố để chết theo! Nó là cái gì? Tìm được xác nó ta cũng phải đem đốt thành tro!

Lão vừa nguyên rửa vừa dầm nát mấy hòn đá to trong tầm tay, chứng tỏ lão xúc động tột cùng. Lão làm sao không đau khổ được! Dù có tới bảy bà vợ, lão chỉ có Kiều Loan là đứa con duy nhất.

Về phần Thanh Ngân, khi bị Thiết Thập ném ra khỏi tay nghĩ mình không còn cách gì sống sót, tưởng tượng chiếc đầu của mình sẽ đập vào gành đá nát bét như tương trong lòng cực kỳ khủng khiếp, biết trong phút chốc sẽ liả khỏi cõi trần, máu xương vung vãi trên mặt đất. Tuy nhiên, trước cái chết nghĩ không thể tránh được lại làm Thanh Ngân trở nên bình thản, nhớ đến Kiều Linh, đến Thùy Trang và trong lòng thầm hẹn sẽ phù hộ cho cả hai tìm được một cuộc đời vui tươi, hạnh phúc. Tuy nhiên, số phận Thanh Ngân không

hầm hiu như vậy, cuộc đời Thanh Ngân còn nặng nợ nên dưới đáy vực sâu không phải là đất đá, mà là một giòng nước sâu. Sau cơn mưa lớn đêm qua, giòng nước đục ngầu đang chảy như thác lũ. Sức rơi đưa thân hình Thanh Ngân xuống tận lớp bùn dưới đáy. Nhờ một tay có thể cử động, Thanh Ngân vung vẩy một lúc ra khỏi lớp bùn và sức nước đẩy trôi lên. May mắn hơn nữa, khi trôi lên mặt nước, bị cuốn trôi một khoảng, thì chụp được một nhánh cây ngã mình trên giòng nước. Khi chụp được nhánh cây, Thanh Ngân nghe được tiếng la khóc của Kiều Loan và thấy nàng đang rơi xuống.

Kiều Loan võ công thuộc hạng thượng thừa, nên khi rơi xuống nước nàng đã nhanh chóng trôi lên được. Nghe tiếng gọi của Thanh Ngân, nàng mừng rỡ cố sức bơi đến. Tuy nhiên, nước chảy quá mạnh, nàng chưa đến nơi thì nhánh cây gãy lìa, kéo Thanh Ngân trôi đi. Chỉ còn một tay Thanh Ngân không bơi lội được để giòng nước cuốn đi, khi nổi, khi chìm. Thấy vậy, Kiều Loan rẽ nước bơi theo, tình cờ một khúc cây to đang trôi tới, nàng chụp lấy, trườn mình lên, dùng khúc cây làm điểm tựa phi thân theo và vừa vịn chụp lấy Thanh Ngân.

Cánh tay cử động được của Thanh Ngân vội ôm cứng lấy nàng. Kiều Loan vung tay giải khai huyết đạo cho Thanh Ngân, rồi sung sướng:

- Tưởng cùng nhau thịt nát xương tan, nhưng chúng ta vẫn còn sống.

Được giải khai huyết đạo, Thanh Ngân một tay nắm chặt tay nàng, một tay cùng bơi với Kiều Loan, cảm động:

- Nếu không có tiểu thư thì tại hạ cũng bị chết đuối mà thôi.

Kiều Loan phật ý:

- Người vẫn khách sáo với ta như vậy sao?

Nhớ lại cử chỉ của nàng trong lúc cùng nằm trong túi gai, và nhớ tiếng kêu thương của nàng khi từ trên bờ vực rơi xuống, Thanh Ngân cảm động:

- Tiểu đệ không ngờ Loan tỷ thương mến tiểu đệ như vậy!

Kiều Loan e thẹn:

- Ngân đệ biết được lòng ta như vậy là tốt lắm rồi. Có cùng chết với Ngân đệ ta cũng không hối tiếc.

Nghĩ đến Kiều Linh và Thùy Trang, Thanh Ngân cảm thấy khó xử, nhưng trước vẻ vui sướng, mãn nguyện, sẵn sàng cùng sống chết với mình của Kiều Loan, Thanh Ngân cảm động, siết chặt cánh tay nàng. Kiều Loan áp má vào mặt Thanh Ngân, nước lạnh vẫn làm môi má nàng hây hây ngào ngạt men tình.

Sung sướng thấy còn sống và được bên nhau, họ không để ý mình đã bị cuốn trôi bao lâu, cả hai chợt hốt hoảng vì sức hút rất mạnh kéo họ xuống phía dưới. Kiều Loan dùng chưởng lực đánh mạnh xuống nước, sức chưởng của nàng có thể đưa cả hai lên khỏi mặt nước, nhưng lúc này chỉ giúp họ ló được đầu lên rồi bị kéo xuống ngay. Kiều Loan ôm lấy Thanh Ngân, tung ra một chưởng nữa với toàn bộ công lực. Đưa cả hai lên khỏi mặt nước, nàng hết sức:

- Ngân đệ nín thở, ôm chặt lấy ta, đừng để rời nhau.

Thanh Ngân ôm cứng Kiều Loan, nàng cũng vòng tay ôm lấy Thanh Ngân, rồi họ không còn cách gì trôi lên được nữa, sức hút mãnh liệt kéo họ vào vùng nước ngăm tối đen, Thanh Ngân chỉ còn ôm chặt Kiều Loan, lúc không còn thở được phải lỏng tay ra rồi chết ngất, nhưng Kiều Loan vẫn còn chịu đựng được và tiếp tục ôm giữ lấy Thanh Ngân.

Cả hai trôi một lúc lâu, thì Kiều Loan nổi lên mặt nước trở lại lấy thêm hơi thở. Nhờ thạch nhũ bên trên tỏa ánh sáng lóng lánh, nàng thấy mình và Thanh Ngân đang trôi nhanh trong một lòng hang động, nước không còn sâu nữa nhưng lại chảy xiết. Một tay nàng ôm chặt Thanh Ngân một tay dùng để chống đỡ để cả hai không bị táng vào thành đá. Đôi khi tay nàng bám được vào mặt đá thì sự trơn trượt và sức nước chảy mạnh lại kéo nàng và Thanh Ngân trôi đi. Nhưng rồi nàng phải hốt hoảng, ôm Thanh Ngân vào hai tay, ghì chặt, kêu lên:

- Chúng ta cùng chết bên nhau thật rồi!

Nàng kêu lên như vậy, vì thấy giòng nước đang tống họ vào một vùng chật hẹp tối đen, không còn thấy gì được nữa. Kiều Loan tưởng như đang ở trong một ống nước to và chảy bằng một tốc độ khủng khiếp. Bị cuốn trôi vùn vụt và không phương góc đầu ra khỏi mặt nước, Kiều Loan yên trí mình sẽ cùng chết với Thanh Ngân, giòng nước sẽ cuốn trôi thân xác họ vào trung tâm lòng đất. Họ sẽ được chôn vùi bên nhau, không còn ai biết xương cốt họ nơi nào!

Tuy nhiên, khi Kiều Loan gần đứt hơi, thì nàng cảm tưởng như bị bắn tung lên không trung, mắt nàng nhìn thấy một thứ ánh sáng mờ nhạt, có thể hít thở không khí, tai nghe tiếng nước đổ ầm ầm và nàng cùng Thanh Ngân đang theo thác nước rơi xuống. Dù đang rơi nhanh, Kiều Loan vẫn thấy bên dưới là một hồ nước lớn, nàng mừng rỡ thấy sinh lộ vẫn còn, muốn kêu lên chia xẻ nỗi vui mừng ấy với Thanh Ngân, nhưng Thanh Ngân vẫn còn mê mang. Nước từ miệng hầm bắn ra khá mạnh, nhưng từ trên cả trăm trượng đổ xuống nên đến mặt hồ không còn là một khối nước tập trung sức mạnh của nó. Rớt xuống hồ, Kiều Loan một tay ôm Thanh Ngân, một tay quạt nước đưa cả hai trôi lên. Chỗ thác đổ nước cũng không cuốn xoáy mạnh, nên nàng cũng dễ dàng bơi ra, từ từ đưa Thanh Ngân vào bờ.

Nàng mò theo thành đá, tìm được một nơi rộng rãi, liền mang Thanh Ngân lên cứu cấp. Nàng xúc cho nước trong người Thanh Ngân chảy ra rồi dùng nội công làm hô hấp và nắn bóp một hồi lâu Thanh Ngân mới từ từ lại tỉnh lại. Thấy Thanh Ngân sống dậy Kiều Loan vừa mừng rỡ, vừa xúc động ôm lấy, khóc òa:

- Ngân đệ đã sống! Ngân đệ của ta đã sống!

Tỉnh dậy nghe tiếng khóc Kiều Loan, Thanh Ngân chợt mình quay lại, nhớ lại những việc đã qua, ôm vai Kiều Loan thở dài:

- Tiểu đệ lại được Loan tỷ ban cho mạng sống lần nữa.

Và khi mở mắt nhìn lên, Thanh Ngân phải há hốc một lúc rồi mới hỏi được Kiều Loan:

- Loan tỷ! Chúng ta đang ở nơi đâu vậy? Xem kia!

Thanh Ngân chỉ tay lên trời.

Kiều Loan đang úp mặt trên người Thanh Ngân, nghe nói ngóc dậy, lấy tay gạt nước mắt nhìn lên. Họ nhìn thấy họ đang ở trong một bầu trời kỳ dị, bầu trời đó không rộng lớn lắm, cách họ trên trăm trượng, lấp lánh ánh sáng muôn màu, muôn sắc.

Kiều Loan:

- Chúng ta đang lọt vào một động lớn trong lòng núi, bên trên là đá và thạch nhũ.

Thanh Ngân uể oải chống tay ngồi dậy:

- Kỳ này chắc tiểu đệ sẽ làm động ông và tỷ tỷ làm động bà cho đến hết kiếp này rồi! Nhưng trong lòng núi thế này làm sao chúng ta có thể sống được đây?

Kiều Loan trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Đáng lẽ chúng ta đã chết khi rớt xuống vực thẳm! Đáng lẽ chúng ta đã chết khi trôi trong giòng nước ngầm, nhưng chúng ta vẫn sống, thì biết đâu nơi đây lại cũng có cách để chúng ta sống qua ngày.

Thanh Ngân:

- Ủ nhỉ! Nếu không có Loan tỷ thì tiểu đệ giờ này hồn đã chu du địa phủ và thân xác thì đang nằm sâu dưới đáy hồ kia. Đã có Loan tỷ nhất định tiểu đệ chẳng phải lo âu gì nữa.

Kiều Loan thở dài:

- Trong trường hợp không có cách gì để thoát ra hay sống ở đây Ngân đệ có buồn không?

Thanh Ngân thật tình:

- Nếu biết phải đi lần vào cái chết mà nói tiểu đệ không lo buồn thì tiểu đệ không nói thật tình, nhưng nghĩ lại đáng lẽ đã chết mà còn sống thêm được ít ngày với tỷ tỷ thì tiểu đệ cảm thấy mình vẫn còn hồng phúc.

Kiều Loan ngồi tựa vào Thanh Ngân u hoài:

- Tỷ tỷ mong chốn này là tuyệt địa, chúng ta vĩnh viễn sống chết ở đây.

Thanh Ngân ngạc nhiên:

- Sao tỷ tỷ lại mong ước quái gỡ như vậy? Tỷ tỷ là cành vàng lá ngọc, tiểu thư của một đại trang trên chốn giang hồ kia mà!

Kiều Loan không vui:

- Nếu ta nghĩ đến danh vọng, giang hồ thì đã không ở đây với Ngân đệ.

Rồi nàng chợt hỏi, như không muốn Thanh Ngân đề cập thêm vấn đề:

- Ngân đệ thấy có lạnh vì áo quần ướt hay không?

Thanh Ngân đáp:

- Đệ không thấy lạnh, nhưng mà chúng ta không thể mặc áo quần ướt được. Tiểu đệ phải tìm cách hong khô áo quần cho tỷ tỷ.

Kiều Loan:

- Ngân đệ quên chúng ta đang ở đâu hay sao? làm gì có cây củi để đốt lửa.

Kiều Loan nói rồi đưa tay vào áo mò tìm lấy ra một chiếc hộp nhỏ mở ra nói:

- Chúng ta tạm dùng mỗi người một nửa viên thuốc này rồi vận công một lúc để khỏi bị nhiễm lạnh.

Nàng bẻ viên thuốc đưa cho Thanh Ngân một nửa. Nhìn viên thuốc Thanh Ngân buồn rầu:

- Đây là viên hồi nguyên đơn tỷ tỷ định cho Kiều Linh. Không hiểu lúc này nàng ta như thế nào?

Kiều Loan cau mày:

- Ngân đệ nhớ nàng lắm phải không?

Thanh Ngân không dấu diếm:

- Vâng! Tiểu đệ đang nhớ nàng và cầu trời cho nàng được bình yên.

Kiều Loan nhìn Thanh Ngân, rồi nói:

- Vậy thì ta để dành viên thuốc này khi Ngân đệ thoát được thì giúp ta trao lại cho nàng.

Nói xong nàng xoay lại, ngồi nghiêm chỉnh vận khí hành công không nói chuyện với Thanh Ngân nữa.

Thanh Ngân nhìn hộp thuốc vừa nhớ Kiều Linh vừa cảm thấy hình như Kiều Loan đang phật ý nhưng không hiểu vì sao. Sững sờ một lúc, thấy Kiều Loan đang hành công và Thanh Ngân cũng cảm thấy quá mệt mỏi nên lựa một chỗ bằng phẳng, cách nàng vài thước, ngồi theo tư thế, thu liễm tinh thần hành công theo phương pháp Đoàn phu nhân chỉ dạy, đưa chân khí chu lưu trong thân thể. Thanh Ngân không thích võ công, không kiên nhẫn, nên thường thì chỉ luyện công lấy lệ cho khỏe mạnh mà thôi. Lần này cũng vậy, vận công một lúc rồi ngưng. Khi Thanh Ngân ngưng hành công thì thấy được thoải mái hơn, nhưng cũng cảm thấy bụng dạ cồn cào vì hơn hai ngày Thanh Ngân chỉ uống nước đầy bụng mà chẳng có ăn uống gì cả. Nghĩ Kiều Loan cũng đói lắm và phân vân tự hỏi không biết mình và Kiều Loan có ra được bí động hay không, Kiều Linh thì lúc này không biết phương nào, còn Kiều Loan và mình đang đói mà viên hồi nguyên đơn có thể giúp ích được lại để dành như vậy có hợp lý không? Rồi Thanh Ngân nghĩ nếu ra được, còn gặp Kiều Linh Thanh Ngân vẫn còn nhiều cách giúp nàng khỏe mạnh, thì tại sao lại phải để cho Kiều Loan phải nhịn đói khi viên thuốc là vật sở hữu của nàng? Nghĩ vậy Thanh Ngân xoay lại, định bảo Kiều Loan dùng nửa viên thuốc, thì sợ hãi muốn đứng tim. Kiều Loan không hành công mà đang ngồi bất động, để giồng lệ lăn dài trên má, cách nàng và Thanh Ngân mấy thước, đầu một con quái vật to lớn dị thường, rỗng không giống rỗng, rắn không giống rắn, hai cặp mắt như hai hạt châu to như khu tô, ngời sáng như lửa đang cất cao nhìn Thanh Ngân và Kiều Loan. Kinh hãi, Thanh Ngân nhào tới ôm Kiều Loan phóng xuống nước.

Kiều Loan võ công cao thâm nhưng đang chìm đắm vào tâm tư thâm kín, không quan tâm điều gì, không thấy con quái vật xuất hiện. Bị Thanh Ngân ôm không hiểu vì lẽ gì nên rút xuống nước nàng hét to và vùng mạnh:

- Đừng đụng đến người ta!

Võ công của nàng so với Thanh Ngân một trời một vực nên khi nàng dùng sức vùng ra như vậy chẳng những chỉ thoát khỏi hai cánh tay mà còn bắn Thanh Ngân lên khỏi mặt nước. Cái đầu khổng lồ của con quái vật cúi xuống nhanh như gió, há rộng miệng đón ngay, Thanh Ngân không kịp kêu lên tiếng nào.

Kiều Loan đang ghen với Kiều Linh, đang giận Thanh Ngân không biết đến tình yêu của nàng, không biết nàng đã vì Thanh Ngân mà vui lòng hy sinh thân mạng nên bực tức đối xử với Thanh Ngân như vậy, nhưng Thanh Ngân vừa thoát khỏi miệng nàng, thì nàng đã nghe hơi gió, nhìn ra đầu con quái vật khổng lồ và Thanh Ngân cũng đã lọt vào miệng nó chỉ còn lộ ra đôi bàn chân. Thấy vậy, nàng bất kể sống chết, tung mình lên, nắm chiếc mòng trên đầu con quái vật đánh đắm túi bụi, la khóc:

- Trả Ngân đệ lại cho ta! Trả Ngân đệ lại cho ta!

Mỗi cái đâm của Kiều Loan nặng cả ngàn cân, nhưng đầu cổ con quái vật da cứng như sắt, tay nàng ề ảm mà nó như chẳng thấy đau đớn gì cả, miệng vẫn ngậm Thanh Ngân lắc qua lắc lại như đang dùng sức nuốt Thanh Ngân xuống bụng. Đánh đắm vào đầu cổ con quái vật chẳng kết quả gì, Kiều Loan nghĩ đến cặp mắt của nó, liền vùng tay điểm tới. Con quái vật hình như nhận ra chiêu hung hiểm, nó lắc đầu tránh né và hai lỗ mũi thở ra một làn hơi nóng bỏng mạnh như bão cuốn. Cái khịt mũi của nó thổi Kiều Loan như chiếc lá khô bay rút xuống hồ cách bờ hơn vài trượng. Khi nàng bơi vào, không còn thấy con quái vật đâu nữa. Nghĩ Thanh Ngân đã bị làm mờ cho quái vật, Kiều Loan đau đớn thét lên một tiếng nào nùng rồi ngã ra bất tỉnh.

Kiều Loan tỉnh dậy thấy mình đang nằm trong lòng Thanh Ngân và Thanh Ngân đang nắm bóp tay chân mình. Kiều Loan vẫn định ninh Thanh Ngân đã chết, họ là hai linh hồn đang gặp lại nhau, yếu ớt đưa hai cánh tay bá cổ Thanh Ngân, sung sướng:

- Cuối cùng linh hồn của chúng ta cũng gặp lại nhau. Từ nay vĩnh viễn không xa rời nhau nữa.

Thanh Ngân mở miệng định nói cho nàng biết cả hai còn đang sống, nhưng đã nghe Kiều Loan tử tế. Nàng và Thanh Ngân đã là hai linh hồn thì còn điều gì nàng thấy không tiện thổ lộ:

- Khi giải khai được huyết đạo, vùng thoát khỏi bàn tay của Thiết Tháp, nhảy xuống vực sâu theo Ngân đệ, tỷ tỷ đã nghĩ linh hồn chúng ta sẽ ở bên nhau. Trong giòng nước cuốn tỷ tỷ cũng chỉ nghĩ thân xác chúng ta sẽ được chôn vùi bên nhau, linh hồn sẽ mãi mãi bên nhau. Bây giờ tỷ tỷ rất được mãn nguyện.

Thanh Ngân nghe nàng nói mới biết không phải nàng bị Thiết Tháp ném xuống vực nhưng đã vì mình mà nhảy theo, Thanh Ngân chấn động đến sững sờ, lẩm bẩm:

- Thì ra nàng không phải bị lão ném xuống vực! Sao ta không để ý khi nàng rút xuống giòng nước dưới lòng vực đã cử động được chân tay?

Nghĩ đến thái độ của nàng từ lúc rút xuống vực đến giờ, Thanh Ngân hiểu ra nàng đã yêu mình đến độ sẵn sàng hy sinh mạng sống.

Thanh Ngân không hiểu sao mới bèo nước gặp nhau nàng đã chung tình với mình đến như vậy, nhưng đó là thực tế. Nhìn gương mặt mãn nguyện của nàng, Thanh Ngân quá cảm xúc, không dùng được, cúi xuống hôn nàng. Kiều Loan cũng hôn lại Thanh Ngân rồi vui vẻ:

- Làm hôn ma đâu có khác gì sống trên đời phải không Ngân đệ?

Thanh Ngân xiết nhẹ thân thể nàng trong cánh tay mình, sờ vết răng cắn trên má nàng, bóp nhẹ:

- Loan tỷ có thấy đau không?

Kiều Loan:

- Có ề ảm một chút!

Kiều Loan mân mê vết răng của nàng trên mặt Thanh Ngân:

- Ngân đệ có giận ta vì bị cắn quá đau hay không?

- Đệ cũng đã cắn lại tỷ tỷ rồi!

Và Thanh Ngân quan tâm:

- Không hiểu vết thương trên lưng tỷ tỷ lúc này như thế nào để tiểu đệ xem thử được không?

Nghe Thanh Ngân nhắc đến vết thương, Kiêu Loan mới nghe đau rát, rút đầu vào ngực Thanh Ngân:

- Ngân đệ muốn gì mà chẳng được!

Thanh Ngân vén áo nàng lên xem vết thương. Thấy nàng bị thương khá lâu, nhưng liên tiếp bị ngâm mình dưới nước, không băng bó nên máu vẫn còn chảy r rỉ, Thanh Ngân điểm các huyệt đạo chung quanh cầm máu, rồi xé áo mình một miếng dài, cột theo hông nàng băng bó lại. Kiêu Loan ngoan ngoãn nằm im. Khi bàn tay Thanh Ngân đưa quanh bụng nàng, Thanh Ngân thấy nàng run nhè nhẹ, ôm Thanh Ngân chặt hơn. Khi đã băng bó vết thương nàng xong, Thanh Ngân lấy viên hồi nguyên đơn ra khỏi hộp, nâng đầu nàng dậy. Thanh Ngân thấy nàng đang lim dim đôi mắt, môi má phơn phớt xuân tình, xinh đẹp tuyệt trần làm Thanh Ngân chợt nhớ đến khuôn mặt Kiều Linh dưới ánh trăng đêm, ngơ ngẩn tâm thần, phải rón xua đuổi tạp niệm rồi nói:

- Tỷ tỷ há miệng ra nào.

Kiều Loan như không nghe thấy lời nói của Thanh Ngân, nàng không há miệng, mà đôi môi xinh xắn mấp máy gọi nhỏ tên Thanh Ngân:

- Ngân.. Ngân đệ...

Tiếng gọi của nàng nhỏ như hơi thở, nhưng có một sức mạnh xua tan mọi sức phản kháng của Thanh Ngân.

Thanh Ngân cúi xuống và vòng tay của họ ôm chặt lấy nhau, trao đổi cho nhau những hơi thở ngọt ngào.

Tuy nhiên, Thanh Ngân vẫn kiềm chế được. Không để cả hai đi đến tình trạng cấu xé lẫn nhau. Một lúc, Thanh Ngân nâng Kiêu Loan ngồi dậy:

- Tỷ tỷ phải dùng viên thuốc, vận công một lúc cho đỡ đói, rồi chúng ta tìm cách thoát khỏi nơi đây.

Kiều Loan đang say mê trong sóng tình, nghe Thanh Ngân nói vậy, bàng hoàng:

- Ngân đệ nói gì?

Thanh Ngân phải lập lại lời nói của mình lần nữa, Kiêu Loan vẫn như không hiểu gì cả:

- Chúng ta vẫn phải ăn uống và phải thoát khỏi nơi đây ư?

Thấy Kiêu Loan như vậy, Thanh Ngân vừa thương hại vừa cảm động.

Thanh Ngân ôm má nàng cắn nhẹ rồi nói:

- Loan tỷ thấy đau không?

Kiều Loan rờ má rồi cau đôi mày liễu:

- Tỷ tỷ vẫn không hiểu ý Ngân đệ.

Thanh Ngân:

- Nếu là ma, Loan tỷ không thể có cảm giác đau đớn được. Tiểu đệ muốn nói Loan tỷ và tiểu đệ đều còn sống, chúng ta đều còn sống và phải tìm cách thoát khỏi bí động này.

Kiều Loan vẫn không tin là sự thật, lấy tay véo mình mấy cái, rồi nhìn Thanh Ngân:

- Làm sao chúng ta còn sống được. Chính ngu tỷ mắt thấy con quái vật đã nuốt Ngân đệ vào bụng nó.

Thanh Ngân:

- Nhưng nó không nuốt tiểu đệ. Tiểu đệ sẽ thuật lại cho Loan tỷ nghe. Bây giờ Loan tỷ uống thuốc vận công lấy lại sức trước đã.

Kiều Loan từ chối:

- Nếu chúng ta còn sống, thì.. Ngân đệ cứ việc rời khỏi nơi đây. Ta chẳng muốn ra ngoài nữa. Ta coi ta như đã chết. Cứ đem viên thuốc cho Thu Cúc. Ủ! cho Kiều Linh!

Nàng trở nên lạnh như tiền và đôi giòong lệ lại để rơi trên khuôn mặt ngọc ngà.

Ôn lại những việc đã qua Thanh Ngân mới nghĩ ra được là Kiều Loan đang ghen với Kiều Linh. Thanh Ngân thấy nàng rất phi lý, kêu khổ thầm trong lòng, nhưng nghĩ đến tính quyết liệt và tình yêu mãnh liệt của nàng bèn xuống nước nhỏ nhẹ:

- Loan tỷ không muốn rời nơi đây thì tiểu đệ cũng sẽ ở đây suốt đời với tỷ tỷ, nhưng tỷ tỷ không uống thuốc vận công, lấy lại sức khỏe để sống, thì tiểu đệ sẽ sống với ai đây?

Thanh Ngân phải nói, phải vuốt ve Kiều Loan mấy lần, nàng mới cúi đầu thút thít:

- Nếu vậy thì Ngân đệ dùng một nửa, tỷ tỷ dùng một nửa viên thuốc.

Thanh Ngân:

- Tiểu đệ đang không những không thấy đói, mà chân khí đang đầy đặn, nhộn nhạo thịt da như muốn bay bổng lên không. Tiểu đệ không cần phải chia xẻ viên thuốc với tỷ tỷ.

Kiều Loan vẫn lắc đầu:

- Nếu Ngân đệ không dùng thì tỷ tỷ cũng chẳng muốn dùng. Tỷ tỷ phải chia xẻ mọi thứ với Ngân đệ.

Thanh Ngân thấy nàng bướng bỉnh, nhưng cái bướng bỉnh đáng yêu vô cùng nên gật đầu:

- Nếu vậy thì tiểu đệ chịu ý tỷ tỷ.

Thanh Ngân đưa một nửa viên thuốc bỏ vào miệng, rồi đưa nửa kia vào miệng Kiều Loan, nàng mới chịu. Thấy Kiều Loan đã nuốt nửa viên thuốc. Thanh Ngân ôm Kiều Loan hôn má nàng, rồi tìm đôi môi nàng.

Tưởng Thanh Ngân muốn thương yêu mình, đôi môi Kiều Loan hé mở và bất ngờ Thanh Ngân thổi nửa viên thuốc của mình vào miệng nàng.

Kiều Loan dấy dậy, vùng vẫy nhưng nàng vùng vẫy cách nào cũng không thoát khỏi cánh tay của Thanh Ngân. Trước đây nàng vùng vẫy như vậy đã đủ sức bắn tung Thanh Ngân lên không. Khi mớm nửa viên thuốc qua khỏi cổ nàng, Thanh Ngân nói:

- Tỷ tỷ có thấy sự khác lạ hay không? Trước đây tiểu đệ làm sao có thể ôm giữ tỷ tỷ được khi tỷ tỷ không muốn. Đừng giận tiểu đệ, tỷ tỷ cần cả viên thuốc mới có thể kéo dài thời gian sống với tiểu đệ được.

Giận dữ nên không để ý và cục cựa như thế nào cũng không thoát ra đôi tay của Thanh Ngân. Nghe Thanh Ngân nói, Kiều Loan nghĩ lại thấy có việc lạ thường, nên không vùng vẫy nữa chỉ thối thụt:

- Ngân đệ gạt ta! Ngân đệ gạt ta!

Thanh Ngân phải vuốt ve một lúc nàng mới nín khóc, phụng phịu:

- Cánh tay Ngân đệ làm ta muốn gãy xương. Bắt đền Ngân đệ đó.

Khi một nàng con gái đẹp giận dữ một cách phụng phịu như vậy, Thanh Ngân lại được dịp sung sướng ôm ấp vuốt ve thêm một thời gian nữa, rồi mới đỡ nàng ngồi dậy, bắt nàng vận công điều tức. Bây giờ Kiều Loan ngoan ngoãn tuân theo lời Thanh Ngân. Lúc nàng ngồi yên nhắm mắt dưỡng thần, cặp mắt sáng như điện của Thanh Ngân nhìn nàng, nghĩ đến Kiều Linh, Thanh Ngân thấy cả hai một chín một mười đều đẹp tuyệt vời. Thanh Ngân nhẹ thở dài không hiểu mình quá diễm phúc hay quá nhiều oan nghiệp. Rồi Thanh Ngân cảm thấy trong đan điền liên tiếp đưa ra một làn hơi nóng bỏng, càng lúc càng mạnh, chân khí nhộn nhạo như muốn ban da, xé thịt khó chịu vô cùng nên cũng ngồi xuống theo phương pháp của Đoàn phu nhân dẫn chân khí chu lưu.

Lúc Kiều Loan hành công xong, nàng thấy người Thanh Ngân như thoát ra một vùng ánh sáng, trên đầu một lớp khói mờ bao phủ cả cao thước.

Vốn là cao thủ võ học, nàng kinh ngạc đến độ không còn dám tin ở mắt mình. Chỉ có những cao thủ tột đỉnh, hai huyết sanh tử huyền quan đã đã thông với bảy tám chục năm công phu mới có trình độ ngồi luyện công mà thân thể phát quang, chân khí thoát ra ngoài thành khói như Thanh Ngân hiện giờ. Ngay cả gia gia nàng, khi luyện công cũng chỉ có lớp khói mờ quanh đầu mà thôi.

Thanh Ngân một cậu bé, mười bốn, mười lăm tuổi làm sao có nội công như thế? Kiều Loan vừa ngạc nhiên vừa say mê theo dõi. Khi hai mắt Thanh Ngân sáng quắc như hai luồng điện từ từ thu liễm lại, làn khói mờ chung quanh nhạt dần, từ từ đứng dậy, nàng bỗng thất thanh la hoảng, quay mặt đi nơi khác vì áo quần trên người Thanh Ngân tự nhiên trở thành những mảnh vụn rớt tơi tả xuống đất, thì ra sức nóng trong người Thanh Ngân toát ra đã làm nát hết quần áo. Thanh Ngân hành công xong, nghe tiếng la của Kiều Loan, tưởng nàng gặp nguy hiểm vội tung mình nhảy tới, nhưng cái nhảy đã đưa Thanh Ngân bay cao trên mười trượng, xa vài chục trượng rơi tòm xuống mặt hồ. Kiều Loan thấy Thanh Ngân trần truồng quay mặt đi, thì cũng vừa thấy Thanh Ngân rơi xuống mặt hồ, chìm lìm. Nàng nghĩ Thanh Ngân trần truồng, e thẹn, hơi ngần ngại chưa biết nên nhảy xuống theo đu Thanh Ngân lên hay không, thì thấy mặt nước dậy sóng, chiếc đầu to lớn của con quái vật nhô lên, và khi Thanh Ngân nổi lên mặt nước, thì nó lại há to miệng ngậm lấy. Đã chứng kiến con quái vật nuốt Thanh Ngân vào miệng, tưởng nàng và Thanh Ngân đã nằm yên trong bao tử của nó, nhưng cả hai còn sống và Thanh Ngân trở nên người có nội công phi thường, Kiều Loan không còn hốt hoảng như trước, dù lòng phập phồng nhưng cũng rón rén kiên nhẫn nhìn xem.

Khi ngậm Thanh Ngân vào miệng, con quái vật lại tung chiếc đuôi dài lên khỏi mặt nước, đập vào vách đá ba lần. Vách đá, chỗ chiếc đuôi con quái vật đập vào, mở ra, ánh sáng tràn vào bí động rồi đầu con quái vật ngậm Thanh Ngân, chồm lên, thối Thanh Ngân bay vào trong đó. Khi đưa Thanh Ngân vào trong cánh cửa xong, đầu con quái vật xoay lại nhìn Kiều Loan rồi nhìn lên lỗ hổng gập đầu với nàng mấy cái.

Chứng kiến mọi việc, Kiều Loan hiểu ngay con quái vật trước mắt là một loài vật thượng cổ còn sót lại, thông linh không khác gì con người và nàng nghĩ nó đang ra dấu cho nàng đi theo Thanh Ngân nên không còn sợ hãi nữa mà còn nói lớn:

- Tiểu nữ xin theo Ngân đệ ngay. Cảm ơn.. tiền bối cứu giúp.

Cái đầu con quái vật lại lắc lên lắc xuống như hiểu ý. Kiều Loan lại chấp tay xá con quái vật ba cái rồi tung mình lên vách, chui vào lỗ hổng. Nàng vừa vào, thì lòng núi rung rinh liên tiếp, phải vận công trụ bộ mới đứng vững được và lỗ hổng mà nàng mới vào, như có cánh cửa tự động đóng lại, không còn thấy bí động long lanh thạch nhũ và mặt hồ đầu nữa.

Đợi cơn rung chuyển chấm dứt, Kiều Loan thấy mình đang đứng trong một căn phòng rộng mà không thấy Thanh Ngân đâu cả. Nàng đi về phía trước tìm kiếm, thì thấy căn phòng đá rộng rãi ăn thông ra bên ngoài bằng một khung cửa hẹp. Khi ra khỏi khung cửa hẹp đó, nàng thấy mình đang ở dưới lòng một đáy một hố sâu, ngược mắt nhìn lên vách đá thẳng tắp, xuyên qua ánh sáng từ bên trên dội xuống, Kiều Loan biết miệng hố bị những nhánh cây cổ thụ che kín.

Trên thành đá, bám đầy nhiều giống thạch hoa kỳ dị mà nàng chưa bao giờ gặp qua. Quan tâm đến Thanh Ngân nên Kiều Loan không quan sát cảnh lạ mắt đó lâu, nàng quay trở vào cất tiếng kêu gọi:

- Ngân đệ! Ngân đệ ở đâu vậy?

Nàng vừa réo gọi, rồi dầm vào vách đá hy vọng tìm kiếm có một bí thất nào đó có Thanh Ngân, nhưng nàng tìm kiếm, kêu gọi đến lạc giọng cũng không thấy Thanh Ngân đâu cả.

Thanh Ngân không bị quái vật nuốt vào bụng! Rõ ràng nàng thấy thân thể Thanh Ngân từ miệng con quái vật bay vào trong lỗ hổng rồi chỉ tí tắc thời gian nàng theo vào ngay mà Thanh Ngân đã mất tích. Tìm kiếm trong động không thấy đâu, nàng lại ra nhìn vách đá, tự hỏi phải chăng Thanh Ngân đã trèo lên vách đá ra ngoài? Nhưng nàng phải xua đuổi ý nghĩ ấy ngay, dù Thanh Ngân có cánh cũng không dễ dàng thoát khỏi hố sâu cả ngàn trượng được. Vừa nôn nao, vừa lo sợ, Kiều Loan bật khóc, nhưng vốn là người có võ công thượng thừa, nàng dần dần lấy lại bình tĩnh, nghĩ cách tìm gặp Thanh Ngân. Miệng hố thông ra bên ngoài nên dưới hố Kiều Loan có thể biết được lúc nào là ngày là đêm. Qua hai ngày hai đêm vẫn không tìm

ra Thanh Ngân, Kiều Loan cảm thấy đói khát nên ra ngoài động, nàng thấy dưới lòng động có một giòng nước nhỏ từ trong vách đá chảy ra và chung quanh có nhiều giống cây cỏ lạ, nàng bứt nhai thử thấy ngon ngọt nên không cần biết độc hay không cứ ăn tạm cho đỡ đói rồi lại trở vào lần mò vách đá hy vọng tìm mẩu chốt cơ quan, gặp lại Thanh Ngân. Thời gian cứ mãi trôi qua.

Nói về Thanh Ngân, khi bị quái vật thổi vào động, vừa rớt xuống, thì mặt đá rung chuyển và nghiêng đổ đẩy Thanh Ngân rớt vào một căn phòng rộng, trên vách tường có vẽ một người đàn ông trần truồng, trên thân thể có những đường màu đỏ từ đan điền toả ra tứ chi.

Hai bàn tay của đồ hình lật ngửa đưa ra phía trước. Thanh Ngân vừa nhìn thấy đồ hình trên vách, chân khí trong người liền trở nên nhộn nhạo như muốn bứt tung da thịt, và như bị bức đồ hình thôi miên, tự động ngồi xuống theo tư thế của đồ hình trên vách. Khi chân khí từ đan điền toả ra châu thân một vòng như nét vẽ trên vách, thì mười ngón tay của Thanh Ngân xung ra mười luồng kinh khí bắn vào vách đá. Vách đá trước mặt khi bị kinh khí bắn vào, từ từ di chuyển xuống mặt đất để Thanh Ngân nhìn thấy vách đá thứ hai và đồ hình thứ hai, rồi chân khí lại tự động di chuyển theo các đường vẽ trên châu thân của bức đồ hình. Hiện tượng cũng xảy ra tương tự cho đến bức đồ hình thứ ba. Đến lần thứ tư thì Thanh Ngân có thể kiểm soát chân khí của mình được, nhưng Thanh Ngân đã đọc thấy trên bức tường có mấy hàng chữ: ” Ngân nhi! Ta đã tính số thái âm, biết con sẽ đến đây. Vô công ta lưu lại là công phu tối cổ của Lạc Việt ta con phải luyện tập cho hết mười tầng. Đừng phụ lòng ta và Địa Long đã chờ đợi người mấy trăm năm nay. Không luyện hết công phu trong động này con vô phương trở lại với đời sống bên ngoài! Mỗi phòng đều có một vách đá có nước rỉ ra, và ta đều lưu lại một số linh chi, mỗi miếng linh chi có thể giúp con sống nửa tháng. Khi mệt mỏi thì có thể ngủ, hay nghỉ ngơi, nhưng không được chểnh mảng . . ”

Dù không thích vô công nhưng đọc giòng chữ trên vách đá, không biết người viết là ai, Thanh Ngân cũng rùng mình nổi lòng tôn kính, không dám không vâng lời.

Thanh Ngân ăn một miếng linh chi, sau đó chú mục theo đồ hình trên vách đá luyện tập. Có lúc cảm thấy thân thể nóng ran, lúc lạnh khó chịu vô cùng, nhưng rồi sau một thời gian luyện tập thì thấy chân khí âm dương trở nên hoà hợp, thư thái dễ chịu, biết là đã luyện xong tầng công lực lưu lại trên vách.

Những bức hình đồ vẽ sau có viết thêm lời chỉ dẫn. Mỗi lần luyện thành một tầng như vậy Thanh Ngân thấy chỉ phong của mình mạnh hơn, nhưng tiếng rít trong không khí lại lần lần giảm bớt. Không biết thời gian trải qua bao nhiêu lâu, Thanh Ngân luyện hết phòng đồ hình này đến phòng đồ hình khác, số nắm trong mỗi phòng giảm dần. Đến phòng đồ hình thứ mười, thì Thanh Ngân luyện tập khó khăn và lâu hơn nhiều, nhưng khi luyện xong, chân khí đến mười đầu ngón tay của Thanh Ngân có thể thu phát tùy ý. Khi thấy công phu đã viên mãn, Thanh Ngân búng thử ngón tay ra phía trước đụng vào bức tường, thì căn phòng rung động mạnh, bức tường chìm xuống mặt đất, và trước mặt Thanh Ngân là một ông già đang ngồi trên bồ đoàn, nhìn Thanh Ngân như cười mãn nguyện.

Nhìn thấy cụ già Thanh Ngân chợt sinh lòng kính trọng quỳ gối xuống đất dập đầu:

- Thanh Ngân xin ra mắt lão tiên bối.

Khi Thanh Ngân dập đầu lần thứ ba, thì chỗ Thanh Ngân đang quỳ sụp nhanh xuống, hất Thanh Ngân sang bên rồi dậy lại. Thanh Ngân lại rơi vào một căn phòng trống khác trên án thư có một phong thư có đề mấy chữ “Thiên Hư Di Bút”. Thanh Ngân liền lấy bức thư ra đọc:

“Ta tên là Nguyễn Hưng, con của Định Quốc Công thờ Đinh Tiên Hoàng đế, lúc hai mươi tuổi theo cha và Phạm Tướng Quân tỵ binh ở Ái Châu mong khôi phục nhà Đinh, nhưng rồi việc bất thành, ta thoát được, ẩn mình nơi sơn dã trốn tránh sự truy lùng của Lê Hoàn và Phạm Cự Lượng. Lúc còn niên thiếu ta được theo hầu Quốc Sư Khuông Việt, nên có căn bản võ học, vì thế ẩn mình một thời gian thì ta tái xuất giang hồ, liên lạc hào kiệt mong phục hưng chúa cũ và trả thù cha. Tuy nhiên, lúc này lòng người chẳng ai còn nhớ vua Đinh nên chán ngán xưng mình là Thiên Hư Tử vân du bốn bể. Đạo hết sông núi nước ta, lại sang phương Bắc. Một hôm trong dãy Vũ Lăng ta phát hiện một bí động có nhiều hình đồ khắc trên vách đá, biết đây là thứ vô công tối cổ còn truyền lại ta ở lại tiềm tu trên mười năm, sau khi ta vừa thành công thì Địa Long xuất hiện, chúng ta đấu với nhau đến trời long đất lở. Ta không địch lại địa long, nhưng thấy nó vẩy đuôi xô đá núi đổ ào ào lấp kín hang động, ta tức giận muốn liều chết với nó, nhưng nó lại nằm im, đầu gật gù tỏ vẻ thần phục. Từ đó, ta và địa long làm bạn với nhau. Ở với địa long vài ngày, ta từ già tiếp

tục bước chân du lâm núi rừng, thưởng thức cảnh sắc phương Bắc. Trên đường du lâm ta lại gặp một dị nhân truyền thụ cho môn âm dương dịch lý và ta đã mau chóng lãnh hội để tính ra mọi lẽ thịnh suy trong trời đất. Lúc ta trở lại Vũ Lăng sơn, địa long vẫn còn ở đây đợi ta và chúng ta cùng trở về nước. Lúc này, nước nhà trong đang buổi thịnh trị của nhà Lý, ta cũng mừng vui nên quyết chí tìm nơi ẩn tu mong thành chánh quả. Nhờ địa long ta đã tìm ra nơi này. Lúc chín mươi tuổi, tính số thái âm biết người sẽ đến đây, nên dụng công sắp xếp để người được hưởng kỳ duyên. Địa long là vật thông linh đã sống trên ngàn năm, khi ta gần tạo hoá, biết khi người đến đây thì địa long cũng sắp theo lẽ tuần hoàn nên ta đã dẫn dò địa long ban cho người viên long tinh hoàn để tạo thành cho người. Được hưởng viên long tinh hoàn nên người đã có thể luyện thành nội công trên vách đá trong vòng nửa năm, và công phu nhà người còn cao hơn ta gấp bội lần khi còn sinh tiền. Ta cũng biết nước ta sẽ có giặc dữ xâm lấn, vì thế người hãy đem tài năng mà bảo vệ tổ quốc, lấy sinh mạng muôn dân làm trọng. Theo truyền thuyết, vùng Động đình Hồ và Vũ Lăng là nơi xuất phát giống giống Việt tộc nên môn nội công mà người luyện tập ta đặt là Lạc Long Công. Các chiêu thức võ công mà người sẽ luyện chỉ gồm chín chiêu là Lạc Long canh điền, Lạc Long điều ngư, Lạc Long cầm long, Lạc Long tống hạc...và khi người luyện đến chiêu Lạc Long Khai Sơn người sẽ thấy được cửa ra thạch thất. Trước khi luyện chiêu Lạc Long trị thủy và Lạc Long Khai Sơn, người cố gắng ghi nhớ yếu quyết khinh công Lạc Long phi thiên để thoát lên mặt đất. Lạc Long công có cái ưu điểm cực cao của nó là dung hòa được mọi thứ nội công tâm pháp của cửa Phật, của huyền môn để bồi bổ thêm, tăng tiến thêm. Đã có Lạc Long công và long tinh hoàn người là người bất khả xâm phạm. Khi đã nhường cho người viên long tinh hoàn, Địa Long không lâu sẽ tọa hoá, khi đó hang động này sẽ sụp đổ, người phải cố gắng rèn luyện những chiêu thức trên vách đá, rồi rời khỏi nơi đây ngay. Trong động có nước rỉ và vách đá có mọc địa linh chi, dùng nó càng thêm tăng cường khí huyết. Lần nữa ta nhắc lại, khi luyện xong chiêu Lạc Long Khai Sơn, và số năm trên vách khô héo phải cấp tốc rời khỏi đây ngay không được chậm trễ phút giây nào.”

Thiên Hư Tử lưu bút.

Sau khi đọc xong lá thư của Thiên Hư Tử, Thanh Ngân hiểu ra mọi việc, biết ông đã truyền lưu di ý cách đây những mấy trăm năm, sinh ra kính sợ và kính trọng tột cùng. Dù trước kia không muốn học võ công, nhưng lúc này Thanh Ngân thấy không thể từ chối được. Hơn nữa không học võ công, không cách nào ra được nơi này. Thanh Ngân cầm lá thư của Thiên Hư Tử ngẩn ngơ một lúc rồi quỳ xuống vái lạy:

- Đệ tử là Thanh Ngân quyết không phụ lòng sư phụ.

Sau Khi vái lạy Thiên Hư Tử, Thanh Ngân theo những đồ hình trên vách tập luyện, vốn thông minh rất mực, và nội công đã đến mức tinh hoa tột đỉnh, ngũ khí triều nguyên nên Thanh Ngân theo từng đồ hình trên vách luyện tập nhanh chóng vô cùng. Tuy nhiên cũng phải nghỉ ngơi nhiều lần, ăn nhiều lần mới học hết một chiêu. Chiêu Lạc Long Canh Điền giống như tư thế người nông phu đưa roi gỗ nhện vào lưng trâu, nhưng biến đổi phức tạp vô cùng, sau vài lần luyện tập, mỗi cái phát tay nhẹ nhàng của Thanh Ngân bột đá rơi xuống như mưa. Thời gian trôi qua, Thanh Ngân luyện hết chiêu này, đến chiêu khác, rồi cũng tới chiêu cuối cùng là Lạc Long khai sơn. Khi thành công, hai tay Thanh Ngân bung ra, một sức mạnh khủng khiếp tống vào thành đá, gây nên sức rung rinh như núi lở, vách đá dày mấy thước đổ tung, bụi đá bay mờ mịt và ánh dương quang từ ngoài rọi vào.

Thấy đã thành công và theo thư dẫn của Thiên Hư Tử, Thanh Ngân quỳ xuống đất lạy mấy lạy: ” đệ tử xin gĩa từ sư phụ”, rồi phi thân ra ngoài.

15. Chương 15

Thoát ra bí động, tình khó ngăn tình

Giã biệt Kiều Loan, lặn lội kiếm tìm Thu Cúc.

Kiều Loan, trong thời gian qua đói thì ăn rau cỏ dưới mặt đất, nắm hoa, trên vách đá, rồi mò tìm mong tìm ra mẩu chốt cơ quan trên các bức tường đá. Tìm mãi không thấy gì, có lúc nàng nghi ngờ Thanh Ngân đã ra khỏi hố sâu, rồi thử trèo lên vách đá, nhưng thuật bích hổ du tường của nàng không đủ cho nàng bám vào vách đá trơn trượt lên cao được. Áo quần của nàng cũng lần lần rách nát cả. Hôm ấy, nàng thấy khí trời hâm nóng, rít ráy khó chịu, nên ra chỗ vách đá có giòng nước nhỏ chảy bỏ mảnh vải cuối cùng còn lại, vốc nước rửa ráy, thì nghe tiếng nổ rung chuyển như sét đánh, thấy đá vụn tung ra đầy hố như mưa, rồi Thanh

Ngân từ bên trong phóng ra. Thấy Thanh Ngân, Kiều Loan mừng quá, quên mất mình đang làm gì, mừng rỡ la to:

- Ngân đệ!

Trong bí động, khi Thanh Ngân luyện công theo phép thuần dương của họ Đoàn, viên long tinh hoàn đang biến thành chân khí nên áo quần của Thanh Ngân bị hơi nóng tiết ra làm rã mục. Và từ lúc Thanh Ngân vào động thất luyện công, đến khi ra được vẫn không mảnh vải che thân.

Nghe tiếng kêu của Kiều Loan Thanh Ngân cũng mừng rỡ:

- Loan tỷ!

Rồi Thanh Ngân phải sững sờ trước toà thiên nhiên của nàng đang lồ lộ, trong khi Kiều Loan đã quên mình cũng không mảnh vải, nhìn thấy Thanh Ngân như vậy nàng che mắt, đứng chết trân một chỗ lấp bắp:

- Ngân đệ mặc quần áo lại!

Rồi nàng mới nhớ ra mình cũng đang như Thanh Ngân, cả thẹn, biết rằng quần áo quần của mình cũng chẳng còn. Ngồi sụp xuống theo bản tính tự nhiên.

Nhớ lời dặn của Thiên Hư Tử Thanh Ngân biết phải thoát đi gấp nếu không sẽ bị chôn sống, nên lướt nhanh tới bên Kiều Loan, kéo nhanh đứng lên. Kiều Loan trở nên sợ sệt la lên:

- Ngân đệ! Không được như vậy! Không được!

Thanh Ngân mặc nàng la hét, ôm lấy nói lớn:

- Chúng ta phải đi khỏi đây gấp nếu không sẽ bị chôn sống!

Và không đợi Kiều Loan có đồng ý hay không, Thanh Ngân sử dụng thuật Lạc Long thăng thiên tung mình lên cao.

Thanh Ngân bay lên cả trăm trượng, Kiều Loan mới lấy lại bình tĩnh và thấy Thanh Ngân đang ôm mình phi thân vùn vùn như trượt cuốn lên miệng hố. Cứ mỗi vài trượng Thanh Ngân đánh vào thành đá một chưởng làm sức đẩy. Kiều Loan liếc mắt thấy Thanh Ngân tâm thần nghiêm chỉnh, mày thanh, mắt sáng xinh đẹp lạ thường và qua cách phi thân lên cao vùn vụt của Thanh Ngân như vậy nàng nghĩ trong giang hồ ngày nay không thể có ai có võ công cao như Thanh Ngân, lòng mừng thầm mình đã yêu Thanh Ngân, đang nằm trong vòng tay của người yêu. Nàng đưa cánh tay mình quàng lấy cổ Thanh Ngân, và mong Thanh Ngân với nàng mãi mãi được bên nhau như thế này. Tuy nhiên, Thanh Ngân đã vượt qua miệng hố và đang đưa nàng lên lối qua những rễ cây để thoát ra ngoài. Bên ngoài trời đang mưa, những giọt nước mưa làm Kiều Loan rung mình, ôm chặt lấy Thanh Ngân hơn. Khi cả hai vừa thoát miệng hố, thì nghe mặt đất rung chuyển, Thanh Ngân biết núi sắp sụp đổ, nên tiếp tục ôm Kiều Loan đề khí chạy như bay.

Thanh Ngân chạy được một quãng, thì cả mảng núi sau lưng đổ ập xuống. Thanh Ngân dừng chân quay lại chứng kiến cảnh trời long đất lở. Khi thấy sự rung động của mặt đất chấm dứt, Thanh Ngân thở dài:

- Chậm một chút có là thiên tiên chúng ta cũng tan da nát thịt.

Và định để Kiều Loan xuống đất.

Kiều Loan không đặt chân xuống mà co lại, dúm đầu vào ngực Thanh Ngân:

- Chúng ta làm sao bây giờ? Ngân đệ và tỷ tỷ như thế này ai thấy thì..

Thanh Ngân dừng lại thấy mình và Kiều Loan đều trần truồng như nhộng, giữa vùng hoang sơn thảo dã chẳng có nhà cửa chi hết mà có ai thì lại càng xấu hổ, nên ngẩn ngơ chẳng biết làm sao. Ngân ngừng một lát rồi Thanh Ngân nói:

- Chúng ta tìm một hốc đá nào đó lánh mưa rồi đêm tối tiểu đệ đành phải lên đi...đánh cắp áo quần, chớ biết sao!

Kiều Loan ú ớ:

- Tỷ tỷ làm cho Ngân đệ nhọc lòng, nhưng để tỷ tỷ xuống đất thế này thì mắc cỡ chết mất.

Nàng bá cổ ôm cứng Thanh Ngân.

Thanh Ngân thấy vậy đành tiếp tục bế nàng trên tay chạy quanh núi để tìm chỗ trú ẩn. Thân pháp Thanh Ngân lúc này như bay biển, chỉ một lúc đã chạy quanh hòn núi một vòng, nhưng chẳng thấy nơi nào có thể tạm trú được. Thanh Ngân dừng chân lại ngẫm nghĩ rồi phi thân xuống núi.

Xuống chân núi, gần bờ sông Thanh Ngân thấy được hốc đá nhỏ, bế Kiều Loan chui vào. Hốc đá bên ngoài trông nhỏ, nhưng bên trong rộng rãi, khô ráo, dù không bằng phẳng nhưng có chỗ để hai người ngồi thoải mái. Thanh Ngân nói với Kiều Loan:

- Chúng ta đã tìm được một chỗ rất tốt, Loan tỷ có thể ngồi tạm vạ công một lúc kéo lạnh.

Kiều Loan vẫn nằm trong tay Thanh Ngân, ú ớ:

- Ngân đệ coi chỗ nào sạch sẽ để tỷ tỷ xuống, nhưng phải nhắm mắt lại mới được.

Thanh Ngân cúi xuống vận hơi thổi phù lên mặt đá cho bụi đất bay đi rồi đặt Kiều Loan xuống. Liếc thấy Thanh Ngân nhắm chặt hai mắt, Kiều Loan thẹn thùng rời cổ Thanh Ngân ngồi xuống, Thanh Ngân quay lưng lại phía nàng ngồi bên ngoài nhìn ra bờ sông. Kiều Loan không vận công, ngồi co rúm trên mặt đá. Một hồi lâu thấy Thanh Ngân vẫn im lặng, nhìn mông lung, thì nàng lại thấy tức tưng, cất tiếng gọi:

- Ngân đệ!

Thanh Ngân không xoay lại, hỏi:

- Loan tỷ cần gì vậy? Sao không vận công một lúc?

Kiều Loan:

- Ngồi vạ công như thế này bất tiện và ta cũng thấy kỳ dị quá. Ngân đệ kể chuyện trong bí động cho ta nghe đi. Bao lâu nay Ngân đệ ở đâu vậy?

Thanh Ngân đem chuyện của mình kể lại cho Kiều Loan nghe. Câu chuyện cũng đã giết được một số thì giờ, không làm họ cảm thấy áy náy, khó xử phải nhìn thấy nhau hay đụng chạm nhau.

Hết câu chuyện, Thanh Ngân chẳng biết nói gì nữa, thì Kiều Loan lại hỏi:

- Đã có võ học tuyệt thế, bây giờ Ngân đệ tính làm gì?

Thanh Ngân trầm ngâm:

- Tiểu đệ chẳng biết làm gì. Tiểu đệ không thích phải xử dụng võ công. Có lẽ đệ phải về Kinh Bắc ra mắt thúc thúc tại hạ một chuyến.

Thanh Ngân cũng định nói phải đi tìm Kiều Linh xem nàng như thế nào, nhưng nhớ lại, thái độ của Kiều Loan trong bí động nên không đề cập tới.

Thanh Ngân trốn thì Kiều Loan lại nêu ra:

- Ngân đệ không đi tìm..Thu Cúc.. và hôn thê của Ngân đệ sao?

Khi nàng đã đi vào vấn đề, Thanh Ngân không thể nói khác lòng mình:

- Tiểu đệ phải đi tìm xem Kiều Linh hạ lạc nơi đâu. Tiểu đệ không thể phó mặc, không biết tung tích của nàng. Còn Thùy Trang thì nàng đã có song thân lo lắng, tiểu đệ chưa phải quan tâm.

Kiều Loan cũng thấy những điều Thanh Ngân nói ra là phải, nhưng lòng nàng tự nhiên cảm thấy khó chịu, nước mắt trào ra và không kiềm chế mình:

- Thế thì Ngân đệ cứ đi tìm Thu Cúc hay cũng là Kiều Linh của Ngân đệ đi, không cần phải quan tâm đến ta nữa.

Tiếng nói của nàng trở nên méo máo.

Thanh Ngân lòng rối như tơ vò, biết cơn ghen của nàng nổi

dậy, cảm thấy khó chịu vô cùng, nhưng nhớ đến việc nàng không

màng sống chết nhảy xuống vực sâu theo mình, khuôn mặt mãn nguyện của nàng khi nghĩ nàng và mình đã chết, là hai linh hồn đang ở bên nhau lòng Thanh Ngân chùng xuống. Một người con gái đẹp, sống trong nhung lụa như nàng, mới bèo nước gặp nhau nàng đã chung tình như vậy, và cả ngày hôm nay Thanh Ngân bế nàng trong người, rồi bây giờ Thanh Ngân và nàng vẫn còn trong trắng nhưng nếu bị bắt gặp thì ai dám nghĩ cả hai đã chẳng thuộc về nhau? Nghĩ vậy, Thanh Ngân không ái ngại nữa, quyết tâm phải thuyết phục nàng, dù có yêu nàng đến đâu cũng không thể phụ Kiều Linh và Thùy Trang được. Thanh Ngân xoay lại, Kiều Loan như không còn quan tâm điều gì, không còn cảm thấy e thẹn hay hoảng hốt, nàng cứ ngồi bất động để dòng lệ tuông rơi.

Thanh Ngân cầm tay nàng nhỏ nhẹ:

- Loan tỷ! Được tỷ tỷ thương yêu tiểu đệ đã không ngờ mình có diễm phúc như vậy, nhưng đệ biết làm sao được, khi tiểu đệ gặp Loan tỷ thì đã có hôn thê và cũng đã gặp Kiều Linh? Nếu tiểu đệ chẳng quan tâm gì đến họ, tỷ tỷ có còn yêu được một kẻ vô tình vô nghĩa như đệ được không?

Kiều Loan khóc lớn:

- Nếu biết như thế này ta chết trong bí động còn năm nguyện hơn. Hừ! Tại sao chúng ta không cùng chết trong bí động?

Nghe nàng than khóc như vậy, Thanh Ngân vừa thương cảm vừa bối rối, cũng trở nên mếu máo:

- Nếu vậy, Loan tỷ cứ giết đệ đi, chúng ta cứ cùng chết với nhau bây giờ cũng vậy mà thôi.

Nghe thấy Thanh Ngân bối rối như vậy, Kiều Loan sà vào lòng Thanh Ngân:

- Làm sao ta giết Ngân đệ được? Nhưng ta biết làm sao bây giờ? Ta biết làm sao bây giờ?

Thanh Ngân chẳng biết nói gì hơn, chỉ biết vuốt ve nàng. Lúc sau Kiều Loan thút thít:

- Thực tâm Ngân đệ có yêu thích ta không?

Thanh Ngân vội vàng:

- Dĩ nhiên đệ yêu thích Loan tỷ. Nhất định là thế! Nhất định là thế! Tiểu đệ cũng không thể nào xa rời Loan tỷ.

Kiều Loan dầm dấn:

- Người làm khổ ta, còn có Kiều Linh, có Thùy Trang rồi sẽ có ai nữa đây?

Thanh Ngân thở dài:

- Đệ đâu phải là phường hiểu sắc, nhưng hình như trời đã xe duyên cho sẵn. Loan tỷ nghĩ lại coi, nếu không bị Thiết Thập cột chung vào một túi với tỷ tỷ thì chúng ta đâu có gần nhau như hôm nay! Tiểu đệ mong Loan tỷ đừng ghen hận tiểu đệ. Mỗi lần tỷ tỷ như vậy đệ cảm thấy đau khổ quá.

Nghe Thanh Ngân than vãn, cơn ghen của Kiều Loan dịu lại, nàng cũng cảm thấy sự vô lý của mình nên gục mặt lên vai Thanh Ngân, thút thít:

- Ta biết như vậy là không phải, nhưng mỗi khi biết Ngân đệ đang nhớ nhưng đến người khác thì ta không chịu nổi. Ta chỉ muốn Ngân đệ là của riêng ta, nhưng ta không có phúc phận như vậy. Nếu ta được chết cùng Ngân đệ dưới đáy vực sâu hay trong bí động ta cảm thấy sung sướng hơn là sống mà không giữ Ngân đệ được, phải chia xẻ Ngân đệ với người khác.

Thanh Ngân nghe vậy cảm thấy nàng đáng thương hơn. Nghĩ rằng nàng cũng sẽ chấp nhận được thực tế, Thanh Ngân siết nàng vào lòng vuốt ve an ủi vỗ về thêm, và khi thấy khuôn mặt như đoá hải đường đầm ướt sương mai của nàng có vẻ nguôi ngoai, Thanh Ngân triu mến hôn nàng.

Đôi cánh tay ngà ngọc của Kiều Loan vươn lên quàng qua cổ Thanh Ngân, thân hình co dúm lại run lên nhẹ nhẹ. Thanh Ngân lại hôn nàng nữa. Là những nụ hôn thương yêu mong xoá tan hờn giận, nhưng trong lúc cả hai không một mảnh vải che thân, sự âu yếm đã nhanh chóng kích thích họ. Có phải Thanh Ngân đã cưỡng được với Kiều Linh vì trước đó Thanh Ngân hứa hẹn nhận Kiều Linh làm vợ và nghĩ việc thành thân trong lúc có tang cha là phạm tội nhưng với Kiều Loan việc vợ chồng chưa từng nhắc nhở nên Thanh Ngân

không thể nhớ, hay không hiểu vì ban ngày đã gây những rung cảm mãnh liệt hơn, hay vì thái độ không hưởng ứng cuồng loạn mà chỉ run rẩy, rên rỉ đón nhận của Kiều Loan kích thích Thanh Ngân hơn, hay vì Thanh Ngân lúc này chân dương đầy rẫy trong người trở nên bốc cháy dễ dàng hay không. Không hiểu vì sao nhưng Thanh Ngân đã không cưỡng chế hay không cưỡng chế được để sau những nụ hôn thương yêu đã dẫn đến những nụ hôn quần quai, bốc lửa và hốc đá nhỏ nhoi đã có cảnh xuân tình phơi phới diễn ra.

Mọi việc trên đời như đều có bàn tay sắp đặt. Nếu đã mất thân đồng trinh với Kiều Linh Thanh Ngân đã không mau chóng luyện được công phu trên vách đá để thoát khỏi bí động, và hôm nay nếu Thanh Ngân cưỡng chế, Kiều Loan không được ve vuốt tự ái là người đầu tiên chiếm đoạt Thanh Ngân thì chuyện tình yêu càng lắm phong ba bão tố, ừng như sau này Thanh Ngân đã không có cơ hội để biến cải một tổ chức ướp của giết người thành một lực lượng bí mật góp tay bảo vệ quê hương.

Ngoài trời cơn mưa trút nước lã lã nhẹ hạt, thì cơn mưa bão trong hốc đá cũng đến lúc ngưng nghỉ. Kiều Loan gục đầu lên vai Thanh Ngân thút thít. Nàng khóc vì đã bị ức hiếp hành hạ? hay hối tiếc cho cuộc đời con gái, hay vì những lý do nào, tiếng khóc của nàng cũng làm cho Thanh Ngân cực kỳ bối rối, thấy mình như đã phạm phải một tội lỗi tày đình, lấp bắp:

- Tiểu đệ thật là hồ đồ! Thật là hồ đồ... đã mạo phạm...biết

làm sao bây giờ? Tiểu đệ thật đáng chết, Tỷ tỷ cứ giết tiểu đệ đi!

Thanh Ngân kêu luôn miệng và tay chân run rẩy.

Nhận thấy sự xúc động của Thanh Ngân, Kiều Loan nhỏ nhẹ:

- Tỷ tỷ không trách Ngân đệ đâu! Tỷ tỷ khóc ..không phải vì hờn trách. Chúng ta trong tình cảnh không có gì che thân, Ngân đệ không phải là Liễu Hạ Huệ và tỷ tỷ cũng không phải là tiên thánh gì, chúng ta là con người. Tỷ tỷ chỉ mong từ nay Ngân đệ đừng...coi thường tỷ tỷ.

Thanh Ngân thở dài:

- Tiểu đệ nào dám có dạ coi thường! Tỷ tỷ không trách giận đã là may mắn cho đệ lắm rồi! Hà! Tiểu đệ không hiểu sao mình lại...như vậy?

Kiều Loan cau mày:

- Ngân đệ hỏi hận lắm sao?

Thanh Ngân thật thà:

- Tiểu đệ có ân hận đã để chúng ta đi vượt ngoài khuôn khổ lễ giáo. Tiểu đệ biết tình cảm của Loan tỷ dành cho đệ, nhưng như vậy...như vậy...thật là xúc phạm đến Loan tỷ...

Kiều Loan:

- Nếu đệ đã hiểu lòng ta thì chẳng có gì phải ân hận. Chúng ta nếu không may mắn thì đang nằm bên nhau trong lòng đất. Ta...không thể xa rời Ngân đệ thì thuộc về Ngân đệ sớm hay muộn cũng vậy thôi. Ta không trách gì Ngân đệ. Còn nếu Ngân đệ thấy ta như vậy rồi hắt hủi thì...

Nàng lại khóc.

Nghe Kiều Loan nói và nghĩ nàng hiểu lắm mình, Thanh Ngân lại phân bua, vuốt ve, thề thốt. Khi cả hai đã hiểu lòng nhau, hứa hẹn mãi mãi bên nhau, những nụ cười thương yêu, hạnh phúc mới bắt đầu lan dần, tràn ngập hốc đá.

Trong lúc vui vẻ, Kiều Loan véo má Thanh Ngân:

- Ngân đệ hư lắm! Mới mấy tuổi mà...

Thanh Ngân hóm hỉnh:

- Tiểu đệ còn mấy tháng nữa cũng đã mười sáu. Cam La ngày xưa mười tuổi đã làm tể tướng. Không biết bao nhiêu ông vua ngày xưa với cái tuổi của đệ đã lập hoàng hậu, quý phi và sinh hoàng tử.. thì tiểu đệ cũng không đến nỗi hư lắm...

Kiều Loan ngẩng Thanh Ngân:

- Khuôn mặt của Ngân đệ thì chỉ như một đứa bé xinh trai, nhưng thân thể của Ngân đệ, Ô! Còn lớn hơn người lớn!

Và như nhớ ra điều gì, Kiều Loan la lên:

- Ngân đệ đã thay đổi, đã cao to hơn lúc chúng ta còn trong bí động.

Thanh Ngân nhú mày:

- Tiểu đệ mau lớn hơn những đứa bé đồng tuổi, nhưng không thể mới đây lại có sự thay đổi. Hà không có cái gương để tiểu đệ nhìn xem?

Nghe Thanh Ngân nhắc đến cái gương, Kiều Loan cười mấy tiếng rồi gục lên vai Thanh Ngân thẹn thùng:

- Nếu có cái gương đồng để Ngân đệ soi mình bây giờ thì.. đẹp dữ!

Thanh Ngân hiểu ý, cười xoa:

- Nếu có thì chúng ta cùng soi chung để độ sự cao thấp giữa đệ và Loan tỷ.

Kiều Loan mắc cỡ co rúm lại, đấm ngực Thanh Ngân:

- Ngân đệ lại.. Ngân đệ lại trêu ghẹo ta!

Thanh Ngân sung sướng đón nhận những cái

đấm nhẹ của Kiều Loan, nhưng lời trêu ghẹo cũng làm cho Thanh Ngân có ý độ với nàng để xem mình có cao lớn hơn trước đây thật không. Thanh Ngân nhớ lại khi nằm trong túi của Thiết Tháp Thanh Ngân chỉ cao gần bằng nàng mà thôi. Nghĩ vậy Thanh Ngân kéo Kiều Loan đứng dậy:

- Độ với tiểu đệ xem sao!

Kiều Loan ngồi trong lòng Thanh Ngân thì không thấy thẹn, nhưng bị Thanh Ngân kéo đứng dậy thì như đĩa phải vôi:

- Ngân đệ! Không được! Kỳ quá!..

Nàng nhắm chặt đôi mắt, ôm cứng và Thanh Ngân thấy rõ nàng chỉ cao đến vai của mình, buột miệng la lên:

- Kỳ lạ! Tiểu đệ cao hơn Loan tỷ thật rồi! Nếu cứ lớn như thế này thì tiểu đệ thành quái nhân, quái tướng đi mất!

Kiều Loan thẹn thùng úp mặt lên ngực Thanh Ngân, nhưng nghe Thanh Ngân la lên như vậy vội nói:

- Không phải mỗi ngày mỗi lớn như đâu! Được kỳ duyên Ngân đệ thoát thai hoá cốt, biến đổi phi thường một lần, rồi mức phát triển cũng trở lại như người bình thường. Hơn nữa chúng ta ở trong động cũng ít nhất năm bảy tháng.

Kiều Loan đã nói đúng. Trong Thạch động Thanh Ngân được địa long nhả viên long tinh hoàn cho Thanh Ngân, và sau đó luyện tập công phu trên vách đá, khi thành công một tầng công lực Thanh Ngân đã thay xương đổi tủy, và khi công phu viên mãn Thanh Ngân không còn cái thân thể của đứa trẻ mười bốn mười lăm mà đã giống như một thanh niên mười tám, mười chín tuổi.

Nghe Kiều Loan nói, suy nghĩ lại thấy hữu lý, và vốn khoáng đạt, Thanh Ngân vui vẻ:

- Nếu thành ông khổng lồ cũng chẳng sao! Tiểu đệ sẽ tìm một chốn thâm sơn cùng cốc mà sống một mình cho trọn kiếp.

Kiều Loan bắt bẻ:

- Ngân đệ lại chẳng nghĩ đến tỷ tỷ nữa phải không?

Thanh Ngân cười:

- Lúc bấy giờ nếu tỷ tỷ không chê ông khổng lồ, thì suốt ngày tiểu đệ sẽ đặt tỷ tỷ lên vai chạy khắp năm non bảy núi.

Kiều Loan quàng hai tay qua người Thanh Ngân, ngược mặt:

- Ngân đệ có là gì tỷ tỷ cũng không thể xa Ngân đệ. Đã nói sống cùng sống, chết cùng chết.. mà Ngân đệ cứ quên mãi!

Thanh Ngân cảm động siết nhẹ nàng:

- Xin lỗi tỷ tỷ, tiểu đệ sẽ không nói như vậy nữa.

Kiều Loan nhón gót hôn Thanh Ngân:

- Như vậy mới là Ngân đệ ngoan của tỷ tỷ chứ!

Nụ hôn của Kiều Loan bất chợt đánh thức những tế bào của Thanh Ngân. Đôi tay Thanh Ngân ghì nàng chặt hơn và cúi xuống. Cảm giác được làn da và hơi thở của Thanh Ngân, Kiều Loan hốt hoảng:

- Đứng! Đứng! Ngân đệ! Chúng ta không thể.. tái phạm..!

Rồi tâm lý sợ Thanh Ngân coi thường, nàng vận công lấy sức vùng ra khỏi đôi tay Thanh Ngân. Nhưng khi nàng dùng sức tự nhiên phát hiện chân khí trong người mình bị da thịt Thanh Ngân hút lấy. Nàng càng dùng sức ấn Thanh Ngân ra, chân khí càng bị thoát nhanh hơn. Kiều Loan hoảng hốt không hiểu Thanh Ngân đang làm gì, cắn mạnh lên vai Thanh Ngân và la lớn:

- Ngân đệ sao lại hút lấy chân khí trong người ta!

Tiếng la của Kiều Loan làm Thanh Ngân rùng mình, buông rời nàng, nhưng phát hiện đan điền cả hai bị hút chặt và chân khí trong người Thanh Ngân đang xung động nhộn nhạo. Thấy chuyện lạ, Thanh Ngân suy nghĩ để tìm ra nguyên nhân tại sao, và khi đầu óc Thanh Ngân chỉ thoáng nghĩ đến những đường kinh mạch trong bí động, chân khí tức thì chạy theo các đường lối ấy ngay và sau khi chu lưu trong thân thể của Thanh Ngân, nó lại chuyển trả sang người Kiều Loan. Biết vậy, Thanh Ngân vội trấn an:

- Loan tỷ đừng sợ hãi! Nhất định tiểu đệ chẳng làm hại tỷ tỷ đâu!

Kiều Loan đang sợ chân khí của mình bị hút khô kiệt thì liền thấy chân khí trong người Thanh Ngân lại chuyển qua nên cũng bớt khẩn trương.

Thanh Ngân lại bảo:

- Tiểu đệ ngồi xuống vận dụng nội công tâm pháp của mình, tỷ tỷ cũng rán thu liễm tinh thần để chuyển khí chu lưu trong kinh mạch. Tiểu đệ không biết tại sao chân khí của tỷ tỷ lại trút sang người tiểu đệ, nhưng nhất định công phu của tiểu đệ không phải là tà phái, là hấp tinh đại pháp.

Đã biết chân khí từ người Thanh Ngân chuyển qua thân thể mình trở lại, Kiều Loan vững dạ, đôi thu ba còn đầm đìa nước mắt ngược lên nhìn Thanh Ngân gật đầu:

- Ngân đệ an tâm, ngu tỷ không lo sợ nữa đâu!

Rồi theo sự nâng đỡ của Thanh Ngân, nàng ngồi xuống rồi nhắm mắt, vận dụng huyền âm thần công của mình tiếp nhận chân khí của Thanh Ngân.

Nội công của Thanh Ngân rèn luyện là một loại nội công tối cổ, lúc nào cũng đòi hỏi âm dương điều hòa, thủy hỏa tương tế. Trước khi vào bí động, Thanh Ngân đã uống được huyết dịch hắc thiết xà, rồi ngay sau khi được viên long tinh hoàn Thanh Ngân lại vô tình vận dụng nhất dương công đã làm cho dương khí trong người đầy rẫy mà nội công trên vách đá đã không thể dung hoà hết được làm Thanh Ngân trở nên dương thịnh âm suy. Do đó, nội công trong người Thanh Ngân đang đòi hỏi thêm có khí âm. Nội công mà Kiều Loan đang luyện là một loại nội công theo đường lối chí âm, nên trong lúc vô tình nàng vận dụng lên thì bị nội công trong người Thanh Ngân hút lấy. Đây cũng là điều may mắn cho nàng, sự vô tình của nàng và của Thanh Ngân đã giúp cho Thanh Ngân mượn khí chí âm của nàng trung hoà được dương khí thừa trong người, đạt cảnh âm dương hợp nhất. Máu hắc thiết xà có hiệu dụng cường dương, bổ huyết, tạo cho Thanh Ngân thành người dễ nhạy cảm dục tính cũng dung hóa được. Trái lại, khi Thanh Ngân chuyển trả chân

âm lại cho Kiều Loan đã trợ giúp nàng đã thông được sinh tử huyền quan, huyền âm thần công của nàng tiến bộ bằng mười năm luyện tập.

Khi nội công trong người Thanh Ngân đã đạt được cảnh âm dương hợp nhất, và Kiều Loan cũng đã được đã thông sinh tử huyền quan, thân thể mới rời nhau.

Kiều Loan thở phào bảo:

- Nội công trong người của tỷ tỷ tăng tiến rất nhiều. Cảm ơn Ngân đệ đã giúp cho tỷ tỷ!

Thanh Ngân:

- Hình như việc vừa rồi cũng làm cho tiểu đệ có sự thay đổi. Trước đây thân thể tiểu đệ lúc nào cũng bức xúc..

Thanh Ngân cúi đầu nói nhỏ:

- Không dấu gì tỷ tỷ, tiểu đệ rất kiềm chế, sợ tỷ tỷ hiểu lầm là một kẻ không đứng đắn, nhưng rồi đụng chạm với tỷ tỷ một lúc thì tiểu đệ như muốn bứt tung da thịt của mình. Hà! Mọi việc trên đời đều có sự sắp đặt. Bây giờ trong người tiểu đệ thấy thoải mái rất nhiều.

Kiều Loan e thẹn:

- Hy vọng Ngân đệ đừng làm cho tỷ tỷ phải..sợ nữa.

Thanh Ngân nhìn ra ngoài:

- Trời cũng đã tối rồi, để tiểu đệ đưa tỷ tỷ đi tìm quần áo.

Rồi Thanh Ngân nhìn nàng hóm hỉnh:

- Nếu mãi như thế này, thì tiểu đệ có là đất đá cũng không thể kiềm chế lòng mình.

Kiều Loan sà vào lòng Thanh Ngân:

- Ngân đệ thật đáng ghét! Cứ ghẹo tỷ tỷ! Vâng! Điều trước hết là chúng ta phải tìm ra áo quần để mặc đỡ, nhưng tỷ tỷ không thể...không thể chạy tông ngồng như thế này! Một là Ngân đệ bế ta theo, hai là che hốc đá lại để ta ở đây rồi trở về.

Thanh Ngân quàng hai tay ôm nàng đứng lên:

- Chung quanh đây rất xa nhà cửa, chợ búa, không biết tiểu đệ làm đạo chích có thành công mau mắn không. Hơn nữa được bế tỷ tỷ cũng là sự sung sướng của đệ nên chúng ta cùng đi vậy.

Kiều Loan bá cổ Thanh Ngân, nhắm mắt:

- Vái trời đừng để ai thấy chúng ta như thế này!

Kinh công Thanh Ngân lúc này di hành trong đêm tối, ngoài những cao thủ tột đỉnh giang hồ khó ai phát hiện được, nhưng cũng cẩn thận tìm những chỗ khuất lánh, theo bờ sông chạy đi. Thanh Ngân chạy vài canh giờ vẫn không nhà cửa gì cả, nhưng xa xa, trên mặt sông có mấy chiếc thuyền lớn đang đậu. Thanh Ngân dừng chân nói với Kiều Loan:

- Đàng kia có mấy chiếc thuyền, tỷ tỷ tạm ẩn ở đây, tiểu đệ đến đó xem có ăn trộm được không?

Kiều Loan xoay cổ lại nhìn, rồi nói:

- Mấy chiếc thuyền kia có dấu hiệu Vạn Trúc Sơn Trang, Ngân đệ đưa ta đến thật gần xem sao.

Thanh Ngân theo lời, len lách cỏ lác đến gần. Còn cách mấy chiếc thuyền khá xa, Thanh Ngân và Kiều Loan nghe trong bãi lau sậy có đôi nam nữ đang trò chuyện nhỏ to, giọng người nữ:

- Tiểu muội không ngờ tiểu thư, một người đoan chính, không coi con trai trên thiên hạ vào đâu, gặp tên Thanh Ngân mới mấy tuổi mà đã mê mết đến nỗi nhảy xuống vực sâu chết theo .

Tiếng người nam:

- Thu Cúc cũng vậy! Con nhỏ đó trong Sơn Trang ai cũng mê mệt mà nó chẳng để ý đến ai, gặp thằng nhỏ thì bám như sam, phản lại trang chủ. Thằng lỏi ấy nhất định phải có thuật lạ hay có bùa ngãi!

Tiếng người con gái vặn hỏi:

- Trong những người mê mệt chị Thu Cúc có đại ca hay không? Muốn có thuật lạ như tên Thanh Ngân để quyến rũ con gái người ta hay không?

Tiếng người nam cười hề hề, giọng nham nhở:

- Tiểu huynh đã có muội muội.. thì trong mắt chẳng còn ai đẹp với tiểu huynh nữa. Hà..hà.. hơn nữa chỉ có Hà muội mà tiểu huynh đã sợ không đủ khả năng làm cho Hà muội hài lòng!

Sau tiếng nói của người nam là tiếng hôn hít, vuốt ve vùng vằng của người nữ, Thanh Ngân dậm bước đi để khỏi phải nghe nữa thì người nữ nói:

- Không phải tiểu muội không muốn chịu Lân ca, nhưng trời mới mưa đất cát ướt đầm. Hơn nữa, trong lúc sơn trang đang đủ thứ bối rối, tiểu muội chẳng có lòng nào!

Tiếng người nam thở dài:

- Cũng tại cái tên dâm tặc Thanh Ngân tất cả. Trang chủ nếu không bị trọng thương khi đấu với đại ma vương của Thủy Ma Cung, tạm thời rút lui, thì giờ này biết đâu huynh cũng đã chết trong giòng nước ngầm mất rồi! Trang chủ mới bình phục lại sai chúng ta đi tìm xác của tiểu thư và Thanh Ngân... Hà nhưng trời hai hôm nay mưa như trút, tiểu huynh chỉ sợ tiểu huynh rồi cũng theo mấy chục anh em trước đây mất!

Giọng người nữ có vẻ thương xót đối với người nam:

- Lân ca không đến nỗi xấu số như vậy đâu. Trời hai hôm nay mưa lớn thế này trang chủ nhất định phải chờ đợi cho nước khô ráo.

Và nàng này nói tiếp:

- Tiểu muội nghe nói hòn núi đó mới bị sập, nên chiều hôm qua trang chủ và tứ nương, ngũ nương đang đến xem xét. Muội nghĩ hòn núi bị đổ thì cái vực đó nhất định cũng bị lấp mất rồi!

Người nam:

- Huynh cũng hy vọng như vậy để trang chủ không đưa anh em vào chỗ chết, nhưng.. nhưng.. tiểu huynh cũng lo là trang chủ sẽ bắt chúng ta đào cả hòn núi đó ra. Nếu như vậy thì không biết năm tháng nào huynh lại có thể gặp lại Hà muội! Trên nửa năm qua hồi ới! Không biết bao nhiêu anh em đã chết mất xác trong lòng vực. Theo huynh biết, trang chủ đang căm hận tên dâm tặc Thanh Ngân ấy vô cùng và muốn tìm xương gĩa đốt cho thành tro mới được!

Người nữ:

- Mất tiểu thư phu nhân cũng đã chết lên chết xuống, và những khi tỉnh lại đều réo gọi tiểu thư, nguyên rửa tên Thanh Ngân ấy. Chị em cũng đã mấy người chết oan vì tính thất thường của phu nhân.

Người nam:

- Chúng ta sống không có ngày mai, gặp nhau cũng khó mà gần nhau được thì Hà muội lại làm khó tiểu huynh!

Người nữ:

- Coi cái bản mặt Lân ca! Nói đi nói lại, than thở cũng chỉ vì.. Hừ! Thôi cũng thương tình cho đó...

Kiều Loan nghe chúng nói sơ qua việc nhà cau mày đau khổ, nhưng cũng sợ Thanh Ngân buồn lòng nói nhỏ vào tai:

- Tỷ tỷ xin lỗi Ngân đệ! Mong Ngân đệ đừng để tâm những việc như vậy!

Thanh Ngân nghe người nhà Kiều Loan mắng mình dâm tặc tức giận, nhưng nghĩ lại thấy thương Kiều Loan hơn nên nói:

- Tiểu đệ đang nghe thấy tấm lòng của tỷ tỷ dành cho đệ thì đúng hơn. Nhưng sự việc như thế này hẳn tỷ tỷ phải chia tay với đệ để về với gia đình một thời gian.

Kiều Loan u buồn:

- Tỷ tỷ phải về để xem mẫu thân như thế nào và để cho thuộc hạ khỏi phải khốn khổ vì mình nữa.

Rồi nàng tiếp:

- Ngân đệ điểm huyết chúng lấy quần áo, rồi.. tỷ tỷ muốn được ở với Ngân đệ hết đêm nay rồi ngày mai chúng ta tạm thời chia tay nhau.

Thanh Ngân khó xử:

- Tiểu đệ chưa học phép điểm huyết lần nào. Hơn nữa họ đang âu yếm mùi mẫn với nhau.. tiểu đệ thấy mình ra tay như vậy là..

Kiều Loan chau mày:

- Nếu không biết gì về điểm huyết, Ngân đệ có lên thuyền cũng không dễ gì lấy trộm được. Thôi thì để tỷ tỷ bảo họ.

Nàng lên tiếng gọi:

- Thu Hà!

Người con gái tên Thu Hà đang say sưa với người yêu, nghe gọi giật mình:

- Ai vậy?

Kiều Loan hừ nhẹ:

- Mới đây ngươi đã quên mất tiếng nói của ta rồi sao?

Tiếng người con gái sợ hãi:

- Tiểu thư! Hồn ma của tiểu thư đấy sao? Tiểu tỷ không đắc tội gì xin anh linh tiểu thư ..

Người nam có vẻ giận dữ:

- Con nhỏ nào dám cả gan giả tiếng của tiểu thư như thế? Ngươi đừng tưởng bắt gặp chúng ta rồi muốn hù dọa nhé! Thiết chương Phan Lâm này! Hừ...

Kiều Loan:

- Hồn láo! Phan Lâm! Nếu ngươi không giữ mồm miệng ta sẽ dùng huyền âm chỉ điểm vào thất âm tuyệt mạch của ngươi để ngươi bị đau đớn trong bảy ngày bảy đêm mới chết biết không?

Rồi nàng nghiêm nghị nói với Thu Hà:

- Thu Hà! Trong lúc sơn trang bối rối, ngươi lại lo tình nam nữ đáng tội vạn xà phanh thây, nhưng ta tha thứ cho, và ngươi phải làm cho ta mấy việc.

Thu Hà run rẩy:

- Tiểu thư sai bảo điều gì nô tỳ nhảy vào lửa cũng không dám cưỡng lời.

Kiều Loan:

- Ngươi về thuyền lấy cho ta một ít vàng bạc, hai bộ quần áo và giày vớ sạch sẽ, một cho ta và một cho Thanh Ngân công tử. Chúng ta chưa chết, nhưng áo quần bị nước cuốn rách nát không tiện xuất hiện gặp mọi người. Các ngươi phải giữ kín, không cho ai biết việc này nếu không thì ta không tha thứ!

Thu Hà và Phan Lâm quỳ lạy dưới đất:

- Chúng nô tài vô lễ đã được tiểu thư tái tạo, tha chết thì dám đâu không tuân lời dặn bảo.

Kiều Loan:

- Vậy thì các người đi đi, nếu trong nửa tiếng các người không trở lại, bắt buộc ta phải lên thuyền, thì các người có chui xuống đất cũng không thoát khỏi trọng phạt.

Thu Hà và Phan Lân cùng rập đầu:

- Bọn nô tài sẽ trở lại trong giây lát.

Kiều Loan:

- Đi đi! Nhớ đừng để cho ai biết!

Thanh Ngân và Kiều Loan đợi một lúc thì Thu Hà trở lại, cất tiếng gọi nhỏ nhỏ:

- Tiểu Thư! Tiểu thư ở đâu?

Kiều Loan ra lệnh:

- Người để vàng bạc dưới đất, áo quần trên bụi cây cho ta! Sao Phan Lân lại không đi với người?

Thu Hà:

- Tiểu tỳ sợ đi ra hai người lần nữa sẽ bị nghi ngờ nên bảo anh ấy ở lại thuyền.

- Tốt lắm! Sáng mai ta sẽ về thuyền để gặp gia gia ta. Việc người và Phan Lân gặp chúng ta ở đây không được nói cho ai biết.

Thu Hà:

- Tiểu nữ đâu dám không vâng lời tiểu thư.

Và ngáp ngừng:

- Khi phu nhân bảo đem quần áo tiểu thư đi đốt để tế tiểu thư, tiểu tỳ có giấu lại một bộ và nay đem đến cho tiểu thư, mong tiểu thư tha tội. Còn bộ quần áo của Lê công tử là bộ đồ tốt nhất của Lân ca nhưng cũng không được đẹp lắm xin tiểu thư đừng giận. Tiền bạc thì tiểu tỳ và Lân ca góp hết chỉ được hơn mười mấy lạng...

Kiều Loan:

- Người đem được áo quần của ta cho ta là điều đáng khen vô cùng. Ta sẽ trọng thưởng người và đền bù cho Phan Lân. Thôi người đi đi.

Thu Hà vái lạy, dợm chạy đi thì Kiều Loan liếc nhìn Thanh Ngân rồi gọi lại:

- Thu Hà! Ta cần hỏi thêm người một việc.

Thu Hà kính cẩn:

- Dạ!

- Người biết Thu Cúc giờ này ra sao không?

Thu Hà:

- Hôm kịch chiến với lão Thiết Tháp, lúc trang chủ và mấy vị phu nhân đuổi theo lão, tứ nương có giải huyết cho chị Thu Cúc và chị ở trên chiếc thuyền ấy trôi theo dòng sông, giờ đây không biết hạ lạc phương nào.

Kiều Loan:

- Ta hỏi đủ rồi người đi đi.

Thanh Ngân nhìn Kiều Loan:

- Cảm ơn tỷ tỷ đã có lòng muốn cho tiểu đệ biết ít tin tức về Thu Cúc!

Kiều Loan bĩu môi:

- Tỷ tỷ không hỏi thì Ngân đệ cũng tìm người mà hỏi vậy!

Thanh Ngân thở dài:

- Rất mong tỷ tỷ hiểu cho hoàn cảnh của tiểu đệ..

Kiều Loan cũng u buồn:

- Hoàn cảnh đã vậy thì biết sao! Hơn nữa tỷ tỷ cũng rất mến Thu Cúc. Sau khi chia tay, Ngân đệ cố gắng tìm cho được nàng!

Thanh Ngân:

- Tìm được nàng, tiểu đệ sẽ thông báo cho tỷ tỷ hay ngay.. và chúng ta sẽ cùng nhau đoàn tụ!

Kiều Loan:

- Tỷ tỷ về sơn trang một thời gian ngắn sẽ tìm cách liên lạc với Ngân đệ...Tỷ tỷ nghĩ mình cũng không thể ở mãi ở đó! Gia gia ta..hừ thương chịu ta hết mực nhưng cũng muốn..bán ta cho mưu cầu của người.

Rồi e then:

Ngân đệ ra lấy quần áo chúng ta mặc rồi đi bách bộ, nằm trong lòng Ngân đệ hoài như thế này..

Thanh Ngân nheo mắt chột nhá:

- Tiểu đệ chỉ muốn lấy mấy bộ áo quần ném xuống sông để được ôm tỷ tỷ mãi... nhưng như vậy thì tiện nghi cho tiểu đệ quá!

Kiều Loan vít cổ Thanh Ngân nũng nịu:

- Ngân đệ lại.. buông lời hư đồn nữa! Tỷ tỷ cấm Ngân đệ như vậy!

Thanh Ngân:

- Vâng! Tiểu đệ không dám như vậy nữa!

Sau khi cả hai mặc lại áo quần, Kiều Loan trao sổ vàng bạc cho Thanh Ngân rồi nắm tay dắt nhau đi ngược dòng sông tâm tình. Kể sao cho hết những lời ân ái, yêu thương, bịn rịn trao gửi cho nhau của họ. Thanh Ngân đề nghị Kiều Loan đừng kể cho ai nghe cơ duyên mà mình gặp được trong bí động, Thanh Ngân không muốn ai biết mình có võ công. Kiều Loan cũng khuyên Thanh Ngân đi tìm Thu Cúc cố tránh mặt đừng để bọn thủy khấu do thủy cung thống lãnh biết được làm khó dễ phải ra tay đối phó. Nàng cũng chỉ điểm cho Thanh Ngân phép điểm huyết để tránh phải giết người. Nàng chỉ đến đâu thì Thanh Ngân nhớ đến đó, sự thông minh của Thanh Ngân làm nàng kinh ngạc và lòng mừng khôn xiết đã được một ý trung nhân tài trí phi thường.

Tay trong tay, lúc thì họ dìu nhau thông thả bước theo bờ nước, lúc kéo nhau ngồi xuống một gốc cây khô hay một hòn đá lớn chìm đắm hương yêu.

Trong lúc chuyện trò, Thanh Ngân đã hỏi nàng nguyên nhân gia gia nàng phải đem nàng ép duyên với gã Lê Trung Hưng nào đó, Thư Hương Viện chủ là ai v.v.. và đã được Kiều Loan cho biết:

”Thư Hương Viện chủ là dòng dõi của Đông Thành Vương Lê Ngân Tích, con trai trưởng của Lê Đại Hành hoàng đế. Vì Lê Đại Hành phế Ngân Tích lập người con thứ ba là Long Việt lên ngôi nên Ngân Tích đã cùng với Trung Quốc Vương Long Kính, Khai Minh Vương Long Đĩnh nổi loạn trong 8 tháng. Thất bại, Ngân Tích bỏ trốn, và khi người thôn Thạch Hà đem xác Ngân Tích ra trình với Long Việt, mọi người yên trí Ngân Tích đã chết, nhưng thực sự cái xác đó không phải là ông ta. Thoát chết, Ngân Tích đã trốn trong hoang sơn cùng cốc, luyện tập thêm võ công. Khi thành công muốn tính bề khôi phục nhà Lê thì lòng người đã theo nhà Lý nên ông ta ẩn danh lập nên Thư Hương Trang Viện, truyền đến đời trang chủ hiện tại là Lê Minh Công. Minh Công có hăng tâm muốn khởi lại nghiệp cũ nên giao kết với gia gia nàng và họ đã đem nàng hứa hôn cho con trai Minh Công. Nàng không thích cuộc hôn nhân như vậy, phản đối nhiều lần nhưng không thể cưỡng lời gia gia nàng, trong lòng gia gia nàng mấy câu sấm ký đang truyền tụng trong nhân gian: hết Lý đến Trần, hết Trần lại đến Lê; thì Lê đây nhất định là dòng dõi Lê Đại Hành, là Minh Công hay Trung Hưng.

Ông ta muốn nàng trở thành hoàng hậu và ông ta là khai quốc công thần! Ngoài ra, còn một điều nữa là cha nàng cũng muốn nhờ sự kết giao sui gia với Minh Công mà có cơ hội đọc cuốn Đại Hành Bí Lục, ghi lại võ công của Lê Đại Hành! Việc Lê Trung Hưng bỏ trốn nàng không hiểu sao, nhưng điều này nàng cũng đã làm nàng quyết định rời khỏi Vạn Trúc Sơn Trang tìm nơi ẩn mình không chấp nhận cuộc hôn nhân đầy dụng ý. Khi nàng nghe Thu Cúc bị phế võ công đã xin gia gia nàng một viên hồi nguyên đơn để giúp Thu Cúc và cũng nhân tiện có dịp ra ngoài rồi trốn luôn không trở về nữa, nhưng đã bị Thiết Thập bắt chung với Thanh Ngân và Thu Cúc.

Nàng buồn rầu:

- Khi ta nhờ Ngân đệ kéo cái ống trúc trong người ra. Ngân đệ đừng giận nhé! Ta vẫn nghĩ đệ là “đứa bé” nhưng rồi ta lại rung động trong lúc chúng ta đôi mắt kề nhau, thì thảo với nhau; ta đã ghen với hạnh phúc của Thu Cúc. Những đụng chạm kế tiếp ta nghĩ thân ta đã hoen ố với Ngân đệ, rồi ta cũng không ngờ đã có mãnh lực để nhảy theo Ngân đệ xuống hố sâu ngàn trượng!

Thanh Ngân nắm tay nàng:

- Mọi sự đều có sự sắp xếp, chúng ta như có duyên tiền định. Lần này chia tay, tỷ tỷ hẳn cũng còn lắm khó khăn với gia gia tỷ tỷ. Tỷ tỷ trở về cho bá mẫu an tâm lành bệnh. Trong ba tháng nữa đệ sẽ chờ tỷ tỷ tại nhà ở phố hàng Kim, Thăng Long. Nếu chuyện đời khó khăn, chúng ta tìm một chốn thâm sơn đưa muối bên nhau, ngậm thơ vịnh phú, tiêu dao ngày tháng! Khi tiểu đệ mãn tang thân phụ chúng ta bái đường nên nghĩa trăm năm, sinh con đẻ cái..

Kiều Loan tựa đầu lên vai Thanh Ngân u oán:

- Ngân đệ còn có Thùy Trang, Thu Cúc..ta chỉ sợ Ngân đệ có thân võ học, anh khí hơn người.. rồi... có thêm không biết bao nhiêu người nữa! Ta lại giống như mẫu thân ta suốt đời phải che dấu hờn ghen xuống tận đáy lòng, ngoài mặt thì vui tươi trong lòng thì buốt giá!

Thanh Ngân:

- Tỷ tỷ, Kiều Linh, Thùy Trang đều là những trang quốc sắc thiên hương.. Diễm phúc của tiểu đệ như vậy là quá lắm rồi! Những gì trong quá khứ tiểu đệ phải có trách nhiệm, nhưng từ nay tỷ tỷ sẽ thấy rằng tiểu đệ không phải là người muốn nắm thê bảy thiếp!

Thanh Ngân nói tiếp:

- Biết đâu tiểu đệ lại không có diễm phúc được sống chung với cả ba người! Kiều Linh không biết tung tích nơi đâu! Phạm thúc phụ và Thùy Trang cũng có thể vì chuyện tiểu đệ gặp Kiều Linh và tỷ tỷ mà từ hôn. Giờ đây, tỷ tỷ và tiểu đệ đang ở bên nhau, chúng ta đã trao thân gởi thịt cho nhau.. chuyện đời vốn là bất ngờ, hư ảo! nhất ẩm nhất trác giai do tiền định mà!

Kiều Loan:

- Ta không mong Ngân đệ không gặp lại Thu Cúc hay Kiều Linh. Ta cũng không mong việc đính hôn của Ngân đệ có điều trở ngại, nhưng ta biết rằng ta sẽ không thể nào có thể tiếp tục yêu thương Ngân đệ nữa nếu Ngân đệ không tôn trọng tình yêu ta dành cho Ngân đệ! Đã gặp ta, đã biết tình yêu của ta mà Nhân đệ còn dây dưa với ai nữa!

Trước sự quyết liệt của Kiều Loan, dĩ nhiên Thanh Ngân, vuốt ve, thề thốt đủ điều và mãi đến mờ sáng họ bù ngủ trao tặng nhau những nụ hôn già biệt, hẹn ngày tái hội. Kiều Loan đứng trông theo cho đến khi bóng dáng của Thanh Ngân khuất hẳn sau làn sương sớm mới buồn bã quay lưng.

Sau khi chia tay Kiều Loan, Thanh Ngân tránh chỗ mấy chiếc thuyền của Vạn Trúc sơn trang rồi đi theo dọc theo bờ sông mong tìm được người hỏi thăm tông tích của Thu Cúc, tức Kiều Linh. Ban ngày Thanh Ngân không muốn xử dụng khinh công sợ bị chú ý, nhưng bước chân của Thanh Ngân lúc này phơi phơi trên mặt đất, và gặp những nơi cây cỏ um tùm chỉ nhắc chân thì nhảy qua. Hiệu dụng của võ công cũng làm Thanh Ngân khoan khoái, tự nhủ có được công phu võ học cũng không phải là không tốt.

Thanh Ngân đi đến nửa trưa thì đã thấy những túp lều tranh, và khi gặp những ngư phủ hay nông dân trong làng thì hỏi thăm về chiếc thuyền của Thiết Thập. Không nhớ hình dáng chiếc thuyền ra sao nên Thanh

Ngân phải kiên nhẫn tả chiếc thuyền khá lớn, trên đó có một cô gái ăn mặc quần áo đàn ông. Thanh Ngân nhớ lại bộ quần áo của mình mà Kiều Linh đã mặc tả ra tỉ mỉ nhưng cũng không ai giúp được chi tiết gì. Đến một ngư thôn lớn, ghe thuyền dưới bến rất nhiều, Thanh Ngân nảy ra ý định mượn một chuyến xuôi dòng, hỏi thăm những người chài lưới làm việc quanh năm suốt tháng trên sóng nước, nhưng không ai chịu cho mượn. Trong lúc đang khó xử thì một cụ già trong xóm đi ra hỏi han rồi nói:

- Tôi đang định bán chiếc thuyền cũ, nếu cậu có tiền thì có thể lấy nó sử dụng.

Thanh Ngân hỏi ông lão muốn bán bao nhiêu. Ông ta chỉ đòi một lạng vàng. Thanh Ngân vui vẻ:

- Tiểu sinh có thể trả cho lão trượng nhiều hơn nữa nhưng chưa biết sử dụng ghe thuyền. Lão trượng có thể làm ơn chỉ bảo cho được không?

Thấy Thanh Ngân hào phóng lão chài mừng rỡ:

- Tôi sẽ bỏ ra ba ngày để chỉ cậu cách sử dụng.

Thanh Ngân nghĩ không đến nỗi phải tốn đến ba ngày để học lái thuyền, nhưng không tiện nói ra, chỉ thúc hối:

- Tiểu sinh trả cho lão trượng hai lạng, mong lão trượng chỉ bảo cho tiểu sinh ngay bây giờ.

Thanh Ngân mò túi lấy vàng giao ngay cho lão.

Được mối bở lão mừng quýnh:

- Cảm ơn công tử! Cảm ơn công tử! Mời công tử lại nhà lão uống chén trà, dùng với lão bữa cơm rau đạm bạc rồi lão chỉ cho công tử cách sử dụng ngay. Dễ mà! dễ lắm! công tử học mấy ngày là thuần thục ngay.

Nghe lão già mời cơm, Thanh Ngân mới thấy đói bụng còn cào, nhớ ra đã quá lâu chưa biết đến hạt cơm nên không từ chối:

- Nếu vậy tiểu sinh xin phiền lão trượng.

Đưa Thanh Ngân về đến mái nhà tranh của mình lão chài rồi rút:

- Lão bà và mấy đứa nhỏ đâu mau ra chào công tử và coi gà vịt gì làm một bữa cơm để ta được khoản đãi công tử.

Vợ lão trong nhà chạy ra được lão ấn hai lạng vàng vào tay, không cần hỏi thêm điều gì, mừng quýnh:

- Vâng! Vâng! Tôi sẽ lo cơm nước cho ông và công tử ngay.

Trong lúc Thanh Ngân và lão chài dùng cơm, lão cũng đã hô hét con cháu, đem buồn, mái chèo mọi thứ để sẵn trước sân.

Thanh Ngân ăn xong bữa cơm ngon miệng, liền cùng lão ra thuyền. Vốn có võ công cao và thông minh nên chỉ trong vài giờ Thanh Ngân đã chèo chống, điều khiển buồn lái như người kinh nghiệm lâu năm làm lão ngư dân kinh ngạc đến trở mắt.

Thanh Ngân cảm ơn già từ lão chài, đẩy thuyền tách bến. Theo dòng nước, gặp ai cũng thăm hỏi, gặp thôn cư nào đồng người cũng dừng lại dò la nhưng chẳng tìm được một mảy may tin tức. Chiếc thuyền mang Kiều Linh đã chìm? Nàng còn sống hay đã chết? Lòng Thanh Ngân càng lúc càng bồn chồn như muối xát. Đôi khi Thanh Ngân nằm im trong trong thuyền ngược mặt lên trời van vãi cầu xin tìm ra được một chút ít manh mối về nàng, nhưng trời không tỏ dấu hiệu gì! Đến khi thuyền trôi ra Đại Tam Giang nhìn giòng nước đục ngầu, mênh mông cuộn cuộn chảy về đông, Thanh Ngân hoàn toàn tuyệt vọng, không dám nghĩ Kiều Linh đã chết, vẫn hy vọng nàng còn sống và lạc loài đâu đó, nhưng không dò la được chút ít manh mối nào lòng không khỏi quặn đau. Nhiều lúc Thanh Ngân gọi lớn tên nàng nếu có ai nhìn thấy sẽ tưởng Thanh Ngân là người loạn trí.

Khi thì Thanh Ngân nằm trong lòng thuyền thăm thì tâm sự với hình bóng Kiều Linh:

- Ta có lỗi với nàng! Ta đã có hôn thê Thùy Trang, vừa xa nàng ta lại gần bó với Kiều Loan.. nhưng ta không thể vô tình.. Kiều Loan đã phải chấp nhận thực tế, thì nàng hẳn cũng thông cảm cho ta. Dù sao đi

nữa trong ba người ta vẫn thấy trong lòng ta, trong tim ta nàng là hình bóng trời bật nhất, trọn vẹn nhất, không phải vì nàng kiều diễm hơn họ, không phải vì nàng có hoàn cảnh đáng thương hơn họ, nhưng nàng là người đầu tiên đã đến với ta trong tình yêu, trong rung cảm đầu đời, nàng là người đầu tiên làm con tim ta thật sự biết xúc động. Nàng ở đâu? Nàng ở đâu?

Để cho dòng sông muốn đưa đến đâu thì đưa, Thanh Ngân nằm trong lòng thuyền với sự đau khổ của mình. Rồi chợt nghĩ ra, trong trường hợp Kiều Linh còn sống, nhất định nàng phải lên Kinh Bắc tìm mình vì đã cùng nàng hẹn ước về đó để tiếp tục theo dõi nghiên bút, sống những chuỗi ngày người đọc sách, kẻ quay tơ. Bình tâm nghĩ lại như vậy, Thanh Ngân quyết định lên đường về gặp thúc thúc Lê Phóng và ở đó đợi chờ nàng.

16. Chương 16

Thương người cơ khổ, kết nghĩa chị em

Thúc thúc không còn, lần nữa giang hồ cất bước.

Lê Phóng, chú họ Thanh Ngân ẩn cư miền bắc đất Kinh Bắc, dưới chân ngọn đồi nhỏ, chính ông đặt tên cho ngọn đồi này là đồi Thanh Bút, lấy biệt hiệu là Thanh Vân cư sĩ, mang hoài bão viết ra những lời thanh nghị khuyên bảo người đời. Ông ta có thể nói là người lâu thông bách gia chư tử, văn tài xuất chúng bấy giờ, nhưng chán cảnh quan trường, vinh hoa phú quý, tìm vui ở mái nhà tranh, ngắm nguyệt xem hoa, viết sách làm thơ.

Quyết định về gặp chú, ở đó chờ đợi Kiều Linh, Thanh Ngân lên bộ hỏi thăm đường sá, rồi nhắm hướng mà đi.

Thời bấy giờ, trên những con đường lộ chính, nhiều người qua lại, đi vài chục dặm đường là có một nơi che lều trại sơ sài để bán nước trà tươi. Những nơi bán nước như vậy thường do một cô gái nằm mà, duyên dáng mở ra. Khách chưa mệt mỗi trên lộ trình, nhưng khi nhìn thấy cô gái bán nước xinh xắn vồn vã chào mời, dù chưa mệt mỗi hay chưa khát nước, cổ khô cũng cảm thấy như mới mệt lâu rồi, cần ngồi nghỉ ngơi giây lát. Thanh Ngân nội công đã đến mức ngũ khí triều nguyên, tam hoa tụ đỉnh, nhưng cần che dấu võ công, chỉ bước khoan thai trên đường, thì có gì khó nhọc. Hơn nữa, những người con gái đã gặp qua đều là những trang quốc sắc thiên hương, thì những cô gái bán trà, quê mùa kia có mời mọc, chọc ghẹo đến đâu cũng không làm Thanh Ngân động lòng, nên mỗi lần như vậy chỉ mỉm cười rồi lăm lăm bước đi.

Thanh Ngân vừa đi vừa ngắm cảnh hai bên đường, đôi lúc xúc cảnh sanh tình xuất khẩu ngâm nhỏ một vài bài thơ ngũ ngôn hay thất ngôn bát cú.

Đến gần một làng lớn nọ, tình cờ Thanh Ngân thấy một bà già, ngồi bên đàng với gánh chiếu sọt sùi nhỏ lè. Vốn có lòng nhân đạo, nhìn bà cụ gầy đét với gánh chiếu to lớn mà Thanh Ngân biết bà phải gánh đi kia cũng đã tội nghiệp, thì thấy bà đang khóc lóc càng động lòng quan tâm, nên dừng bước, tỏ mò:

- Cụ bà sao lại ngồi đây buồn khóc như vậy?

Bà lão nghe có người hỏi, như động thêm mối thương tâm kể lẽ:

- Cả mấy ngày nay chẳng bán được tấm chiếu nào! Hu hu.. ta chẳng biết làm sao mua bát gạo nấu cháo cho cháu gái của ta..

Bà lão nhìn Thanh Ngân rồi nói tiếp:

- Cậu hẳn là người ở xa lại, chẳng cần phải mua chiếu của ta làm gì. Thôi thì cậu đi đi, chẳng giúp được gì cho ta đâu.

Thanh Ngân ngồi xuống bên bà lão:

- Tiểu diệt từ xa đến đây thiệt và cũng chẳng cần phải mua chiếu của bà, nhưng biết đâu cháu có thể giúp bà!

Bà cụ nói:

- Ta đang cần tiền mua gạo và thuốc cho cháu gái ta đang bị bệnh, nhưng ta.. không nhận của bố thí đâu, cậu hãy đi đi.

Thấy bà già khổ sở nhưng lời nói có vẻ khẳng khái, trọng danh dự, Thanh Ngân chợt có cảm tình nên muốn giúp đỡ:

- Tiểu điệt có học qua y thuật, nhà bà lão ở đâu tiểu điệt đến xem mạch cho thuốc cho cháu bà thử xem. Bà đang cần tiền, tiểu điệt có thể cho bà mượn chút đỉnh, rồi sau này tiểu điệt đi ngang qua lấy lại.

Bà cụ nghe nói mừng rỡ:

- Cậu..cậu có thể giúp ta như vậy hay sao?

Nhưng bà chau mày:

- Ta đã khổ sở lắm rồi! Cậu đừng phỉnh phờ ta như vậy! Cậu nên ăn ở phước đức, đừng thấy người ta khốn khổ rồi lấy đó làm trò vui cười.

Thanh Ngân dứt khoát:

- Tiểu điệt đâu có biết bà là ai mà chọc phá bà! Nơi nào bán gạo bà đưa tiểu điệt đi mua rồi về nhà xem bệnh cho lệnh tỷ.

Bà lão không tin ở tai mình, nhưng nhìn kỹ thấy Thanh Ngân mi thanh mục tú, nghi biểu phi thường biết không phải đang nghe lời nói đùa nên mừng rỡ như chết đuối gặp phao:

- Cậu có lòng như vậy, thật là trời cũng còn thương xót bà cháu của ta.

Bà ta đứng dậy rán đưa gánh chiếu lên vai, Thanh Ngân giành lấy:

- Để tiểu điệt gánh hộ lão bà một đoạn.

Thanh Ngân nhắc gánh chiếu nhẹ nhàng để lên vai mình rồi nói:

- Lão bà đưa cháu đi đi.

Bà lão rối rít:

- Ta đâu dám làm phiền cậu quá thế này. Cậu để ta gánh cho cho!

Thanh Ngân không trả lời, gánh gánh chiếu rảo bước, bà lão buộc lòng xúp xúp chạy theo, luôn miệng:

- Cả đời ta chưa bao giờ gặp ai như cậu. Nhà ta ở cuối thôn này.. con đường nhỏ trước mặt.

Thanh Ngân lấy một đỉnh bạc đưa bà lão:

- Nếu nơi bán gạo gần đây bà đưa cháu đi mua ít gạo, rồi về nhà sau kéo phải tốn công đi lại nhiều lần.

Bà cụ run run cầm nén bạc:

- Cậu cho mượn nhiều quá thế này! Làm sao ta dám nhận!

Thanh Ngân:

- Tiền bạc là vật ngoại thân, tính mệnh cháu gái bà quan trọng hơn nhiều, bà không nên ái ngại.

Bà lão sa lệ:

- Trời đã gởi cậu đến giúp cho bà cháu ta.

Thanh Ngân:

- Lão bà không nên quá lời, làm cho tiểu điệt thêm áy náy.

Bà cụ đưa Thanh Ngân lại đầu thôn.

Trong lúc bà lão mua gạo, Thanh Ngân rảo bước đi mua thêm một ít thịt cá và rau cỏ. Nhiều người thấy Thanh Ngân là người lạ gánh chiếu và đi mua thức ăn với bà lão, tò mò hỏi là ai thì Thanh Ngân nói là người bà con cụ và nghe họ xầm xì sau lưng:

- Không ngờ bà cháu con mẹ bán chiếu chết đói mà cũng có người bà con như hân!

Nhà bà lão là một túp lều tranh thật nhỏ, mãi tận trong bìa làng, sát bên một khu rừng thưa, trông thật chơ vơ trơ trọi.

Đứa cháu bà lão khoảng mười chín, hai mươi tuổi đang nằm trên chiếc chõng tre ọt ẹp, khuôn mặt xanh xao, đắp trên mình một chiếc mền rách trông rất thảm não thê lương. Không thấy Thanh Ngân, cô ta yếu ớt:

- Nội đã về! Có bán được chiếc chiếu nào không nội? Cháu bị bệnh làm nội phải khổ sở, cháu xốn xang quá!

Nhìn sự nghèo nàn nhưng từ hiếu của hai bà cháu, Thanh Ngân thương hại và nhủ lòng phải giúp họ đến nơi đến chốn.

Bà lão:

- Hừ! Cháu đã bệnh mà lúc nào cũng sợ bà phải khổ. Bà cũng không bán được, nhưng nhờ có công tử đây giúp đỡ và bà đưa về để xem mạch cho cháu.

Cô gái nghe nói có người đàn ông lạ vào nhà, như ngại ngùng muốn ngồi dậy, Thanh Ngân vội vàng:

- Cô nương cứ tự nhiên, để tiểu đệ xem mạch cho cô nương xem sao.

Thanh Ngân giữ lễ, xin bà lão một sợi chỉ, chỉ cách cho bà cột vào cổ tay cô gái rồi nắm sợi chỉ mà nghe mạch.

Chẩn bệnh xong, Thanh Ngân nói với bà cụ:

- Cô nương đây quá lao lực, nhiễm phong sương, may mắn là chưa nặng lắm nên chỉ cần năm ba thang thuốc là có thể khỏe lại.

Bà Cụ mếu máo:

- Lan nhi hàng ngày gánh chiếu rảo hết làng trên xóm dưới, đi sớm về tối.. cháu thật là khổ cực, nếu không nhờ công tử thì bà cháu tôi đành chết. Trăm sự nhờ ơn công tử giúp cho.

Thanh Ngân:

- Cháu mong bà đừng nói với tiểu đệ những lời như vậy. Ở đây không có giấy bút kê toa, để tiểu đệ chạy đi bốc thuốc.

Cô gái:

- Nội! nhà mình không tiền bạc lấy gì bốc thuốc?

Bà cụ:

- Công tử đây hứa cho mượn rồi sau này trả lại. Công tử đã có lòng giúp đỡ, con phải khỏe lại trước đã rồi mọi sự tính sau. Nếu cháu có mệnh hệ nào thì bà đây cũng không sống được.

Cô gái mặt nhọc, lo âu:

- Như thế sao tiện hỡ nội!

Thanh Ngân:

- Cô nương không phải lo âu. Cụ đây chỉ có mình cô là người thân nếu cô không mạnh thì lấy ai săn sóc cho cụ?

Bà cụ thút thít:

- Dù sao cháu cũng phải mạnh khỏe lại trước đã!

Thanh Ngân không tiện nói nhiều, nên rảo bước ra ngoài ra đầu thôn lấy thuốc. Thấy mình cũng không có điều gì gấp gáp nên định ở lại vài ngày xem mạch hốt thuốc cho cô gái đến khi cô ta lành bệnh rồi mới lên đường. Khi Thanh Ngân trở lại bà cụ đã nấu cháo đồ cho cô cháu và có làm cơm cho mình. Không đợi bà cụ mời lâu, Thanh Ngân ngồi ăn tự nhiên rồi xin phép cụ bà sắc thuốc cho cô gái.

Mấy ngày lưu lại đây, ban ngày Thanh Ngân ghé lại xem mạch, bốc thuốc. Ban đêm thấy ở trong một căn nhà quá nhỏ với họ không tiện, Thanh Ngân nói trở đã có chỗ ngụ trong thôn, nhưng ra ngoài rừng tìm một nhánh cây cao nằm ngủ. Hai ngày được Thanh Ngân săn sóc cô gái đã khoẻ và ngày thứ ba có thể cất bước đi lại. Trong thời gian lui tới giúp đỡ cho họ, Thanh Ngân cũng biết bà lão là Đặng lão bà, cô gái tên Đặng Tố Lan, và bà lão gọi là Lan nhi. Thấy cô gái đã bình phục, Thanh Ngân viết sẵn vài toa thuốc, đưa cho bà lão một nén vàng và nói:

- Cháu gái cụ cần phải nghỉ ngơi một thời gian lâu. Bà cụ đừng ngại, lấy thêm một ít tiền chi dùng, đừng để Lan cô nương phải cực nhọc sớm, bệnh tái phát biến thành lao khó thể chữa trị. Đây là mấy toa thuốc bổ, uống đều đặn thêm mười ngày nữa sẽ hoàn toàn bình phục. Hôm nay tiểu diệp xin từ già lão bà và Lan cô nương.

Bà cháu bà lão như đã hẹn trước đồng qùy xuống đất, bà cụ:

- Công tử đã tái tạo lại sinh mạng của Lan nhi, cầu mong công tử lưu lại vài ngày cho Lan nhi hoàn toàn bình phục và xin công tử chấp nhận cho nó theo hầu hạ làm nô tỳ.

Bất ngờ trước đề nghị của bà cụ, Thanh Ngân bối rối một phút rồi vội vàng nâng hai bà cháu dậy:

- Bà dạy như vậy, làm tiểu diệp khó xử vô cùng, biết nghề làm thuốc thì cứu người là bổn phận và trách nhiệm. Trong lúc lão bà và Lan cô nương gặp khó khăn, tiểu diệp chỉ giúp chút ít, thì có gì mà lão bà và Lan cô nương phải coi trọng quá, làm tiểu diệp thật vô cùng áy náy.

Bà lão:

- Cứu mạng Lan nhi công ơn của công tử nói sao cho hết!

Bà thút thít:

- Thật ra bà cháu chúng tôi, chân yếu tay mềm, đang sống đời sống vô cùng cực nhọc, nếu được công tử thương tình, Lan nhi cũng có nơi nương tựa. Tôi đã già sống chẳng còn được bao nhiêu năm nữa! Công tử đã giúp Lan nhi, cứu mạng cho nó thì cũng mong cứu lấy cuộc đời nó! Lão cầu xin công tử đoái thương!

Thanh Ngân:

- Không dẫu gì lão bà, tiểu diệp vốn chỉ một thân một mình, hiện tại cũng không nhà không cửa. Đang lên đường tìm người chú để nương nhờ và học thêm chữ nghĩa. Hoàn cảnh của tiểu diệp nếu muốn đem bà bà và Lan tỷ theo thì cũng không có cách gì làm được.

Bà lão:

- Nhà họ Đặng dù đang sa sút, lâm vào đường cùng quẩn nhưng tôn chỉ từ bao đời truyền lại, có ân phải trả, có nghĩa phải đền không bao giờ dám sai trái. Lan nhi rất siêng năng, chịu khó, dù hoàn cảnh công tử như thế nào đi nữa, nhất định nó cũng không phải làm cho công tử phải mang thêm một gánh nặng đâu. Mong công tử đừng từ chối. Nếu công tử từ chối, dù công tử có đi ta cũng qùy mãi ở đây cho đến chết để khỏi phải có tội với tổ tông.

Thấy bà lão rất cương quyết và liếc nhìn Tố Lan, thấy cô gái rất tiêu tụy, làn da dày dãi nắng mưa nhưng vẫn phản phát những đường nét thanh tân, Thanh Ngân nghĩ gia đình này trước đây hẳn cũng thuộc hàng nề nếp, nhưng bị hoàn cảnh đẩy đưa nên nổi, nên nói với bà lão:

- Tiểu diệp không ngờ chỉ giúp lão bà và Lan tỷ trong lúc tình cờ mà lão bà lại đề nghị như vậy. Nếu tiểu diệp nhất lòng từ chối thì sợ lão bà và Lan tỷ hiểu lầm. Tiểu diệp cũng đang vốn là kẻ mồ côi cha mẹ, nên thay vì nhận Lan tỷ làm nô tỳ, thì tiểu diệp nhận kết nghĩa làm chị em với Lan tỷ và lão bà làm dưỡng thái mẫu, như vậy việc tiểu diệp giúp Lan tỷ và lão bà coi như là bổn phận của tiểu diệp mà không phải làm cho lão bà phải quan tâm đến truyền thống gia đình.

Bà lão như không tin ở tai mình:

- Cậu nói sao?

Tố Lan cũng kêu lên:

- Công tử!

Thanh Ngân nghiêm chỉnh lặp lại lời nói của mình cho bà lão nghe lần nữa.

Bà lão cảm động, dơ dóm nước mắt:

- Nhà họ Đặng không ngờ còn nhiều phước đức như vậy, và ta lúc gần đất xa trời lại có phước đức lớn như vậy. Lan nhi kết làm chị em với công tử, được công tử chiếu cố, lo lắng cho thì đúng là ông bà cũng còn linh hiển. Linh hồn của thằng con trai lão cũng còn linh hiển.

Tổ Lan nhìn Thanh Ngân dăm dăm:

- Ta không xứng đáng kết nghĩa chị em với một người như công tử. Ta không muốn công tử bị người đời chê cười!

Thanh Ngân:

- Người đời thường lấy chuyện giàu nghèo mà phân sang tiện, thứ bậc đó là điều lắm lẩn. Người và người giao tế, mến chuộng nhau ở cái tình, ở cái đức, ở cái tâm mới là tình nghĩa thật sự. Thanh Ngân cũng không phải là sang quý gì, thân phụ ta làm nghề thợ rèn ta cũng không cho đó là vi tiện, ông cao tổ mấy đời trước làm tể tướng ta cũng không cho đó là hiển vinh. Lan tỷ hôm nay cùng quần thể này, nhưng đệ thấy rõ trước đây dòng họ Lan tỷ cũng chẳng phải tầm thường, như vậy tại sao lại phân biệt?

Bà cụ:

- Lan nhi! Nếu cha con không từ quan và mất sớm, gia đình ta cũng đâu đến nỗi nào!

Nghe bà lão nói với cháu như vậy, Thanh Ngân biết bà vui lòng với đề nghị của mình nên quỳ xuống đất:

- Lê Thanh Ngân xin bái dưỡng thái mẫu, từ đây xin cho hiển diệt được phụng dưỡng thái mẫu và mong được bà xem như người cháu ruột của mình.

Bà lão run run đôi tay ôm lấy Thanh Ngân:

- Cháu! Cháu thật tốt với ta..Cháu được bao nhiêu tuổi rồi? Thanh Ngân cười tươi:

- Cháu rất to con, nhưng chỉ mới mười sáu tuổi!

Bà lão:

- Lan nhi đã mười chín, lớn hơn con ba tuổi, vậy nó là chị của cháu.

Thanh Ngân:

- Cháu đã kêu chị là Lan tỷ lâu rồi.

Và quay ra gọi cô gái:

- Lan tỷ! Lan tỷ không muốn có người em trai như đệ hay sao?

Tổ Lan chảy nước mắt mừng vui, nhìn Thanh Ngân với ánh mắt chứa chan thân thiết:

- Ngân đệ!

Thanh Ngân sung sướng:

- Đệ đệ chạy ra ngoài đầu thôn mua ít hoa quả về cúng nghĩa phụ và nghĩa mẫu, giao bái làm chị em với Lan tỷ trước bàn thờ của hai người.

Không đợi hai người đồng ý, Thanh Ngân chạy đi ngay.

Đặng lão bà và Đặng Tổ Lan nói sao cho hết mừng vui được một người như Thanh Ngân kết thành tình nghĩa gia đình. Trước bàn thờ cha mẹ Đặng Tổ Lan, Thanh Ngân đề phòng xảy ra việc tình ý về sau này nên khẩn vái:

- Thanh Ngân sinh ngày...tháng...hôm nay xin khấu đầu nhận Tổ Lan làm nghĩa tỷ, từ đây suốt đời xem như chị em ruột thịt, và

cư xử nhau trong tình ruột thịt chị em không dám bao giờ sai trái.

Tổ Lan nghe vậy, biết Thanh Ngân muốn coi mình như người chị mà thôi, điều này cũng đã làm cho nàng không ngờ được có đầu dám nghĩ xa hơn nên cũng thề thốt trước bàn thờ song thân giống như ý tứ này. Thanh Ngân coi Tổ Lan như chị và nàng cũng sung sướng có người em kết nghĩa như vậy nên chỉ qua một vài giây phút ngập ngừng, họ nhanh chóng thân thiết với nhau. Đặng lão bà thì mừng vui không sao xiết kể. Qua thời gian trò chuyện, Thanh Ngân phát hiện Tổ Lan cũng có học thi thư và thấy nàng cũng rất thông minh.

Kết nghĩa với Tổ Lan và nhận Đặng lão bà làm bà nội nuôi, Thanh Ngân ở lại với họ và đêm đến bà cụ cùng Tổ Lan trải chiếu dưới đất cho Thanh Ngân nằm ngủ, coi như trong gia đình không còn tị hiềm.

Thanh Ngân nằm suy nghĩ nếu giúp cho bà cụ và Tổ Lan thêm một ít tiền bạc, thì cuộc đời họ cũng không thể khá hơn. Tổ Lan nếu không phải lao động cực khổ, dài nắng dầm mưa, thì dung nhan cũng sẽ rất xinh đẹp. Nếu nàng được học hành thêm thì thể nào cũng có thể tìm được một đấng lang quân xứng đáng trao thân gởi phận, nghĩ vậy liền quyết định đem nàng và bà cụ theo mình, rồi tương lai tìm một người học trò trong hàng đệ tử của Thanh Vân cư sĩ mà mai mối cho nàng.

Quyết định như vậy, liền nói với bà cụ và Tổ Lan muốn họ theo mình. Đặng lão bà và Tổ Lan được đề nghị cho đi theo vui mừng khôn xiết.

Thanh Ngân nán lại thêm mấy ngày săn sóc thuốc men cho Tổ Lan và khi nàng gần như đã bình phục mới thưa với bà cụ ngày lên đường.

Nhà bà cụ chẳng có gì quý giá, nhưng trước khi đi xa, họ cũng sắp xếp đồ đạc và thu dọn hành trang. Khi bà cụ cầm lên một chiếc hộp bằng gỗ nhỏ, lộ vẻ suy tư như nhớ ra điều gì, rồi gọi Thanh Ngân:

- Ngân nhi! Ta có chuyện muốn nói với con.

Bà cụ cầm chiếc hộp trịnh trọng nói:

- Trước khi phụ thân Lan nhi qua đời, đã mấy lần căn dặn ta là phải giữ gìn chiếc hộp này cho cẩn thận, tìm người có lòng nhân ái, vì nước vì dân mà giao cho. Trong này chỉ có một tấm da dê vẽ một bản đồ. Ta chẳng hiểu là gì, con ta mất, ta sống khổ sở chẳng ai quan tâm, phải tảo tần nuôi nấng Lan nhi rồi quên đi mất, nay nhìn chiếc hộp nhớ ra và ta nghĩ phải giao nó cho con.

Thanh Ngân mở chiếc hộp ra xem, thấy trong đó có một tấm da, vẽ nhiều ngọn núi cao, không có chữ viết nào cả, nói đây chỉ là một tấm bản đồ, không hiểu dùng để làm gì và hỏi con trai bà lão được tấm bản đồ này trong trường hợp nào? Đã có nói gì với bà về tấm bản đồ này không?

Bà cụ:

- Nó không nói gì với ta cả. Ta chẳng biết gì hết ngoài lời dặn dò lúc lâm chung của nó.

Thanh Ngân lại hỏi:

- Nghĩa phụ lúc sinh tiền làm việc gì?

Bà cụ xa vắng:

- Nhà họ Đặng mấy đời làm quan văn trong triều nhà Lý, đến đời con ta thấy đời loạn lạc nên theo võ nghiệp và làm đô trưởng trong quân đội. Khi nhà Trần lên ngôi, nó được chuyển qua thủy quân và làm phó đô, rồi một hôm nó tự hủy một cánh tay nói là bị người tấn công gây thương tích. Sau đó, xin về hưu. Mấy năm sau nó lại quyết định dời khỏi Thăng Long đem gia đình lên miền Bắc sinh sống. Trên đường đi, gia đình ta bị bọn cướp tấn công, con dâu ta bị chết, và con ta cũng bị thương nặng phải ở đây điều trị, nhưng cuối cùng cũng không qua khỏi. Từ đây bà cháu ta không tiền bạc, phải tảo tần sinh nhai...Ta không biết con ta có tấm bản đồ này từ lúc nào, có hiệu dụng gì, nhưng nó rất trịnh trọng trần trối với ta những lời trên.

Thanh Ngân:

- Tiểu diệt không dám nghĩ mình là người nhân ái, có lòng vì nước vì dân nên thái bá mẩu cứ cất giữ sau này tìm được người đúng theo ước vọng của nghĩa phụ mà giao phó.

Tổ Lan nói:

- Tỷ tỷ thấy trên đời này không có mấy người có lòng nhân như Ngân đệ, nếu Ngân đệ tự khiêm, thì tâm nguyện của gia gia ta lúc lâm chung, đệ đã là nhận người làm nghĩa phụ thì cũng nên thay mặt bà nội mà hoàn thành tâm nguyện của người.

Thanh Ngân:

- Nếu vậy, đệ xin tạm thời cất giữ, về đến nơi cư ngụ của Lê thúc thúc, đệ và tỷ tỷ cùng nghiên cứu rồi quyết định sau.

Thanh Ngân thấy Đặng lão bà đã già và Tổ Lan mới khỏi bệnh sợ họ đi đường bất tiện nên mướn một cỗ xe ngựa, Thanh Ngân và phu xa ngồi phía trước còn hai bà cháu ngồi phía sau xe. Trên đường đi Thanh Ngân kể chuyện vui cười, giải thích những thắng cảnh, những địa danh lịch sử cho Tổ Lan nghe, ngược lại nàng cũng nói cho Thanh Ngân biết những nỗi nhọc nhằn của người dân lao động, những tệ trạng của hạng cường hào, tham quan hà hiếp dân lành như thế nào, những kinh nghiệm đau thương, hắt hủi trên cuộc đời của nàng và bà cụ. Họ chuyện trò không dứt, vui vẻ vô cùng. Chiều tối, đến một thị trấn nhỏ, Thanh Ngân bảo phu xa ngừng xe tìm chỗ tạm trú. Thanh Ngân mướn hai phòng trọ, một cho Đặng lão bà và Tổ Lan, một cho mình. Thấy mình chỉ có một bộ đồ đang mặc và bà cụ cũng như Tổ Lan áo quần quá lam lũ, Thanh Ngân qua phòng họ xin phép bà cụ đưa Tổ Lan đi dạo.

Thanh Ngân đưa nàng đến tiệm bán quần áo, bảo Tổ Lan chọn lựa để mua. Tổ Lan ngại Thanh Ngân tốn tiền, từ chối nhiều lần, nhưng Thanh Ngân đã lựa những bộ quần áo đẹp nhất mua cho nàng và bà cụ, mua cho mình vài bộ quần áo nhỏ sinh màu trắng. Thanh Ngân không phải chỉ thích màu trắng mà cũng ngầm ý để tang thân phụ. Đàn bà con gái ai không thích quần áo đẹp? Nhất là Tổ Lan từ nhỏ đến lớn đã phải sống cuộc đời lam lũ, cơ hàn. Áo quần cũng làm nên con người, dù chưa xóa được những vết hằn mưa nắng trên làn da, khi về chỗ ngụ, thay bộ đồ mới, Tổ Lan qua phòng Thanh Ngân, trông khác hẳn ra và Thanh Ngân phải buột miệng:

- Lan tỷ rất xinh đẹp! Thế nào tiểu đệ cũng tìm cho Lan tỷ được một người chồng xứng đáng.

Tổ Lan e thẹn:

- Ngân đệ lại đùa với tỷ tỷ rồi! Cảm ơn Ngân đệ đã lo lắng cho tỷ tỷ, nhưng...

Đôi mắt Tổ Lan xa vắng:

- Tỷ tỷ chỉ mong có một người chồng bình thường, biết săn sóc vợ con. Không dẫu gì Ngân đệ, tỷ tỷ thường mơ một mái gia đình yên ổn nơi chốn thôn quê, trong chuồng một đôi trâu, trước ngõ vài ba khoảnh ruộng, chồng cày vợ cấy mà tưởng như đã quá cao vọng lắm rồi!

Thanh Ngân:

- Mơ ước cuộc đời như thế nào là quyền của tỷ tỷ, nhưng đã là

chị của Thanh Ngân và cũng là con gái duy nhất của Đặng lão bá, của nghĩa phụ, đệ không muốn tỷ tỷ tiếp tục tự ty ở thân phận của mình. Tiểu đệ muốn tỷ tỷ lạc quan, yêu đời và nghĩ đến tương lai của tỷ tỷ sau này.

Tổ Lan nắm tay Thanh Ngân nghẹn ngào:

- Có người em như Ngân đệ, tỷ tỷ nhất định sẽ không làm cho Ngân đệ buồn lòng.

Thanh Ngân vui vẻ:

- Tỷ tỷ rất thông minh, từ đây đọc thêm sách vở, vài năm nữa tỷ tỷ không kém gì những bậc khoa cử nhấm đường quan lại tiến thân. Về chỗ thúc thúc, đệ và tỷ tỷ sẽ cùng chung học, đèn sách với nhau.

Và nói:

- Bây giờ tiểu đệ đưa thái mẫu và tỷ tỷ đến một tửu lầu nào đó để chúng ta thưởng thức những món ăn ngon ở thị trấn này.

Tổ Lan:

- Tỷ tỷ chưa bao giờ đến quán ăn, hay là để tỷ tỷ xin phép chủ nhân, xuống bếp nấu vài món cho chúng ta?

Thanh Ngân:

- Họ không muốn bị phiền phức như vậy đâu, hơn nữa tiểu đệ muốn đưa thái mẫu của chúng ta thưởng thức những món ăn mà từ ngày nghĩa phụ bị nạn đến giờ hẳn bà cũng chưa bao giờ được

thưởng thức trở lại. Tỷ tỷ sang thưa cho thái mẫu chuẩn bị rồi chúng ta đi. Tiểu đệ cũng muốn thay bộ đồ mới của mình đi dạo phố phường.

Tổ Lan nghĩ thương bà của mình, nên nói:

- Ngân đệ đã có ý như vậy, tỷ tỷ qua thưa với bà và chờ Ngân đệ.

Thanh Ngân thay áo quần sang đưa bà cháu Tổ Lan ra đường, hỏi thăm được biết Thanh Bình Quán là chỗ ăn sang trọng

và nổi tiếng, Thanh Ngân đưa họ đến đó.

Trong một thị trấn nhỏ, nhưng Thanh Bình Quán trang hoàng lịch sự không thua kém gì những cao lâu trung bình ở Thăng Long, khách ngồi đông nghẹt, ăn uống ồn ào, nhộn nhịp. Thanh Ngân tìm được một bàn trong góc kê một bình rượu và mấy thức ăn hảo hạng mời Đặng lão bà cùng Tổ Lan cầm đũa. Lần đầu tiên được đi ăn ở một tiệm ăn, thức ăn cao quý, Tổ Lan rụt rè không hiểu món gì ăn với món gì, Thanh Ngân phải hướng dẫn nàng mới biết. Đặng lão bà uống được với Thanh Ngân một cốc rượu nhỏ, nhưng Tổ Lan nhấp thử thì rùng mình, nhăn mặt chẳng dám đụng đến nữa. Thanh Ngân vừa ăn vừa kể những cao lâu ở Kinh Đô, những thức ăn ngon ở đó cho Tổ Lan nghe và hứa hẹn một ngày nào đó sẽ đưa nàng về kinh đô thường lâm. Bà Cự cũng vừa ăn vừa kể lại những ngày quá vắng xa xưa của gia đình cho Tổ Lan nghe.

Họ đang ăn, nhỏ to chuyện trò, thì có ba người tuổi độ ngũ tuần vận võ phục ba màu khác nhau: trắng, đen, nâu vào quán. Tiểu nhị sắp xếp cho họ một bàn kế bên Thanh Ngân. Không rành việc giang hồ, Thanh Ngân không hiểu họ thuộc bang phái nào, nhưng qua âm thanh gọi rượu và thức ăn, Thanh Ngân biết họ là người thuộc vùng châu Quảng Nguyên. Liếc nhìn thấy cả ba đều có huyết thái dương lộ cao, chứng tỏ thuộc hàng nhất lưu cao thủ. Cả ba người Quảng Nguyên lầm lì ăn uống, thỉnh thoảng mới thăm thì với nhau, nhưng Thanh Ngân đã có nhĩ lực quá cao nghe rõ không sót tiếng nào.

Thanh Ngân nghe người áo nâu hỏi:

- Đêm nay chúng ta tìm quán trọ hay tiếp tục hành trình?

Người áo trắng:

- Chuyện thăm dò của chúng ta, tốn rất nhiều ngày tháng, thì không có gì phải gấp, chúng ta ngủ ở đây đêm nay rồi mai lên đường.

Người áo nâu:

- Nếu vậy, thì đệ kêu thêm vài bình rượu nữa uống cho thoải mái. Con sâu rượu trong bụng đệ đang làm loạn!

Người áo trắng lộ vẻ suy nghĩ rồi mới nói:

- Đây là một thị trấn nhỏ, còn cách Thăng Long khá xa, nên sư đệ cứ tự nhiên, nhưng khi đến Thăng Long bắt đầu mở cuộc dò thám, ta giới hạn cho sư đệ mỗi lần ăn chỉ được uống ba cốc. Hay hơn hết gần đến Thăng Long, chúng ta giả làm thương buôn rồi mới nhập thành.

Người áo nâu:

- Đến nơi, tiểu đệ nhất quyết mọi sự đều vâng lời sư huynh. À! Sư huynh có biết gì về hai lực lượng áo đen và áo nâu đang trỗi dậy ở miền Nam không?

Người áo đen:

- Chuyện các bang phái miền Nam bị uy hiếp, và việc các cao thủ như Võ Lâm Tam Tuyệt cũng mất tích, Mai Sơn bị tấn công đều không qua tai mắt sư phụ, nhưng người nói do thám tìm cho ra bí đồ trước đây

bị Lý Thường Kiệt thu giữ là ưu tiên của chúng ta, và vì thế không nên dính líu gì đến việc vô lâm miền Nam!

Người áo nâu:

- Chúng ta không để dính líu gì với họ, nhưng chúng ta cũng phải lưu tâm, vì biết đâu tấm bí đồ đang lọt vào tay của các phái võ giang hồ?

Người áo trắng:

- Ngũ sư đệ không phải không có lý, nhưng theo sư phụ nói với tiểu huynh, Thần đạo Lê Phụng Minh là người gần gũi với Huệ Tông khi ông vua này lâm chung. Lê Phụng Minh bị mất tích trên sông Tô Lịch, chỉ là một con sông đào quanh hoàng thành là một điều kỳ dị. Sư phụ nói, có thể Thủ Độ đã lấy hết những gì trong người Phụng Minh rồi thủ tiêu xác của ông ta, tung tin Phụng Minh biệt tích mà thôi. Theo những người tham dự cuộc chiến chùa Chân Giáo hôm đó, họ có nghe anh em Phụng Minh và Phụng Dực trao đổi với nhau thì hai anh em họ có mang theo những bí mật của nhà Lý. Sự mất tích của Thần đạo Lê Phụng Minh làm cho sư phụ xác định bí đồ có thể lọt vào tay Thủ Độ và dạy chúng ta tập trung do thám ở đó.

Thanh Ngân vẫn vui cười chuyện vãn với Tổ Lan và Đặng lão bà, nhưng nội công rất cao nên nghe hết những lời chuyện vãn ba người đang thì thầm mà họ không ngờ được. Thanh Ngân nhớ lại Đặng Tiến, con trai lão bà từng làm phó đô quân trại nhi nhà Trần và nghĩ không biết tấm bản đồ của Thanh Ngân đang có với tấm bí đồ mà ba người cao thủ Quảng Nguyên đang nói chuyện với nhau có liên quan gì không? Thanh Ngân dặn lòng sẽ lưu tâm tìm hiểu. Sau đó ba người Quảng Nguyên chỉ trao đổi với nhau thêm về tình hình trên võ lâm, và thấy Đặng lão bà cũng đã có vẻ mệt mỏi nên kêu tiểu nhị tính tiền, về chỗ trọ.

Đêm đó Thanh Ngân ngủ một giấc ngon lành cho đến sáng, rồi đưa Đặng lão và Tổ Lan lên đường. Thanh Vân cư sĩ, chọn kiếp sống ẩn cư, tránh xa nơi đông đảo nên đến làng Lang Gia, xe ngựa không thể đi vào đường nhỏ đến đồi Thanh Bút được, họ phải xuống xe đi bộ. Đặng lão không thể đi mau nên mãi đến chiều Thanh Ngân mới đến chân đồi. Nhìn lên mái nhà tranh rộng lớn trên nửa lưng đồi vắng hoe, chẳng có ai. Linh cảm có sự bất tường, Thanh Ngân nóng lòng dặn Tổ Lan đưa Đặng lão lên sau, rồi tung mình lên núi. Võ công của Thanh Ngân lúc này đã đến mức tuyệt đỉnh mà Thanh Ngân không tự biết, nên vội vàng

giở khinh công ra, Đặng lão và Tổ Lan tưởng chừng như Thanh Ngân biến khỏi mặt đất, mới dứt tiếng đã không còn thấy hình bóng làm Tổ Lan sợ hãi:

- Nội! Ngân đệ.. sao biến mất...như...ma vậy?

Bà lão cự:

- Làm sao Ngân đệ con là...ma được! À! hồi xưa nội nghe cha con thỉnh thoảng kể lại chuyện trên võ lâm, người có khinh công giỏi đi như bay biến, quý mị mắt thường không thấy kịp.

Và bà nghi ngờ:

- Chẳng lẽ Thanh Ngân còn quá trẻ mà cũng thuộc hạng người như tiên thánh này?

Tổ Lan sau phút sợ hãi lấy lại bình tĩnh và cũng thấy bóng Thanh Ngân đang đứng trước cửa căn nhà nên nói:

- Con xin lỗi nội đã có lời không tốt với Ngân đệ. Ngân đệ đang đứng kia kìa. Chúng ta lên theo đi thôi. Nếu Ngân đệ biết biến hoá thì Ngân đệ là tiên thánh đang giúp đỡ chúng ta chứ chẳng phải là ma hay quỷ.

Tổ Lan nói xong, đưa tay dìu lão bà lên núi.

Linh cảm của Thanh Ngân không sai, cửa nhà Thanh Vân cư sĩ then cài, cửa đóng và trên cửa chính có gắn vải tang! Nhìn bằng vải tang Thanh Ngân rụng rời, không ngờ mình mới chôn cất thân phụ, rồi đến đây lại chỉ đốt hương cho chú! Không hiểu

trong nhà có ai không nhưng Thanh Ngân cũng gõ cửa, và mãi một lúc lâu một thanh niên mặc hiếu phục, trạc độ hai mươi lăm, hai mươi sáu mở cửa bước ra. chào hỏi:

- Tại hạ là Trương Xán, đệ tử Thanh Vân cư sĩ, huynh đài là?

Thanh Ngân vòng tay đáp lễ:

- Tiểu đệ là Lê Thanh Ngân, cháu của Lê thúc thúc từ Mai Sơn đến đây để theo học với người.

Thanh niên mở rộng cửa mừng rỡ:

- Té ra là Lê huynh đệ! Sư phụ lúc sắp lâm chung cũng có nhắc đến và cũng trông được gặp huynh đệ.

Thanh Ngân sa lệ:

- Thân phụ tiểu đệ vừa mới mất, đến đây định nương thân với chú và nhờ người dạy dỗ, thì ông ta đã hoá ra người thiên cổ!

Trương Xán:

- Mời huynh đệ vào nhà. Khi sư phụ sắp mất có nhận được tin từ Mai Sơn là huynh đài sẽ đến đây, nhưng người đã không chờ được! Người có dặn tài sản của người là ngọn đồi, căn nhà này, sách vở trong thư phòng đều là của huynh đệ. Dặn huynh đệ cố gắng tự học và cũng dặn anh em chúng tôi giúp đỡ cho huynh đệ!

Trương Xán nói tiếp:

- Sau khi sư phụ lâm chung và lo tang lễ cho người, anh em đồng học ai về nhà nấy. Tôi tình nguyện thay mặt anh em ở đây cư tang và hương khói cho sư phụ cũng như chờ đợi Lê huynh.

Thanh Ngân:

- Tiểu đệ so với Trương huynh còn nhỏ tuổi hơn nhiều, Trương huynh cứ coi đệ như em và mong từ đây sẽ được Trương huynh chỉ bảo cho.

Trương Xán vui vẻ:

- Ngân đệ đã nói vậy, ngu huynh cũng không khách sáo.

Nhìn xuống lưng chừng đồi, Trương Xán thấy Đặng lão và Tổ Lan đang đi lên, hỏi:

- Hai vị nữ lưu đang đi lên là...

Thanh Ngân vội nói sơ Đặng lão và Tổ Lan là ai.

Trương Xán vội vàng:

- Vậy ngu huynh phải xuống đón rước cụ bà cho phải lễ.

Nói rồi, rào bước xuống đón khách.

Đặng lão bà và Tổ Lan lên đến nơi, Thanh Ngân đã vào nhà thắp hương quỳ lạy trước linh vị của Thanh Vân cư sĩ. Biết thúc thúc Thanh Ngân mới mất, Đặng lão không hết lời than tiếc, bắt

Tổ Lan quỳ bái như người trong gia đình. Sau một lúc bi lụy, Thanh Ngân ngỏ lời nhờ Trương Xán hướng dẫn ra mộ Thanh Vân cư sĩ để bái lạy và cũng nhờ sắp xếp dùm nơi nghỉ cho bà cụ và Tổ Lan. Trương Xán đưa bà cụ và Tổ Lan đến hai căn phòng rộng sau nhà và nói:

- Không biết thái bà và cô nương giá lâm, phòng ốc tiểu sinh chưa chuẩn bị phiên Lan cô nương sắp xếp dùm cho.

Đặng lão mau mắn:

- Công tử không nên khách sáo. Được công tử chiếu cố chúng tôi vô cùng cảm kích.

Tổ Lan hình như trở nên rụt rè, đứng sau lưng bà cụ muốn nói đôi lời cảm ơn, nhưng chỉ lí nhí trong miệng rồi cúi đầu vào phòng. Trương Xán cung kính cúi chào bà cụ rồi quay mình đi lại

phòng khách. Đi được năm bảy bước quay lưng nhìn lại, tình cờ Tổ Lan cũng đang nhìn theo. Bốn mắt gặp nhau.

Tổ Lan e thẹn cúi đầu trốn tránh, còn Trương Xán thì thấy như băng khuôn và bước chân trở nên hấp tấp như trốn chạy.

Mộ Thanh Vân cư sĩ được học trò chôn cất trên đỉnh đồi, sau khi đợi Thanh Ngân bái mộ sư phụ xong, Trương Xán nói:

- Tiểu huynh có người tiểu đồng, nhưng mới cho về nhà thông báo tin tức cho thân phụ mẫu, nhà không ai nên tiểu huynh nghĩ phải về sớm để lo cơm nước kéo Đặng lão và Lan cô nương đã đi

đường xa đói bụng. Đêm nay anh em chúng ta sẽ tâm sự nhiều hơn.

Thanh Ngân:

- Phiên Trương huynh, tiểu đệ xin phép ở với thúc thúc một lúc nữa.

Khi Trương Xán đã về, Thanh Ngân ngồi nhìn cảnh chiều tàn, nghĩ đến sự ngắn ngủi, ly biệt trong đời người mãi đến chiều tối, khi Trương Xán và Tổ Lan đưa nhau lên đồi gọi Thanh Ngân về ăn cơm kéo Đặng lão chờ đợi mới theo họ về nhà. Trong bữa cơm, Thanh Ngân khen ngợi Trương Xán nấu ăn rất khéo. Trương Xán cười:

- Tiểu huynh chỉ được Lan cô nương sai bảo vặt lông gà, rửa rau mà thôi. Ngân đệ có khen thì khen Lan tỷ của Ngân đệ.

Thanh Ngân liếc nhìn, thấy Tổ Lan đỏ mặt, e thẹn cúi đầu, lòng Thanh Ngân vui mừng mong thời gian ở đây Tổ Lan và Trương Xán sẽ cảm mến nhau hơn. Xong bữa cơm, Trương Xán giúp Tổ Lan dọn dẹp, rồi nấu trà đàm đạo với Thanh Ngân. Cả hai bình luận thi thơ, sách vở rất ý hợp tâm đầu. Thanh Ngân phục Trương Xán hiểu biết uyên thâm, ngược lại Trương Xán cũng không ngờ Thanh Ngân tuổi trẻ mà quảng bác như vậy. Tâm ý hợp nhau, họ kết làm anh em. Thanh Ngân kể lại những hạnh ngộ của mình và cho biết chỉ lưu lại đây khoảng ba tháng chờ đợi Kiều Linh. Nếu nàng không đến Thanh Ngân phải đi tìm

và ngỏ lời mong Trương Xán chiếu cố Đặng lão và Tổ Lan cho Thanh Ngân. Trương Xán khẳng khái hứa chẳng làm Thanh Ngân thất vọng.

Trong thời gian ở nhà Thanh Vân cư sĩ, ngoài việc cùng Trương Xán đàm đạo, Thanh Ngân hướng dẫn cho Tổ Lan học thêm.

Tổ Lan chỉ hơn một tháng không phải cực nhọc đã thay da đổi thịt, trở nên xinh đẹp vô cùng. Đặng lão bà vốn xuất nhà quan, cũng mau chóng bày vẽ cho cháu công dung ngôn hạnh và nàng nhanh chóng trở thành một tiểu thư đài các, dấu vết cuộc sống tang thương gần như biến mất.

Thời gian này, tiểu đồng của Trương Xán cũng đã trở lại, nên công việc trong nhà có người lo lắng và thời giờ cả ba bên nhau được nhiều hơn, càng ngày càng tương đắc và Thanh Ngân cũng biết tình ý giữa Tổ Lan và Trương Xán càng ngày càng sâu đậm. Trong những lúc hướng dẫn cho Tổ Lan học hành, Thanh Ngân có đề cập đến tấm bản đồ da dê, muốn trao lại cho nàng, Tổ Lan tỏ ra buồn lòng là Thanh Ngân không coi mình như chị em thật sự nên không đề cập đến nữa.

Ba tháng trôi qua, Kiều Linh vẫn biến biệt, nhớ lời hẹn ước với Kiều Loan, Thanh Ngân ngỏ ý ra đi. Nói sao cho hết những lưu luyến của Đặng lão và Tổ Lan với Thanh Ngân.

Đã biết tình ý của đôi trai tài gái sắc, khi chia tay Thanh Ngân cầm tay Tổ Lan đặt vào tay Trương Xán:

- Tiểu đệ mong từ đây Trương đại ca và Lan tỷ của đệ như chim liền cánh. Nhất định tiểu đệ sẽ đến uống ly rượu mừng với hai vị. Tài sản thúc thúc trao lại cho đệ, đệ xin trao lại cho Trương huynh và Lan tỷ.

Rồi Thanh Ngân cười vui:

- Nếu Trương đại ca làm phiền lòng Lan tỷ tỷ của đệ, đệ sẽ hỏi tội đại ca đấy!

Trương Xán nắm chặt tay Tổ Lan:

- Được một hồng nhan tri kỷ như Lan muội, tiểu huynh đã sớm tu từ bao kiếp trước, Ngân đệ không nói tiểu huynh cũng không bao giờ dám để buồn lòng nàng. Tiểu huynh cũng cầu mong Ngân đệ sớm tìm gặp lại hồng nhan tri kỷ của mình và anh em chúng ta sớm ngày hội ngộ.

Không muốn kéo dài giây phút lưu luyến, Thanh Ngân vái chào Đặng lão, đi nhanh xuống núi, thoát chốn chỉ còn là một chấm đen trên cánh đồng xanh rồi mất hẳn. Trương Xán trông theo, thấy vậy than:

- Chỉ tưởng Ngân đệ là một kỳ nhân trong văn giới, không ngờ lại có thân thủ của những bậc kỳ hiệp giang hồ trên truyền thuyết như vậy.

Tổ Lan qùy gối xuống đất nhỏ lệ:

- Ngân đệ! Được Ngân đệ nhận làm nghĩa tỷ, nhưng lòng ta lúc nào cũng xem đệ như ân công của mình. Cầu mong trời đất phù hộ cho Ngân đệ.

Sau những giây phút ngậm ngùi nhìn vọng theo hướng Thanh Ngân ra đi, Trương Xán đưa Đặng lão và Tổ Lan vào nhà.

Ba năm sau Trương Xán kết nghĩa phu thê với Tổ Lan, mấy năm sau đó thi đậu trại trạng nguyên. Những khi ghé lại Thăng Long, Thanh Ngân đều đến ở với họ. Tổ Lan vốn thông minh và hiếu học, dưới sự hướng dẫn của Trương Xán văn tài cũng trở nên không kém chồng, ngoài việc chăm lo gia đình con gái, còn giúp chồng việc quan. Cả hai sống một cuộc đời vô vàn hạnh phúc. Về sau, khi Thanh Ngân qui ẩn, không còn được gặp lại, Tổ Lan hoạ ra hình của Thanh Ngân treo trong thư phòng để lúc nào hai vợ chồng cũng nhớ đến người nghĩa đệ và cũng là ân công. Về già, trên tám mươi tuổi, lúc sắp mất Tổ Lan còn năm bảy lượt dặn dò con cháu phải cúng tế Thanh Ngân trước khi cúng tế mình và Trương Xán.

17. Chương 17

Mưa không ướt áo, tiết lộ võ công

Kỳ nữ thử tài, Thanh Ngân khó che thân thể

Phải chia tay Đặng lão, Tổ Lan và Trương Xán trong lòng Thanh Ngân rất quyến luyến. Không muốn kéo dài giây phút biệt ly, kẻ ở dỗi bóng người đi nên đã xử dụng đến khinh công. Võ công đã đến hàng thượng đỉnh nên chỉ trong một lúc đường quan lộ đã hiện ra trước mắt, sợ người chú ý nên thu hồi cước bộ, thong thả như một thư sinh đang dạo bước. Trên đường cái quan, mỗi lần Thanh Ngân đi ngang qua những nơi bán trà ế khách, các cô gái buông lời chọc ghẹo bằng những câu thơ tình tứ như:

Hỡi anh đi đường cái quan

Dừng chân đứng lại hỏi han đôi lời

Trà xanh, ngọt nước, mát người

Tay em nâng chén đón mời thi nhân.. .

Thanh Ngân cũng cảm thấy vui vui với những lời chọc ghẹo vắn vẽ như thế. Đôi lúc cũng muốn hát lại một vài câu trả lời, nhưng kiềm chế ngay, rào bước đi nhanh qua ải và đôi lúc cũng phải nghe những lời ngổ ngáo:

Thoáng trông kỳ mạo hình dong

Tiền lưng, bạc các hắt không đồng nào

Mặc chi áo nhiễu khăn điều

Để đành phải uống nước ao hời chàng!

Thanh Ngân nghe những lời chế nhạo như vậy cũng phải mỉm cười. Đi đến trưa, trời trở nên nóng bức, phương nam mây đen nổi lên cuộn cuộn, những trạm khách dừng chân nơi nào cũng đông người, không một cô gái bán trà nào còn để ý đến người khách bộ hành đơn độc như Thanh Ngân. Không còn ai chọc ghẹo, chào mời, thì Thanh Ngân muốn tìm chỗ trú chân để tránh cơn mưa sắp tới, nhưng không thấy nơi nào thuận tiện, đành tiếp tục hành trình.

Đoạn đường xuyên qua cánh đồng rộng mênh mông, không nhà cửa, không một tàng cây, mưa bắt đầu rơi lác đác, Thanh Ngân bèn dùng thuật phi hành tìm chỗ trú. Thanh Ngân đi nhanh như bay biển, nhưng cũng không tránh được cơn mưa như trút đang đổ tới. Nhớ đến công phu mà mình đã học, Thanh Ngân thử vận dụng chân khí che chở toàn thân và thấy nước mưa không đọng đến, ngay cả quần áo của mình. Vẫn còn tính trẻ con, Thanh Ngân vui thích, sung sướng thong thả đi dưới cơn mưa. Vài giờ sau, cơn mưa ào ạt chỉ còn rơi rớt rồi ngưng hẳn, thì

trước mắt đã thấy làng mạc. Đầu làng là một ngôi đình lớn, người trú mưa rất đông, một số đang lục tục gồng gánh ra đi. Trước sân đình, một cỗ xe sang trọng, có hai tráng hán vạm vỡ đang lau chùi. Bảy, tám con ngựa giống Mông Cổ to lớn cột bên cạnh cũng có mấy người đang dùng khăn lau khô mình mẩy chúng. Trời đã quang đãng, nhờ chân khí hộ thể áo quần cũng không ướt, nên Thanh Ngân thấy cũng không cần phải dừng chân, nhưng mới đi qua ngôi đình một đoạn ngắn, thì có người phi thân theo:

- Xin công tử lưu bước, chủ nhân tại hạ muốn được diện kiến cùng công tử.

Thanh Ngân quay lại, thấy người lên tiếng gọi là một lão già vận võ phục màu tro, trạc độ sáu mươi, đôi mắt lấp lánh thần quang, hai huyết thái dương gồ cao đang đi tới và cung tay vái chào.

Thanh Ngân cũng vội làm lễ, và nói:

- Chủ nhân lão trượng là ai? Tiểu sinh sợ lão trượng đã nhìn lầm người.

Lão già cười lớn:

- Công tử hẳn không nhớ câu “tứ hải giai huynh đệ”. Chủ nhân của lão nhất định không nhìn lầm. Mong công tử lưu bước trong giây lát sẽ biết chủ nhân tại hạ là ai ngay.

Nghe lão nói, Thanh Ngân cũng nổi tính tò mò, nên nói:

- Nếu lão trượng đã bảo vậy, tiểu sinh cung kính không bằng phụng mạng.

Lão già vui vẻ:

- Xin mời công tử.

Lão già nhường Thanh Ngân đi trước rồi rào bước theo sau.

Thanh Ngân vào sân đình, một thanh niên vận võ phục trắng, trạc độ hai mươi từ trong hàng hiên bước ra đón khách.

Theo sau thanh niên là hai nữ nhân trạc bốn năm mươi. Thanh niên thân hình cân đối, không cao không thấp. Đặc biệt da trắng như ngọc và đôi mắt đen lay láy. Thoáng nhìn, Thanh Ngân liên tưởng đến Kiều Linh đã giả trai và nghĩ người trước mặt cũng là gái giả trai. Thanh niên nhìn Thanh Ngân mỉm cười, cung tay làm lễ tương kiến:

- Tại hạ là Bảo Ngọc, họ Nùng, thấy huynh đệ cũng thích màu y phục trắng như mình nên muốn gặp mặt. Mong thứ cho tội

đường đột.

Qua tiếng nói của người trước mặt, Thanh Ngân biết chỉ cố giả cho giống giọng đàn ông mà thôi, nhưng cũng chấp tay làm lễ:

- Tại hạ họ Lê, tên Thanh Ngân rất hân hạnh được Nùng huynh quan tâm đến.

Nghe Thanh Ngân xưng tên, mặt thanh niên thoáng biến sắc, nhưng lấy lại bình tĩnh ngay. Tuy nhiên, hai nữ nhân đi sau Thanh Ngân và lão già họ Đinh không hẹn cùng buột miệng:

- Lê Thanh Ngân!

Thanh Ngân biết ngay có chuyện, nhưng vẫn bình tĩnh hỏi Bảo Ngọc:

- Hẳn tại hạ đã có điều gì thất thố?

Thanh niên cười lớn. Qua tiếng cười, Thanh Ngân càng xác quyết người trước mặt là gái giả trai. Sau tiếng cười như khánh ngọc, Bảo Ngọc nói:

- Nhất thời có chuyện ngộ nhận, mong Lê huynh đừng để vào tâm. Số là gần đây cả Vạn Trúc Sơn Trang và Thủy Ma Cung đều ra sát lệnh truy tầm một cậu bé mười lăm tuổi tên là Lê Thanh Ngân mà tên của Ngân huynh lại không khác gì tên cậu bé ấy.

Thanh Ngân nghe nói biết Vạn Trúc Sơn Trang và Thủy Ma Cung đang truy tầm, và biết thân thể mình đã thay đổi, ngoài Kiều Loan thì không có ai, nên làm mặt tỉnh:

- Hà! Không ngờ tên họ của một thư sinh như tại hạ lại trùng tên với một cậu bé bị giang hồ truy lùng như vậy.

Bảo Ngọc nheo mắt:

- Ngân huynh là thư sinh đọc sách hay cao thủ trên giang hồ khó mà biết được.

Thanh Ngân nghiêm chỉnh:

- Tại hạ không bái sư, không thuộc một môn phái nào trên giang hồ hiện nay. Mong Nùng huynh đừng hiểu lầm tại hạ.

Kể học võ công điều tối kỵ là từ chối môn phái, nên nghe Thanh Ngân nói vậy, Bảo Ngọc cau mày, rồi cười lớn, cùng với tiếng cười, Bảo Ngọc đưa tay nắm tay Thanh Ngân. Biết Bảo Ngọc đang dùng một thế cầm nã kỳ bí, hiểm độc vô cùng. Tuy nhiên, muốn chứng tỏ không phải là kẻ biết võ công, Thanh Ngân liền thu liễm chân khí, đứng yên để Bảo Ngọc dễ dàng nắm lấy. Thanh Ngân nghe bàn tay Bảo Ngọc mát lạnh, càng khẳng quyết gã là gái. Nắm tay Thanh Ngân một cách dễ dàng, Bảo Ngọc không ngờ, và đã lỡ bèn làm ra vẻ rất thân thiện:

- Bèo nước tương phù, mới gặp Ngân huynh, nhưng đệ tưởng như đã thân tình, mời Ngân huynh uống vài chén trà để đệ được nghe lời cao luận.

Thanh Ngân để yên cánh tay mình trong tay Bảo Ngọc, sánh vai vào hiên đình như đôi bạn tri kỷ lâu ngày gặp lại.

Trong hiên đình, người thắp từng Bảo Ngọc đã bày ra một chiếc bàn con, có hai cốc trà thơm bốc khói. Thanh Ngân đoán biết người của Bảo Ngọc đã dùng nội công làm sôi nước nên mới pha trà nhanh chóng như vậy, nhưng cũng làm bộ ngạc nhiên:

- Không ngờ mưa mới tạnh, cây cỏ còn ướt mà Bảo huynh đã có trà ngon mời tiểu đệ.

Bảo Ngọc mời Thanh Ngân ngồi và nói:

- Đó là những kỹ thuật mọn của kẻ giang hồ. Mong nước mưa pha trà không làm cho Ngân huynh chê bai.

Thanh Ngân vui vẻ:

- Tiểu đệ được uống Vũ Di trà nơi chốn thôn quê như thế này thật có phước vô cùng. So niên kỷ tiểu đệ hẳn còn thua Nùng huynh ít năm. Xin Nùng huynh gọi đệ là Ngân đệ.

Bảo Ngọc cười vui:

- Chỉ nghe hương trà đã biết gốc gác của trà, Ngân đệ đúng là người kiến văn quảng bác. Được kết bạn với một người như Ngân đệ ta rất lấy làm mãn nguyện, không uống chuyển Nam du.

Thanh Ngân:

- Được kết bạn với một hào khách giang hồ, một thế gia vọng tộc như Nùng huynh tiểu đệ vô cùng hân hạnh. Nếu đệ không lầm, Nùng huynh hẳn là con cháu của Nhân Huệ Hoàng Đế.

Bảo Ngọc:

- Chúng ta sắp lên đường không tiện mời Ngân đệ uống dấm ly rượu quế. Mấy tiếng Nhân Huệ Hoàng Đế của Ngân đệ nói lên làm ta muốn mời Ngân đệ mấy chung. Nếu Ngân đệ không chê ta là kẻ vô biên, là dân bộ tộc, ta rất muốn được kết nghĩa đệ huynh cùng Ngân đệ.

Trong lòng đã đoán Bảo Ngọc là gái giả trai, đề nghị kết nghĩa với Bảo Ngọc làm Thanh Ngân lo lắng, nhưng đầu còn cách gì từ chối nên đành nói:

- Nùng huynh đã có lòng, tiểu đệ đành phải... chấp nhận... cái phước đức lớn lao của mình vậy.

Bảo Ngọc cười lớn, nheo mắt:

- Ngân đệ thật khéo nói. Có lẽ từ nay nói chuyện với Ngân đệ ta phải dụng tâm mới khỏi hiểu lầm.

Và Bảo Ngọc nói với lão già họ Đinh đang đứng hầu sau lưng:

- Đình thúc thúc bảo chúng chuẩn bị đèn ta hương đèn để kết nghĩa cùng Ngân đệ.

Lão già cau mày, hơi chần chờ. Hai nữ nhân thì cùng kêu lên:

- Cung chủ!

Bảo Ngọc quắc mắt:

- Các người không được lý vào chuyện của ta.

Thấy Bảo Ngọc cương quyết, Đình lão cung kính:

- Xin tuân lệnh.

Thanh Ngân nhìn Đình lão và nói:

- Đình đại thúc hẳn là dòng dõi của đại tướng Đình Ứng Long năm xưa nổi tiếng với một trăm lẻ tám đường Khai Sơn Dao Pháp.

Bảo Ngọc nhấp một ngụm trà nhỏ, nhìn Thanh Ngân đăm đăm:

- Có vẻ Ngân đệ hiểu nhiều về nhân sự của Đại Lịch quốc xưa kia.

Thanh Ngân cười lớn:

- Tiểu đệ là người đọc sách. Chỉ căn cứ vào sử sách mà nói ra thôi. Những tướng tài của Nhân Huệ Hoàng Đế như Quách đại sư, Hoàng Sư Mật, Đoàn Hồng, Nguyễn Dư Phương, Đình Ứng Long ngày nay nhắc đến dân chúng chín châu của Tàu cũng còn sợ uy khiếp vía, thì làm sao tiểu đệ không biết được.

Bảo Ngọc:

- Đa số người Đại Việt nhắc đến tên Nhân Huệ Hoàng Đế thì coi như loại loạn thần phản nghịch, Ngân đệ lại không có ý này, ngu huynh xin đại diện cho những người họ Nùng, mượn trà làm rượu mời Ngân đệ một ly.

Thanh Ngân nâng ly trà cạn chén cùng Bảo Ngọc, lòng tò mò định hỏi Bảo Ngọc xuống miền Nam làm gì, nhưng sợ có hơi đường đột, thì Bảo Ngọc hỏi:

- Ngân đệ đang định đi về đâu?

Thanh Ngân đáp:

- Tiểu đệ vốn sinh ở kinh thành Thăng Long, thân phụ mẫu đều mất sớm, theo Thanh Vân cư sĩ học hành chữ nghĩa, nay gia sư tạ thế nên định về kinh du ngoạn ít lâu.

Bảo Ngọc không dấu sự mừng rỡ:

- Ngu huynh cũng đang trên đường xuống Thăng Long có chút việc riêng, nếu không gì trở ngại, Ngân đệ tháp tùng cùng ta để có thêm thời gian anh em đàm đạo với nhau.

Thanh Ngân nghe nói vui vẻ:

- Tiểu đệ đang nghĩ đến đường trường cô độc một mình, được tháp tùng cùng Nùng huynh thật là phương tiện cho tiểu đệ.

Và nheo mắt, hóm hỉnh:

- Cái lưỡi của tiểu đệ lại cũng được thưởng thức trà ngon, rượu quý và...thức ăn ngon...mà một nho sinh nghèo chưa bao giờ dám nghĩ đến.

Bảo Ngọc đưa cặp mắt sáng nhìn Thanh Ngân chăm chăm. Cái nhìn làm Thanh Ngân hơi bối rối, không hiểu Bảo Ngọc đang có phản ứng gì, thì Bảo Ngọc nói từng tiếng:

- Mới gặp ta đã thấy mến Ngân đệ, nhưng hình như Ngân đệ không thành thật với ta.

Thanh Ngân:

- Xin Nùng huynh cứ thẳng thắn.

Bảo Ngọc:

- Mới nghe hương đã biết Vũ Di trà, Ngân đệ không phải là công tử nhà đại quan, thì cũng không phải là một Nho sinh tầm thường. Hơn nữa trên đoạn đường không nhà cửa, xuyên qua một

cánh đồng minh mông, trời tạnh cơn mưa ta đã thấy Ngân đệ, nhưng áo quần Ngân đệ khô ráo, không dính một hạt nước, một Nho sinh nghèo có thể như vậy được ư? Trước khi chúng ta kết nghĩa chi giao, ta muốn được biết rõ về thân thể Ngân đệ.

Thanh Ngân nghe Bảo Ngọc nói, biết nàng tinh tế vô cùng. Sỡ dĩ Bảo Ngọc cho người mời mình vì nghĩ mình là một cao thủ

giang hồ, huyền công hộ thể phát huy đến mức đi dưới mưa chẳng ướt. Và Thanh Ngân nghĩ khi dùng chiêu cầm nã, dễ dàng nắm lấy huyết đạo trên cánh tay, nhưng không phát hiện được nội lực mình, Bảo Ngọc cũng chưa từ bỏ sự nghi ngờ, nên đề nghị kết bạn sanh tử chi giao để dần dần tìm ra sự thật. Và bây giờ đã đến lúc. Nghĩ vậy, Thanh Ngân cười lớn:

- Chúng ta bèo nước mới gặp nhau, đệ cũng chưa biết Nùng huynh là ai, gốc gác ra sao, đang làm những việc gì? Đệ đang đi trên đường thì Nùng huynh gọi lại. Tứ hải giai huynh đệ được kết bạn với Nùng huynh thì cũng tốt. Nùng huynh đã có ý nghi ngờ, thì chúng ta chia tay cũng chẳng sao. Đệ thấy hôm nay chúng ta không phải vội gì thấp hương kết nghĩa huynh đệ với nhau.

Bảo Ngọc nghe nói biến sắc, chưa kịp lên tiếng, thì hai người đàn bà sau lưng Thanh Ngân tức giận hét lớn:

- Người dám vô lễ với cung chủ!

Thanh Ngân nghe họ hét, cười khẩy:

- Đối với tại hạ, đương kim hoàng đế cũng vậy, mà kẻ ăn xin ở đầu đường cũng thế, ai cũng là con người xương thịt do cha mẹ sinh ra mà thôi. Liên hệ giữa người và người, mến thì đến nhau, ghét thì xa lià. Nùng huynh có là cung chủ gì đó là cung chủ của

các người, chẳng phải cung chủ của ta!

Lão họ Đinh nghe Thanh Ngân nói, râu tóc dựng ngược, phi thân lại vung tay như muốn giáng vào mặt Thanh Ngân. Bảo Ngọc nhanh nhẹn đưa tay cản lại và tức giận:

- Đinh lão đầu người làm gì vậy?

Nghe Bảo Ngọc trách cứ, lão họ Đinh tỏ vẻ lo sợ:

- Thanh Ngân.. Thanh Ngân dám vô lễ với cung chủ.

Bảo Ngọc gần từng tiếng:

- Ta chẳng phải là cung chủ của Ngân đệ. Người đã làm xong điều ta giao phó chưa?

Đinh lão sợ sệt:

- Bẩm cung chủ, hương đèn không mang theo, Nùng Hồ phải vào xóm tìm mua mới về, tiện chút sẽ lo liệu ngay, xin cung chủ xá tội.

Bảo Ngọc khoát tay:

- Người hãy đi đi và nhớ không được lỗ mãng như vậy!

Lão họ Đinh được xá tội cúi rạp đầu:

- Đa tạ cung chủ.

Lão họ Đinh bước ra sân, lại chỗ bọn người tháp tùng Bảo Ngọc đang tụ tập, thì Bảo Ngọc đứng lên nhìn Thanh Ngân với cặp mắt tha thiết:

- Ngu huynh lỗ lòi, và bộ hạ của ngu huynh cũng đã lỗ vô phép với Ngân đệ, rất mong Ngân đệ niệm tình tha thứ cho.

Thanh Ngân cũng giữ lễ đứng dậy nói:

- Tiểu đệ cũng mong Nùng huynh không để ý đến những lời nói thẳng thắn của tiểu đệ.

Bảo Ngọc cười sảng khoái:

- Có thử thách mới biết, Ngân đệ đúng là người có tâm khí của bậc anh hùng, uy vũ bất năng khuất. Ngân đệ có võ công hay không, Ngân đệ là gì, Ngân đệ cũng là kẻ anh hùng mà ta được gặp. Ta, Nùng Bảo Ngọc, cung chủ Đại Lịch cung tại Quảng Nguyên mong được cùng Ngân đệ kết nghĩa sinh tử chi giao, có phước cùng hưởng, có nạn cùng chia, mong Ngân đệ không từ chối.

Thanh Ngân nhìn vẻ chí tình của Bảo Ngọc, không nỡ làm phật lòng nên cũng vui vẻ:

- Tiểu đệ đâu dám chẳng vâng lời Nùng huynh.

Bảo Ngọc nắm tay Thanh Ngân:

- Hay lắm! hay lắm, chúng ta vào bàn thờ của đình làng này thắp lên nén hương kết nghĩa để thổ thần chứng giám.

Không hiểu người thủ đình đi đâu, cửa đình đang đóng chốt bên trong, nhưng Bảo Ngọc đưa tay chạm đến cánh cửa, thì chốt bên trong bật ra, và đẩy cửa kéo Thanh Ngân vào. Đình lão vội vàng mang hương đèn chạy vào theo, đến bàn thờ lão nhanh nhẹn đánh lửa thắp lên và nhanh nhẹn rút lui ra ngoài. Bảo Ngọc đưa mắt ra hiệu cho Thanh Ngân cùng quỳ xuống bái kết huynh đệ, nguyện không đồng sinh, nhưng cùng đồng tử, chia xẻ hoạn nạn với nhau, ai trái lời thề quỷ thần trách phạt.

Giao bái xong, đứng dậy, Bảo Ngọc nói:

- Từ nay Ngân đệ gọi ta là Bảo Ngọc ca, thay vì Nùng huynh. Cửa Đại Lịch cung, từ nay lúc nào cũng rộng mở để chờ đón Ngân đệ. Bất cứ điều gì Ngân đệ cần đến, Bảo Ngọc còn hơi thở quyết cũng không để Ngân đệ buồn lòng.

Thanh Ngân chớp mắt cảm động:

- Tiểu đệ không ngờ mình lại có được một nghĩa huynh như Bảo Ngọc ca!

Bảo Ngọc cười:

- Thì ta cũng không ngờ mình có một nghĩa đệ như Ngân đệ.

Bảo Ngọc vui mừng nắm tay Thanh Ngân sòng bước ra ngoài.

Ra khỏi cửa, Bảo Ngọc phất tay, hai cánh cửa đóng lại, và Thanh Ngân cũng nghe chốt cửa bên trong rớt xuống. Nhìn thân thủ của Bảo Ngọc, Thanh Ngân biết võ công của nàng cũng không kém Thiềm Mực lão nhân.

Bảo Ngọc như có điều lo lắng, nhìn mông lung một lúc rồi nói với Thanh Ngân:

- Ta có nhiều việc phải làm, Ngân đệ không biết võ công, đi cùng với ta có thể rước lấy nguy hiểm, vì thế có lẽ tốt hơn ta phải chia tay với Ngân đệ ở đây.

Thanh Ngân cau mày:

- Chúng ta mới thề có phước cùng hưởng, có họa cùng chia, thế mà Bảo Ngọc ca đã vội quên rồi!

Bảo Ngọc cười lớn:

- Ngân đệ đã nói vậy thì tiểu huynh đành xin Ngân đệ xá lỗi. Từ đây đến Thăng Long cũng còn khá xa, tiểu huynh được đàm đạo cùng Ngân đệ thêm một thời gian nữa.

Bảo Ngọc ra lệnh cho Đình lão, lần này nàng không gọi ông ta cộc lốc là Đình lão đầu như trong lúc nóng giận mà gọi là Đình thúc thúc.

- Đinh thúc thúc! chúng ta lên đường!

Nghe lệnh, hai nữ nhân vội vàng đến cỗ xe đứng hai bên vém rèm chờ đợi, và Đinh lão khom lưng:

- Xin cung thỉnh cung chủ lên xe.

Bảo Ngọc nhìn cỗ xe chần chừ, rồi nói:

- Để cho ta hai con ngựa. Ta muốn được thông thả chuyện vãn cùng Thanh Ngân hiền đệ. Đinh thúc thúc liệu lý phương tiện cho anh em. Ta thấy đem cỗ xe vào Thăng Long cũng có điều bất tiện. Hai vị cung vệ liệu đem những đồ đạc cần dùng của ta theo mà thôi.

Hai nữ nhân đang vén rèm xe, đưa mắt nhìn Đinh lão, thì lão nói:

- Cung chủ đã có lệnh, hai người tìm chỗ gửi, rồi phi ngựa theo chúng ta.

Hai tráng hán dắt ngựa đến cho Bảo Ngọc và Thanh Ngân. Thanh Ngân theo những động tác của kẻ không biết võ công leo lên yên.

Đã nhìn thấy cách điều khiển ngựa của Kiều Linh nên cũng không bối rối lắm, và khi Bảo Ngọc thúc ngựa ra đi, thì Thanh Ngân cũng thúc ngựa cùng đi song kê. Có lẽ muốn thử tài văn học của Thanh Ngân, qua những nơi thắng cảnh Bảo Ngọc đề nghị Thanh Ngân làm một vài câu thơ đề tặng. Đến một di tích lịch sử thì Bảo Ngọc nhờ Thanh Ngân giải thích về giai đoạn lịch sử đó cho mình nghe. Mỗi mỗi Thanh Ngân đều làm Bảo Ngọc vui lòng, kinh ngạc và thán phục kiến văn của Thanh Ngân.

Càng trò chuyện, Bảo Ngọc càng thêm thân mật với Thanh Ngân và tiếng cười, tiếng nói của ông cung chủ Bảo Ngọc đã không biết bao lần không thể che dấu được giọng thanh tao của nàng Bảo Ngọc, nhưng Thanh Ngân vẫn cố tình làm ngơ. Đoàn người ngựa thấp tùng với Bảo Ngọc vẫn giữ khoảng cách xa xa với hai người để họ được tự do trò chuyện.

Bảo Ngọc và Thanh Ngân lỏng buông tay khẩu. Trời sau cơn mưa rào vẫn còn oi bức, nhưng liếc nhìn thấy người Thanh Ngân vẫn không một giọt mồ hôi, Bảo Ngọc thán nhủ:

- Hừ! Người tưởng che dấu ta được hay sao? Người ở trong chốn đồng không đi dưới cơn mưa không ướt, đi dưới trời chiều oi bức như ngồi trong nhà mát. Người làm bộ thư sinh khéo lắm nhưng ta tin cặp mắt của ta không thể nào lầm lẫn.

Tin tưởng Thanh Ngân là người có võ công cao siêu, và mọi thử thách về văn học, lúc nào Thanh Ngân cũng đối đáp xuôi như nước chảy, Bảo Ngọc càng nghe càng khâm phục nhưng cũng phải phân vân, tự hỏi phải chăng mình lầm lẫn vì làm sao một người còn trẻ như Thanh Ngân lại có cả văn lẫn võ đến mức độ như vậy?

Trời gần tối họ đến bến đò Thiên Đức. Nhìn thấy dân chúng trên bộ, dưới thuyền tấp nập, Bảo Ngọc đề nghị tạm trú qua đêm và giục ngựa đến một túp lều sang trọng. Thanh Ngân đành cho ngựa theo sau.

Vào túp lều Bảo Ngọc kêu một bình Mai Quế Lộ, mấy thức nhắm và mời Thanh Ngân nâng chén, thì đoàn tùy tùng của nàng cũng đến nơi. Đinh lão và hai người đàn bà ngồi vào một bàn cách xa Bảo Ngọc không xa, kêu thức ăn cho mình, trong khi những người khác thì lại chia nhau ngồi rải rác trong phòng. Thanh Ngân liếc thấy, khen thán sự bố trí nhân sự để bảo vệ chủ và đề phòng bất trắc của Đại Lịch cung. Sau năm ba ly khuôn mặt Bảo Ngọc hây hây đỏ, đôi mắt càng lúc càng ướt át.

Thanh Ngân từ nhỏ đến giờ chưa uống rượu nhiều lần nào nên cũng thấy bắt đầu say say, buột miệng:

- Bảo Ngọc ca không khác gì Phan An, Tống Ngọc phục sinh. Kỳ này ca ca đến Thăng Long sẽ không biết bao nhiêu tiểu thư mê mệt.

Bảo Ngọc mỉm cười:

- Ngân đệ văn tài lỗi lạc, anh khí hơn người, huynh nhất định sẽ mai mối cho Ngân đệ một bậc cân quắc anh thư mới được.

Nhìn nụ cười xinh đẹp của Bảo Ngọc, Thanh Ngân rùng mình, ngậm vận công giải rượu rồi cười lớn:

- Đa tạ lòng tốt của đại ca, tiểu đệ đã có hôn thê nên ý tốt của đại ca khó có thể nào chấp nhận.

Bảo Ngọc nghe Thanh Ngân bảo đã có hôn thê, thoáng vẻ thất vọng, nhưng lấy lại sắc thái bình thường ngay, nâng chén chúc mừng:

- Mừng Ngân đệ. Không hiểu ngày nào ca ca có thể thật sự uống chén rượu mừng? Hôn thê của Ngân đệ, nếu ta không lầm nhất định là một tiểu thư đài các, cầm kỳ thi họa nhất mực hơn người.

Thanh Ngân không quen nói dối, nên cười:

- Bảo Ngọc ca đã đoán sai rồi, hôn thê của tại hạ lại là một thiếu nữ chỉ biết múa quyền, rút kiếm mà chẳng biết gì về cầm kỳ thi họa.

Bảo Ngọc ngạc nhiên, hỏi:

- Nàng thuộc về môn phái nào?

Thanh Ngân sợ Bảo Ngọc hiểu rõ tông tích mình nên nói trớ:

- Võ công của nàng chỉ do gia gia nàng truyền dạy, mà tiểu đệ thì chẳng quan tâm đến việc giang hồ nên không hiểu gia gia

nàng thuộc về môn phái nào.

Bảo Ngọc định dò hỏi Thanh Ngân thêm, nhưng lúc đó có một số người kéo vào tửu lâu. Đỉnh lão và hai cung vệ nhìn bọn họ thoáng biến sắc. Thanh Ngân thấy Bảo Ngọc cũng hơi chau mày khó chịu. Người đi đầu là một lão già lùn chùn chụt, nhưng hàm râu của lão lại quá dài, Thanh Ngân có cảm tưởng như kéo lê trên mặt đất. Trái ngược với lão, kẻ đi sau, bên phải lão là một người gầy như que củi, da nhẵn bóng và bên trái là một ông già râu rậm, to lớn, đen đui như Trương Phi. Theo sau ba lão già quái dị là bảy tám tên tráng hán mặc áo da ngắn để lộ những cánh tay vạm vỡ, đeo đầy khoen đồng lóng lánh. Thanh Ngân thấy cặp mắt của lão lùn liếc quanh tửu lâu rồi đưa tay chỉ ba chiếc bàn bên cạnh Bảo Ngọc.

Những tên tráng hán đi sau lão, không cần kêu gọi tiểu nhị sắp chỗ, mà đến ngay những chiếc bàn đó hách dịch bảo thực khách đang ăn nhường lại cho họ.

Nhìn vẻ hung dữ của những người này, thực khách trên ba chiếc bàn chẳng dám nửa lời chống đối, miễn cưỡng đứng lên bưng đồ ăn của mình đi nơi khác. Thanh Ngân không muốn liên hệ đến chuyện giang hồ, nhưng nhìn sự hách dịch của họ cũng cảm thấy xót mắt.

Chờ tiểu nhị lau dọn sạch sẽ mấy chiếc bàn trống, một tên tráng hán khom lưng trước ba lão già:

- Xin mời động chủ và nhị vị sư thúc.

Lão già lùn ngồi xuống ghế đối diện với Bảo Ngọc, hai lão già đi hai bên ngồi xuống hai bên lão, còn bọn tráng hán tháp tùng thì chia nhau ngồi vào hai bàn bên cạnh.

Thực khách trong quán đông đảo, nhưng vốn là những thương buôn xuôi ngược, dày kinh nghiệm, nên len lén nhìn số người mới vào rồi lảng lảng tính tiền, bước ra khỏi quán. Phút chốc trong quán chỉ còn số người của Bảo Ngọc và bọn họ.

Bảo Ngọc cười khà khà, châm rượu vào chén của mình và Thanh Ngân rồi nói lớn:

- Ngân đệ! Đừng vì mấy con chuột hôi thối mà mất đi tửu húng. Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiếu! Nào! cùng thêm với ta chén này.

Thanh Ngân cùng chén với Bảo Ngọc, thì nghe lão già lùn nói như thở than:

- Tội nghiệp! Tội nghiệp! Lão Trí Lân bạc phước chết non, lại để ra đứa con bán nữ bán nam, hai cặp mắt lại hình như chẳng có con người. Đúng là bạc phước! Họ Nùng thiệt bạc phước!

Đỉnh lão đập tay xuống bàn:

- Sầm lão tặc! Người dám xúc phạm đến Đại Lịch cung!

Lão già râu rậm cũng hét lớn. Tiếng hét của lão làm ly cốc trong tửu lâu rung rinh:

- Đỉnh Nhất Hạc! Người dám cả gan!

Bảo Ngọc cười khanh khách:

- Nhất cung, nhị động tranh chấp lâu năm, ta muốn thống nhất thành một mối nhưng chưa có dịp. Gặp nhau hôm nay..hà ..hà...ta

cũng muốn xem Linh Hồ động các người có những tài năng nào. Trường Tu Tẩu! Ta muốn được yên ổn, ăn uống no say trong một lúc, hẹn người canh ba đêm nay tại bờ sông để tỉ thí hơn thua người có đồng ý không nào?

Lão lùn vuốt râu:

- Khẩu khí lắm! Khẩu khí lắm! Nhưng coi thử người có tư cách không đã. Nể tình lão Trí Lân ta mời người ly rượu.

Lão nói xong đập nhẹ tay xuống bàn, ly rượu trên bàn lão bay nhanh qua Bảo Ngọc. Nàng mỉm cười đưa tay đón lấy. Thanh Ngân biết ly rượu mang theo một luồng lực đạo ngàn cân. Đây là

cách lão Trường Tu Tẩu thử xem nội lực của Bảo Ngọc ra sao. Bàn tay trắng trẻo của nàng đưa ra nhẹ nhàng nhưng cũng ám tàng một luồng nhu kinh để ngăn chặn lực đạo mạnh mẽ đó. Chiếc ly như bị chặn lại giữa không trung một lúc lâu, rồi Bảo Ngọc mới cầm lấy được, không để rơi một giọt rượu nào. Bảo Ngọc đưa ly rượu lên miệng uống cạn rồi cười:

- Đa tạ Sầm động chủ mời rượu, ta cũng xin mời động chủ một ly đáp lại thanh tình.

Nói xong, Bảo Ngọc vỗ nhẹ mặt bàn, một chiếc ly không lảng không từ từ bay về bàn lão Sầm động chủ, cùng lúc bàn tay trái của nàng đặt lên bình rượu và một tia rượu bắn theo hình cầu vòng rót vào chiếc ly đó. Chiếc ly vừa đầy, tia rượu như bị kéo ngược, từ từ rút vào bình rượu.

Trường Tu Tẩu cau mày khó chịu, nhưng lão lấy lại sắc thái bình thường ngay, cười lớn:

- Được lắm! Được lắm! Con nha đầu người không đến nỗi tệ. Canh ba đêm nay gặp người ở phía tây bên bờ.

Lão không đưa tay cầm lấy chén rượu của Bảo Ngọc, nhưng vận khí hút rượu trong ly. Rượu trong chiếc ly được gom lại thành tia như một con rắn bạc chui vào hàm râu của lão.

Uống xong ly rượu của Bảo Ngọc, lão đứng dậy ra lệnh cho thủ hạ:

- Đi nơi khác!

Lão bước đi, lão già cao gầy đặt một đỉnh bạc lên bàn, rồi cả bọn cùng bước theo chủ.

Chứng kiến Bảo Ngọc thi triển công phu, Thanh Ngân khen thầm trong lòng, nhưng cũng lấy làm khó xử vì như lão Trường Tu Tẩu đã nói rõ thì Bảo Ngọc là con gái, tự hỏi có thể làm lơ, cứ tiếp tục xưng hô với nàng là ca ca đệ đệ được không?

Chờ bọn Trường Tu Tẩu ra khỏi quán, Đinh Nhất Hạt đứng lên:

- Thừa cung chủ, Trường Tu Tẩu tâm địa bất lương, nhỏ mọn, võ công chẳng phải tầm thường, cuộc hẹn đêm nay chúng ta không thể không chuẩn bị.

Ý của lão Thanh Ngân hiểu rõ muốn khuyên Bảo Ngọc ngưng uống rượu, bàn cách chuẩn bị ứng phó.

Bảo Ngọc xua tay:

- Thúc thúc bảo anh em đi nghỉ sớm. Thúc thúc và hai vị cung vệ chuẩn bị đêm nay tháp tùng với ta. Còn bây giờ! Thúc thúc cứ để ta được tự nhiên cùng Lê huynh đệ.

Thanh Ngân sợ Đinh Lão và người của Bảo Ngọc phật lòng mình, hơn nữa biết Bảo Ngọc là gái, Thanh Ngân cũng không muốn kéo dài thì giờ với nàng nên nói:

- Tiểu đệ nghĩ trước trận quyết đấu, Bảo Ngọc ca nên nghỉ sớm, chuẩn bị mọi sự cho kỹ lưỡng. Tiểu đệ không hiểu võ công, thấy ca ca và lão Trường Tu Tẩu thì tho với nhau giống như tiên thuật, thật là mở rộng tầm mắt nhưng chẳng biết ai hơn ai. Theo binh pháp chuẩn bị chu đáo bao giờ cũng là điều kiện tất thắng. Tiểu đệ mạo muội khuyên ca ca nên nghe theo lời khuyên Đinh đại thúc.

Lão Đinh Nhất Hạc nhìn Thanh Ngân bằng cặp mắt cảm tình, và định tiếp lời khuyên thêm Bảo Ngọc, thì nàng đã nói:

- Bất biến ứng vạn biến, lấy nhu nhược mà tiếp địch là cách dùng binh của những bậc tài tướng xưa nay. Đinh thúc thúc! Mấy năm nay Bảo Ngọc ta chưa bao giờ lầm lẫn, mong thúc thúc cứ nghe theo lời ta đừng nói nhiều nữa.

Nàng nhìn Thanh Ngân:

- Ở đây nóng bức, ta muốn cùng Ngân đệ dạo thuyền trên sông ngắm trăng, ngâm thơ, rồi xem ta kịch chiến với Trường Tu Tẩu, Ngân đệ có đồng ý không nào?

Người đàn bà áo hồng vội vàng khuyên can:

- Cung chủ! Trận chiến đêm nay không phải dễ dàng, Lê công tử không hiểu võ công e rằng...

Bảo Ngọc cười:

- Ngân đệ không biết võ công thì chẳng ai mạo phạm đến một thư sinh. Hoàng cung vệ không phải quan tâm. Khi rủ Ngân đệ đi xem trận đấu ta đã có cách xếp đặt.

Nàng nhìn Thanh Ngân:

- Ngân đệ có dám đi với ta không nào?

Bị đẩy vào thế chẳngặng đường, Thanh Ngân đành miễn cưỡng:

- Bảo Ngọc ca đã không lo sợ tiểu đệ làm cản trở tay chân, thì có đâu chẳng dám làm gan để xem ca ca ra uy mà mở rộng tầm mắt.

Bảo Ngọc vui vẻ:

- Ngân đệ đúng là một...thư sinh...nhưng hào khí can vân. Nào! chúng ta cùng đi ngắm cảnh, đề thơ. Nhất định nhờ những câu thơ của Ngân đệ mà ta sẽ làm cho lão râu dài đêm nay không còn manh giáp.

Nàng tự nhiên, một tay cầm bình rượu, một tay nắm tay Thanh Ngân kéo đứng lên. Đã nói mình chẳng biết võ công, Thanh Ngân không dám dùng sức, đành để Bảo Ngọc kéo theo. Đinh Nhất Hạc và hai người đàn bà mở to mắt cặp mắt nhìn theo Bảo Ngọc. Khi nàng và Thanh Ngân ra khỏi tử lâu, Đinh Nhất Hạc ra lệnh:

- Hai vị cung vệ thông tin cho tứ lão ở tiền đội và hậu đội đến đây gấp. Tứ kiếm theo ta ra bờ sông âm thầm hộ vệ cho cung chủ. Anh em còn lại lên phòng chia nhau bảo vệ hành trang.

Hai người đàn bà nghe lệnh giở khinh công chia nhau chạy đi. Đinh lão và bốn tráng hán được gọi là tứ kiếm cũng rào bước theo sau.

Ra khỏi tử lâu, Bảo Ngọc bỏ tay Thanh Ngân, nhìn trời:

- Đáng tiếc! Đêm nay trăng không được sáng lắm, nhưng ta hy vọng không làm Ngân đệ mất nguồn thi hứng.

Thanh Ngân cười:

- Được uống rượu với một kẻ anh hùng như Bảo Ngọc ca, tiểu đệ cũng sẽ lấy cái hùng tâm tráng chí.

Tử lâu cách bờ sông không xa, đi một lúc thì họ đến nơi. Bảo Ngọc hỏi mượn một chiếc thuyền và đưa cho chủ thuyền nguyên một đỉnh bạc, lão chủ thuyền mừng rỡ:

- Để tiểu nhân kêu Trần Tứ, một tay lái thuyền lành nghề chèo thuyền cho nhị vị công tử.

Thanh Ngân nghĩ đến trận chiến sắp tới, phe Trường Tu Tẩu có thể giở thủ đoạn với Bảo Ngọc, làm Trần Tứ bị họa lây nên nói:

- Ta biết chèo thuyền. Cứ để ta lo liệu.

Nghe Thanh Ngân biết chèo thuyền, nghĩa là nàng sẽ được tự do với Thanh Ngân hơn, Bảo Ngọc không dấu sự mừng rỡ:

- Ngân đệ biết chèo thuyền thật là... Ta chỉ biết cỡi ngựa, băng rừng, nhưng hy vọng cũng sẽ giúp được cho Ngân đệ một tay.

Thanh Ngân cầm mái chèo, cúi xuống định cởi dây để lộn ra thuyền, thì Bảo Ngọc nắm tay:

- Để ta đưa Ngân đệ xuống thuyền.

Nói xong nàng kéo Thanh Ngân phi thân xuống thuyền. Thanh Ngân thu liễm nội công không trì chế, không đề khí, thâm phục công phu của Bảo Ngọc, kéo theo một người nhưng hạ thân xuống thuyền nhẹ nhàng như trên đất bằng, không làm chiếc thuyền xao động.

Lão chủ thuyền nhìn thân thủ của Bảo Ngọc mở to cặp mắt kinh ngạc.

Xuống thuyền, Thanh Ngân ngồi xuống kéo neo rồi đẩy thuyền tách bến. Bảo Ngọc nói:

- Ngân đệ định để thuyền xuôi giòng hay lên thượng lưu?

Thanh Ngân suy nghĩ rồi nói:

- Tiểu đệ chèo ngược giòng một lúc rồi cho xuôi trở lại sẽ giúp Bảo Ngọc ca dễ dàng đến điểm hẹn hơn.

Bảo Ngọc:

- Ngân đệ tính như vậy thì hay lắm!

Và cười:

- Ngân đệ chèo thuyền ngược dòng nước, ta không muốn làm Ngân đệ phải chuyện vãn với ta tăng phần cực nhọc. Ta tịnh tâm một lúc nghĩ cách ứng phó với Trường Tu Tẩu, khi Ngân đệ mệt, để cho thuyền trôi chúng ta trò chuyện với nhau, Ngân đệ thấy thế nào?

Thanh Ngân vô tình, nghĩ trong lòng Bảo Ngọc cũng đang lo âu về trận chiến xảy ra, nên vui vẻ:

- Bảo Ngọc ca cứ tự nhiên, tiểu đệ chèo thuyền đã quen không đến nỗi mệt nhọc đâu.

Bảo Ngọc nhìn Thanh Ngân mỉm cười:

- Vậy thì ta có lời cảm ơn Ngân đệ.

Nàng nói xong, ngồi xuống khoang thuyền nhắm mắt hành công. Thanh Ngân có nội công cao thâm, chiếc thuyền dưới mái chèo lướt nhẹ trên mặt nước. Bảo Ngọc đang nhắm mắt dưỡng thần, không chuyện vãn, Thanh Ngân cũng không muốn làm nàng phân tâm nên cũng im lặng đưa đẩy mái chèo. Sự im lặng dễ dàng đưa con người nhớ lại những kỷ niệm. Nhìn giòng sông Thanh Ngân nhớ đến lúc trên thuyền cùng Kiều Linh và Kiều Loan, nhớ đến đêm chia tay Kiều Loan, nhớ đến lúc chèo thuyền hỏi thăm tung tích Kiều Linh. Đầu óc Thanh Ngân lần lần chỉ còn hình bóng hai nàng Kiều tri kỷ, hai tay cứ tự động đưa theo mái chèo và đã là người có võ công, nội lực của Thanh Ngân phản ứng tự nhiên theo cử động. Sau lưng Thanh Ngân không có cặp mắt, nên không thấy Bảo Ngọc thỉnh thoảng nheo mắt mỉm cười đắc ý.

Chèo không biết bao nhiêu lâu, Thanh Ngân mới nghe Bảo Ngọc lên tiếng:

- Chà! Ta đã để Ngân đệ chèo quá lâu rồi, và hình như chúng ta cũng đã cách bến dò khá xa. Ngân đệ nên nghỉ ngơi đi thôi.

Thanh Ngân quay lại nhìn, không còn thấy đèn đuốc ở bến dò, biết mình đã đi khá xa, vội nói:

- Tiểu đệ không để ý. Hy vọng chúng ta quay lại cũng không đến nỗi làm Bảo Ngọc ca trễ hẹn.

Bảo Ngọc cười thanh thoát:

- Ta phải đa tạ hậu ý của Ngân đệ để ta có được nhiều thì giờ hơn để điều túc chuẩn bị cho trận đấu thì đúng hơn.

Nàng đứng dậy nhìn mặt trăng treo trên đỉnh đầu rồi nói:

- Còn rất nhiều thì giờ để được chuyện vãn cùng Ngân đệ.

Đôi mắt đen lầy lầy của nàng nhìn Thanh Ngân:

- Ngân đệ gọi ta là đại ca có làm Ngân đệ áy náy không?

Thanh Ngân biết nàng sắp chính thức thú nhận mình là gái giả trai nên nói:

- Tiểu đệ biết Bảo Ngọc.. giả trai hẳn cũng phải có lý do riêng. Hơn nữa kêu Bảo Ngọc là ca ca hay tỷ tỷ, Bảo Ngọc..vẫn là Bảo Ngọc, tình huynh đệ chúng ta cũng chẳng vì thế mà ảnh hưởng.

Bảo Ngọc cầm bình rượu mang theo tu một hớp, rồi đưa cho Thanh Ngân:

- Hay lắm! Uống với ta! Ta là gái, nhưng ta chỉ là con gái khi về cung, vào chốn phòng riêng. Xuất hiện trên giang hồ ta vẫn luôn luôn ăn mặc nam trang, muốn mình như một tu mi nam tử, kết bạn cùng anh hùng hào kiệt bốn phương. Ngân đệ nếu không chê ta là người con gái kỳ dị, thì cứ gọi là Bảo Ngọc ca.

Thanh Ngân cười:

- Khi mới gặp Bảo Ngọc, tiểu đệ đã biết là gái giả trai, thì tiếp tục gọi Bảo Ngọc là đại ca vậy. Tuy nhiên, tiểu đệ cũng muốn nói, anh hùng và anh thư chưa hẳn ai đã hơn ai. Đã là bậc cân quốc anh thư hà tất cái đổi y phục để làm bậc anh hùng.

Bảo Ngọc chấp tay phía sau, đi lại trên sàn thuyền nói:

- Ngân đệ nói đúng lắm, nhưng người đời vẫn trọng nam khinh nữ, trong sự kết giao vẫn áy náy nữ nam. Ta làm sao tự do kết bạn với anh hùng hào khách nếu chẳng cải đổi nam trang? Và..một điều nữa bọn đàn ông..lại hay say mê nữ sắc. Họ có thể muốn kết bạn với ta vì..nhân sắc mà không phải đến từ tâm ý thanh cao.

Bảo Ngọc dờ mũi, hất tung mái tóc mây óng ả hỏi Thanh Ngân:

- Ngân đệ thấy ta là người con gái thế nào?

Thanh Ngân tự nhiên ngẩng nhìn Bảo Ngọc, nói:

- Bảo Ngọc..ca đúng là một trang quốc sắc.

Bảo Ngọc nheo mắt, xinh đẹp vô cùng, rồi cười khoái trá:

- Cảm ơn Ngân đệ! Ngân đệ muốn gọi ta là tỷ tỷ hay đại ca?

Thanh Ngân thở dài:

- Lòng thì muốn gọi là tỷ tỷ, nhưng ý thì muốn gọi ca ca.

Bảo Ngọc nắc nẻ:

- Ngân đệ gọi ta là gì cũng được, chúng ta vẫn là tình bạn. Ta mong có một người bạn như Ngân đệ, nhưng cũng không muốn có những hiểu lầm cho hôn thê của Ngân đệ sau này.

Rồi nàng trầm ngâm nhìn sóng nước:

- Ta là gái, nhưng chí của ta là chí của kẻ muốn cưỡi đầu cơn gió dữ, chém kinh ngư, đạp sóng biển đông...ta chẳng bao giờ vướng bận tình trường.

Nàng nhìn Thanh Ngân:

- Chí của Ngân đệ thì sao? Ngân đệ còn dấu ta là chẳng biết võ công nữa hay không?

Thanh Ngân thấy nàng đã nhắc đi nhắc lại mấy lần là mình có võ công, nghĩ có lẽ sự che dấu của mình không qua nổi cặp mắt của nàng nên thú nhận:

- Do một kỳ duyên tiểu đệ có học võ công. Tiểu đệ biết võ công đến bây giờ chỉ có một người duy nhất biết được và Bảo Ngọc ca là hai. Tiểu đệ không muốn dính líu vào việc giang hồ, chẳng có ý gì khác mong ca ca không trách cứ là đệ không thành thật.

Thanh Ngân nhìn nàng, thở dài nói tiếp:

- Lê Thanh Ngân mà Thủy Ma Cung và Vạn Trúc Sơn Trang đang truy lùng cũng chính là tiểu đệ.

Bảo Ngọc la hoảng:

- Cái gì? Sao tên tiểu quỷ Lê Thanh Ngân là đệ? Tên dâm tặc tiền dâm hậu sát nổi tiếng giang hồ nghe nói chỉ có mười bốn mười lăm tuổi kia mà!

Thanh Ngân tức giận:

- Mấy tháng nay tiểu đệ ở đời Thanh Bút không rời nửa bước, không hiểu ai vô sĩ đã tạo nên những vụ án này trút lên đầu đệ. Chúng vẫn nghĩ đệ là một đứa bé mười bốn mười lăm, vì không biết tiểu đệ sau khi gặp kỳ duyên đã thoát thai hoán cốt như bây giờ!

Bảo Ngọc nhìn Thanh Ngân một lúc lâu rồi nói:

- Ta tin Ngân đệ bị kẻ thù ám hại. Bọn đó không ai ngoài Vạn Trúc Sơn Trang và Thủy Ma Cung. Kẻ thù Ngân đệ muốn đẩy Ngân đệ vào đất chết, biến thành công địch vô lâm.

Nàng lại nói:

- Đúng là kẻ di hại, vì không ai làm tội ác lại lưu tên họ của mình lại bao giờ.

Thanh Ngân cau mày:

- Tiểu đệ chỉ chỉ muốn sống đời tự tại an thân, đêm ngắm nguyệt, ngày xem hoa, viết sách, ngâm thơ, lại không tránh được những phiền toái trên chốn giang hồ. Dù sao tiểu đệ cũng phải truy tầm kẻ dụng tâm độc ác đó mới được.

Bảo Ngọc:

- Thế nào ta cũng sẽ giúp Ngân đệ một tay. Những vụ án gây ra đều nằm quanh vùng Thăng Long nên sai nha của triều đình truy lùng Ngân đệ đã đành, hiệp khách chính phái thì muốn giết Ngân đệ trừ hại cho dân, còn hắc đạo thì muốn giết Ngân đệ để lãnh thưởng của Vạn Trúc Sơn Trang và Thủy Ma Cung. Kỳ này đến Thăng Long Ngân đệ phải cẩn thận mới được. Ta đề nghị Ngân đệ tạm thời không dùng tên họ của mình nữa, dùng một tên khác để dễ bề theo dõi, tránh bớt phiền phức.

Nàng pha trò:

- Nếu Ngân đệ là gái, thì ta đề nghị Ngân đệ đổi tên là Lê thị Kính.

Thanh Ngân cười:

- Cung kính không bằng phụng mạng, tiểu đệ không dùng được chữ thị, thì mượn chữ Bảo của ca ca, tạm thời lấy tên là Lê Bảo Kính.

Bảo Ngọc tán thưởng:

- Lê Bảo Kính! Lê Bảo Kính nghe ra còn có vẻ đàn ông hơn hai tiếng Thanh Ngân. Đến Thăng Long ta sẽ gọi Ngân đệ là Bảo Kính.

Nàng nhìn trời:

- Đã gần đến giờ hẹn với Trường Tu Tẩu. Ta phải đi gặp lão, nhờ Ngân đệ trả thuyền về bến, ngày mai chúng ta gặp nhau.

Thanh Ngân:

- Tiểu đệ muốn đi với ca ca. Chúng ta cứ xuôi thuyền đến nơi, neo lại rồi lên bờ, tiểu đệ thấy cũng không có gì trở ngại.

Bảo Ngọc quần vội lại mái tóc, đội lại mũ, cười nói:

- Nếu Ngân đệ muốn có thêm kẻ thù thì ta cũng chẳng ngại gì để Ngân đệ chứng kiến võ công thô thiển của ta.

Thanh Ngân:

- Tiểu đệ đã chứng kiến võ công của Vô Địch Thần Quyền Phạm thúc thúc, của Thiềm Mực Lão Nhân. Tiểu đệ không ngờ Ngọc ca còn trẻ tuổi mà võ công cũng đã đạt tới hàng thượng thặng như họ.

Bảo Ngọc:

- Ta cũng nhờ gặp được kỳ duyên như Ngân đệ. Tên Trường Tu Tẩu kỳ này hẳn thấm thía câu “hậu sinh khả úy”. Ngân đệ nghĩ trong bao nhiêu chiêu ta có thể hạ lão?

Thanh Ngân:

- Việc thử nội công vừa rồi, Bảo Ngọc ca chỉ dùng bảy thành công lực cũng đã mau chóng thắng lão. Tiểu đệ đoán đại ca có thể hạ lão trong vòng hai trăm chiêu trở lại.

Bảo Ngọc khoan khoái:

- Ta cũng nghĩ như Ngân đệ, nhưng lão vốn là kẻ tiểu nhân nên ta cũng phải đề phòng.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nam-thien-dai-hiep>